ZLATAN
IBRAHIMOVIC

DAVID
LAGERCRANTZ

ĐỊCH GIẢ
TRẦN MINH

tôi là Zlatan IBRAHIMOVIC

Gã du mục châu Âu kẻ thách thức thời gian

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

THBOOKS

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

TÔI LÀ ZLATAN IBRAHIMOVIĆ – Gã du mục châu Âu, Kẻ thách thức thời gian

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập: Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Phan Thị Ánh Tuyết

Sửa bản in: Nguyễn Thị Thủy - Trần Thanh Thủy

Trình bày và bìa: Jc Black

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Địa chỉ: Số 175 Giảng Võ - Hà Nội

Điện thoại: 024 38515380; Fax: 024 38515381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 028 38390970; Fax: 028 39257205

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH THBOOKS

Địa chỉ: Số 51, ngõ 441, đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội

In 1.000 cuốn, khổ 16x24 cm, tại Công ty TNHH In - Thương mại Thuận Phát: Thôn Yên Vĩnh, Kim Chung, Hoài Đức, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 1536-2021/CXBIPH/07-84/LĐ. Số quyết định: 751/QĐ-NXB ngày 07/05/2021. Mã ISBN: 978-604-320-410-5. In xong và nộp lưu chiểu năm 2021.

Báo chí Thụy Điển viết về "Tôi là ZLATAN IBRAHIMOVIĆ - Gã du mục châu Âu, kẻ thách thức thời gian"

"Đây là cuốn sách mô tả một cách sống động và chân thật nhất về đời sống tầng lớp bình dân Thụy Điển từ góc nhìn của những người ở khu vực ngoại ô".

- Gunnar Bolin, Kulturnytt

"Cuốn hút tuyệt vời. Tràn ngập cảm xúc".

- Patrik Svensson, Sydsvenskan

"Cuốn sách của Zlatan sẽ là một cuốn sách kinh điển của Thụy Điển trong tương lai. Cuốn sách sẽ làm thay đổi Thụy Điển. Nó quá xuất sắc. Một bức tranh kinh điển về tuổi thơ".

"Mỗi câu văn chứa đựng sự ngang tàng, tức giận nhưng thâm thúy, mạnh mẽ đến mức nó che mờ tất cả những cuốn sách khác ở Thụy Điển mà tôi đã đọc nhiều năm qua".

- Lasse Anrell, Aftonbladet

"Chân thành lạ kỳ và kể chuyện hấp dẫn".

- Jesper Högström, Expressen

"Chúa ơi, đây là một quả bom!"

- Simon Bank, Sportbladet

Xin tặng cuốn sách này cho gia đình và bạn bè tôi.

Cũng xin tặng cuốn sách này cho những đứa trẻ ngoài kia, những bạn nhỏ cảm thấy mình khác biệt và không thể hòa nhập với cuộc sống.

Với những em ấy, tôi xin dành một lời khuyên: Hãy cứ khác biệt, hãy là chính mình. Tôi đã sống như thế, và đã thành công.

Bảng chữ viết tắt

Câu lạc bộ: CLB

Cổ động viên: CĐV

Huấn luyện viên: HLV

Huy chương Vàng: HCV

Vận động viên: VĐV

Danh sách nhân vật[1]

[1] Bảng danh sách nhân vật này được viết năm 2011. Đến nay, thông tin về sự nghiệp của các nhân vật trên đã có nhiều thay đổi.

CO ADRIAANSE: HLV đầu tiên của tôi ở Ajax.

ALEKSANDAR: Còn gọi là KEKI, em trai tôi, sinh năm 1986.

MASSIMO AMBROSINI: Thủ quân AC Milan. Tiền vệ.

MICKE ANDERSSON: HLV của tôi tại Malmö FF.

ROLAND ANDERSSON: Cựu tuyển thủ Thụy Điển. HLV đầu tiên của tôi ở Malmö.

MARIO BALOTELLI: Tài năng trẻ của Inter Milan. Tiền đạo. Sau này chuyển sang Manchester City.

MARCO VAN BASTEN: Tiền đạo, tay săn bàn cự phách. Huyền thoại của AC Milan. Cầu thủ hay nhất thế giới 1992.

LEO BEENHAKKER: HLV, từng huấn luyện Real Madrid. Giám đốc thể thao của Ajax khi tôi gia nhập CLB này.

TXIKI BEGIRISTAIN: Giám đốc thể thao của Barcelona khi tôi gia nhập CLB này. Sau đó từ chức.

SILVIO BERLUSCONI: HLV. Ông chủ AC Milan. Cựu Thủ tướng Italia.

HASSE BORG: Cựu tuyển thủ quốc gia Thụy Điển. Giám đốc thể thao của Malmö FF trong thời gian tôi ở CLB.

FABIO CANNAVARO: Đến Juventus cùng lúc với tôi. Trung vệ. Cầu thủ hay nhất thế giới 2006. Vô địch World Cup cùng Italia.

FABIO CAPELLO: Nhà cầm quân quỷ dữ. HLV của tôi ở Juventus.

ANTONIO CASSANO: Tiền đạo AC Milan. Tuyển thủ quốc gia Italia.

TONY FLYGARE: Bạn thời thơ ấu. Tài năng trẻ của Malmö FF.

LOUIS VAN GAAL: HLV. Giám đốc của Ajax thời gian sau này.

ITALO GALBIATI: Cánh tay phải của CAPELLO tại Juventus.

ADRIANO GALLIANI: Phó Chủ tịch AC Milan.

GENNARO GATTUSO: Tiền vệ AC Milan. Một chiến binh. Vô địch World Cup cùng Italia.

PEP GUARDIOLA: Cựu tiền vệ của Barcelona. HLV của tôi ở Barça.

HELENA: Bạn gái, vợ. Mẹ của các con tôi.

THIERRY HENRY: Bạn tôi ở Barcelona. Siêu sao người Pháp, cầu thủ ghi nhiều bàn nhất mọi thời đại cùng đội tuyển Pháp.

ANDRÉS INIESTA: Tiền vệ của Barcelona. Vô địch World Cup và EURO cùng đội tuyển Tây Ban Nha.

FILIPPO INZAGHI: Tiền đạo, chân sút hàng đầu. Ngôi sao của AC Milan. Tôi sống trong căn hộ của anh ấy ở Turin. Vô địch World Cup cùng Italia.

JURKA: Mẹ tôi. Sinh ở Croatia. Làm công việc dọn dẹp.

KAKÁ: Tiền vệ tấn công, ngôi sao toàn cầu. Cầu thủ hay nhất thế giới năm 2007. Chuyển nhượng từ AC Milan đến Real Madrid.

RONALD KOEMAN: HLV của tôi thời gian sau ở Ajax.

JOAN LAPORTA: Chủ tịch Barcelona thời gian tôi ở CLB này.

HENKE LARSSON: Huyền thoại bóng đá Thụy Điển. Thi đấu cho Celtic và Barcelona. Giành Chiếc giày vàng năm 2001. Người dẫn dắt tôi ở giai đoạn đầu sự nghiệp.

BENGT MADSEN: Chủ tịch của Malmö FF thời gian tôi ở đây.

DANIEL MAJSTOROVIĆ: Thành viên đội tuyển Thụy Điển, chơi cho nhiều đội nước ngoài. Là một người bạn tốt.

ROBERTO MANCINI: HLV của tôi trong hai năm đầu ở Inter Milan.

MARCO MATERAZZI: Trung vệ. Cầu thủ rắn rỏi của Italia. Vô địch World Cup với Italia năm 2006. Đồng đội của tôi ở Inter Milan.

HASSE MATTISSON: Thủ quân của Malmö FF thời gian tôi còn ở CLB.

MAXIMILIAN: Con cả của tôi, sinh năm 2006.

MAXWELL: Cầu thủ Brazil. Hậu vệ. Một cầu thủ thanh lịch vô cùng. Đồng đội từ những ngày đầu tại Ajax của tôi. Sau đó chúng tôi còn thi đấu cùng nhau ở Inter Milan và Barcelona.

OLOF MELLBERG: Bạn, thành viên của đội tuyển Thụy Điển, hậu vệ. Đá cho Aston Villa và Juventus, cùng vài đội khác.

LIONEL MESSI: Ngôi sao toàn cầu. Nhân vật trung tâm của Barcelona. Gia nhập CLB từ năm 13 tuổi. Cầu thủ hay nhất thế giới năm 2009, 2010.

GUDMUNDUR METE: Một người bạn tốt. Thi đấu cùng ở Malmö FF.

MIDO: Người Ai Cập. Một người bạn tốt ở Ajax.

LUCIANO MOGGI: Giám đốc thể thao huyền thoại của Juventus.

MASSIMO MORATTI: Ông trùm dầu hỏa, chủ của Inter Milan.

JOSÉ MOURINHO: Nhà cầm quân huyền thoại. Huấn luyện viên của tôi ở Inter Milan. Sau đó gia nhập Real Madrid.

PAVEL NEDVĚD: Tiền vệ, đồng đội của tôi ở Juventus. Cầu thủ hay nhất châu Âu năm 2003.

ALESSANDRO NESTA: Hậu vệ. Ngôi sao của AC Milan. Vô địch World Cup 2006 cùng Italia.

ALEXANDRE PATO: Tiền đạo trẻ của AC Milan. Người Brazil.

ANDREA PIRLO: Tiền vệ của AC Milan, sau được bán cho Juventus. Vô địch World Cup năm 2006 cùng Italia.

MINO RAIOLA: Người đại diện, nhà tư vấn của tôi. Bạn tôi.

ROBINHO: Tài năng tuyệt vời Brazil. Tiền đạo ở AC Milan, trước đó

đá cho Real Madrid và Manchester City.

RONALDINHO: Siêu sao. Cầu thủ hay nhất 2004 và 2005. Đồng đội của tôi ở AC Milan.

RONALDO: Một trong những cầu thủ vĩ đại nhất mọi thời đại. Người Brazil. Trung phong. Cầu thủ hay nhất thế giới năm 1996, 1997 và 2002. Thần tượng của tôi hồi nhỏ.

CRISTIANO RONALDO: Tiền đạo. Ngôi sao toàn cầu. Cầu thủ hay nhất thế giới năm 2008. Từng chơi cho Manchester United. Gia nhập Real Madrid với giá kỷ lục. (Tôi sẽ gọi anh này là "Cristiano" trong sách, để phân biệt với Ronaldo thực thụ duy nhất).

SANDRO ROSELL: Người kế nhiệm Joan Laporta làm Chủ tịch Barcelona.

SANELA: Chị gái tôi, sinh năm 1979.

SAPKO: Anh trai tôi, sinh tại Bosnia năm 1973.

ŠEFIK: Bố tôi. Sinh ra ở Bosnia. Làm thợ xây và người quản lý tài sản.

THOMAS SJÖBERG: Cựu tuyển thủ Thụy Điển. Trợ lý HLV thời gian đầu của tôi ở Malmö FF.

THIJS SLEGERS: Nhà báo Hà Lan, một người bạn.

RUNE SMITH: Nhà báo đầu tiên viết bài về tôi.

JOHN STEEN OLSEN: Người đại diện phát hiện ra tôi ở Malmö FF. Sau này bán tôi sang Ajax. Vẫn là bạn tôi sau này.

LILIAN THURAM: Hậu vệ. Chơi cùng tôi tại Juventus. Vô địch World Cup và EURO cùng đội tuyển Pháp.

DAVID TRÉZÉGUET: Tiền đạo và ngôi sao tuyển Pháp. Đồng đội của tôi tại Juventus. Vô địch World Cup và EURO cùng đội tuyển Pháp.

RAFAEL VAN DER VAART: Tiền vệ của Ajax.

PATRICK VIEIRA: Tiền vệ. Chơi cùng tôi tại Juventus, Inter Milan. Siêu sao. Bạn tôi. Vô địch World Cup và EURO cùng đội tuyển Pháp.

CHRISTIAN WILHELMSSON, CHIPPEN: Tiền vệ, thành viên đội tuyển Thụy Điển, bạn tôi.

VINCENT: Con trai thứ hai, sinh năm 2008.

XAVI: Tiền vệ tại Barcelona. Gia nhập CLB năm 11 tuổi. Vô địch World Cup và EURO cùng đội tuyển Tây Ban Nha.

GIANLUCA ZAMBROTTA: Hậu vệ. Một huyền thoại. Chơi cùng tôi tại Juventus và AC Milan. Vô địch World Cup 2006 cùng Italia.

ALEXANDER ÖSTLUND: Bạn, thành viên đội tuyển Thụy Điển. Chơi cho Southampton và vài CLB khác.

Lời tựa

Năm 2007, tôi ra trường và viết những bài báo thể thao đầu tiên. Một trong những nhân vật gợi cảm hứng cho tôi viết nhiều nhất là Zlatan Ibrahimovic, ngày ấy đang tung hoành tại nước Ý trong màu áo Inter Milan. Từ Ajax đến Juventus và Inter, Zlatan đi đến đâu thì chức vô địch quốc gia theo anh đến đấy.

Mười ba năm trôi qua, khi ngồi viết lời tựa cho quyển tự truyện của Zlatan vừa được TH Books in lại, tôi giật mình nhận ra: Zlatan vẫn đang ở nước Ý, vẫn là thành phố Milan, và vẫn đang viết tiếp những chương mới trong bản anh hùng ca vô tiền khoáng hậu mang tên mình.

Như một thứ rượu hảo hạng, để càng lâu lại càng ngon, Zlatan vẫn đang chơi tốt ở tuổi 39. Không phải kiểu "tròn vai" như những lão tướng chờ ngày giải nghệ, mà là trụ cột ở một đội bóng lớn. Có anh, AC Milan nhìn thấy ngôi đầu bảng và triển vọng vô địch lần đầu tiên sau nhiều năm ủ dột. Có anh, một Serie A nhàm chán bởi sự thống trị của Juventus bỗng dưng hấp dẫn trở lại.

Nước Ý, ngày anh tới đây lần đầu vào năm 2004 để khoác áo Juventus, Gianluigi Donnarumma hãy còn là một cậu nhóc 5 tuổi. Bây giờ, Donnarumma đã là đội phó của AC Milan, từ khung thành bên mình chứng kiến Zlatan gieo rắc kinh hoàng cho khung thành bên kia.

Mười ba năm trôi qua, Zlatan từ nước Ý đã sang Tây Ban Nha, về lại Ý, sang Pháp, vượt eo biển Manche sang Anh, vượt Đại Tây Dương sang Mỹ rồi trở về lục địa già. Và vẫn như cái thuở tráng niên, anh đi tới đâu, chức vô địch theo anh tới đó. Ngoại trừ Barcelona thì ở tất cả đội bóng mà mình thi đấu, Zlatan luôn là cầu thủ quan trọng nhất. Dù theo đuổi phong cách chiến thuật nào, các HLV của Zlatan đều phải xây dựng đội bóng xung quanh Zlatan, và anh không bao giờ làm ai phải thất vọng.

Nhưng điều làm cho Zlatan trở nên độc nhất vô nhị lại không phải là tài năng, mà là cá tính của anh. Thứ cá tính được trui rèn từ những khu ổ chuột, từ quá khứ tăm tối của một cậu nhóc đi trộm xe đạp, từ một kẻ thiếu thốn tình thương của mẹ, phải sống chung với một người cha nghiện rượu - một nạn nhân của chiến tranh.

Có một cái gì đó giống Mike Tyson, Zlatan lớn lên cùng sự ngổ ngáo, vì biết nếu không gồng lên mà sống, ta có thể bị thế giới khắc nghiệt ngoài kia nuốt chửng. Zlatan có một sự tự tin không gì lay chuyển được. Khi Thụy Điển bị loại khỏi vòng play-off của World Cup 2014, Zlatan nói: "World Cup không có tôi thì còn gì đáng xem, nên thôi đừng chờ World Cup làm gì".

Khi dự một sự kiện quảng bá cho trò chơi điện tử, anh nói: "Tôi không nghĩ trong game có cầu thủ nào ghi được những bàn phi thường như Zlatan ngoài đời, dù những trò chơi dạo này đã gần với thực tế lắm rồi".

Những ngày đầu tiên ở Paris S.G, anh nói: "Rõ ràng tôi không biết nhiều về những đồng đội của mình, nhưng không sao, vì họ chắc chắn biết tôi là ai". Những ngày cuối cùng ở đó, anh nói: "Tôi đã đến như một vị Vua, và ra đi như một huyền thoại". Anh bảo chỉ có một cách duy nhất giữ chân anh ở lại Paris: thay tháp Eiffel bằng tượng Zlatan!

Về người theo kèm mình là trung vệ Steven Henchoz của Liverpool, anh nói: "Tôi ngoặt phải, anh ấy ngoặt theo. Tôi ngoặt trái anh ấy ngoặt theo. Nhưng khi tôi ngoặt trái lần nữa thì anh ta chạy đi mua hot dog".

Về biệt danh "Mãnh hổ" của Radamel Falcao, anh nói: "Ai cần biệt danh làm gì cơ chứ? Người ta chỉ cần xem tôi thi đấu là phát rét rồi".

Về món quà sẽ tặng vợ nhân ngày Valentine, anh nói: "Quà cáp gì? Cô ấy đã có Zlatan còn gì".

Phát ngôn của Zlatan cũng giải trí như cách anh chơi bóng trên sân. Là một người có thân hình hộ pháp (cao 1,95 mét), nhưng Zlatan lại có những pha xử lý cực kỳ mềm mại, vì thần tượng của anh là Ronaldo "người ngoài hành tinh". Thuở còn trẻ, Zlatan có những pha đi bóng cực kỳ ngoạn mục. Việc anh lừa qua bốn, năm cầu thủ đối phương là chuyện cơm bữa. Cho đến khi gặp Fabio Capello tại Juve, anh mới tiết chế lại những pha xử lý rườm rà để tập trung vào việc săn bàn. Và từ đó, tỷ lệ dứt điểm thành bàn của

Zlatan đại tiến. Cũng từ đó, Zlatan là chuyên gia ghi những bàn thắng đẹp. Gia tài siêu phẩm của Zlatan sẽ khiến cho bất kỳ tiền đạo nào trong lịch sử phải ganh tỵ.

Tài năng và ngạo nghễ là thế, tự do phóng khoáng là thế, Zlatan lại vô cùng chung thủy với người vợ Helena. Họ gặp nhau lần đầu năm 2002, công khai năm 2004 và không rời nhau từ đó. Có với nhau hai mặt con, Zlatan yêu kính vợ tuyệt đối, một người vợ hơn anh 11 tuổi. Dù (hay vì?) có một người cha nghiện rượu, Zlatan không động đến chất có cồn. Gã đàn ông ngông cuồng trong công việc rốt cục lại là một người cực kỳ chuẩn mực trong cuộc sống đời thường.

Có một chi tiết mà tôi rất thích khi dịch cuốn tự truyện của Zlatan. Đó là chi tiết anh muốn mua lại một căn nhà màu hồng ở Limhamnsvagen, Malmo. Khi còn nhỏ, Zlatan đã nhìn căn nhà hoành tráng ấy và mơ ước một ngày được sống trong đó. Đấy là một ước mơ khó như hái sao trên trời, vì Zlatan xuất thân ổ chuột, còn ngôi nhà lại nằm trong khu vực sang trọng bậc nhất của Thụy Điển.

Hai mươi năm sau, Zlatan đã là một cầu thủ xuất chúng, là một trong những người giàu có và nổi tiếng nhất Thụy Điển. Khi Helena chuẩn bị sinh đứa con thứ hai, anh quyết định mua lại căn nhà màu hồng ấy. Và dù người chủ nhà giàu có tuyệt đối không muốn bán, anh vẫn nói với vợ chồng chủ nhà: “Chúng tôi đến đây vì các bạn đang sống trong nhà của tôi. Tôi nghiêm túc đấy. Tôi sẽ mua căn nhà này. Tôi sẽ đảm bảo là anh cảm thấy hài lòng, nhưng chúng tôi phải sở hữu căn nhà này".

Rồi người chủ nhà cũng xiêu lòng mà bán cho Zlatan. Đàm phá mua nhà đã khó, sửa nhà còn khó hơn vì Zlatan muốn một ngôi nhà theo ý mình. Nhưng quy hoạch thành phố không cho phép xây tường bao cao hơn. Vậy là anh phá tung căn nhà để thiết kế cho ngôi nhà… thấp xuống. Và trong ngôi nhà ấy chỉ treo một bức ảnh duy nhất, ngay trước cửa vào nhà.

Bức ảnh chụp đôi chân đầy sẹo của Zlatan.

Để mỗi khi có ai hỏi vì sao lại treo ảnh đôi chân kinh tởm ấy, Zlatan sẽ tự hào mà nói: “Chính đôi chân ấy đã trả tiền mua căn nhà này”.

Đôi chân ấy từng đạp gấp gáp trên một chiếc xe đạp ăn cắp, từng cùng bố khiêng một chiếc nệm về nhà, từng chạy xuyên qua

đường hầm tăm tối đáng sợ ở Rosengård, rồi đôi chân ấy đến Malmo, Amsterdam, Milan, Barcelona, Paris, Manchester, Los Angeles... Ở đâu đôi chân ấy cũng tạo nên những kiệt tác. Đôi chân ấy giờ vẫn đang chạy tốt (và sút tốt) ở tuổi 39.

Mời các bạn cùng đọc lại hành trình phi thường của đôi chân ấy.

TRẦN MINH

Chương 1

"Tôi giả tạo, tẻ nhạt, chán ngấy. Tôi lái chiếc Audi do CLB cấp và đứng đấy gật đầu như ngày còn đi học. Tôi chả còn đùa cợt, la hét với đồng đội như trước".

Pep Guardiola, HLV trưởng Barcelona, trong bộ vest xám và gương mặt nghiêm trọng cố hữu, e dè tiến đến trước mặt tôi.

Khi ấy tôi nghĩ Pep cũng ổn, tất nhiên không thể là một Mourinho hay một Capello, nhưng cũng ngon lành. Đấy là trước lúc chiến tranh bùng nổ.

Mùa thu năm 2009, tôi đang sống trong giấc mơ thời thơ ấu. Tôi chơi cho đội bóng số 1 thế giới và được chào đón bởi 70.000 CĐV tại Camp Nou. Tôi đang đi trên mây. À, không hẳn, vì còn chút vớ vẩn trên mặt báo. Truyền thông Catalunya nói tôi là tên khó bảo, một gã bất trị, đại loại thế. Nhưng... mặc kệ thôi. Tôi đang ở đây rồi, Helena và bọn trẻ cũng hào hứng. Chúng tôi có một ngôi nhà xinh xắn ở Esplugues de Llobregat và tôi thì tràn đầy năng lượng. Còn gì đáng để chờ đợi hơn nữa chứ?

"Này", Guardiola xóa tan dòng suy nghĩ của tôi, "Ở đây chúng tôi giữ chân mình trên mặt đất".

"Vâng", tôi nói. "Ổn thôi".

"Thế nên chúng tôi không lái Ferrari và Porsche đến sân tập".

Tôi gật đầu, cố gắng kiềm chế để không lỗ mãng hỏi: "Xe cộ thì liên quan gì ở đây?" Nhưng tôi thầm nghĩ: "Gã này muốn gì? Hắn muốn truyền thông điệp gì?"

Tin tôi đi, tôi đâu cần phải ra vẻ thêm làm gì. Gã nghĩ là tôi sẽ làm mặt ngầu, phóng chiếc xe bóng loáng vào sân tập rồi đậu bên lề đường ư? Không bao giờ có chuyện ấy. Nhưng tôi yêu xe của mình,

ai cũng biết điều đó. Chúng là niềm đam mê của tôi. Có điều, thông điệp của hắn không liên quan đến xe cộ. Ý hắn phải chăng là: "Đừng có nghĩ mày đặc biệt"?

Khi ấy, tôi đã nhận ra Barça giống như một ngôi trường vậy. Mọi cầu thủ đều dễ thương và tôi không gặp vấn đề gì với họ. Đã vậy, tôi còn có Maxwell, cạ cứng từ thời còn ở Ajax và Inter. Họ nổi tiếng là thế, nhưng thật kì lạ, không ai cư xử như ngôi sao cả. Messi, Xavi, Iniesta, nói chung là tất cả đều giống như học sinh vậy. Pep cứ nói và cả đám đều gật đầu, khiến tôi chả thể hiểu nổi. Ở Italia, nếu một HLV bảo "nhảy lên", cầu thủ sẽ hỏi: "Tại sao phải nhảy?"

Ở Barça, họ cứ thế mà nhảy thôi. Tôi không hợp với phong cách làm việc đậm mùi tiểu học này một chút nào. Nhưng tôi nghĩ: "Thôi thì chấp nhận, đừng làm cho người ta tin thêm vào những nhận định được viết trên báo". Thế là tôi cố thích nghi, cố tỏ ra thật dễ bảo. Đấy là một quyết định hết sức bậy bạ. Mino Raiola, đại diện và cũng là bạn tôi, đã nói:

"Ơ kìa, mày điên hả Zlatan? Tao không còn nhận ra mày nữa".

Đâu chỉ riêng Raiola, chả còn ai nhận ra tôi, không một ai. Tôi ngày càng rời xa bản chất của mình. Bạn phải biết là từ khi còn chơi cho Malmö FF, tôi đã tuân thủ triệt để triết lý sống: Zlatan sẽ đi con đường của riêng mình, mặc xác những gì mọi người nghĩ. Tôi ghét việc phải sống trong khuôn khổ và vâng lệnh ai đó. Tôi thích mấy gã vượt đèn đỏ, bạn hiểu ý tôi chứ?

Nhưng giờ đây thì... Tôi không còn nói những gì mình muốn mà chuyển sang nói những gì mọi người muốn nghe. Tôi giả tạo, tẻ nhạt, chán ngấy. Tôi lái chiếc Audi do CLB cấp và đứng đấy gật đầu như ngày còn đi học. Tôi chả còn đùa cợt, la hét với đồng đội như trước. Tôi thấy chán ngấy. Zlatan chẳng còn là Zlatan. Lần cuối cùng tôi rơi vào tình trạng vâng lời thế này là khi còn học ở Borgarskolan. Ngày ấy, lần đầu tiên tôi nhìn thấy bọn nữ sinh mặc áo len dài tay Ralph Lauren và run đến vãi linh hồn khi rủ chúng ra ngoài chơi với mình.

Nhưng tôi vẫn khởi đầu mùa bóng rất tuyệt, ghi hết bàn này đến bàn khác. Chúng tôi giành Siêu Cúp châu Âu và tôi thì thống trị trên sân cỏ.

Còn tôi giờ là một con người khác. Có điều gì đó đã diễn ra, chưa đến mức quá nghiêm trọng, nhưng vẫn bất ổn. Sự im lặng của tôi

là một thảm họa tiềm ẩn. Hãy tin tôi, phải điên thì tôi đá mới dữ. Tôi phải la hét và làm tâm điểm của sự chú ý. Bây giờ tôi dồn tất cả vào bên trong vì sức ép phải làm một cầu thủ ngoan ngoãn, một phần vì áp lực truyền thông. Tôi là bản hợp đồng đắt thứ hai trong lịch sử vào lúc ấy và báo chí thì cứ lặp đi lặp lại chuyện tôi khó bảo thế nào. Vì muốn thay đổi những suy nghĩ đó, tôi đã thay đổi chính con người mình. Đây cũng chính là quyết định ngu ngốc nhất trong đời tôi. Thế nên dù vẫn chơi rất bốc trên sân, nhưng niềm vui trong những bước chạy đã rời bỏ tôi tự khi nào.

Khi ấy, tôi thậm chí đã nghĩ đến chuyện giã từ bóng đá. Là cầu thủ chuyên nghiệp thì phải tôn trọng hợp đồng, nhưng tôi đã đánh mất niềm vui trên sân. Rồi kỳ Giáng sinh đến, chúng tôi trở về Thụy Điển, đến Are[2] và thuê một chiếc xe trượt. Mỗi khi cuộc sống bế tắc, tôi luôn phải vận động để cảm thấy ổn hơn. Và tôi đã lái chiếc xe trượt ấy như một gã điên, nhớ về những ngày còn phóng chiếc Porsche Turbo với tốc độ 325 km/h, bỏ lại sau lưng đám cảnh sát đang hú còi đuổi theo. Khi chiếc xe tuyết lao đi, rút cục thì con người cũ của Zlatan cũng trở về và tôi đã nói với chính mình: "Việc gì mày phải ủ dột? Tiền của mày đầy trong nhà băng, mày không việc gì phải bận tâm đến gã HLV thổ tả ấy. Mày có thể sống vui vẻ và chăm sóc gia đình. Vui lên nào".

[2] Một khu trượt tuyết ở miền Bắc.

Nhưng niềm vui ấy không kéo dài lâu. Khi trở lại Tây Ban Nha, tôi đâu biết thảm họa đang chực chờ.

Một trận bão tuyết kéo đến. Cứ như là người Tây Ban Nha chưa hề thấy tuyết trước đây vậy, đặc biệt là ở ngọn đồi phía trên Barcelona mà tôi sống. Xe hơi la liệt trên đường. Mino, tên mập đần độn - chính xác là tên mập đần độn tuyệt vời để bạn không hiểu lầm ý tôi - đang ngồi cạnh tôi, rúm ró như một con cún trong đôi ủng mùa hè và một chiếc áo khoác mỏng.

Hôm ấy, suýt nữa hai chúng tôi đã tiêu đời. Lúc lao xuống một con dốc thì chúng tôi hoàn toàn mất kiểm soát và xe đâm vào một bức tường đá. Toàn bộ phần bên phải xe hư hại nghiêm trọng. Với thời tiết kiểu như vậy, việc va quẹt xe là bình thường, nhưng không có ai bị nặng như tôi cả. Thấy mình vừa thoát chết, tôi quay sang nhìn Mino và cả hai đã cười như điên. Đó là một trong những giây phút vui vẻ thật sự hiếm hoi tôi có từ khi sang Barça.

Nhưng niềm vui ấy không kéo dài lâu bởi Messi bắt đầu nói chuyện. Messi là một siêu cầu thủ, một thiên tài không thể tin

được. Nhưng chúng tôi có tính cách hoàn toàn trái ngược nhau. Messi đến đây khi mới 13 tuổi và lớn lên trong văn hóa của CLB. Gã hoàn toàn hòa nhập với "ngôi trường" này. Lối chơi của đội bóng xoay quanh Messi, một điều cũng rất tự nhiên bởi gã xứng đáng được như thế. Nhưng bây giờ tôi đã đến và ghi bàn nhiều hơn gã. Thế là gã nói với Guardiola thế này:

"Tôi không muốn chơi bên cánh phải nữa, cánh trái cũng không. Tôi muốn vào trung lộ".

Trung lộ chính là vị trí của tôi. Nhưng Guardiola chả mảy may quan tâm đến điều đó. Hắn đổi chiến thuật từ 4-3-3 sang 4-5-1 với tôi ở trên cùng và Messi ngay phía sau. Thế là mọi ánh sáng chiếu rọi vào Messi, còn tôi thì chìm đắm trong bóng tối. Mọi đường bóng từ thời điểm đó đều đi qua chân Messi, còn tôi thì không thể chơi thứ bóng đá của mình. Đứng trên sân, tôi cần phải tự do như một cánh chim. Tôi là mẫu cầu thủ luôn muốn tạo ra sự khác biệt và cần không gian cho việc ấy. Nhưng Guardiola đã hy sinh tôi. Đấy là sự thật. Hắn quẳng tôi vào chiếc lồng rồi khóa lại.

OK, tôi hiểu cho hắn. Messi là ngôi sao mà. Hắn phải lắng nghe ý nguyện của gã. Nhưng thôi nào, tôi đã ghi hết bàn này đến bàn kia cho Barça, tôi cũng đỉnh mà. Hắn đâu thể buộc cả đội bóng phải thay đổi cách chơi chỉ vì một cá nhân nào đó, cho dù cá nhân ấy có kiệt xuất đến cỡ nào. Nếu đã vậy thì ngay từ đầu hắn mua tôi làm gì? Chả có ai bỏ ra số tiền khủng như vậy cho một con tốt thí cả. Guardiola buộc phải nghĩ về cả hai chúng tôi chứ.

Sau thay đổi đó, bầu không khí trong đội dần trở nên căng thẳng. Tôi là khoản đầu tư lớn nhất từ trước đến nay trong lịch sử đội bóng, nhưng tôi lại không cảm thấy thoải mái khi đứng trong đội. Txiki Begiristain, Giám đốc thể thao, yêu cầu tôi đến nói chuyện với Guardiola:

"Zlatan, giải quyết vấn đề của mình đi!"

"OK, được thôi. Giải quyết thì giải quyết!"

Bạn bè tôi cũng nói: "Zlatan, với trường hợp của mày, tao thấy giống như Barça mua một chiếc Ferrari, nhưng lại lái nó như một chiếc Fiat vậy". So sánh hay ghê, rõ ràng Guardiola đang biến tôi thành một cầu thủ đơn giản và tệ hơn. Toàn đội sẽ bị thiệt thòi vì việc ấy. Thế là trong một buổi tập, tôi tiến đến chỗ Guardiola, cố giữ bình tĩnh để không rơi vào một cuộc cãi vã. Tôi nói:

"Tôi không muốn xung đột. Tôi không muốn chiến tranh. Tôi chỉ

muốn thảo luận một chút thôi".

Guardiola gật đầu, nhưng trông bộ dạng hắn có vẻ hơi sợ sệt, nên tôi lặp lại:

"Nếu ông nghĩ tôi đến để cãi nhau thì tôi sẽ đi ngay lập tức. Tôi chỉ muốn nói chuyện".

"Ừ, ổn thôi! Tôi cũng thích thảo luận với cầu thủ của mình".

"Vậy nghe nhé", tôi tiếp tục, "Ông đang khai thác không đúng khả năng của tôi. Nếu chỉ cần một người ghi bàn, lẽ ra ông nên mua Inzaghi, hay ai đó khác. Tôi cần khoảng trống, tôi phải tự do. Tôi đâu thể chạy lên chạy xuống liên tục, tôi nặng đến 98 kg, tôi không có năng lượng cho việc ấy".

Guardiola làm ra vẻ trầm ngâm, hắn lúc nào cũng vậy.

"Nhưng tôi cứ nghĩ là cậu có thể đá được như thế".

"Không, nếu vậy tôi thà ngồi dự bị còn hơn. Tôi hiểu tình thế của ông, nhưng ông đang hy sinh tôi cho những cầu thủ khác. Không ổn đâu. Giống như ông mua một chiếc Ferrari chỉ để lái như một chiếc Fiat vậy", tôi nhắc lại nhận xét của bạn mình.

Hắn lại... trầm ngâm.

"OK, có thể tôi đã sai lầm. Để tôi tính lại xem sao".

Tôi vui vẻ ra về với niềm tin Guardiola sẽ giải quyết chuyện đó. Nhưng ôi thôi, tôi đâu ngờ cuộc gặp gỡ ấy lại là khởi nguồn của một cuộc chiến tranh lạnh. Guardiola không còn nhìn mặt tôi nữa. Bỏ qua những chi tiết ấy, tôi tiếp tục chơi bốc lửa hơn và ghi thêm nhiều bàn. Những bàn thắng ấy không đẹp như thời ở Italia vì tôi lúc nào cũng phải bám vòng cấm. Ibracadabra của Serie A không còn nữa, nhưng hiệu suất ghi bàn thì vẫn cao.

Trước Arsenal tại sân Emirates, chúng tôi lấn át đội chủ nhà hoàn toàn. Bầu không khí trên sân cực kỳ căng thẳng. Hai mươi phút đầu tiên thật tuyệt vời, tôi ghi một bàn, rồi hai bàn, toàn là siêu phẩm. Tôi nghĩ: "Mặc xác Guardiola! Tôi sẽ đi con đường của riêng mình". Nhưng bạn biết sao không? Hắn thay tôi ra, Arsenal gỡ hòa 2-2. Xui xẻo hơn nữa là tôi bị chấn thương đùi ngay sau trận ấy. Thông thường, một HLV phải quan tâm đến chấn thương của cầu thủ. Zlatan mà chấn thương thì đấy phải là chuyện lớn ở mọi đội bóng. Nhưng Guardiola lạnh như băng, không nói một lời suốt ba

tuần tôi ngồi ngoài. Dù là xã giao theo kiểu "Ổn không Zlatan? Chơi trận tiếp theo được chứ?" cũng không có.

Không có "Chào buổi sáng" hay "Sàng buổi cháo" gì cả. Không có một lời hỏi han. Hắn thậm chí còn tránh nhìn vào mắt tôi. Khi tôi bước vào phòng, hắn lập tức đứng dậy và rời khỏi đó. Chuyện quái gì vậy, tôi nghĩ. Tôi đã làm gì sai sao? Trông tôi dị lắm à? Hay tôi nói gì bậy bạ? Đầu óc tôi xoay vòng với những suy nghĩ đó, đến mức không thể ngủ được.

Tôi đâu cần Guardiola yêu tôi, cứ ghét tôi nếu hắn muốn. Sự căm ghét và thù hận càng khiến cho tôi có thêm động lực. Nhưng tôi cảm thấy hoang mang vì không biết mọi chuyện sẽ đi về đâu. Thế là tôi mang chuyện đi hỏi những cầu thủ khác, nhưng không một ai trả lời được. Tôi bèn tâm sự với Thierry Henry, một người cũng đang phải ngồi dự bị thời gian ấy. Henry là cầu thủ ghi bàn nhiều nhất trong lịch sử đội tuyển Pháp. Anh ta rất dễ thương và khi ấy phong độ vẫn còn "ngon". Nhưng cũng như tôi, Henry đang có vấn đề với Guardiola.

"Hắn không nói chuyện với tôi, hắn thậm chí còn không dám nhìn thẳng vào mắt tôi, chuyện gì đang xảy ra vậy?" Tôi hỏi.

"Ai mà biết", Henry đáp.

Và chúng tôi bắt đầu giỡn nhau về việc ấy.

"Zlatan này, thế hôm nay Guardiola đã nhìn cậu chưa?"

"Chưa, nhưng tôi nhìn thấy lưng hắn rồi!"

"Thế à, vậy là tiến triển tốt đấy!"

Nhờ những cuộc trò chuyện bông phèng kiểu đó, tôi cảm thấy được an ủi phần nào. Nhưng chút niềm vui ấy chẳng thể giải quyết được bức tranh u ám. Mọi câu hỏi cứ vang lên trong đầu tôi hàng ngày, hàng giờ. Rốt cuộc mình đã làm gì? Tôi giống như kẻ sa chân vào vũng lầy mà không thấy lối ra. Rồi tôi lại tự đặt ra mấy giả thiết: Phải chăng tất cả những chuyện này là từ buổi thảo luận về vị trí thi đấu mà ra? Hay Guardiola không thể làm việc với những người có cá tính mạnh và chỉ thích những cậu học trò dễ thương như Xavi, Iniesta...? Hay gã chỉ là một tên hèn nhát, luôn lẩn tránh vấn đề của mình, đến mức chả còn dũng khí mà nhìn thẳng vào nó? Những giả thiết ấy càng khiến cho mọi thứ tệ hơn.

Mọi thứ ngày càng tồi tệ.

Tro bụi từ ngọn núi lửa ở Iceland tràn xuống Nam Âu. Mọi chuyến bay đều bị hủy trong khi chúng tôi phải di chuyển đến San Siro cho trận đấu với Inter Milan ở Champions League. Thế là một vài tay đầu óc có vấn đề ở Barça nảy ra "sáng kiến" đi xe bus. Khi ấy tôi đã hoàn toàn bình phục sau chấn thương, nhưng chuyến đi quả là thảm họa. Cả bọn phải ngồi suốt 16 tiếng đồng hồ trên xe và khi đến được Milano thì ai cũng rạc hết cả người. Đây là trận đấu quan trọng nhất của mùa bóng, trận bán kết Champions League. Riêng tôi đã chuẩn bị cho việc bị la ó, huýt sáo và sỉ nhục bởi chính những CĐV cũ của mình. Không sao cả, điều ấy càng kích thích tôi.

Gặp Inter cũng là lúc tôi tái ngộ José Mourinho, một ngôi sao lớn thật sự. Ông ấy đã vô địch Champions League cùng Porto. Khoảng thời gian làm việc cùng Mourinho tại Inter thật đáng nhớ. Lần đầu gặp Helena, ông đã nói với vợ tôi thế này: "Helena, cô chỉ có một nhiệm vụ duy nhất. Hãy cho Zlatan ăn, hãy để Zlatan ngủ ngon và giữ cho Zlatan luôn vui vẻ".

Mourinho luôn nói những gì mình muốn. Tôi kết ông ấy chỗ đó. Mang tác phong của một vị tướng chỉ huy, nhưng Mourinho cũng rất biết quan tâm người khác. Ông ấy thỉnh thoảng lại gửi tin nhắn hỏi han tình hình cuộc sống của tôi. Guardiola thì hoàn toàn ngược lại. Nếu Mourinho thắp sáng căn phòng thì Guardiola là tên tắt đèn, để mọi người lại trong bóng tối. Tôi nghĩ Guardiola cũng rất ngán, và rất ghét Mourinho.

"Chúng ta không đấu với Mourinho mà đấu với Inter", Guardiola nói, cứ như thể hắn không nói thì cầu thủ sẽ không biết vậy. Hắn cứ đứng đó thao thao bất tuyệt về mớ triết lý của mình. Tôi chả buồn nghe thêm những gì hắn nói, cái gì mà máu và nước mắt, có cần tởm lợm vậy không. Rồi cả đám ra sân cho buổi tập trước trận, đấy là lúc Guardiola nói chuyện lại với tôi lần đầu tiên sau cuộc chiến tranh lạnh. Toàn đội dõi theo cảnh tượng ấy với sự chăm chú đặc biệt, theo cái kiểu: "Ibra chuẩn bị trở lại".

"Cậu đá chính được chứ?" Guardiola hỏi.

"Tất nhiên rồi."

"Nhưng cậu chuẩn bị chưa?"

"Tất nhiên, tôi ổn mà."

"Chuẩn bị thật rồi chứ?" Hắn nói chuyện như một con vẹt, còn tôi thì ngày càng bực bội.

“Nghe nhé. Chuyến đi thật là thổ tả, nhưng phong độ tôi đang ngon. Chấn thương không còn là vấn đề nữa. Cứ quăng tôi ra sân rồi ông sẽ thấy”.

Guardiola nhìn tôi đầy hoài nghi. Tôi chả thể hiểu nổi. Sau đó tôi gọi cho Mino Raiola. Tôi rất hay gọi điện cho gã mập. Báo chí Thụy Điển cứ bảo Mino làm hỏng hình ảnh Zlatan. Mino thế này, Mino thế nọ. Nhưng với tôi thì Mino là một thiên tài.

Tôi hỏi gã: “Guardiola muốn gì vậy?” Mino cũng không thể giải thích. Nhưng tạm đặt Guardiola sang một bên, tôi để tâm vào trận đấu. Barça đã dẫn 1-0, nhưng rồi trận đấu bước sang một ngã rẽ. Tôi bị thay ra sau 60 phút và Barça thua luôn 1-3. Cứt thật. Tôi như phát điên lên được. Nếu là ngày trước, tôi phải tốn rất nhiều ngày, thậm chí là nhiều tuần lễ để nuốt trôi một thất bại. Nhưng bây giờ tôi có Helena và bọn trẻ. Họ giúp tôi nguôi ngoai và bước tiếp. Thế là tôi hướng đến trận lượt về tại Camp Nou. Với sự hứng khởi tăng dần theo từng ngày.

Áp lực tất nhiên cũng kinh khủng. Cứ như là một cơn bão đang tràn đến vậy. Chúng tôi buộc phải thắng cách biệt nếu muốn vào chung kết. Nhưng kết quả vẫn chỉ là 1-0 và Barça bị loại.

Điều tồi tệ là Guardiola xem tôi như tội đồ của việc ấy. Từ chỗ không dám nhìn mặt tôi, hắn chuyển sang nhìn khinh bỉ, giống như tôi là gã hợm. Hắn là một bức tường đá, tôi không tìm thấy nổi chút dấu hiệu của sự sống nào từ bức tường ấy. Tôi lái chiếc Audi của CLB cấp trong nỗi ưu phiền đã lên đến tột đỉnh. Cứ mỗi giờ trôi qua, tôi lại càng muốn thoát ra khỏi CLB mà mình từng khao khát được khoác áo.

Trận gặp Villarreal, hắn cho tôi vào sân năm phút cuối. Vâng, năm phút! Tôi điên không phải vì mình ngồi dự bị, tôi sẵn sàng xem đồng đội thi đấu nếu HLV của tôi đủ đàn ông để nói: "Trình cậu non lắm, Zlatan à!"

Guardiola không dám nói điều đó. Và cơn điên của tôi bùng phát. Nếu là Guardiola, hẳn tôi sẽ cảm nhận được cơn thịnh nộ và phải sợ hãi lắm. Tôi không nói mình sẽ dùng nắm đấm. Tôi đã trải qua nhiều chuyện trong đời, nhưng chưa bao giờ tôi phải dùng đến hạ

sách ấy. Vâng, ở trong sân cỏ, tôi có húc đầu vài gã, nhưng ngoài đời thì tôi chưa từng hận ai đến mức động thủ trước.

Trận đấu với Villarreal kết thúc, tôi cùng cơn thịnh nộ của mình tiến vào phòng thay đồ. Kẻ thù của tôi đây rồi, hắn đang xoa cái đầu hói. Khi ấy trong phòng chỉ có Toure và một vài người. Trên sàn là một cái thùng kim loại đựng quần áo bẩn. Tôi tiến đến và đá văng cái thùng ấy. Tôi nghĩ nó đã phải văng đi đến ba mét. Chưa hả giận, tôi còn gầm lên:

"Mày không có bi. Mày chỉ là cứt nếu so với Mourinho. Mày đi chết đi".

Tôi hoàn toàn mất kiểm soát vào lúc ấy. Và bạn biết Guardiola phản ứng lại như thế nào không? Hắn không hề đáp lại theo kiểu: "Bình tĩnh nào, cậu đâu thể nói năng như thế với HLV chứ". Hắn hèn nhát đến mức độ như thế đó.! Tất cả những gì hắn làm là nhặt từng thứ một bỏ lại vào thùng, như một người lao công nhỏ bé tội nghiệp. Thu dọn xong, hắn rời khỏi đó, không mảy may nói một lời nào.

Câu chuyện nhanh chóng lan truyền trong đội. Mọi người cứ hỏi nhau có chuyện gì thế? Vì sao lại như thế? Nhưng rồi đâu có ai trả lời được. Một số người đến hỏi thăm, nhưng tôi chả còn thiết tha muốn giãi bày nữa. Tay HLV khốn kiếp đã loại tôi ra khỏi đội hết tuần này sang tuần khác mà không buồn giải thích vì sao. Tôi lấy gì để trả lời cho những đồng đội hiếu kỳ đây. Tôi có không ít những cuộc cãi vã trong sự nghiệp. Nhưng thường thì ngay ngày hôm sau, tôi cùng với HLV đã giải quyết xong mâu thuẫn ấy. Đối thoại là cách những người đàn ông giải quyết hiềm khích.

Bây giờ, tất cả những gì tôi có chỉ là sự im lặng và những màn đấu tâm lý. Rồi tôi tự hỏi bản thân: "Zlatan, mày 28 tuổi, ghi 22 bàn và có 15 đường chuyền thành bàn tại Barça. Tại sao người ta lại cư xử như mày không hề tồn tại? Mày chấp nhận được điều đó không? Mày có nên tiếp tục thích nghi không? Mày còn muốn ngoan ngoãn nữa không?" Và câu trả lời là "Không đời nào".

Khi biết mình sẽ tiếp tục dự bị trong trận gặp Almeria, tôi chợt nhớ lại buổi gặp đầu tiên với Guardiola khi vừa sang Barça. Hôm ấy hắn đã nói: "Ở Barcelona, chúng tôi không lái Ferrari và Porsche đến sân tập". Từ đây, tôi sẽ mặc xác mọi thứ, tôi sẽ lái chiếc xe mình muốn, ai thích lái Audi thì cứ lái. Tôi nhảy lên chiếc Enzo của mình, phi đến sân tập và đỗ ngay trước cổng. Và tất nhiên là một vụ lùm xùm mới nổ ra. Báo chí viết về việc ấy không khác gì

chuyện thời sự. Họ bảo giá mua chiếc xe ấy nhiều bằng lương một tháng của cả đội Almeria cộng lại. Tôi mặc xác. Báo chí bây giờ viết gì cũng không còn ý nghĩa với tôi nữa. Tôi quyết định trở lại con người thật của mình và đấy chỉ là phát pháo đầu tiên. Tôi đã luôn là một chiến binh, và một chiến binh thì cần phải có sự chuẩn bị.

Thế nên tôi bốc máy và gọi cho Mino. Chúng tôi luôn lên kế hoạch và ủ mưu cùng nhau. Tôi cũng gọi điện cho những người bạn khác. Tôi luôn muốn nhìn nhận sự việc từ nhiều góc độ. Lần ấy, tôi nhận được đủ thứ lời khuyên. Đám bạn Rosengård thậm chí còn bảo: "Hay để bọn tao kéo đến đó phá banh cái sân tập của Barça một phen".

Nhưng tất nhiên, người mà tôi nói chuyện và thảo luận nhiều nhất vẫn là Helena. Nàng đến từ thế giới khác tôi, thế nên nàng lúc nào cũng giữ được sự bình tĩnh. Bấy giờ Helena khuyên tôi:

"Anh đã trở thành một người cha tốt hơn. Nếu như đội bóng không làm anh cảm thấy thoải mái, vậy thì cứ về nhà mà lập đội với em và các con này."

Nghe vậy, tôi liền vui vẻ trở lại.

Tôi ra sân và đá bóng với bọn trẻ, cố gắng để đầu óc mình thoát khỏi những suy nghĩ không vui. Và tôi lại vùi đầu vào trò chơi điện tử như ngày xưa. Tôi nghiện điện tử. Hồi còn ở Inter, tôi có thể chơi đến bốn, năm giờ sáng, chỉ ngủ vài tiếng là đến sân tập luôn. Nhưng từ khi sang Barça, tôi tự đặt ra luật lệ cho mình: Không Xbox, không PlayStation sau 10 giờ đêm.

Giờ thì tôi quay trở lại thói quen cũ của mình, chơi bời đến chừng nào chán thì thôi. Tôi tận dụng khoảng thời gian cuối ở Tây Ban Nha cho gia đình, thỉnh thoảng còn làm vài chai Corona. Đấy là mặt tươi sáng của vấn đề. Nhưng khi thức dậy và đến sân tập thì tôi lại thấy Guardiola, phần tối tăm, đáng chán trong tôi lại trỗi dậy. Tôi lên kế hoạch cho một cuộc báo thù, đòi lại những gì Guardiola đã lấy mất của tôi.

Tôi ủ mưu thật lâu và quyết làm cho kỳ được. Phải cho tên HLV ấy và Barcelona biết Zlatan thật sự là như thế nào.

Bởi vì đừng bao giờ quên điều này: Bạn có thể lôi đứa trẻ ra khỏi một khu ổ chuột, nhưng không bao giờ tách được khu ổ chuột ra khỏi đứa trẻ ấy.

Chương 2

"Trong những năm hỗn loạn của thời niên thiếu, chúng tôi đã phải thay đổi chỗ ở liên tục, gần như không cố định ở nơi nào được hơn 1 năm. Các thầy luôn xem mỗi lần chuyển nhà như thế là một cơ hội để tống khứ tôi. Họ bảo tôi cũng nên đổi trường rồi, kiếm trường nào gần nhà mà học. Thế là tôi lại sang một trường mới, chật vật kết bạn lại từ đầu. Từ trường đến nhà, từ nhà về trường, tôi không có nhiều niềm vui khi còn nhỏ."

Khi tôi còn nhỏ, anh trai cho tôi một chiếc xe đạp BMX. Tôi gọi nó là Fido Dido.

Fido Dido là một con quỷ đáng yêu. Tôi từng nghĩ nó là vật dễ thương nhất trên đời. Nhưng nó đã bị trộm khi dựng bên ngoài một hồ bơi ở Rosengård. Bố tôi đã đến đó, áo phanh ngực và tay áo thì xắn lên như sắp đánh nhau đến nơi. Bố tôi là kiểu đàn ông như thế: Đừng đứa nào đụng đến con tao, tránh xa đồ chơi của con tao ra. Nhưng ngay cả một người đàn ông rắn rỏi đến nhường ấy, trong trường hợp này, cũng chẳng thể làm gì. Fido Dido mất thật rồi và tôi thì vô cùng đau khổ.

Sau khi chiếc xe yêu thương bị trộm, tôi bắt đầu... đi trộm xe. Tôi phá khóa ngày càng lành nghề. Bùm, bùm, thế là chiếc xe sẽ thuộc về tôi. Tôi trở thành một tên trộm xe đạp một cách ngây thơ như thế. Nhưng đôi khi, mọi việc vượt ra ngoài tầm kiểm soát. Một lần nọ, tôi vận toàn đồ đen, lẻn ra ngoài vào ban đêm cứ như Rambo chuẩn bị làm nhiệm vụ. Mục tiêu là một chiếc xe đạp quân sự với chiếc khóa khổng lồ. Chiếc xe hết sảy, tôi thích lắm, nhưng tôi không mê chiếc xe như mê cái cảm giác được làm việc gì đó lén lút. Khoắng xe của người khác hay ném trứng vào nhà người ta rồi bỏ chạy làm tôi sung sướng.

Tôi đã làm tất cả những việc ấy mà hiếm khi bị tóm. Và tôi vẫn còn nhớ rõ một lần hiếm hoi bị tóm là ở trong khu trung tâm mua sắm Jägersro. Thực lòng mà nói thì tôi đáng bị như vậy. Ai đời đang

giữa mùa hè mà tôi và thằng bạn mặc lên người những chiếc áo khoác dày. Phía dưới lớp áo, bọn tôi giấu bốn cây vợt tennis và một vài món đồ chơi. “Bọn nhóc, đã trả tiền chưa mà đi ra tỉnh bơ thế?” Một nhân viên bảo vệ phát hiện. Tôi móc ra một vài xu lẻ, gộp lại chưa đủ 1 krona[3] và hỏi: “Từng này đủ không?” Tất nhiên người bảo vệ không thích giỡn kiểu đó rồi. Chúng tôi bị tóm và mời bố mẹ đến. Bạn nghĩ tôi sẽ bỏ trò ăn trộm sau chuyện đó ư? Không hề. Tôi quyết tâm phải lành nghề hơn nữa, để không ai có thể tóm được mình.

[3] Đơn vị tiền tệ của Thụy Điển, 1 krona có giá khoảng 0,12 USD.

Tôi là một đứa trẻ gầy gò, mũi to và bị ngọng nên được gửi đến cho một giáo viên dạy phát âm. Người phụ nữ ấy chỉ tôi cách phát âm chữ “S” mà tôi cứ học hoài không được. Tôi không thể chịu nổi cảnh phải ngồi yên một chỗ để học một thứ gì đó, cứ như thể trong quần mình có kiến vậy. Cảm giác ngồi yên khiến tôi như bị tra tấn. Tôi chỉ thích ra đường và chạy thật nhanh. Khi chạy thật nhanh, tôi cảm tưởng không có chuyện gì xấu có thể diễn ra với mình cả.

Rosengård, ngoại ô Malmö, miền Nam Thụy Điển là nơi tôi sống. Nơi đây là một khu nhập cư. Người Somali, Thổ Nhĩ Kỳ, Nam Tư, Ba Lan... đủ cả. Tất nhiên là phải có những người Thụy Điển nữa. Và bạn phải tự thân vươn lên trong một môi trường như thế. Ngay cả cuộc sống trong gia đình cũng chẳng nhẹ nhàng như bạn vẫn tưởng. Nhà tôi ở trên tầng bốn của đường Cronmans. Không có quan tâm chào hỏi gì đâu. Người lớn chẳng giúp bọn trẻ làm bài tập về nhà, hay hỏi xem chúng có cần giúp đỡ gì không. Đám trẻ phải tự mà trưởng thành và chúng tôi thì đánh nhau như cơm bữa. Sống mãi thành quen, nhưng đôi khi bạn vẫn muốn nhận được sự quan tâm, đứa con nít nào chả thế.

Có lần tôi rớt từ mái nhà của một trường mẫu giáo xuống và bầm đen một bên mắt. Tôi ôm mặt, khóc lóc chạy về nhà với hy vọng sẽ được ôm vào lòng, xoa đầu an ủi. Nhưng làm gì có, chỉ có một cái tát vào mặt:

“Mày làm cái giống gì trên mái nhà vậy hả?”

Vậy đó! Không bao giờ là “Tội Zlatan chưa?”. Thay vào đó, sẽ luôn là: “Mày ăn gì ngu thế, để tao cho mày một trận”. Tôi đã sốc trước sự “vỗ về” của mẹ và vùng chạy. Mẹ tôi không bao giờ có thời gian để vỗ về con cái. Bà phải làm việc, dọn dẹp, chùi rửa để kiếm tiền nuôi chúng tôi. Bà là một chiến binh thật sự. Nhà nghèo nên áp

lực cũng lớn, bọn trẻ lúc nào cũng phập phồng đón nhận cơn thịnh nộ đến từ mẹ chúng.

Giao tiếp trong nhà chúng tôi khác xa những ngôi nhà Thụy Điển khác. Nếu mẹ người ta nói: "Cục cưng chuyền cho mẹ lọ bơ nào" thì mẹ tôi sẽ nói: "Đưa tao hộp sữa coi thằng kia."

Thỉnh thoảng mẹ tôi đóng cửa và ngồi khóc một mình. Mẹ khóc nhiều lắm. Tôi thương mẹ vô cùng, đời mẹ khổ quá mà. Một ngày mẹ đi làm mướn cho người ta 14 tiếng đồng hồ, đôi khi bà dẫn chúng tôi theo để phụ đổ rác, hay đại loại thế, chỉ để có được những đồng tiền lẻ. Làm nhiều sẽ trở nên cáu giận. Những lúc ấy, bà lấy muỗng gỗ đánh chúng tôi. Có lúc đánh mạnh quá nên gãy cả muỗng, thế là tôi phải đi mua cái mới, cứ như thể tại tôi mà cái muỗng mới gãy vậy.

Có một ngày tôi lấy gạch ném vỡ cửa kính của một trường mẫu giáo. Người ta bắt đền và mẹ tôi thì nổi điên. Cái gì tốn tiền đều khiến mẹ tôi điên lên như vậy. Thế là bà lại lấy muỗng đập tôi. Bang, bang, và muỗng lại gãy. Bà tìm một cái khác để tiếp tục đánh nhưng trong nhà hết sạch muỗng rồi. Thế là bà chuyển sang nện tôi bằng cái lăn bột. Tôi vùng chạy khỏi nhà và đến mách chị Sanela.

Bố mẹ tôi chỉ có hai người con là tôi và chị Sanela, chị lớn hơn tôi 2 tuổi, là một người rắn rỏi. Một lần nọ, chúng tôi quyết định đùa với mẹ chút đỉnh. Hai đứa vào siêu thị và... mua muỗng, tầm 3 cái với giá 10 kronor, gói lại rồi tặng mẹ như quà Giáng sinh. Tôi không nghĩ là mẹ cảm thấy buồn cười vì việc ấy. Bà không có cả thời gian cho việc vui vẻ. Làm sao để có đồ ăn trên bàn mới là điều khiến bà quan tâm nhất.

À, tôi chưa nói bạn nghe nhỉ. Bố mẹ tôi ly dị khi tôi còn nhỏ. Mẹ tôi có hai người con riêng. Một người chị sau này bỏ nhà đi và hoàn toàn mất liên lạc. Một đứa em tên Aleksandar mà chúng tôi gọi là Keki. Nhà tôi không bao giờ đủ tiền, đứa lớn phải cố mà chăm cho đứa bé. Đó là cách duy nhất để cả bọn lớn lên. Nếu không, chúng tôi sẽ không thể nào sống sót qua nổi tuổi thơ ấy. Trong nhà luôn có mì gói và tương ớt, chúng tôi không ăn ở nhà thì ăn ở nhà bạn hoặc nhà của dì Hanife. Dì sống ở cùng căn hộ với chúng tôi, cũng thuộc thế hệ nhập cư đầu tiên đến Thụy Điển.

Bố mẹ ly dị khi tôi còn chưa tròn hai tuổi nên tôi không có bất kỳ ký ức nào về việc ấy. Có lẽ như vậy cũng tốt bởi bố mẹ tôi sống không hạnh phúc. Họ luôn xung đột và cãi nhau. Sau này tôi còn

được nghe là bố lấy mẹ chỉ vì muốn có giấy phép nhập cư. Vì thế khi ly dị, mẹ tôi giành được quyền nuôi con.

Nhưng tôi nhớ bố. Những lúc được bố chở đi chơi bao giờ cũng vui. Tôi và chị Sanela cứ ngóng đến cuối tuần để được thấy bố đến rước trên chiếc Opel Kadett cũ màu xanh. Chúng tôi đến công viên Pildamm, hoặc chạy ra Ön, một hòn đảo ở vùng biển Malmö, để mua hamburger và kem. Một hôm, bố tôi xài sang và mua cho hai chị em mỗi đứa một đôi Nike Air Max, loại giày thể thao rất xịn, phải đến cả nghìn kronor. Của tôi màu xanh lá cây, của chị Sanela màu hồng. Không ai ở Rosengård thời ấy có đôi giày tương tự và chúng tôi sướng mê ly. Từ ấy, bọn tôi càng thương bố hơn, chúng tôi cứ đợi đến ngày gặp ông để được ăn pizza và uống Coca-Cola thả ga. Ông có một công việc ổn định và chỉ có duy nhất một đứa con riêng, Sapko. Ông là "người bố cuối tuần tuyệt vời" của chúng tôi.

Nhưng rồi mọi thứ dần thay đổi. Chị Sanela bộc lộ năng khiếu ở môn chạy. Chị là người chạy 60m nhanh nhất ở tuổi mình trên toàn Skåne[4]. Bố tôi tự hào vô cùng và luôn chở chị tôi đến sân tập.

[4] Một vùng ở miền Nam Thụy Điển.

Tôi và chị Sanela trên chiếc Opel của bố.

Tuyệt vời, Sanela. Nhưng con còn có thể chạy nhanh hơn nữa đấy", bố tôi hét lên, "Nhanh hơn, nhanh nữa đi con, đừng tự mãn".

Một hôm, bố chở chị đến sân tập thì thấy gương mặt chị có nét

khác lạ. Ông nhận ra ngay. Gặng hỏi mãi nhưng chị không nói, chỉ im lặng và cố không khóc. Chúng ta không đi vào chi tiết nhé, đấy là chuyện riêng của chị tôi. Nhưng về phần bố tôi thì ông ấy lồng lên hệt như một con sư tử. Chỉ cần con ông có chuyện là ông sẽ nổi điên, nhất là khi có chuyện với Sanela, đứa con gái duy nhất.

Mọi thứ trở nên rối loạn, những cuộc điều tra phúc lợi, những tranh chấp, những cuộc chiến trước tòa. Lúc ấy tôi chỉ mới 9 tuổi nên không hiểu gì nhiều. Đó là mùa thu năm 1990. Mọi người cố giấu không cho tôi biết chuyện gì đang diễn ra. Nhưng tôi thì hiểu là đang có chuyện. Thì ra, bà chị cùng mẹ khác cha của tôi chơi ma túy, và giấu ngay trong nhà. Người ta biết và gọi điện báo cảnh sát.

Một lần khác, mẹ tôi bị tóm vì cố tiêu thụ đồ gian. Một số người quen dúi cho bà mấy sợi dây chuyền và nhờ giữ giùm. Mẹ tôi có hiểu gì đâu, sau này mới biết đó là hàng ăn cắp và bà bị cảnh sát tóm. Tôi vẫn nhớ cái cảm giác ngơ ngác và mơ hồ ấy: Mẹ đi đâu rồi? Tại sao mẹ lại đi khỏi nhà vậy?

Nhưng lần này, sau chuyện mới nhất xảy ra với Sanela, nhìn thấy chị khóc, tôi đã quyết định phải chạy trốn khỏi thực tại ấy. Tôi ra ngoài đường và bắt đầu đá bóng. Tôi chả phải thiên tài gì, chỉ là một đứa ngố ngáo bị chinh phục bởi môn thể thao này. Tôi lúc nào cũng đá bóng, trong vườn, trên sân, vào những giờ ra chơi ở trường. Tôi đá không hay, nhưng đánh nhau thì chả ngán ai. Tôi sẵn sàng húc đầu vào bất kỳ kẻ nào gây hấn, tôi la hét với chính những đồng đội của mình.

Hồi ấy, chúng tôi học ở trường Värner Rydén, chị Sanela lớp 5, còn tôi lớp 3. Chị ngoan, còn tôi là siêu quậy. Vì hoàn cảnh gia đình, chị Sanela lớn trước tuổi và giống như người mẹ thứ hai của Keki vậy. Chị mang một gánh nặng trách nhiệm quá lớn so với tuổi của mình.

Vì thế, tôi đã cảm thấy rất sợ hãi khi cả chị Sanela và tôi bị gọi lên văn phòng hiệu trưởng cùng lúc. Nếu là một mình tôi thì chuyện quá bình thường, đằng này lại cả hai. Có ai chết rồi chăng? Có chuyện gì xảy ra chăng?

Bụng tôi quặn lại khi hai đứa bước qua hành lang. Thời điểm ấy là cuối thu hay đầu đông gì đó. Tôi hoang mang vô cùng, nhưng khi vào phòng, thấy bố ngồi đó, tôi vui trở lại. Bố lúc ấy đồng nghĩa với niềm vui, với hamburger và Coca-Cola. Nhưng lần ấy thì chẳng có gì vui cả. Tôi không nhớ rõ nội dung câu chuyện, chỉ biết nó liên quan đến bố mẹ, tất nhiên là chuyện buồn. Đến khi viết

cuốn sách này, những câu hỏi trong đầu tôi mới được giải đáp.

Tháng 11/1990, phía phúc lợi xã hội điều tra và bố tôi giành được quyền nuôi cả tôi lẫn Sanela bởi môi trường ở nhà mẹ bị xem là không phù hợp. Mẹ không có lỗi, nhưng mẹ không thể kiểm soát mọi thứ quanh mình và thế là đủ để bố có được quyền ưu tiên nuôi con. Mẹ tôi đau khổ vô cùng, bà đâu còn gì ngoài chúng tôi. Và thế là bà khóc, khóc thật nhiều. Đúng là bà hay lấy muỗng nện chúng tôi, nhéo hai chị em đến sứt cả tai và chả bao giờ nghe chúng tôi tỉ tê tâm sự nhưng bà rất đáng thương. Bà toàn bị người đàn ông của mình ruồng bỏ, bà không có tiền nhưng bà yêu con mình, dù theo cách riêng của bà. Bố tôi đã đến nhà chiều hôm ấy và nói:

"Anh không muốn em mất bọn trẻ, Jurka[5]. Nhưng nếu mọi thứ không khá hơn thì em sẽ chẳng bao giờ thấy chúng nữa đâu."

[5] Tên của mẹ Zlatan - DG.

Bố tôi chả bao giờ nói đùa trong những chuyện thế này. Tôi không nhớ chính xác những gì đã xảy ra sau đó. Chỉ biết là Sanela về sống với bố và tôi được phép ở lại với mẹ. Đấy là một giải pháp tồi. Chị Sanela không thích cuộc sống mới. Chị thường xuyên phát hiện bố ngủ trên sàn nhà trong khi trên bàn thì vương vãi vỏ chai. Chị kêu bố nhưng bố chỉ ngủ. Có lần tôi sang nhà, cứ nghĩ bố lạnh nên lấy mền lại đắp. Lớn hơn một chút tôi mới biết ông không lạnh, ông chỉ say. Những lúc giật mình, ông lại gầm lên như một con gấu và làm cho chị sợ hãi. Rồi chị cũng nhớ đứa em trai nhỏ của mình.

Chị chỉ muốn về lại chỗ của mẹ. Trong chiều ngược lại, tôi cũng nhớ bố vô cùng. Không có chị Sanela, cảm giác cô đơn thật kinh khủng. Và trong một đêm buồn bã, tôi đã nhấc máy gọi cho bố. Giọng tôi lúc ấy hẳn là buồn ghê lắm:

"Bố ơi, con không muốn ở đây nữa. Con muốn ở với bố."

"Vậy con đến đây với bố. Bố gọi taxi tới rước con liền."

Những cuộc điều tra tiếp tục và tháng 3/1991, đến lượt mẹ giành được quyền nuôi chị Sanela và tôi sẽ về ở với bố, tức là đảo ngược lại. Tuy vậy, cả hai chị em vẫn rất thân thiết với nhau. Bây giờ thì chị Sanela đã là một thợ làm đầu. Thỉnh thoảng khách ghé tiệm lại nói: "Trời ơi, sao chị giống Zlatan dữ thần vậy!" và chị luôn trả lời: "Vớ vẩn vừa thôi. Tôi đẻ ra trước nó. Phải nói nó giống tôi chứ".

Cuộc sống của hai chị em sau khi đổi chỗ cho nhau cũng không khá hơn. Bố rời khỏi Rosengård để đến một nơi tốt hơn ở Värnhemstorget, Malmö. Bố là người thương con hết mực, luôn sẵn sàng chết vì chúng tôi. Nhưng mọi thứ diễn ra rất khác so với những gì tôi tưởng tượng. Sống với ông hàng ngày, tôi nhìn thấy hình ảnh thực sự của ông, khác xa với "người bố cuối tuần tuyệt vời" mà tôi biết.

Căn nhà của bố luôn trơ trọi, mang cảm giác thiếu thốn một điều gì, có thể là một người phụ nữ. Nhà có tivi, ghế sofa, kệ sách, hai giường, nhưng không có cảm giác của một gia đình, không có giao tiếp, không có sự quan tâm. Vỏ bia thì vương vãi trên bàn còn sàn nhà thì đầy rác. Những lúc phải sơn lại tường, ông chỉ sơn có một bên, "Mai bố sơn bên kia", nhưng chả bao giờ ông làm nốt việc ấy cả.

Bố tôi làm gác gian cho người ta. Những khi về nhà, ông vận nguyên bộ đồ lính kỉnh những tua vít, vật dụng trong túi áo và ngồi phịch xuống chiếc ghế cạnh điện thoại hoặc tivi. Một khi đã ngồi vào ghế, ông không muốn bị bất kỳ ai quấy rầy. Bố sống trong thế giới của riêng mình với âm nhạc đồng quê Nam Tư qua chiếc tai nghe. Ông mê nhạc vô cùng, thậm chí còn đi thu âm mấy cuốn băng.

Khi tâm trạng tốt, bố là người tuyệt vời, là trung tâm của đám đông. Nhưng rất, rất ít khi ông như vậy. Phần lớn thời gian ông chỉ ngồi một mình. Bạn bè gọi đến còn bị ông quát: "Đừng gọi đến nữa. Phiền quá!"

Tôi không thể mời bạn về nhà. Nếu chúng gọi điện đến nhà thì bố tôi cũng dập máy. Tôi không được sờ đến điện thoại. Khi đã về nhà, tôi không thể nói chuyện với bất kỳ ai. Vào lúc có chuyện xảy ra với tôi, bố luôn hùng hổ xông đến theo kiểu "Thằng khốn nào dám ăn hiếp con tao thế?" Nhưng những chuyện bình thường nhỏ nhặt thì không bao giờ ông để tâm. Tôi đi học ra sao, đá bóng thế nào, bạn bè là những ai ông cũng mặc kệ. Tôi chỉ còn biết tự chơi một mình hoặc đi ra ngoài.

Thời gian đầu tôi sống cùng với ông anh cùng cha khác mẹ Sapko, nhưng khi ấy anh ta đã 17 tuổi, đâu có thích chơi với trẻ con nữa. Rồi bố cũng sớm tống cổ Sapko ra khỏi nhà sau những màn tranh cãi kịch liệt. Ngôi nhà chỉ còn lại hai bố con, cô đơn trong thế giới riêng của từng người. Không bạn bè thăm viếng. Bố cứ ngồi yên như vậy, uống hết chai này đến chai khác.

Không bạn bè đã tệ hại, nhưng kinh khủng nhất là không có đồ ăn. Cả ngày trời ở ngoài đường chơi bóng và lái chiếc xe đạp ăn trộm được, tôi luôn trở về nhà với cái bụng đói meo. Khi mở tủ lạnh ra, lúc nào tôi cũng cầu nguyện: Làm ơn, làm ơn có cái gì đó ăn đi mà. Nhưng không, không có gì cả, chỉ có những món muôn thuở: Bơ, ít bánh mì, may ơi là may thì có thêm nước ép, loại bốn lít mua ở cửa hàng Ả Rập gần nhà vì nó rẻ nhất. Có một thứ mà tôi chả bao giờ đếm xỉa tới: bia, Pripps Blå hoặc Carlsberg, những lốc sáu lon. Có lúc thì còn chả có cả bơ và bánh mì, toàn bia thôi, còn cái bụng của tôi thì đang biểu tình. Đó là một nỗi buồn mà tôi mãi mãi không bao giờ quên. Thế nên sau này tôi luôn bảo Helena: "Anh muốn tủ lạnh nhà mình lúc nào cũng đầy ắp đồ ăn".

Khi tôi có con, Vincent cứ khóc vì mì ống đang nấu chưa kịp chín, những lúc ấy tôi chỉ muốn thét lên: Nín ngay, giá mà con biết con đang hạnh phúc thế nào, bởi bố đã từng chẳng có gì mà bỏ vào bụng!

Tôi lục từng ngăn kéo, không bỏ qua bất kì một ngóc ngách nào, cố tìm một ít thịt, tôi cố tống thật nhiều bánh mì để quên đi cơn đói và thỉnh thoảng tôi lại chạy về nhà mẹ. Nhưng tôi đâu được chào đón ở đó. Lần nào tôi về, mẹ cũng nhìn tôi theo cái kiểu: "Mày lại về đấy à Zlatan? Gã nhập cư không cho mày ăn hay sao?"

Cái bụng đói khiến tôi căm ghét những lon bia. Thế là tôi lén đổ nó vào bồn rửa, một ít thôi, cho bõ tức. Bố chả biết, bia ở nhà nhiều quá, ông cũng chẳng buồn nhớ xem còn lại bao nhiêu, chưa kịp đổ hết thì ông đã vác về những lốc mới. Bia la liệt khắp nhà, từ trên bàn đến kệ.

Tôi bắt đầu thu nhặt vỏ lon và đi bán ve chai. Một thùng như vậy được 50 öre. Có lúc tôi gom nhiều đến mức đủ để kiếm được 50 hoặc 100 kronor. Tôi hài lòng với số tiền ấy. Tôi cũng dần khá hơn trong việc "đọc tâm trạng" của bố mình. Ngày đầu tiên sau khi say xỉn, bao giờ ông cũng dễ thương.

Ngày thứ hai tệ hơn và sẽ càng tệ dần cho đến khi ông say một trận bí tỉ khác. Thế là vào những lúc ông vui nhất, tôi có thể đến xin tiền. Ông hào phóng cho những 500 kronor.

Tôi dùng số tiền ấy để sưu tập hình cầu thủ. Họ gói ba bức ngẫu nhiên vào trong một gói nhỏ kẹo cao su. Mỗi lần mở bao tôi đều hồi hộp: Chà chà, lần này mình sẽ có hình ai đây nhỉ? Maradona chăng? Thường thì sẽ thất vọng bởi tôi toàn có hình những cầu thủ Thụy Điển mà mình chả biết tên. Có lần, tôi mua cả một gói to

về nhà. Trúng mánh, bởi vì bên trong toàn những cầu thủ Brazil.

Tôi và bố thỉnh thoảng xem bóng đá chung và nói chuyện rôm rả. Chỉ có khi nào bia rượu vào thì ông mới đổi khác. Nhưng tôi không bỏ mặc ông như người anh cùng cha khác mẹ của mình, tôi nói với bố: "Bố uống nhiều quá, bỏ đi". Ông gầm gừ nhìn tôi, nhưng tôi vẫn nói. Có lúc hai bố con cãi nhau kịch liệt, ông gầm lên: "Tao sẽ tống mày ra khỏi nhà." Nhưng ông chưa một lần đánh tôi. Sâu thẳm bên trong ông là con người nhân hậu và hiền lành nhất thế giới.

Anh tôi nói đúng: "Bố uống để chôn giấu nỗi đau khổ của mình." Nỗi đau ấy đến từ gia đình, và còn đến từ cả chiến tranh nữa.

Chiến tranh là một điều điên rồ mà tôi không bao giờ hiểu được bản chất thật sự của nó. Tôi có hỏi, nhưng người lớn dứt khoát không trả lời. Họ bảo vệ tôi khỏi ký ức kinh khủng mà mình đã từng trải qua.

Tôi không hiểu nổi vì sao mẹ và các chị lại mặc đồ đen. Thật lạ, cứ như một kiểu thời trang vậy. Đám tang bà tôi đấy, bà mất do bom ở Croatia. Mọi người mặc đồ tang và than khóc, trừ tôi. Tôi còn nhỏ, không biết chuyện gì xảy ra và không quan tâm ai là người Serbia, người Bosnia, người nào mà chả được. Nhưng người bị ảnh hưởng tồi tệ nhất chính là bố.

Bố là người vùng Bijelina, Bosnia. Thời còn trẻ, bố làm thợ xây. Gia đình bố và bạn bè đều sống ở thành phố này cho đến khi chiến tranh bất ngờ ập đến. Bijelina bị bao vây, người Serb tràn vào và thảm sát hàng trăm người Hồi giáo. Bố tôi, một người theo đạo Hồi, quen biết nhiều trong số những người bị hành quyết ấy. Quá sợ hãi, ông cùng gia đình chạy trốn.

Người Serb tràn vào, chiếm lấy Bijelina, thay thế hoàn toàn dân số của vùng. Họ chiếm căn nhà cũ của bố, và những người quen của bố. Sau này tôi mới hiểu vì sao bố không có thời gian dành cho tôi, trong những ngày tháng dài bất tận ngồi trước tivi chờ bản tin hay một cuộc điện thoại từ đâu đó. Chiến tranh khiến cho bố tôi chết mòn. Ông cứ ngồi đấy, một mình, uống bia, buồn bã và nghe nhạc Nam Tư. Tôi thì cố ở ngoài đường càng lâu càng tốt, không thì chạy qua nhà mẹ chơi.

Nhà mẹ là một thế giới hoàn toàn khác. Chỗ bố chỉ có hai cha con, còn chỗ của mẹ đông như gánh xiếc. Mọi người cứ đến và đi, nói cười rộn ràng và gõ cửa ầm ầm. Mẹ tôi lúc này đã rời lên tầng năm,

cũng trong căn hộ ở đường Cronmans, ngay trên tầng của dì Hanife mà tôi cứ quen gọi là Hanna.

Tôi, Keki và Sanela rất thân thiết với nhau, nhưng nhà mẹ cũng đầy những thứ rác rưởi. Bà chị cùng mẹ khác cha với tôi ngày càng lún sâu hơn vào ma túy. Cứ nghe thấy tiếng điện thoại hay gõ cửa là mẹ tôi lại giật mình theo kiểu: "Trời ơi, nhiêu đó tai họa chưa đủ hay sao cơ chứ?" Mẹ tôi điên dại với mọi thể loại ma túy. Thế nên nom mẹ già trước tuổi. Mẹ tôi ám ảnh đến mức cách đây chưa lâu, mẹ gọi điện thoại đến, giọng thất thanh:

"Trời ơi, nó nhét cả ma túy vào trong tủ lạnh".

Tôi gọi Keki, nó bảo có gì đâu. Thì ra đó chỉ là snus[6].

[6] Một loại thuốc lá nhai của Thụy Điển.

"Kìa mẹ, snus thôi mà".

"Có khác quái gì đâu".

Những ngày ấy thật sự đã ám ảnh mẹ. Chúng tôi lẽ ra phải cư xử tốt hơn, ngoan hơn để mẹ đỡ buồn, nhưng có đứa nào biết phải cư xử sao cho đúng đâu, bỗ bã mãi quen rồi. Người chị kia cùng đống ma túy rồi cũng cuốn gói khỏi nhà để đi cai nghiện. Nhưng thứ ấy đã dính vào thì làm sao cai được. Thế nên, thỉnh thoảng chị quay trở về nhà và mẹ lại phải đuổi đi. Rồi cuối cùng họ cũng cắt đứt liên lạc với nhau và tôi không rõ chuyện ấy đã diễn ra thế nào.

Tôi nhớ một lần đến thăm căn hộ nhỏ của chị ấy. Hình như là vào sinh nhật tôi. Chị mua cho tôi ít quà, sau tất cả mọi chuyện thì chị vẫn là một người tử tế với tôi. Rồi tôi vào nhà tắm, chị hét toáng lên chạy theo ngăn lại, giành vào trước để dọn dẹp đủ thứ như thể sợ tôi phát hiện bí mật nào đó vậy. Tôi biết có chuyện không ổn.

Có thể đó là ma túy. Bà chị cùng mẹ khác cha không bao giờ muốn tôi dính vào thứ này. Gia đình luôn cố giấu tôi khỏi những điều tồi tệ. Và tuổi thơ của tôi đã trôi qua như thế: Trộm xe đạp và đá bóng, nhưng tuyệt nhiên không có hút chích gì. Từ bé, tôi đã mơ mình thành Lý Tiểu Long, hoặc Muhammad Ali.

Bố có người anh ruột tên Sabahudin hồi còn ở Nam Tư cũ. Họ gọi bác là Sapko, về sau ông anh tôi cũng mang cái tên này. Sabahudin là một võ sĩ quyền Anh, một tài năng thật sự. Bác đánh cho CLB quyền Anh Radnički ở thành phố Kragujevac và giành chức vô địch Nam Tư, sau đó còn được gọi lên đội tuyển quốc gia.

Năm 1967, bác lập gia đình ở tuổi 23. Mọi thứ đang rộng mở phía trước thì tai nạn ập đến. Khi đi bơi ở con sông Neretva, có thể do tim hoặc phổi bất ngờ trở chứng, bác đã để cho dòng nước nhấn chìm và chết đuối. Đây là một cú sốc khủng khiếp với cả gia đình. Bố tôi vì sự kiện ấy mà phát cuồng với những thể loại đánh nhau. Bố cố thu thập tất cả những trận đấu quyền Anh, không chỉ của Sabahudin anh mình mà cả của Ali, Foreman và Tyson. Đánh nhau như Lý Tiểu Long, Thành Long, bố tôi cũng xem.

Tôi lớn lên cùng những thước phim đó. Truyền hình Thụy Điển thời ấy tệ hại. Đến tận 20 tuổi tôi mới xem được bộ phim Thụy Điển đầu tiên. Tôi chả có chút kiến thức nào về các người hùng Thụy Điển, hay các VĐV thể thao danh tiếng. Cỡ như Ingemar Stenmark[7] là tôi mù tịt. Tôi chỉ biết mỗi Ali! Một huyền thoại. Ông ấy làm mọi thứ theo cách của riêng mình bất chấp mọi người có nói gì đi nữa. Ali không bao giờ xin lỗi, quá chất! Tôi đã học cách sống ấy. Tôi luôn cố bắt chước ông ấy, kiểu như "Tôi là người vĩ đại nhất". Sống ở Rosengård, bạn phải rắn rỏi mới mong tồn tại được. Nếu đứa nào chửi mình, chớ có bỏ qua cho nó.

[7] VĐV trượt tuyết lừng danh, từng hai lần giành HCV Olympic và ba lần vô địch thế giới.

Nhưng trong phần lớn thời gian, chúng tôi lại sống rất yên bình. "Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau" mà. Nhưng hễ ai đó động đến Rosengård thì có chuyện ngay. Tôi đã ở đó, trừng mắt dõi theo và chửi thề ỏm tỏi bọn phân biệt chủng tộc diễu hành ngang qua vào ngày 30/11 hàng năm để tưởng niệm Vua Charles XII[8]. Một lần, trong ngày hội Malmö, tôi thấy một đám thanh niên xứ Rosengård, khoảng hai trăm người là ít, đang đuổi một gã khác. Cảnh tượng ấy trông không vui vẻ gì đâu, nhưng vì đám ấy là người xứ mình, thành ra tôi cũng... nhập bọn. Gã xấu số ấy đã trải qua một ngày chả mấy vui vẻ. Chúng tôi cao ngạo và hoang dã, nhưng gồng lên để sống không phải bao giờ cũng dễ dàng.

[8] Vị vua vĩ đại của đế quốc Thụy Điển, trị vì từ năm 1697 đến khi qua đời (năm 1718).

Khi tôi và bố chuyển đến sống gần trường Stenkula, tôi thường ở chơi nhà mẹ đến tận khuya mới về. Những lúc ấy, tôi phải đi bộ qua một đường hầm tối tăm băng qua đường Amiral và dọc cây cầu Annelunds. Nhiều năm trước đó, bố tôi bị người ta tóm được khi đang ăn trộm và bị đánh đến lủng phổi. Tôi không bao giờ muốn nhớ về ký ức ấy, nhưng nó cứ ám ảnh tôi mãi. Cứ cố đè nén thì nó lại càng bung ra. Có một con hẻm kinh tởm với vài bụi rậm

và chỉ có hai ngọn đèn, một ở phía trước đường hầm và một ở phía sau. Đoạn đường ở giữa chỉ toàn một màu đen. Thế là tôi lao vào bóng tối, cố chạy từ bóng đèn đầu hầm sang bóng đèn ở đầu bên kia.

Tôi chạy như điên, tim đập thình thịch trong lồng ngực, trong đầu cứ sợ bóng tối sẽ tràn ngập những điều kinh khủng, chẳng hạn như có cả bọn khốn nạn đang chờ đập mình, như cách chúng đánh bố ngày trước. Tôi cứ chạy, ráng tăng tốc độ hết cỡ với niềm tin là chỉ cần chạy nhanh, không thứ gì có thể đuổi kịp tôi. Khi về được đến nhà, tôi mới tự tin là mình đã an toàn, nhưng khi ấy thì thở chả ra hơi nữa. Nom chẳng oai phong chút nào, chẳng ra dáng Muhammad Ali gì cả.

Một lần khác, bố dẫn tôi và chị Sanela đi bơi ở Arlöv. Sau đó tôi xin đến nhà một đứa bạn chơi. Khi về nhà, trời mưa như trút. Tôi đạp xe như điên và về nhà trong tình trạng ướt như chuột. Khi ấy chúng tôi đã đến sống tại Zenith, hơi xa một chút so với Rosengård. Mệt kinh khủng, bụng đau như có ai đấm, tôi chỉ biết cuộn tròn trên giường, miệng nôn thốc nôn tháo, tinh thần thì hoảng loạn.

Bố bước vào và nhìn thấy tôi như thế. Bình thường ông chỉ ngồi một chỗ, vật vờ như bóng ma. Nhưng khi xảy ra chuyện thì không ai quyết liệt như bố tôi. Ông gọi ngay một chiếc taxi và xốc tôi lên, tôi lọt thỏm vào vòng tay ông như một con tép. Khi ấy, tôi có cảm giác mình nhẹ như một sợi lông chim vậy. Bố quá khỏe và mạnh mẽ, lại thêm cơn điên trợ lực. Ông như một con sư tử sổng chuồng và hét lên với cô lái taxi:

"Nó là con tôi, là mọi thứ của đời tôi. Cô kệ mẹ luật giao thông, tiền phạt tôi đóng, cảnh sát tôi lo. Phóng đi!"

Người phụ nữ ấy chỉ có duy nhất một lựa chọn là làm theo lời bố. Cô ta vượt qua hai lượt đèn đỏ để đến khu vực dành cho trẻ em của bệnh viện Malmö. Sau đó tôi được chuyển ngay vào khoa cấp cứu với một mũi tiêm thẳng vào lưng. Bố tôi từng nghe nói có người chích mũi ấy rồi sau đó bị liệt nên chửi thề loạn cả lên. Khi ấy tôi mà có vấn đề gì thì chắc bố sẽ làm sập cả thành phố mất.

Nhưng rồi bố cũng bình tĩnh lại và để cho bác sĩ làm việc của mình. Tôi thì nằm trên giường, rên rỉ. Bác sĩ cho biết tôi bị viêm màng não, y tá tắt hết đèn, xung quanh tôi chỉ toàn bóng tối. Nhưng tôi biết trong bóng đêm ấy có ánh mắt của bố đang dõi theo mình. Năm giờ sáng hôm sau tôi thức dậy, cơn nguy kịch đã

qua. Tôi chả biết vì sao mình lại bị bệnh. Có thể do ăn uống không đủ. Hồi ấy tôi nhỏ con và yếu ớt, chỉ mạnh trong suy nghĩ mà thôi.

Vì mạnh trong suy nghĩ nên tôi mau chóng quên đi ký ức kinh hoàng đó. Tôi lại chạy đi chơi, tự trưởng thành theo cách của riêng mình. Cũng như bố, luôn có một ngọn lửa trong tôi và tôi có thể bùng nổ bất kỳ lúc nào. Cách bố thương tôi đã giúp tôi trở nên rắn rỏi hơn.

Bố tôi không bao giờ nói: "Mày phải thế này, thế kia, dứt khoát không được làm việc này". Mà ngay cả khi nói vậy thì có lẽ tôi cũng chả thèm nghe. Nếu là đứa con trong thế giới của bố tôi, bạn cũng sẽ tự giải quyết vấn đề của mình như một người đàn ông. "Con đau bụng quá bố ơi" hay đại loại thế ư? Không có đâu.

Tôi học cách tự bước đi trên đôi chân của mình, học cách hy sinh chính mình. Khi chúng tôi mua một chiếc giường ở Ikea, bố không có đủ tiền để vận chuyển, 500 kronor hay đại loại thế. Đơn giản thôi, bố vác cái giường từ tiệm về nhà, tôi phụ bố xách cái đầu giường. Cứ thế lầm lũi đi hàng dặm đường. Cái đầu giường nhẹ vậy, nhưng tôi thỉnh thoảng vẫn yêu cầu bố dừng lại. Nhưng ông vẫn lầm lũi bước tiếp. Khí khái nam nhi toát ra trong từng bước đi.

Khi ông đến trường họp phụ huynh cho tôi, mọi người đều hỏi nhau: "Ai thế?" Đến cả các giáo viên gặp bố tôi cũng chả dám than phiền về tôi nhiều như họ dự định. Nhìn bố, ai cũng nghĩ: Cẩn thận với lão này là hơn.

Mọi người vẫn thường hỏi tôi rằng, tôi sẽ làm gì nếu không trở thành cầu thủ? Tôi cũng không biết nữa. Nhưng có lẽ sẽ làm tội phạm. Rosengård nơi tôi sống đầy rẫy những tội ác, chứ không chỉ dừng lại ở ăn cắp xe đạp hay chôm đồ trong siêu thị. Chính tôi cũng đã từng cảm thấy hào hứng với những trò trộm cắp ấy. Không có bóng đá, tôi đang nghĩ, có lẽ tôi cũng sẽ trở thành một tên trộm mà thôi.

Phần vì lành nghề, phần vì may mắn, tôi rất ít khi gặp rắc rối khi thực hiện những vụ trộm, dù là đi một mình hay với đám bạn.

Cái ngày mà tôi bị bắt tại khu mua sắm Wessels khi mặc những chiếc áo mùa đông mà tôi từng kể trước đây, tôi thật sự rất may. Những món đồ chúng tôi thuổng từ cửa hàng ấy trị giá đến 1.400 kronor. Đây không còn là chuyện trộm cái kẹo, hay quả bóng nữa. Nhưng bố một đứa bạn đã đến bảo lãnh cho cả bọn. Khi lá thư gửi về nhà thông báo Zlatan Ibrahimović ăn trộm tại cửa hàng, tôi

cũng là người đầu tiên nhận nó. Xé ngay, phi tang như chưa hề tồn tại. Bố tôi mà đọc thư đó thì thể nào cũng to chuyện. Nhẹ nhõm vì thoát nạn, tôi lại... đi ăn trộm tiếp.

Nhưng có một điều mà tôi chắc chắn: Không bao giờ tôi dính vào ma túy. Tôi tuyệt đối tránh xa cái chất trắng giết người ấy. Những chất kích thích khác cũng không có cửa dụ dỗ tôi. Tôi không chỉ lén đổ bia của bố vào bồn nước, tôi còn vứt thuốc lá của mẹ đi. Tôi căm thù những chất độc hại.

Năm 17 hay 18 tuổi gì đó, tôi say trận đầu tiên trong đời và té cầu thang. Bọn trẻ trâu tập tành nào chả vậy. Nhưng đấy cũng là lần say sưa hiếm hoi trong đời. Tôi không nghiện bia rượu. Sau đó cũng chỉ có thêm một lần tôi say không biết gì. Đó là sau khi giành scudetto đầu tiên với Juventus, tôi gục luôn trong bồn tắm và say một trận không còn biết trời trăng mây nước. Chính "con rắn" Trézéguet đã đẩy tôi vào màn uống thi.

Tôi và chị Sanela cũng quản thúc Keki rất dữ. Nó không được phép hút thuốc hay uống rượu. Chúng tôi đã cùng chăm sóc nó rất tốt và lắng nghe nó tâm sự, thay luôn phần của bố mẹ. Chuyện gì nhạy cảm thì nó chạy đến tìm chị Sanela, chuyện gì rắn rỏi nó lại đến nhờ tôi. Tôi bảo vệ nó, chịu trách nhiệm cho hành vi của nó.

Nhưng tôi không phải là thánh. Nếu như tôi vẫn ăn nói bỗ bã với những người trong gia đình thì đừng đòi hỏi tôi lúc nào cũng phải tốt bụng và dễ thương với bạn bè, đồng đội. Tôi vẫn sẽ cư xử kiểu khiêu khích, nhưng một khi đã coi là người thân thì tôi sẽ bảo vệ họ đến cùng. Đấy là một thực tế mà mọi người đừng quên. Luôn có hai mặt trong con người tôi.

Tôi sống kỷ luật, nhưng hoang dã. Tôi nói được, cũng làm được. Tôi không phải kẻ to mồm: "Bố mày là đỉnh của đỉnh. Mày là cái quái gì?" Vậy thì trẻ con quá. Mình có thể kiêu ngạo nếu muốn, nhưng mình phải giỏi thật. Tôi là một người như thế. Nói vậy không có nghĩa tôi muốn trở thành một siêu sao, hay đại loại thế. Lạy Chúa, tôi đến từ Rosengård mà. Siêu sao nỗi gì ở cái chốn ấy. Nhưng tôi quả thật có chút khác biệt.

Tôi là kẻ rắc rối, tôi là gã điên. Đúng đấy, nhưng tôi có cá tính riêng. Tôi thường xuyên cúp học. Tôi gặp khó khăn trong việc phải thức dậy sớm vào mỗi sáng, nhưng tôi vẫn ra khỏi giường. Tôi không thích làm bài tập, nhưng thỉnh thoảng vẫn hoàn thành. Toán là dễ nhất. Bem, bem, bem, đáp số đây rồi. Giống như trên sân cỏ vậy, giải pháp đến với tôi nhanh như một tia chớp. Nhưng

tôi gặp vấn đề trong khâu diễn đạt. Thế là thầy giáo nghĩ tôi gian lận, copy bài của ai đó.

Tôi không phải là một nam sinh đúng nghĩa. Nhưng tôi có học. Tôi vẫn đọc bài trước mỗi kỳ thi, dù đến khi vào thi thì tôi quên sạch. Tôi thật sự không phải một gã cá biệt trong trường. Tôi chỉ gặp vấn đề về mặt giao tiếp. Tôi không ngồi yên một chỗ được, phải lấy dây thun bắn các bạn tôi mới chịu nổi. Kiểu kiểu thế, cứ như là có kiến trong quần tôi vậy.

Trong những năm hỗn loạn của thời niên thiếu, chúng tôi đã thay đổi chỗ ở liên tục, gần như không cố định nổi một nơi nào hơn 1 năm. Các thầy giáo luôn xem mỗi lần chuyển nhà như thế là một cơ hội để tống khứ tôi. Họ bảo tôi cũng nên đổi trường cho rồi, kiếm trường nào gần nhà mà học. Thế là tôi lại sang một trường mới, chật vật kết bạn lại từ đầu. Từ trường đến nhà, từ nhà về trường, tôi không có nhiều niềm vui khi còn nhỏ.

Bạn biết đấy, những người đến từ vùng Balkan như chúng tôi rất cứng rắn. Bà chị tôi dính vào ma túy thì hết cửa quay về nhà luôn. Mẹ tôi xóa sổ chị ta như thể chị chưa từng tồn tại. Một bà chị khác cũng sớm bị đuổi ra khỏi nhà. Tôi không rõ vì sao. Chị ấy có một tay bồ đến từ Nam Tư. Họ cãi nhau kịch liệt và thật ngạc nhiên là mẹ lại đứng về phía anh ta, vì lý do gì đó không rõ. Thế là hai mẹ con đâm ra mâu thuẫn.

Nhà mẹ tôi ban đầu có năm người, sau đó chỉ còn lại ba: tôi, Sanela và Aleksandar. Những rạn nứt với hai người chị kia mãi mãi không được hàn gắn, như người ta viết vào trong đá vậy. Mười lăm năm sau chị ấy gọi lại, chính xác là con chị ấy, tức cháu ngoại của mẹ tôi.

“Chào ngoại”, thằng nhóc nói.

“Mày lộn số rồi”, mẹ tôi lạnh lùng cúp máy, như không có bất kỳ quan hệ gì.

Tôi không thể tin vào tai mình. Tôi chỉ muốn bỏ nhà đi cho rồi. Sao mẹ có thể cư xử như vậy được chứ. Những lúc ấy, tôi cảm thấy mình thật may khi có bóng đá.

Chương 3

"Nếu bất kỳ ai đối xử với Maxi và Vincent theo kiểu khác biệt ở trường, tôi sẽ nhảy dựng lên. Có khi tôi còn cư xử kinh khủng hơn cả bố mình ngày trước. Thế nhưng cũng nhờ vào vị giáo viên đặc biệt ấy, nhờ ánh mắt kỳ thị của những thầy cô trong trường mà tôi đã trở nên mạnh mẽ hơn. Có thể nó đã góp phần trui rèn nên một chiến binh sau này."

Ở Rosengård có nhiều khu vực tách biệt, khu của người Albania, người Thổ và khu Gypsy. Chả có khu nào ngon lành hơn khu nào và bạn phải sống trong phạm vi của mình, đừng dại dột đi sang những khu khác. Khu mẹ tôi sống được gọi là Törnrosen, có nghĩa là Hồng dại[9]. Nơi ấy có một chiếc xích đu, một cột cờ, một khu vui chơi và một sân bóng, nơi chúng tôi lăn lóc hàng ngày. Thỉnh thoảng đám trẻ đàn anh không cho tôi tham gia vì tôi còn quá nhỏ.

[9] Briar Rose, cũng chính là biệt danh của "Nàng công chúa ngủ trong rừng" trong truyện cổ Grimm.

Tôi ghét bị ra rìa, tôi ghét thất bại. Nhưng điều quan trọng nhất trong những năm tháng đá bóng đầu đời không phải là chuyện thắng thua. Thứ gây cảm giác mãnh liệt nhất với tôi là những pha lừa bóng. Tôi sướng mê tơi khi nghe đám trẻ ồ lên: "Nhìn kìa, nhìn nó biểu diễn kìa!"

Tôi nhỏ bé và yếu ớt, nhưng tôi luôn khiến những đứa lớn hơn phải trầm trồ thán phục. Cảm giác sung sướng ấy thôi thúc tôi tập luyện như điên để trở thành người giỏi nhất.

Mẹ tôi thường xuyên thò đầu ra cửa sổ và hét: "Trễ rồi, đồ ăn sắp nguội hết, mày có vào nhà không hả?"

"Vào liền, vào liền", tôi nói và... tiếp tục chơi cho đến tối mịt, đến khi trời mưa xối xả và sân bóng trở thành một mớ bùn đất hỗn lốn.

Nhưng quả bóng đã trở thành bạn của đám trẻ, chúng tôi gần như không biết mệt. Trên cái sân nhỏ bé ấy, bạn phải biết tận dụng mọi khoảng không có thể, phải thật nhanh, nhanh ở đôi chân và nhanh cả trong suy nghĩ. Tôi nhỏ bé, dễ bị lấn lướt, xô ngã nên càng phải trau dồi kỹ thuật. Nếu không thì sẽ không còn tiếng trầm trồ nữa. Những tiếng ồ lên của đám trẻ là một điều gì đó thật kích thích. Tôi ngủ với quả bóng, trong đầu luôn nghĩ về những cách lừa bóng mới sẽ áp dụng cho ngày hôm sau. Giống như một bộ phim truyền hình vậy, nó cứ chiếu hết ngày này qua ngày khác.

CLB đầu tiên của tôi là MBI, Malmö Boll och Idrottsförening[10]. Tôi 6 tuổi khi bắt đầu vào đội. Sân bóng được rải sỏi và nằm sau lưng một vài doanh trại màu xanh. Tôi đến sân tập trên những chiếc xe đạp mà mình trộm được. Phải sinh hoạt tập thể lần đầu trong đời, tôi cư xử không được tốt lắm. HLV thường xuyên đuổi tôi về nhà và tôi đã chửi vào mặt họ. Lúc nào cũng có những yêu cầu phải chuyền bóng trong khi tôi chỉ thích lừa bóng. Chơi bóng mà không được lừa bóng, thì tôi có khác gì con cá mắc cạn. MBI là tập thể của nhiều cậu bé nhập cư, chơi cùng với những cậu bé Thụy Điển. Khi thấy tôi cứ thích biểu diễn, các phụ huynh đứng ngoài la hét, gầm lên là "Hãy chuyền bóng đi". Thế là tôi chửi họ nốt. Tôi đã thay đổi CLB rất nhiều lần, trước khi ổn định tại FBK Balkan. Ở đó là một câu chuyện khác.

[10] Tạm dịch là Hiệp hội bóng đá và các môn thể thao khác của Malmö.

Nếu ở MBI, các ông bố thường đứng ở hàng rào và khuyến khích: "Cố lên nào con, hay quá" thì ở đây, đám người lớn la hét: "Đá cho đàng hoàng vào lũ quỷ nhỏ, tao sẽ xử mẹ mày". Đám người Nam Tư điên loạn ấy hút thuốc như điên ở ngoài sân và quăng giày khắp nơi. Tôi nghĩ: "Tuyệt vời, đây mới chính là nơi của mình".

HLV của chúng tôi là một người Bosnia, từng làm cầu thủ chuyên nghiệp ở Nam Tư, ông ấy giống như một người cha nuôi vậy. Thỉnh thoảng ông chở bọn tôi về nhà, cho ít tiền, mua kem cho cả bọn và cứu tôi thoát khỏi những cơn đói.

Những chàng trai đội bóng Malmö FF

Những chàng trai đội bóng BI

Thời gian đầu tiên ở đó, tôi chơi ở vị trí thủ môn. Tôi chả nhớ vì sao lại như vậy nữa. Có lẽ do một lần tôi quá điên với gã thủ môn của đội và nói: "Mày chụp chuối lắm. Tao còn hay hơn, đưa cái găng đây và xéo đi chỗ khác." Kiểu vậy. Nhưng đến trận sau, tôi phải nhận một rổ bàn thua và nổi điên. Tôi chửi tất cả. Tụi mày là rác rưởi, bóng đá là rác rưởi, cả thế giới này là đồ rác rưởi, tao sẽ chơi hockey và tránh xa cái môn bóng đá thổ tả này. Tao sẽ là một VĐV hockey chuyên nghiệp cho bọn mày biết tay.

Tôi tìm đến hockey, nhưng tiền đâu mà chơi. Đám dụng cụ lỉnh kỉnh hao tốn ấy giết chết mong muốn của tôi từ trong trứng nước.

Thế là tôi đành phải quay lại với môn thể thao rác rưởi có tên gọi bóng đá. Tôi thôi làm thủ môn mà lên trên làm tiền đạo. Đó là nơi khởi đầu của những điều tốt đẹp.

Một ngày nọ, chúng tôi phải đá trận quan trọng. Tôi không có mặt trên sân và mọi người bắt đầu la lên: "Zlatan đâu? Zlatan đâu rồi?" Lúc ấy chỉ còn vài phút nữa là trận đấu sẽ diễn ra, HLV và đồng đội tức đến mức chỉ muốn giết chết tôi: "Thằng điên ấy đâu rồi? Sao nó có thể biến mất trong một trận quan trọng như thế này được chứ?"

Rồi họ thấy thằng điên ấy trên chiếc xe đạp ăn trộm đang phi như bay vào sân. Cứ ngỡ như nó cán luôn cả ông HLV đang nóng ruột, nhưng không, chiếc xe thắng một cái két, tôi chạy luôn vào sân, khỏi có màn chào hỏi gì cả. Cay mắt vì cát bụi bay thẳng vào mắt, lại đang điên tiết vì đứa học trò hỗn láo, HLV vẫn cho tôi vào sân. Hình như trận ấy chúng tôi thắng, bọn tôi là một đội khá ngon lành.

Một lần khác, tôi bị phạt phải ngồi ngoài vì quậy phá gì đó, chuyện thường ngày ở huyện ấy mà. Hết hiệp một, chúng tôi bị đội "trẻ ngoan" Vellinge dẫn trước đến 0-4. Đấy là đội bóng của những đứa trẻ được ăn ngon mặc đẹp, cuộc sống đủ đầy. Còn chúng tôi là đội bóng của những đứa nhập cư khốn khổ. Đứa nào cũng muốn thể hiện mình nhưng bất lực vì đối phương quá mạnh. Vậy mà HLV dám để tôi ngồi dự bị.

"Ơ kìa, ông bị khùng hả?" Tôi hỏi HLV.

"Nhóc con, bình tĩnh, tao sẽ sớm cho mày vào sân."

Tôi được tung vào sân trong hiệp hai và ghi 8 bàn. Chúng tôi từ chỗ bị dẫn 0-4, thắng ngược lại 8-5 và cho đám trẻ ngoan một bài học. Tôi đá rất ngon, kỹ thuật đầy mình, hết sảy trong không gian hẹp. Tôi đã trở thành một nhà vô địch tí hon trong khu nhà của mẹ tôi như thế đó. Và tôi phát bệnh với đám người nhận vơ thành quả của mình, kiểu như: "Tôi biết ngay Zlatan rất đặc biệt mà", hay: "Hồi đó tôi dạy nó đá bóng chứ ai". Trước đó, chẳng có ai chìa tay ra cho tôi, bây giờ thì lại nói như thế.

Sự nghiệp bóng đá của tôi không suôn sẻ theo kiểu một phát lên ngay. Đâu có CLB lớn nào gõ cửa nhà tôi. Tôi hay đấy nhưng vẫn bị coi như một thằng dị hợm nhiều hơn. Người ta không thốt lên: "Ồ, đứa trẻ nào mà tài năng thế?" Thay vào đấy là: "Ai lại cho thằng nhập cư này vào đội nhỉ?" Tôi cũng không có được sự ổn định

trong những năm tháng đầu tiên bước vào nghề. Mới trận trước tám bàn, trận sau đã "như hạch" ngay.

Tôi thường hay đi chơi với một gã tên Tony Flygare. Bọn tôi có cùng thầy dạy ngôn ngữ tại nhà. Bố mẹ của gã cũng đến từ Balkan và hắn cũng rắn rỏi như tôi. Gã không sống ở Rosengård mà ở khu gần đó, trên một con đường tên Vitemöllegatan. Thậm chí hai đứa chúng tôi còn sinh cùng năm, hắn tháng 1, còn tôi tháng 10. Nhiêu ấy cũng đủ tạo ra khác biệt trong những ngày chập chững đó. Nó to hơn, khỏe hơn và được xem là một tài năng triển vọng hơn. Mọi người thường nhìn Tony và bảo: "Nhìn kìa, ngon lành chưa!" và tôi phải đứng trong chiếc bóng của hắn.

Không sao, vì như tôi đã nói, tôi không phải thiên tài bẩm sinh. Việc phải đứng sau nó càng thúc cho tôi nghiến răng mà cố gắng nhiều hơn. Tôi là tên nổi loạn, khó bảo và không thể điều khiển được cảm xúc của mình. Tôi vẫn hét vào mặt đối phương, đồng đội, trọng tài và thay CLB liên tục. Từ Balkan sang MBI, trở lại Balkan rồi sang BK Flagg.

Đấy là những tháng ngày hỗn tạp. Không ai đưa tôi đến sân tập, tự tôi phải chạy đến trên những chiếc xe đạp ăn trộm. Thỉnh thoảng tôi nhìn bố mẹ của đám bạn mà cảm thấy buồn lòng. Bố không bao giờ ở đó, không trong đám người Nam Tư lẫn đám người Thụy Điển. Nhưng rồi tôi phải tập làm quen và quên đi chuyện này. Không có bố, mình tự thương lấy mình vậy. Sự tủi thân vẫn còn, nhưng tôi cố trở nên rắn rỏi hơn từng ngày. Bố là bố mình, bố có tuyệt vọng nhưng vẫn tuyệt vời. Chỉ có điều tôi chẳng thể dựa vào người bố ấy, như những đứa trẻ khác vẫn làm với bố của chúng. Nhưng thỉnh thoảng, tôi vẫn mong bố ghé qua sân ngó nghiêng một chút, xem tôi rê một quả bóng qua ba, bốn cầu thủ, mà không khác gì những danh thủ Brazil thứ thiệt.

Có những lúc bố đột nhiên nghĩ về tương lai của tôi. Bố muốn tôi trở thành luật sư. Nhưng tôi chưa từng dành thời gian để nghĩ về ý muốn ấy của ông. Ở khu tôi sống, đâu có nhiều người trở thành luật sư. Chúng tôi lớn lên trên đường phố, làm những việc điên rồ và chẳng cần đến sự coi sóc của bố mẹ. Không bao giờ có chuyện: "Để bố giải thích lịch sử Thụy Điển cho con nghe." Bố chỉ ngập trong bia bọt, âm nhạc và những ký ức chiến tranh, dường như bố chả quan tâm đến thứ gì trên đời. Nhưng tôi không thể quên một hôm, bố gọi tôi đến và nói:

"Zlatan, đã đến lúc chơi cho một đội bóng mạnh rồi đó".

“Ý bố là sao?”

“Là đội bóng lớn đó, Zlatan. Như Malmö FF chẳng hạn”.

Tôi không nghĩ mình thật sự hiểu rõ ý bố. Malmö FF thì có gì đặc biệt chứ? Nhưng tôi biết CLB ấy vì đã từng đá với họ một lần khi chơi cho Balkan. Và tôi nghĩ: “Tại sao không nhỉ? Nếu bố nói Malmö ngon lành thì nhất định là như thế rồi”.

Tôi quyết định đăng ký vào Malmö, dù chưa biết gì về đội bóng này. Sân vận động ở đâu? Thành phố ấy thế nào? Tất cả đều mới mẻ, như một thế giới khác vậy. Cho giày và ít quần áo vào giỏ, tôi chạy đến sân tập Malmö vẫn trên những chiếc xe đạp trộm được, tốn mất khoảng ba mươi phút. Ở đây không phải cứ vào là được đá, bạn phải thử việc này nọ.

Họ bố trí cho các cầu thủ trẻ một chỗ ở trong thời gian sát hạch. Mà kỹ thuật của tôi có được tập tành bài bản gì đâu, nên tôi nghĩ thế nào mình cũng sẽ rớt và chuẩn bị dọn đồ về. Nhưng đến ngày thứ hai thì một HLV tên Nils đến nói với tôi:

“Chào mừng cậu đến đội bóng.”

“Ông nói thật chứ?”

Khi ấy tôi 13 tuổi. Lúc tôi vào đội thì đã có một vài người nước ngoài ở đó rồi, Tony là một trong số đó. Nhưng tôi vẫn có cảm giác là mình đến từ Sao Hỏa, không chỉ vì bố tôi không có biệt thự, không đến xem tôi thi đấu mà còn bởi tôi nói chuyện và cư xử quá khác biệt. Tôi lừa bóng và bùng nổ như một quả bom. Tôi mang thứ bóng đá đường phố của mình vào trong sân cỏ. Một lần nọ, tôi bị phạt thẻ vàng vì đã la hét đồng đội của mình.

“Cậu không thể hành xử như vậy”, vị trọng tài nói.

“Chết mẹ ông đi”, tôi hét lên và ăn ngay một thẻ đỏ.

Đám cầu thủ Thụy Điển bắt đầu bàn tán. Bố mẹ chúng muốn tôi rời khỏi đội. Tôi cũng nghĩ: “Kệ Malmö chứ, mình sẽ đổi CLB một lần nữa. Không thì mình chuyển hẳn sang chơi Taekwondo. Taekwondo còn hay hơn bóng đá gấp trăm lần ấy”. Bố của một đứa trong đội còn đi thu thập chữ ký của các phụ huynh để vận động tống tôi ra khỏi đội, không thể để nó ảnh hưởng đến mấy đứa quý tử. “Zlatan không được phép ở đây. Chúng ta phải đuổi nó đi, bla bla bla.”

Cái danh sách chữ ký xuất hiện sau khi tôi đánh con trai của vị phụ huynh đó. Nhưng đấy là do nó liên tục đạp tôi và tôi buộc phải trả đũa. Một cú húc đầu, nhưng sau đó tôi đã hối hận. Tôi chạy xe đạp đến tận bệnh viện và xin lỗi rồi cơ mà.

HLV của đội, Åke Kallenberg, nhìn bản danh sách ấy, hỏi: "Cái quái gì thế này?" rồi xé ngay. Đấy là một vị HLV tốt, nhưng không có nghĩa là ông ấy ưu ái tôi. Åke vẫn cho tôi ngồi ngoài suốt cả năm trời như thường. Ông ấy, cũng như mọi người, cho là tôi lừa bóng quá nhiều, chửi bới đồng đội quá nhiều và có thái độ không đúng mực. Thời gian ấy giúp tôi nhận ra, để trở thành cầu thủ chuyên nghiệp, tôi phải đánh bại hàng chục cầu thủ cùng lứa, phải tập luyện gấp mười lần. Nếu không thì còn lâu mới có cơ hội, đặc biệt là với một tên trộm xe đạp.

Mà tôi có muốn trộm xe đâu. Tôi vẫn cố đi bộ từ nhà đến sân tập trên đoạn đường dài bảy cây số. Nhưng có những chiếc xe... quá đẹp, ham muốn của tôi lại trỗi dậy mà không có cách nào chống lại được. Chẳng hạn như một lần tôi thấy chiếc xe màu vàng rất đẹp, có gắn thêm cái đèo hàng.

Tại sao không, tôi nghĩ. Tôi lái đi vài vòng rồi chợt nhận ra nó là xe của bưu tá. Thế là tôi quăng nó vào một góc, cách chỗ trộm không xa để người đưa thư có thể tìm được. Tôi không muốn trộm luôn bưu phẩm của người khác.

Một lần khác, chiếc xe đạp tôi trộm được lại bị trộm mất, đường về nhà xa mà bụng thì đói meo. Thế là tôi trộm một chiếc xe đạp ở bên ngoài sân tập. Việc ấy quá đơn giản. Bang, bang, bang, thế là xong. Chỉ có một vấn đề: Chiếc xe đạp ấy là của vị... trợ lý HLV.

Ba ngày sau khi thuổng chiếc xe đạp của vị trợ lý, toàn đội tổ chức một cuộc họp. HLV trưởng hỏi: "Có đứa nào nhìn thấy chiếc xe ấy không?"

Không ai thấy cả. Tất nhiên, tôi cũng không thấy chứ sao. Trong trường hợp đó thì bạn còn biết nói gì được nữa. Phải giả điên thôi: "Ồ thế à, tiếc thật, con cũng vừa mất chiếc xe đạp của mình xong."

Nói dối xong rồi, nhưng tôi vẫn lo âu. Tôi cảm thấy day dứt. Mình đã làm gì thế này? Sao mà xui thế, sao lại là chiếc xe của vị trợ lý cơ chứ. Bạn phải tôn trọng những HLV của mình. Đấy là điều mà tôi muốn. Họ truyền đạt kiến thức tôi không biết, chiến thuật, khu vực trên sân, đại loại thế. Đấy là những thứ tôi phải nghe họ. Còn nếu họ kêu tôi ngưng lừa bóng này, thì tôi sẽ không nghe.

Thái độ của tôi luôn là như thế. Nhưng ăn trộm xe đạp của họ là điều tôi vạn lần không nghĩ đến. Vì cảm giác quá hồi hộp và có lỗi, tôi đành phải đến thú thực với vị ấy:

"Em có mượn chiếc xe của thầy một tí. Tình hình lúc ấy hơi khẩn cấp. Nhưng em sẽ trả lại thầy ngay ngày mai".

Nói xong, tôi cười toe toét, nụ cười ấy đã giúp tôi nhiều lần trong đời. Nhưng lần này thì không. Tôi trở thành con cừu đen của cả đội. Nếu có thứ gì mất tích, tôi đều bị nhìn với ánh mắt nghi ngờ. Hiển nhiên phải vậy rồi, có "tiền án" mà, huống chi tôi là đứa nghèo nhất đội. Khi tất cả đều có những đôi giày ngon lành của Adidas và Puma, làm từ da kangaroo thì tôi vẫn phải mang đôi giày chỉ có giá 59,90 kronor[11], mua trong một đợt giảm giá ở siêu thị. Khi tôi mua, đôi giày của tôi chỉ nằm khiêm tốn bên đám cà chua và rau củ.

[11] 6 euro nếu so với tỷ giá bây giờ.

Những lúc ra nước ngoài tập huấn và thi đấu, trong lúc đồng đội mang theo mình 2.000 kronor thì tôi chỉ có vỏn vẹn 20 kronor. Đôi khi bố còn không đủ tiền chu cấp nên tôi đành xin ở nhà. Vào giờ ăn trưa, trong lúc đám bạn ăn pizza, hamburger một cách ngon lành thì tôi phải vỗ về cái bụng đói meo. "Tôi không đói, để ăn sau cũng được", tôi nói dối đám bạn.

Tôi vừa cố hòa nhập, nhưng vẫn cố được làm chính mình. Tôi đang bước vào một giai đoạn bản thân không thực sự tự tin. Nhưng tôi không bao giờ giả tạo. Tôi thấy một số cầu thủ trẻ cũng xuất thân thấp kém như tôi, nhưng cố gồng lên để tỏ ra mình là người trung lưu, lịch sự. Có được đâu, nhìn là biết ngay. Còn tôi, tôi vẫn là chính mình. Thay vì nói: "Tao chỉ có 20 kronor", thì tôi nói: "Tao chả có xu nào cả". Tôi là đứa trẻ cứng cỏi đến từ Rosengård. Tôi khác biệt, và nó trở thành nhân dạng của tôi. Từ chỗ mặc cảm ban đầu, tôi dần thích thú với sự khác biệt ấy. Tôi cũng chẳng quan trọng việc mình không thần tượng bất kỳ nhân vật Thụy Điển nào.

Thỉnh thoảng chúng tôi được chọn nhặt bóng trong các trận đấu. Một lần kia Malmö đá với IFK Göteborg, một trận đấu lớn tại Thụy Điển. Đồng đội của tôi như phát điên và nhờ tôi xin chữ ký của các ngôi sao, đặc biệt là một nhân vật tên Thomas Ravelli, nghe bảo là người hùng sau một loạt cú sút penalty ở World Cup.

Tôi thì chưa từng nghe đến cái tên này. Không có cái tên Thụy

Điển nào lọt vào đầu tôi cả bởi tôi chỉ mê những cầu thủ Brazil, Romário, Bebeto và những đồng đội của họ. Riêng với Ravelli thì tôi chỉ thích... cái quần thôi, tôi thậm chí đã nghĩ cách trộm nó.

Chúng tôi được yêu cầu phải bán BingoLotto[12] để mang tiền về cho CLB. Tôi chẳng bao giờ mua vé số, cũng chẳng bao giờ quan tâm đến đài sẽ xổ những số nào, nhưng tôi vẫn buộc phải bán cho CLB của mình. Tôi gõ cửa những nhà hàng xóm rồi nói với họ:

[12] Một dạng vé số ở Thụy Điển.

"Xin chào, tên cháu là Zlatan. Xin lỗi đã làm phiền, nhưng chú có muốn mua một tấm không?"

Với tôi đấy là công việc kinh khủng. Đến Giáng sinh, chúng tôi còn bị buộc phải bán lịch nữa. Tôi không giỏi mồm mép nên chẳng bán được nhiều, thế là phần của tôi, bố tôi buộc phải mua hết. Thật là vớ vẩn, ngốc nghếch. Nhà tôi đâu có thừa tiền để mua những thứ ấy, và chúng tôi đâu cần thêm rác ở trong nhà. Đến bây giờ tôi vẫn không hiểu nổi vì sao CLB lại để đám trẻ làm cái trò ăn xin ấy.

Nhưng khi chơi bóng, chúng tôi thật sự là một đội mạnh. Đó là tập thể của những đứa trẻ sinh năm 1980, 1981 ở Malmö. Có Tony Flygare, Gudmunder Mete, Matias Concha, Jimmy Tamandi, Markus Rosenberg và tôi. Đều là những cầu thủ đầy triển vọng, và riêng tôi thì không ngừng tiến bộ. Dẫu vậy, vẫn còn đó những tiếng xì xầm, bàn tán: "Coi kìa, nó lại lừa bóng nữa", "Sao cứ thích thể hiện thế nhỉ", điều này không làm ảnh hưởng đến tôi. Đám phụ huynh ấy lấy tư cách gì mà phán xét tôi chứ.

Sau này, có lời đồn là tôi đã tính chuyện giã từ bóng đá vào thời điểm ấy. Chuyện này là bịa đặt. Nhưng tôi đã nghiêm túc nghĩ đến chuyện chuyển sang một CLB khác. Tôi không có một người bố kề bên để bảo vệ và mua cho mình quần áo đẹp. Tôi buộc phải tự chăm sóc bản thân. Và cứ thế, tôi lại càng trở nên khác biệt. Thật may là Johnny Gyllensjö, HLV đội trẻ, không muốn mất một cầu thủ như tôi. Thế nên ông ta đã cố thuyết phục CLB hãy ký hợp đồng với tôi. "Chúng ta chuẩn bị mất đi một tài năng lớn đấy", ông ấy đã nói thế với ông chủ của mình. Thế là bất chấp việc các phụ huynh không thích tôi, bố tôi rốt cuộc cũng đã thay tôi ký hợp đồng đầu tiên trong đời với Malmö cùng mức lương 1.500 kronor/tháng. Đó là cả một sự đổi đời.

Tôi hào hứng với bản hợp đồng đầu tiên và ra sức tập luyện. Tôi cố

chặn quả bóng với số lần chạm bóng ít nhất có thể. Nhưng sự tiến bộ ấy không đủ giúp tôi sánh được với Tony. Tôi vẫn ở sau nó một quãng rất xa. Khi chúng tôi được giới thiệu và sử dụng máy vi tính, cả đám đã coi đi coi lại những pha dốc bóng của Ronaldo và Romário. Rồi hào hứng học theo bằng cách xem đi xem lại từng động tác nhỏ nhất. Nhưng dù cả đám đều cố ra sức nhái theo, thì không một ai ám ảnh với việc ấy hơn tôi. Tôi đi sâu vào từng chi tiết, tôi tập nhiều hơn bất kỳ ai. Động tác của những siêu sao Brazil gần như là nỗi ám ảnh của tôi.

Khi ấy, tôi vẫn còn theo học tại trường Sorgenfri. Họ cử riêng một giám thị nữ chỉ lo nhiệm vụ canh chừng tôi. Một số thầy cô còn muốn gửi tôi vào trường học đặc biệt. Quái thật, tôi đâu phải tội phạm cần phục hồi nhân phẩm. Tôi được một điểm A môn nghệ thuật, điểm B môn tiếng Anh, hóa học và vật lý. Tôi đâu phải một đứa thiểu năng. Thuốc lá tôi còn không hút. Nhưng sự thô lỗ khiến tôi bị cách ly, bị nhìn như người ngoài hành tinh vậy.

Dường như có một quả bom hẹn giờ đang đếm ngược trong tôi. Tôi có cần phải nói là mình rất giỏi môn thể chất không nhỉ? Có thể trong lớp tôi hơi lơ đễnh, ngồi một chỗ nhìn vào quyển sách là cực hình với tôi. Nhưng tôi vẫn tập trung rất tốt khi muốn, thử giao cho tôi một quả bóng xem nào. Tôi ghét bị theo tò tò, thế là vào một buổi tập bóng sàn[13], tôi đã thúc quả bóng vào đầu của vị giám thị. Quá sốc, cô ấy gọi bố tôi lên để bàn chuyện chuyển tôi sang một trường khác, dành cho trẻ em có vấn đề về tâm lý.

[13] Floorball, một dạng của khúc gôn cầu trên mặt sàn.

Đây là một cuộc gặp mà người giám thị ấy ước không diễn ra. Bố tôi đã gầm lên: "Mày là ai? Con tao bị gì mà mày đòi chuyển vào trường tâm thần? Chính đám giáo viên mới nên vào đó khám đầu. Con tao không sao cả, nó là một đứa trẻ ngoan. Chết mẹ cả đám đi".

Không lâu sau sự việc này, vị giám thị kia chuyển công tác khác. Không lạ khi mọi thứ dần tốt lên, tôi lấy lại sự tự tin của mình. Nhưng toàn bộ ý tưởng thổ tả ấy làm tôi phát nôn, giáo viên đặc biệt ư? Chắc chắn tôi chả phải là thiên thần rồi, nhưng người ta không bao giờ được làm cho một đứa trẻ cảm thấy lạc lõng như thế. KHÔNG ĐƯỢC PHÉP!

Nếu bất kỳ ai đối xử với Maxi và Vincent theo kiểu khác biệt ở trường, tôi sẽ nhảy dựng lên. Có khi tôi còn cư xử kinh khủng hơn cả bố mình ngày trước nữa. Thế nhưng cũng nhờ vào vị giáo viên

đặc biệt ấy, nhờ ánh mắt kỳ thị của những thầy cô trong trường mà tôi trở nên mạnh mẽ hơn. Có thể nó đã góp phần trui rèn nên một chiến binh sau này.

Đến đây, tôi sẽ kể cho bạn nghe về cuộc hẹn đầu tiên trong đời mình. Tôi thích một cô bé, nhưng tôi quá nhút nhát, hay ho gì cái mác "gã học sinh có giám thị theo kèm". Việc hỏi số điện thoại của cô bé thôi cũng khiến tôi vã hết mồ hôi. Nhưng tôi vẫn lấy hết can đảm nói với cô bé:

"Em muốn đi đâu đó sau khi tan trường không?"

"Có chứ, em muốn."

"Thế đi Gustav nhé?"

Gustav Adolf là một quảng trường ở trung tâm Malmö. Tôi đến đó và chờ đợi. Một phút, hai phút rồi mười phút. Sao nó không đến nhỉ? Hay nó hết thích mình rồi? Tôi thất vọng não nề: "Con bé ấy lừa mình. Nó chỉ muốn chọc mình cho vui thôi. Ai lại muốn hẹn hò với một tên như mình chứ".

Trong giây phút ấy, tôi quyết tâm trở thành một ngôi sao bóng đá, mặc kệ lũ con gái các người. Nhưng nỗi giận ấy của tôi là vô cớ, xuất phát từ sự tự ti nào đó trong lòng. Sự thật là chiếc xe bus chở cô bé đã đến trễ. Người tài xế xe bus bị bệnh hay đại loại thế. Cô bé đến chỗ hẹn ngay sau khi tôi vừa rời khỏi đó.

Và nàng cũng tức giận, buồn bã chả kém gì tôi!

Chương 4

"Vậy mà ngay cả trong bóng đá, mọi thứ cũng không thật sự suôn sẻ. Tôi được chọn vào đội trẻ và chơi với những gã lớn hơn mình một tuổi, bản thân tôi cho rằng đấy đã là một thành tựu. Chúng tôi là một đội mạnh, một trong những đội mạnh nhất nước ở lứa của mình. Nhưng tôi cứ bị cho ngồi dự bị."

Tôi học trung học ở Borgarskolan, theo khóa khoa học xã hội nhưng sự chú tâm đặc biệt vẫn dành cho bóng đá. Mọi thứ giờ đã khác xưa, dẫu vậy tôi đã chuẩn bị sẵn sàng.

Có một số gã ở ngoại ô Limhamn trong đội, nhưng giờ còn có thêm một số bạn nữ. Rồi đủ các thành phần thành thị trịch thượng, đứng riêng một góc, mặc đồ thời trang và hút thuốc. Trong khi đó, tôi luôn đến trường với bộ đồ thể thao có logo của Adidas và Nike trên đó. Bởi tôi nghĩ đó là thứ trang phục tuyệt vời nhất.

Nhưng ở Borgarskolan, những đứa trẻ thường mặc áo len của Ralph Lauren, giày Timberland và áo sơ mi có cổ. Trước kia, khi còn ở Rosengård, tôi hiếm khi thấy ai mặc áo sơ mi có nút bao giờ. Tôi nói chuyện này với bố và hai bố con đã có một trận cãi vã.

Chúng tôi có một món trợ cấp giáo dục từ chính quyền những ngày ấy, tầm 795 kronor/tháng. Tất nhiên là bố kiểm soát toàn bộ số tiền này, bởi bố là người chịu trách nhiệm cho việc chi tiêu mọi thứ trong nhà. Nhưng tôi muốn bố cho mình tiền để thay đổi cách ăn mặc, tôi đâu thể trở thành một đứa mặc đồ ngu nhất trường được.

Sau một hồi kiên trì thuyết phục, rút cục bố cũng đồng ý chi tiền cho tôi cải thiện gu ăn mặc. Bố cho tôi giữ tấm thẻ ngân hàng mà người ta sẽ chuyển tiền trợ cấp vào. Tôi vẫn nhớ tấm thẻ có hình cái cây trên đó và học bổng thì được chuyển vào ngày 20 hàng tháng. Nhiều bạn học của tôi đứng trước cây rút tiền đến tận nửa

đêm, chờ đồng hồ điểm sang ngày mới để có thể rút tiền. Ngoài trời nhiệt độ cứ giảm dần. Mười, chín rồi tám độ, chúng vẫn cắn răng đứng đợi.

Tôi cũng có mặt trong số đó. Và sau khi có tiền, tôi đã mua cho mình một chiếc quần jean của Davis. Đấy là hiệu quần rẻ nhất, khoảng 299 kronor một cái. Sau đó tôi mua thêm một vài chiếc áo polo, loại 99 kronor cho ba cái. Tôi cố gắng thay đổi phong cách bản thân một chút, nhưng có vẻ không ăn thua. Diện bao nhiêu quần áo lên người, tôi vẫn không che được gốc gác Rosengård.

Tôi vẫn luôn là đứa trẻ nhỏ bé trong một thời gian dài. Nhưng mùa hè năm ấy, tôi nhổ giò cao lên nhanh chóng. Trong vài tháng, tôi cao hơn những 5 inch[14]. Nhìn trong gương, trông tôi lêu nghêu như một cây sào. Tôi đang bước vào giai đoạn "tuổi teen" và lần đầu trong đời, tôi biết được thế nào là trung tâm thành phố, là khu mua sắm, là Burger King...

[14] 12,7 centimet.

Trong quá trình giải ngố ấy, tôi quyết tâm phải có một cái máy nghe nhạc, để cắm tai phone vào nghe cho giống chúng bạn. Tiền đâu mà mua cái mới, thế là tôi... chĩa cái Minidisc của một đứa khác. Chúng tôi có những hộc đựng đồ bên ngoài lớp học. Mỗi hộc đều có một cái ổ khóa số, tôi "địa" được số của một đứa và thuổng máy nghe nhạc của nó. Năm trái, ba phải, Minidisc đã về với ta. Cắm tai nghe vào, tôi thấy đời mình thật đẹp.

Nhưng thế vẫn chưa đủ. Món đồ chơi ấy chưa thể gột sạch chất "hai lúa" của thằng trai tỉnh lẻ. Bọn học cùng tôi vẫn ngon hơn nhiều. Một đứa bạn của tôi "cao chiêu" hơn. Nó không cần phải đi chôm chỉa hay xin tiền bố mẹ. Nó cưa một con nhỏ, sau đó... mượn đồ của anh trai nhỏ bồ và mang đến lớp khoe cả bọn. Thông minh phết, nhưng không phải ai cũng áp dụng được. Đám nhà quê chúng tôi vẫn khác biệt, nhưng gã ấy thì khác biệt một cách rất ngầu. Ta có bồ, ta có đồ chơi xịn và ta nhìn đời với nửa con mắt.

Còn tôi, tôi chỉ biết dồn hết sự tập trung vào bóng đá.

Vậy mà ngay cả trong bóng đá, mọi thứ cũng không thật sự suôn sẻ. Tôi được chọn vào đội trẻ và chơi với những gã lớn hơn mình một tuổi, bản thân tôi cho rằng đấy đã là một thành tựu. Chúng tôi là đội mạnh, một trong những đội mạnh nhất nước ở lứa của mình. Nhưng tôi cứ bị cho ngồi dự bị. Đó là quyết định của Åke Kallenberg. Tất nhiên, HLV có quyền lựa chọn cho ai đá, ai nghỉ.

Nhưng tôi không nghĩ quyết định của ông ấy chỉ thuần túy là bóng đá. Những khi được tung vào sân thay người, tôi ghi bàn rất thường xuyên. Tôi không tệ một chút nào. Nhưng tôi lại có những vấn đề khác.

Người ta bảo tôi không đóng góp nhiều cho đội bóng. "Mày cứ lừa bóng hoài, làm chậm nhịp tấn công của đội" là câu tôi thường xuyên phải nghe nhất. Trên sân cỏ, tôi la hét và phàn nàn quá nhiều, cứ thấy một pha xử lý không tốt là tôi nói. Rồi tôi còn cãi nhau với chính khán giả nữa. Tôi chẳng cho điều ấy là nghiêm trọng. Điều quan trọng là tôi đã hình thành được phong cách chơi bóng của riêng mình. Tôi là một cầu thủ khác biệt với tất cả, tôi sẽ bay vào cơn cuồng nộ để giúp đội nhà chiến thắng. Điều đó khiến tôi không thuộc về Malmö FF.

Tôi vẫn còn nhớ giải vô địch thiếu niên Thụy Điển. Chúng tôi vào trận chung kết, tất nhiên đây là một dịp thật đặc biệt. Nhưng Åke Kallenberg chẳng tung tôi vào sân, thậm chí còn không điền tên tôi vào danh sách dự bị. "Zlatan chấn thương rồi", ông ấy nói khi có ai hỏi. Và tôi đã phản ứng.

"Ông nói cái quái gì vậy? Sao ông lại bịa đặt chấn thương của tôi?"

"Mày chấn thương rồi", ông ấy nhắc lại và tôi thì không tin vào tai mình. Tại sao ông ấy lại dối trá như thể đó là chân lý khi chúng tôi chuẩn bị bước vào một trận chung kết? Điều đó làm tôi điên tiết. Có điều gì đó bất ổn, nhưng chẳng ai chịu nói cho tôi nghe rốt cuộc đã có chuyện gì xảy ra. Chẳng có ai đủ đàn ông để nói ra cả. Năm ấy, Malmö FF vô địch giải thiếu niên Thụy Điển mà không có tôi. Điều ấy hiển nhiên chả giúp ích cho sự tự tin của tôi một chút nào. Và tôi đã tuôn ra những lời lẽ khó nghe. Kiểu như cứ trù dập tôi đi, rồi tôi sẽ vươn lên cao hơn tất cả các người. Cũng giống như khi thầy giáo dạy tiếng Italia đuổi tôi ra khỏi lớp, tôi đã hét vào mặt ông ta:

"Cứ đuổi đi, tôi đếch cần ông đâu. Sau này tôi sẽ học tiếng Ý khi chơi bóng ở Serie A."

Thật vui khi sau này mọi thứ diễn ra đúng như vậy. Nhưng khi ấy, đó chỉ là đại ngôn của một đứa trẻ bị tổn thương. Bởi làm sao tôi biết được sự nghiệp của mình sẽ trôi về đâu khi tôi thậm chí còn không được đá chính trong đội trẻ của Malmö FF?

Cũng trong khoảng thời gian đó, Malmö FF đang gặp vấn đề. Đội một của Malmö FF là số 1 Thụy Điển. Khi bố tôi lần đầu đặt chân

đến Thụy Điển trong thập niên 1970, Malmö FF là vô đối ở giải quốc nội. Họ thậm chí đã vào chung kết Champions League, hồi ấy còn gọi là Cúp C1. Nhưng các thành viên của đội trẻ không được trọng dụng. Ban lãnh đạo thường đi chiêu mộ cầu thủ ở những đội bóng khác.

Tuy nhiên, năm ấy, đội bóng đột nhiên thay đổi. Mặc dù chả ai hiểu tại sao, nhưng mọi thứ dần xấu đi. Malmö FF lẫy lừng vẫn luôn trong nhóm đầu giải Allsvenskan[15] bỗng dưng đối diện với việc bị rớt hạng. Họ chơi bóng thảm hại và mất hết sự tự tin. Tài chính của CLB chạm đáy nên chẳng có cách nào tăng cường lực lượng. Bỗng dưng, các cầu thủ trẻ có cơ hội được ngoi lên. Và điều ấy trở thành chủ đề chính ở đội trẻ. Ai sẽ được gọi lên nhỉ? Thằng này, hay thằng kia?

[15] Giải Vô địch Quốc gia Thụy Điển.

Tony Flygare là cái tên sáng giá nhất, rõ ràng là vậy rồi. Bên cạnh đó còn có Gudmunder Mete và Jimmy Tamandi, còn Zlatan thì miễn đi. Tôi đứng chót trong danh sách những cầu thủ có khả năng được gọi lên đội một. Đến cả HLV đội trẻ còn chẳng thèm tôi, tại sao HLV đội một lại cần? Nhưng tôi biết rõ một điều: Tôi không hề tệ hơn Tony, Mete hay Jimmy. Tôi đã chứng tỏ điều đó trong những lần hiếm hoi được vào sân thay người. Vậy thì vấn đề là gì? Tất cả các câu hỏi cứ quanh quẩn trong đầu tôi. Và càng ngày tôi càng tin vào đống lý do liên quan đến chính trị.

Khi còn nhỏ, việc khác biệt và kiêu ngạo hơn những đứa trẻ cùng trang lứa là một chuyện vui. Nhưng về lâu dài, nó quả thực là điều bất lợi. Chẳng hạn như bây giờ, khi CLB cần người, tất nhiên họ phải ưu tiên những đứa trẻ tóc vàng dễ bảo hơn là một đứa nóng đầu luôn thích thi triển những pha dốc bóng kiểu Brazil.

Malmö FF là một CLB có truyền thống đáng tự hào. Trong những ngày tháng hoàng kim, tất cả các cầu thủ đều là tóc vàng và biết cách cư xử. Họ có những cái tên kiểu như Bosse Larsson, luôn nói những điều dễ thương, khuôn phép. Họ không thích dùng cầu thủ có gốc gác nhập cư. Tất nhiên vẫn có ngoại lệ, chẳng hạn như Yksel Osmanovski, với bố mẹ là người Macedonia. Anh ta cũng trưởng thành từ Rosengård, sau trở thành cầu thủ của Bari. Nhưng ngay cả anh ấy cũng cư xử rất đúng mực.

Malmö FF không chọn tôi cho đội một, nhưng họ vẫn ký cho tôi một hợp đồng dành cho cầu thủ trẻ. Tôi đành phải hài lòng với một vị trí ở đội U20. Họ lập ra đội U20 này cùng với một học viện

bóng đá tại Borgarskolan. Có những cầu thủ chưa đủ trình lên đội một ngay, nhưng vẫn có khả năng phát triển thêm, thế là họ cho vào đội U20 để ngăn cầu thủ trẻ không chuyển sang đội khác. Đội U20 sẽ thi đấu ở giải hạng Ba. Tất nhiên tôi chẳng hào hứng gì, nhưng đây là cơ hội để tôi được chú ý.

Thỉnh thoảng, các cầu thủ của đội U20 được cho lên tập cùng đội một. Và trong những bữa tập ấy, tôi dứt khoát không hành xử như robot. Thông thường khi lên tập cùng các anh lớn, cầu thủ trẻ sẽ ngoan ngoãn giữ mình, không lừa bóng, không xoạc bóng, không la hét. Nhưng tôi thì nghĩ: "Tại sao không nhỉ? Mình có gì để mất đâu?" Thế là tôi thể hiện với tất cả những gì mình có. Tất nhiên, những lời xì xầm lại vang lên:

"Thằng điên ấy nghĩ mình là ai thế nhỉ?"

Tôi đều đáp lại: "Chết mẹ các anh đi" và tiếp tục thể hiện như cũ. Tôi vẫn lừa bóng, vẫn đóng vai phản diện. Thỉnh thoảng, buổi tập lại có sự chứng kiến của HLV trưởng Roland Andersson.

Thoạt tiên, tôi hy vọng lắm. Kiểu như: "Chà, liệu HLV có nghĩ mình giỏi không, có gọi mình lên hẳn đội một không?" Nhưng buổi đầu tiên, thứ hai, thứ ba, tôi gần như cạn kiệt hy vọng. Có lẽ ông ấy đã nghe những lời phàn nàn về tôi, những chuyện chẳng hay ho gì.

Thời gian ấy, tôi ngày càng cảm thấy chán ngán với bóng đá, chán ngán với tất cả, đặc biệt là chuyện học hành. Ở trường, tôi vẫn xấu hổ và mất tự tin. Có những ngày tôi đến trường chỉ để ăn trưa rồi về. Tôi ăn nhiều như ngựa và gần như chẳng quan tâm đến bất kỳ thứ gì khác. Tôi làm bài tập về nhà ngày một lười nhác hơn. Cuối cùng tôi bị đuổi học, và ở nhà tôi lại có một màn giông tố.

Xung quanh tôi khi ấy như một bãi mìn, nhưng tôi nhất quyết không bỏ lối đá khoa trương trên sân cỏ. Tôi dán đầy hình của Ronaldo trong phòng mình. Ronaldo là người hùng đích thực. Tôi mê mẩn những pha đảo chân và những bàn thắng của anh ấy ở World Cup. Ronaldo thật tuyệt vời trên mọi khía cạnh. Đó là người tôi luôn khao khát hướng đến. Một người mang đến cảm giác khác biệt. Còn các cầu thủ của đội tuyển Thụy Điển ư? Họ là ai tôi chả quan tâm. Vì đâu có ai đáng mặt siêu sao, làm gì có cái tên nào chui vào những hang cùng ngõ hẻm trên thế giới. Ronaldo mới là người hùng của tôi. Tôi dõi theo những pha đi bóng của anh ấy và cố học theo. Những lúc tập luyện và thi triển, tôi luôn nghĩ đến cái ngày được phô diễn bản thân ở những sân khấu lớn nhất.

Nhưng rồi nỗ lực chứng tỏ bản thân của tôi liên tục vấp phải trở ngại. Thế giới này thật bất công. Những người như tôi chả bao giờ có cơ hội, tôi sẽ không thể trở thành ngôi sao dù cố đến mấy đi nữa. Đã có lúc tôi tuyệt vọng đến như thế. Tôi nghĩ sự nghiệp mình thế là tàn ngay khi còn chưa bắt đầu. Chắc phải tìm cách khác để sống thôi.

Nhưng tôi không đủ dũng khí để từ bỏ hẳn bóng đá. Vì thế tôi vẫn cố đấm ăn xôi mà thi đấu ở đội U20. Trong một trận đấu như thế, Roland Andersson đã đến xem ở sân Số 1. Sân Số 1 bây giờ không còn nữa. Nó từng là một sân cỏ, sát bên sân chính của Malmö. Sau trận đấu ấy, tôi nghe bảo Roland Andersson muốn nói chuyện với mình.

Vậy là tự nhiên tôi sợ sảng. Tôi bắt đầu nghĩ: "Chết cha, mình vừa ăn trộm ư? Hay mình vừa húc đầu ai đó?" Mọi suy nghĩ tiêu cực chiếm trọn tâm trí tôi lúc đó. Mà sao mấy thứ ấy lại đến được tai HLV trưởng nhỉ. Trong đầu tôi hiện ra hàng nghìn cách giải thích khác nhau.

Roland là một người ăn to nói lớn, với giọng nói trầm hùng. Ông ấy dễ thương, nhưng cực kỳ nghiêm khắc. Ông ấy bước vào phòng, không gian lập tức hẹp lại, và tim tôi giống như đang đánh trống. Tôi có nghe nói Roland Andersson từng thi đấu tại World Cup tổ chức ở Argentina, chứ không phải chỉ là một cựu cầu thủ tầm thường. Giờ tôi phải đối diện với người đàn ông ấy, nghiêm nghị, không nở một nụ cười. Tôi khởi đầu câu chuyện:

"Xin chào Roland. Ông gọi tôi có gì không?"

Tôi luôn cố tỏ ra mạnh mẽ như thế, không bao giờ muốn đối phương thấy mình khiếp nhược. Ông ấy trả lời:

"Ngồi xuống đã."

"OK, ngồi đây. Nhưng không có ai chết đâu, tôi hứa đấy."

"Zlatan, đã đến lúc ngưng chơi bóng với bọn trẻ rồi."

"Ông nói gì thế? Tôi không hiểu."

"Đã đến lúc chơi với các đàn anh rồi."

"Huh?"

"Chào mừng cậu đến với đội một."

Nghe xong câu nói đó, tôi choáng ngợp, sững sờ, có lẽ một triệu năm nữa tôi cũng chẳng thể diễn tả nổi cảm xúc lúc ấy.

Cứ như Roland vừa ném tôi lên cao 10m so với mặt đất. Trong phút chốc, tôi thấy mình là gã thanh niên ngầu nhất thành phố!

Căn nhà ở Malmö

Chương 5

"Xung quanh tôi, các đại diện vẫn vẹ vãn. Và vì ám ảnh bởi câu đại diện là bọn lừa gạt nên tôi vẫn phải dựa vào Hasse Borg. Ông ấy giống như người cha thứ hai của tôi vậy. Ông mời tôi về căn nhà gỗ ở quê mình là Blentarp. Ông giới thiệu tôi với vợ con, lũ chó và đàn thú nuôi trong nhà ông. Tôi xin ông lời khuyên khi quyết định tậu chiếc Mercedes mui trần."

Ở Malmö, chúng tôi gọi đó là "Dặm xa".

"Dặm xa" là một đoạn đường rất dài. Nó chạy từ sân vận động đến Tháp Nước, dọc theo Limhamnsvägen, băng qua dãy nhà xa hoa của đám triệu phú với góc nhìn hướng ra biển. Trong đám nhà ấy, tôi nhớ nhất một căn nhà màu hồng. Nhìn thấy nó, ta buộc phải bật ra một suy nghĩ: "Ai sống ở đó nhỉ? Xây được cái nhà cỡ này thì trong nhà băng có bao nhiêu tiền?"

Con đường ấy tiếp tục chạy dài đến công viên Kungsparken, xuyên qua một đường hầm rồi kết thúc ở ngôi trường mà tôi theo học. Ngôi trường ấy tràn ngập các em gái xinh tươi và bọn trẻ con có tiền. Được gọi lên đội một của Malmö mới tuyệt vời làm sao. Nó là một cuộc báo thù ngọt ngào. Zlatan, đứa trẻ quê mùa đến từ Rosengård nhát cáy đến mức chả dám mở miệng nói chuyện với gái, giờ đang đá chung với những cầu thủ chuyên nghiệp của Malmö FF, với Mats Lilienberg và những người khác. Đó quả thực là điều tuyệt vời nhất.

Thoạt đầu, tôi muốn làm theo đám đông. Mình là tân binh mà, cứ làm theo sai khiến của HLV thôi. Nhưng rồi tôi... đổi ý: Giật le với đám con gái trước đã.

Thế nên Tony, Mete và tôi nghĩ ra một số trò ma mãnh. Trong hành trình băng qua "Dặm xa", bọn tôi chỉ chạy bốn cây số đầu tiên. Khi đến Limhamnsvägen, ba đứa nhào lên... xe bus. Chúng tôi cố mở hết tốc lực để thoát khỏi đám đàn anh phía sau, để đến

khi xe bus tới, không một ai thấy chúng tôi leo lên đó cả. Lần nào leo được lên chiếc xe ấy, cả bọn cũng cười như điên. Rồi xe bus dừng lại, chúng tôi nấp ở một nơi kín, đợi cả đội chạy qua rồi nhập bọn trở lại.

Khi đến trường, trong khi các cầu thủ đã nuốt trọn "Dặm xa" mệt bở hơi tai, bọn tôi lại có dư ra một khoảng năng lượng để phô diễn. Các em xinh tươi nhìn vào và nghĩ: "Chà, mấy anh này khỏe thế. Chuyện gì cũng làm được".

Một ngày nọ, cũng trên "Dặm xa", tôi nói với Tony và Mete:

"Chuyện này điên rồ quá. Cầu thủ ai lại đi xe bus. Mình... chôm xe đạp đi."

Trông hai đứa có vẻ lưỡng lự. Trong chuyện này, chúng là... tân binh. Tuy nhiên, cuối cùng tôi cũng thuyết phục được cả hai nghe theo đề nghị điên rồ của mình. Tôi thuổng một chiếc xe đạp. Nhưng đi đêm lắm có ngày gặp ma. Huống chi tôi chẳng phải một gã khôn ngoan gì, Tony cũng thuộc nhóm "trẻ trâu ngu muội". Gã ấy bị... nghiện phim sex. Thế là có lúc dư dả thời gian, gã vào một cửa hàng băng đĩa thuê phim con heo và mua chocolate. Chúng tôi ngồi ăn chocolate khi toàn đội đang hì hục băng qua "Dặm xa".

Khi bị bắt gặp, chúng tôi đưa ra lời giải thích. Tôi nghĩ Roland Andersson tin, cũng có thể ông ấy chả tin. Nhưng ông ấy hiểu tâm tư đám trẻ. Đó là một con người hài hước.

Nhưng có những thứ vẫn thế, không khác gì thuở tôi còn ở đội trẻ, vẫn là những lời xì xầm, "Zlatan nó giấu sự khiêm tốn ở chỗ nào thế nhỉ? Sao nó lừa bóng nhiều thế? Nó chẳng nghĩ gì đến tập thể gì cả."

Tôi đồng ý cũng có những nhận định đúng. Tôi còn quá trẻ cơ mà. Tôi cần phải học hỏi thêm. Nhưng đa số đều là sự ghen tỵ. Các cầu thủ lớn hơn ngửi thấy mùi cạnh tranh. Zlatan là một đứa láu cá, nhưng nó có tài chứ chả phải không.

Tôi làm mọi thứ để có thể giỏi hơn mỗi ngày. Tập ngày chưa đủ, tôi tranh thủ tập đêm. Bên cạnh những buổi tập ở Malmö FF, tôi còn chơi bóng miệt mài ở sân bóng gần nhà mẹ. Tôi đến Rosengård, rủ đám trẻ ra chơi cùng:

"Tao sẽ thưởng tiền cho đứa nào lấy được bóng trong chân tao".

Vừa chơi vừa học là như thế. Tôi che bóng, lừa bóng, ngày càng

nâng cao kỹ thuật của mình. Điều này giúp tôi hoàn thiện khả năng xử lý bóng trong phạm vi hẹp.

Những khi không chơi bóng với bọn trẻ, tôi vùi đầu vào trò chơi điện tử. Tôi có thể chơi suốt mười tiếng mà không biết chán. Tôi chơi đấy, nhưng trong đầu vẫn mường tượng ra những pha bóng để áp dụng ngoài đời thực. Trong suốt những năm tháng ấy, tôi hoàn toàn là con người của bóng đá.

Trên sân tập của Malmö FF, tôi gặp nhiều khó khăn. Các đồng đội không thể thích nổi cái gã lúc nào cũng ưa thể hiện và họ tỏ thái độ khó chịu ra mặt. Với bất kỳ ai rơi vào hoàn cảnh của tôi, có lẽ họ sẽ chuyền bóng đi cho xong chuyện, ngoan ngoãn một chút để thay đổi tình thế. Nhưng tôi... đến từ hành tinh khác. Tôi cứ chơi bóng theo cách của mình.

Thường thì trên sân tập, nhóm cựu binh sẽ chia ra đá tập với những cầu thủ trẻ hơn. Đám trẻ bọn tôi thường hay phải chùi bóng, mang vật dụng tập luyện ra sẵn rồi chờ các anh lớn tới. Tôi cho điều ấy là lố bịch, và không khí của đội bóng đã bị hỏng ngay từ đầu.

Thoạt tiên, Tommy Söderberg, thủ quân của đội, hô hào quyết tâm sẽ vô địch. Nhưng rồi mọi thứ trật ra khỏi quỹ đạo và CLB phải đối diện với viễn cảnh rớt hạng. Phải đến sáu mươi năm rồi CLB mới rơi vào tình cảnh bi đát như thế. Các cựu binh trong đội như gánh cả ngàn cân áp lực trên vai.

Chúng tôi đều biết thành phố này sẽ cảm thấy tồi tệ thế nào nếu CLB không thể trụ được ở Allsvenskan . Nó sẽ trở thành một thảm họa thật sự. Thế nên lừa bóng, trình diễn kỹ thuật dù là trong trận đấu hay trên sân tập đều là chuyện cấm kỵ. Nhưng tôi vẫn không thể từ bỏ sở thích ấy. Tôi biết thái độ ương ngạnh là không tốt, nhưng nó đã có sẵn trong máu tôi rồi. Tôi là một tân binh, tôi muốn mọi người phải để mắt đến mình, tôi từ chối trở thành một kẻ vâng lời như hàng vạn kẻ khác.

Khi Jonnie Fedel, thủ môn của đội, đến hỏi tôi: “Bóng đâu rồi mày?”, tôi như thấy ánh mắt của cả đội đang nhìn mình. Họ muốn tôi phục tùng, ngoan ngoãn đi vào xách bóng ra cho cả đội tập. Nhưng tôi đã nói:

“Anh thích thì tự đi mà lấy.”

Thái độ ấy khiến tôi bị cả đội ghét bỏ. Nhưng tôi vẫn có được sự ủng hộ của Roland và vị trợ lý Thomas Sjöberg. Tôi cảm nhận

được điều đó, đồng thời biết họ đánh giá cao Tony hơn mình. Tony sau đó ra sân và ghi bàn ngay trong trận đấu ra mắt đội một. Hôm ấy tôi ngồi dự bị, dù đã nỗ lực hết cỡ trên sân tập. Tức quá, tôi văng tục. Lẽ ra tôi không nên hấp tấp như thế. Nhưng đó là tính cách của tôi rồi. Tôi không hài lòng và tôi lập tức thể hiện nó ra ngoài.

Ngày 19/9, chúng tôi có trận đấu trên sân Örjans Vall của Halmstad. Đây là một trận cầu sinh tử. Chỉ cần không thua, chúng tôi sẽ trụ hạng thành công. Còn thất bại, cả đội sẽ đá một trận play-off để tránh rớt hạng. Ai trong đội cũng cảm thấy hồi hộp.

Đầu hiệp hai, tiền đạo Niklas Gudmundsson của chúng tôi bị chấn thương và tôi thật sự rất mong được vào sân. Nhưng không, Roland chả buồn để ý đến tôi. Tỷ số khi ấy đang là 1-1, một thế trận khá ổn và ông ấy không muốn mạo hiểm. Nhưng chỉ 15 phút trước khi hết giờ, thủ quân của chúng tôi - Hasse Mattisson - cũng chấn thương nốt. Ngay lập tức, Halmstad nâng tỷ số lên 2-1. Cả đội gần như phát hoảng.

Roland đành mạo hiểm tung tôi vào sân. Trong khi ai ai cũng cảm thấy căng thẳng thì trái ngược lại, tôi thấy hưng phấn vô cùng. Tôi mới 17 tuổi, ra sân trong một trận đấu ở Allsvenskan, với 10.000 khán giả đang theo dõi cùng chiếc áo in tên Ibrahimović trên lưng. Tôi chạy trên sân, có cảm tưởng chẳng điều gì có thể ngăn mình được nữa.

Ngay lập tức, tôi tung một cú sút, bóng liếm xà ngang. Sau đó, chúng tôi được hưởng một quả phạt đền vào cuối trận. Chắc bạn cũng có thể hình dung ra tính chất quan trọng của quả sút ấy như thế nào. Sút thành công, danh dự của đội bóng được bảo toàn. Sút hỏng, tất cả sẽ trôi theo dòng nước. Các cựu binh ai cũng sợ trách nhiệm. Gã trai trẻ Tony bước lên, kiêu hãnh xung phong:

“Để tôi đá cho.”

Phải có dũng khí lắm mới dám bước lên trong thời điểm ấy. Đúng chất Balkan rồi. Nhưng lúc đó, tôi thật sự nghĩ ai đó nên ngăn anh ta lại. Tony còn quá trẻ cho một trọng trách lớn dường ấy. Nhưng ai cũng thở phào vì không phải gánh trách nhiệm. Tôi vẫn nhớ khi Tony vào chỗ chuẩn bị sút, toàn đội như nín thở và nhìn đi chỗ khác. Đó là một khoảnh khắc khó chịu. Tony đá hỏng, thủ môn đối phương thừa kinh nghiệm và hình như gã đã đánh lừa Tony sút vào góc mà mình sẽ bay.

Chúng tôi thua trận đấu ấy, Tony mãi không bao giờ cất mình lên thành ngôi sao được nữa. Thật tiếc cho anh ấy. Tôi biết có những nhà báo xem pha đá hỏng phạt đền ấy là một bước ngoặt. Cho Tony và cho chính tôi. Vì sau đó, tôi được trọng dụng nhiều hơn. HLV Roland, trong vài bài phỏng vấn đã gọi tôi là "một viên ngọc thô cần mài giũa".

Cũng từ sau trận đấu đó, đám trẻ đã bắt đầu nán lại để xin chữ ký của tôi. Chuyện chả lớn lao gì, nhưng nó làm tôi cảm thấy phấn chấn, vì tôi nghĩ: "Mình phải chơi hay hơn nữa, đâu thể để bọn trẻ thất vọng."

Và cứ thế, mỗi lần được vào sân, tôi lại muốn hét lên với chúng: "Chuẩn bị chứng kiến màn trình diễn ngon lành nhất thế giới nè."

Bạn cảm thấy niềm vui này của tôi có chút gì đó kỳ lạ phải không? Vâng, tôi cũng thấy vậy đấy. Vì tôi đã làm được gì đâu. Nhưng bọn trẻ vẫn túa đến rất đông để xem tôi đá, làm tôi càng muốn biểu diễn tợn. Bọn nhóc cho tôi niềm vui được chơi bóng theo cách của mình. Chứ chúng việc gì phải hâm mộ một cầu thủ chán òm, cứ bóng đến chân lại chuyền.

Thế nên mỗi khi được vào sân, tôi lại mang theo tâm thế là chơi cho bọn trẻ. Tôi cũng ký tặng chúng, từng đứa một, không bỏ qua bất kỳ đứa nào. Khi ấy tôi vẫn còn rất trẻ, tôi hiểu cảm giác khi bạn mình có một chữ ký mà mình lại không có là như thế nào.

"Ký rồi nhé. Vui chưa?" Tôi hỏi chúng trước khi rời bước. Niềm vui của cá nhân bỗng xóa đi nỗi buồn của tập thể theo một cách thật kỳ quái. Tôi đang tạo dựng tên tuổi cho mình, trong khi CLB đang sa vào cơn khủng hoảng lớn chưa từng có. Khi chúng tôi để thua trên sân nhà trước Trelleborg, đám đông trên khán đài hét lên "Từ chức đi" để tỏ thái độ với Roland. Cảnh sát phải hộ tống ông ấy ra khỏi sân. Nhưng một đám khác thì chờ bên ngoài, ném đá vào xe bus, tạo nên một cuộc bạo loạn nhỏ. Mọi thứ chẳng khá hơn là bao sau đó vài ngày, khi chúng tôi bị AIK đánh bại. Thảm họa thật sự đã hiện hữu.

Chúng tôi bị xuống hạng. Lần đầu tiên sau 64 năm, Malmö FF không còn được chơi bóng ở hạng cao nhất của Thụy Điển, Allsvenskan. Trong phòng thay đồ, các cầu thủ quấn khăn lên đầu rồi gục mặt xuống. Một vài người trong số đó hẳn cảm thấy ngứa mắt vì cách hành xử như một diva của tôi, khi tôi cứ thích biểu diễn ngay trong những trận đấu căng thẳng. Nhưng tôi chả quan tâm. Tôi có nhiều thứ khác để phải suy nghĩ hơn.

Ngay sau khi tôi được lên đội một, có một sự kiện diễn ra làm tôi không bao giờ quên được. Trong một buổi tập trên sân Số 1, ngoài sân vắng lắm nên tôi nhìn thấy một người tóc muối tiêu đứng theo dõi từ xa. Thoạt đầu tôi không nhận ra người đó. Y đứng gần một gốc cây và quan sát. Tôi lờ mờ đoán ra điều gì đó, nên tiếp tục thể hiện một vài động tác kỹ thuật cho người đàn ông ấy sững sờ chơi.

Tôi luôn tự coi sóc bản thân mình trong lúc trưởng thành. Bố vẫn có những hành động tuyệt vời, nhưng ông không giống với những người bố khác. Ông chẳng bao giờ đến xem tôi thi đấu hay cổ vũ tôi chuyện học hành. Ông chỉ biết uống bia, lo nghĩ về chiến tranh và nghe nhạc Nam Tư. Ấy vậy mà bây giờ, tôi không thể tin nổi người đàn ông đứng quan sát ngoài sân kia lại chính là bố mình. Tôi hoàn toàn bất ngờ, xúc động nữa. Có cảm tưởng như mình đang mơ vậy. Và khi nhận ra điều đó, tôi đã chơi với một sức mạnh không tưởng. Bố đang ở đây, hãy nhìn con này bố, tôi muốn hét lên như thế. Con của bố là cầu thủ tuyệt vời nhất chỗ này!

Cho đến giờ, tôi vẫn xem đó là một trong những khoảnh khắc tuyệt diệu nhất của đời mình. Tôi đã có bố trở lại, như thể tôi chưa từng có vậy. Trước đó, bố chỉ là một người bố lúc hữu sự. Những khi tôi gặp vấn đề nguy cấp, ông ấy như biến thành Hulk[16] vậy. Còn đến xem con đá bóng lại là một chuyện hoàn toàn mới. Sau trận đấu, tôi đã đến nói chuyện với ông một chút.

[16] Người khổng lồ xanh có sức mạnh phi thường, một nhân vật của truyện Marvel.

"Bố thấy sao?"

"Đá ngon đấy, Zlatan".

Thật kỳ lạ. Sau hôm ấy, tôi giống như ma túy của bố. Bố bắt đầu dõi theo mọi thứ tôi làm. Ông thậm chí không bỏ sót một buổi tập nào. Căn hộ của bố giờ trở thành nơi trưng bày tất cả những gì liên quan đến sự nghiệp non trẻ của tôi. Ông cắt mọi bài báo, ngay cả những mẩu tin nhỏ xíu. Tất cả những trận đấu được truyền hình, ông cẩn thận ghi lại, không sót một trận. Những chiếc áo tôi mặc, những đôi giày tôi mang, những chiếc Cúp, những kỷ niệm chương Guldbollen dành cho cầu thủ Thụy Điển hay nhất năm. Bạn chỉ cần nêu tên, ông ấy sẽ tìm ra cho bạn. Nhìn lộn xộn thế thôi, chứ ông nhớ hết trật tự, vị trí của chúng.

Kể từ hôm đến xem tôi ở sân Số 1, bố bước ra khỏi thế giới của

riêng mình. Bố sống vì tôi và vì bóng đá. Sức khỏe của bố nhờ vậy cũng cải thiện rõ rệt. Cuộc sống của bố trước đó cũng chả dễ dàng gì. Bố quá cô độc. Sanela đã cắt đứt hoàn toàn liên lạc bởi bố cứ uống hoài, hay mất bình tĩnh và nặng lời với mẹ. Đó là một cú sốc lớn, Sanela là đứa con gái cưng của bố, và mãi mãi là như thế. Nhưng giờ chị ấy đã quyết định xóa ông ra khỏi cuộc đời mình. Chị cắt hết liên lạc. Đó lại là một cú sốc lớn nữa của đời ông.

Thế nên, bố cần một điều gì đó, gần như là một điểm tựa để sống vậy. Và thế là tôi... hưởng sái. Chúng tôi bắt đầu trò chuyện với nhau, gần như là hàng ngày. Bóng đá có thể làm những điều kỳ diệu như vậy đó. Bỗng dưng chúng tôi có một thứ ngôn ngữ chung để bày tỏ. Có cảm hứng, tôi thi đấu ngày càng hăng say hơn. CLB bị xuống hạng mà lòng tôi vui như mở hội, khi bố là fan lớn nhất của mình!

Nhưng tôi cũng có những phân vân. Tôi nên chơi ở Superettan, giải vô địch hạng Nhì Thụy Điển hay nhắm đến một mục tiêu cao hơn? Tôi có nghe tin đồn AIK, một trong những CLB lớn của Stockholm, muốn chiêu mộ mình. Liệu đó có phải sự thật không? Thời điểm ấy, tôi đâu biết gì về chuyển nhượng và giá trị của bản thân. Tôi mười tám tuổi và lẽ ra đã có thể ký một hợp đồng chuyên nghiệp.

Mọi chuyện càng trở nên rối ren khi Roland Andersson và Thomas Sjöberg bị sa thải. Họ là những người hiếm hoi tin tưởng tôi khi tất cả mọi người đều tỏ ra khó chịu. Tức là tôi có thể phải ngồi dự bị ngay cả khi ở lại. Không có gì chắc chắn cả, bố con tôi đều chưa dám quyết định gì. Tôi tiếp tục cho chữ ký bọn trẻ, nhưng điều này không mang nhiều ý nghĩa. Sự tự tin của tôi trồi sụt như thủy triều. Niềm hân hoan của ngày được gọi lên đội một mau chóng phai nhạt. Nhưng rồi tôi gặp một anh chàng người Trinidad & Tobago. Khi ấy là trong đợt tập huấn trước mùa. Anh ấy rất dễ thương, đến thử việc cùng chúng tôi.

Một lần nọ, anh đến nói chuyện với tôi.

“Chào nhóc”.

“Chào anh”.

“Nếu nhóc không thể trở thành cầu thủ chuyên nghiệp trong ba năm từ khi lên đội một, đấy là lỗi của nhóc”.

“Anh có ý gì?”

“Nói vậy còn chưa rõ ư?”

Anh ta nói đúng. Và tôi mất một khoảng thời gian để suy nghĩ. Nếu có ai đó khác đến nói với tôi, có thể tôi chả tin. Nhưng anh chàng này, nom rất từng trải và hiểu chuyện. Điều đó khiến tôi tự vấn bản thân: Mình có đủ chuyên nghiệp chưa? Lần đầu tiên trong đời, tôi nghĩ nghiêm túc về khái niệm chuyên nghiệp ấy.

Hasse Borg, hậu vệ kỳ cựu của đội tuyển Thụy Điển, khi ấy làm Giám đốc thể thao của Malmö FF. Hasse, chú ý tôi ngay từ đầu, tôi đoán ông ấy biết mình có tài, và ông ấy bắt đầu nói điều đó với các nhà báo. Kiểu như: Các anh qua ngó bộ giò thằng cầu thủ trẻ này của bọn tôi tí. Thế là đến tháng 2, Rune Smith, một phóng viên từ tờ báo lá cải Kvällsposten ở Malmö đến xem một buổi tập. Rune là một người dễ thương. Anh ta suýt nữa đã trở thành bạn của tôi. Sau buổi tập, chúng tôi có trao đổi với nhau một chút.

Ở đó, tôi nói về CLB, về giải hạng Nhì Superettan và về mơ ước trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp ở Italy, giống như thần tượng Ronaldo của mình. Rune mỉm cười và ghi lại vào cuốn sổ. Tôi không biết anh ta sẽ làm gì với những câu trả lời này. Ngày còn ngơ ngác, tôi nào biết báo chí là gì. Và rồi Rune đã viết một bài thật oách:

“Hãy nhớ lấy cái tên này: ZLATAN. Một tài năng triển vọng, một cầu thủ khác biệt, một thùng thuốc nổ trên hàng công.”

Trong bài, anh ấy viết tôi là một viên ngọc thô, một kẻ khác biệt, kiêu ngạo và không mang cá tính của một người Thụy Điển điển hình. Bài báo rõ ràng đã tạo ra hiệu ứng, bởi bọn trẻ đến ngày một đông hơn. Trong đám đông, giờ đã có thêm những em gái và người lớn. Mọi người hô lên: “Zlatan, Zlatan!” Tôi có đôi chút ngỡ ngàng khi lần đầu tiên gặp cảnh tượng ấy.

Sẽ là dối trá nếu tôi bảo đó không phải là điều tuyệt vời nhất thế giới. Tôi đã cố giành lấy sự chú ý suốt từ hồi còn bé, và bây giờ tôi đang có được điều ấy. Tôi hưng phấn, cơ hồ như muốn bay lên. Tôi nghe tên mình được hô vang bên ngoài cửa sổ. Đó là món quà lớn cho tôi, một đứa trẻ nói ngọng đến từ miền quê nghèo. Cứ như thể có ai đó ở trên cao bật đèn cao áp rọi vào tôi vậy.

Nhưng tất nhiên, khi bạn ở trên cao, thể nào cũng có sự ghen ty. Sẽ có những người muốn kéo bạn xuống, nhất là với một kẻ chả dễ thương chút nào như tôi. Bên cạnh lời khen ngợi, tôi còn phải nghe những lời như: “Mày chỉ rùa thôi con”, hay: “Mày nghĩ mình

là ai vậy?"

Trước những lời ấy, tôi đáp lại với một thái độ còn trịch thượng hơn. Chứ bạn nghĩ tôi sẽ làm gì? Tôi đâu được dạy cách xin lỗi hay vâng lời. Tôi chỉ được dạy cách chiến đấu, được dạy là chớ tin người, chớ dựa dẫm vào ai. Mọi người trong gia đình tôi, ai mà chả có nỗi đau khổ của riêng mình. Lời dạy của bố mà tôi nhớ nhất là: "Đừng làm mọi việc quá vội vã. Người ta chỉ muốn lợi dụng con thôi".

Khi Hasse Borg ra sức thuyết phục tôi ký vào hợp đồng chuyên nghiệp, tôi lại nghĩ về lời dạy ấy. Sao ông ta nhiệt tình thế nhỉ? Ông ta làm cho tôi cảm thấy mình quan trọng. Khi ấy, CLB của chúng tôi cũng vừa bổ nhiệm một tân HLV: Micke Andersson. Tôi chưa biết liệu vị này có thích tôi không? Tôi nghe bảo Micke Andersson đã tính chuyện dùng Niclas Kindvall và Mats Andersson trên hàng công, còn tôi chỉ là phương án dự phòng. Mà tôi thì không muốn là phương án hai của một CLB thi đấu ở giải hạng Nhì.

Tôi đến nói chuyện với Hasse Borg. Có nhiều thứ để nói về ông ấy, nhưng không phải tình cờ mà Hasse Borg trở thành một thương nhân thành công. Ông ấy luôn thẳng thắn, một bậc thầy trong việc thuyết phục người khác, lại biết cách vận dụng kinh nghiệm thuở còn làm cầu thủ.

"Cậu giỏi lắm. Chúng tôi quyết định đầu tư vào cậu. Giải Superettan sẽ là một môi trường lý tưởng để cậu phát triển. Cứ ký vào đây."

Tôi xiêu lòng. Tôi bắt đầu tin ông ấy. Ông ấy cứ thỉnh thoảng lại gọi điện, cho tôi lời khuyên. Và tôi nghĩ: "Sao mình không tin nhỉ? Dẫu sao ông ấy cũng từng là cầu thủ đá chuyên nghiệp ở Đức hẳn hoi. Ông ấy có vẻ cũng quan tâm mình".

"Người 'đại diện là bọn lừa gạt'." Ông ấy nhấn mạnh và tôi tin điều này.

Có một đại diện cứ theo tôi. Tên gã là Roger Ljung. Nhưng bố tôi luôn nghi ngờ và làm mọi cách để gã không thể tiếp xúc được với tôi. Đại diện là lừa gạt, tránh càng xa càng tốt. Thế là tôi ký hợp đồng và nhận một căn hộ ở Lorensberg, gần Malmö, không xa sân vận động là bao. CLB cấp cho tôi một cái điện thoại di động, một điều rất ý nghĩa vì tôi thậm chí còn không được dùng điện thoại bàn ở nhà bố. Cuối cùng là khoản tiền lương 16.000 kronor/

tháng[17].

[17] Khoảng gần 1.900 USD.

Sau khi ký hợp đồng, mọi chuyện chợt xấu đi. Trận đầu tiên ở Superettan, chúng tôi đến sân Gunnilse và được kỳ vọng sẽ thắng dễ dàng. Các cựu binh vẫn ở đó và tôi phải ngồi dự bị phần lớn thời gian. Trên khán đài hôm ấy vắng lắm, thậm chí còn nghe được cả tiếng gió thổi. Tôi được tung vào sân và ăn ngay một cú giật chỏ. Tôi "trả lại" đối phương một cú ngay lưng. Trọng tài phạt tôi thẻ vàng, tôi cự cãi quyết liệt. Người ta đã bàn về "pha bóng đầu tiên" của Zlatan theo cách chả hay ho gì. Thủ quân Hasse Mattisson của chúng tôi còn bảo tôi đã tạo ra "năng lượng tiêu cực" trong đội bóng.

"Ý anh là sao? Thế là tiêu cực?" Tôi hỏi.

"Cậu không biết bỏ qua".

Rồi sau đó, trong đội có lời xì xầm. Zlatan, nó chả phải thứ ngôi sao như nó nghĩ. Dốc bóng kiểu nó có mà đầy ngoài kia. Chẳng qua họ chả thích phô diễn, chẳng qua họ chả ảo tưởng mình là Maradona. Tôi điên tiết vì điều đó. Tôi còn giữ một bức hình chụp trên xe bus ở Gunnilse, gương mặt tôi trong bức hình quạu đi.

Bỏ qua việc ấy, tôi càng chơi càng tốt hơn. Điều này phải cảm ơn Hasse Borg: Superettan đang cho tôi thời gian và cơ hội để tiến bộ. Tôi phải cảm ơn vì CLB đã rớt hạng, áp lực ở đây ít hơn, cầu thủ giỏi ít hơn và nhờ đó mà tôi cũng trở nên nổi bật hơn. Báo lá cải Thụy Điển liên tục viết về: "Chàng diva ở Superettan". Hội CĐV Malmö FF bỗng dưng đông thành viên nữ hơn hẳn. Các thành viên khác trong đội không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Trên khán đài, khán giả còn trưng băng rôn "Zlatan là Vua". Khi tôi dốc bóng, họ la hét như đang nghe nhạc rock.

Tôi nghĩ mọi người cảm thấy hào hứng vì những pha dốc bóng của tôi. Tôi nghe thấy những tiếng trầm trồ và cũng như thời gian ở khu phố nhà mẹ, tôi cảm thấy bị kích thích bởi những lời trầm trồ. Rồi tôi lại có tiền để làm những việc mình muốn. Đóng tiền học lấy bằng lái là một việc như thế. Đây là ước mơ của một đứa trẻ ở Rosengård.

Ở Rosengård, người ta không mơ nhà cao cửa rộng, xe xịn mới là ưu tiên hàng đầu. Nếu muốn chứng tỏ ta đây giàu có, chịu chơi thì tốt nhất là tậu một cái xe ngon vào. Ở Rosengård, người ta mua xe và lái xe ngay khi chưa có bằng. Thế nên, khi tôi tậu con Toyota

Celica, tôi và đám bạn được một phen thích chí. Lúc này, tôi đã học cách trầm lại một chút, để giữ sự riêng tư ngoài đời sau những ồn ào trên sân cỏ. Thế nên khi đám bạn cũ bóp còi inh ỏi và lạng lách trên chiếc xe của mình, tôi đã nói: "Này, mấy vụ này hết hợp với tao rồi."

Nhưng tôi vẫn là đứa trẻ nghịch ngợm. Thỉnh thoảng tôi lại muốn chọc phá người khác. Khi chúng tôi lái xe qua Industrigatan, tôi đã nghĩ ra một trò nghịch ngợm như thế. Industrigatan là con đường mà gái điếm ở Malmö hay đứng để đợi khách. Đường này không xa Malmö mấy. Khi thấy một gã đang đứng "chọn gà", tôi đã lái xe qua rồi bất thần dừng lại, miệng hét to: "Cảnh sát đây, giơ tay lên".

Tôi cầm trên tay một chai dầu gội, ra vẻ như đấy là một cây súng. Gã ấy vùng chạy. Chúng tôi cười đùa và bỏ đi, không nghĩ ngợi gì nhiều. Nhưng đi một đoạn nữa, tôi chợt nghe tiếng còi hụ, và gã đàn ông chạy bán sống bán chết kia giờ đang ngồi trong một chiếc xe cảnh sát thật. Lẽ ra tôi chỉ việc nhấn ga và vọt đi, nhưng không, tôi đã dừng xe lại.

"Đây chỉ là một trò đùa thôi", chúng tôi nói, "Bọn tôi giả vờ mình là cảnh sát để giỡn thôi. Bọn tôi xin lỗi".

Các cảnh sát suýt nữa là phì cười.

Nhưng không hiểu sao, bọn phóng viên săn tin đã tóm được một bức ảnh của tôi vào lúc đó. Tôi cũng chưa nghĩ gì nhiều. Thời gian mới nổi, cầu thủ nào mà chả muốn lên báo, dù là sau khi ghi một bàn thắng đẹp hay sau khi bị vịn lại bởi cảnh sát. Thế nên trong bức hình ấy, tôi đã cười như một gã hề. Bạn tôi còn canh báo ra, mua về và... dán lên tường. Nhưng cái gã bị tôi hù cho chết khiếp kia đã lên báo và trả lời một vài thứ. Gã nói mình là một thành viên của nhà thờ và chỉ đang cố giúp những cô gái điếm đáng thương. Ôi mẹ ơi! Câu chuyện ấy mau chóng loan đi, và một số người nói các CLB lớn chớ nên ký hợp đồng với ngữ cầu thủ báng bổ như tôi.

Báo chí xôn xao vì chuyện ấy. Các thành viên trong đội bắt đầu xì xầm sau lưng tôi. "Nó phải học cách cư xử", "Nó còn ngu lắm"... Tôi hiểu tất cả, bọn họ muốn kéo tôi xuống, bởi tôi đang nổi quá, tôi chiếm hết hào quang của họ. Đấy là từ bên trong. Còn ở bên ngoài, không biết từ lúc nào, tuyển trạch viên từ các CLB nước ngoài đến xem tôi đá. Anh cầu thủ Trinidad & Tobago đã cảnh báo tôi về việc này, nhưng nó vẫn có gì đó... siêu thực. Tôi cố hỏi Hasse Borg,

nhưng ông ta lẩn tránh, coi bộ không thích chủ đề này chút nào.

“Có thật không vậy, Hasse? Có thật là các CLB nước ngoài muốn mua tôi không?”

“Bình tĩnh nào nhóc.”

“Nhưng họ là những CLB nào thế?”

“Có gì đâu. Kiểu gì thì chúng tôi cũng chả bán cậu đâu.”

Tôi nghĩ, ừ, cũng không vội, vì thế tôi chỉ cố thương thảo cho hợp đồng hiện tại của mình tốt lên thôi.

“Cứ chơi năm trận hay liên tiếp đi, cậu sẽ có hợp đồng mới”, Hasse Borg hứa.

Và tôi đã làm đúng như thế. Tôi chơi một lèo năm, sáu, bảy trận hay và chúng tôi cùng ngồi lại thảo luận. Lương của tôi tăng thêm 10.000 kronor nữa, kèm theo điều khoản sẽ tăng thêm 10.000 kronor khác sau đó. Tôi nghĩ con số ấy vậy là ổn. Tôi có biết gì đâu. Tôi mang bản hợp đồng về nhà, tự hào khoe với bố. Nhưng bố không ấn tượng mấy.

Như bạn đã biết, bố tôi giờ đã thay đổi. Ông ấy hoạt bát hơn rất nhiều, là một fan nhiệt thành của con trai và bóng đá. Thay vì chôn chân trên ghế, giờ ông nghiên cứu mọi thứ liên quan đến bóng đá. Và khi đọc được thông tin về việc các CLB cử người đến quan sát tôi, ông tỏ ra tức giận khi nhìn vào hợp đồng.

“Cái quái gì thế này. Bọn nó chả cho con hưởng gì cả.”

“Hưởng gì cơ ạ?”

“Con phải có 10% phí chuyển nhượng nếu bọn nó bán con đi. Nếu không, chúng nó hưởng trọn. Chúng nó phỉnh con rồi.”

Sao mình lại không biết những điều này nhỉ? Nếu có, Hasse Borg lẽ ra phải nói cho mình rõ chứ. Thế nên, tôi đến hỏi ông ấy. Tôi không muốn tỏ ra thô lỗ.

“Hasse này”, tôi nói, “Tôi có thể được chia phần trăm khi chuyển nhượng không?”

“Không đâu nhóc. Ở đây không có điều khoản đó”. Ông ấy đáp.

Tôi về nói với bố. Tôi nghĩ ông ấy cũng sẽ chấp nhận. Ừ, không

được thì thôi. Nhưng không, ông ấy gần như phát điên. "Đưa số thằng Borg đó cho bố", ông nói. Rồi ông bấm điện thoại gọi. Một lần, hai lần, ba lần. Rốt cuộc gã cũng chịu bốc máy. Gã lại nói: "Không được". Nhưng bố tôi đời nào chịu, ông ấy yêu cầu gặp mặt. Trước sức ép của bố, rốt cuộc Hasse Borg cũng đồng ý một cuộc hẹn tại văn phòng vào lúc mười giờ sáng hôm sau.

Tôi cảm thấy hồi hộp, vì bố là... bố mà. Tôi sợ ông ấy mất kiểm soát, nhưng rốt cuộc không có việc gì xảy ra cả. Bố quả đã thay đổi thật rồi. Gặp Hasse Borg ở văn phòng, ông đấm tay xuống bàn:

"Con trai tôi giống con ngựa lắm hả?"

"Không, tất nhiên là không". Hasse Borg đáp.

"Vậy sao ông coi nó như con ngựa vậy?"

"Chúng tôi đâu có..."

Câu chuyện cứ thế tiếp diễn. Cuối cùng, bố nói Malmö FF không bao giờ được nắm đầu tôi lần nào nữa. Nếu hợp đồng không được sửa lại, tôi sẽ không đá thêm một giây phút nào. Hasse Borg tự nhiên rơi vào thế yếu. Như tôi đã nói, bố đâu phải dạng vừa. Ông ấy là một con sư tử, và trước sức ép của con sư tử ấy, hợp đồng của tôi đã có thêm điều khoản 10% tiền chuyển nhượng. Điều này rất có ý nghĩa với tôi, không chỉ vì bố trực tiếp đứng ra giúp tôi mà còn vì đấy là một bài học lớn.

Xung quanh tôi, các đại diện vẫn ve vãn. Và vì ám ảnh bởi câu "đại diện là bọn lừa gạt" nên tôi vẫn phải dựa vào Hasse Borg. Ông ấy giống như một người cha thứ hai vậy. Ông mời tôi về căn nhà gỗ ở quê mình là Blentarp. Ông giới thiệu tôi với vợ con, lũ chó và đàn thú nuôi trong nhà. Tôi xin ông cho lời khuyên khi quyết định tậu chiếc Mercedes mui trần.

Sự tự tin trong thi đấu của tôi tăng dần. Tôi ngày càng bạo dạn hơn, tất cả những kỹ thuật kiểu Brazil mà tôi ra sức tập luyện đều đang phát huy tác dụng. Những lời phàn nàn từ các phụ huynh khi tôi còn ở đội trẻ không còn. Chỉ còn lại tiếng vỗ tay từ khán đài. Tôi nhận ra đây là cơ hội của mình. Đội nhà đang thắng và các CĐV thì yêu mến tôi. Đám đông xin chữ ký và những băng rôn cổ vũ thì cho tôi thêm sức mạnh.

Trận đấu trên sân của Västerås, tôi nhận đường chuyền từ Hasse Mattisson. Lúc đó đã là những phút bù giờ và trận đấu xem như an bài. Nhưng tôi nhìn thấy một khoảng trống, tôi bấm bóng qua

một vài cầu thủ truy cản, trong đó có Majstorović. Một pha bóng đẹp kết thúc bằng một bàn thắng.

Tôi kết thúc mùa giải với 12 bàn, nhiều hơn bất kỳ ai trong đội. Chúng tôi giành quyền lên giải hạng Nhất và tôi rõ ràng đã là một ngôi sao trong đội. Tôi không còn là kẻ chỉ biết phô diễn cá nhân như một số kẻ gièm pha, tôi là người tạo ra sự khác biệt, những náo động quanh tôi vì thế mà không ngừng tăng lên.

Lúc này, tôi vẫn chưa có bất kỳ mâu thuẫn gì với báo giới. Tôi thoải mái trả lời họ mình thích xe gì, mình đang chơi trò chơi điện tử gì. "Chỉ có một Zlatan thôi", và "Zlatan là Zlatan"... những câu ấy chả khiêm tốn gì, nhưng nó mới mẻ và báo chí thích điều đó.

Tôi cũng cảm thấy tự do hơn. Tôi nói chuyện như ở nhà. Ngay cả Hasse Borg cũng thừa nhận là giờ tôi rất nổi tiếng, đủ để đám tuyển trạch viên phải luôn để mắt đến mình. "Nhưng cậu phải giữ một cái đầu lạnh đấy", ông ấy dặn.

Sau đó, tôi phát hiện ông ta ngày nào cũng nhận được cuộc gọi từ các đại diện. Giờ tôi là một tài sản có giá, và tôi lờ mờ nhận ra mình chính là vị cứu tinh cho ngân sách của đội. Tôi là mỏ vàng của ông ta, như cách dùng từ của báo chí sau đó. Và một ngày nọ, ông ấy đến, nói với tôi: "Chúng ta làm một chuyến du lịch chứ?" "Ồ, nghe vui đấy".

Đấy là một tour nhỏ, dạo quanh một vài CLB đang muốn chiêu mộ tôi. Tôi nghĩ: "Chà chà, thời của mình đã tới rồi đây".

Chương 6

"Chúng tôi tàn sát Djurgården với tỷ số chung cuộc 4-0. Cuối trận, một cảnh tượng lạ lùng diễn ra. Tôi rời sân trong sự vây kín của các CĐV Djurgården, nhưng họ chẳng ghét tôi, chẳng la ó mà cũng chẳng còn hằn học gì nữa. Họ xin chữ ký, ai cũng như phát rồ. Những năm tháng khởi nghiệp, tôi luôn biết cách chuyển những lời chỉ trích, chế nhạo, la ó thành những bàn thắng và những pha bóng đẹp."

Mọi thứ diễn ra quá nhanh. Mới một phút trước tôi còn là đứa trẻ hư hỏng trong đội trẻ, bây giờ tôi và Hasse Borg đang lái xe đến sân tập St. Albans của Arsenal ở phia bắc London, bạn có tin được không?

Đây là một sân bóng cổ điển. Ở đó, tôi nhìn thấy Patrick Vieira, Thierry Henry và Dennis Bergkamp. Nhưng tuyệt vời nhất là được gặp Arsène Wenger. Wenger khi ấy hãy còn khá mới tại CLB. Ông ấy là HLV không phải người Anh đầu tiên cầm quân cho Arsenal. Lúc vừa bổ nhiệm, báo Anh còn giật những hàng tít đại loại như "Arsène là ai?"

Giờ thì đố ai dám hỏi như vậy nữa. Mùa thứ hai ông ta đã giành cú đúp, vô địch Ngoại hạng cùng Cúp FA, và mau chóng trở nên vĩ đại. Bước vào văn phòng của Wenger, tôi có cảm giác mình như một đứa bé vậy.

Trong phòng có tôi, Hasse Borg, một người đại diện khác mà tôi đã quên tên và Wenger. Cái nhìn của ông ấy khiến tôi cảm thấy hồi hộp, cứ như là Wenger muốn nhìn xuyên qua tôi, hoặc cố tìm hiểu xem sâu bên trong tôi có gì vậy. Wenger là một HLV luôn chú trọng đến vấn đề tâm lý, bên cạnh chuyện chuyên môn thuần túy.

Tôi chỉ biết ngồi đó, mặt cúi gằm vì xấu hổ và hồi hộp. Nhưng dần dần tôi mất kiên nhẫn. Wenger cứ rời khỏi chiếc ghế của mình và phóng ánh nhìn ra ngoài cửa sổ, rồi sau đó lại nhìn tôi.

“Cậu có thể ở lại, tập luyện và kiểm tra với chúng tôi”, Wenger nói. “Ngay lúc này luôn cũng được”.

Dù tôi có cố giữ bình tĩnh để cư xử cho phải phép thế nào đi nữa, nhưng những lời nói ấy lập tức khiến tôi háo hức. Tôi nói:

“Quăng cho tôi đôi giày. Tôi tập liền, tập ngay bây giờ luôn”.

Nhưng Hasse Borg đã chen ngang vào cuộc nói chuyện:

“Dừng lại, dừng lại. Cái gì vậy, đấu giá à?”

Tôi hiểu ý ông ta muốn gì. Việc đấu giá, thử việc sẽ biến bạn thành kèo dưới, mất hết giá trị còn gì. Và thế là chúng tôi đã trả lời là không tập luyện gì cả.

“Xin lỗi ngài, Wenger. Nhưng chúng tôi không hứng thú. Bọn tôi còn phải thu xếp nhiều cuộc hẹn nữa”.

Rời Arsenal thì tiếc, nhưng tôi lại nghĩ đó là một việc làm hợp lý. Rồi chúng tôi xuống Monte Carlo, nơi Monaco cũng tỏ ý muốn có tôi. Điểm đến tiếp theo là Verona tại Italia, một CLB chị em của Roma, rồi sau đó quay ngược về Thụy Điển. Đó là một chuyến đi thú vị, nhưng rốt cuộc chả có thỏa thuận nào được rút ra cả. Dẫu sao đấy cũng là một chuyến đi hữu ích, đúng kiểu “đi một ngày đàng, học một sàng khôn”. Tôi đã có thêm chút kiến thức về việc mọi thứ vận hành ở các CLB châu Âu. Khi trở lại Malmö thì đã là mùa đông.

Sau đó, tôi được gọi vào đội U21 Thụy Điển, nhưng tôi buộc phải xin rút vì bị cúm. Các tuyển trạch viên và đại diện chuẩn bị đến xem trận đấu đã phải về tay không. Ngày ấy, các tuyển trạch viên theo tôi đến mọi trận đấu. Có một người trong số đó mà tôi biết, John Steen Olsen, người Đan Mạch. Tay này xem tôi theo yêu cầu của Ajax Amsterdam. Ông ta đến xem nhiều đến mức tôi quen mặt, và cứ mỗi lần đi ngang qua là tôi lại chào.

Tôi không xem chuyện ấy quá quan trọng. Xung quanh tôi có quá nhiều tin đồn và tôi chả thể biết tin nào là thật, dù mọi chuyện đã trở nên rõ ràng hơn sau chuyến du lịch kia.

Chúng tôi cùng đến La Manga cho một đợt tập huấn. Đó là thời điểm đầu tháng 3 và cơ thể tôi cảm thấy rất nhẹ nhàng. Bỏ cái lạnh ở quê nhà lại sau lưng, tôi tận hưởng bầu trời đầy nắng ở miền bờ biển đông nam Tây Ban Nha, một khu resort tuyệt vời với bãi cát dài và các quán bar. Gần đấy có một trung tâm thể thao,

vốn được nhiều CLB danh tiếng chọn làm nơi đóng quân tập huấn trước mùa. Tôi được phân ở cùng phòng với Gudmundur Mete của Iceland. Chúng tôi cùng là cầu thủ của đội trẻ chuyển lên. Trước đó, cả hai đều chưa từng được tập huấn thế này. Chúng tôi cũng chả rõ phép tắc, thế nên cả hai đều phải chịu phạt khi về muộn trong bữa ăn tối đầu tiên. Cả hai đã cười to vì sự ngây thơ của mình và cùng vui vẻ đến sân tập sáng hôm sau.

Nhưng tôi chú ý đến một gương mặt quen thuộc trên sân. John Steen Olsen. Ồ, người tuyển trạch của Ajax đã theo tôi đến tận nơi này à. Nhưng tôi cũng chỉ "xin chào" rồi thôi, không nói chuyện gì nhiều. Tuyển trạch viên thì đâu mà chả có. Ngày hôm sau, tháp tùng Olsen là một nhân vật mới. Đó là trưởng bộ phận tuyển trạch của Ajax. Và lần này đến phiên Hasse Borg căng thẳng.

"Sắp có chuyện lớn rồi nha! Sắp có chuyện lớn rồi nha!" Ông ta nói.

"Ok. Tốt thôi!" Tôi đáp.

Tôi cứ thế mà chơi bóng. Còn bên ngoài sân, số người của Ajax giờ đã tăng lên thành ba người. Trợ lý của HLV trưởng cũng đã đến. Tôi nghe Hasse Borg bảo là càng ngày số người đến sẽ càng đông. Nó giống như một cuộc... xâm lăng vậy.

Đối thủ tiếp theo của chúng tôi trong chuyến tập huấn là Moss, một đội bóng đến từ Na Uy. Phái đoàn Ajax quả đã đông hơn thật. Lần này có thêm HLV trưởng Co Adriaanse và Leo Beenhakker, Giám đốc thể thao. Khi ấy, tôi chưa biết gì về Beenhakker cả. Tôi cũng mù tịt về sếp của các CLB hàng đầu châu Âu. Nhưng tôi nhận ra ngay đây là một nhân vật cỡ bự. Ông ấy đội mũ, ngồi quan sát với điếu xì gà to trên môi. Ông ấy có mái tóc bạch kim lượn sóng, cùng cặp mắt tinh tường. Người ta hay so sánh ông ấy với vị giáo sư điên trong Back to the Future[18], nhưng là một phiên bản khó tính hơn. Beenhakker tỏ ra quyền lực và lạnh lùng, nom giống như một vị MAFIA, và tôi thích điều đó. Thành ra sau này tôi không hề thấy ngạc nhiên khi phát hiện ông ấy từng cầm quân cho Real Madrid, giúp CLB này giành La Liga và Cúp Nhà vua. Người ta bảo ông ấy có khả năng nhìn ra tiềm năng của các cầu thủ trẻ tốt hơn bất kỳ ai.

[18] "Trở lại tương lai", một phim khoa học viễn tưởng phiêu lưu hài hước của điện ảnh Mỹ, do Robert Zemeckis làm đạo diễn.

Có những chuyện xảy ra ở hậu trường mà tôi nào biết. Như chuyện Beenhakker đã bao lần yêu cầu Hasse Borg hãy ra giá để

chuyển nhượng tôi, nhưng Hasse đều từ chối. “Zlatan không phải để bán đâu”, ông ta nói. Đó là một nước cờ thông minh, bởi không có giá nghĩa là “giá sẽ rất cao”.

Beenhakker làm dữ: “Anh không ra giá, bọn tôi sẽ chẳng trở lại La Manga nữa!”

“Đấy là việc của các ông. Hãy quên cậu bé ấy đi cũng được”. Hasse làm căng và Beenhakker lại phải lùi một bước.

Ông ấy vẫn bay đến Tây Ban Nha, và việc đầu tiên là xem trận đấu giữa chúng tôi với Moss. Tôi không thấy ông ấy, chỉ thấy John Steen Olsen và Co Adriaanse ngồi ở phía khung thành đối diện. Rồi Beenhakker bất ngờ xuất hiện khi ông ấy leo lên cao hơn để có một vị trí quan sát tốt hơn. Ông ấy cũng chuẩn bị tâm thế để... thất vọng. Đã bao lần ông ấy phải di chuyển quãng đường xa vì lời quảng cáo của cộng sự và các nhà đại diện, rốt cuộc chỉ để quay về tay không bởi cầu thủ ấy chẳng xứng đáng với sự chờ đợi. Hơn nữa, đâu có mấy cầu thủ chịu chơi bốc ở những trận giao hữu.

Các thành viên của Ajax đang ngồi nói chuyện với nhau, và tôi thì cảm thấy hồi hộp. Ngay đầu trận, tôi nhận một đường chuyền từ cánh phải. Lúc nhận bóng, tôi vẫn còn đứng ngoài vòng cấm. Thời gian lúc ấy, bạn có thể xem lại trong một đoạn video được tải lên Youtube và ở 15:37. Gió đang thổi nhẹ từ bờ biển và tình huống thì chả có gì nguy hiểm. Nhưng tôi nhìn thấy một khoảng trống, một cơ hội. Ngay lập tức, trong đầu tôi hiện lên một viễn cảnh, một điều mà thật sự rất khó có thể giải thích. Bóng đá là chuyện lên kế hoạch trong tích tắc. Thế nên, ngay khi nhận bóng, tôi lập tức bấm qua đầu một hậu vệ, rồi dốc bóng qua hai hậu vệ khác và đưa bóng vào một vị trí thuận lợi cho một cú đánh gót.

Tôi giật gót thoát qua hậu vệ cuối cùng trước khi tung ra một cú vô lê chân trái. Vào không nhỉ? Vào rồi. Tôi chạy dọc sân, hai tay dang ra và hét lên. Các phóng viên sau đó ghi lại là tôi đã hét lên: “Zlatan, Zlatan!”. Nhưng không, tôi đâu có hét tên mình làm gì. Tôi đã hét lên hai chữ: “Giờ diễn! Giờ diễn!”

Đó quả là một bàn thắng được ghi trong “giờ diễn”, tôi biết Beenhakker đang suy nghĩ rất nhiều sau khi hoàn toàn bị thuyết phục bởi pha bóng ấy. Bị thuyết phục, nhưng cũng đầy lo âu. Tôi đúng là người ông ta cần: một cầu thủ cao to, nhưng có kỹ thuật và biết cách ghi bàn. Nhưng ông ta cũng thừa thông minh để hiểu giá trị của tôi đã tăng lên sau pha ghi bàn quá đẹp ấy. Nếu các CLB lớn cũng cử người xem trận đấu này, Ajax sẽ phải trải qua một

màn đấu giá mệt mỏi. Vì thế, Beenhakker không đợi đến khi hết trận. Ông ta lập tức rời khỏi khán đài và tìm gặp Hasse Borg.

"Tôi muốn gặp cậu nhóc Thụy Điển ấy ngay", Beenhakker nói. Bạn biết đó, trong bóng đá, cầu thủ giỏi chưa đủ. Một người đi tuyển quân còn phải xem tính cách của cầu thủ ấy có phù hợp hay không? Đâu thể mạo hiểm một món tiền đầu tư của CLB mà không biết rõ mình sẽ mua một nhân vật thế nào.

"Tôi không biết liệu có được không nữa", Hasse Borg nói.

"Là sao?"

"Là chúng tôi không có thời gian chứ sao. Kín lịch hết trơn".

Beenhakker nổi điên, tất nhiên là ông ta có lý do để nổi điên. Chả có lịch quái nào hết. Hasse Borg đang chơi chiêu.

"Ý ông là sao? Cậu nhóc ấy còn quá trẻ, đội bóng thì đang tập huấn. Thời gian phải như nước chứ kín lịch cái quái gì".

"Ừ thì gặp chút cũng được, nhưng nhanh thôi nhé", Hasse Borg nói. Và họ chốt lại là chúng tôi sẽ gặp phái đoàn của Ajax ở khách sạn nơi họ đang ở, khá xa chỗ đóng quân của đội.

Trên đường chở tôi vào khách sạn gặp phái đoàn của Ajax, Hasse Borg đã lặp đi lặp lại việc phải cư xử cho tốt. Các bên gặp nhau, bắt tay xã giao. Tôi mỉm cười và nói mình sẵn sàng dồn hết tâm trí để phát triển sự nghiệp thi đấu. Họ vừa trò chuyện, vừa âm thầm quan sát xem tôi là người thế nào. Cứ như là cả đám đang diễn kịch với nhau vậy. Những câu hỏi ấy tất nhiên chỉ để cho vui, Ajax đã nghiên cứu tôi nát nước rồi mới có cuộc gặp gỡ này. Cuối buổi, Beenhakker chồm đến và nói nhỏ đủ để tôi và Hasse Borg nghe:

"Các cậu mà lừa tụi này một, tụi này sẽ buộc các cậu phải trả giá gấp đôi. Rõ chưa?"

Rồi chúng tôi từ biệt nhau. Tôi trở về khách sạn mà lòng quá phấn khởi, đến mức đứng ngồi không yên. Đá bóng trên sân là một chuyện, "đá bóng trên bàn" lại là một chuyện khác. Và tôi thích cả hai, tôi đã học hỏi thêm được vài mánh lới. Đứa bé chỉ biết đá bóng ngày nào giờ đã nhường chỗ cho một thanh niên khôn ngoan hơn.

Sau cuộc gặp gỡ ở La Manga, tôi không nghe thêm tin tức gì của Ajax suốt một quãng thời gian khá dài. Tôi trở về nhà sau chuyến

tập huấn rồi lái xe vòng vòng trên con Merc mui trần, chiếc xe mà hãng đã cho mượn để chạy đỡ trong thời gian họ sản xuất con xe mà tôi yêu cầu. Trong xe có một quả bóng nhỏ để tôi có thể lôi ra tập kỹ thuật bất kỳ lúc nào.

Chỉ còn vài tuần nữa là giải vô địch Thụy Điển Allsvenskan sẽ khởi tranh. Tôi có trận đấu với đội U21 Thụy Điển ở Borås. Mọi thứ trôi qua khá bình lặng, tôi tập luyện rồi chơi điện tử với đồng đội. Một hôm, điện thoại đổ chuông. Hasse Borg gọi. Chuyện ấy không lạ, vì chúng tôi vẫn nói chuyện điện thoại thường xuyên. Nhưng lần này, giọng ông ta rất khác.

"Cậu có bận rộn gì không vậy?"

"Bận gì đâu."

"Vậy chuẩn bị rồi chứ?"

"Rồi. Nhưng cái gì?"

"Họ đang đến."

"Ai cơ?"

"Đoàn Ajax, khách sạn St Jörgen, ngay và luôn. Cả đám đang đợi."

Tôi gác máy rồi phi đến điểm hẹn. Tôi đậu xe bên ngoài, tim như đánh trống trong lồng ngực. Tôi biết đây là một thời điểm hệ trọng.

Tôi đã nói với Hasse Borg là nếu bán cho Ajax, tôi phải là bản hợp đồng kỷ lục của Thụy Điển. Tôi muốn mình là lịch sử. Trước đó có một cầu thủ Thụy Điển sang Arsenal với giá 40 triệu kronor. Valencia trả đến 70 triệu cho gã tiền đạo người Na Uy - John Carew, kỷ lục chuyển nhượng của cả bán đảo Scandinavia. Tôi hy vọng mình có thể lập ra được kỷ lục mới. Vâng, ở độ tuổi 19.

Tôi bước vào khách sạn, mặc đồ Nike và trên đầu là một chiếc mũ. Đón tôi ở St. Jörgen là John Steen Olsen. Tôi nhận ra ngay tất cả đều là tuyệt mật. Ajax có cổ phiếu được niêm yết trên thị trường chứng khoán, vụ chuyển nhượng này sẽ là thông tin mật.

Và tôi đã hết hồn khi nhận ra Cecilia Persson. Cái quái gì thế này? Tại sao cô ta ở đây? À, để tôi giới thiệu. Cecilia là con gái của người bạn thân nhất của mẹ tôi. Chúng tôi lớn lên trong cùng một tòa nhà.

Sau thoáng ngỡ ngàng thì tôi sực nhớ ra cô bé làm việc dọn dẹp trong khách sạn, hóa ra đấy chính là khách sạn chỗ nó làm. Cecilia nhìn tôi như người ngoài hành tinh, theo kiểu: "Tại sao Zlatan lại đi chung với đám người sang trọng này?"

Tôi nhìn lại cô bé theo kiểu "đừng nói gì nhé" rồi vào thang máy, bước vào phòng họp, nơi đã có cả đám người mặc vest. Beenhakker ở đó, tất nhiên, cùng với người đại diện về tài chính của Ajax. Hasse Borg và tôi ngồi xuống.

Hasse cũng rất hồi hộp, nhưng ông ta cư xử rất đúng cách: "Này nhóc. Ajax muốn có cậu, cậu có thích đến đó không?"

"Rõ ràng", tôi đáp, "Ajax sẽ là một ngôi trường tốt".

Câu nói ấy khiến mọi người gật đầu. Và nụ cười đã nở trên môi các bên. Tôi bắt tay và được biết mọi thứ đã xong. Giờ là lúc tôi tự thương thảo hợp đồng của mình. Beenhakker và đám người của Ajax rời khỏi phòng họp. Tôi không hiểu gì. Hasse Borg đã nói cái gì với họ thế nhỉ? Trong khi tôi còn đang ngạc nhiên, ông ta đã chìa ra một tờ giấy:

"Hãy xem nhóc có gì này. Tôi đã làm cho cậu đấy".

Tờ giấy ghi 160.000 kronor/tháng. Quá nhiều so với thu nhập hiện tại ở Malmö, lúc ấy tôi cũng hoàn toàn chưa hiểu gì về giá cả thị trường, nên hỏi:

"Vậy là ngon lành rồi đó hả?"

"Chứ sao nữa", Hasse nói. "Gấp bốn lần thu nhập hiện tại của cậu rồi còn gì".

"Vậy gút luôn cho rồi."

"Tuyệt vời, Zlatan! Chúc mừng cậu nhé!"

Rồi ông ta rời khỏi phòng, bảo là để làm những thủ tục cuối với Ajax. Khi trở lại, đi kèm với Hasse Borg là nụ cười của một người vừa gút xong bản hợp đồng thành công nhất thế giới.

Họ còn hứa cho tôi một chiếc Mercedes đời mới nữa. Quá đỉnh rồi còn gì. Tôi đâu thể ngờ được chiếc xe hơi mui trần kỳ thực chỉ là chuyện nhỏ như củ khoai tây với họ. Tôi cũng đâu biết cầu thủ ở Hà Lan kiếm được bao nhiêu tiền sau khi trừ thuế. Tôi cũng đâu có ai ở cạnh để bảo vệ quyền lợi cho mình. Với một cậu nhóc 19 tuổi

chỉ vừa bước ra đời, kiến thức về cuộc sống cũng chỉ ngang với con bé Cecilia mà thôi, tôi chỉ biết những gì mình được nghe.

Tôi nghĩ Hasse Borg là bạn mình, thậm chí còn là một người cha tinh thần. Làm sao tôi biết được những khuất tất của bọn đại diện. Tôi của những năm đầu sự nghiệp chính là như thế, suy nghĩ thật đơn giản: mình kiếm nhiều tiền và mang nhiều tiền về cho CLB, thế là tốt rồi. Việc thương thảo, chuyển nhượng, để cho những người mặc vest như bọn họ lo.

Hai bên vẫn chưa gút được giá chuyển nhượng cuối cùng cho tôi. Sở dĩ họ gọi tôi đến nói chuyện trước rồi bàn về giá cả sau là vì họ muốn biết liệu tôi muốn mức lương bao nhiêu. Nếu lương của tôi càng thấp, nghĩa là họ càng có thể đẩy giá chuyển nhượng lên cao hơn. Và như thế, những kẻ như Hasse Borg sẽ nhận tiền lót tay nhiều hơn.

Thương thảo chi phí chuyển nhượng là một trò cân não, đòi hỏi không ít chiến thuật. Tôi là kẻ duy nhất chịu thiệt trong cuộc ngã giá ấy mà không hề hay biết. Tôi vẫn tung tăng, chờ ngày sang một CLB lớn, miệng thì giữ kín mọi chuyện như thỏa thuận. Người duy nhất tôi báo tin là bố, và ông ấy đủ thông minh để có thể nhìn ra những khuất tất. Bố không phải tuýp dễ tin người.

Về phần mình, tôi cố để mọi thứ trôi qua tự nhiên. Tôi dồn sự chú ý vào chuyến hành quân đến Borås đá cho đội U21, trận gặp Macedonia tại vòng loại U21 châu Âu. Đó là trận đầu tiên của tôi cho đội tuyển trẻ Thụy Điển, lẽ ra phải là một cột mốc quan trọng. Nhưng đầu óc của tôi vẫn đang để ở chỗ khác.

Tôi nhớ ngày mình gặp lại Hasse Borg và Leo Beenhakker để ký hợp đồng, khi mọi thương lượng đều đã hoàn tất. Chúng tôi vẫn phải giữ bí mật đến tận hai giờ chiều, thời điểm thông tin đầu tiên sẽ chính thức được loan đi ở Hà Lan. Khi chân tôi dường như đang lơ lửng trên mây vì mọi chuyện đã hoàn tất, tôi mới hỏi Hasse Borg:

"Tôi giá bao nhiêu vậy?"

Ông ấy đưa ra câu trả lời và phải lặp lại lần nữa khi tôi không dám tin vào tai mình. Đời tôi đâu có quen với những con số lớn. Đồng ý là tôi hy vọng mình sẽ là một bản hợp đồng kỷ lục, phải vượt qua chi phí chuyển nhượng của John Carew. Nhưng nhìn nó bằng giấy trắng mực đen trên giấy vẫn gây một cảm giác choáng ngợp. 85 triệu kronor[19]. Chưa một cầu thủ Thụy Điển nào, thậm chí một

cầu thủ Scandinavia, kể cả Henrik Larsson, có chi phí chuyển nhượng cao như thế. Công chúng cũng hoàn toàn sửng sốt với con số ấy.

[19] Gần 10 triệu USD.

Ngày hôm sau, tôi ra đường mua báo, và mọi thứ như điên loạn. Đang có một cơn "làm tình tập thể" Zlatan trên các mặt báo. Tôi trở thành gã đàn ông với chiếc quần đùi vàng, là Zlatan phi thường. Zlatan này, Zlatan nọ... Tôi đọc hết, cố mà nâng niu thứ cảm xúc tuyệt vời ấy.

Tôi cùng với Chippen và Kennedy Bakircioglü, hai người đồng đội ở U21 Thụy Điển ra ngoài ăn uống ở Borås. Đang ngồi ở một quán cà phê thì có vài cô nàng đi ngang qua. Họ nhìn tôi, một trong số các cô hỏi, giọng có tí ngượng ngùng:

"Anh là anh chàng 85 triệu kronor phải không?"

"Ừ. Anh nè cưng!"

Điện thoại tôi đổ chuông như muốn cháy máy trong thời gian ấy. Mọi người tán dương tôi, chúc tụng tôi, nhưng cũng không có ít người ghen tỵ với tôi. Tất cả, chỉ trừ một người: Mẹ. Mẹ không gọi, có lẽ bà vẫn còn đang tự hỏi: "Chúa ơi. Zlatan của con. Chuyện gì đang diễn ra thế này?" Vì mẹ đâu có ngờ được con của mẹ giờ đã trở thành cầu thủ triệu đô. Mẹ cứ ngỡ tôi bị bắt cóc, hoặc mất tích hay bị giết. Bởi những người xuất thân từ Rosengård đâu có lên truyền hình ở những bản tin tốt lành bao giờ.

Tôi phải gọi điện trấn an mẹ:

"Mẹ ơi, con đây, con ổn. Con đã được bán sang cho Ajax rồi".

"Sao mày chả nói gì với mẹ? Sao mày để cho mẹ phải nghe tin này trên tivi", mẹ tức giận. Nhưng rồi mẹ cũng nguôi đi và mừng cho tôi. Tôi cảm thấy xúc động khi nghĩ về cảm xúc của bà lúc ấy. Ngày hôm sau, John Steen Olsen và tôi đến Hà Lan. Tôi mặc cái áo len màu hồng và chiếc áo khoác da màu nâu, bộ đồ đẹp nhất của mình, để dự buổi họp báo ở Amsterdam. Phóng viên ảnh, nhà báo có mặt chật ních trong khán phòng.

Tôi nhìn xuống, vừa hạnh phúc vừa hoang mang, cảm thấy mình to lớn mà cũng rất nhỏ bé. Tôi thử vị champagne lần đầu trong đời và tự hỏi: "Cái thứ quỷ quái gì thế này?" Beenhakker trao cho tôi chiếc áo số 9, chiếc áo từng thuộc về Van Basten.

Tôi không chờ đợi nhiều thứ đến vậy. Và giữa những ngày tháng hoang đường ấy, có vài người đã dụng công làm một bộ phim tài liệu về tôi và Malmö FF, đặt tên là Blådårar[20]. Họ đến Amsterdam quay phim tôi cùng với nhà tài trợ Mitsubishi. Tôi đi một vòng trong phòng trưng bày của hãng ô tô này trong chiếc áo khoác da, ngó nghiêng rồi vừa cười vừa nói:

[20] "Những gã hoang đường màu xanh".

"Thật lạ lẫm khi vào đây và chọn ra một chiếc. Nhưng rồi sẽ quen thôi".

Cảm giác của những ngày đầu tiên ấy thật khó tả. Đó thực sự là một câu chuyện thần tiên. Không gian như tràn ngập mùa xuân. Tôi bước vào sân nhà của Ajax, ngồi đó, giữa khán đài trống, miệng ngậm một viên kẹo và nghĩ ngợi. Ngoài kia, đám phóng viên đang cho ra đời hàng loạt bài viết về đứa trẻ khu ổ chuột có cơ hội sống với giấc mơ của mình. Rồi họ viết về việc Zlatan đang nhấm nháp hương vị của cuộc sống thượng lưu như thế nào. Đó cũng là thời điểm Allsvenskan chuẩn bị bắt đầu ở Thụy Điển. Hasse Borg đạt được thỏa thuận để tôi ở lại Malmö FF thêm sáu tháng nữa. Thế nên tôi rời Amsterdam, trở lại Thụy Điển, trong một ngày lạnh lẽo.

Tôi vừa cắt tóc, vừa vui vẻ nhìn lại đồng đội cũ. Nhưng giờ họ chỉ ngồi đó, vùi đầu vào những tờ báo viết về tôi và cuộc sống xa hoa. Có một cảnh trong bộ phim tài liệu nêu trên, tôi đi vào, cởi áo khoác rồi hét lên một tiếng "yee-ha" thật lớn, họ nhìn lên. Tôi cảm thấy họ tồi tội. Thật vậy, vì họ đều quá non và đầy sự ganh tỵ. Đáng thương nhất là Hasse Mattisson, gã xung đột với tôi ở Gunnilse. Trông gã thật thảm hại. Nhưng rốt cuộc, thủ quân vẫn là thủ quân. Hasse đến và nói: "Tôi phải nói là chúc mừng cậu. Tuyệt lắm. Hãy tận dụng cơ hội của mình thật tốt".

Nhưng Hasse đâu có nói dối camera được. Khi máy quay cận vào gương mặt, người ta thấy Hasse nhìn tôi với cặp mắt buồn. Còn tôi thì ngồi trên ghế, vui như một đứa trẻ. Đã vậy, tôi còn quyết định sẽ đính hôn. Nàng là Mia, một cô gái dễ thương, học thiết kế web, tóc vàng và xinh đẹp. Nàng hay đi đây đi đó. Chúng tôi gặp nhau ở Đảo Cyprus mùa hè trước, khi nàng đang làm việc cho một quán bar nọ. Chúng tôi trao đổi số điện thoại và bắt đầu hẹn hò khi cùng quay về Thụy Điển.

Nhưng đính hôn là một quyết định quá vội vã. Và bởi chưa hề có kinh nghiệm ứng xử với truyền thông, tôi đã thông báo tin này

với Rune Smith của tờ Kvällsposten. Anh ta hỏi tôi:

“Thế quà đính hôn là gì?”

“Cần phải có quà à? Nàng đã có Zlatan.”

Nàng đã có Zlatan!

Đó là câu trả lời mà tôi bật ra hết sức tự nhiên. Nghe rất vênh váo, nhưng hoàn toàn phù hợp với hình ảnh của tôi trên truyền thông. Sau này, câu nói ấy bị truyền thông xào đi xào lại bao lần. Vấn đề duy nhất là, vài tuần sau đó, Mia không có quà lẫn cả Zlatan. Tôi đã hủy lễ đính hôn bởi có quá nhiều việc phải để tâm vào thời điểm ấy. Allsvenskan đã khởi tranh và tôi chịu áp lực phải thể hiện mình xứng đáng với cái giá 85 triệu kronor. Một ngày trước đó, Anders Svensson và Kim Källström đã ghi hai bàn trong trận đấu mở màn. Và người ta nói tôi không thể thích nghi với vị thế mới là một ngôi sao. Có lẽ tôi chỉ là một gã thanh niên bị bơm vá quá mức. Áp lực dành cho tôi cứ thế tăng dần. Hôm ấy, sân nhà của Malmö như sôi lên, trong một ngày 9/4/2001.

Tôi lái chiếc Merc mui trần của mình đến sân tập và tự hào về nó vô cùng. Nhưng khi Rune Smith phỏng vấn trước trận đấu, tôi đã từ chối chụp ảnh cùng. Tôi không muốn mình quá vênh váo. Có cảm giác như bóng ma của quá khứ đang quay lại, khi những lời phàn nàn cũ lại vang lên, điều này chẳng dễ chịu chút nào.

Tôi mới 19 tuổi, và mọi thứ đang diễn ra quá nhanh. Tất cả như được nâng cấp, nhưng rồi câu chuyện vẫn vậy: Vẫn là một Zlatan luôn phải chứng tỏ cho cả thế giới thấy nó là một đứa giỏi thế nào, và những kẻ mỉa mai đã sai lầm ra sao khi vội nhận xét về nó. Chúng tôi chuẩn bị đá với AIK, một trận mở màn mùa giải không hề dễ dàng chút nào.

Lần cuối cùng chạm trán với họ, chúng tôi đã thất bại thê thảm và chính thức rớt hạng. Bây giờ khi tái ngộ, AIK là ứng viên sáng giá cho chức vô địch. Còn chúng tôi chỉ vừa mới trở lại từ giải hạng Nhì. Nhưng áp lực, theo truyền thông, vẫn thuộc về chúng tôi, bởi đội bóng sở hữu một cầu thủ có giá những 85 triệu kronor. Khán đài của sân Malmö không còn một chỗ trống. Gần 20.000 người đã đến sân. Khi đi qua đường hầm, bước trên sàn nhà màu xanh vào sân, tôi nghe rõ tiếng gầm kích động bên ngoài.

Quang cảnh ngoài sân thật tuyệt diệu. Băng rôn và biểu ngữ xuất hiện ở mọi nơi. Khi chúng tôi vào hàng, đám đông hét lên: “Chúng tôi yêu Malmö” và hét vang tên tôi. Đấy là một điệp khúc lớn, càng

ấn tượng khi nhìn vào những băng rôn kiểu như: "Chúc may mắn, Zlatan". Tôi cứ đứng đó, để cảm giác hạnh phúc và hưng phấn ngấm vào người, theo kiểu như: "Nào, nào, la to lên nữa đi!"

Tiếng còi khai trận vang lên lúc chín giờ kém mười lăm, và sân bóng lại gầm lên to hơn. Trong những ngày đầu khởi nghiệp, ghi bàn chưa phải là nhiệm vụ tôi tự đặt ra cho mình. Phải biểu diễn trước, phải trổ ra những tuyệt kỹ đi bóng mà mình đã tập đi tập lại. Tôi có một vài pha qua người ấn tượng đầu trận, nhưng rồi AIK kiểm soát toàn cục. Họ tạo ra hết cơ hội này đến cơ hội khác. Có lẽ tôi đã vẽ ra quá nhiều viễn cảnh. Bài học rút ra với tôi là: Đừng muốn quá nhiều, kẻo lại thất vọng.

Nhưng tôi cố trấn tĩnh lại. Phút thứ 30, tôi nhận bóng ngoài khu cấm từ Peter Sörensen. Đấy thậm chí còn chả phải một cơ hội rõ ràng gì. Nhưng tôi dùng gót thoát truy cản rồi tung ngay một cú sút. Vào! Tôi như muốn nổ tung vì hạnh phúc. Tôi trượt trên mặt cỏ cho một màn ăn mừng, quanh tôi là tiếng hét đầy phấn khích: "Zlatan, Zlatan, SuperZlatan".

Càng hưng phấn, tôi chơi càng bốc. Phút thứ chín của hiệp hai, tôi nhận bóng từ Sörensen lần nữa. Lần này là ở cánh phải và tôi lập tức dốc bóng về phía khung thành. Góc quá hẹp, ai cũng nghĩ tôi sẽ chuyền. Nhưng không, tôi vẫn sút ở một góc gần như không thể và bóng vẫn vào lưới. Lần này tôi không chạy hay trượt trên mặt cỏ, tôi chỉ dang rộng hai tay và bước chầm chậm, gương mặt đanh lại như không hề có gì bất ngờ cả.

Đấy là sức mạnh. Đấy là lời đáp trả thích đáng dành cho những gã suốt ngày than phiền và cố khiến tôi phải bỏ bóng đá. Nó là sự báo thù, là niềm kiêu hãnh. Và tất cả những người vẫn cứ ra rả 85 triệu là một khoản tiền điên rồ đã có thể nuốt lại nhận định của mình. Và tôi cũng không thể quên các phóng viên hôm ấy. Giữa bầu không khí nhốn nháo, một phóng viên hỏi tôi:

"Nếu tôi đưa ra hai cái tên Anders Svensson và Kim Källström, anh sẽ nói gì?"

"Tôi sẽ nói Zlatan, Zlatan".

Mọi người phá lên cười. Tôi bước ra ngoài trong một buổi tối mùa xuân, leo lên chiếc Mercedes, cảm giác thật tuyệt. Nhưng trước khi tiến ra được chiếc xe, tôi phải vượt qua một rừng những đứa trẻ đang cố xin chữ ký. Tôi bỏ ra rất nhiều thời gian để ký cho hết. Tôi không muốn bỏ qua bất kỳ một đứa bé nào. Tôi có thần tượng,

tôi hiểu rõ khi được thần tượng ký tặng có ý nghĩa thế nào.

Tất cả mới chỉ là sự khởi đầu. Hôm sau, khi những tờ báo được xuất bản, náo động còn lớn hơn. Báo chí trích lại một câu cũ mà tôi đã nói khi CLB xuống hạng:

"Tôi muốn mọi người hãy quên mình đi. Đừng ai biết đến sự hiện diện của tôi. Rồi đến khi chúng tôi trở lại, tôi sẽ lóe lên như một ánh chớp trên sân."

Vâng, tôi quả là đã sáng lòa như ánh chớp thật. Tôi đang là nhân vật được bàn tán nhiều nhất tại Thụy Điển. Tôi tạo ra một cơn sốt mang tên Zlatan. Mặt tôi xuất hiện ở mọi nơi, trên mọi phương tiện truyền thông. Quan tâm đến tôi không chỉ những người trẻ, mà còn có cả những người phụ nữ lớn tuổi, những người đàn ông trung niên. Ngày ấy, người ta còn nói đùa về một đoạn hội thoại. Một người hỏi: "Này, cậu khỏe không?", thì người kia trả lời: "Chết thật, tôi bị sốt Zlatan rồi".

Tôi như lơ lửng trên mây, người ta viết bài hát về tôi và nó mau chóng trở thành một bản hit, được nghe ở mọi nơi trên toàn Thụy Điển. Người ta lấy bài hát ấy cài vào nhạc chuông. Bài hát khởi đầu với đoạn: "Zlatan và tôi, chúng tôi ở cùng quê". Đi đến đâu cũng nghe cái câu ấy.

Trên sân cỏ, chúng tôi chuẩn bị có một trận quan trọng ở vòng ba giải Allsvenskan. Vào ngày 21/4, chúng tôi phải đến Stockholm để làm khách trên sân Djurgården. Djurgården cùng chúng tôi xuống hạng một lượt rồi cũng lên hạng cùng lúc. Ở giải hạng Nhì, Djurgården vô địch và chúng tôi về nhì. Họ dễ dàng đánh bại chúng tôi trong cả hai trận đối đầu trực tiếp ở mùa bóng trước, lần lượt với tỷ số 2-0 và 4-0. Thế nên nói về tâm lý, rõ ràng họ thoải mái hơn rất nhiều.

Ngược lại, chúng tôi cũng đã có một khởi đầu mùa bóng rất tốt, với hai trận thắng 2-0 trước AIK và Elfsborg. Với lại, Malmö FF cũng có một lợi thế rất lớn là... Zlatan. Mọi người đều tin Zlatan sẽ làm gì đó trong trận này, tôi thậm chí còn nóng hơn cả dung nham. Người ta đồn là Lars Lagerbäck, HLV đội tuyển Thụy Điển, sẽ ngồi trên khán đài xem tôi thi đấu.

Đã có người yêu, tất có kẻ ghét. Một trong những tờ báo lá cải đã đưa đội hình hàng phòng ngự của Djurgården lên trang bìa. Trên trang bìa ấy, có ba gã hậu vệ, dưới là một hàng tít to đùng: "Chúng tôi sẽ cho cái gã Zlatan ấy phải câm lặng". Tôi biết mình sẽ được

“chăm sóc” rất kỹ trên sân. Lúc bước vào sân vận động Stockholm, tôi có một sự rùng mình nhẹ.

Các CĐV Djurgården ngồi đầy trên khán đài, gầm lên: “Bọn tao ghét Zlatan, bọn tao ghét Zlatan”. Có cảm tưởng như cả sân đang xúm vào chửi mình vậy, trong đó có những lời lẽ tục tĩu, chả lấy gì làm hay ho về mẹ tôi. Tôi chưa từng trải qua điều gì tồi tệ như thế, nhưng được thôi, các CĐV đâu có nhảy xuống sân mà đá bóng chứ! Thế thì còn cách gì khác ngoài việc... chửi đâu. Họ chọn ra cầu thủ giỏi nhất của đối phương để chửi bới, để gây áp lực, hòng làm lung lạc tinh thần của họ. Bóng đá là vậy, cho dù lần này mọi thứ có vẻ đã vượt qua giới hạn. Tôi cảm thấy tức giận, và tôi biết là trận này, mình sẽ đấu với bọn khán giả ấy nhiều hơn là đối thủ thực sự trên sân.

Cũng như trận đấu với AIK, tôi mất một ít thời gian mới hòa nhập được vào trận đấu. Tôi bị kèm quá chặt và Djurgården thì làm chủ trận đấu suốt hai mươi phút đầu. Chúng tôi vừa mua một cầu thủ từ Nigeria. Anh ta tên là Peter Ijeh, một chân sút ghi bàn có tiếng. Anh ta sẽ là Vua phá lưới ở mùa bóng tiếp theo, nhưng hiện tại, Peter chìm nghỉm so với tôi. Mà ai lại... không chìm khi phải đá chung đội với tôi khi đó cơ chứ.

Phút thứ 21, anh ta nhận đường chuyền từ trung vệ Daniel Majstorović, người sau này trở thành bạn tốt của tôi. Và ghi bàn mở tỷ số. Đến phút thứ 68, lại là Peter Ijeh có một đường chọc khe cho Joseph Elanga, một tân binh châu Phi khác. Elanga thoát qua một hậu vệ rồi sút nhân đôi cách biệt. Khán giả càng la ó dữ tợn hơn nữa, mà lúc ấy tôi cũng chơi tệ thật. Bọn hậu vệ hóa ra đang làm rất tốt điều mà chúng đã tuyên bố là khiến tôi phải “câm lặng”.

Nhưng rồi trong một pha bóng, tôi thoát qua một đối thủ, rồi lại một người khác. Chà chà, thời cơ của mình đây rồi. Thế là tôi lướt lên, như một người khiêu vũ, lách tây tránh đông, vượt qua từng người trên trang bìa chết tiệt kia rồi ghi bàn bằng chân trái. Ôi, cái cảm giác báo thù ấy nó mới ngọt ngào làm sao! Bàn này là tặng cho mấy đứa đó. Ghét cho nhiều vào, hét cho to lên, tuyên bố cho mạnh mồm vào!

Chúng tôi tàn sát Djurgården với tỷ số chung cuộc 4-0. Cuối trận, một cảnh tượng lạ lùng diễn ra. Tôi rời sân trong sự vây kín của các CĐV Djurgården, nhưng họ chẳng ghét tôi, chẳng la ó mà cũng chẳng hằn học gì. Họ xin chữ ký, ai cũng như phát rồ. Những năm tháng khởi nghiệp, tôi luôn biết cách chuyển những lời chỉ trích,

chế nhạo, la ó thành những bàn thắng và những pha bóng đẹp.

Thời gian ấy, tôi mê mẩn bộ phim Gladiator. Trong đó có một cảnh mà vị hoàng đế bước xuống đấu trường, nói với võ sĩ giác đấu là hãy tháo mặt nạ ra. Người dũng sĩ ấy đã nói: "Tên tôi là Maximus Decimus Meridius... Và tôi sẽ đòi lại công lý cho mình, kiếp này hoặc kiếp khác".

Đây chính là cảm giác thật của tôi, hoặc là tôi muốn có cảm giác như vậy. Tôi muốn chứng minh cho thế giới thấy, nhất là những ai nghi ngờ tôi, xem tôi thật sự là ai. Và tôi không tưởng tượng ra bất kỳ ai có thể ngăn tôi làm điều đó.

Chương 7

"Có. Tôi có thể chứ! Tôi đặt quả cầu pha lê ấy lên bàn và rời khỏi căn phòng. Đấy là cuộc chia tay của tôi với CLB. Không hơn không kém. Tất nhiên là chả vui một tí nào. Nhưng tôi bỏ qua rất nhanh. Dẫu sao thì tôi cũng đang trên đường rời khỏi đó, vả lại Malmö FF rốt cuộc là gì chứ? Cuộc sống thật sự của tôi bây giờ mới bắt đầu."

Trong cơn chếnh choáng hạnh phúc, tôi đã nói quá nhiều thứ. Và khi đã nói nhiều, chắc chắn bạn sẽ... nói bậy. Một trong những lần nói bậy ấy, tôi tuyên bố Thụy Điển có thể vô địch EURO 2000 nếu như có tôi trong đội hình. Nói chơi cho vui thì kiêu ngạo tí cũng chả mất gì. Nhưng năm ấy, tôi... được gọi lên đội tuyển thật.

Đó là một ngày tháng 4. Tôi vừa ghi bàn thắng tuyệt vời vào lưới Djurgården và báo chí thì gần như phát điên. Họ mang tôi ra làm đề tài và tôi hiện lên như một gã không hề khiêm tốn chút nào. Và tôi hơi lo vì điều ấy. Liệu những đàn anh trên đội tuyển như Patrik Andersson và Stefan Schwarz có xem tôi là một đứa trẻ trâu khó bảo không?

Làm ngôi sao ở Malmö FF là một chuyện. Lên đội tuyển là một chuyện hoàn toàn khác. Nơi đây có những thành viên đã từng giành Huy chương Đồng World Cup. Xuất hiện trong một tập thể như thế, bạn đâu thể vác nguyên cái bộ dạng kiêu ngạo từ CLB lên được, nhất là khi mình chỉ là lính mới tò te. Tôi được gọi vì đã thể hiện tốt ở đội trẻ, và tôi muốn mình được các đàn anh yêu mến.

Tôi muốn là một phần của tập thể, nhưng mọi chuyện khởi đầu không mấy suôn sẻ. Chúng tôi cùng đến Thụy Sĩ để tập huấn, các phóng viên cứ vây lấy tôi liên tục. Henke Larsson ở đằng kia kìa, sao các người không lại đấy mà phỏng vấn anh ấy, cứ đi theo tôi làm gì. Trong một cuộc họp báo ở Geneva, tôi được hỏi là có thấy mình giống với ngôi sao nào trên thế giới không?

“Không”, tôi đáp. “Chỉ có một Zlatan trên đời”. Câu nói đó, nếu đánh giá khiêm tốn trên thang điểm từ một đến mười thì bạn cho bao nhiêu? Thế nên tôi đã hối hận ngay khi nói ra. Tôi cố giữ mình thật khiêm tốn để không tạo ra những ác cảm. Việc ấy không khó mấy, bởi quanh tôi toàn những tên tuổi lớn, ngoại trừ Marcus Allbäck, người cùng phòng với tôi.

Tôi không nói chuyện nhiều khi lên tuyển, vì có biết ai mấy đâu. Thấy tôi cứ đứng một mình, báo chí viết ngay: “Đấy là người thích ở một mình. Zlatan đi con đường của riêng mình”. Bài viết cũng hay đấy, nhưng tôi không muốn nó xuất hiện vào lúc này. Tôi không muốn làm mất lòng Henrik Larsson, người mà tôi gọi với cái tên thân mật là Henke. Với tôi, anh ấy như một vị thần vậy. Khi đó Henke đang đầu quân cho Celtic. Trong năm 2001, anh ấy giành giải “Chiếc giày Vàng” dành cho cầu thủ ghi bàn nhiều nhất ở cấp câu lạc bộ các giải vô địch quốc gia châu Âu.

Henke là một chân sút tuyệt vời. Thế nên khi biết tin mình sẽ ra sân từ đầu trong trận đấu với Thụy Sĩ, tôi cảm thấy vô cùng hào hứng. Các tờ báo làm gì chịu bỏ qua một dịp như thế để bán báo cơ chứ. Họ muốn chạy một loạt bài viết về tôi trước trận ra mắt đội tuyển quốc gia. Họ thậm chí tìm về trường Sorgenfri để lấy tư liệu cho những bài viết ấy. Bạn có nhớ ngôi trường ấy không? Ngôi trường đã cử hẳn một giáo viên theo kèm tôi đấy. Và người giáo viên theo kèm bảo tôi chính là đứa trẻ ngỗ ngược nhất mà bà từng dạy trong suốt... 33 năm theo ngành sư phạm. Tôi là một siêu quậy ở trường Sorgenfri. Nhưng cũng có rất nhiều người kỳ vọng tôi sẽ có một sự nghiệp thành công tại đội tuyển quốc gia. Người ta muốn thấy tôi trên cả hai gương mặt: một ngôi sao và một tên ngỗ ngược. Sức ép là điều có thể cảm nhận được.

Nhưng trận đầu tiên khoác áo đội tuyển của tôi diễn ra không hề suôn sẻ. Tôi bị thay ra giữa giờ. Hai trận đấu tiếp theo tại vòng loại World Cup với Slovakia và Moldova, tôi không được triệu tập. Lagerbäck và Söderberg quyết định dựa vào Larsson và Allbäck trên tuyến đầu hơn là đặt cược vào tôi.

Sau một quãng thời gian, tôi mới được gọi trở lại. Và tôi không bao giờ quên cái cảm giác lần đầu tiên chơi cho đội tuyển tại Stockholm. Đối thủ là Azerbaijan trên sân Råsunda. Tôi vẫn rụt rè. Stockholm là một thế giới quá khác, nó giống như New York. Tôi như thể bị lạc giữa thành phố, một thành phố có quá nhiều cô nàng nóng bỏng buộc tôi phải trâng mắt lên mà nhìn.

Tôi khởi đầu trận ấy từ ghế dự bị. Có đến 33.000 người đến xem

trận đấu. Các cựu binh thì tự tin như ở nhà, còn tôi thì rụt rè ngồi xuống ghế dự bị như một đứa trẻ.

Đến phút thứ 15, khán đài bỗng ồn ào. Họ hô vang tên tôi, làm tôi sửng sốt vô cùng. Trên sân toàn những cựu binh danh tiếng. Nào là Henke Larsson, nào Olof Mellberg, nào Stefan Schwarz, rồi Patrik Andersson. Nhưng CĐV không hô tên họ mà chỉ hô tên tôi, ngay cả khi tôi không được thi đấu. Mình đã làm gì thế này, tôi nghĩ. Mình mới đá có vài trận tại giải Allsvenskan, vậy mà giờ người ta đã yêu mến mình hơn cả những ngôi sao đang chơi bóng ở nước ngoài, những người đã giành vị trí thứ ba ở World Cup.

Mọi người nhìn về phía tôi, nhưng họ vui cho tôi hay bực mình thì tôi không tài nào biết được. Và có lẽ chính họ cũng không biết. Điều này quá mới mẻ, chưa từng xảy ra trước đây. Sau một hồi hô tên tôi, các CĐV mới quay lại và hô "Thụy Điển, cố lên!"

Khi nghĩ tôi chuẩn bị vào khởi động, họ lại hô "Zlatan, Zlatan", mặc dù tôi chỉ cúi xuống... cột dây giày. Tôi cố tỏ ra bình tĩnh hết cỡ, nhưng trong lòng thì vui như mở hội. Khi Lars Lagerbäck yêu cầu tôi ra khởi động thật, tôi gần như bay khỏi chỗ ngồi. Những tiếng "Zlatan, Zlatan" lại tràn ngập trong sân vận động. Khi tôi tung cú sút đầu tiên, có cảm giác như cầu trường sẽ vỡ tung cùng tiếng hét. Trong phút chốc, tôi thấy Stockholm như nhà mình vậy.

Vấn đề là trong tôi luôn là Rosengård, mãi mãi là Rosengård. Cũng trong năm ấy, trong lần trở lại Stockholm cho một đợt tập trung đội tuyển khác, chúng tôi cùng đến chơi ở Undici, quán bar của Tomas Brolin[21]. Một đứa bạn cũ của tôi từ thời còn ở khu ổ chuột đến và hỏi:

[21] Cựu tuyển thủ Thụy Điển.

"Zlatan, Zlatan, cho tao mượn chìa khóa khách sạn mày đi".

"Chi vậy?"

"Cứ cho mượn đi mà".

"OK, OK. Nè".

Nó lấy chìa khóa rồi chạy đi, tôi cũng không nghĩ gì thêm. Khi về khách sạn đêm ấy, tôi thấy nó vừa vội vàng đóng cánh cửa tủ quần áo lại, mặt ra vẻ bí mật.

"Mày vừa giấu gì trong đó vậy?" Tôi hỏi.

“Không có gì đâu. Đừng có động vào nó”.

“Nói mau”.

“Tụi mình có thể kiếm khá tiền từ nó, Zlatan”.

Thì ra nó giấu cả đống áo khoác của Canada Goose mà nó chôm được từ Undici. Đây cũng là lý do tôi chả bao giờ có người bạn nào thật sự thân.

Mọi việc ở Malmö FF bắt đầu lên xuống thất thường sau khởi đầu tuyệt vời. Khi chúng tôi đấu với Häcken, tôi vừa bị phạt thẻ vàng trận đấu trước đó vì đã hét vào mặt trọng tài. Câu hỏi đặt ra là liệu Zlatan có làm những việc điên rồ như thế lần nữa không?

HLV của Häcken là Torbjörn Nilsson, cũng từng là một ngôi sao sân cỏ. Họ có Kim Källström, người mà tôi quen biết trong thời gian còn khoác áo đội U21 Thụy Điển. Đôi bên chơi rắn ngay từ đầu và chỉ sau ít phút, tôi đã đốn ngã Kim Källström từ phía sau. Sau đó tôi giật chỏ vào một người khác và bị truất quyền thi đấu. Chưa hết, trên đường vào phòng thay đồ tôi còn đá luôn một cái micro và một cái loa. Nhân viên kỹ thuật chịu trách nhiệm âm thanh trên sân tất nhiên là không vui rồi. Ông ta gọi tôi là thằng ngu. Tôi đâu có phải người dễ bỏ qua, “Mày vừa gọi ai là thằng ngu?” Tôi hỏi.

Thế nhưng một thành viên trong Ban huấn luyện đã kịp can cả hai. Hôm sau, trên mặt báo đã có ba triệu lời khuyên từ bốn phương gửi về, bảo tôi phải thay đổi ngay thái độ thi đấu, nếu không mọi thứ ở Ajax sẽ rất tệ. Tởm nhất là tờ Expressen. Họ còn phỏng vấn cả một nhà tâm lý. Tay này bảo tôi nên tìm kiếm sự giúp đỡ từ y khoa. Tôi phản ứng ngay: “Ông là loại bác sĩ gì? Ông biết cái quái gì mà phán?”

Tôi đâu cần bác sĩ tâm lý. Thứ tôi cần là bình an và sự yên lặng. Nhưng gã ấy cũng có một phần đúng. Bởi việc ngồi trên ghế dự bị, chứng kiến IFK Göteborg thắng đậm đội mình đến 6-0 khiến tôi gần như phát bệnh. Mạch trận tuyệt vời đầu mùa giải chấm dứt và HLV của chúng tôi, Micke Andersson, phải hứng chịu áp lực. Tôi không có bất kỳ vấn đề gì với ông ấy. Chúng tôi cũng chẳng liên lạc với nhau thường xuyên. Có vấn đề gì, tôi sẽ đến chỗ của Hasse Borg. Nhưng tôi hơi bực mình khi nghĩ đến việc Micke có vẻ coi trọng các cựu binh hơn tôi.

Ông ấy cảm thấy hơi sợ, chuyện này cũng đơn giản và tự nhiên, vì lấy chỗ của các cựu binh cho tôi, rồi tôi lại bị truất quyền thi đấu

khi đá với Örebro. Trong đội có chút căng thẳng về việc đó. Trong một trận đấu tập, Micke Andersson làm trọng tài, tôi có chút xung đột với thủ môn Jonnie Fedel, một trong những cầu thủ lớn tuổi nhất đội. Tất nhiên là Micke bênh Jonnie chằm chằm. Tôi ăn ngay một thẻ đỏ.

Đâu thể để yên như vậy, tôi nói:

"Ông sợ những cầu thủ lớn tuổi hả? Tôi nghĩ chắc ông còn sợ ma nữa phải không?"

Có nhiều quả bóng trên sân, tôi đá tất cả đi. Bum. Bum. Bum.

Những quả bóng ấy dưới sức nặng của đôi chân tức giận đã bay đi như những chiếc hỏa tiễn, trúng vào những chiếc xe hơi bên ngoài, kích hoạt hệ thống báo động, còi hụ. Mọi thứ bỗng chốc trở nên loạn xạ. Tôi vẫn không chịu rời sân trong khi ánh mắt các đồng đội thì hướng cả về phía mình. Micke Andersson cố xoa dịu tôi, nhưng tôi đã hét lên:

"Gì, giờ chơi năn nỉ? Ông là mẹ tôi chắc?"

Nói xong, tôi tức giận bước vào phòng thay đồ. Tôi lấy hết tất cả những thứ thuộc về mình trong hộc tủ, tôi xé tên mình xuống, tôi tuyên bố chẳng bao giờ quay lại nữa. Tôi cảm thấy quá đủ. Tạm biệt Malmö FF, không hẹn gặp lại, đồ cà chớn.

Tôi lái chiếc Toyota Celica của mình bỏ đi và không thèm trở lại bất kỳ buổi tập nào nữa. Thời gian rảnh rỗi, tôi chơi PlayStation và đấu láo với bạn bè. Cảm giác y như hồi cúp học. Tất nhiên là Hasse Borg gọi điện, giọng hoảng hốt thấy rõ:

"Ơ? Đâu rồi? Đâu rồi? Quay lại đi chứ. Không làm vậy được đâu!"

Để cơn giận trôi qua, tôi quay lại, sau bốn ngày bỏ tập. Tôi cố tỏ ra lịch sự và không nghĩ cơn giận của mình là một việc gì đó quá khủng khiếp. Những chuyện như thế vẫn thường xảy ra trong bóng đá, khi sự căng thẳng lên cao, người ta dễ nói và làm những điều mình chưa thật sự suy nghĩ thấu đáo. Vả lại, tôi cũng đâu còn tập luyện và thi đấu với họ lâu nữa. Tôi chuẩn bị chuyển sang Hà Lan sống và tôi đang chờ xem CLB sẽ chia tay tôi thế nào.

Chỉ vài tháng trước đó, Malmö FF còn đang khủng hoảng. Họ thâm hụt những 10 triệu kronor trong ngân sách và không có tiền mua bất kỳ cầu thủ hàng đầu nào. Bây giờ đùng một phát, họ là CLB giàu nhất Thụy Điển. Tôi đã mang về cho họ một món lợi tức

khủng khiếp. Ngay cả Bengt Madsen, Chủ tịch Malmö FF, cũng nói trên báo:

"Những cầu thủ như Zlatan phải nửa thế kỷ mới có một người".

Thế nên, đâu có gì lạ nếu tôi nghĩ họ đang chuẩn bị một cuộc chia tay hoành tráng. Chí ít cũng phải chào nhau cho phải lẽ rồi "cảm ơn vì 85 triệu nhé". Mới một tuần trước đó, họ còn làm lễ chia tay Niclas Kindvall trước 30.000 khán giả, trong trận đấu với Helsingborg. Nhưng rõ ràng CLB hơi sợ tôi. Tôi là người duy nhất có thể làm hỏng hợp đồng chuyển nhượng bạc triệu của họ với Ajax. Trận đấu cuối cùng của tôi ở Allsvenskan thì đến ngày một gần hơn.

Đấy là ngày 26/6, chúng tôi hành quân đến Halmstad. Tôi đang ngóng chờ một trận đấu hay để chia tay. Một giai đoạn trong cuộc đời tôi chuẩn bị khép lại, nhường chỗ cho cuộc phiêu lưu mới ở Amsterdam. Nhưng nhìn vào danh sách đi Halmstad, tôi không thấy tên mình, tức là thậm chí còn không được ngồi ghế dự bị. Tôi phải ngồi nhà và đó chính là hình phạt cho việc đùng đùng bỏ tập. Hóa ra đây là cách Micke chứng tỏ quyền lực, xem ai mới thật sự là sếp.

OK, chấp nhận thôi. Chứ tôi còn biết làm gì khác bây giờ. Tôi thậm chí còn chả buồn tức giận khi nghe ông ấy nói với báo giới rằng tôi đang "cảm thấy áp lực và không có được sự cân bằng cần thiết nên phải nghỉ ngơi". Hô hô, cứ làm như việc gạt tên tôi ra khỏi danh sách là một việc làm nhân hậu, dễ thương nhất trên đời vậy. Bỏ qua tay HLV trưởng, tôi vẫn ngây thơ khi nghĩ Ban lãnh đạo sẽ làm gì đó để tôi có thể chia tay các CĐV của mình.

Ngay sau đó, tôi được gọi lên văn phòng của Hasse Borg. Tôi đến đó, không chờ đợi điều gì. Trong phòng đã có Hasse và Bengt Madsen, trông nghiêm trọng không thể tưởng. Tôi chợt nghĩ: "Cái gì đây các bố, đám tang à?" Rồi họ nói:

"Zlatan, thời gian làm việc cùng của chúng ta hết rồi".

"Các ông đừng nói với tôi..."

"Ý của chúng tôi là..."

"Là tụi mình chia tay ở trong cái phòng này đó hả?" Tôi nói, rồi nhìn xung quanh căn phòng ngu ngốc và tẻ nhạt của Hasse. Chỉ có ba người chúng tôi trong đó.

“Nghĩa là chúng ta không chia tay chia chân gì với người hâm mộ à?”

“Không. Người ta bảo trước trận mà chia tay chia chân thì xui lắm”, Bengt Madsen nói.

Tôi nhìn gã, xui ư?

“Các ông chia tay Niclas Kindvall trước 30.000 người. Xui cái chỗ nào?”

“Nhưng mà...”

“Nhưng cái giống gì?”

“Nhưng chúng tôi có chuẩn bị cho cậu một món quà lưu niệm”.

“Cái giống gì thế này?” Tôi nhìn vào món quà mà họ chuẩn bị. Đấy là một vật hình tròn, một quả cầu pha lê.

“Đây là cái lưu giữ ký ức tốt đẹp của chúng ta”.

“Mấy người cảm ơn tôi vì đã mang về 85 triệu kronor với cái cục này đây sao?”

Tôi lại nhìn vào quả cầu pha lê. Họ nghĩ gì? Tôi sẽ cầm quả cầu ấy đến Amsterdam, rồi rơi nước mắt khi nghĩ về những gì đã qua ư?

“Chúng tôi muốn bày tỏ sự biết ơn”.

“Thôi khỏi. Các ông giữ lòng biết ơn lại đi. Tôi không nhận.”

“Cậu không thể...”

Có. Tôi có thể chứ! Tôi đặt quả cầu pha lê ấy lên bàn và rời khỏi căn phòng. Đấy là cuộc chia tay của tôi với CLB. Không hơn không kém. Tất nhiên là chả vui một tí nào. Nhưng tôi bỏ qua rất nhanh. Dẫu sao thì tôi cũng đang trên đường rời khỏi đó, vả lại Malmö FF rốt cuộc là gì chứ? Cuộc sống thật sự của tôi bây giờ mới bắt đầu.

Tôi không chỉ chuẩn bị đá cho Ajax, mà còn là cầu thủ cao giá nhất trong lịch sử CLB. Ajax chưa phải là Real Madrid hay Manchester United, nhưng rõ ràng là một CLB lớn. Chỉ mới năm năm trước, Ajax còn vào đến trận chung kết Champions League. Một năm trước đó nữa, họ vô địch đấu trường này. Ajax từng là nơi lập danh của những Cruyff, Rijkaard, Kluivert, Bergkamp và Van Basten. Đặc biệt là Van Basten, một chân sút tuyệt vời. Tôi sẽ mặc chiếc áo

của anh ấy. Tôi sẽ ghi bàn và tạo ra khác biệt, dẫu cho áp lực là rất lớn. Đâu có ai chi đến 85 triệu kronor mà không đòi hỏi một sự đền đáp xứng đáng.

Cũng đã ba năm rồi Ajax chưa vô địch Hà Lan. Với một CLB tầm vóc như họ, đấy là một scandal nho nhỏ. Ajax là đội bóng lớn nhất Hà Lan và CĐV của họ luôn đòi hỏi cao. Ở đó, tôi phải mau chóng thể hiện tài năng, chứ chẳng thể ngước mặt lên trời mà làm mọi thứ theo ý mình, chẳng thể khởi đầu theo cái kiểu: "Tôi là Zlatan, còn anh là thằng phải gió nào?" Tôi cần phải học hỏi và thích nghi với một nền văn hóa mới. Vấn đề duy nhất là những thứ khó chịu vẫn cứ xảy ra quanh tôi.

Trên đường từ Göteborg về nhà, ở một nơi gọi là Bottnaryd, gần Jönköping, tôi bị cảnh sát chặn lại. Tôi trót phóng xe lên 110 km/h trên đoạn đường chỉ cho chạy tối đa là 70 km/h. Tôi bị treo bằng trong một khoảng thời gian khá dài, và báo chí đâu thể bỏ qua những hàng tít kiểu thế. Họ còn nhân tiện làm luôn cả một danh sách những scandal và những lần tôi bị truất quyền thi đấu. Tất nhiên những bài viết ấy đều tìm được đường đến Hà Lan. Thế là thay vì ban đầu chỉ có Ban lãnh đạo Ajax biết một chút về tôi, giờ thì các phóng viên ở Amsterdam đều biết cả.

Nghĩa là cho dù có muốn "làm lại cuộc đời" đi nữa, tôi cũng không còn đường lùi. Tôi đã bị dán nhãn hư hỏng ngay từ khi còn chưa kịp khởi đầu sự nghiệp của mình tại Ajax. Cũng còn chút an ủi là tôi có... bạn. Đấy là Mido, cũng là một tân binh. Tiền đạo người Ai Cập này được Ajax mang về sau thời gian thành công ở KAA Ghent của Bỉ. Chúng tôi đều bị dán mác khó điều khiển, đồng thời được cảnh báo là sẽ có những ngày tháng mệt mỏi cùng HLV Co Adriaanse.

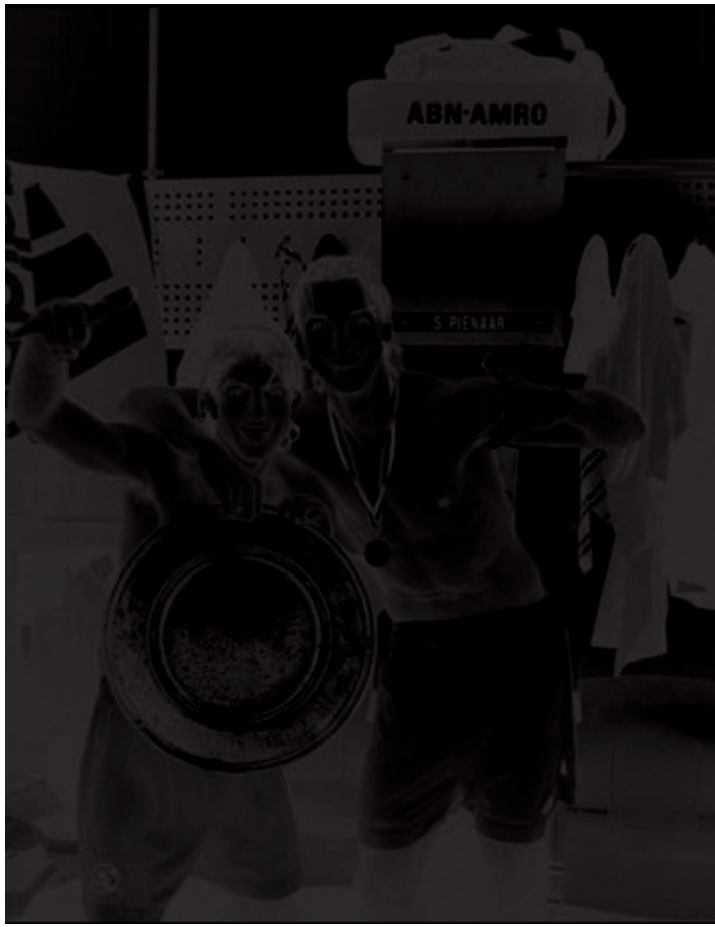

Zlatan Ibrahimovic - David Lagercrantz

Có nhiều câu chuyện để kể về Co Adriaanse và cách ông ta xử phạt những cậu học trò vi phạm kỷ luật. Có lần, một thủ môn nghe điện thoại trong buổi họp chiến thuật, anh ta đã bị phạt trực tổng đài điện thoại của CLB dù không biết một chữ Hà Lan. Chàng thủ môn khốn khổ cứ bốc máy lên rồi ù ù cạc cạc: "Alô, alô. Nói gì thế, tôi chả hiểu" suốt một ngày dài. Rồi đến câu chuyện ba cầu thủ từ đội trẻ bị phát hiện đi chơi đêm. Thế là hôm sau cả ba phải nằm úp mặt trên sân, để cho các cầu thủ mang giày đinh đi qua người. Nhưng tôi chẳng lo với những câu chuyện ấy.

Luôn có nhiều giai thoại về các HLV. Trên thực tế, tôi thích những HLV kỷ luật. Tôi làm việc rất hợp với những HLV biết giữ khoảng cách với cầu thủ, thay vì ở quá gần họ. Đấy là cách tôi trưởng thành. Chả có HLV nào bảo: "Tội Zlatan nhỏ bé chưa, để ta cho con vào sân".

Tôi chẳng có người bố dắt tay đến buổi tập, rồi gửi gắm các HLV hãy coi sóc cháu nó. Tôi luôn phải tự chăm sóc bản thân. HLV chọn tôi ra sân là vì tôi chơi tốt, chứ chẳng phải vì tôi giỏi lấy lòng. Tôi chẳng muốn dây vào những trò ấy, tôi chỉ muốn chơi bóng, chấm hết. Nhưng tất nhiên tôi vẫn cảm thấy đôi chút hồi hộp khi thu dọn hành trang lên đường. Ajax và Amsterdam là những điều hoàn toàn mới mẻ. Tôi chẳng biết gì về thành phố này.

Khi chuyến bay đưa tôi đến Hà Lan hạ cánh, ra đón tôi là một người phụ nữ của CLB. Tên cô là Priscilla Janssen, một người chịu trách nhiệm liên lạc của Ajax. Tôi cố tỏ ra dễ thương, và tôi chào cả người thanh niên đi cùng cô ấy. Thanh niên ấy cũng trạc tuổi tôi, trông nhút nhát nhưng nói tiếng Anh rất tốt. Anh ta bảo mình đến từ Brazil. Ở đó, anh chơi cho Cruzerio, một CLB nổi tiếng. Tôi biết Cruzerio là nhờ thần tượng Ronaldo của mình đã từng chơi ở đó.

Cũng như tôi, anh ta là lính mới ở Ajax. Như mọi cầu thủ Brazil, anh ta có cái tên dài thòng. Và tôi đã gọi anh ấy với biệt danh ngắn gọn là Maxwell. Chúng tôi trao đổi số điện thoại. Priscilla chở tôi đến một căn nhà nhỏ mà CLB đã thu xếp ở Diemen, một thị trấn nhỏ cách xa thành phố. Ở đó, tôi cứ quanh quẩn trên giường, xem chiếc tivi 60 inch, chơi PlayStation và tự hỏi điều gì đang chờ đợi mình phía trước.

Chương 8

"Chả bao giờ biết điều gì là thật, điều gì là giả trên thị trường chuyển nhượng. Nhưng có một điều không phải bàn cãi: Nếu xét đến việc tôi là bản hợp đồng đắt giá nhất thì tôi quả đã gây ra thất vọng lớn. Đây là bước lùi lớn đầu tiên trong sự nghiệp của tôi. Nhưng tôi không chấp nhận bỏ cuộc. Tôi không muốn bị bán đi, tôi phải chứng tỏ cho người ta thấy tôi thật sự giỏi. Vấn đề là tôi chứng tỏ kiểu gì khi thậm chí còn không được thi đấu. Tôi cứ ngồi dự bị một cách vô vọng, lẩm bẩm: Các người đều là đồ ngốc. Các người chả khác gì bọn Malmö FF."

Tôi chả ngại gì việc phải ở một mình. Nếu như có một điều gì đó mà tôi đã học được trong lúc trưởng thành, thì đó là việc tôi luôn biết cách tự chăm sóc bản thân. Huống hồ khi ấy tôi đang cảm giác như mình là cầu thủ ngầu nhất châu Âu.

Tôi đã trở thành cầu thủ chuyên nghiệp thật sự, và vừa được bán đi để thu về món tiền khổng lồ. Nhưng căn nhà Ajax cấp cho tôi chả có gì bên trong cả. Nhìn rất trống trải, không nội thất, không có bất kỳ thứ gì tạo cảm giác ấm áp của một căn nhà. Và tủ lạnh thì mau chóng rỗng tuếch. Chả phải tôi nghĩ về quá khứ của mình ở nhà bố đâu. Trong căn hộ cũ của tôi ở Lorensborg, tủ lạnh cũng thường xuyên trống trơn. Nhưng lần này, nó trở thành vấn đề khi tôi... đói bụng.

Ở Malmö, mỗi khi đói bụng, tôi thường mò đến Kulan, nhà hàng ngay trong khuôn viên của đội bóng. Tôi hay trở về với thức ăn bên mình, một chút yoghurt hoặc thứ gì đó để giúp tôi không đói vào buổi tối. Mẹ tôi thì sống ở Cronmans Väg, rồi còn bạn bè nữa.

Ở Malmö, tôi chả cần phải nấu ăn, chả lo về tủ lạnh. Nhưng giờ tôi đang ở Diemen và đánh vật với cái bao tử của mình. Tôi là cầu thủ chuyên nghiệp, người ta mặc nhiên là tôi biết tự lo cho mình. Nhưng tôi thậm chí còn chả mang theo một hộp bánh bột bắp, tôi chả có tiền mặt. Tôi ngồi trong căn nhà, trên giường và gọi điện

cho tất cả những người mình quen biết: bố, mẹ, chị gái và em trai. Tôi thậm chí còn gọi cả Mia, dù hai đứa đã chia tay. Tôi bảo: "Em đến đây được không? Anh thấy cô đơn, trống trải và đói bụng nữa".

Cuối cùng, tôi gọi cho Hasse Borg. Tôi nghĩ lão có thể yêu cầu Ajax hỗ trợ gì đó, chẳng hạn như cho tôi mượn một ít tiền và sau đó sẽ trừ ngược vào lương. Tôi biết Mido cũng gặp vấn đề tương tự như tôi trước đây, khi lần đầu tiên phải sống ở nước ngoài.

"Tôi không thể làm thế", Hasse Borg nói. "Cậu phải tự lo cho bản thân thôi".

Cái gã đã bán tôi không thể làm gì trong tình huống này ư?

"Tại sao không?"

"Vì tôi không thể".

"Thế 10% của tôi đâu?"

Gã không trả lời và tôi đã nổi giận, cho dù tôi chỉ có thể tự trách mình mà thôi. Tôi không hề biết người ta chỉ trả lương sau vài tháng. Và tôi cũng gặp vấn đề với chiếc ô tô của mình, con Merc mui trần ấy. Nó mang biển số Thụy Điển và vô dụng ở Hà Lan. Nghĩa là việc nhảy lên nó, chạy một vòng quanh Amsterdam chả thể thực hiện được. Tôi phải bán nó, và đặt mua một chiếc Mercedes khác, mẫu SL 55. Mà như vậy thì càng khiến tình hình tài chính của tôi thêm bi đát.

Tôi ngồi ở Diemen, đói bụng và nghèo kiết xác. Thế là tôi bị "tụng" ngay một bài, về việc tôi là một đứa ngu ngốc, bồng bột thế nào khi vác hết tiền đi mua ô tô lúc mới đặt chân đến một quốc gia xa lạ. Bố nói đúng, nhưng việc ấy cũng đã lỡ rồi. Và tôi thì vẫn không có hộp bánh bột bắp nào ở nhà, tủ lạnh thì trống trơn.

Đấy là lúc tôi bắt đầu nghĩ đến anh chàng người Brazil ở sân bay. Có vài tân binh đến Ajax đợt này. Tôi, Mido và anh chàng Maxwell ấy. Chúng tôi thường ra ngoài với nhau, chẳng phải vì cùng là lính mới. Tôi cảm thấy thoải mái khi giao tiếp với những anh chàng da đen và Nam Mỹ. Chơi với họ vui hơn, ít ganh đua với nhau hơn. Còn các cầu thủ Hà Lan, họ chỉ muốn mau chóng rời khỏi nước mình để sang Italia hay Anh thi đấu. Thế nên họ kèn cựa, tị nạnh để được đi trước. Trong khi đó, những cầu thủ châu Phi và Nam Mỹ hài lòng hơn với hiện tại.

Ở cạnh họ, tôi cảm thấy đỡ nhớ nhà hơn, tôi cũng thích sự hài hước và chân thành của họ. Maxwell không giống bất kỳ người Brazil nào mà tôi gặp sau này. Anh ấy chả mê tiệc tùng, nhậu nhẹt, không bốc đồng, xốc nổi. Anh ấy nhạy cảm, là tuýp người hướng nội và luôn gần gũi với gia đình. Anh ấy là một người rất dễ thương. À không, phải là rất, rất dễ thương mới phải.

Nghĩ đến anh ấy, tôi bốc máy gọi ngay.

"Maxwell, tôi đang gặp chuyện. Tôi thậm chí còn chả có đồ ăn ở nhà. Tôi qua chỗ anh được không?"

"Ừ, được chứ. Qua ngay đi".

Maxwell sống ở Ouderkerk, một thị trấn nhỏ với dân cư chỉ tầm bảy hay tám nghìn người. Tôi chuyển sang ở ké với anh ấy, ngủ trên sàn nhà trải nệm khoảng ba tuần trước khi kỳ lương đầu tiên đến. Đó là một khoảng thời gian vui vẻ. Chúng tôi nấu ăn và trò chuyện về những buổi tập, về những cầu thủ khác, về cuộc sống cũ của nhau thời còn ở Brazil và Thụy Điển. Maxwell nói tiếng Anh rất tốt. Anh ấy kể cho tôi nghe về gia đình mình, hai người anh em mà anh ấy rất yêu thương. Tôi nhớ kỹ vì một người sau này qua đời do tai nạn giao thông. Những ngày ấy thật buồn, vì tôi thật sự quý Maxwell.

Chuyển qua ở ké với anh ấy, tâm trạng tôi dần phấn chấn trở lại. Tôi khởi đầu đợt tập huấn suôn sẻ, tôi ghi bàn vào lưới những đội bóng nghiệp dư trên sân tập, tôi lừa bóng nhiều, đúng cách chơi ưa thích. Ajax nổi tiếng là CLB thích chơi thứ bóng đá đẹp, kỹ thuật. Báo chí bắt đầu viết về tôi, kiểu như nom cái gã ấy cũng xứng đáng với 85 triệu kronor lắm. Tôi để ý thấy HLV Co Adriaanse rất nghiêm với tôi. Mà đấy cũng là phong cách của ông ấy.

Sau mỗi buổi tập, ông ta chấm điểm chúng tôi. Một lần, ông ta nói sau khi thấy tôi ghi kha khá bàn trong trận đấu:

"Cậu ghi năm bàn, nhưng cũng có hai đường chuyền hỏng. Thế nên cậu chỉ được điểm 5".

OK thôi, tôi biết ở đây đòi hỏi cao. Một ngày nọ, có một gã chả biết tôi là ai tiến đến hỏi:

"Sao, nghe bảo mày giỏi lắm à?"

"Câu này để người khác trả lời".

“CĐV đối phương có la hét và chửi bới mày không?”

“Như cơm bữa luôn”.

“Thế à? Vậy là mày ngon”.

Tôi không bao giờ quên đoạn hội thoại quái đản ấy. Những cầu thủ chơi hay luôn trở thành cái gai trong mắt CĐV đối phương. Họ la ó bạn càng nhiều, chứng tỏ bạn càng là người đáng ngại trong mắt họ.

Cuối tháng 7 là thời gian của giải giao hữu Amsterdam. Đây là một giải thường niên ở Hà Lan, quy tụ nhiều CLB khách mời hàng đầu. Năm ấy, giải có Milan, Valencia và Liverpool. Nghe là thấy hào hứng rồi. Đó là cơ hội để tôi tự giới thiệu bản thân với châu Âu. Và tôi cũng lập tức nhận ra mọi thứ ở đây khác xa với ở Allsvenskan. Ở Malmö, tôi có dư giả thời gian để nhận bóng và xử lý. Còn ở đây, hậu vệ ập đến ngay tức thì. Mọi thứ đều diễn ra với tốc độ nhanh hơn.

Chúng tôi sẽ đá với Milan ở trận đầu tiên. Thời gian ấy Milan đang gặp khó khăn, CLB ấy chỉ vừa thống trị bóng đá châu Âu trong thập niên 1990. Tôi cố không để ý đến việc Milan có những hậu vệ tầm cỡ như (Paolo) Maldini. Tôi đi bóng khá tự tin, mang về cho đội nhà vài quả phạt và nhận được một vài tràng pháo tay. Tuy nhiên, trận đấu thật sự khó khăn và Ajax đã thua 0-1.

Trận đấu thứ hai diễn ra với Liverpool, đội bóng đã giành cú ăn ba trước đó. Họ đang sở hữu hàng phòng ngự mạnh nhất Premier League thời điểm ấy với Sami Hyypiä, một người Phần Lan và Stéphane Henchoz, đến từ Thụy Sĩ. Đó là năm mà Henchoz chơi bóng với phong độ cao nhất sự nghiệp, và cũng là năm Henchoz có pha bóng gây tranh luận nhất. Trong trận chung kết Cúp FA, anh ấy dùng tay cản bóng ngay trên vạch vôi. Trọng tài không nhìn thấy và Liverpool đã may mắn vô địch giải đấu.

Cả anh ấy và Hyypiä đều theo tôi như đỉa. Một lần kia, tôi nhận bóng ở gần cột cờ góc và hướng về khung thành. Henchoz án ngữ trước mặt, bịt lại góc sút. Tôi có thể thực hiện một quả tạt, chuyền về hoặc cố lừa bóng qua anh ấy. Và tôi quyết định sẽ thử thời vận với một động tác giả, điều Ronaldo và Romario vẫn hay làm. Tôi đã xem đi xem lại cách họ thực hiện động tác này trên máy tính rất nhiều lần khi còn là một cậu bé, tôi cũng đã tập nó hàng trăm giờ đồng hồ. Thế nên, một khi đã quyết định thực hiện, động tác diễn ra rất nhanh và nhuyễn, giống như một phản xạ vậy.

Pha bóng ấy được gọi là Rắn, vì nếu như thành công, quả bóng sượt qua bạn nhẹ nhàng như con rắn vậy. Tất nhiên, đó là một động tác kỹ thuật khó. Tôi đã dùng nó rất nhiều lần tại Malmö, ở giải Superettan, nhưng chưa bao giờ có dịp thi triển trước một hậu vệ đẳng cấp thế giới như Henchoz. Thế thì... càng vui chứ sao. Một, hai động tác giả, Stéphane Henchoz chuyển hướng sang phải, thời cơ đây rồi, tôi vút qua anh ấy. Cả đội Milan đang ngồi xem bên đường piste đứng cả dậy và la hét như điên. Cả sân Amsterdam Arena cũng cùng tâm trạng phấn khích ấy.

Sau trận đấu, tôi bị bao vây bởi các nhà báo. Tôi chưa bao giờ chuẩn bị phát biểu bất cứ điều gì trong đời mình. Ai chĩa mirco vào thì nói, ai hỏi thì tôi nói. Người phóng viên hôm ấy hỏi động tác kỹ thuật của tôi rốt cuộc là thế nào. Tôi giải thích:

"Đầu tiên tôi sang trái, anh ấy cũng sang trái. Rồi tôi sang phải, anh ấy cũng sang phải. Nhưng khi tôi sang trái lần nữa thì anh ấy đi mua hot dog luôn".

Câu nói này sau đó được lặp đi lặp lại không biết bao nhiêu lần. Nó trở thành một trích dẫn nổi tiếng. Có người thậm chí còn làm cả một quảng cáo với câu nói ấy. Người ta còn đồn là AC Milan muốn mua tôi ngay sau khi thấy pha bóng ấy. Tôi được gọi là Van Basten mới, là gã Brazil đến từ Rosengård. Đây là khởi đầu cho một mùa bóng tuyệt vời.

Nhưng mùa bóng tuyệt vời ấy hãy còn là chuyện của tương lai. Còn trước mắt, vẫn có vài thứ không được như ý. Tôi về nhà quá thường xuyên và bắt đầu sút cân. Đặc biệt là HLV Co Adriaanse, ông ấy chỉ trích tôi. Thoạt đầu không có gì nặng nề, nhưng ông ấy mạnh miệng lên sau khi bị sa thải. Ông bảo tôi có vấn đề với cái đầu của mình. Tôi chơi bóng vì bản thân, chứ chả nghĩ gì đến tập thể cả. Tôi lờ mờ nhận ra pha đi bóng theo kiểu với Henchoz được các CĐV tán thưởng, nhưng lại không được trân trọng trong nội bộ Ajax.

Ở Ajax, người ta thường đá với ba cầu thủ trên hàng công, thay vì chỉ hai người như tôi vẫn quen khi còn chơi ở Thụy Điển. Trên hàng công ba người ấy, tôi được bố trí đá ở trung tâm, không gian để phô diễn kỹ thuật vậy là bị thu hẹp đáng kể. Tôi bị buộc phải là người đứng cao nhất, nhận đường chuyền và ghi bàn, càng đơn giản càng tốt. Thật lòng mà nói, tôi bắt đầu nghi ngờ về nhận định Hà Lan thích chơi bóng kỹ thuật và vui vẻ. Bởi bản thân tôi đang ở đó, tôi có thấy họ vui vẻ gì đâu. Người Hà Lan đang đồng dạng mình với phần còn lại của châu Âu.

Có quá nhiều thứ mới mẻ. Tôi không hiểu ngôn ngữ lẫn văn hóa ở đây. HLV thì chả chịu nói chuyện với tôi. Mà ông ấy thật ra cũng chẳng nói chuyện với ai, mặt lúc nào cũng lạnh như đá. Tôi bắt đầu ngưng ghi bàn, phong độ tuyệt vời hồi tập huấn biến mất. Những hàng tít trên báo, những so sánh với Van Basten bây giờ quay ngược chống lại tôi. Tôi bị xem là một nỗi thất vọng, một bản hợp đồng tồi.

Trên hàng công, tôi bị thay thế bởi Nikos Machlas, một cầu thủ người Hy Lạp mà tôi cũng hay đi chơi cùng. Đầu tôi ong ong lên với những câu hỏi: Mình phải làm gì để thay đổi việc này?

Đấy chính là con người của tôi. Tôi không phải là kẻ tự hài lòng với bản thân, càng không phải kẻ chấp nhận hoàn cảnh. Tôi là Zlatan. Trong đầu tôi cứ như luôn có một cuốn phim, để tôi tự vẽ ra những viễn cảnh trong đó. Mình nên làm thế này hay thế khác? Tôi quan sát mọi người, tự hỏi xem mình có thể học gì ở họ? Mình còn thiếu điều gì? Mình cần phải cải thiện ở khâu nào? Sau một trận đấu hoặc một buổi tập, tôi luôn tự kiểm điểm mình, tôi chẳng bao giờ hài lòng. Điều này giúp tôi tiến bộ.

Bây giờ thì tôi đang gặp khó khăn ở Hà Lan. Tôi về nhà và nói chuyện với bức tường. Tôi gọi điện về nhà và than thở.

Nhưng tôi không trách bất kỳ ai. Có cảm giác như Hà Lan không đón nhận tôi. Thế nên tôi đến gặp Beenhakker và hỏi ông ấy:

“HLV nói gì về tôi vậy? Ông ấy có ổn không, có chuyện gì xảy ra không?”

Beenhakker là một kiểu người hoàn toàn khác so với Co Adriaanse. Ông ấy không chỉ muốn những kẻ dễ bảo. Thế nên ông ấy nói:

“Không sao đâu, rồi mọi chuyện sẽ ổn thôi. Chúng tôi sẽ kiên nhẫn với cậu”.

Tôi cảm thấy nhớ nhà. Tôi thấy mình bị xem thường, bởi HLV, bởi báo giới và cả các CĐV nữa. CĐV Ajax chẳng phải tuýp người dễ dãi. Họ đã quen với những danh hiệu. Bạn thắng một trận đấu với tỷ số 3-0, họ sẽ hỏi: Sao chỉ thắng 3-0 vậy? Khi chỉ có thể giành một điểm với Roda, một bộ phận quá khích đã ném chai lọ về phía chúng tôi. Các cầu thủ phải tạm thời đứng ở giữa sân, chưa vội vào đường hầm để “tránh đạn”. Ngày trước chỉ có CĐV đội khách la ó tôi, giờ chính những CĐV nhà cũng làm thế. Tôi tự hỏi: Chuyện gì đang diễn ra thế này?

Tôi không thể trách họ lâu. Tôi là bản hợp đồng cao giá nhất của họ, và giờ tôi đang ngồi dự bị. Tôi được kỳ vọng sẽ là một Van Basten, ghi hết bàn này đến bàn khác, phải nỗ lực hết sức mình trên sân. Tôi chưa thực sự nỗ lực hết mình, phải thừa nhận là như vậy.

Mùa bóng rất dài, và bạn đâu thể dồn hết tất cả vào một trận đấu. Nhưng tôi luôn vào sân với tâm thế dồn hết sức vào một trận đấu, rồi trận sau có khi cảm hứng và sức chẳng bằng trận trước. Và tôi đang bị mắc kẹt bởi lối suy nghĩ ấy. Tôi cần phải học cách quân bình hơn, đối chọi với áp lực tốt hơn, không để gánh nặng của bản hợp đồng bộn bạc đè lên vai mình.

Ngồi trong căn nhà ở Diemen, tôi tự hỏi không biết báo giới nghĩ gì về mình. Có lẽ họ nghĩ tôi và Mido đang nhậu nhẹt ở đâu đó chăng? Nhưng sự thật là tôi ở đây, luôn trong nhà, chơi điện tử, cả ngày lẫn đêm. Nếu như được nghỉ ngày thứ Hai, tôi sẽ bay về nhà vào đêm Chủ nhật và có mặt vào sáu giờ sáng ngày thứ Ba, sau đó đến thẳng sân tập. Tôi không phải là người ham mê nhậu nhẹt, hộp đêm. Nhưng ngay cả như thế, tôi vẫn chưa phải là một người chuyên nghiệp đúng nghĩa.

Tôi sống hơi vô trách nhiệm. Tôi không ngủ đủ giấc, không ăn đủ chất. Thuở còn ở Malmö, tôi thường xuyên mua pháo bông rồi bắn sang vườn nhà người khác. Tôi làm đủ thứ chuyện điên rồ để bản thân cảm thấy phấn chấn. Có rất nhiều cuộc đua xe với đám bạn. Nếu không đá bóng, tôi phải làm tất cả những việc đó. Tôi cần vận động, tôi mê tốc độ và quên coi sóc bản thân.

Tôi tiếp tục sụt cân. Ở Ajax, tôi bị xem là không đáp ứng được thể trạng. Cao hơn 1,9m nhưng tôi chỉ nặng có 75 kg. Tôi không có kỳ nghỉ, tôi có hai đợt tập huấn trong vòng sáu tháng. Tôi ăn những thứ tạp nham chứ không hề theo chế độ dinh dưỡng nào. Tôi ăn từ bánh mì cho đến mì ống. Còn trên mặt báo, người ta đang bàn về cái... cùi chỏ của tôi.

Nó khởi đầu từ trận đấu với Groningen, nơi tôi giật chỏ vào sau cổ một hậu vệ. Trọng tài không thấy, nhưng người hậu vệ ấy gục xuống và phải cáng ra khỏi sân. Người ta bảo anh ấy bị chấn động mạnh nên ngất đi. Khi trở lại, trông anh ta vẫn còn lảo đảo. Không may cho tôi, Liên đoàn Bóng đá Hà Lan quyết định truy cứu sau khi xem lại băng ghi hình. Treo giò năm trận!

Khi trở lại sau án treo giò, tôi tiếp tục giật chỏ vào một người khác. Và người ấy cũng... bị cáng khỏi sân nốt. Cứ như thể là tôi bị một

cái tật vậy. Lần ấy tôi may mắn thoát khỏi án treo giò, nhưng cũng không còn được thi đấu thường xuyên nữa. Các CĐV tất nhiên là không vui chút nào. Tôi mới bốc máy gọi cho Hasse Borg. Đó là một hành động ngu ngốc, nhưng ta vẫn hay làm những việc ngu ngốc khi tuyệt vọng mà, đúng không?

"Hasse à, ông mua tôi lại được không?"

"Mua cậu lại à? Cậu nghiêm túc chứ?"

"Làm ơn kéo tôi về Thụy Điển trở lại đi. Tôi chịu hết nổi rồi".

"Xem nào Zlatan. Bọn tôi moi đâu ra tiền để mua cậu lại cơ chứ. Cậu phải kiên nhẫn".

Nhưng tôi đã quá mệt mỏi với việc phải kiên nhẫn. Tôi muốn chơi bóng nhiều hơn, và tôi cảm thấy nhớ nhà, tôi đang lạc lõng. Thế là tôi lại gọi điện cho Mia, dù tôi chả biết tôi có đang nhớ cô ấy hay không. Tôi cô đơn quá, tôi muốn cuộc sống cũ của mình trở lại. Rồi trong cơn buồn bã, tôi lại nhận thêm một sự đả kích khác khi nhận ra mình bị trả ít tiền hơn tất cả các đồng đội. Tôi nghi ngờ điều này từ khá lâu, nhưng giờ thì tôi biết chắc chắn. Tôi là cầu thủ đắt giá nhất, nhưng tôi lãnh lương thấp nhất. Người ta mua tôi về để làm Van Basten, nhưng lại trả tiền với giá như đi mua đậu phộng.

Tôi nhớ lại điều Hasse Borg nói: "Đại diện rặt một phường lừa đảo". Ừ, thì chính là gã Hasse Borg ấy lừa mình chứ ai. Gã giả vờ như ở phe mình, nhưng trên thực tế gã chỉ làm việc cho Malmö FF. Càng nghĩ, tôi càng giận. Ngay từ đầu, Hasse Borg đã đảm bảo là không có bất kỳ ai chen vào giữa chúng tôi. Không ai có thể đại diện để đòi quyền lợi cho tôi. Đấy là lý do tôi phải đứng như một thằng ngớ ngẩn ở khách sạn St Jörgen, để một đám đàn ông mặc áo vest ngồi ngã giá ở một phòng khác.

Hãy hiểu rõ ý tôi: Tiền chưa bao giờ là mối quan tâm chính, nhưng tôi ghét bị người khác lừa gạt, lợi dụng. Tôi bốc máy gọi Hasse Borg lần nữa.

"Cái chó gì thế này? Tôi lãnh lương thấp nhất đội luôn".

"Ý cậu là sao?" Gã giả điên.

"Còn 10% của tôi đâu?"

"Chúng tôi đầu tư nó cho một quỹ bảo hiểm ở Anh rồi".

“Tôi không quan tâm ông đầu tư cái giống gì. Tôi muốn tiền của tôi ngay bây giờ”.

“Làm sao được”.

Vậy đó, CLB bán tôi đi để lấy một đống tiền, rồi dùng luôn phần tiền lẽ ra phải thuộc về tôi để đầu tư cho một thứ gì đó mà tôi hoàn toàn không biết. Tôi quyết định mình phải có một người đại diện. Không có người đại diện, sẽ không ai bảo vệ quyền lợi của tôi cả. Kiểu gì thì tôi cũng sẽ bị một đám mặc vest khác lừa mà thôi.

Thông qua một người bạn, tôi biết đến một người tên Anders Carlsson, làm việc cho IMG ở Stockholm. Nhân vật này cũng ổn, kiểu người chỉn chu, không nhả kẹo cao su ra đường, không vượt đèn đỏ, luôn cố tỏ ra rắn rỏi. Nhưng Anders đã giúp tôi nhiều việc trong giai đoạn này. Ông ấy lo việc với bảo hiểm và xử lý các vấn đề liên quan đến giấy tờ. Và khi động chạm đến giấy tờ, Anders và tôi phát hiện ra số tiền ghi trong hợp đồng không phải mười mà chỉ là tám phần trăm.

Tôi ngạc nhiên vô cùng, sau khi hỏi tới hỏi lui thì tôi mới biết mình còn phải trả một chi phí khác gọi là thuế thu nhập. Gì thế này! Một mánh lới khác của bọn mặc vest à? Anders Carlsson ra sức giúp tôi giành lại hai phần trăm của mình. Đó cũng là lúc tôi hoàn toàn chấm dứt với Hasse Borg. Đây là một bài học tôi không bao giờ quên, như một vết sẹo vậy. Người mà tôi từng coi như người cha thứ hai, người luôn cảnh báo tôi về những kẻ lừa gạt thực ra vẫn luôn lừa gạt tôi ngay từ đầu.

Gần đây, Mino[22] gọi điện cho tôi và hỏi:

[22] Mino Raiola, người sau này sẽ là đại diện rất thân của Zlatan.

“Bên Bonniers họ trả bao nhiêu cho cuốn sách của mày?”

“Ai mà biết”.

“Xạo quần quá nha”.

Mino biết rõ tôi. Tôi muốn kiểm soát mọi thứ. Tôi không muốn bất kỳ ai có thể lợi dụng tôi được nữa. Tôi cũng luôn đi trước một bước trong mọi cuộc thương thảo. Tôi luôn đặt câu hỏi: Các người nghĩ gì, các người muốn gì, chiến thuật bí mật của các người là gì? Helena vẫn thường bảo tôi hãy bỏ qua quá khứ đi, chớ nghĩ về nó nhiều quá.

Nhưng không, tôi mãi mãi không bao giờ tha thứ cho Hasse Borg. Một con người trưởng thành và khôn ngoan không được phép làm thế với một đứa bé nhà quê chưa hiểu rõ sự đời. Đâu thể ra vẻ ta đây là bố tinh thần của con, nhưng sau lưng thì giở những trò mờ ám. Tôi từng bị xem là một đứa ngỗ ngược, một kẻ vứt đi, rồi tự nhiên khi tôi có thể mang về nguồn lợi tức lớn, tất cả đều thay đổi thái độ, thiếu điều như đút sữa cho uống đến nơi. Tôi mãi mãi không bao giờ quên được sự tráo trở của những kẻ ở đó, đặc biệt là Hasse Borg.

Trong cuộc gọi cuối cùng, tôi nói với gã là hãy coi chừng tôi, không biết gã có thực sự xem đấy là một lời nói nghiêm túc hay không? Trong một cuốn sách xuất bản sau này, gã còn mặt dày bảo mình là người cha tinh thần của tôi, là người phát hiện và coi sóc tôi suốt thời gian khởi nghiệp.

Vài năm trước, chúng tôi tình cờ gặp nhau khi bước vào một thang máy ở Hungary. Tôi đến đó dự một trận đấu cùng đội tuyển. Tôi bước vào thang máy, khi thang dừng ở tầng bốn thì gã bước vào. Gã đến dự tiệc, tay còn đang mải mê chỉnh cái cà vạt thì gã nhìn thấy tôi. Hasse lúc nào cũng có cái câu cửa miệng như thế này: "Ồ, tình cờ thế. Khỏe không?" Vừa nói ông ta vừa chìa tay ra.

Tôi không nhúc nhích một chút nào. Tất cả những gì hắn nhận được là một gương mặt lạnh tanh đang nhìn lại. Gã có vẻ hoảng, tay vẫn chìa ra, mặt hồi hộp, không nói thêm một lời nào. Tôi nhìn xuống gã, khi thang máy dừng ở sảnh thì tôi bước ra trước, bỏ lại gã vẫn còn đang chết đứng trong thang máy. Đấy là lần gặp gỡ đầu tiên và duy nhất sau khi gã bán tôi sang Ajax.

Hasse Borg luôn là một kẻ hai mặt. Và gã đã dùng cái mặt xấu xa bẩn thỉu để lừa gạt tôi. Tôi bị trả tiền thấp hơn mọi người, bị chính các CĐV của mình sỉ nhục, hết chuyện này đến chuyện khác. Tôi cứ tìm kiếm giải pháp để thay đổi tình hình, từng giờ từng phút một, vì tôi không bao giờ chấp nhận đầu hàng. Tôi đâu có lớn lên suôn sẻ như những đứa trẻ bình thường. Tôi không đùng một phát đã trở thành tài năng sáng giá. Tôi phải chiến đấu với nghịch cảnh. Bố mẹ và người quản lý của tôi đều không đứng về phía tôi ngay từ đầu. Thế nên tôi tĩnh tâm lại, cố tìm hiểu xem văn hóa ở Ajax là gì, tôi học cách đoán xem họ suy nghĩ gì, chơi bóng thế nào. Tôi suy nghĩ xem mình cần phải làm gì để cải thiện.

Tôi đến sân tập, lao vào tập luyện và học hỏi từ những đồng đội xung quanh. Nhưng tôi chẳng bao giờ từ bỏ phong cách của mình. Không ai có thể triệt tiêu cách chơi bóng ưa thích của tôi. Như vậy

không có nghĩa là tôi đầu bò, khó bảo. Mà là tôi luôn đấu tranh để tồn tại. Tôi đòi hỏi ở chính mình rất nhiều, và tôi cũng đòi hỏi từ những người xung quanh. Co Adriaanse không thích tôi. Tôi không cần ai phải thích tôi, nhưng khi HLV không thích mình, đấy sẽ là một vấn đề. Tôi cố tìm cách để làm ông ấy thay đổi cách nhìn nhận, nhưng tình hình không có gì tiến triển trước khi tôi hay tin ông ấy bị sa thải.

Chúng tôi vừa bị Celtic của Henrik Larsson loại ra khỏi vòng sơ loại Champions League. Sau đó xuống Cúp UEFA thì chúng tôi bị FC Copenhagen loại nốt. Nhưng tôi không nghĩ đây là lý do chính khiến ông ấy mất việc, bởi Ajax vẫn đang chơi tốt ở giải quốc nội. Ông ấy bị sa thải vì không thể giao tiếp với các cầu thủ của mình. Không có bất kỳ ai trong chúng tôi có liên lạc gì với ông ấy. Quả là tôi thích những người cứng rắn, lý trí, nhưng Co Adriaanse thì lại rắn quá mức. Không có một chút vui vẻ nào trong lối cầm quân độc tài của ông ấy. Thế nên không ai cảm thấy quá buồn khi Co Adriaanse mất việc, chúng tôi chỉ tò mò xem ai sẽ lên thay.

Có tin Rijkaard sẽ về, điều này nghe có vẻ hào hứng. Cầu thủ giỏi chưa hẳn sẽ trở thành HLV giỏi, nhưng ông ấy là một huyền thoại, cùng thời với Van Basten và Gullit ở Milan. Cuối cùng, người được chọn là Ronald Koeman. Tôi biết ông ấy, một chân sút phạt cự phách thời còn chơi cho Barcelona. Ông ấy bổ nhiệm Ruud Krol làm trợ lý và đây cũng là một cựu cầu thủ khác. Ngay lập tức, tôi nhận ra họ hiểu tôi tốt hơn người tiền nhiệm. Tôi bắt đầu hy vọng mọi chuyện sẽ khá lên.

Chỉ có điều nó... tệ hơn.

Tôi bị giam trên ghế dự bị suốt năm trận liên tiếp. Koeman còn đuổi tôi về nhà trong một buổi tập.

“Cậu chẳng nỗ lực một chút nào cả”. Ông ấy gầm lên. “Cậu không cố gắng. Cút về nhà đi”.

Đó không phải là một chuyện lớn với tôi, nhưng những hàng tít lại rất lớn. Ngay cả Lars Lagerbäck cũng xuất hiện, thừa nhận ông cảm thấy lo lắng cho tình hình của tôi. Ông đã nghĩ đến chuyện sẽ không triệu tập tôi lên đội tuyển nữa. Chuyện ấy tất nhiên là không vui rồi. World Cup sẽ diễn ra tại Nhật Bản mùa hè năm ấy, và tôi thì đã chờ dịp đặc biệt này từ lâu.

Tôi cũng lo sợ số áo của mình, số 9 của Ajax, sẽ bị tước mất. Như thế nghĩa là người ta chẳng còn tin tôi nữa. Tại Ajax, người ta lúc

nào cũng nói về những số áo. Áo số 10 thì phải thế này, số 11 phải thế kia. Nhưng không có số áo nào thiêng liêng hơn là số 9, số áo cũ của Van Basten. Mặc số áo ấy là mặc cả một vinh dự, nhưng nếu bạn không vinh danh được số áo đó, họ sẽ lấy nó lại. Bây giờ, chiếc áo ấy đang dần rời khỏi tay tôi.

Tôi chỉ mới ghi vỏn vẹn năm bàn tại giải vô địch Hà Lan, nghĩa là chỉ có sáu bàn trên mọi mặt trận. Phần lớn thời gian tôi phải ngồi dự bị, tiếng la ó trên khán đài thì ngày một lớn hơn. Khi tôi làm nóng để chuẩn bị vào thay người, họ gầm lên "Nikos, Nikos, Machlas, Machlas". Họ không quan tâm anh này dở cỡ nào, miễn tôi không vào sân là được. Mỗi pha xử lý của tôi đều bị soi rất kỹ. Tôi mà chuyền hỏng, họ rủa tôi ngay, đồng thời họ hô điệp khúc "Nikos, Nikos, Machlas, Machlas".

Ajax đứng trước cơ hội lớn để trở thành nhà vô địch, nhưng tôi chỉ là một phần nhỏ xíu trong đó. Trong đội có rất nhiều cuộc cạnh tranh vị trí. Sẽ phải có ai đó bị bán đi và tôi đang đứng đầu danh sách khi chỉ là sự lựa chọn số ba cho vị trí trung phong sau Machlas và Mido. Ngay cả Leo Beenhakker, người vốn thích tôi, cũng phải nói với truyền thông Hà Lan:

"Zlatan thường là người mở ra một đợt tấn công cho chúng tôi, nhưng anh không là người kết thúc nó như kỳ vọng". Rồi ông nói thêm: "Nếu phải bán anh ấy, chúng tôi sẽ bán cho một CLB mạnh".

Những phát ngôn thế ngày một nhiều. Koeman thì nói:

"Xét về phẩm chất cá nhân, Zlatan là số 1. Nhưng người ta cần nhiều hơn thế nếu muốn giữ chiếc áo số 9 của Ajax. Tôi không nghĩ anh ta có thể thay đổi".

Rồi đến lượt những hàng tít lạnh lùng:

"Thời khắc quyết định".

"Zlatan bị điền vào danh sách chuyển nhượng".

Chả bao giờ biết điều gì là thật, điều gì là giả trên thị trường chuyển nhượng. Nhưng có một điều không phải bàn cãi: Nếu xét đến việc tôi là bản hợp đồng đắt giá nhất thì tôi quả đã gây ra thất vọng lớn. Đây là bước lùi lớn đầu tiên trong sự nghiệp của tôi. Nhưng tôi không chấp nhận bỏ cuộc. Tôi không muốn bị bán đi, tôi phải chứng tỏ cho người ta thấy tôi thực sự giỏi. Vấn đề là tôi chứng tỏ kiểu gì khi thậm chí còn không được thi đấu. Tôi cứ ngồi dự bị một cách vô vọng, lẩm bẩm: "Các người đều là đồ ngốc. Các

người chả khác gì bọn Malmö FF".

Mùa xuân đến, chúng tôi giành quyền vào chơi trận chung kết Cúp quốc gia Hà Lan. Đối thủ trong trận đấu trên sân De Kuip ở Rotterdam là Utrecht. Cũng mặt sân ấy hai năm trước đó đã đăng cai trận chung kết Cúp UEFA. Ngày 12/5/2002, tôi nhìn thấy lửa cháy trên khán đài. Ajax và Utrecht có truyền thống ghét nhau. Vì Ajax vô địch Hà Lan nên fan của Utrecht lại càng tức giận và muốn báo thù.

Với Ajax thì đây là cơ hội tuyệt vời để hoàn thành cú đúp, qua đó chứng tỏ mình đã trở lại sau vài năm sa sút. Tất nhiên, tôi chỉ khởi đầu trận đấu ấy từ ghế dự bị. Phút thứ 78, tỷ số đang là 2-1 cho Utrecht, thế trận đang bất lợi hoàn toàn cho chúng tôi. Koeman cứ chỉnh cái cà vạt và bộ quần áo, coi bộ không còn biết làm gì để thay đổi cục diện nữa. Tung tôi vào đi, tôi thầm nghĩ. Và ông ấy đã làm thế.

Thế trận khá lên chút đỉnh, chúng tôi gây sức ép, nhưng thời gian cứ trôi qua nhanh chóng. Khi tôi có không gian để tung ra một pha dứt điểm thì thay vì vào lưới, bóng lại bật vào xà ngang. Trận đấu bước vào những phút bù giờ, mọi thứ đã đến hồi tuyệt vọng. Sẽ không có nâng cúp, sẽ chẳng có cú đúp, fan Utrecht đang hát, những băng rôn đỏ rực của họ đang phồng trên khán đài, lửa thì vẫn cháy.

Chỉ còn lại 30, rồi 20 giây.

Chúng tôi rót một đường chuyền dài vào khu cấm. Đây là pha bóng cuối cùng rồi. Bóng qua đầu các hậu vệ Utrecht và tìm đến Wamberto, cầu thủ người Brazil trong đội chúng tôi. Anh ấy đã việt vị, nhưng trọng tài không nhìn thấy. Wamberto nhanh chân sút thành bàn. Trận đấu trở về vạch xuất phát một cách ngoạn mục. Các CĐV Utrecht ôm đầu, không thể tin vào mắt mình.

Trận đấu bước vào hai hiệp phụ. Lúc ấy, các trận đấu theo thể thức đấu cúp sẽ áp dụng luật bàn thắng vàng, giống như "cái chết bất ngờ" trong môn hockey vậy. Cứ hễ ai ghi bàn trước là thắng. Phút thứ năm của hiệp phụ thứ nhất, tôi nhảy lên thực hiện cú đánh đầu. Không vào, nhưng bóng bay ngược lại chỗ tôi. Tôi hãm nó bằng ngực, trong vòng cấm đầy người là người, nhưng tôi vẫn kịp xoay người và tung cú sút chân trái. Cú sút ấy không thật sự mạnh, nhưng nó nảy lên mặt đất và vừa vặn để chui vào lưới.

Tôi xé toang chiếc áo đang mặc và chạy về góc trái, tràn ngập một

niềm hạnh phúc. Đấy là cách mà tôi khép lại mùa bóng sóng gió của mình, đấy là cách tôi bỏ lại sau lưng những lời chỉ trích, những tiếng la ó. Tôi đã trở lại, cả sân vận động thì như phát điên. Koeman đã chạy đến chỗ tôi rồi nói vào tai tôi:

“Cảm ơn cậu, cảm ơn nhiều lắm”.

Không thể tả được niềm vui ấy. Tôi cứ chạy vòng quanh với đội bóng của mình, tận hưởng niềm vui đang len lỏi đến từng tế bào...

Chương 9

"Thế là hai đứa có cả đống thứ... miễn phí, và tôi thấy vui vì đã chôm đồ ngay trong siêu thị của IKEA dù dư tiền thanh toán cho những thứ ấy. Tôi có thiếu tiền đâu, chỉ là sự hưng phấn được làm điều gì đó kích thích. Tôi vẫn là đứa trẻ chôm banh tennis trong siêu thị ngày nào. Nhưng không phải lần nào những cuộc vui cũng kết thúc có hậu. Như chiếc Lexus vậy, khi vụ nổ pháo bông trong sân vườn bị cảnh sát lưu ý, có người đã kịp nhìn thấy số xe và báo cho cảnh sát. Tất nhiên là Helena gặp rắc rối".

Tôi đúng là một gã Nam Tư điển hình rồi, nàng nghĩ. Xem kìa, đồng hồ vàng, xe hơi hào nhoáng, lại còn mở nhạc inh ỏi. Chắc chắn chả phải là tuýp của nàng. Nhưng tôi có biết gì đâu. Tôi nghĩ mình quá ngầu.

Khi ấy, tôi đang ngồi trong chiếc Merc SL, gần trung tâm đường sắt Malmö Central, chờ đứa em Keki đi đổi ít tiền lẻ. Mùa bóng ở Hà Lan vừa kết thúc, lúc ấy là trước hay sau World Cup ở Nhật Bản tôi không rõ, vì tôi có quan tâm đâu. Chợt tôi nhìn thấy một cô gái lao ra khỏi taxi, trông có vẻ giận dữ.

Ai thế nhỉ? Tôi tự hỏi.

Tôi chưa từng thấy nàng trước đây. Tôi vẫn xem Malmö như nhà mình, cứ có thời gian là tôi lại về, tôi còn lạ gì chốn này nữa. Nhưng cô gái này... trốn ở đâu mà giờ mới xuất hiện nhỉ? Nàng không chỉ đẹp mà còn phong cách vô cùng. Đã vậy còn có vẻ lớn hơn tôi vài tuổi, hào hứng làm sao. Tôi lập tức tìm hiểu. Một người quen cho tôi biết tên nàng là Helena. OK. Helena. Helena. Helena. Tên nàng và hình ảnh nàng không chịu rời khỏi tâm trí tôi từ lúc ấy.

Một hôm, tôi đến Stockholm theo lệnh triệu tập đội tuyển. Vâng, chính là cái thành phố tràn ngập những em xinh tươi đấy. Gái đẹp ở đây nhiều vô kể. Tôi và một vài đồng đội đến quán Café Opera và

tất nhiên là gây ra một sự lộn xộn nho nhỏ. Quán cà phê ấy ngày xưa từng là địa điểm yêu thích của chúng tôi, cái thuở mà khi thấy chúng tôi, người ta còn chưa lôi điện thoại ra chụp hình, mà đại đa số chả hỏi han gì cả.

Lần này, trong lúc điện thoại của người hâm mộ vẫn bấm chụp hình lia lịa, tôi đã nhìn thấy nàng. Tôi lao đến nói chuyện ngay. Ồ, ra em cũng ở Malmö à. Rồi nàng cho biết công việc buộc nàng phải nay đây mai đó. Tôi chả rõ đấy là việc cụ thể gì, mà cũng chẳng hỏi. Tôi không muốn để bất kỳ ai đến quá gần mình.

Nhưng ngay sau đó, tôi hối hận liền. Lẽ ra mình phải dễ thương hơn mới phải. Thế nên tôi rất vui vì có duyên gặp lại nàng lần nữa. Và sau đó, chúng tôi gặp nhau thường xuyên hơn. Nàng đi một con Mercedes SLK màu đen, hay đậu ở quảng trường Lilla Torg. Tôi cũng hay đỗ ở đó. Lúc này, tôi không còn đi con Merc SL nữa mà đã đổi sang chiếc Ferrari 360.

Tất cả mọi người trong thành phố đều biết đấy là xe của tôi. Khi thấy nó, họ thường xôn xao: "Xe Zlatan đỗ ở đây nè, tìm ổng xin chữ ký đi". Tôi luôn muốn có sự riêng tư, không ai làm phiền, nhưng tôi lại mê những chiếc xe đời mới, khổ chưa.

Hồi mua con Merc SL, mấy đứa bán hàng leo lẻo nói: "Mua đi anh. Cả nước mỗi mình anh có". Đúng là miệng mồm con buôn. Mùa hè đó, tôi gặp ngay một con y chang. Thế là tôi chẳng thích con xe mình đang đi nữa. Lập tức, tôi gọi điện cho Ferrari và hỏi còn con nào không? Còn ư? Đến ngay. Tôi các con Merc của mình rồi bù thêm tiền. Ngày ấy, lương tôi còn thấp nhất đội, chưa kể Hasse Bog còn "nuốt" cả khoản tiền phần trăm của tôi, tài chính của tôi không tốt, nhưng tôi mặc kệ.

Tôi luôn tự hào về xe hơi của mình. Thế nên, tôi leo lên con Ferrari, lái vòng quanh và tận hưởng sự ngầu đời của bản thân. Khi có số điện thoại của Helena thông qua một người bạn, tôi đã gửi cho nàng một SMS: "Chào ấy. Mọi chuyện ổn chứ? Hình như mình có gặp nhau rồi thì phải!" Rồi tôi ký tên là "Người lái chiếc xe đỏ", tức là chiếc Ferrari mới tậu ấy. Nàng đọc rồi trả lời, ký tên là "Người con gái lái chiếc xe đen". Tôi mỉm cười, vụ này có vẻ ngon lành đây, ai mà biết được chứ.

Tôi gọi điện và chúng tôi hẹn hò. Ban đầu chưa có gì đặc biệt, chỉ là vài lần ăn trưa với nhau, rồi nàng mời tôi về căn nhà ở miền quê. Tôi vào thăm, ngó nghiêng nội thất, giấy dán tường, cái lò sưởi gốm truyền thống. Tôi thật sự bị ấn tượng. Tôi chưa từng gặp một

người con gái độc thân nào sống độc lập và tận hưởng cuộc sống như thế. Tôi vẫn chưa đoán ra nàng làm gì vào thời gian đó. Marketing ư? Cho một công ty thuốc lá? Nhưng dù làm gì, nàng cũng phải có một sự nghiệp thật sự thành công, và tôi thích điều đó.

Nàng không giống một chút nào với những cô gái trẻ hơn mà tôi đã từng gặp. Nàng chả vồ vập, nàng rất điềm tĩnh. Nàng cũng thích ô tô. Nàng rời khỏi gia đình từ năm 17 tuổi và từng bước xây dựng cuộc sống. Tôi chả là siêu sao gì với nàng cả. Sau này nàng nói: "Này này, Zlatan. Anh đừng có nghĩ mình là Elvis nhé".

Với nàng, tôi chỉ là một gã điên, mặc quần áo chẳng theo thời trang gì và chưa trưởng thành. Còn nàng thì một trời thời trang: giày cao gót, quần jean bó, áo choàng lông thú và những phụ kiện khác. Không khác gì Tony Montana trong Scarface[23]. Chúng tôi đã có những khoảng thời gian tuyệt vời. "Zlatan, anh là một tên ngốc. Nhưng anh dễ thương lắm", nàng nói thế, và tôi mong nàng cũng nghĩ thế.

[23] "Mặt sẹo", tên một bộ phim nổi tiếng có sự tham gia của nam diễn viên Al Pacino.

Nhưng nàng đến từ một gia đình đàng hoàng từ một thị trấn nhỏ có tên gọi Lindesberg. Đó là một gia đình mẫu mực, nơi người ta nói: "Con yêu, đưa cho mẹ hộp sữa nào", chứ không phải dọa giết nhau như gia đình tôi. Thế nên có đôi khi nói chuyện, nàng chả biết tôi nói gì. Nàng đâu thể mường tượng ra thế giới của tôi, bởi chính tôi cũng không biết gì về thế giới của nàng. Tôi trẻ hơn nàng những... 11 tuổi và hiện sống ở Hà Lan. Đấy là những trở ngại.

Cũng trong mùa hè năm ấy, tôi và một số người bạn đến dự bữa tiệc mà nàng tổ chức cho các nhân vật nổi tiếng ở khu resort Båstad, nhân một sự kiện quần vợt diễn ra ở đây. Nhưng người gác cửa không muốn cho chúng tôi vào, chính xác hơn là không cho mấy đứa bạn của tôi vào. Thế giới của chúng tôi dần lộ ra những khác biệt lớn.

Một lần kia, tôi đến Riga chơi một trận quốc tế, máy bay trở lại Stockholm rất muộn. Tôi cùng Olof Mellberg và Lars Lagerbäck đón taxi về khách sạn Scandic Park. Trận đấu của chúng tôi chả thành công gì, chỉ hòa được Latvia 0-0 ở vòng loại World Cup. Sau trận đấu, tôi luôn bị khó ngủ, đặc biệt là sau những trận mình đá không tốt. Khi ấy, tôi luôn tự hỏi, vì sao mình lại đá dở vậy, những pha xử lý lỗi cứ vòng vòng trong đầu tôi. Lần này, tôi quyết định ra

ngoài cho khuây khỏa. Gọi một vài người bạn, tôi đến quán Sky Bar ở trung tâm thành phố. Lúc ấy đã rất muộn.

Nhưng tôi không ở đó được lâu. Một cô gái bước đến chỗ tôi và tỏ ra hết sức khiêu khích. Nếu bạn gặp tôi ở những chỗ như thế, phải biết là quanh tôi luôn có bạn, và thường là... bạn xấu. Chúng tôi là tuýp nói chuyện phải quấy. Như lần này, cô gái bước đến và nói những điều rất khó nghe. Có thể ban đầu chỉ là chửi rủa cho đỡ bực thôi, nhưng mọi chuyện phức tạp khi anh trai cô ấy cũng đến và túm cổ tôi. Chà, ai lại làm thế chứ.

Bạn tôi đâu có để yên được. Một đứa xử anh trai, đứa kia thì giữ chặt cô em gái lại. Tôi nhận ra vấn đề: thôi tiêu rồi. Tôi muốn quay về, nhưng lần đầu tiên đến Sky Bar, xung quanh đầy người, tôi không cách nào tìm ra lối thoát. Rốt cuộc tôi chui vào toilet. Từ trong đó, tôi biết rõ ở ngoài đang lộn xộn và bắt đầu căng thẳng. Mình chỉ vừa đá một trận quốc tế, ngày mai chuyện này sẽ tràn ngập trên các báo. Rồi có một tay bảo vệ tiến vào, tất nhiên là chả dễ thương chút nào.

"Ông chủ tôi muốn mời ông đi cho".

"Tao mừng còn không hết", tôi nói. Tôi rời khỏi quán, cùng với nhiều người khác. Lúc ấy là ba rưỡi sáng. Tôi biết vì có một chiếc camera an ninh chụp hình ảnh của tôi, với hiển thị thời gian trên ấy. Bạn nghĩ cái quán bar chết tiệt ấy quan tâm đến vấn đề riêng tư của khách hàng ư? Không hề. Thế là mặt tôi chình ình trên tờ Aftonbladet ngày hôm sau, cứ như thể tôi vừa giết chết bảy mạng người vậy.

Tờ báo chết tiệt ấy đã lu loa lên đủ thứ chuyện, còn bịa luôn là tôi bị tố cáo tấn công tình dục cô gái nọ. Cái gì mà tấn công tình dục chứ? Thật là bệnh hoạn.

Tôi trở về Amsterdam, chúng tôi có những trận đấu phải lo, bao gồm một trận Champions League với Lyon, và tôi từ chối trả lời báo chí. Mido bước ra phòng họp báo và thay tôi làm việc ấy. Bạn bè chuyên gây rối thì phải san sẻ cho nhau chút chứ. Nhưng Aftonbladet đâu có để yên. Họ viết tiếp những bài về việc "quấy rối tình dục", còn cô gái là nhân vật chính thì tố cáo tôi với cảnh sát. Không thể im lặng được nữa, tôi ra một phát ngôn chính thức và tuyên bố sẽ khởi kiện tờ báo. Tờ báo ấy lạnh lùng như đá, tuyệt đối không có một lời xin lỗi.

Tôi không phải là một đứa chỉ thích nghe truyền thông tâng bốc:

Zlatan tập giỏi, Zlatan đá hay, Zlatan sống rất lành mạnh. Nhưng việc này đã đi quá giới hạn, và tôi chỉ muốn hướng sự chú ý của mình vào bóng đá trở lại. Hình như cũng lâu rồi chưa có báo nào viết về những trận đấu hay của tôi. Ngay cả World Cup cũng là một nỗi thất vọng, có lúc tôi ngỡ mình sẽ chẳng được gọi. Nhưng rốt cuộc thì Lagerbäck và Söderberg cũng chọn tôi. Tôi thích cả hai người ấy, đặc biệt là Söderberg "gấu Teddy đáng yêu" của cả đội. Trong một buổi tập, tôi nhấc bổng ông ấy lên vì quá vui và vô tình... làm gãy hai cái xương sườn của ông ấy. Söderberg đi không nổi sau cú ấy, nhưng ông ấy vẫn dễ thương và hiền từ.

Tôi ở cùng phòng với Andreas Isaksson những lúc lên tuyển. Andreas là thủ môn thứ ba của đội tuyển, một người tốt, tôi nghĩ thế. Nhưng thói quen của anh ấy thì không thể ưa nổi. Andreas lên giường ngủ lúc chín giờ tối. Giờ đó tôi đã ngủ đâu, nên điện thoại reng thì tôi bốc máy và buôn chuyện. Điều ấy làm anh khó chịu. Andreas gầm lên, tôi đành phải cúp máy vì không muốn làm hỏng giấc ngủ của anh ấy. Tôi dễ thương mà, nhỉ!

Nhưng đêm hôm sau, điện thoại lại reng giờ đó và anh ấy lại đang ngủ, hoặc giả vờ ngủ.

"Cái chết tiệt gì vậy, Zlatan". Anh ấy gầm lên. Lần này đến phiên tôi khó chịu. Gà hay sao mà ngủ lúc chín giờ tối cơ chứ? "Nếu mày mở miệng nữa, tao ném mày ra khỏi cửa sổ đấy". Câu nói ấy của Andreas chấm dứt cuộc trò chuyện của chúng tôi. Không phải vì tôi đang ở tầng 20 đâu. Mà ngày hôm sau, tôi xin HLV cho mình ra ở phòng riêng.

Ở World Cup, Thụy Điển rơi vào "bảng tử thần" với Anh, Argentina và Nigeria. Bầu không khí ở một giải lớn như World Cup thật tuyệt vời. Sân thì đẹp, cỏ thì êm, tôi chỉ muốn được ra sân và thi đấu ngay lập tức. Nhưng tôi bị xem là quá non kinh nghiệm thi đấu nên chỉ được ngồi dự bị. Tuy nhiên, tôi vẫn được bầu là cầu thủ hay nhất trận trong một cuộc bỏ phiếu qua điện thoại ở Thụy Điển. Tào lao hết cỡ. Zlatan là cầu thủ hay nhất ngay khi tôi còn chưa cởi cái áo khoác. Rõ ràng "cơn sốt Zlatan" đã trở lại. Cả giải năm ấy, tôi chỉ chơi có năm phút trong trận gặp Argentina và chơi nhiều hơn một chút ở trận gặp Senegal thuộc vòng 1/8. Còn lại, Lars và Tommy đều ưu tiên cho những cựu binh hơn là mạo hiểm với cầu thủ trẻ như tôi.

Kết thúc giải, chúng tôi trở lại Amstedam. Tôi cố không âu lo quá nhiều về những thứ người ta nói, dù vị trí của tôi ở đầu mùa giải mới không khác gì so với cuối mùa giải cũ: băng ghế dự bị. Cuộc

cạnh tranh vị trí vẫn rất khốc liệt và tôi vẫn bị chỉ trích, một trong số đó là Johan Cruyff, người sau này sẽ luôn phàn nàn về tôi.

Rồi còn những chuyện khác. Như Mido, bạn tôi, công khai ý định muốn chuyển nhượng. Đây không phải là một chiến thuật hay cho những người muốn ra đi, thật lòng là vậy. Mido không phải là một người giỏi giao tiếp, cũng như tôi vậy, thậm chí còn tệ hơn cả tôi nữa. Sau trận đấu với PSV Eindhoven mà mình phải ngồi dự bị, anh ta bước vào phòng và gọi chúng tôi là đồ mặt l**. Ôi thôi thì là sau đó, một màn cãi vã ỏm tỏi diễn ra. Tôi cũng tham gia khi bảo: "Có mặt anh là mặt l** thì có". Anh ấy tức giận, vớ ngay cái kéo đang nằm trên sàn nhà và ném về phía tôi. Cái kéo sượt qua đầu tôi, bay thẳng vào tường và làm nứt tường. Tôi lao đến choảng liền. Nhưng chỉ mười phút sau, chúng tôi đã ôm nhau bước ra khỏi phòng. Sau này tôi được biết, Ajax đã giữ lại cái kéo ấy để làm kỷ niệm. Họ sẽ nói với các tân binh: "Chính cái kéo này ngày xưa suýt làm hỏng cái chỗ mà Zlatan vẫn hay đánh đầu".

Sự nghiệp của Mido ở Ajax cứ lên xuống như xe trượt siêu tốc. Lần này Koeman phạt và để anh ấy ngồi dự bị. Còn tôi lại gặp vấn đề với một gã khác. Đấy là Rafael van der Vaart, một người Hà Lan, cũng kiêu căng như bất kỳ gã da trắng nào trong đội, cho dù gã đâu có xuất thân quý tộc hay ngon lành hơn ai. Gã cũng sinh ra, lớn lên trên đường phố, sống nay đây mai đó, cũng chơi bóng trên đường, lấy chai bia làm cột dọc.

Mười tuổi, Van der Vaart được nhận vào học viện của Ajax. Gã đã tập luyện rất nghiêm túc và có tài năng thực sự.

Mới một năm trước, gã được bầu là tài năng trẻ trong năm của châu Âu hay đại loại thế. Nhưng gã lại cố tỏ ra rắn rỏi, thích được chú ý và muốn làm lãnh đạo. Giữa chúng tôi có sự kèn cựa ngay từ đầu.

Giờ thì Van der Vaart đang chấn thương đầu gối. Cả gã lẫn Mido đều ngồi ngoài trong khi tôi đá chính trong trận tiếp Lyon. Đây cũng là trận ra mắt của tôi tại Champions League, trước đó tôi chỉ được ra sân ở vòng loại. Champions League từ lâu đã là đấu trường mà tôi ao ước được góp mặt, sức ép trên sân là rất lớn. Tôi mời rất nhiều bạn bè ở quê mình đến xem, mua vé cho chúng ở khu vực gần khung thành.

Vừa vào trận, tôi đã nhận được một đường chuyền từ Jari Litmanen, một đàn anh người Phần Lan. Tôi thích anh ấy. Litmanen đã chơi cho Barcelona và Liverpool trước khi trở lại

Ajax. Tôi lập tức xem anh ấy như huynh trưởng của mình, anh ấy khác hoàn toàn với đám cầu thủ Ajax chỉ biết đá cho chính mình. Chúng cố làm màu, chơi bốc để kiếm hợp đồng sang những CLB lớn hơn. Còn Jari Litmanen là một đồng đội đúng nghĩa.

Nhận bóng từ Litmanen, tôi đối đầu với hai hậu vệ trước mắt, một từ bên phải và một trước mặt. Quen rồi, tôi bao giờ cũng phải cầm bóng và đối đầu với số đông cầu thủ truy cản như thế. Tình huống lúc đó cũng giống như khi tôi chạm mặt Henchoz trong trận đấu tập huấn, chỉ có điều, giờ có đến hai người truy cản. Nhưng tôi vẫn lừa bóng sang bên trái, gần như ngay lập tức, cả hai đối thủ đều chuyển trọng tâm sang trái. Ai cũng nghĩ tôi kiểu gì cũng sẽ mất bóng, nhưng tôi nhìn thấy một khoảng trống giữa hai người, y hệt như một cái hành lang bé xíu. Và tôi đã đưa bóng qua cái hành lang ấy rồi ngay lập tức tung ra một cú sút. Bóng đi chìm, bật vào cột dọc và vào lưới.

Đó không chỉ là một bàn thắng, mà là một tác phẩm nghệ thuật. Tôi chạy về băng ghế dự bị và ăn mừng với các đồng đội. Cả đội cũng hạnh phúc theo. Không lâu sau đó, tôi ghi một bàn nữa. Lập ngay một cú đúp trong trận đầu tiên tại Champions League là một thành tích không tồi chút nào. Người ta bắt đầu bàn tán về việc AS Roma muốn mua tôi, và cả Tottenham nữa.

Mọi thứ đang tốt đẹp, và thường khi tôi đá hay trên sân cỏ, thế giới của tôi cũng dễ thương theo. Nhưng lần này thì không như thế. Vì tôi vẫn chưa hòa nhập được với cuộc sống mới ở Hà Lan nên tôi luôn phải bay về Thụy Điển mỗi khi có dịp. Và tôi vẫn còn liên lạc với Helena, thông qua tin nhắn, dù không biết những tình cảm này rồi sẽ đi về đâu.

Tháng 10, chúng tôi đá một trận tại vòng loại EURO 2004 với Hungary tại sân Råsunda. Thật tuyệt khi trở lại mặt sân này, nơi tôi đã nghe các CĐV hát vang tên mình một năm về trước. Nhưng trận đấu lượt đi không tốt. Trước đó, báo chí Stockholm đã viết về tôi như một kẻ ưa dùng cùi chỏ để giải quyết vấn đề. Đây lại là một trận đấu quan trọng. Nếu để thua, giấc mơ đến EURO của Thụy Điển sẽ tan thành mây khói. Bản thân tôi lẫn đội tuyển đều phải chứng tỏ bản thân trước khán giả.

Hungary vươn lên dẫn 1-0 chỉ sau bốn phút. Chúng tôi tạo ra hàng loạt cơ hội, nhưng bảng tỷ số vẫn đứng y nguyên. Đến phút thứ 74, Mattias Jonson rót một quả tạt vào trong và tôi nhảy lên định thực hiện cú đánh đầu. Thủ môn đối phương lao ra cố đấm quả bóng ra xa. Tôi không biết liệu gã có chạm được vào bóng

không, nhưng cả người gã va vào tôi. Một cú trí mạng. Mọi thứ tối sầm. Tôi ngã xuống.

Phải mất năm hay mười giây sau tôi mới tỉnh dậy, thấy cầu thủ đang đứng vòng tròn quanh mình, tôi không biết chuyện gì đang xảy ra. Cái gì đang diễn ra vậy? Nhưng trên khán đài, mọi người đang la hét ỏm tỏi, những người đang quây vòng tròn kia hình như vừa lo vừa vui.

“Thành bàn rồi”, Kim Källström nói với tôi.

“Thật ư. Ai ghi vậy?”

“Mày chứ ai? Mày đánh đầu vào”.

Ồ. Vui đấy, nhưng đầu óc tôi chao đảo. Người ta vào và cáng tôi ra khỏi sân. Bác sĩ của đội coi sóc tôi trong khi người ta đang hét “Zlatan, Zlatan” trên khán đài. Tuy còn chưa thật sự hoàn hồn, tôi vẫn vẫy tay chào họ. Thế nhưng chúng tôi vẫn chả thể kết liễu trận đấu ấy. Kim Källström bị phạm lỗi trong vòng cấm rõ ràng, nhưng trọng tài không cho chúng tôi được hưởng phạt đền. Sau trận đấu, tôi còn bị bệnh, một căn bệnh cúm mà ngày ấy chỉ có 250 người bị trên toàn Thụy Điển.

Một ngày trước Giáng sinh, tôi ở nhà mẹ. Mùa giải đã khởi đầu không thật sự tốt, nhưng cũng không tệ. Tôi ghi được 5 bàn ở Champions League, tức là còn nhiều hơn ở giải vô địch Hà Lan. HLV Koeman nói đùa: “Này này Zlatan, đừng quên là mình còn đá ở giải quốc nội nữa đấy nhé”.

Chúng tôi được nghỉ đông đến đầu tháng 1. Khi quay lại, cả bọn sẽ có một đợt tập huấn giữa mùa, đá vài trận giao hữu ở Cairo. Sẽ vất vả, nên phải tranh thủ tận hưởng thời gian nghỉ ngơi. Nhưng ở nhà mẹ tôi thì có bao giờ mà nghỉ ngơi cho nổi. Mọi người cãi vã, la hét, ồn ào suốt cả ngày.

Nhà có tôi, mẹ, Keki và Sanela, chúng tôi cũng đón Giáng sinh như mọi người, một buổi tối Giáng sinh đơn giản lúc bốn giờ và sau đó mở quà. Lẽ ra phải rất vui, nhưng tôi không thể chịu nổi. Tôi cảm thấy nhức đầu và toàn thân mỏi nhừ. Tôi chỉ muốn ra khỏi đó và đến một nơi thật yên tĩnh, hoặc nói chuyện với ai đó không phải người nhà. Nhưng tôi gọi ai bây giờ?

Ai cũng đang có kế hoạch đón Giáng sinh với gia đình. Hay là gọi Helena nhỉ? Tôi bốc máy lên gọi thử, cũng chả hy vọng gì nhiều. Nàng lúc nào cũng làm việc, hoặc giờ đang ở nhà bố mẹ tận

Lindesberg cũng nên. Nhưng nàng bắt máy. Nàng đang ở nhà, cái căn nhà dễ thương ở miền quê ấy. Nàng bảo không thích không khí Giáng sinh.

“Tự nhiên tôi thấy mệt quá”.

“Tội vậy!”

“Tôi chịu không nổi cái không khí ngột ngạt ở nhà mình”.

“Thế đến chỗ mình đi. Tôi sẽ chăm sóc cho ấy”.

Tôi ngạc nhiên khi nghe điều đó. Chúng tôi vẫn uống cà phê và nhắn tin cho nhau khá thường xuyên. Nhưng tôi chưa từng qua đêm ở nhà cô ấy. Thế nên khi nghe cái câu “đến chỗ mình đi” có phải là sướng đến chết người không? Vậy là tôi đi ngay, theo cái kiểu: “Xin lỗi mẹ, con phắn đây”.

“Thế con không đón Giáng sinh với mọi người à?”

“Vâng. Con bận đột xuất”.

Tôi đến căn nhà ở miền quê của Helena. Nàng đặt tôi lên giường, ở đó yên lặng và thanh bình vô cùng, đúng không khí mà tôi đang cần. Cảm giác thật dễ chịu, tôi chả cảm thấy lạ lẫm chút nào khi ở một nơi xa lạ. Cảm giác vừa tự nhiên, nhưng cũng vừa hào hứng. Tuy nhiên, sức khỏe của tôi cũng chả khá hơn.

Đêm Giáng sinh, tôi hứa sẽ ghé qua chỗ bố. Bố tôi chả trang hoàng gì cho Giáng sinh. Ông lại ngồi ở cái chỗ quen thuộc và có mối bận tâm của riêng mình. Tôi và bố gần gũi hơn rất nhiều sau cuộc gặp gỡ ở sân bóng Số 1 tại Malmö. Tất cả những ký ức về việc bị bố bỏ rơi đã không còn. Ông đã đến xem nhiều trận đấu của tôi, và để bày tỏ sự biết ơn với bố, tôi đã yêu cầu tên in sau áo mình là Ibrahimović, chứ không phải là Zlatan như trước nữa. Vậy mà bây giờ, ông lại buồn bã và say xỉn trở lại. Thấy cảnh ấy, tôi quay trở lại chỗ Helena.

“Về rồi à?”

“Về rồi”.

Tôi chỉ có thể nói được đến đó. Tôi đang ốm, sốt cao đến 41°C. Chưa bao giờ tôi dặt dẹo thảm hại đến thế trong đời mình. Nó phải là một con virus siêu cúm. Tôi liệt giường mất ba ngày, Helena phải lau mình cho tôi, chườm đá trên trán, thay ga giường vì nó

ướt sũng mồ hôi, tôi mê man và rên hừ hừ. Trước thời điểm ấy, tôi vẫn là một thằng Nam Tư điển hình trong mắt cô ấy, một đứa cố tập tành làm MAFIA, đi xe sang và lúc nào cũng vui vẻ. Thế nên dù tôi thật sự thích nàng, nhưng nàng thì chưa bao giờ thật sự thích tuýp người như tôi cả, dù cũng có đôi chút cảm tình.

Nhưng giờ thì tôi nằm đó, hoàn toàn yếu đuối. Và đột nhiên nàng... thích nhìn thấy tôi như vậy, nàng nói. Tôi trở về với chính tôi, một con người đúng nghĩa, không còn vỏ bọc. Sau đó tôi cảm thấy khá hơn. Nàng ra ngoài thuê một ít phim về xem. Đấy là lần đầu tiên tôi xem phim Thụy Điển, cảnh sát Beck hay đại loại thế. Tôi bất ngờ hoàn toàn: Chà, Thụy Điển cũng làm phim được cơ đấy. Chúng tôi cứ ngồi đấy, xem hết tập này đến tập khác và có một khoảng thời gian vô cùng vui vẻ. Chúng tôi mau chóng buộc chặt với nhau.

Thật ra thì cũng... không chặt lắm. Vì nàng còn phải đi làm, sau đó trở về và chăm sóc tôi. Tất nhiên là chúng tôi không thể hiểu nhau ngay lập tức, chúng tôi chưa hiểu rõ thật ra mình muốn gì ở nhà trong khi cả hai đến từ những thế giới hoàn toàn khác biệt. Nhưng chí ít, những ngày tháng đó đã cho hai đứa một điểm khởi đầu. Thật tuyệt vời khi được ở cạnh cô ấy. Và khi trở lại Hà Lan, tôi nhớ nàng kinh khủng. Tôi lại gọi: "Em đến với anh được không?" Và nàng đã đến. Nàng đến thăm tôi ở Diemen, và nàng thích căn nhà của tôi. Rồi tôi đưa nàng ra ngoài, học cách làm đầy tủ lạnh của mình.

Nhưng nàng bảo phải làm lại cái sàn, nhà thì ngon nhưng nội thất hỏng bét hết cả rồi. Cái tường vừa có màu tím, vừa có màu vàng, sàn nhà màu xanh thì thật là thảm hại, chả ăn nhập gì với nhau cả. Trời, ai lại mặc quần áo thế kia. Quanh nhà thì đồ vật vứt lung tung và rác ở khắp mọi nơi. Tôi là một con quỷ bừa bãi.

Nàng giúp tôi dọn dẹp và sửa sang này nọ. Khi nàng rời đi, tôi lại nhớ nàng kinh khủng. Tôi lại gọi điện và nhắn tin nhiều hơn với nàng. Tôi thấy mình đã có một chút ổn định và bình an cần thiết. Trời ơi, một cô nàng tuyệt vời như thế, dạy tôi đủ thứ trên đời, đây là con dao cắt cá, uống rượu là phải thế này này. Ngày ấy, tôi cứ nghĩ uống rượu thì khác quái gì... uống sữa. Nhưng không đâu nha. Tôi học từ từ, dù mọi thứ không phải lúc nào cũng dễ dàng.

Một ngày kia, tôi và mấy đứa bạn đến gặp Helena, thắng cái két lên lối vào đã trải sỏi của nàng. Helena chạy ra, chửi cho hai đứa một tràng vì đã làm hỏng cái sân của nàng. Thấy có lỗi quá, tôi mới nhờ em trai qua sửa lại. Nhưng nó cũng như tôi, có biết thế

nào là cái cào đất, thế nào là làm vườn đâu. Nó làm loạn lên và nàng lại chửi tôi là một thằng đần độn. Chỉ có điều lần này, hai đứa đều phá ra cười.

Một lần khác, tôi tặng nàng một chiếc Sony Vaio. Nhưng sau đó hai đứa cãi nhau, tôi quyết định... đòi lại quà. Tôi mới giao cho Keki một nhiệm vụ mới: Mày sang đòi cái máy tính lại cho anh. Keki được cái tính tôi sai gì làm đấy, nó qua đòi thật. Nàng chỉ nói: "Anh em hai đứa đi mà ăn cứt đi".

Nàng không trả lại, tất nhiên.

Rồi lại xảy ra chuyện với mấy cái pháo bông. Chúng tôi mua từ một đứa làm chui. Cả đám quyết định sẽ đến nhà một đứa bạn, có một cái tiệm bán hot dog ở Malmö, bắn chơi. Phải có xe chở đám pháo bông đến nhà nó chứ. Thế nên tôi hỏi Helena liền:

"Em có cách nào bố trí cho anh một chiếc Jeep không?"

Nàng cho mượn luôn một chiếc Lexus, chắc còn nghĩ bọn tôi làm gì đó hay ho lắm. Bọn tôi đến chỗ của thằng bạn bán hot dog, sắp đặt rồi bắn pháo bông, quả pháo bay lên cao rồi túa ra thành hàng triệu mảnh. Thích quá, tôi mới gọi cho Keki.

"Sang đây chơi với bọn anh cho vui".

Nó không đến, thế là bọn tôi lái xe đến nhà bạn gái nó. Hai đứa nó đang ngủ, bọn tôi xếp hai quả pháo bông trong vườn rồi đốt. Một tiếng nổ to, khói bay mù mịt và hai đứa giật mình thức dậy. Bồ nó ngạc nhiên vô cùng còn nó thì lờ mờ đoán ra. Thời gian ở Ajax tôi vẫn còn quậy như thế đó. Đấy là trước lúc Mino Raiola và Fabio Capello xuất hiện, uốn nắn tôi.

Tôi cũng nhớ lúc mua cho anh trai mình mấy món từ IKEA. Tôi cho anh chọn bất cứ thứ gì mình thích. Thời gian ấy, tôi đã dùng tiền để giúp đỡ gia đình. Tôi mua cho mẹ căn nhà ở Svågertorp, tậu cho bố cái ô tô, dù bố không bao giờ muốn tôi bày vẽ gì. Nhưng giờ tôi đang ở IKEA, thích món gì cứ cho hết vào xe đẩy. Nhưng một chiếc xe đẩy trôi đi quá xa, nó đi qua luôn quầy tính tiền. Anh tôi nhanh lắm, lại thông minh nữa, nên tôi càng thúc:

"Đi luôn đi, đi đi".

Thế là hai đứa chúng tôi có cả đống thứ... miễn phí, và tôi thấy vui vì đã chôm đồ ngay trong siêu thị của IKEA dù dư tiền thanh toán cho những thứ ấy. Tôi có thiếu tiền đâu, chỉ là sự hưng phấn được

làm điều gì đó kích thích. Tôi vẫn là đứa trẻ chôm banh tennis trong siêu thị ngày nào. Nhưng không phải lần nào những cuộc vui cũng kết thúc có hậu. Như chiếc Lexus vậy, khi vụ nổ pháo bông trong sân vườn bị cảnh sát lưu ý, có người đã kịp nhìn thấy số xe và báo cho cảnh sát. Tất nhiên là Helena gặp rắc rối.

Rồi đến lượt chiếc Porsche Cayenne. Chúng tôi cũng lái nó đi rồi gây ra một vụ va quệt nhỏ ở Båstad. Helena cũng phải đến và bảo lãnh ra. Chưa đủ tồi tệ, nhà nàng còn bị trộm. Helena làm việc quần quật, vừa làm marketing, vừa làm thêm ở quán rượu, như thế mới đủ tiền tậu nhà ở ngoại ô và có đủ thứ đồ chơi đắt tiền trong nhà. Thế nên nàng đã rất đau lòng khi một ngày, phát hiện trộm vào nhà và thuổng dàn âm thanh Bang&Olufsen cùng nhiều thứ khác nữa.

Nàng nghĩ tôi biết ai làm việc ấy, nhưng tôi chả biết gì. Tin tức mau chóng lan rộng trong đám bạn bất hảo của tôi. Một ngày kia, tôi đậu xe ngoài nhà mẹ, có đứa đến tháo luôn cái lốp xe Merc SL của tôi. Nhưng tôi lập tức đoán ra đứa nào làm và thông qua đám bạn cũ, tôi lấy lại lốp xe chỉ sau một tuần. Còn vụ ở nhà Helena thì tôi bó tay. Tôi cũng không hiểu vì sao Helena lại có thể kiên nhẫn với tôi đến thế.

Nếu như trước đây, tôi luôn cảm thấy cô đơn và không có ai để dựa vào thì bây giờ, tôi đã có nàng để chờ đợi. Helena đến Hà Lan thăm tôi thường xuyên hơn. Chúng tôi trở thành một gia đình nhỏ, đặc biệt là khi nàng nuôi thêm một con chó mặt xệ tên Hoffa. Chúng tôi cho nó ăn pizza và mozzarella của Italia.

Nhưng nhiều thứ khác đã diễn ra trước đó. Đấy là khi sự nghiệp của tôi chính thức cất cánh, và tôi đã có màn báo thù!

Chương 10

"Tôi càng đá hay trên sân, bầu không khí trong phòng thay đồ lại càng ngột ngạt. Những cầu thủ chơi cho Ajax ai cũng muốn mình được chú ý, muốn được chuyển sang một CLB tốt hơn. Nhưng bây giờ tôi đang "chiếm diễn đàn", tôi đang là cây đinh của đội bóng, thậm chí là của cả giải đấu. Hỏi sao không có những sự đố kỵ".

Ở Ajax, người ta suốt ngày nói về Marco van Basten. Tôi kế thừa chiếc áo số 9 và được kỳ vọng sẽ tái hiện hình ảnh của anh ấy.

Ban đầu tôi rất hào hứng, nhưng sau đó tôi cảm thấy ngày càng mệt mỏi với những sự so sánh. Tôi không muốn làm Van Basten mới mà chỉ muốn làm Zlatan thôi.

Tôi muốn hét lên: "Đừng có nhắc đến cái tên ấy trước mặt tôi lần nữa. Tôi nghe đủ rồi". Nhưng Van Basten quả thật là một người rất thu hút. Khi gặp gỡ lần đầu tiên, tôi thậm chí còn tự hỏi: "Ồ, Van Basten đang nói chuyện với mình đấy sao?!"

Van Basten là một huyền thoại, là một trong những tiền đạo hay nhất trong lịch sử. Có thể Van Basten không giỏi được như Ronaldo[24], nhưng anh ấy vẫn ghi hơn 200 bàn và là siêu sao số 1 tại Milan.

[24] "Người ngoài hành tinh" là thần tượng của Zlatan.

Gần mười năm trước, Van Basten được FIFA bầu chọn là cầu thủ hay nhất thế giới. Còn bây giờ, anh ấy đang theo học một khóa huấn luyện và chuẩn bị được bổ nhiệm làm trợ lý ở đội trẻ, bước đi đầu tiên trong sự nghiệp cầm quân. Đây là lý do Van Basten rất gần gũi với chúng tôi trên sân tập.

Đứng trước anh, tôi thấy mình như một cậu bé vậy. Nhưng dần dần, tôi quen với việc ấy. Chúng tôi nói chuyện với nhau gần như

hàng ngày và có nhiều kỷ niệm vui. Trước mỗi trận đấu, anh ấy đều tìm cách kích thích tôi.

“Này nhóc, cậu sẽ ghi bao nhiêu bàn trận tới? Tôi nghĩ một bàn là quá giỏi”.

“Một là thế nào? Ông điên rồi. Bét nhất cũng phải cú đúp”.

“Nổ vừa thôi. Cá độ không?”

“Chơi. Bao nhiêu?”

Cứ như thế, Van Basten cho tôi rất nhiều lời khuyên và anh ấy quả thật là một con người đáng kính trọng. Ở huyền thoại này có một điểm mà tôi cực thích: Tự đi con đường của riêng mình, không quan tâm HLV nghĩ gì. Nói chung là hoàn toàn độc lập.

Thời gian đầu ở Ajax, tôi bị chỉ trích nhiều vì không tham gia hỗ trợ phòng ngự mà chỉ đứng một chỗ khi đội nhà bị tấn công. Tôi mang những lời chê bai này đến hỏi Van Basten.

“HLV nào cũng sẽ muốn cậu lui về tham gia phòng ngự cùng, nhưng nhóc không cần phải làm vậy”.

“Sao lại thế?”

“Vì cậu sẽ tốn năng lượng chứ sao. Năng lượng ấy hãy dùng hết trong tấn công. Cứ gây áp lực thật tốt và ghi bàn, vậy là giúp đội bóng của mình rồi, việc gì phải phòng ngự”.

Đấy là một bài học mà tôi đã mang theo suốt sự nghiệp sau này: Dồn hết sức lực cho việc ghi bàn.

Chúng tôi đến Bồ Đào Nha cho một đợt tập huấn. Khi ấy, Beenhakker vừa từ chức Giám đốc thể thao và Louis van Gaal được bổ nhiệm thay thế. Van Gaal là một người khoa trương, giống kiểu Co Adriaanse. Ông ta luôn tỏ ra mình là kẻ độc tài và gần như không có một chút hài hước nào.

Lúc còn là cầu thủ thì đá đấm cũng xoàng, nhưng ở Hà Lan, ông ta được kính trọng vì đã giúp Ajax vô địch Champions League trên tư cách HLV. Thậm chí, ông ta còn được Hoàng gia Hà Lan phong tước Hiệp sĩ.

Van Gaal cứ mở miệng ra là toàn hệ thống chiến thuật và những con số. Nào là phải 5 người chỗ này, 6 người chỗ kia. Cứ gặp ông ấy

là tôi phát ốm lên được nên tôi luôn cố lẩn đi chỗ khác khi ông ấy xuất hiện.

Nhưng ở Bồ Đào Nha, đâu có chỗ nào để tránh né. Ông ấy và Koeman kêu tôi đến văn phòng để phân tích về màn trình diễn của tôi trong giai đoạn đầu tại Ajax.

Khi tôi bước vào phòng, Koeman đang mỉm cười, còn Van Gaal thì trông rất giận dữ.

"Zlatan này", Koeman nói. "Cậu đã chơi rất tốt đấy, nhưng chúng tôi chỉ cho cậu điểm 8 bởi cậu không hỗ trợ phòng ngự theo cách chúng tôi mong muốn".

"Thế à? Nhưng 8 điểm cũng là ổn rồi", tôi nói và xin phép rời khỏi phòng.

"Cậu biết thế nào là phòng ngự không?" Van Gaal nói xen vào với một thái độ đầy khiêu khích, chính Koeman cũng nhìn ra điều đó.

"Chắc biết". Tôi đáp.

Rồi Van Gaal giải thích một lô chiến thuật và những con số trước khi lặp lại câu hỏi: "Cậu hiểu chứ? Cậu nghe thủng những gì tôi vừa nói không?"

"Ông có thể đánh thức mọi cầu thủ dậy vào giữa đêm và hỏi xem họ biết thế nào là phòng ngự hay không? Họ sẽ kể vanh vách cho ông nghe là 9 người chạy lên, 10 người chạy xuống. Bọn tôi biết hết, và bọn tôi cũng biết là ông đang cố làm nghiêm trọng hóa vấn đề. Nhưng tôi đã làm việc với Basten rồi, anh ấy nghĩ hoàn toàn ngược lại đấy".

"Cái gì?"

"Van Basten bảo tôi, một số 9 phải để dành năng lượng cho việc tấn công và ghi bàn. Mà nói thật nhé, tôi chả biết mình nên tin ai bây giờ. Van Basten huyền thoại, hay Van Gaal? Ông nói xong rồi chứ gì? Tôi về nhé".

Thế là tôi bỏ ra ngoài, để lại Van Gaal khi ấy đang tức giận và đầy những câu hỏi. Van Basten huyền thoại, hay Van Gaal? Câu hỏi ấy dám phải theo ông ấy đi cả vào giấc ngủ.

AS Roma bày tỏ sự quan tâm dành cho tôi. Khi ấy CLB này được huấn luyện bởi Fabio Capello, một nhà cầm quân sắt thép, sẵn

sàng cho dự bị, hoặc hét vào mặt bất kỳ ngôi sao nào. Chính Capello là người đã dẫn dắt Van Basten ở Milan trong thời hoàng kim của cả hai. Nhờ có ông ấy mà Van Basten đã thể hiện hết tất cả những gì tinh túy nhất của mình. Vì thế, khi Roma của Capello ra đề nghị chuyển nhượng, tôi đã đến nhờ Van Basten tư vấn.

"Ông nghĩ sao? Đề nghị của Roma ngon lành chứ? Tôi có thể thành công tại Italia không?"

"Ở lại Ajax đi nhóc. Cậu phải phát triển hơn nữa rồi hẵng nghĩ đến chuyện sang Italia".

"Sao vậy?"

"Ở đó khó khăn hơn nhiều. Ở đây, cậu có năm hoặc sáu cơ hội để ghi bàn trong một trận. Nhưng Italia sẽ chỉ có một, hai cơ hội hiếm hoi và cậu phải tận dụng triệt để nó".

Tôi đồng ý với lời khuyên ấy. Đúng là thời điểm đó, tôi chưa phải là một tiền đạo có hiệu suất ghi bàn tốt. Tôi vẫn bỏ qua nhiều cơ hội và cần phải học hỏi nhiều hơn. Phải dứt điểm hiệu quả hơn, đặc biệt là với những cơ hội trong vòng cấm.

Nhưng Italia vẫn là một giấc mơ lớn từ khi tôi khởi nghiệp. Tôi có cảm giác là phong cách chơi bóng của mình sẽ rất phù hợp ở đó. Đấy là lý do tôi đến gặp người đại diện của tôi, Anders Carlsson.

"Ông có gì cho tôi không nào?"

"À, ừm. Southampton muốn có cậu đấy".

"Mẹ kiếp, hâm à? Southampton! Trình của tôi đến đó thôi sao?"

Southampton!

Vào thời gian này, tôi mua một chiếc Porsche Turbo. Xe hết sảy. Tôi cứ lên là chạy như tự sát vậy.

Một lần nọ, tôi và một người bạn lái xe ở Småland, ngoại ô Växjö và tôi thử nhấn ga. Đồng hồ chỉ 250 km/h. Đến khi tôi rà thắng cho xe chậm lại thì đã nghe thấy tiếng còi hụ của cảnh sát phía sau. Giờ sao nhỉ? Đâu thể dừng lại và nói xin lỗi rồi thôi. Bằng lái thì tôi có đây rồi, nhưng có cái tên Zlatan Ibrahimović chình ình trong đó. Báo chí sẽ xúm vào và biết bao phiền phức sẽ xảy ra.

Tôi nhìn vào gương chiếu hậu, xe cảnh sát còn cách chúng tôi 4

chiếc xe nữa. Thế thì việc gì phải xoắn. Tôi lại nhấn ga, kéo xe lên 300 km/h. Tiếng còi nhỏ dần, nhỏ dần cho đến khi không còn nghe được nữa. Cảm giác đó sướng phải biết.

Tôi có rất nhiều kỷ niệm với chiếc xe này. Một lần kia, tôi chở Anders Carlsson. Ông ta phải đến khách sạn rồi sau đó ra sân bay. Chúng tôi đến một ngã tư và đèn giao thông báo đỏ. Không, chạy Turbo mà dừng đèn đỏ thì đâu có ngầu, nên tôi phóng luôn. Carlsson giật mình:

"Này, tôi nghĩ là mình vừa nhìn thấy đèn đỏ".

"Thật hả? Hề hề. Mắt mũi tôi dạo này kém thật, chả thấy gì cả". Rồi tôi đạp ga, lách trái lách phải. Khi đến khách sạn thì ông ta rời khỏi xe mà không nói một lời nào. Mãi đến hôm sau Carlsson mới gọi đến và nói:

"Đến bây giờ tôi vẫn còn hãi hùng".

"Hãi cái gì cơ?"

"Cái xe của cậu đấy. Cậu lái cứ như ăn cướp vậy".

Ngay thời điểm ấy, tôi biết Anders Carlsson không phải là người đại diện mà mình cần. Tôi cần một tay đại diện khác gộc hơn, phải biết bất chấp luật lệ.

Tình cờ lúc ấy, Carlsson rời khỏi IMG và mở công ty đại diện riêng. Ông ấy đề nghị tôi ký một bản hợp đồng mới. Và tôi suy nghĩ rất nhiều xem liệu có nên ký tiếp hay không? Tôi không biết mang vấn đề này đi tâm sự với ai.

Maxwell là một người bạn tốt, một số khác trong đội chơi cũng được, nhưng đặc tính của nghề nghiệp là cạnh tranh, đâu dễ gì họ chịu giúp đỡ hay hướng dẫn cho mình, đặc biệt là chuyện đại diện và chuyển nhượng nữa. Nếu phải nói chuyện thì dứt khoát phải là người ngoài. Và tôi tìm đến Thijs.

Thijs Slegers là một phóng viên. Anh ta từng phỏng vấn tôi cho tờ Voetbal International. Tôi thích anh ấy ngay từ lần đầu tiên tiếp xúc, dù chỉ là qua điện thoại. Đó là một nhân vật mà tôi có thể nói chuyện, trao đổi. Thế là tôi bốc máy lên và gọi cho anh ta.

"Tôi phải đổi người đại diện thôi, Thijs ạ. Anh biết ai hợp với tôi không?"

“Để tôi suy nghĩ rồi gọi lại nhé”.

“OK!” Tôi không muốn tỏ ra nóng vội.

Rồi Thijs gọi lại.

“Có hai người ngon. Một từ công ty làm việc cho Beckham. Còn một tay khác nữa, nhưng...”

“Nhưng sao?”

“Tay này là Mafia”.

“Mafia hả? Nghe hay đấy”.

“Tôi biết anh sẽ nói vậy mà”.

“Vậy tốt rồi. Thu xếp cho tôi gặp tay Mafia ấy đi”.

Tay đại diện ấy không hẳn là Mafia, nhưng có phong cách tương tự như vậy. Tên gã là Mino Raiola, một cái tên tôi đã nghe nhiều trước đây. Mino là đại diện của Maxwell và thông qua chính Maxwell, gã đã cố liên lạc với tôi một vài tháng trước. Đây là kiểu làm việc của Mino, thích qua trung gian.

Sau này gã nói với tôi một nguyên tắc “làm ăn”: Đừng bao giờ tự mình tiếp cận, vì như vậy là đặt mình vào thế yếu. Cứ thông qua trung gian xem phản ứng thế nào trước đã.

Lúc Maxwell nói với tôi về Mino lần đầu tiên, tôi đã nói với anh ta:

“Nếu có gì ngon lành, rõ ràng thì phơi ra cho thấy, không thì thôi, khỏi vòng vo cho mệt”.

Sau khi nghe xong, Mino nhờ Maxwell chuyển lời lại với tôi: “Nói với Zlatan là nó biến đi”.

Nghe vậy tôi không giận, tôi chỉ tò mò. Tôi có cảm giác là Mino và tôi có cùng xuất phát điểm và nền tảng gia đình như nhau. Chúng tôi đều phải tự thân vươn lên và bươn chải trong cuộc sống.

Mino sinh ra ở miền Nam Italia, tỉnh Salerno. Lúc còn nhỏ, cả gia đình anh ta đến Hà Lan và mở một tiệm pizza ở Harleem. Mino phải rửa chén và chạy bàn. Nhưng anh ấy mau chóng bộc lộ năng khiếu đặc biệt về kinh doanh. Và số phận đó đã giúp chúng tôi trở thành đối tác của nhau.

Mino Raiola học luật, kinh doanh và ngôn ngữ. Gã cũng thích bóng đá và mau chóng đặt ra mục tiêu phải trở thành một người đại diện. Hà Lan từng có một hệ thống chuyển nhượng rất dở. Các CLB và nhà đại diện thường định giá cầu thủ dựa trên tuổi tác và những con số thống kê. Mino phản đối cách vận hành này tới cùng, thậm chí còn thách thức luôn cả Liên đoàn.

Năm 1993, Mino bán Bergkamp cho Inter và đến năm 2001 thì giúp Nedvěd sang Juventus với giá 41 triệu Euro. Nhưng vào thời điểm mà tôi muốn tiếp cận Mino, anh ấy chưa phải là một ngôi sao thực thụ trong hàng ngũ những người đại diện, chỉ có thể tạm gọi là "tài năng đang lên" mà thôi. Nhưng phong cách của Mino làm tôi hài lòng. Tôi chán phải làm việc với những người ngoan ngoãn lắm rồi. Tôi muốn có những hợp đồng tốt và tôi biết Mino có thể mang lại điều ấy cho mình.

Thijs Slegers thu xếp một cuộc gặp tại khách sạn Okura ở Amsterdam. Tôi mặc một chiếc áo da của Gucci, đeo chiếc đồng hồ vàng và lái chiếc Porsche đến đậu ngay trước cửa.

Khách sạn sang hết cỡ. Tôi bước vào gian sushi bên trong và có một thoáng ngỡ ngàng. Mino, theo tôi nghĩ, sẽ mặc bộ đồ lớn, tay đeo đồng hồ vàng. Nhưng trước mắt tôi lại là một gã mập, mặc quần jeans và áo thun Nike, bụng to như những ca sĩ hát opera.

"Ông già Noel này mà là người đại diện sao trời". Tôi thầm nghĩ trước khi cầm thực đơn lựa món ăn.

Chúng tôi chọn loại có bơ và tôm. Hai người, nhưng ăn suất của 5 người, Mino tọng đồ ăn như điên trước khi bước vào câu chuyện. Gã vừa mở miệng là tôi đã thích rồi. Cách nói chuyện chợ búa, tư duy làm ăn Mafia kiểu đấy đúng là quá hợp với mình.

Rồi Mino lấy ra 4 tờ giấy mà gã đã in từ Internet ra, trên đó là những cái tên và những con số.

Christian Vieri, 27 trận, 24 bàn.

Filippo Inzaghi, 25 trận, 20 bàn.

David Trézéguet, 24 trận, 20 bàn.

...

Zlatan Ibrahimović , 25 trận, 5 bàn.

“Mày nghĩ tao có thể bán được mày với những con số thống kê chán òm như vậy sao?” Mino hỏi.

“Nếu tôi ghi 20 bàn thì mẹ tôi bán cũng được, việc quái gì phải nhờ đến ông”.

Mino im lặng, cố không cười to.

“Mày nói đúng, nhưng mày nghĩ mày ngon thật đó hả?”

“Ông đang nói cái gì thế?”

“Mày nghĩ mày ngon. Mày nghĩ mày có thể gây ấn tượng với cái đồng hồ của mày, cái áo khoác của mày và cả chiếc xe Porsche của mày. Nhưng với tao, mấy thứ đó là rác rưởi. Tao còn thấy mày ngu nữa. Giờ mày trả lời cho tao biết: Mày có muốn trở thành cầu thủ đỉnh nhất thế giới không? Hay mày chỉ muốn kiếm nhiều tiền để đi giật le với đám đồ xa xỉ của mày?”

“Tôi muốn trở thành số 1”.

“OK. Lựa chọn tốt đấy. Vì khi đã là số 1 thì tiền tự nhiên sẽ chảy về túi mày như nước thôi. Còn nếu mày chỉ cần tiền thì sự nghiệp của mày coi như vứt đi. Hiểu không?”

“Hiểu. Vậy chúng ta sẽ làm việc cùng với nhau chứ?”

“Cũng được. Nhưng tao nói trước: Nếu làm với tao, mày phải nghe lời tao”.

“Ừ, nghe”.

“Vậy bán mấy con xe của mày đi. Bán luôn cái đồng hồ vàng chóe của mày và tập gấp ba lần vào cho tao, vì những thống kê của mày như cứt vậy”.

Tôi yêu xe của mình. Nhưng tôi phải cho Mino thấy quyết tâm trở thành cầu thủ đỉnh nhất thế giới.

Tôi mang con Porsche Turbo giao lại cho Mino và chuyển sang chạy con Fiat Stilo siêu chán, siêu rùa. Tôi bán luôn cả cái đồng hồ, dẹp áo Jacket để mặc áo Nike bình thường. Tôi biết mình sẽ phải bước vào một hành trình gian khổ. Tôi tập luyện như điên. Mino liên tục hò hét và khích bác tôi.

“Mày nói mày muốn trở thành số 1 là nói thật, hay chơi?”

“Thật chứ”.

“Vì tao chả thấy mày giống gì cả. Mày đá chuối lắm. Tập vậy đã bõ bèn gì đâu”.

“Chuối cái đầu ông. Ông làm được cái quái gì ngoài việc đứng đó rống họng hả?”

“Biến đi, thằng khốn”.

“Cút xéo ông đi”.

Chúng tôi nói chuyện với nhau như thế. Nhưng Mino luôn làm những gì tốt nhất cho tôi và tôi cảm nhận được rõ ràng điều đó.

Tôi buộc phải nói với mình: “Thật ra Mino nói đúng. Mày chưa là ai cả, Zlatan ạ. Mày chỉ là rác rưởi. Mày không giỏi được như phân nửa mà mày vẫn nghĩ. Mày phải khổ luyện hơn nữa”.

Tôi tự hành xác mình. Sau một trận đấu, tôi bị đau cơ háng, nhưng... tôi mặc kệ. Tôi tống thuốc giảm đau vào mà đá. Mino phải can thiệp: “Đá để chết à? Từ đây trở đi, chấn thương là không đá. Rõ chưa?”

Rồi anh ta mang tôi đến gặp một chuyên gia đầu ngành ở Hà Lan về chấn thương trong thể thao. Mổ. Sau khi rời khỏi bàn mổ, tôi phải tập vật lý trị liệu suốt một thời gian dài. Cảm giác ngồi yên một chỗ thật kinh khủng, thời gian đầu tôi thậm chí còn không thể tự đi tè, lết vào phòng tắm cũng là chuyện vất vả.

Nhưng sau khi trở lại, thời gian khổ luyện bắt đầu phát huy tác dụng. Tôi thống trị các sân cỏ tại Hà Lan. Từ chuyện quyết tâm trở thành số 1, tôi đang đi trên lộ trình để trở thành số 1.

Tôi chơi ngày càng hay và ngày càng tự tin hơn. Những tiếng hò reo “Zlatan, Zlatan” tràn ngập khán đài. CĐV còn trưng những băng rôn như: “Zlatan, con của Chúa trời”, hay đại loại như thế. Tôi hạnh phúc vì những nỗ lực của mình rốt cuộc cũng được đền đáp. Như thói đời lúc nào cũng thế, thành công luôn đi liền với những ánh mắt ghen tức.

Tôi càng đá hay trên sân, bầu không khí trong phòng thay đồ lại càng ngột ngạt. Những cầu thủ chơi cho Ajax ai cũng muốn mình được chú ý, muốn được chuyển sang một CLB tốt hơn. Nhưng bây giờ tôi đang “chiếm diễn đàn”, tôi đang là cây đinh của đội bóng, thậm chí là của cả giải đấu. Hỏi sao không có những sự đố kỵ.

Một trong những kẻ không vui với sự tỏa sáng của tôi là Rafael van der Vaart. Rafael khi ấy đang là cầu thủ nổi tiếng nhất Hà Lan. Hắn ta là một trong những người được CĐV Ajax yêu quý nhất.

Các CĐV Hà Lan không thật sự thích những cầu thủ nước ngoài nên Rafael càng được tôn sùng. Ronald Koemen chọn Rafael là đội trưởng, mặc dù hắn mới 21 tuổi.

Trong mắt Rafael, tôi là một cái đinh. Trước khi tôi tỏa sáng, hắn là tất cả tại Ajax. Báo chí đăng những mẩu tin vụn vặt nhất về hắn. Hắn xem mình là một ngôi sao lớn và không muốn có bất kỳ sự cạnh tranh nào. Và cũng như mọi cầu thủ khác ở đây, Rafael muốn được bán sang một CLB lớn. Nhưng bây giờ thì tôi mới là người có khả năng cao nhất tìm được một CLB lớn.

Đó là mùa hè năm 2004, căng thẳng giữa chúng tôi vẫn chưa bùng nổ cho đến tận tháng 8. Vào tháng 5 và tháng 6, mọi thứ vẫn rất tốt đẹp.

Chúng tôi một lần nữa vô địch Hà Lan và Maxwell, bạn tôi, được bầu chọn là cầu thủ hay nhất giải. Tôi rất mừng cho anh ấy. Nếu có một ai luôn mong những điều tốt nhất cho bạn mình thì người ấy chính là tôi.

Để ăn mừng, tôi và Maxwell đã đến Haarlem và ăn pizza ở nhà hàng mà ngày xưa Mino đã bưng bê và trưởng thành. Ở đó, tôi nói chuyện với chị gái của Mino. Chị ấy đang có một thắc mắc liên quan đến bố mình.

“Dạo này bố chị hay lái chiếc Porsche Turbo ra đường. Quái đản thật. Người lớn tuổi ai lại đi lái chiếc xe hầm hố như bọn trẻ trâu thế. Trước đây ông ấy có bao giờ thích những kiểu xe như thế đâu. Em có biết gì về chuyện này không?”

“Chị nói là bố chị...”

Tôi nhớ chiếc Porsche của mình kinh khủng. Nhưng rõ ràng là tôi cần phải sống xa nó để tập trung vào những việc thật sự quan trọng hơn.

Mùa hè ấy, tôi cố tránh xa những điều ngớ ngẩn để toàn tâm vào bóng đá. Euro 2004 đang đến rất gần. Đây là giải đấu lớn đầu tiên của tôi cùng đội tuyển quốc gia.

Tôi nhớ một cuộc gọi đến từ Henrik Larsson. Anh ấy là một hình mẫu cho mọi cầu thủ. Khi ấy Henrik đang ở vào giai đoạn cuối sự

nghiệp và vừa kiếm được bản hợp đồng từ Celtic sang Barcelona. Sau trận thua Senegal tại World Cup, anh ấy nói với tôi:

"Tôi sẽ không đá cho đội tuyển quốc gia nữa. Tôi muốn dành thời gian nhiều hơn nữa cho gia đình mình".

Tất nhiên là bạn phải chấp nhận điều đó thôi. Nhưng chúng tôi nhớ anh ấy kinh khủng. Euro 2004, chúng tôi chung bảng với Italia và cần tất cả những cầu thủ tốt nhất có thể. Mọi người Thụy Điển đều hy vọng Larsson sẽ trở lại và chơi giải đấu cuối cùng của mình trong đời cầu thủ.

Rốt cuộc thì tình cảm của mọi người cũng khiến anh ấy thay đổi quyết định. Và tôi bắt đầu cảm thấy hào hứng hơn trước giải đấu. Rất có thể là tôi sẽ đá cặp với Larsson trên hàng công, quá tuyệt vời. Điều ấy sẽ giúp Thụy Điển mạnh hơn.

Sự chờ đợi đi kèm với áp lực. Mọi người bàn tán rất nhiều về việc Zlatan chuẩn bị bước vào giải đấu lớn đầu tiên. Nhiều tuyển trạch viên cũng đã có mặt để theo dõi tôi. Những lúc ấy, tôi thấy mình thật may vì đã có Henrik bên cạnh để chỉ bảo và cho lời khuyên. Anh ấy đã trải qua những áp lực kinh khủng nhất, đã đương đầu với những thử thách khắc nghiệt nhất.

"Khốn nạn quá, Henrik. Bây giờ tôi phải làm gì đây? Anh là người duy nhất có thể mang đến cho tôi những lời khuyên".

"Xin lỗi nhé, Zlatan. Từ giờ trở đi cậu phải tự lo. Vì cậu biết sao không? Chưa có một cầu thủ Thụy Điển nào, kể cả tôi, lại tạo ra những xáo động kinh khủng đến thế".

Có lẽ bạn đã nghe qua câu chuyện giữa tôi và một gã Na Uy, liên quan đến quả cam. Khi John Carew chuyển sang Valencia, cậu ấy đã buông lời chỉ trích tôi. Và tôi đáp trả thế này:

"Tất cả những gì John Carew có thể làm với một quả bóng, tôi có thể làm với một quả cam".

Trong cuộc họp báo, một phóng viên Na Uy đến và đưa cho tôi một quả cam. Anh ta yêu cầu tôi phải biểu diễn với quả cam ấy. Nhưng tại sao tôi phải biểu diễn để khiến cho gã phóng viên này nổi tiếng nhỉ? Thế là tôi nói:

"Anh cầm quả cam về nhà, lột vỏ rồi ăn đi. Cam có nhiều vitamin, tốt cho sức khỏe đấy".

Mọi người nhìn tôi như một tên ngạo mạn, vênh váo. Mối quan hệ giữa tôi và truyền thông cũng ngày càng xấu đi sau sự cố ấy.

Nhưng chân thành mà hỏi mọi người nhé, cư xử như vậy lạ lắm sao?

Chương 11

"Ngày cuối cùng của thị trường chuyển nhượng, tôi ngồi trong nhà ở Diemen, vùi đầu vào Xbox để cố quên đi vụ chuyển nhượng có nguy cơ đổ bể. Nhưng đố mà quên được. Cứ vài phút thì Mino lại gọi đến một lần, phiền không thể tả. Tôi đã thu dọn đồ đạc xong và máy bay riêng của Juventus thì đã chờ sẵn ở sân bay. Nghĩa là CLB Italia thật sự rất muốn tôi. Nhưng họ chưa thể gút xong chi phí chuyển nhượng".

Không một ai biết gì về chuyện tôi và Helena yêu nhau, kể cả mẹ nàng. Chúng tôi quyết định giữ bí mật bởi những chi tiết nhỏ nhất cũng có thể trở thành những hàng tít trên báo. Tôi không muốn báo chí đào bới và viết về cuộc sống riêng tư của chúng tôi.

Chúng tôi làm mọi thứ để che giấu mối quan hệ này. Thoạt đầu, khác biệt của hai đứa là một lợi thế. Không ai nghĩ tôi lại có thể hẹn hò với một cô gái lớn hơn mình 11 tuổi và thậm chí còn phát triển cả sự nghiệp riêng.

Nếu chúng tôi xuất hiện ở cùng một chỗ, như khách sạn hay đại loại thế, mọi người cũng chỉ nghĩ là một sự tình cờ mà thôi. Nhưng để giữ bí mật, bạn luôn phải trả một cái giá nào đó.

Helena mất nhiều bạn bè và cảm thấy cô độc, còn tôi thì ngày càng điên tiết với truyền thông. Một năm trước đó, tôi cùng đội tuyển bay đến Gothenburg cho trận đấu gặp San Marino. Mọi thứ đang diễn ra rất suôn sẻ tại Ajax.

Tôi có tâm trạng tốt và cảm thấy bay bổng, tự do như những ngày tháng cũ. Tôi cũng bỏ qua mối hiềm khích với tờ Aftonbladet, dù họ đã từng viết những chuyện nhảm nhí về tôi trước đó.

Trong một lần trả lời phỏng vấn với tờ này, tôi thậm chí còn trải lòng nói về chuyện lập gia đình trong tương lai. Tất nhiên là không có gì quá ghê gớm hay lãng mạn, chỉ đại loại là tôi muốn có

vài đứa con, thế thôi. Nhưng rồi bạn biết gã phóng viên viết gì không?

Hắn trở về tòa soạn và tương lên một bài báo y hệt như trong mục tìm bạn bốn phương vậy. "Các em có muốn giành Champions League với anh không? VĐV thể thao, 21 tuổi, cao 1,92m, nặng 84kg, tóc sẫm, mắt nâu, muốn kết thân với những phụ nữ có độ tuổi tương đương, sẵn sàng tính chuyện nghiêm túc". Khốn nạn. Tôi tức đến phát điên khi đọc mẩu tự quảng cáo buồn nôn ấy. Còn gì là tôn trọng nhau nữa?

Ngày hôm sau, hắn đến gặp tôi. Có lẽ như ai đó trong đội tuyển đã thuật lại cơn giận của tôi cho gã. Gã không muốn bị "bể nồi cơm" nên tìm đến xin lỗi. Phải "giữ mối" chứ, cái tên của tôi đang mang lại cho gã nhiều tiền cơ mà. Tôi đã cố giữ bình tĩnh hết sức khi gặp gã, nhưng vẫn phải buông ra những lời khó chịu:

"Anh là cái thể loại nhà báo gì thế? Anh đang cố truyền đi thông điệp gì? Zlatan Ibrahimović lập dị đến mức không kiếm được gái hả?"

"Tôi rất xin lỗi. Tôi chỉ muốn..." Gã vừa nói vừa run bần bật. Nhưng tôi không dành một chút lòng trắc ẩn nào cho gã cả. Tôi hét lên: "Tôi sẽ không bao giờ nói một lời nào với anh nữa."

Tôi đã làm gã sợ hãi. Thế là sau đó tôi trở thành cái gai của tờ Aftonbladet. Chúng tôi đánh bại San Marino 5-0 và tôi lập được cú đúp. Vậy mà Aftonbladet giật tít gì, bạn đoán được không? "Hurrah Thụy Điển" ư? "Chúng ta sẽ đến Euro" ư? Không hề. Tít của trang bìa là "Xấu hổ thay, Zlatan!" Cứ như tôi vừa tuột quần ra giữa sân, hay đánh trọng tài vậy.

Tôi thực hiện một quả phạt đền thành công và ghi bàn. Khi ấy, tỷ số đang là 4-0 và tôi bị cản ngã trong vòng cấm. Theo danh sách ưu tiên của Lars Lagerbäck, Kim Källström là người đá 11m. Nhưng anh ấy ghi bàn rồi, phải nhường lại cho tôi chứ. Vì thế nên khi Kim tiến đến quả bóng thì tôi giật nó về phía mình, theo cái kiểu: "Đừng động đến đồ chơi của tôi".

Kim giơ cả hai tay ra và nói: "Đưa quả bóng đây". Tôi lờ đi, đặt bóng xuống chấm phạt đền và sút ghi bàn. Vậy thôi, không có gì hơn.

Đúng là tôi cư xử không tốt, nhưng tôi đã xin lỗi sau khi trận đấu kết thúc rồi. Vả lại, chuyện muỗi thôi mà, có phải chiến tranh Balkan đâu. Vậy mà Aftonbladet dành đến 6 trang chỉ để viết về

việc ấy và tôi không tài nào hiểu nổi.

Cuộc họp báo vào ngày tiếp theo, tôi đã nói với các phóng viên: "Nếu có ai đó phải xấu hổ thì không phải tôi mà là Aftonbladet".

Sau đó, tôi tẩy chay tờ báo này, kể cả khi Euro tại Bồ Đào Nha đang đến rất gần. Tôi vẫn tiếp tục chiến tranh với họ, nhưng khi làm vậy, tôi biết mình đang mạo hiểm. Aftonbladet đâu có gì để mất và thử nghĩ xem, họ sẽ làm gì khi biết chuyện hẹn hò của tôi và Helena. Đó sẽ là một thảm họa cho quá trình chuẩn bị Euro của đội tuyển. Biết thế, tôi lại càng phải thận trọng hết mức có thể.

Nhưng tôi phải làm gì đây? Tôi nhớ nàng quá. "Em đến với anh được không?" Tôi cứ lặp đi lặp lại câu hỏi. Nhưng nàng không thể đến. Nàng quá bận rộn.

Nhưng vận may bất ngờ xuất hiện. Một người sếp của nàng đã mua vé đến xem Euro nhưng vào phút chót lại kẹt việc riêng. Ông ta hỏi có ai muốn đi thay không và Helena đã xin được tấm vé. Chúng tôi được ở cạnh nhau vài ngày, tất nhiên vẫn giữ bí mật hết sức.

Không một ai trên đội tuyển biết gì về Helena. Nếu ai đó phát hiện, họ cũng chỉ nghĩ nàng người mẫu này đến đây để xem bóng đá và ủng hộ đội nhà, như bất kỳ CĐV nào khác. Tôi vui vẻ tập trung vào bóng đá. Giải đấu năm ấy chúng tôi có một đội hình rất mạnh, đủ sức làm nên chuyện. Nhưng rồi tôi dính vào cuộc xung đột với một gã đồng đội. Tôi gọi gã là "mệnh phụ phu nhân".

Gã "mệnh phụ phu nhân" ấy mở mồm ra toàn nói những lời khoe mẽ. Đại loại như: "Ở Arsenal chúng tôi chuyền bóng như thế này, chúng tôi không làm thế kia".[25]

[25] Ibra không trực tiếp nêu tên cầu thủ này, nhưng mọi người đều tin là anh ám chỉ Freddie Ljungberg.

Tởm, hết sức tởm. Tôi nổi hết cả gai ốc khi nghe gã khoe mẽ dù thời gian ấy, đá cho Arsenal đúng là oai thật. Nhưng gã cứ phàn nàn như đàn bà. "Lưng tôi sao mà đau thế này" hay "Tôi không thể đi xe bus thường được, đi xe riêng cơ".

Tôi tỏ thái độ khinh bỉ và tình hình trở nên căng thẳng. Lars Lagerbäck phải gọi tôi đến nói chuyện.

"Zlatan, làm ơn nhé, xử lý việc này chuyên nghiệp tí cho tôi nhờ. Chúng ta không thể có bất kỳ mối hiềm khích nào trong đội".

“OK. Nhưng nếu gã tôn trọng tôi thì tôi tôn trọng gã. Hết chuyện.”

Ngoại trừ chuyện “mệnh phụ phu nhân” ra, phần còn lại đều rất tuyệt. Khi chúng tôi đá trận ra quân với Bulgaria tại Lisbon, toàn sân gần như được phủ một màu vàng. Mọi người cùng hát: “Đưa bóng vào lưới nào”. Chúng tôi hoàn toàn thống trị trận đấu và đè bẹp Bulgaria.

5-0. Sự kỳ vọng dành cho Thụy Điển tăng lên rõ rệt. Nhưng với chúng tôi thì Euro chưa thực sự khởi đầu. Trận đấu lớn với Italia tại Porto vào ngày 18-7 mới thật sự chiếm hết tâm trí của cả đội.

Người Italia sẽ vào trận với tâm lý phục thù. Họ chỉ giành được một trận hòa với Đan Mạch ở vòng đầu tiên, họ cũng chưa thể quên đi thất bại khó nuốt trước Pháp trong trận chung kết Euro 2000 tại Rotterdam ngày nào.

Italia sẽ đá với Thụy Điển với quyết tâm phải thắng bằng mọi giá. Họ sẽ mang vào trận đấu một dàn cầu thủ tuyệt đẹp với Nesta, Cannavaro và Zambrotta ở hàng thủ, Buffon trong khung thành và Christian Vieri trên hàng công. Dù Totti không thể đá vì án treo giò sau khi phun nước bọt vào mặt đối phương trong trận gặp Đan Mạch, Italia vẫn là một đối thủ quá lớn với chúng tôi.

Đây là trận đấu quan trọng nhất từ ngày tôi bắt đầu khoác áo đội tuyển. Bố tôi cũng sẽ đến xem, bầu không khí hết sức tuyệt vời và ngay từ đầu trận, tôi đã nhận ra là các hậu vệ Italia dành cho mình nhiều sự tôn trọng.

Họ thi đấu hết sức tập trung và không cho tôi một phút giây lơi lỏng nào. Italia có một hàng tấn công rất mạnh và cuối hiệp một thì Cassano, gã tiền đạo trẻ đá thay cho Totti đã ghi bàn mở tỷ số từ đường chuyền của Panucci.

Đó là một kết cục hợp lý bởi Italia đã thống trị trận đấu. Nhưng chúng tôi cố hết sức để giành quyền chủ động trong hiệp hai và có vài cơ hội sau giờ nghỉ. Nhưng trận đấu vẫn thuộc về Italia, việc gỡ hòa ngày càng trở nên mông lung. Ai mà không biết Italia có hàng thủ hay nhất thế giới chứ. Nhưng khi trận đấu chỉ còn lại 5 phút thì chúng tôi đã có một quả phạt góc ở cánh trái.

Kim Källström đá quả bóng vào trong vòng cấm. Marcus Allbäck dứt điểm, Olof Mellberg cũng sút và trước vòng cấm thật sự là một pha hỗn loạn. Khi quả bóng nảy lên trên không, tôi lao đến, nhảy lên và giật gót. Giống như động tác kung-fu vậy.

Những bức ảnh chụp sau đó cho thấy gót chân tôi cao hơn vai và quả bóng thì bay theo một quỹ đạo hoàn hảo. Christian Vieri cố nhảy lên cản phá nhưng quả bóng đã bay vào khoảng trống chỉ vài centimet giữa đầu anh ấy và xà ngang. Một siêu phẩm vào lưới Italia, tại vòng chung kết của một kỳ Euro.

Tôi đã chạy như điên, sau lưng là các đồng đội cũng đang vui mừng như hoang dại, chỉ trừ "mệnh phụ phu nhân" thì lặng lẽ đi hướng khác. Nhưng mặc kệ chứ. Chúng tôi chỉ hòa, nhưng cảm giác sung sướng không khác gì đã giành trọn 3 điểm. Chúng tôi vào tứ kết và chạm trán Hà Lan.

Các CĐV Hà Lan mặc đồ cam, đội mũ cam, la ó và huýt sáo tôi như kẻ thù từ kiếp nào vậy. Trận đấu diễn ra rất căng thẳng với nhiều cơ hội cho cả hai bên. Nhưng đến hết trận thì tỷ số vẫn là 0-0 và phải bước vào hiệp phụ. Chúng tôi sút trúng cả xà ngang lẫn cột dọc và lẽ ra đã có thể giải quyết trận đấu, thay vì phải bước vào loạt sút luân lưu, nơi cả sân vận động đều cầu Chúa.

Đó là khoảng thời gian nghẹt thở và như thường lệ, nhiều người không dám dõi theo loạt sút. Một số khác thì la hét và cố làm chúng tôi phân tâm. Áp lực thật kinh khủng. Nhưng mọi thứ đã khởi đầu tốt. Kim Källström sút thành công, Henrik cũng vậy. 2-2. Lượt thứ ba là của tôi.

Tôi bước đến chấm 11m, đeo băng đô đen, tóc dài, mỉm cười. Tôi cũng chả biết vì sao khi ấy mình lại cười. Hồi hộp, nhưng không hoảng loạn. Trong khung thành là Edwin van der Sar cũng mặc.

Ngày nay khi thực hiện một quả penalty, tôi cũng không biết chính xác mình sẽ sút vào đâu. Nhưng trong khoảng thời gian ngắn ngủi khi chân vừa chạm bóng, tôi cảm giác được quả bóng sẽ vào hay không.

Trong quả sút thứ ba mà tôi đang nói, tôi biết nó sẽ hỏng. Và nó hỏng thật. Olof Mellberg sau đó cũng đá hỏng và chúng tôi bị loại. Thật thất vọng, chúng tôi có một đội hình tuyệt vời và lẽ ra đã có thể tiến xa hơn. Nhưng trận đấu thỉnh thoảng lại diễn ra theo chiều hướng trớ trêu như vậy.

Tháng 8 là khoảng thời gian bận rộn. Thị trường chuyển nhượng đóng cửa vào ngày 31 và những tin đồn tràn ngập mọi nẻo. Bạn có thể gọi đó là Mùa Ngớ Ngẩn. Khi ấy, các đội bóng đều tập huấn để chuẩn bị cho mùa bóng mới. Báo chí đâu biết viết gì ngoài những thứ cũ rích như: Cầu thủ A sẽ đi đâu, về đâu? Giá của cầu thủ B là

bao nhiêu? Đại loại thế. Các cầu thủ muốn có CLB mới thì như ngồi trên lửa, đặc biệt là ở Ajax này.

Tất cả những cầu thủ trẻ đều muốn được bán đi. Nhìn ai cũng hồi hộp, mọi người đi tới đi lui, tự hỏi là đồng đội của mình liệu có ra đi trước chăng? Tại sao người đại diện của mình còn chưa gọi? Không khí tràn ngập sự căng thẳng và ghen tỵ. Nhưng tôi vẫn cố tập trung hết sức vào bóng đá.

Ajax đá giao hữu với Utrecht. Điều cuối cùng tôi nghĩ đến là mình lại bị thay ra giữa chừng. Nhưng thật sự là vậy. Koeman vẫy tôi ra, tôi quá điên và đá vào tấm biển quảng cáo trên sân. Lúc đấy tôi đã có thói quen gọi điện cho Mino sau các trận đấu. Nói chuyện với gã mập lúc nào cũng nhẹ nhõm. Nhưng lần này tôi hét lên trong điện thoại:

"Tay khốn HLV dám thay tôi ra giữa chừng đấy! Coi còn ai ngốc hơn gã nữa không?"

Khi nói vậy, tôi chờ đợi Mino sẽ thốt ra vài câu an ủi. Nhưng không. Mino nói:

"Thay mày là đúng rồi còn gì. Mày đá dở nhất sân, dở như rác rưởi ấy".

"Ông nói cái quái gì thế hả?"

"Tao nói mày dở. Phải là Koeman thì tao còn thay mày ra sớm hơn".

"Ê mập!"

"Gì?"

"Ông biến đi. Cả ông lẫn tay HLV ngốc ấy".

Tôi cúp máy, đi tắm rồi về nhà. Tâm trạng không hề khá hơn được chút nào. Nhưng vừa đến trước cửa thì tôi đã thấy có người đứng chờ sẵn. Mino chứ còn ai nữa.

Lão mập này gan nhỉ. Chửi bố mày xong rồi còn đứng trước cửa nhà, chắc lâu quá không được ăn đòn. Chưa kịp ra khỏi xe, chúng tôi đã lời qua tiếng lại.

"Tao đã nói mày bao nhiêu lần rồi hả thằng ngu si tứ chi phát triển kia!" Mino gầm lên. "Mày đá như rác rưởi thì mày đi ra. Mày

đá tấm biển quảng cáo làm gì? Bao giờ mày mới trưởng thành?"

"Mẹ kiếp, câm cái mồm lại đi".

"Mày mới phải câm đấy, thằng đần".

"Tôi không muốn đá cho Ajax nữa".

"Vậy qua Turin nhé".

"Ông đang nói cái gì vậy?"

"Juventus muốn mày".

"Gì? Nói lại xem nào?"

"Mày không những đần mà còn điếc nữa".

"Có thật là ông có thể thương lượng với Juventus không?"

"Có thể".

"Đừng giỡn, mấy chuyện này không vui đâu nha mập!"

"Giỡn cái đầu mày. Chưa gút xong, nhưng tao đang lo".

Ồ, Juventus, có thế chứ. Làm ăn ngon lành là phải như thế, chứ ai lại đi thương lượng với Southampton.

Juventus khi ấy đang là đội bóng hay nhất châu Âu. Họ có những ngôi sao như Thuram, Trézéguet, Del Piero, Buffon, Nedvěd. Họ vừa vào trận chung kết Champions League với Milan một năm trước đó xong.

Huống chi CLB lại vừa ký hợp đồng với Fabio Capello, HLV của AS Roma vốn đã muốn có tôi trong nhiều năm liền. Tôi thật sự hy vọng vào cuộc chuyển nhượng này. Cố lên Mino, cố lên, phải gút lại vụ này.

Juventus khi ấy được điều hành bởi Luciano Moggi, một tay cứng cựa, đầy quyền lực. Từ hai bàn tay trắng, Moggi leo lên một trong những vị trí quyền lực nhất trong làng bóng đá Italia. Đó là ông Vua của thị trường chuyển nhượng.

Chính Moggi là người đã xoay chuyển cục diện bóng đá Serie A, mang Juventus trở lại vị thế thống trị. CLB đã giành hết danh hiệu này đến danh hiệu khác dưới thời ông ấy.

Nhưng Luciano Moggi tất nhiên không thuộc tuýp chính diện như Bạch Tuyết rồi. Bao quanh ông ấy là hàng loạt những scandal tham nhũng, doping, thậm chí người ta còn bảo Moggi có kết nối với dân Camorra anh chị của Naples.

Thực hư không biết, nhưng Moggi đúng kiểu dân Mafia. Ông ấy hút xì gà, lúc nào cũng vận bộ đồ lớn và là một tay thương thuyết bậc thầy. Ông ấy không ngán bất kỳ một ca nào. Nhưng Mino có chút quan hệ với nhân vật này.

Giữa họ là mối quan hệ trước thù sau bạn. Mino cố thu xếp một cuộc gặp với "người bạn" này để bàn chuyện của tôi. Tất nhiên là nhiêu khê, phòng làm việc của Moggi bao giờ cũng phải có 20 người đứng ngoài xếp hàng chờ gặp. Ông ta không có nhiều thời gian.

Một hôm thư ký Moggi gọi. Ông ấy sẽ dành cho chúng tôi khoảng nửa tiếng, gặp tại Monte Carlo, hoàn toàn bí mật, bên lề cuộc đua F1.

Moggi đang ở Monaco để bàn chuyện làm ăn. Tập đoàn Fiat sở hữu Juventus cũng là chủ sở hữu của đội đua Ferrari. Chúng tôi được thu xếp để gặp Moggi tại một phòng VIP trong sân bay. Nhưng giao thông quá tệ, chúng tôi phải nhích từng chút một. Sợ lỡ hẹn, cả đám nhảy xuống chạy bộ.

Nhưng Mino đâu phải VĐV. Lão mập phệ, chậm chạp và vừa chạy vừa thở như bò rống. Mồ hôi nhễ nhại, Mino thậm chí còn không có được trang phục cho ra hồn. Lúc tiến vào sân bay, trên người gã mập là một chiếc quần Hawaii, áo khoác và giày Nike, không tất còn người thì nhễ nhại mồ hôi.

Cái phòng VIP mà chúng tôi lao vào đầy khói. Moggi đang hút một điếu xì gà bự xự. Ông ta già hơn Mino và hói. Vừa gặp là tôi lập tức cảm nhận được đây là một người đàn ông quyền lực, vốn quen với việc buộc mọi người phải làm theo ý mình.

Moggi nhìn chằm chằm vào bộ quần áo Mino đang mặc rồi nói. "Mày mặc cái gì vào gặp tao vậy thằng mập?"

"Vậy ông ở đây để phán xét chuyện tôi mặc đồ gì hả?" Mino đáp lại, quyết không thua sút.

Đấy là nơi cuộc chuyển nhượng của tôi từ Ajax sang Juve được tiến hành.

Cũng trong giai đoạn tập huấn đầu mùa bóng, Thụy Điển có trận đấu với Hà Lan tại Stockholm. Giao hữu thôi, nhưng không một ai trong chúng tôi quên được thất bại nóng hổi ở Euro. Cả đội nêu cao quyết tâm trả thù và nhập cuộc một cách đầy hung hãn.

Chỉ sau vài phút đầu, tôi đã có bóng trong vòng cấm địa. Ngay lập tức, bốn cầu thủ Hà Lan quây lấy tôi. Một trong số đó là Rafael van der Vaart, ai cũng ra sức xô đẩy để khiến tôi mất thăng bằng. Nhưng tôi cũng xoay xở được và chuyền bóng cho Mattias Jonson ghi bàn mở tỷ số.

Khi chúng tôi ăn mừng thì Van der Vaart đang nằm trên sân và ôm mặt đau đớn. Hắn được khiêng ra khỏi sân trên một chiếc cáng, chấn thương mắt cá, nhưng không đến nỗi quá nặng, chỉ phải nghỉ 1-2 trận gì đó. Nhưng trên báo, Van der Vaart bảo tôi đã chủ định làm hắn chấn thương.

Nhảm thật, tôi chỉ nhảy lên và đấy là một pha tranh bóng hoàn toàn bình thường. Tôi thậm chí còn không phạm lỗi nữa, nói gì đến chuyện cố tình gây chấn thương. Và cái gã mở mồm vu khống tôi lại còn là thủ quân tại Ajax mới điên chứ!

Tôi đến gặp Van der Vaart để giải quyết vấn đề: "Nghe này. Tôi rất tiếc về chấn thương của anh và tôi xin lỗi. Nhưng thực sự là tôi không cố ý. Anh hiểu không?"

Đó cũng là những gì tôi nói trên báo. Tôi đã nói đi nói lại như thế hàng trăm lần, nhưng Van der Vaart không bỏ những lời ấy vào tai. Anh ta không hiểu, hoặc cố tình không hiểu. Thủ quân mà cứ nói xấu đồng đội không khác gì đàn bà vậy.

Tôi suy nghĩ nhiều về việc này. Khi ấy là tháng 8 mà, như tôi từng nói, ai ở Ajax mà chẳng muốn có một hợp đồng ngon để phắn khỏi đội. Có thể Van der Vaart đang sử dụng tôi để tìm đường chuyển nhượng, cũng có thể hắn gây áp lực để CLB bán tôi đi.

Đây không phải lần đầu tiên một cầu thủ sử dụng những chiêu thức tương tự để đạt mục đích. Nhưng sau lưng Van der Vaart còn có truyền thông. Hắn là "người tình" của những tờ báo lá cải, là niềm tự hào của Hà Lan, còn Zlatan chỉ là một gã nước ngoài xấu xa.

"Này, cho phép tôi được lặp lại lần nữa nhé. Tôi không chủ đích làm anh chấn thương. Có nghe rõ không vậy".

"Ừ, nghe rồi".

Nghe, nhưng lọt vào tai này và đi ra tai kia. Phòng thay đồ trở nên càng lúc càng căng thẳng. Đội bóng như chia làm hai phe: nhóm Hà Lan ủng hộ Van der Vaart, còn nhóm cầu thủ nước ngoài đứng về phía tôi.

Cuối cùng thì Koeman đành phải triệu tập một cuộc họp bởi hai đứa đều là trụ cột trong đội. Cuộc họp với mục đích tốt đẹp là hòa giải, nhưng nó lại diễn ra theo chiều hướng ngược lại. Van der Vaart phát pháo trước:

"Zlatan cố tình chơi tôi. Tôi quả quyết là như vậy".

"Tao không có. Mày cũng biết rõ là tao không cố tình. Và nếu mày còn cáo buộc tao thêm một lần nữa, tao thề sẽ bẻ gãy chân mày làm đôi. Lần này là tao cố tình đấy, tao nói trước".

"Đấy, mọi người thấy chưa. Thằng này nó bị điên".

Koeman cố xoa dịu tình tình:

"Đừng đẩy mọi việc đi xa hơn nữa. Chúng ta sẽ cùng nhau giải quyết việc này".

Cách giải quyết của Koeman là lôi Louis van Gaal vào cuộc. Giữa tôi và Van Gaal vốn từng có va chạm, khỏi nói trong vụ này ông ta bênh ai. Van Gaal nói:

"Ở đây tôi là ông chủ, mong các cậu nhớ cho".

Ồ, thông tin bổ ích phết.

"Và tôi yêu cầu các cậu xóa bỏ mâu thuẫn. Khi Rafael khỏe lại, các cậu sẽ vào sân cùng nhau, sẽ vẫn phối hợp như những đồng đội của nhau. Rõ chưa!"

"Còn lâu!" Tôi nói. "Chừng nào thằng khốn ấy còn trên sân, tôi sẽ không đá đấm gì hết".

"Cậu nói gì thế?" Van Gaal sửng sốt. "Rafael là thủ quân của tôi. Cậu phải đá với anh ta, cậu phải đá vì CLB".

"Thủ quân ư? Thứ thủ quân gì mà cư xử khốn nạn như vậy? Thủ quân gì mà đi vu cáo tôi cố tình chơi hắn? Thủ quân gì mà tấn công chính đồng đội của mình? Tôi không thèm đá với cái thứ thủ quân ấy, không một giây nào. Ông nói gì mặc kệ ông".

Rồi tôi rời khỏi phòng. Đấy là một canh bạc mạo hiểm. Nhưng tất

nhiên là tôi chỉ có thêm dũng khí để làm vậy sau khi biết những liên hệ với Juventus đang tiến triển tốt đẹp.

Nhưng vẫn chưa có gì được ký. Tôi nóng ruột và gọi cho Mino.

“Sao rồi? Bên Juve nói gì?”

Rồi tháng 8 cũng trôi về những ngày cuối cùng. Giải vô địch Hà Lan đã khởi tranh và Ajax có trận đấu với NAC Breda. Báo chí vẫn viết về mâu thuẫn giữa chúng tôi, họ ủng hộ Van der Vaart mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

“Mày phải chuẩn bị tinh thần bị huýt sáo và la ó đấy nhé”. Mino nói. “CĐV giờ ghét mày vô cùng”.

“Tốt thôi”.

“Tốt?”

“Ừ, nó kích thích tôi. Tôi sẽ cho họ thấy mình là ai”.

Tôi cũng nói cho Koeman biết về sự quan tâm của Juventus. Tôi muốn ông ấy có sự chuẩn bị bởi tôi thích Koeman. Ông ấy và Beenhakker là những người đầu tiên thấy được tiềm năng của tôi ở Ajax. Và tôi tin chắc là ông ấy sẽ hiểu cho tình cảnh của tôi hiện tại. Ai mà lại không muốn khoác áo Juventus cơ chứ. Thế nhưng Koeman tỏ rõ thái độ sẽ không để tôi ra đi một cách dễ dàng. Trên truyền thông, ông ấy úp mở về việc “có những cầu thủ nghĩ họ còn lớn hơn CLB”. Tôi biết mình phải nói chuyện một cách khéo léo. Và ngay từ đầu, tôi đã dùng những từ mà Van Gaal đã nói về mình ngày trước.

“Tôi không muốn chuyện này hóa thành cãi nhau đâu. Nhưng Juventus muốn có tôi, và tôi mong ông có thể giúp tôi. Những cơ hội thế này có khi chỉ đến một lần trong đời”.

Koeman nghĩ ngợi, ông ấy hẳn phải hiểu, vì ông ấy cũng từng là cầu thủ chuyên nghiệp.

“Nhưng tôi không muốn cậu rời bỏ chúng tôi. Tôi muốn tiếp tục có cậu trong đội. Tôi sẽ chiến đấu để giữ cậu lại”.

“Nhưng ông có biết Van Gaal nói gì không?”

“Nói gì?”

“Ông ấy bảo chả cần tôi để vô địch Hà Lan. Ông thừa sức làm việc

ấy. Ông ấy chỉ cần tôi cho Champions League thôi".

"Cái đếch gì thế? Ông ấy bảo vậy á?"

Koeman nổi giận. Ông ấy cáu với Van Gaal. Bởi phát ngôn của Van Gaal đã trói tay ông ấy lại, hạn chế khả năng ở lại của tôi. Nhưng đó là điều tôi cần. Và tôi nhớ mình đã bước vào trận đấu tiếp theo với tâm thế của chuyện sống chết. Đây là một trận then chốt, phái đoàn Juventus có thể đang ngồi trên khán đài và quan sát tôi kỹ lưỡng. Còn các fan Hà Lan thì đang phỉ nhổ tôi, đồng thời ủng hộ cậu bé vàng của họ, Rafael van der Vaart. Tôi thầm nói: "Mày tự đắc đi thằng khốn, rồi mày sẽ biết tao là ai".

Trận đấu với Breda, các CĐV không chỉ ủng hộ đội nhà mà còn tranh thủ sỉ nhục tôi. Họ ồ lên mỗi khi tôi có bóng, cứ như thể tôi là kẻ thù chứ không phải là cầu thủ của Ajax vậy. Nhưng trận đấu trôi qua rất tốt. Chúng tôi dẫn 3-0 khi còn 20 phút nữa. Người chơi thay Van der Vaart cũng là một cầu thủ do Ajax tự đào tạo - Wesley Sneijder đá quá ổn và thông minh. Chính cậu ấy đã ghi bàn nâng tỷ số lên 4-1.

Khi còn lại 5 phút, tôi có bóng cách vòng cấm 20m. Sau lưng tôi là một hậu vệ, đang cố cài người và đoạt bóng. Rồi tôi cũng thoát ra khỏi gã này và lừa qua thêm một gã khác.

Nhưng đấy chỉ là khúc dạo đầu. Tôi giả vờ tung ra một cú sút, rồi ngoặt bóng để tiến gần hơn đến vòng cấm, tiếp nối là một động tác kỹ thuật khác để đưa bóng đến vị trí có thể sút. Nhưng trước mặt vẫn còn nhiều hậu vệ và có lẽ tôi phải chuyền bóng đi. Nhưng không. Tôi đã lừa qua tất cả, loại bỏ nốt thủ môn trước khi sút vào khung thành bằng chân trái. Pha ghi bàn ấy lập tức trở thành kinh điển.

Người ta gọi đấy là pha ghi bàn theo phong cách Maradona bởi nó rất giống với pha solo của Maradona vào lưới đội tuyển Anh tại tứ kết World Cup 1986. Tôi đã lừa bóng qua gần như cả đội đối phương và sân vận động bùng nổ vì vẻ đẹp của nó.

Ngay cả Koeman cũng nhảy lên như điên, bất chấp việc trước trận tôi đã đến gặp ông ta và thông báo ý định muốn sang Juve. Mọi sự căm ghét đổ dồn vào tôi suốt từ đầu trận phút chốc tan biến, chỉ còn lại tình yêu và sự hân hoan.

Mọi người hò reo và la hét. Họ đứng dậy và ôm nhau, chỉ trừ một người. Khi camera lia qua đám đông đang ăn mừng, họ dừng lại ở khuôn hình có Van der Vaart. Hắn ta ngồi đó, im lặng như một

pho tượng, không vui mừng, không biểu lộ bất kỳ một cảm xúc nào bất chấp đội bóng của mình vừa ghi bàn.

Với Van der Vaart, pha solo của tôi là điều tồi tệ nhất có thể xảy ra trong trận đấu này. Mới đầu trận mọi người còn la ó tôi, nhưng bây giờ thì họ lại reo hò.

Họ hô vang tên tôi và bỏ quên thủ quân Van der Vaart trong thoáng chốc. Suốt đêm, các đài truyền hình chiếu đi chiếu lại pha bóng ấy. Sau đó siêu phẩm này cũng được khán giả của Eurosport bầu chọn là pha ghi bàn đẹp nhất trong năm. Nhưng tâm trí của tôi lại để ở một vấn đề hoàn toàn khác.

Đồng hồ vẫn đang nhảy múa. Thị trường chuyển nhượng đang dần đi đến những ngày cuối cùng. Moggi vẫn chưa nhúc nhích gì, có thể ông ấy đang chơi chiêu, như thường lệ. Moggi bảo tôi và David Trézéguet không thể đá chung một đội. Mà Trézéguet thì đang là chân sút số 1 của Juventus. Mua thêm tôi làm gì.

"Ý là không mua chứ gì?" Mino sốt ruột.

"Cách chơi của bọn nó khác nhau. Không hợp". Moggi cố tình lái câu trả lời ra khỏi chủ đề câu hỏi.

Moggi cố giữ quân bài sát vào ngực mình, nhưng Mino đã nhìn ra một kẽ hở. Đó là Fabio Capello, người rất muốn có được tôi trong suốt thời gian dài.

Đúng, Moggi là sếp nhưng Capello cũng không phải hạng xoàng. Ông ta có thể làm bất kỳ ngôi sao nào cũng phải cúi đầu chỉ với một ánh nhìn. Mino thu xếp được một buổi ăn tối có cả Moggi lẫn Capello. Vừa đặt mông xuống ghế là gã mập tung chiêu ngay:

"Tôi nghe bảo Trézéguet và Zlatan không thể đá cùng một đội à?"

Capello đáp ngay: "Ai bảo? Nhưng chuyện ấy có liên quan gì đến bữa ăn tối này không?"

"Moggi bảo đấy, đúng là ông từng nói thế phải không Luciano?" Moggi gật đầu.

"Vậy tôi lặp lại câu hỏi nhé Fabio: Có đúng là Trézéguet và Zlatan không thể đá chung không?"

"Tôi không quan tâm chuyện đó có đúng hay không. Và các anh cũng đừng quan tâm chi cho mệt. Chuyện xảy ra trên sân là vấn

đề của tôi, hãy để tôi lo. Cứ đảm bảo là Zlatan sẽ đến đây là được. Phần còn lại tôi sẽ chịu trách nhiệm".

Capello đanh thép như thế, Moggi không thể nào đáp trả. Ông ta đâu thể thảo luận chuyện cầm quân với Capello được, nên đành im lặng. Mino tận hưởng chiến thắng của mình một cách âm thầm. Lão mập đã đánh đúng vào điểm yếu duy nhất của Moggi và thành công. Nhưng sau bữa ăn tối, vấn đề vẫn chưa ngã ngũ.

Buổi lễ trao giải thưởng thường niên của giải vô địch Hà Lan diễn ra. Tôi và Mino đến gala chúc mừng Maxwell nhận danh hiệu cầu thủ hay nhất của mùa bóng trước.

Suốt buổi lễ, Mino cứ nhấp nhổm. Gã cứ đi ra đi vào, bốc điện thoại nói chuyện liên tục với các lãnh đạo của Juventus lẫn Ajax. Những câu hỏi mới cứ lần lượt xuất hiện và cuộc thương lượng liên tục gặp trắc trở. Tôi đã cố gây áp lực hết mức có thể cho Ajax, nhưng vẫn không ăn thua.

Ngày cuối cùng của thị trường chuyển nhượng, tôi ngồi trong nhà ở Diemen, vùi đầu vào Xbox để cố quên đi vụ chuyển nhượng có nguy cơ đổ bể. Nhưng đố mà quên được. Cứ vài phút thì Mino lại gọi đến một lần, phiền không thể tả.

Tôi đã thu dọn đồ đạc xong và máy bay riêng của Juventus thì đã chờ sẵn ở sân bay. Nghĩa là CLB Italia thật sự rất muốn tôi. Nhưng họ chưa thể gút xong chi phí chuyển nhượng. Luôn có quá nhiều khâu phải giải quyết, trong khi phía Ajax cho rằng Juve đã ra một cái giá quá thấp. Phái đoàn Italia thậm chí còn không cử một luật sư nào đến Amsterdam. Tôi đã cố gây áp lực lên Ajax từ phía bên trong: "Tôi sẽ không đá cho các anh nữa đâu, chuyện giữa tôi và Ajax đã kết thúc rồi".

Nhưng chưa có gì tiến triển cả, thời gian thì cứ thế trôi qua. Cũng may là tôi còn Xbox. Tôi là một người nghiện trò chơi điện tử, khi đã cầm cái cần điều khiển lên, tôi tập trung kinh khủng. Nó là một phương tiện xả stress tuyệt vời. Trong khi Mino đang làm việc điên đầu ngoài kia thì tôi cứ việc chơi điện tử. Tại sao Moggi không cử luật sư đến nhỉ? Phong cách kiểu gì lạ thế kia?

Giữa lúc thương lượng bế tắc, Mino quyết định đánh một nước cờ với hy vọng thay đổi cục diện. Ông ấy gọi cho luật sư của mình: "Anh đáp ngay một chuyến bay đến Amsterdam cho tôi, và giả vờ là do Juventus gửi đến". Tay luật sư ấy đã làm như Mino bảo và cuộc thương lượng bỗng sống lại. Nhưng vẫn chưa có thỏa thuận

gì. Mino tức quá, lại gọi cho Juventus:

“Con bà các anh. Gọi luật sư và ném nó lên máy bay đi, tôi sắp bạc hết đầu vì các anh đây này”.

Rồi ông ấy gọi cho tôi, bảo cứ bay đến Italia. Tôi bỏ tay cầm xuống, tức tốc đến trụ sở CLB, có lẽ đã vội đến mức quên cả khóa cửa. Vào trụ sở, tôi nhìn thấy Ban lãnh đạo Ajax đang ngồi với luật sư của Mino. Mọi người căng thẳng thấy rõ khi tôi bước vào. Vị luật sư ấy nhìn đi chỗ khác và nói:

“Chỉ còn duy nhất một tài liệu còn thiếu. Có tài liệu ấy, mọi thứ sẽ được giải quyết”.

“Chúng ta chẳng còn thời gian. Đi thôi, Mino bảo chả cần đâu”. Tôi nói, và chúng tôi lái xe đến sân bay, nơi máy bay của Juventus đang chờ sẵn.

Tôi cũng gọi điện cho bố vào lúc ấy: “Chào bố. Chuyện này khẩn cấp. Con đang chuẩn bị gút hợp đồng chuyển sang Juventus. Bố có muốn đến đây không?”

Ông ấy đồng ý đến Italia. Nếu như bố đến, giấc mơ thời thơ ấu của tôi sẽ trở thành sự thật. Chúng tôi đã cùng nhau trải qua nhiều chuyện. Bố thẳng tiến đến sân bay Copenhagen rồi đáp chuyến bay đi Milan, nơi có người của Mino đã chờ sẵn để đưa bố đến trụ sở Juventus.

Bố đến còn trước cả tôi. Và khi đến nơi, tôi cảm thấy sung sướng lẫn ngạc nhiên vì thấy bố. Đây có phải là người bố ù lì suốt ngày đeo tai phone nghe nhạc Nam Tư và xem tivi đâu. Ông ấy đang mặc một bộ vest quá đẹp, không thua gì một người Ý chính hiệu. Cả đời mình tôi chưa bao giờ thấy ông ấy đóng bộ như vậy.

“Bố ơi!”

“Zlatan, con!”

Dễ thương gì đâu. Bên ngoài, phóng viên và thợ ảnh đứng đầy trước trụ sở. Tin đồn truyền đi rất nhanh và đó là một thông tin quan trọng ở Italia. Nhưng chưa có gì gút lại cả và thời gian thì vẫn đang đếm ngược. Moggi vẫn đang làm đủ thứ trò mèo và không may là những trò ấy lại phát huy tác dụng. Giá của tôi bắt đầu giảm. Từ đề nghị ban đầu 35 triệu euro của Mino giảm xuống còn 25, 20 và cuối cùng là 16 triệu, tức là 160 triệu kronor. Con số ấy tất nhiên cũng rất cao, gấp đôi con số Ajax từng chi để mua tôi.

Nhưng với Juventus thì số tiền ấy là muỗi. Họ từng bán Zidane cho Real Madrid với giá 86 triệu euro, tức 700 triệu kronor, họ dư sức trả nhiều tiền hơn cho tôi.

Nhưng Juventus đã không mang bất kỳ một tấm séc nào đến. Mà không có séc, Ajax chả đời nào để tôi ra đi. Các CLB lớn làm ăn, đôi khi chỉ một lời nói là đủ, nhưng Ajax chỉ muốn thấy tiền tươi thóc thật. Tình hình có vẻ tuyệt vọng, Moggi ngồi muốn lủng cái ghế, miệng cứ ngậm điếu xì gà to bự. Và ông ta đã hét lên với Ban lãnh đạo Ajax:

"Nếu các ông chả ký hợp đồng chuyển nhượng thì các ông chả có 16 triệu euro, cũng chả có Zlatan nốt. Các ông hiểu không? Các ông nghĩ Juventus họ xù tiền các ông à? Người ta là Juventus đấy. Nhưng thây kệ các người. Làm gì mình thích đi, cứ để cơ hội này qua đi rồi tận hưởng cái cảm giác mất cả chì lẫn chài".

Đó là những lời lẽ có sức nặng. Mino luôn rất biết cách diễn đạt. Nhưng vẫn chưa có gì xảy ra, không khí ngày một căng thẳng. Mino thì chưa bao giờ rơi vào thế tuyệt vọng. Ông ta luôn có rất nhiều cách để xoay chuyển tình hình. Và tôi thì không đủ khôn ngoan để nhìn ra xem rốt cuộc gã mập đang làm gì. Ông ta cứ như một người tâng bóng, và rồi ông bất ngờ chuyền cho Moggi. Tôi giục Mino:

"Ngưng lại đi, có cách nào gút cho sớm không?"

"Không, không, bình tĩnh nào. Cứ để bọn tao chơi. Nào, Luciano, cho tôi thấy kỹ năng của ông xem. Ồ, phạt góc rồi, Zlatan. Vào trong đi. Đánh đầu nào!"

Mino cứ vậy đấy, và những ngày đó ông ấy có thêm một fan: Bố tôi. Nhìn những gì Mino làm, nghe những gì Mino nói, bố tôi đều cười. Theo cái kiểu: Con kiếm đâu ra cái thằng đáo để thế. Dám làm trò trước mặt Moggi cơ đấy. Bố tôi luôn thích những gã như thế. Vậy là bên cạnh việc sưu tầm những kỷ niệm về tôi, bố cũng sưu tầm luôn mấy bài phỏng vấn Mino. Mino nói được, nói rất nhiều, nhưng lão cũng làm được việc. Ajax không muốn mất cả tôi lẫn tiền, và rốt cuộc đành phải ký hợp đồng vào phút chót. Lúc ấy là hơn 10 giờ đêm rồi, trong khi văn phòng CLB thường đóng cửa lúc 7 giờ tối. Nhưng chúng tôi đã về nhà với tâm trạng nhẹ nhõm. Thi đấu ở Italia ư? Đã đã!

Chúng tôi cùng lái xe đến Turin. Trên đường đi, Mino gọi cho nhà hàng Urbani, yêu cầu họ mở cửa muộn chút. Không khó để thuyết

phục quản lý. Khách sộp mà. Chúng tôi ngồi lại và tận hưởng thành quả, thật vui khi bố ở đó chứng kiến mọi việc.

“Mày làm bố tự hào lắm, Zlatan”. Bố nói.

Tôi và Fabio Cannavaro cập bến Juventus cùng một lúc. Chúng tôi họp báo ra mắt chung ở sân Delle Alpi, Turin. Cannavaro là người cười nói, giỡn hớt suốt ngày. Tôi thích anh ta ngay lập tức. Vài năm sau, Cannavaro nhận danh hiệu Cầu thủ hay nhất thế giới, và anh ấy đã giúp tôi ngay từ những ngày đầu. Sau cuộc họp báo, tôi và bố bay đến Amsterdam, từ biệt Mino trước khi đến Gothenburg, nơi tôi phải đá một trận quốc tế.

Trong suốt thời gian ấy, tôi chưa bao giờ trở lại căn nhà ở Diemen. Ở Italia, Juventus thu xếp cho tôi ở khách sạn Le Meridien, Via Nizza, Turin. Tôi ở đó cho đến khi chuyển đến căn hộ của Filippo Inzaghi tại Piazza Castello. Thế nên Mino phải về Diemen giúp tôi lấy đám đồ cũ. Khi gã mập vào nhà, y nghe thấy tiếng động trên lầu. Hơi giật mình, trộm chăng? Tiếng to lắm. Mino leo lên cầu thang, chuẩn bị như thể đánh nhau tới nơi.

Nhưng Mino chả gặp ai cả.

Chiếc Xbox của tôi vẫn mở suốt ba tuần lễ từ ngày tôi vội vội vàng vàng phi ra khỏi nhà để đáp chuyến bay riêng của Juventus đến Milan.

Chương 12

"Bạn nghĩ lúc này Capello làm gì? Điên tiết lao vào sân tách hai con gà chọi ra hả? Không hề. Ông ấy cứ đứng quan sát, mặt lạnh như băng, mặc cho chúng tôi biến sân cỏ thành sàn đấu. Mọi người ngạc nhiên: "Gì vậy? Cái gì tùm lum vậy?"

Cannavaro, người vẫn luôn giúp tôi từ khi tôi đến đây, lao đến trước tiên: "Ibra. Mày làm cái gì vậy?" Hỏi xong anh ta... tảng lờ luôn, ngụ ý "mày dạy dỗ Zebina một chút vậy cũng tốt". Cannavaro cũng đâu có thích gã người Pháp mấy."

"Ibra, vào đây ta bảo!" Fabio Capello, HLV thành công nhất châu Âu trong vòng mười năm vào khoảng thời điểm đó, đang gọi tôi. Tôi nghĩ: "Mình phải làm gì đây nhỉ?"

Tất cả những âu lo, hồi hộp như thời còn thơ ấu ùa về. Capello có lẽ là người duy nhất khiến tôi hồi hộp. Wayne Rooney từng bảo, khi Capello đi ngang qua, bạn có cảm giác mình như "tử tội" vậy, điều ấy có thật đấy. Ông ta có thể đang nhâm nhi cà phê, nhưng chỉ một ánh nhìn cũng đủ khiến bạn phát rét.

Tôi từng nói những ngôi sao tại Italia không nhảy lên chỉ vì HLV ra lệnh. Nhưng chuyện ấy không đúng với Capello. Ông ấy muốn bạn làm gì, bạn buộc phải làm theo răm rắp. Tất cả đứng thành hàng khi ông ấy xuất hiện. Một nhà báo từng hỏi Capello thế này:

"Làm thế nào mà ông nhận được sự tôn trọng từ tất cả các học trò?"

"Nhận được? Không, chả có nhận gì cả. Tôi phải giành giật nó".

Tôi mãi không bao giờ quên câu trả lời ấy.

Khi Capello tức giận, đố bạn dám nhìn thẳng vào mắt ông ấy. Nếu nhận một cơ hội từ Capello mà không biết tận dụng, bạn nên sắm

một chiếc xe bán hot dog bên ngoài sân vận động chứ đừng nghĩ đến chuyện trở lại nữa.

Bạn không thể mang những vấn đề đến mà nhờ Capello giải quyết, ông ấy không phải là bằng hữu của bạn. Ông ấy không nói chuyện, ông ấy là một chỉ huy sắt thép. Vì thế, khi Capello đã cất tiếng gọi, ắt hẳn là phải có chuyện chẳng lành.

Tôi có được một may mắn, đó là Capello trấn an tôi ngay từ những ngày mới đến: "Cậu chả phải chứng tỏ gì với tôi cả, tôi biết cậu có thể làm gì". Điều ấy khiến tôi yên tâm vô cùng và nhẹ nhõm đi chút ít.

Ở Italia, áp lực thực sự rất kinh khủng. Nhiều tờ báo hoài nghi cuộc chuyển nhượng của tôi, họ nghĩ tôi ghi hơi ít bàn nếu so với những chân sút hàng đầu khác. Nhiều người thậm chí còn nghĩ đến chuyện tôi chỉ được ngồi dự bị. Làm sao Zlatan có thể giành vị trí ở trong một đội hình khủng như thế chứ!

"Liệu Zlatan đã sẵn sàng cho Italia chưa?" Một tờ báo viết.

"Vậy liệu Italia đã sẵn sàng chứng kiến Zlatan bùng nổ chưa?" Mino Raiola đã trả lời như thế.

Bạn nên đưa ra những câu trả lời đanh thép như vậy, phải chơi cứng, không thì báo chí sẽ nuốt chửng bạn. Tôi tự hỏi, nếu không có Mino thì liệu tôi có thể thành công tại Italia không? Câu trả lời luôn là không.

Nếu tôi đến Juventus với thái độ như hồi còn ở Ajax, tôi sẽ chết chắc. Người Italia điên cuồng với bóng đá. Nếu như ở Thụy Điển người ta chỉ bàn về trận đấu trước và sau một ngày thì ở đây, họ nói về trận đấu cả tuần.

Mino đã trở thành một bức tường phòng vệ. Tôi gọi điện cho gã mập liên tục để nhận được sự trấn an. Ajax chỉ là một ngôi trường nhỏ bé so với Juve. Ngay cả việc ghi bàn trên sân tập cũng đã là một vấn đề bởi đâu chỉ có Cannavaro và Thuram theo kèm mà còn Buffon trong khung gỗ nữa. Cũng chả có ai đối xử tốt chỉ vì tôi là một tân binh cả. Tôi phải tự bơi.

Capello có một vị trợ lý tên Italo Galbiati. Galbiati lớn tuổi nên tôi gọi ông ấy là "ông lão", nhưng đó là một người rất dễ thương. Đứng kế Capello thì đúng là một trời một vực. Capello cứng rắn, Galbiati mềm mỏng. Capello lạnh lùng, Galbiati quan tâm. Sau buổi tập đầu tiên, Capello đã gửi tôi đến cho Galbiati: "Này ông

bạn, cho thằng nhỏ này nếm mùi đau khổ hộ tôi nhé".

Cả đội tập xong và đi tắm, riêng tôi thì phải ở lại. Một thủ môn từ đội trẻ đứng vào khung thành và màn tập sút bắt đầu. Galbiati cứ ném bóng ra và nhiệm vụ của tôi là sút vào khung thành của cậu thủ môn, sút từ mọi góc, sút đủ mọi kiểu, nhưng phải đứng trong vòng cấm. "Đây là khu vực của chú mày", Galbiati nói.

"Sút đi, mạnh hơn nữa vào, chính xác hơn nào, đừng có lười", Galbiati liên tục hò hét. Và nó trở thành một phần trong giáo án tập luyện của tôi, một thói quen.

Đôi khi Del Piero và Trézéguet cũng được giữ lại để tập cùng, nhưng thường thì chỉ có một mình tôi và Galbiati với 50, 60 cho đến hàng trăm quả sút trong một buổi tập như thế.

Thỉnh thoảng Capello cũng ghé qua xem. Ông ấy nói:

"Bọn ta đang tẩy chất Ajax ra khỏi người cậu, nhóc ạ".

"Vâng, tốt thôi".

"Ta không cần cái chất Hà Lan ấy. Một - hai, một - hai, kỹ thuật rườm rà, lừa qua cả đội. Không cần. Ta cần những pha ghi bàn, đơn giản càng tốt, không cần phải lừa qua ai cả. Cậu chưa có bản năng sát thủ, nhưng bọn ta sẽ nhét nó vào người cậu".

Đây chính xác là điều mà tôi muốn cải thiện. Tôi học hỏi từ Van Basten, nói chuyện với Mino, nhưng đúng là tôi không có hiệu suất ghi bàn cao thật. Tôi vẫn thích lừa bóng và tìm kiếm những siêu phẩm hơn là ghi bàn đơn giản. Tôi lớn lên từ khu ổ chuột, tôi tồn tại bởi những tiếng trầm trồ và những lời khen ngợi. Nhưng với Capello, chất nghệ sĩ trong tôi phai nhạt dần, nhường chỗ cho một "sát thủ".

Ở Italia, không ai vỗ tay cho một pha bóng đẹp, một cú giật gót nếu như đội nhà thua trận. Không ai mảy may để ý đến siêu phẩm nếu nó không mang lại 3 điểm. Dần dần tôi trở thành một chiến binh trên sân cỏ.

Nhưng đừng nghĩ là tôi cố ép mình phải làm theo lời Capello, không phải vậy. Tôi vẫn là chính mình, vẫn chơi thứ bóng đá quen thuộc với mình, chỉ là thích nghi để tồn tại ở một môi trường khắc nghiệt mà thôi.

Tôi không giỏi ngôn ngữ, những buổi học tiếng Italia không đến

đâu cả, nhưng "nói chuyện" trên sân cỏ chưa bao giờ là vấn đề bởi bóng đá luôn có thứ ngôn ngữ riêng của nó. Song khi bước chân ra khỏi sân cỏ, tôi cảm thấy mình lạc lõng vô cùng. CLB gửi cho tôi một giáo viên dạy kèm tiếng Italia. Tôi phải gặp bà cô này hai tuần/lần để học ngữ pháp. Ngữ pháp ư? Bộ định trả tôi lại trường học hay sao thế?

Tôi đâu thể ngồi yên một chỗ như thời học sinh. Vì thế tôi nói với cô ấy: "Cô cứ giữ tiền, nhưng chả cần dạy dỗ gì hết, không cần nói lại với ông chủ, không một ai cả. Cứ ở nhà vào những giờ dạy học. Cứ giả vờ như cô vẫn đến đây bình thường. Nếu tôi tiến bộ chậm thì cứ nói là Zlatan nó ngu cực, mà tôi ngu thật nên cô cũng không phải ngại khi nói ra câu đó đâu".

Và cô ấy đã làm đúng như vậy. Đừng nghĩ là tôi trốn tránh tiếng Italia, không phải. Tôi vẫn học, học trong phòng thay đồ, học trong khách sạn, trên những chuyến xe và những chuyến bay, tôi liên kết những dữ kiện và câu chữ khá tốt.

Tôi học nhanh, dù đó là thứ tiếng bồi của dân ba lô chứ không phải thứ ngữ pháp chính quy được dạy trong giáo trình, trường lớp. Ngay cả khi đứng trước các phóng viên, tôi cũng chủ động dùng tiếng Italia trước khi chuyển sang tiếng Anh. Điều đó giúp tôi giành được sự tôn trọng, kiểu như "thằng này được, ít ra nó cũng cố giao tiếp".

Chỉ sau một thời gian ngắn khổ luyện, tôi đã thay đổi, cả về thể lực lẫn tinh thần. Tôi vẫn nhớ trận đầu tiên của mình trong màu áo Juve: Gặp Brescia vào ngày 12/9. Hôm ấy tôi ngồi dự bị. Trên khán đài ở khu vực danh dự là gia đình Agnelli. Họ vừa xem trận đấu vừa bàn về tôi: Thằng nhóc ấy liệu có đáng tiền không?

Sau giờ nghỉ, tôi vào thay Nedvěd, cũng là một cầu thủ do Mino làm đại diện và vừa được chọn là "cầu thủ hay nhất châu Âu" mới một năm trước đó. Nedvěd tập luyện với cường độ kinh khủng. Mọi người tập bình thường rồi về, còn anh ta dành thêm một giờ đồng hồ để đạp xe, rồi sau đó chạy vài vòng gọi là... tráng miệng.

Một cầu thủ ở đẳng cấp và sự tận tụy như thế không dễ dàng để thay thế. Ấn tượng đầu tiên rất quan trọng, vậy mà phải vào thay một ngôi sao cỡ bự như vậy, nhưng tôi không lo sợ. Mình đã chờ ngày này từ lâu cơ mà.

Tôi nhận bóng bên cánh trái, trước mặt là hai hậu vệ đang lao đến truy cản. Đường vào khung thành bị khóa rồi, nhưng không sao,

tôi phóng lên, thoát qua hai người, ghi bàn rồi lắng nghe những thanh âm vọng từ khán đài: "Ibrahimović, Ibrahimović!"

Cũng trong thời gian ấy, tôi được người ta gọi với cái tên thân mật Ibra. Chính Moggi là người nghĩ ra nó. Sau màn khởi đầu tuyệt vời, Capello tiếp tục tìm thấy những điểm chưa được: Thể hình của tôi. Khi ấy tôi vẫn khá gầy gò: Cao 1,96m nhưng chỉ nặng có 84 kg.

"Thế cậu có bao giờ chui vào phòng gym không thế?" Ông ấy hỏi.

"Chưa bao giờ". Tôi đáp thật tình.

Tôi chưa bao giờ nâng một cái tạ nào trong đời và Capello xem việc ấy như một scandal. Thế là bên cạnh một HLV tập sút, ông ấy bố trí thêm một HLV tập tạ. Mà tập thì phải đi đôi với ăn uống. Lần đầu tiên trong đời tôi học cách chăm lo cho bản thân. Không được ăn mỳ ống thỏa thích nữa, phải nuốt theo thực đơn. Tôi dần tăng cân và trở thành một cầu thủ khỏe hơn, dai sức hơn.

Ở Ajax, người ta để cầu thủ ăn uống tự do. Vì thế khi thay đổi thực đơn và đi vào quy củ, bạn sẽ nhận ra mình hoàn toàn có thể mạnh hơn, sung sức hơn mình tưởng rất nhiều. Ở Italia, chúng tôi ăn trước và sau buổi tập, trước các trận đấu. Trong những ngày lưu trú tại khách sạn, luôn có ba suất ăn/ngày.

Tôi vọt lên 98 kg, hơi lố. Tôi giảm lượng tạ lại và chạy bộ nhiều hơn. Tôi cũng không còn rụt rè khi đứng trước những ngôi sao khác trong đội. Chính Capello dạy tôi điều đó: Đừng để bị át vía, nếu làm được điều ngược lại thì càng tốt.

Tôi dần trưởng thành và đạt đến trình độ đỉnh cao như ngày hôm nay. Sự tự tin tràn ngập cơ thể, tôi gào thét vào bất cứ gã nào dám chơi xấu mình. Dần dần, các cầu thủ trẻ Juve đều cảm thấy lo sợ trước Ibra. Tôi dần trở thành một ngôi sao có tiếng nói trong đội, như Thuram, như Cannavaro, như Zambrotta.

Tôi nghe theo lời Capello, coi mọi đồng đội đều như củ khoai. Anh có là Zambrotta, Nedvěd thì tôi cũng không quan tâm.

Capello không chỉ gột rửa chất Ajax ra khỏi người tôi mà còn biến tôi trở thành một nhà vô địch đúng nghĩa, một kẻ luôn hướng đến mục tiêu cao nhất trong mỗi trận đấu và mỗi mùa bóng.

Rồi sự cố đầu tiên ở Juve cũng diễn ra. Trong đội có một gã trung vệ người Pháp tên Jonathan Zebina. Tay này từng chơi tại Roma cho Capello và họ cùng nhau giành Scudetto hồi năm 2001. Giờ

thì Zebina theo Capello sang Juve.

Tôi không nghĩ gã cảm thấy thoải mái ở đây bởi đá tập thôi mà gã chơi rất thô bạo. Một ngày kia, gã xoạc bóng trúng vào chân tôi. Tôi đứng dậy, gí sát vào mặt gã và nói:

"Mày muốn chơi xấu phải không? Cứ nói một tiếng, bố mày chơi xấu lại!"

Hắn không đáp lại mà húc đầu luôn, sao mấy gã người Pháp lại thích cái màn này thế nhỉ? Bam, mọi thứ diễn ra rất nhanh.

Thích chơi thì chơi, lâu quá cũng phải ôn lại mấy ngón taekwondo chứ. Gã ngã nhào xuống đất, dám còn chưa biết mình đã bị ăn đòn thế nào?

Bạn nghĩ lúc này Capello làm gì? Điên tiết lao vào sân tách hai con gà chọi ra hả? Không hề. Ông ấy cứ đứng quan sát, mặt lạnh như băng, mặc cho chúng tôi biến sân cỏ thành sàn đấu. Mọi người ngạc nhiên: "Gì vậy? Cái gì tùm lum vậy?"

Cannavaro, người vẫn luôn giúp tôi từ khi tôi đến đây, lao đến trước tiên: "Ibra. Mày làm cái gì vậy?" Hỏi xong anh ta... tảng lờ luôn, ngụ ý "Mày dạy dỗ Zebina một chút vậy cũng tốt". Cannavaro cũng đâu có thích gã người Pháp mấy.

Nhưng có một người đứng về phía Zebina, đó là một gã người Pháp khác: Lilian Thuram. Thuram lao đến và hét lên: "Ibra. Mày trẻ trâu ngu ngốc nó vừa thôi. Mày không được làm cái trò đó ở đây, đầu đất ạ".

Nhưng Thuram không có cơ hội để kết thúc màn rủa xả của mình. Một tiếng thét vang lên khiến cả sân im lặng như tờ. "Thuuuuuraaam", Capello hét đấy. "Câm mồm và biến ra khỏi sân ngay".

Thuram đang gồng lên như King Kong, nghe tiếng Capello chợt mềm nhũn như chi chi, vội vàng bước ra khỏi sân như con nít sợ ăn đòn. Tôi cũng bước ra khỏi đó, cố hạ nhiệt.

Hai tiếng đồng hồ sau, tôi gặp lại Zebina, đang chườm đá trên mặt, vẫn còn rất đau vì lãnh trọn một cú phật thủ của võ sư Zlatan. "Chà, có vẻ mình hơi nặng tay", tôi nghĩ. Con mắt ấy mà bầm chắc phải cả tháng, đóng phim cướp biển khỏi hóa trang.

Moggi phạt cả hai. Capello thì tuyệt nhiên không nói một lời, cũng

chả buồn họp hành gì. “Vậy là tốt cho cả đội”, ông ấy nói gọn lỏn.

Capello là vậy đó, ông ấy muốn bầu không khí trong đội bao giờ cũng đặc lại. Muốn đánh cho đánh, chỉ duy nhất một việc cấm làm: Thách thức quyền lực với ông ấy và cư xử hỗn hào.

Tôi nhớ trận tứ kết với Liverpool tại Champions League khi chúng tôi thua 0-2. Trước trận, Capello đã lên chiến thuật và quyết định kỹ càng xem ai sẽ kèm ai trong những tình huống chống phạt góc. Nhưng vào trận, Lilian Thuram thay đổi người kèm. Anh ta tự ý kèm một người khác và Liverpool đã ghi bàn ngay trong tình huống đó.

Trong phòng thay đồ, Capello cứ đi tới đi lui. Sau khi ngồi xuống, ông đặt câu hỏi với Thuram:

“Ai bảo cậu đổi người kèm?”

“Không ai cả. Tôi thấy tình huống ấy làm vậy là đúng”.

Capello im lặng nín thở.

“Ai bảo cậu đổi người kèm?” Ông ấy lặp lại.

“Tôi nghĩ làm vậy là đúng”.

Đoạn đối thoại ấy lặp lại đến lần thứ ba thì quả bom Capello chính thức bùng nổ.

“Tôi có bảo cậu thay đổi người kèm không? Ở đây tôi là sếp, cậu hay thằng nào hả? Là tôi, cậu thủng không? Chỉ có tôi mới được quyền ra lệnh, tôi bảo gì, cậu làm đó. Cậu hiểu không, hiểu không hả?”

Nói xong, Capello đá cái bảng thông báo về phía chúng tôi với sức mạnh khủng khiếp. Lúc đó, mắt cả bọn đều dán chặt xuống sàn nhà, không một ai dám ngước lên, không một ai. Trézéguet, Cannavaro, Buffon, cứng đến mấy cũng phải sợ một phép, nhúc nhích còn không dám, không một ai dám nghĩ đến chuyện một ngày nào đó mình sẽ ở vào vị trí của Thuram, không ai dám nghĩ đến chuyện chọc Capello nổi giận lần nữa.

Capello đã cho Del Piero dự bị để lấy chỗ cho tôi. Trong cả chục năm trước, chưa một HLV nào dám làm điều này.

Đẩy Del Piero lên ghế dự bị nghĩa là cầm tù biểu tượng của CLB và

điều đó khiến các CĐV điên tiết. Họ la ó Capello và gào lên những thông điệp ủng hộ Del Piero. “Il pinturicchio, il fenomeno vero”.

Vào thời điểm ấy, Alessandro Del Piero đã 7 lần giành Scudetto với Juve và luôn là nhân vật chủ chốt của họ trong mọi mùa bóng. Anh ấy cũng vô địch Champions League cùng Juve và được các ông chủ yêu mến, một ngôi sao lớn thực thụ.

Cho Del Piero dự bị là một điều không bình thường. Nhưng Capello đâu có bình thường. Ông ấy mặc kệ lịch sử và giá trị biểu tượng. Ông ấy chọn đội hình mà ông ấy cho là tốt nhất.

Tôi thật sự rất biết ơn Capello vì điều đó dù nó cũng đặt trên vai tôi thêm sức ép. Nhưng rồi mọi thứ dần tốt hơn, những tiếng kêu gọi Del Piero thưa dần. Thay vào đó là nhiều hơn những tiếng “Ibra, Ibra”.

Đến tháng 12, tôi được chọn làm cầu thủ hay nhất của đội trong tháng. Một sự ghi nhận tuyệt vời!

Tôi đã hoàn toàn hòa mình vào đời sống bóng đá tại Serie A. Nhưng tôi không bao giờ ngừng tập luyện để cải thiện bản thân.

Trong bóng đá, mọi thứ thay đổi rất nhanh. Mới hôm trước bạn là người hùng, hôm sau bạn đã là rác rưởi. Chế độ tập luyện với Galbiati đã phát huy tác dụng rõ rệt, càng lúc tôi càng trở thành một con quái vật trong vòng cấm. Khi bóng đến chân, tôi không cần phải suy nghĩ gì nhiều nữa. Bam, bam, bam, và bóng nằm gọn trong lưới.

Tôi xin nhắc lại cho bạn rõ một việc: Để nguy hiểm trước khung thành thì tập luyện không chưa đủ. Nó là vấn đề của cảm giác, của bản năng. Bạn hoặc là có nó, hoặc không, không có cách nào tập luyện được.

Cũng có lúc bạn đánh mất cảm giác ghi bàn, nhưng nó vẫn ở đó, chờ ngày được kích hoạt lại. Bạn sinh ra cùng bản chất “sát thủ”, nó sẽ xuất hiện, miễn là bạn gọi nó đúng cách.

Tháng 1, tôi đã ngừng ghi bàn suốt 5 vòng đấu. Trong 3 tháng, tôi chỉ ghi được một bàn. Tôi chẳng thể giải thích được vì sao như vậy. Và Capello buộc phải chỉ trích tôi. “Cậu chơi chán quá, cậu vô dụng thật”. Ông ta nói. Nhưng nói thì nói vậy, Capello vẫn tung tôi vào sân.

Thời gian ấy, Del Piero vẫn bị cho ngồi dự bị và tôi đoán Capello la

hét tôi vì muốn tạo động lực để tôi phấn đấu. Capello muốn cầu thủ tin tưởng vào khả năng của mình, miễn đừng vênh váo, kiêu ngạo là được. Ông ấy rất ghét cầu thủ tỏ thái độ ngôi sao. Capello nâng bạn lên được thì cũng có thể vùi bạn xuống bùn được.

"Ibra, vào đây tôi bảo!"

Nghe những tiếng ấy, tôi có cảm giác mình chết đến nơi rồi. Tôi giật mình: "Chết cha! Bộ mình vừa trộm xe đạp sao? Mình có húc đầu ai mà quên mất không nhỉ?"

Quãng đường từ ngoài vào trong phòng thay đồ, tôi bước đi như một tử tội vào phòng hành quyết, trong đầu tự đặt ra những lời biện hộ, dù bản thân chả biết Capello gọi mình vào vì việc gì. Khi đã vào đến trong rồi, tôi giật mình vì không dám tin vào những gì mình đang nhìn thấy.

Capello đang đứng đó, quấn mỗi cái khăn tắm trên người. Ông ta vừa từ nhà tắm đi ra, mắt kính hãy còn đầy hơi nước. Trên đời này, ngoài vợ Capello ra, còn có ai thấy ông ấy trong bộ dạng như vậy không nhỉ? Tôi tiếp tục tự hỏi mình chuyện gì sẽ xảy ra, Capello sẽ trách móc tôi chuyện gì. Đứng trước một HLV như thế, đặc biệt là đứng riêng, bạn sẽ có cảm giác mình thật nhỏ bé.

"Ngồi xuống đi đã", ông ấy nói. Và tất nhiên là tôi ngồi ngay lập tức. Trước mắt tôi là một chiếc tivi cũ và một đầu video đọc băng VHS. Capello lấy một cuộn băng và nhét vào đó.

"Cậu làm tôi nhớ đến một cầu thủ mà tôi từng huấn luyện tại Milan".

"Tôi biết ông định nói đến ai rồi".

"Thật à?"

"Vâng, tôi nghe người ta nói nhiều rồi".

"Hoàn hảo. Cậu nghe nhiều mà không run sợ, nghĩa là cậu không bị áp lực bởi sự so sánh. Vậy giờ nghe tôi nói nhé: Cậu không phải Van Basten mới. Cậu có phong cách riêng và tôi thấy cậu còn giỏi hơn Van Basten. Chỉ có một điều cậu dở hơn anh ta một chút: Khả năng di chuyển trong vòng cấm địa. Đấy là cuốn băng ghi lại tất cả những bàn Van Basten đã ghi trong sự nghiệp. Học cách di chuyển của anh ta được không? Bật máy lên, xem và học".

Rồi Capello rời khỏi phòng, để tôi một mình xem cuốn băng, đủ

tất cả các pha ghi bàn từ mọi góc độ. Quả bóng được rót vào vòng cấm và Van Basten cứ xuất hiện đúng chỗ, đúng lúc để đưa bóng vào lưới. Tôi đã ngồi đó 10 phút, 15 phút, đến bao lâu tôi cũng không nhớ nữa.

Liệu Capello có cử ai ở ngoài đó để giám sát việc coi phim của tôi không nhỉ? Chắc phải có. Nhưng lần này tôi không cần người theo dõi, tự tôi muốn xem toàn bộ cuốn băng này. 25 phút rồi 30 phút trôi qua, cho đến khi tôi cảm thấy mình đã xem đủ và ra về, trong đầu không biết liệu mình có thể tiếp thu được bao nhiêu. Thông điệp của Capello thì không thể rõ ràng hơn: Ông ấy muốn tôi ghi nhiều bàn hơn. Ông ấy muốn tôi di chuyển tốt hơn, dứt điểm hiệu quả hơn.

Chúng tôi đang dẫn đầu bảng xếp hạng cùng với Milan. Vị trí đầu bảng thay đổi liên tục và để vô địch Scudetto, Juve rất cần những pha ghi bàn của tôi. Nhưng càng ngày tôi càng bị kèm chặt, hậu vệ xông vào tôi như những con chó sói. Các hậu vệ thay phiên nhau giở trò, khiêu khích tôi theo đủ mọi kiểu. Họ chửi từ bố, từ mẹ tôi chửi xuống. Họ húc đầu, đủ hết các kiểu.

Nhưng tôi chơi thứ bóng đá tốt nhất của mình khi tôi giận dữ. Ngày 17/4, tôi ghi một hat-trick vào lưới Lecce, các CĐV vui mừng hoang dại và báo chí viết:

“Người ta nói Ibra không phải là một chân sút có hiệu suất tốt. Giờ anh ta đã có 15 bàn”.

Tôi leo lên vị trí thứ 3 trong danh sách những tay săn bàn hàng đầu. Họ nói về tôi như một cầu thủ quan trọng nhất của Juve. Những lời tán dương ở mọi nơi. “Ibra, Ibra”.

Nhưng tôi đâu biết đang có những áng mây đen ở đằng xa, chực chờ mang cơn giông đến.

Chương 13

"Mọi người khóc trên đường phố Turin, chúng tôi leo lên một chiếc xe bus mui trần và dạo quanh thành phố. Mọi người tràn ra đường, lèn kín những con phố. Ai cũng ca hát, hò hét. Tôi cảm thấy mình vui như một đứa trẻ. Tôi không thích uống rượu, nhưng đêm ấy tôi đã nốc như một gã điên".

Tôi không biết gì về việc cảnh sát và luật sư quận kiểm soát các cuộc gọi từ điện thoại của Moggi, mà không biết thì không phải suy nghĩ.

Khi ấy tôi đang ở khoảng thời gian đẹp nhất của đời mình. Chúng tôi[26] và Milan cùng nhau dẫn đầu bảng xếp hạng và rốt cuộc tôi cũng được sống chung với người phụ nữ của đời mình. Helena làm việc rất chăm chỉ, luôn tỏ ra độc lập. Buổi sáng, nàng làm cho Fly Me ở Gothenburg, đến tối thì kinh doanh nhà hàng. Đã vậy, nàng còn bỏ thời gian học hành và đi đi về về giữa Gothenburg và Malmö.

[26] Juventus.

Làm việc căng sức, một hôm nàng đổ bệnh. Tôi đã nói với Helena: "Đủ rồi em yêu, bỏ bớt công việc đi. Sang Italia sống với anh". Đấy là một cuộc xáo trộn lớn trong đời, nhưng tôi nghĩ nó tốt cho cô ấy, giống như Helena đã bắt đầu hít thở được trở lại vậy.

Lúc ấy tôi đã rời khỏi căn hộ của Inzaghi để dọn ra một căn hộ riêng, cũng chung tòa nhà Piazza Castello nhưng với trần nhà cao hơn. Nó trông giống một nhà thờ. Ở tầng trệt là một quán cà phê có tên gọi Mood, rất dễ thương, chúng tôi dần kết thân với những người làm việc trong Mood, từ nhân viên cho đến quản lý. Thỉnh thoảng, họ đãi chúng tôi ăn sáng không lấy tiền.

Khi ấy, tôi chưa có con, nhưng bọn tôi rất thích Hoffa[27], một cậu nhóc mập dễ thương hết sức. Chúng tôi thường mua 3 phần pizza,

một cho tôi, một cho Helena và một cho cậu mập ấy. Hoffa ăn hết cả một cái bánh cỡ to một cách ngon lành, chỉ chừa lại viền bánh và vung vãi khắp nơi. Chúng tôi xem nó như con mình.

[27] Tên của chú chó mặt xệ mà Zlatan nuôi từ trước.

Chúng tôi bay đến Dubai để nghỉ hè và ngồi ghế hạng thương gia. Tôi và Helena dĩ nhiên là những người biết cư xử. Nhưng gia đình của tôi thì khác. Đến khoảng 6 giờ sáng, thằng em tôi lên cơn thèm whiskey. Mẹ tôi ngồi ngay phía trên, bà ghét nhất là rượu chè. Thế là mẹ tôi tháo giày ra và nện vào cu cậu, nện thẳng vào đầu, bang, bang, bang. Keki phát điên vì bị nện ngay trên máy bay, nó phản ứng lại và cả một khoang thương gia náo loạn ngay lúc 6 giờ sáng. Tôi nhìn sang Helena, chỉ muốn độn thổ biến mất ngay lúc đó cho rồi.

Tôi thường đến sân tập ở Turin lúc 10 giờ kém 15. Nhưng một ngày nọ, tôi đến trễ. Tôi và mọi người ngửi thấy mùi khói trong căn hộ, cả Helena cũng nói vậy. Cháy rồi chứ đâu. Ai đó đã lấy hoa hồng khô ra và đốt chúng ở hành lang.

Mọi người đều xài bếp ga trong nhà, cũng ngay trên hành lang ấy còn có một bình ga rất to. Ngọn lửa ấy mà lan ra thì nổ cả chung cư như chơi. Rốt cuộc thì mọi người cũng dập được lửa. Tôi hối hận vì không mở cửa ra sớm 30 giây để tóm cái đứa chơi ngu và nện cho nó một trận ra trò. Đốt lửa trong chung cư. Bệnh. Đốt hoa hồng nữa, hoa hồng đấy nhé!

Cảnh sát không thể tìm ra thủ phạm, khi ấy các CLB chưa chú tâm lắm đến an toàn của các cầu thủ như hiện nay và vụ đó đã chìm xuống. Nhưng tôi thì không thể không lo. Những chuyện vớ vẩn tiếp tục xảy đến, lần này là chuyến viếng thăm của hai gã tào lao đến từ Aftonbladet.

Khi ấy, tôi đã chuyển sang sống tại khách sạn Le Meridien. Aftonbladet muốn hòa giải mối quan hệ trước đây. Ibra có nghĩa là tiền mà, báo chí trong nước mà đăng tin về Ibra là "hot" ngay, đâu thể để thua các báo khác được.

Mino cũng nghĩ đã đến lúc xóa bỏ hiềm khích ngày trước. Nhưng xóa là xóa thế nào, tôi là người thù dai, không bao giờ quên những chuyện vớ vẩn mà người khác gây ra với mình. Tôi nhớ, tôi ghim để đấy, chờ cơ hội "đền đáp" dù là đến tận 10 năm sau.

Khi hai gã nhà báo từ Aftonbladet đến, tôi đang ở trên phòng. Họ nói chuyện với Mino ở dưới sảnh trước, rồi tôi đi xuống. Vừa nhìn

bộ dạng hai gã này là tôi biết chuyện sẽ chẳng đến đâu.

Một màn "tìm bạn bốn phương" thô thiển, một hàng tít "Xấu hổ của Zlatan!" tổ bố trên trang bìa để cả nước nhìn thấy. Làm sao mà quên đây. Gặp họ tôi chả buồn chào, họ nói gì tôi mặc kệ. Tôi còn ném chai nước vào đầu một gã. "Nếu bọn mày lớn lên từ khu vực của tao, bọn mày chết chắc". Tôi nói, có tí thô lỗ.

Nhưng tôi phát mệt với họ, tại sao tôi lại phải tỏ ra nhã nhặn với kẻ thù khi đã có quá nhiều thứ áp lực xung quanh mình rồi. Không chỉ từ truyền thông mà còn từ CĐV, HLV, ban lãnh đạo đội bóng, các đồng đội và tiền nữa. Tôi buộc phải chơi tốt vì chỉ cần không ghi bàn, những lời chỉ trích sẽ bủa vây, áp lực sẽ đến từ mọi phía.

Để thoát khỏi những áp lực ấy, tôi rất cần Mino, Helena và một số người bạn trong đội. Tôi cũng cố tìm những niềm vui giản đơn như xe cộ. Chúng cho tôi cảm giác tự do.

Tôi hay ngồi vào chiếc Ferrari Enzo của mình và lái đi. Cũng chính chiếc xe này là một phần trong vụ thương lượng mang tôi từ Ajax sang Juve. Ngày ấy có tôi, Mino, Moggi và Antonio Giraudo, ngài Chủ tịch và Roberto Bettega, chuyên giải quyết những sự vụ mang tính quốc tế. Mino nói với họ:

"Zlatan muốn một chiếc Ferrari Enzo. Quý ngài có duyệt cho nó không?"

Họ nhìn nhau, suy nghĩ lung lắm. Enzo là chiếc xe mới nhất và đỉnh nhất của Ferrari, trên toàn thế giới chỉ có 399 chiếc. Tôi thấy Mino đòi hỏi vậy cũng hơi lố. Nhưng Moggi và Giraudo ưng thuận. Ferrari là công ty có cổ phần của Juve.

"OK, được, tụi này sẽ cho cậu một chiếc", họ nói. Đấy, CLB hàng đầu là phải vậy chứ!

Khi họ đồng ý duyệt cho tôi chiếc Enzo, Ferrari chỉ còn đúng ba chiếc trong hãng.

Có một danh sách dài dằng dặc những người xếp hàng đăng ký được mua. Thế là họ gọi ngay cho sếp của Ferrari, Luca di Montezemolo, và giải thích tình hình: "Không có cái xe thì Ibra nó không ký đâu".

Tay chủ Ferrari suy nghĩ: "Khó phết đấy, nếu như không muốn nói là không thể". Nhưng rốt cuộc tôi cũng có được chiếc xe tuyệt diệu

này, với một điều kiện: Tôi phải hứa không bao giờ bán nó.

“Tôi sẽ giữ chiếc xe của quý vị cho đến khi tôi chết”. Tôi hứa, và hứa một cách chân thành. Tôi yêu chiếc xe ấy vô cùng.

Helena không thích tôi lái chiếc Enzo chút nào, nó quá hoang dã và hầm hố so với phong cách của cô ấy. Nhưng tôi thì phát điên với nó. Nó quá đẹp, đẹp từ trong ra ngoài và trên hết là nhanh nữa.

Tôi nhìn món quà hậu hĩnh mà Juve tặng mình, lòng thầm hứa sẽ cố đá thật tốt và thật tốt. Tôi thậm chí còn nghĩ nếu chơi không hay, đám Juve sẽ đòi lại chiếc xe. Tất nhiên là không có chuyện đó rồi, nhưng chiếc Enzo đã trở thành một dạng động lực để tôi phấn đấu.

Trước đây, cứ mỗi lần cần động lực, tôi lại đi xăm mình. Xăm bị nghiện đấy, tôi khuyên bạn nên suy nghĩ kỹ trước khi quyết định xăm hình đầu tiên.

Với tôi, hình xăm là một dạng ma túy. Tôi lúc nào cũng muốn xăm những thứ mới mẻ lên người. Có khi vừa xăm xong một hình mất nhiều tiếng đồng hồ, tôi ngay lập tức đã nghĩ về những hình xăm mới. Hình xăm đầu tiên của tôi chính là tên tôi, từ hông này qua hông kia, xăm mực trắng, nó chỉ hiện lên khi tôi đi phơi nắng và da sạm lại.

Sau đó, tôi xăm những thứ kích động hơn. Hình xăm thứ hai là hàng chữ “Chỉ Chúa mới được phán xét tôi”. Đúng vậy, họ có thể viết bất cứ thứ gì họ thích trên báo. Mọi người có thể la ó miệt thị bất cứ lời lẽ nào trên sân. Nhưng phán xét tôi chỉ có Chúa mà thôi. Sau đó tôi có xăm thêm một con rồng. Trong văn hóa Nhật Bản rồng là biểu tượng của chiến binh, mà tôi là một chiến binh đích thực.

Hình xăm tiếp theo là một con cá chép, một biểu tượng của nhà Phật để chống lại sự căng thẳng, mệt mỏi. Tôi cũng xăm gia đình mình, đàn ông trong gia đình xăm bên phải, còn phụ nữ thì bên trái. Bên trái là nơi của trái tim, nơi tôi dành cho mẹ, người chị cùng mẹ khác cha đã rời xa gia đình. Nhưng tất cả đều là người thân, là máu thịt của tôi. Bạn có thể từ bỏ tất cả, trừ gia đình mình.

Serie A thường được giải quyết vào mùa xuân. Khi ấy, cục diện của bảng xếp hạng thường rõ ràng, có một nhóm vượt lên hẳn so với phần còn lại. Nhưng năm nay thì cuộc đua diễn ra hết sức quyết liệt.

Chúng tôi và Milan đều có 70 điểm, tất nhiên báo chí viết rất nhiều về cuộc cạnh tranh này. Ngày 18/5, chúng tôi gặp nhau tại San Siro, nó giống như là một trận chung kết vậy. Mọi người đều nghĩ Milan sẽ thắng, không chỉ vì họ có lợi thế sân nhà. Trong trận đấu mở màn mùa bóng ở Delle Alpi, chúng tôi hòa Milan 0-0, trong một trận đấu mà họ làm chủ cuộc chơi từ đầu đến cuối. Thời gian đó, nhiều người đều xem Milan là đội bóng mạnh nhất châu Âu. Thế nên chả ai ngạc nhiên khi họ vào đến chung kết Champions League. Nói tóm lại, tình thế đang rất bất lợi cho chúng tôi, tình hình lại càng tệ hơn sau khi chúng tôi đá với Inter.

Hôm ấy là 20/4, chỉ vài ngày sau khi tôi lập cú hat-trick vào lưới Lecce. Tôi được khen ngợi nhiều và Mino cảnh báo là Inter sẽ "chăm sóc" tôi rất đặc biệt. Tôi là ngôi sao và Inter không muốn thấy tôi tỏa sáng. "Muốn sống sót, mày phải chơi hay gấp đôi bình thường, nếu không mày chết chắc", Mino nói.

"Yên chí đi. Hãy xem tôi hạ bọn họ".

Tất nhiên là tôi rất hồi hộp. Giữa Inter và Juve là mối thù truyền kiếp. Năm ấy Inter cũng có một hàng hậu vệ rất mạnh. Một trong số đó là Marco Materazzi. Trong lịch sử Serie A, chưa có cầu thủ nào nhận nhiều thẻ đỏ hơn gã này.

Materazzi sẵn sàng chơi rắn và dùng tiểu xảo. Sau đó một năm, tên tuổi của Materazzi vang dội sau cú húc đầu của Zinedine Zidane trong trận chung kết World Cup. Cho đến bây giờ, người ta vẫn còn tự hỏi: Materazzi đã phun ra những lời khủng khiếp gì đến mức một tay lão luyện như Zidane phải mất bình tĩnh như vậy. Ở Italia, người ta cũng gọi Materazzi là tên chặt thịt.

Inter còn có Iván Córdoba, một hậu vệ người Colombia, không cao nhưng người chắc nịch. Rồi Siniša Mihajlović nữa. Mihajlović người Serbia, có thể khiến mọi tiền đạo đối thủ cảm thấy như bước vào chiến tranh Balkan.

Sau này, tôi và Mihajlović trở thành bạn với nhau tại Inter, tôi đến với bạn không bao giờ nhìn vào xuất xứ hay quá khứ.

Chơi được thì chơi thôi. Chả phải nhà tôi cũng là một sự hỗn độn đấy sao? Bố người Bosnia, mẹ người Croatia, đứa con trai riêng của mẹ thì có bố người Serbia. Gốc gác có là gì đâu chứ.

Mihajlović là một hậu vệ khó chơi. Anh ta cũng là một trong những cầu thủ sút phạt hay nhất thế giới.

Cứ bước vào trận là Mihajlović làm đủ mọi trò để khiêu khích. Có lần Mihajlović gọi Patrick Vieira là "nero de merda"[28] và bị cảnh sát điều tra vì phân biệt chủng tộc. Một lần khác, anh ta đá và phun nước bọt vào người Adrian Mutu rồi lĩnh án treo giò 8 trận.

[28] Một câu miệt thị màu da phổ biến ở Italia.

Nhưng tôi không có vấn đề gì với Mihajlović. Với tôi, những gì xảy ra ở sân cỏ sẽ nằm lại sân cỏ. Đó là phương châm sống của tôi.

Với cầu thủ, việc bị chơi xấu, sỉ nhục, va chạm xảy ra hàng ngày trên sân cỏ. Bạn đâu thể để những việc ấy ảnh hưởng tới mình làm gì. Hậu vệ họ cũng làm việc của họ thôi mà, và họ làm việc ấy theo cách họ nghĩ là tốt nhất.

Tôi vẫn hay bị lôi gia đình và danh dự ra sỉ nhục. Nhưng tôi không húc đầu, tôi không đánh nhau trên sân cỏ. Tôi chỉ lấy những lời miệt thị ấy làm động lực để chơi bóng tốt hơn.

Tôi luôn có những pha xử lý đầy sức mạnh, khiến cho các hậu vệ gặp nhiều vất vả. Lúc này tôi đã không còn là gã tiền đạo gầy gò thích lừa bóng như hồi còn ở Ajax. Tôi mạnh hơn, nhanh hơn, nhưng không bao giờ tôi chơi xấu.

Sau đó, Roberto Mancini, HLV của Inter và từng là một trong những tiền đạo hay nhất Serie A, đã nói: "Ibrahimović là một hiện tượng. Khi chơi với phong độ tốt, việc kèm anh ta là bất khả thi".

Hậu vệ cố chơi xấu, tôi lại càng tỏ ra rắn rỏi. Tôi không sợ sệt, là một "Il gladiatore"[29] như báo chí gọi.

[29] Đấu sĩ.

Trận gặp Inter, tôi và Córdoba đã chạm đầu nhau những 4 lần. Đến lần thứ tư thì cả hai cùng gục xuống. Tôi thấy hoa mắt khi đứng dậy, còn Córdoba thì đang chảy máu. Bác sĩ phải khâu lại và che vết thương với một miếng Band-Aid[30]. Nhưng sau đó mọi thứ không hề nhẹ nhàng hơn. Ngược lại là khác. Chúng tôi nhìn nhau với ánh mắt dành cho kẻ thù trong chiến tranh.

[30] Băng cá nhân.

Đến phút thứ 13, đến lượt Mihajlović và tôi chạm nhau tóe lửa. Lúc mở mắt ra, tôi thấy "kẻ thù" đang nằm kế bên mình. Lúc ấy tôi thật sự mất bình tĩnh.

Mihajlović vừa nhổm người định phang nhau thì tôi đã phản ứng bằng cách đưa ra một cú húc đầu. Tôi chỉ dọa thôi, một sự cảnh cáo không hơn không kém, chứ không hề có ý định húc thật. Bạn phải tin tôi, tôi mà húc thật thì đố Mihajlović đứng dậy nổi.

Nhưng Mihajlović đã ngã xuống như một gốc cây vừa bị cưa đổ. Anh ta ôm mặt và lăn lộn hệt như một diễn viên để tác động trọng tài đuổi tôi ra. Nhưng hành động ấy không có hiệu quả bởi tôi không bị phạt, dù chỉ một thẻ vàng.

Thẻ vàng chỉ đến một phút sau đó, ở một pha va chạm khác, lần này là với Favalli. Trận đấu này bị gãy nát bởi hàng loạt những pha va chạm như vậy, nhưng tôi đã chơi tốt và có mặt trong hầu hết các cơ hội nguy hiểm nhất của Juve. Tuy nhiên, thủ môn Francesco Toldo đã có một trận đấu tuyệt vời, cứu thua hết pha này đến pha kia. Rồi ở phần sân bên kia, Julio Cruz đánh đầu mở tỷ số, chúng tôi làm mọi cách có thể để kéo trận đấu lại.

Córdoba muốn trả đũa, gã tông tôi một đạp vào hông và nhận thẻ vàng. Mihajlović và Materazzi vừa chơi xấu vừa chửi luôn mồm. Tôi cố bỏ qua tất cả những chuyện ấy. Tôi có một cú sút xa đưa bóng bật vào cột dọc và một quả sút phạt buộc Toldo phải bay người hết cỡ. Nhưng vẫn không thấy bàn thắng đâu.

Thời gian dần trôi đến những phút cuối cùng và tôi một lần nữa va chạm với Córdoba. Lần này tôi tặng cho gã một cú đấm vào cằm và cổ. Trọng tài không thấy, chả sao cả. Nhưng Juve đã thua trận đấu quan trọng nhất rồi, thất bại ấy có thể khiến chúng tôi đánh mất Scudetto.

Rồi tiểu ban kỷ luật của Serie A coi lại băng ghi hình, thấy tôi nện Córdoba và treo giò tôi 3 trận. Đây thật sự là một thảm họa. Tôi sẽ lỡ những trận đấu khép lại mùa bóng, có cả trận gặp Milan vào ngày 8/5 nữa. Như vậy là bất công. Tôi nói với các phóng viên như thế.

Sau tất cả những gì mà tôi phải đón nhận trong trận đấu ấy, tôi còn phải nhận thêm một cái án treo giò 3 trận trong khi những tay hậu vệ đồ tể kia thì không bị gì.

Án treo giò ấy cũng là một mất mát rất lớn cho Juve. CLB đành phải gọi đến viên luật sư ngôi sao Luigi Chiappero. Chính Chiappero đã cãi thắng cho Juve nhiều vụ trong quá khứ, trong đó có cả scandal doping. Dân làm luật có khác, ông ta đưa ra những lý lẽ hết sức thuyết phục, thậm chí còn thuê cả chuyên gia đọc khẩu

hình để cho tiểu ban kỷ luật thấy Mihajlović đã phun ra những từ ngữ khủng khiếp thế nào dành cho tôi.

Nhưng cũng chẳng dễ dàng gì, vì đa số những lời lẽ Mihajlović phun ra đều là tiếng Serbia-Croatia[31]. Thế nên Mino chỉ còn cách tuyên bố chung chung là Mihajlović đã phun ra những thứ khó nghe, không tiện nhắc lại và liên quan đến mẹ tôi.

[31] Một ngôn ngữ thuộc ngữ hệ Nam Slave và là ngôn ngữ phổ biến ở Serbia, Croatia, Bosna & Herzegovina, và Montenegro.

"Raiola có là cái thá gì đâu, thợ làm bánh pizza thôi mà", Mihajlović nói.

Mino chưa bao giờ làm bánh pizza. Gã mập chỉ phụ bố mẹ trong nhà hàng bán pizza của họ mà thôi. Vừa nghe Mihajlović nói, Mino đáp lại liền: "Điều tuyệt vời nhất mà phát ngôn của Mihajlović mang lại là nó khẳng định một điều chúng ta vẫn biết. Đó là anh ta quá ngu. Anh ta còn chẳng chối bỏ việc mình miệt thị Zlatan. Anh ta là kẻ phân biệt chủng tộc, chuyện này chúng ta cũng biết trước đó luôn".

Rồi Luciano Moggi, người không sợ trời không sợ đất cũng vào cuộc. Ông ta nói đoạn băng mà tiểu ban kỷ luật dùng là của Mediaset, mà Mediaset là của nhà Berlusconi, mà Berlusconi thì thuộc sở hữu của Milan.

Tất nhiên là Mediaset phải đưa ra chứng cứ có lợi cho Milan rồi. Nếu không thì tại sao họ sốt sắng đến vậy trong vụ này. Đến cả Bộ trưởng Bộ Nội vụ Giuseppe Pisanu cũng bình luận về vấn đề này. Nhưng hỡi ôi, bao nhiêu nỗ lực tuyệt vời ấy đều là công cốc. Án treo giò phải được thực thi, và tôi phải làm khán giả trong chặng cuối của mùa bóng, một mùa bóng mà tôi đã chơi rất tuyệt vời.

Trận "chung kết" giữa Juve và Milan nóng lên từng ngày. Mọi người đều nóng lòng được chứng kiến một trận đấu quan trọng nhất trong toàn bộ mùa bóng tại châu Âu. Việc tôi không thể tham gia trận đấu quan trọng này ảnh hưởng rất lớn đến quá trình chuẩn bị của đội nhà.

Khi ấy, chúng tôi lẫn Milan đều có 76 điểm. Căng thẳng vô cùng. Trận đấu là chủ đề lớn tại Italia suốt nhiều tuần lễ liền và tuyệt đại đa số, kể cả các nhà cái, đều tin Milan là đội "chiếu trên". Đã có 80.000 vé được bán ra.

Milan đá trên sân nhà trong khi Ibra - cầu thủ quan trọng nhất của

Juve - không thể có mặt. Adrian Mutu thì bị treo giò trong khi Zebina và Tacchinardi bị chấn thương. Rõ ràng Juve không có lực lượng tốt nhất cho trận đấu. Phía Milan thì vô cùng hùng hậu. Họ có Cafú, Nesta, Stam, Maldini ở hàng thủ, Kaká ở giữa sân và bộ đôi tiền đạo Filippo Inzaghi - Shevchenko trên tuyến đầu.

Tôi cảm thấy mình như bị cột tay cột chân lại vậy. Việc phải đọc những gì báo chí viết về mình trong thời gian ấy là một sự tra tấn. Họ bảo chính cơn điên của tôi đang làm hỏng mùa bóng của Juve.

"Anh ta cần phải cư xử tốt hơn, cần phải bình tĩnh và trưởng thành hơn". Toàn những thứ như thế trên báo. Kể cả Capello cũng có ý trách cứ tôi. Họ làm như tôi không khó chịu khi phải lỡ trận đấu này vậy. Nếu có ai khó chịu nhất về việc tôi phải ngồi ngoài thì đấy là chính tôi.

Nhưng ngoài lực lượng ra, Juve lại có được sự chuẩn bị tốt cho trận đấu, nhất là về mặt tinh thần. Bao nhiêu tinh hoa của Capello đều được phát tiết vào lúc này.

Mọi người cảm thấy mình tràn trề năng lượng. Sau 27 phút của trận đấu, Del Piero dốc bóng ở cánh trái và bị Gattuso ngăn chặn. Gattuso, gã tiền vệ có mặt ở mọi nơi có bóng ấy đã chặn quả bóng và khiến nó bay lên cao hơn. Del Piero tiến lên và tung một cú móc bóng, bóng bay vào trong vòng cấm và David Trézéguet đã đánh đầu tung lưới Milan. Nhưng trận đấu còn rất nhiều thời gian.

Milan bắt đầu trút áp lực lên khung thành chúng tôi. 11 phút sau giờ nghỉ, Inzaghi có bóng trống trải. Anh ta sút nhưng Buffon đã cản phá thành công, bóng lại rơi đến tận chân của Inzaghi, lần này Zambrotta đã phá bóng ngay trên vạch vôi.

Cơ hội nối tiếp cơ hội. Del Piero sút bật xà ngang và Cafú đòi một quả phạt đền. Một trận đấu hay với nhiều biến cố. Nhưng tỷ số 1-0 đã được giữ đến hết giờ. Chúng tôi đã trút bỏ một tấn áp lực trên vai, cán cân Scudetto thay đổi.

Ngày 15/5, tôi sẽ trở lại trong trận gặp Parma tại Delle Alpi. Áp lực lên tôi là rất lớn. Đó là nơi tôi tái xuất sau án treo giò 3 trận. Mười tờ báo hàng đầu châu Âu đã bầu chọn tôi vào vị trí thứ 3 trong số những ngôi sao tấn công hay nhất châu Âu, chỉ sau Shevchenko và Ronaldo. Thậm chí người ta còn bàn tán về khả năng tôi tranh Quả bóng vàng.

Mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía tôi, đặc biệt là khi Capello hy sinh người hùng Trézéguet để có chỗ cho tôi. Tôi buộc phải chơi thật

hay. Không có đánh nhau hay treo giò nữa. Mọi camera đều đổ dồn về phía tôi. Các khán đài hò reo vang dậy.

“Ibrahimović, Ibrahimović, Ibrahimović”.

Trái tim tôi đập liên hồi. Chúng tôi dẫn 1-0 từ sớm và sau đó, phút thứ 33, sau cú đá phạt của Camoranesi, bóng bay đến vị trí của tôi. Trước đó, tôi bị chỉ trích nhiều là chơi đầu không giỏi, dù rất cao to. Nhưng lần này tôi đã đánh đầu một quả hết sảy: Rất mạnh và chính xác. Trong trận đấu cùng giờ, Lecce đã gỡ hòa 2-2 với Milan. Scudetto đã ở gần chúng tôi hơn bao giờ hết.

Chỉ cần đánh bại Livorno ở vòng đấu tiếp theo là Juve sẽ vô địch. Nhưng chúng tôi thậm chí không cần phải đá. Ngày 20/5, Milan bất ngờ để thua Parma 1-3 và Juve chính thức là nhà vô địch.

Mọi người khóc trên đường phố Turin, chúng tôi leo lên một chiếc xe bus mui trần và dạo quanh thành phố. Mọi người tràn ra đường, lèn kín những con phố. Ai cũng ca hát, hò hét. Tôi cảm thấy mình vui như một đứa trẻ. Tôi không thích uống rượu, nhưng đêm ấy tôi đã nốc như một gã điên.

Chúng tôi đã vô địch. Không một cầu thủ Thụy Điển nào giành Scudetto kể từ sau Kurre Hamrin với Milan hồi năm 1968. Nhưng tầm quan trọng của tôi với chức vô địch của Juve năm ấy tất nhiên phải cao hơn nhiều. Tôi được bầu là cầu thủ nước ngoài hay nhất Serie A và là cầu thủ Juve hay nhất mùa. Scudetto đã là của tôi, tôi nốc và nốc rượu liên hồi. David Trézéguet đã thách thức tôi uống: “Mày ghi bàn chất đấy, nhưng uống cũng thường thôi. Không thì chứng tỏ tao sai đi”.

Vodka tràn ngập căn phòng, hết lượt này đến lượt kia. Tôi cứ uống như thế cho đến khi không còn đếm được nữa. Khi thấy đầu óc quay mòng mòng, tôi dự định đi tắm, có thể nó giúp cho mình tỉnh táo hơn một chút, rồi ra... uống tiếp.

Nhưng sau đó, đầu tôi nặng như đeo chì và tôi không biết gì nữa. Tôi ngủ luôn trong bồn tắm. Helena đánh thức tôi dậy và cười rất to. Và tôi đã nói với nàng: “Anh cấm em hở chuyện này ra với ai đấy nhé”.

Chương 14

"Đó là tháng 6/2006. Helena đang mang thai đứa con đầu lòng và tôi rất hạnh phúc. Nó dự kiến sẽ chào đời vào tháng 9, còn bố nó thì đang kẹt ở vùng đất không người. Chuyện gì sẽ xảy ra đây, World Cup đang đến rất gần và tôi sẽ đến Đức dự giải cùng Thụy Điển. Cả gia đình tôi sẽ đến đó. Bố, mẹ, Sapko, Sanela và chồng, Keki. Như thường lệ, tôi phải là người đứng ra lo tất cả mọi thứ: Khách sạn, vé máy bay, tiền bạc, phương tiện di chuyển... Đột nhiên phút chót bố không đi nữa".

Moggi có làm gì đi nữa, ông ta vẫn nhận được sự tôn trọng của mọi người. Nói chuyện với ông ấy thật dễ dàng bởi đấy là một người thẳng thắn, có sức mạnh và thấu hiểu mọi chuyện rất nhanh.

Tôi chuẩn bị gặp Moggi để nói chuyện gia hạn hợp đồng lần đầu tiên. Rõ ràng là tôi muốn một hợp đồng tốt hơn, nhưng tôi không hề có ý khiêu khích hay mặc cả với nhân vật này.

Nhưng Mino thì khác. Lão mập này như thường lệ vẫn chả sợ trời sợ đất gì cả. Chúng tôi bước vào phòng làm việc của Moggi khi ông ấy chưa đến. Và thế là Mino leo tót lên ghế của Moggi mà ngồi, chân vắt vẻo lên bàn theo cái cách phè phỡn hết sức.

"Thôi đi bố", tôi nói. "Moggi tới bây giờ đó. Đừng làm hỏng bản hợp đồng của tôi mà. Đến đây mà ngồi nè".

"Ngậm cái mồm mày lại và im lặng giùm". Mino đáp lại.

Tôi còn biết làm gì khác ngoài việc... im mồm đây. Mino là vậy, nhưng tôi biết lão mập là một thiên tài trong lĩnh vực thương thảo. Tuy nhiên, sự hồi hộp vẫn tăng dần và tôi có cảm giác không tốt chút nào khi Moggi bước vào phòng với điếu xì gà to kệch trên môi.

“Cái gì thế? Dám ngồi lên ghế của ta à?”

“Thôi ngồi xuống và nói chuyện đi nào”. Mino phớt lờ sự tức giận của Moggi và vào việc.

Giữa hai nhân vật này là một lô câu nói vượt ra ngoài những khuôn phép xã giao như thế. Và cuối cùng tôi cũng nhận được lời hứa về một bản hợp đồng mới tốt hơn rất nhiều. Nếu tôi tiếp tục chơi tốt và giữ được vai trò quan trọng như mùa bóng đã qua, tôi sẽ là người được hưởng lương cao nhất đội. Moggi đã hứa và tôi không thể hài lòng hơn được nữa. Nhưng rắc rối bắt đầu xảy ra.

Năm thứ hai tại Juventus, tôi thường ở cùng phòng với Adrian Mutu khi đá sân khách. Mutu là người Romania, nhưng anh ta đến Italia và chơi cho Inter từ năm 2000 nên rất sành tiếng Italia, điều đó giúp ích cho tôi rất nhiều.

Nhưng Mutu cũng là một nhân vật thích tiệc tùng, chơi bời. Khi chuyển nhượng sang Chelsea, anh ấy nhậu nhẹt suốt. Điều ấy tất nhiên không tốt với mọi cầu thủ. Anh ấy bị phát hiện dương tính với cocaine và bị Chelsea cắt hợp đồng. Nhưng trong khoảng thời gian chúng tôi ở cùng nhau, Mutu đã cai nghiện và sạch sẽ hoàn toàn. Tôi không có vấn đề gì với những chất gây nghiện, một lần ngủ trong bồn tắm là tôi cạch đến già.

Rồi Patrick Vieira cũng đến đội. Đó là một tiền vệ cực kỳ rắn rỏi, đâu phải tình cờ mà chúng tôi đánh nhau trên sân tập. Tôi không phải là dạng người thỏa hiệp. Ai chơi rắn thì tôi chơi rắn lại.

Tôi biết rõ Vieira là ai và đã có những thành tựu gì trước khi sang đây. Anh ta đã giành 3 chức vô địch Premier League cùng với Arsenal, từng cùng Pháp vô địch châu Âu và World Cup. “Thú dữ của thú dữ”, nhưng mặc kệ chứ. Tôi vẫn hét lên trên sân tập: “Chuyền quả bóng chết tiệt ấy cho tôi nào”.

Vieira nhìn qua và nói: “Ngậm miệng lại mà chạy đi”.

“Chuyền cho tôi là tôi ngậm liền”. Tôi đáp. Rồi chúng tôi xông vào nhau, buộc đồng đội phải nhảy vào can ngăn. Nhưng đấy thật sự không phải là vấn đề và Vieira cũng hiểu điều đó. Chúng tôi luôn muốn cống hiến hết mình bất kể trên sân tập hay trong trận đấu.

Vieira còn là mẫu cầu thủ có thể giúp các đồng đội quanh mình chơi tốt hơn. Đó là phẩm chất không phải ai cũng có. Thật tuyệt vời khi có Vieira và Nedvěd ngay sau lưng mình. Vì thế, không lạ khi tôi khởi đầu mùa bóng thứ hai của mình rất tốt.

Trước AS Roma, tôi nhận đường chuyền của Emerson ở vòng tròn trung tâm. Không khống chế, tôi dùng gót loại Samuel Kuffour rồi lao về phía khung thành như một mũi tên. Kuffour đã cố chạy theo và kéo áo tôi lại, nhưng anh ta mất đà rồi ngã xuống. Tôi dấn thêm vài nhịp rồi sút bóng vào góc, hạ thủ thành Doni. Một bàn tuyệt đỉnh. Khởi đầu mùa bóng vậy là quá ngon lành.

Rồi tôi giành Quả bóng vàng ở Thụy Điển, danh hiệu dành cho cầu thủ giỏi nhất trong năm. Được vinh danh thì vui, nhưng đứng ra tổ chức buổi vinh danh ấy lại là tờ Aftonbladet. Thế là tôi ở nhà luôn, không thèm đến nhận.

Một năm sau, Turin tổ chức Olympic mùa đông. Mọi người đổ về đây rất đông, những bữa tiệc và những buổi hòa nhạc diễn ra thường xuyên tại Piazza Castello vào ban đêm. Tôi và Helena cứ đứng trên ban công mà quan sát. Cũng trong thời gian ấy, tôi và nàng quyết định sinh con. Một sự việc quan trọng như thế cần được tham khảo và lên kế hoạch rõ ràng.

Một lần kia, tôi và nàng về lại Thụy Điển thăm mẹ, sẵn tiện để Helena bán luôn căn nhà ở miền quê của mình vì không còn thời gian chăm sóc. Tôi đá bóng ngoài vườn và đá hỏng cái hàng rào của mẹ. Thế là chính tôi phải đi mua đồ về sửa hàng rào, nhưng không cách nào sửa nổi ngoài việc mua luôn cái rào mới. Nó quá cồng kềnh, không thể nhét vào xe hơi được. Thế là tôi vác lên vai và đi bộ 2 cây số về nhà, lòng thầm nhớ lại ký ức bố tôi đã bê cả cái giường về nhà.

Trên sân cỏ, tôi bắt đầu chững lại. Tôi cảm thấy mình quá nặng nề vì khi ấy tôi nặng đến 98 kg. Tôi ăn mì ống 2 ngày/lần và thứ ấy khiến tôi lên cân quá nhanh.

Tôi buộc phải ở lại lâu hơn trong phòng thể lực và cố thay đổi thực đơn ăn uống. Ngoài ra còn có vấn đề liên quan đến hợp đồng mới nữa. Moggi đã hứa, nhưng chưa thấy ông ấy làm gì cả.

Moggi tìm đủ mọi cách thoái thác. Ông ấy lúc nào cũng chơi chiêu, nhưng lần này là lý do gì đây, tôi không tài nào đoán ra. Tuần tới rồi tháng tới, cứ thế thời gian trôi đi và Moggi luôn tìm ra một cách gì đó để lẩn tránh. Quá sức chịu đựng, tôi đến nói với Mino:

“Chết tiệt. Ông làm sao cho tôi ký ngay được không? Tôi hết hứng tranh cãi và chờ đợi rồi”.

Nhưng Mino có giục cũng không ăn thua. Tôi vẫn phải vừa tập luyện, vừa thi đấu trong tâm trạng bất an. Đó là một trận

Champions League, chúng tôi tiếp Bayern trên sân nhà, nơi tôi gặp một trung vệ tên Valérien Ismaël. Tay này cứ kè kè theo tôi suốt cả trận, tâm trạng không tốt nên tôi cho gã một đạp và nhận thẻ vàng. Mọi chuyện chưa dừng lại ở đó.

Phút thứ 90, tôi ngã trong vòng cấm địa. Khi ấy đã gần hết giờ và tôi cần phải bìĩnh tĩnh hơn, đội nhà đang dẫn 2-1 và trận đấu sẽ sớm kết thúc thôi. Nhưng tôi điên Ismaël quá mức nên tôi vật gã xuống sân và ăn thêm một thẻ vàng.

Thẻ đỏ, Capello tất nhiên là không vui chút nào. Ông ta gào lên. Không sao, tôi quả đã phạm một sai lầm hết sức ngốc nghếch.

Vấn đề không phải là Capello mà là Moggi. Ông ta bảo bản hợp đồng mới của tôi không còn trên bàn giấy nữa, Juve quyết định sẽ hủy thương lượng. Tôi thật sự đã rất điên. Chẳng lẽ một bản hợp đồng tốn biết bao thời gian thương thảo, phần thưởng cho cả một năm phấn đấu của tôi lại trở thành tờ giấy lộn chỉ sau một sai lầm hay sao?

“Nói với Moggi là tôi sẽ không bao giờ gia hạn, dù cho lão có mang đến một hợp đồng khác tốt hơn”. Tôi nói với Mino.

“Tôi muốn được chuyển nhượng”.

“Uốn lưỡi bảy lần rồi hãy nói nhé, thằng khùng”. Mino nói.

Tôi quyết định sẽ có chiến tranh với Moggi. Mino đến và nói với ông ấy: “Hãy coi chừng Zlatan. Nó điên vô cùng, ông có khả năng mất nó cho xem”.

Moggi xin lỗi và hứa sẽ ký ngay vì Juve không thể để mất một cầu thủ như tôi. Nhưng hứa thật nhiều, thất hứa rồi cũng thật nhiều. Lại thêm hai tuần trôi qua. Moggi kiếm chuyện đi công tác, hay đại loại thế để tiếp tục trì hoãn. Thế là Mino gọi cho tôi.

“Tao nghe có mùi không êm nha mày”.

“Ý ông là sao?”

“Tao chưa rõ, nhưng Moggi cư xử lạ lắm”.

Không chỉ Mino “ngửi” thấy mùi lạ, mọi người bắt đầu lờ mờ là sẽ có một biến cố gì đó đang chuẩn bị xảy ra. Có chuyện xảy ra với cả Lapo Elkann, cháu của Gianni Agnelli. Đấy là một tay chơi, một biểu tượng thời trang đúng nghĩa, nhưng rất ít khi dính vào công

việc điều hành Juventus.

Moggi và Giraudo làm hết tất cả, những người chủ không phải động tay vào. Nhưng Lapo Elkann vẫn là biểu tượng của CLB và hãng FIAT. Có lúc anh ta được bầu chọn là người ăn mặc đẹp nhất Italia nữa.

Lapo Elkann chơi cocaine quá liều và dính vào scandal chơi gái chuyển giới. Khi xe cấp cứu đưa Lapo vào bệnh viện, anh ta chả còn biết trời đất gì nữa. Tin ấy lập tức leo lên trang nhất của tất cả các báo. Sau này tôi mới biết đấy thật ra chỉ là viên gạch đầu tiên rớt ra trong một bức tường đang chuẩn bị đổ sụp.

Moggi dính líu đến cảnh sát. Một khi cảnh sát đã lên tiếng thì điều đó nghĩa là họ đã theo dõi hành tung của ông ấy từ rất, rất lâu rồi. Scandal doping ngày trước bị thổi bùng lại, cộng thêm việc Moggi đã thu xếp để chọn trọng tài cho các trận đấu của Juve.

Những đoạn băng ghi âm, những cuộc điện thoại bị phanh phui. Tôi thật sự chả quan tâm đến những chứng cớ này bởi Juve không cần chúng để trở thành số 1. Tôi nói thật, chứ không phải kiểu xã giao "ăn cây nào rào cây nấy" đâu.

Khi có một đội nào đó thống trị, luôn có những thế lực khác muốn kéo đội đó xuống bùn. Truyền thông biến chuyện này thành một cuộc chiến tranh đúng nghĩa. Nhưng rác rưởi, rác rưởi hết. Chúng tôi đã chiến đấu đến mức đổ máu gãy xương ở ngoài kia.

Trọng tài nào đã giúp chúng tôi giành Scudetto? Tôi mà va chạm hay đạp ai đó, gã đó phải bay xa 4 thước là ít, trọng tài nào cứu nổi tôi khi hình ảnh ấy được truyền đi toàn thế giới! Tôi chả bao giờ là bạn bè với cánh trọng tài, các đồng đội của tôi cũng thế. Juve trở thành số 1 vì chúng tôi là những người giỏi nhất.

Người đứng sau tất cả những chuyện kiện tụng điều tra này là Guido Rossi, một người có dính líu mật thiết đến Inter. Mà Inter lại là CLB duy nhất không dính vào scandal lần này. Lạ lùng không? Hay là không có gì lạ lùng cả?

Milan, Lazio, Fiorentina và Hội đồng Trọng tài đều bị phạt, nhưng nặng nhất tất nhiên phải là Juve. Điện thoại của Moggi bị soi kinh khủng dù cho trong đó không để lại một chứng cứ nào thật sự có sức nặng.

Người ta nói Moggi đứng sau mọi quyết định phân công của Hội đồng Trọng tài. Khi chúng tôi thua Reggina vào tháng 11/2004,

Moggi đã chửi trọng tài như tát nước.

Khi Đức Giáo hoàng qua đời, cả đất nước buồn bã thì chính Moggi đã yêu cầu các trận đấu tại Serie A vẫn phải tiếp tục. Báo chí bảo vì đối thủ của chúng tôi ngày ấy có hai cầu thủ bị chấn thương và hai cầu thủ bị treo giò. Có bao nhiêu sự thật trong tất cả những chuyện ấy? Tôi chả biết. Vụ trọng tài thoạt nghe thấy rất có lý, nhưng nghĩ kỹ lại thì chả có chút ý nghĩa nào cả. Đã bao nhiêu lần bạn phun xa xả vào mặt trọng tài khi đội nhà thua. Vậy là... dàn xếp sao?

Trước khi bị gọi là Calciopoli, vụ án ấy mang tên Moggiopoli và Moggigate. Báo chí còn bảo chính Moggi là người vạch ra kịch bản tôi va chạm với Van der Vaart để kiếm đường sang Juve. Tào lao hết sức. Nếu tôi không phải là người trong cuộc, dám tôi cũng tin vào câu chuyện của báo chí lắm. Tôi mâu thuẫn với Van der Vaart là chuyện độc lập. Không có Juve thì tôi cũng muốn bẻ giò gã thủ quân cà chớn ấy.

Nhưng ngày ấy, bạn sẽ đọc được đủ mọi câu chuyện bịa đặt như thế trên báo. Một ngày nọ, khi tôi và Helena đang ở Monte Carlo, cảnh sát thậm chí còn mò đến tận nơi và chìa ra lệnh xét nhà. Khi tôi lái xe về lại Turin thì thấy một toán cảnh sát khác đứng chờ ở ngoài. Họ muốn xét nốt căn hộ ấy. Tôi chìa ra hết tất cả những giấy tờ và chứng từ mình có. Họ hỏi thêm có nhận bất kỳ khoản nào "ngoài luồng" không, câu trả lời của tôi là "Không bao giờ!" Đó là sự thật. Họ cảm ơn sự hợp tác của tôi rồi ra về.

Hôm sau tôi nhận tin sét đánh. Nguyên bộ sậu Juve - Giraudo, Bettega và Moggi - từ chức. Trên báo, Moggi đã nói: "Tôi nhớ linh hồn mình, nó đã bị người khác giết mất rồi".

Chứng khoán Juve rớt thảm hại trên sàn. Cuộc khủng hoảng ập đến theo cái cách tôi không thể nào quên được. Moggi vào phòng thay đồ chào mọi người. Vẫn bảnh như thường lệ, áo quần đẹp đẽ và ủi rất kỹ. Nhưng đó không còn là Moggi mà tôi vẫn biết nữa.

Ông ấy nói được vài câu thì òa khóc. Tôi nghe bụng mình như quặn lại. Tôi chưa từng thấy Moggi yếu đuối đến vậy. Đó là một người đàn ông luôn làm chủ tình hình và đầy quyền lực. Suốt một thời gian dài ông ấy cứ như đùa giỡn với bản hợp đồng của tôi, đáng lẽ tôi phải thấy hả dạ khi Moggi như vậy. Nhưng một nỗi buồn đã xâm chiếm tôi. Đúng là đời chả biết trước chuyện gì. Hôm nay "lên voi", ngày mai đã "xuống chó" mất rồi.

Rồi tôi suy nghĩ, xâu chuỗi tất cả các sự việc lại. Tại sao Moggi lại câu giờ trong việc ký hợp đồng? Vì sao Moggi bịa ra đủ thứ chuyện? Phải chăng là ông ấy muốn bảo vệ tôi.

Trời ơi, thôi đúng rồi! Vậy mà bấy lâu nay tôi chả biết gì. Moggi biết có gì bất ổn, ông ấy biết scandal này rồi sẽ ập đến và Juve sẽ không còn là đội bóng thống trị Italia nữa. Ký tiếp cho tôi là buộc chặt tôi vào sàn của một chiếc thuyền đang đắm. Về phần mình, tôi chả thể tin Moggi làm gì phạm pháp. Moggi không phải là một ông bụt, nhưng ông ta luôn chăm lo cho những cầu thủ của mình. Khi ấy sự nghiệp của tôi đang lên trông thấy, nếu bị buộc với Juve thì sẽ lỡ làng mọi nẻo. Lúc này, khi cả thế giới đều lên án Moggi thì tôi lại bảo vệ ông ấy. Moggi thật sự đã là một ân nhân của tôi.

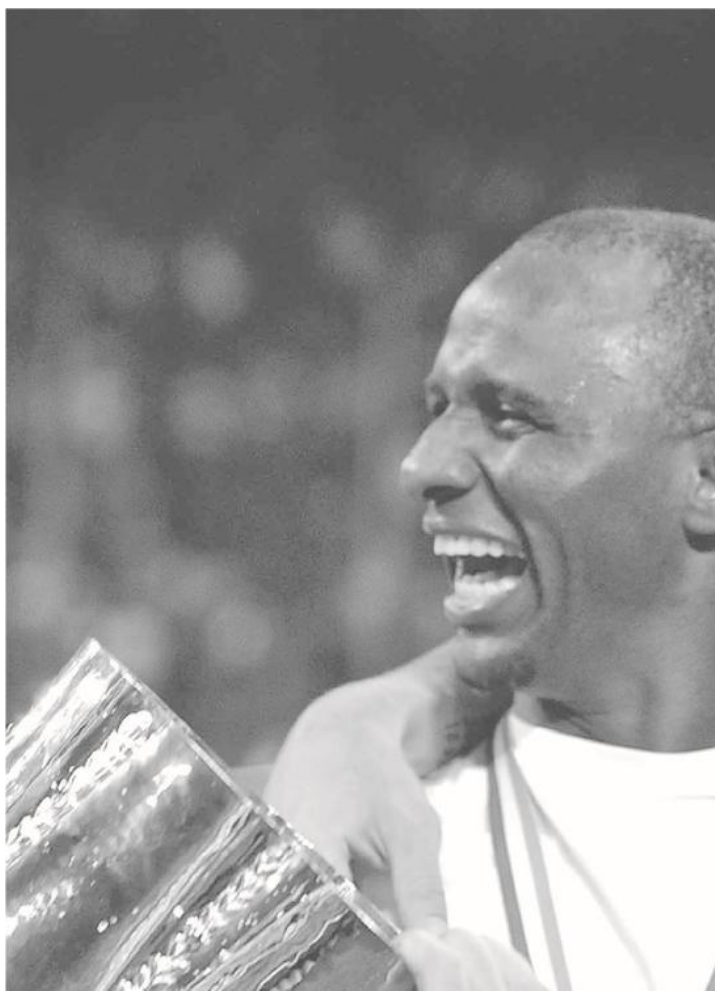

Juve chìm dần, người ta nói sẽ giáng CLB xuống Serie B, hoặc thậm chí là Serie C. Đang lâng lâng với 2 Scudetto thì bị cáo buộc là

dùng thế lực để "mua" Scudetto. Thật điên rồ. Tôi nhớ một cuộc gọi từ Alessio Secco, khi ấy vừa được bổ nhiệm vào vị trí quản lý. Ông ấy nói:

"Nếu có đề nghị tốt, Zlatan, phắn ngay nhé. Đấy là lời khuyên duy nhất tôi có thể dành cho cậu lúc này".

Từng người một nhảy khỏi Juve. Thuram và Zambrotta sang Barcelona, Cannavaro và Emerson sang Real Madrid, Patrick Vieira sang Inter Milan. Tất cả đều nhốn nháo gọi cho người đại diện của mình: "Hãy bán tôi, hãy bán tôi nhanh lên nào". CLB chìm vào một cơn ác mộng thật sự.

Tôi thì vẫn bị kẹt lại. Ban lãnh đạo mới đã làm tất cả những gì có thể để giữ các cầu thủ còn lại. Sự nghiệp của tôi đang lên, ở lại Juve dù chỉ 1 năm thôi cũng sẽ bị ảnh hưởng. Tôi buộc phải nhảy, tôi không thể chơi ở Serie B một mùa, thậm chí có thể còn lâu hơn. Tôi cứ giục gã mập liên tục:

"Làm bất cứ thứ gì ông có thể đi. Kéo tôi ra khỏi chỗ này".

"Tao đang cố nè".

"Cố hơn nữa đi".

Đó là tháng 6/2006. Helena đang mang thai đứa con đầu lòng và tôi rất hạnh phúc. Nó dự kiến sẽ chào đời vào tháng 9, còn bố nó thì đang kẹt ở vùng đất không người. Chuyện gì sẽ xảy ra đây, World Cup đang đến rất gần và tôi sẽ đến Đức dự giải cùng Thụy Điển. Cả gia đình tôi sẽ đến đó. Bố, mẹ, Sapko, Sanela và chồng, Keki. Như thường lệ, tôi phải là người đứng ra lo tất cả mọi thứ: khách sạn, vé máy bay, tiền bạc, phương tiện di chuyển... Đột nhiên phút chót, bố không đi nữa. Cũng không có gì quá lạ với những bất ngờ sát giờ kiểu ấy. Vậy thì vé ấy cho ai bây giờ?

Háng của tôi đau trở lại, chính là vết đau từ hồi mổ ở Ajax. Và tôi nói với Ban huấn luyện đội tuyển về việc đó. Chúng tôi quyết định là tôi vẫn sẽ thi đấu. Nhưng tôi nói trước với họ: Nếu Thụy Điển chơi không tốt ở giải đó, chớ mà đổ lỗi cho tôi. Đây là một điều điên rồ. Đã biết trước chơi không hay mà vẫn nghiến răng ra sân. Tôi vừa hồi hộp theo dõi chấn thương, vừa hồi hộp theo dõi phán quyết sẽ có vào ngày 14/7.

Người ta tước mất 2 Scudetto của Juve và đội bóng thậm chí còn bị tước quyền dự Champions League. Chúng tôi bị giáng xuống Serie B và khởi đầu với số điểm âm, có thể lên đến 30 điểm. Còn tôi vẫn

đang nhìn con thuyền chìm dần từ trên boong tàu.

Chương 15

"Ngày 8/8/2006, tôi đang ngồi trong căn hộ Piazza Castello ở Turin. Milan đang thi đấu nhưng tôi không quan tâm. Điện thoại reo liên tục, chủ yếu là Mino gọi để thông báo tình hình. Một cuộc gọi như thế, lão mập thông báo Milan dẫn 1-0 rồi và Silvio Berlusconi muốn gặp tôi. Tôi chợt nghĩ ra một ý: "Sao không dùng Milan để dụ Inter phải đẩy nhanh tiến trình thương thảo nhỉ?" Trên đời này, Moratti máu nhất là phải hơn được Milan mà".

Tháng 9/2005, chúng tôi đá với Hungary tại vòng loại World Cup 2006 trên sân Ferenc Puskás ở Budapest. Chỉ có giành trọn 3 điểm, chúng tôi mới mong giành vé tới Đức.

Áp lực lên đội bóng tất nhiên là kinh khủng và nó tăng dần theo từng ngày. Điều ấy khiến cho đôi chân của nhiều cầu thủ trong đội nặng như đeo chì. Chính bản thân tôi cũng không có cách nào hòa nhập được vào trận đấu. Tôi mệt mỏi và rớt phong độ. Trận đấu cứ thế mà 0-0 cho đến tận những phút cuối cùng. Mọi người đều mong chờ hiệu còi mãn cuộc.

Tôi biết khi ấy, một vài tờ báo đã sẵn sàng cho tôi điểm 1. Trận ấy tôi quả là đáng thất vọng. Nhiều tay nhà báo có lẽ đã chờ cái ngày này để tương lên trên báo những lời từ lâu ấp ủ: Zlatan chỉ là một diva được bơm vá quá mức.

Rồi tôi nhận được một đường chuyền trong vòng cấm, có lẽ là từ Mattias Jonson. Một hậu vệ theo kèm rất sát và có vẻ như tôi chỉ còn duy nhất lựa chọn là chuyền bóng đi mà thôi.

Nhưng không, tôi quay lại và mở tốc độ, BAM!

Bạn hãy nhớ điều này: Nếu trong trận đấu, bạn thấy tôi ít chạy thì đừng dựa vào đó mà chê tôi lười biếng. Thật ra tôi để dành năng lượng cho những pha bóng như đang nói, những pha bóng mà tôi

biết sự dốc sức của mình có thể mang lại kết quả tốt.

Tôi vượt qua người hậu vệ ấy và ở vào một tư thế tốt, nhưng góc sút hãy còn rất hẹp, thủ môn cũng đã đứng ở vị trí khép góc. Tất cả chờ đợi một pha chuyền ngược trở ra của tôi.

Nhưng không, tôi sút. Với góc sút ấy, có lẽ bóng chạm vào lưới bên hông đã là may. Thủ môn của Hungary thậm chí còn không phản ứng gì. Trong một giây tôi ngỡ mình đã sút trượt.

Và tôi không phải là người duy nhất nghĩ vậy. Các CĐV cũng không phản ứng gì. Olof Mellberg thì ôm đầu theo cái kiểu: "Mẹ kiếp, hết giờ mất rồi", thậm chí còn không quay người đi về phía phần sân nhà. Anh ấy chờ thủ môn đối phương thực hiện pha phát bóng lên.

Trong khung thành của chúng tôi, Andreas Isaksson không thể thấy chuyện gì đang xảy ra. Anh ấy chỉ thấy tôi không ăn mừng, còn Mellberg thì ôm đầu. Cơ hội dự World Cup của Thụy Điển có lẽ đã tan tành mây khói rồi.

Nhưng rồi tôi giơ tay lên và chạy ăn mừng. Cả sân vận động như bừng tỉnh. À, quả bóng kia rồi. Nó không chạm vào bên hông lưới, nó bay thẳng vào trong từ một góc không thể tin nổi, khiến thủ môn đối phương không kịp đưa ra một phản ứng nào. Chỉ rất nhanh sau đó, trọng tài thổi còi dứt trận. Không một ai còn cho tôi điểm 1 nữa.

Pha ghi bàn ấy mau chóng trở thành kinh điển, còn chúng tôi thì lấy vé đến Đức, một mùa World Cup mà tôi hy vọng sẽ thành công. Tôi rất cần giải đấu ấy. Không khí tại khu tập trung đội tuyển cũng rất tốt, tôi cảm thấy phấn chấn lên đôi chút, bất chấp những chuyện kinh khủng đang diễn ra tại Juventus.

Sau khi Tommy Söderberg rời khỏi ghế HLV phó, tôi đã chào đón người thay thế với sự phấn khích tuyệt vời. Nhân vật ấy chính là Roland Andersson. Bạn nhớ vị này chứ? Đó chính là vị HLV đã mang tôi lên đội một của Malmö sau khi nói: "Đã đến lúc ngưng chơi bóng với bọn nhóc con rồi, Zlatan". Tôi thật sự rất cảm động trước quyết định của Roland.

Từ sau khi rời Malmö, tôi cũng không còn gặp lại vị ân nhân này nữa. Thật tuyệt khi cả hai được hội ngộ tại đây. Tôi sẽ cho ông ấy thấy: "Ông đúng rồi đấy Roland, đặt cược vào tôi là chính xác 100% rồi". Ngày ấy Roland đã bị chỉ trích nhiều với quyết định đưa tôi lên đội một.

Nhiều CĐV Thụy Điển đã theo chân đội nhà đến Đức. Họ vỗ tay mỗi khi nhìn thấy đội bóng và thậm chí còn sáng tác bài hát dành riêng cho tôi, với những lời như: "Không ai có thể đá quả bóng như anh ấy, Zlatan. Zlatan, tôi yêu anh, Zlatan Ibrahimović".

Đó là một điều thật dễ thương, nhưng vòm háng của tôi vẫn còn nhức nhối, và gia đình tôi thì xảy ra chuyện. Mặc dù tôi là người nhỏ tuổi trong nhà - chỉ lớn hơn mỗi Keki mà thôi - nhưng tôi cứ như thể là ông bố trong gia đình vậy.

Khi đưa mọi người cùng sang Đức, tôi đâu thể tưởng tượng là mọi chuyện lại rối tung rối mù như vậy. Đầu tiên là việc bố không muốn đến, sau đó là khách sạn quá xa, ông anh Sapko thì cần tiền nhưng khi có tiền thì chả biết quy đổi ở đâu.

Lúc ấy Helena đã mang thai được 7 tháng. Cô ấy tự lo cho mình được, nhưng những chuyện lùm xùm xung quanh tất nhiên chả tốt cho tinh thần của nàng chút nào. Khi nàng rời khỏi xe bus để bước vào sân theo dõi trận Thụy Điển gặp Paraguay, các CĐV đã bao vây nàng và tạo ra một cảnh tượng hỗn loạn. Helena bắt đầu cảm thấy không an toàn và nàng đã bắt chuyến bay về lại nhà ngay ngày hôm sau.

Lúc nào cũng có chuyện này hay chuyện kia. Lúc nào cũng là "Zlatan, mày giúp bố (mẹ, anh, chị) việc này được không?" Tôi trở thành hướng dẫn viên bất đắc dĩ của cả nhà và không thể dành sự tập trung tốt nhất cho việc tập luyện và thi đấu. Điện thoại reng liên tục, tôi thì như muốn nổi điên lên. Họ không chịu hiểu là tôi đang dự giải đấu quan trọng nhất thế giới hay sao chứ?

Dù không đạt 100% thể lực lẫn phong độ, Lars Lagerbäck vẫn tung tôi vào sân từ đầu trong trận đấu ra quân với Trinidad & Tobago.

Tất nhiên, chúng tôi buộc phải thắng trận ấy, không những một bàn mà phải ba, bốn, năm bàn để có lợi thế về hiệu số, phòng khi phải so kè với các đối thủ về sau. Nhưng mọi thứ diễn ra trật lất hết cả. Thủ môn của họ đã chơi trận đấu để đời và cản phá tất cả những pha dứt điểm của chúng tôi về khung thành của anh ta. Chúng tôi bất lực hoàn toàn trong việc ghi bàn, kể cả khi đối thủ chỉ còn 10 người. Điều tích cực duy nhất diễn ra sau trận đấu là tôi đến gặp HLV của Trinidad & Tobago.

Vị HLV ấy chính là Leo Beenhakker. Thật tuyệt vời được gặp lại ông ấy. Cho đến thời điểm đó, đã có rất nhiều người nhận họ từng

dìu dắt hay đào tạo tôi.

Họ bịa ra đủ thứ chuyện để ăn theo và được lợi từ tên tuổi của tôi. Nhưng số người thật sự có ơn với tôi chỉ đếm trên đầu ngón tay. Roland Andersson và Leo Beenhakker chính là hai người hiếm hoi như thế. Họ tin tưởng tôi ngay khi tất cả mọi người đều chỉ dành cho tôi sự hoài nghi. Tôi mong sau này mình cũng sẽ làm được như vậy: Nhìn mọi người với ánh mắt bao dung, cảm thông chứ không phải kỳ thị chỉ vì họ khác biệt.

Tôi vẫn còn giữ tấm hình mà mình chụp với Beenhakker hôm ấy. Khi đó tôi đã cởi áo đấu ra và gương mặt thì sáng bừng vì vui mừng, bất chấp nỗi thất vọng từ trận đấu vừa kết thúc. Cả giải đấu đó tôi cũng chưa bao giờ là chính mình.

Chúng tôi hòa với đội tuyển Anh nhưng bị Đức đánh bại hoàn toàn ở vòng 16 đội, trong một trận mà tôi chơi tệ vô cùng. Tất nhiên là tôi nhận lỗi về mình. Gia đình là gia đình, lẽ ra tôi không nên trở thành một hướng dẫn viên du lịch cho cả nhà để rồi chính việc ấy ảnh hưởng đến cả một kỳ World Cup. Cũng sau dịp đó, tôi nói với họ trong buổi gặp gỡ gia đình:

“Con chào đón tất cả mọi người cùng đi với con. Con sẽ cố thu xếp mọi việc thật chu toàn, nhưng một khi mọi người đã đến nơi thì làm ơn tự lo cho mình, đừng gọi con quá nhiều nữa”.

Rồi tôi trở về Turin, nơi không còn là ngôi nhà của mình nữa. Ngày đến đây, tôi hào hứng bao nhiêu thì bây giờ, tôi lại càng nóng lòng được rời khỏi đấy bấy nhiêu. Trong cơn giông bão ấy, chúng tôi còn đón thêm một tin chấn động khác mang tên Gianluca Pessotto.

Pessotto là hậu vệ của Juve suốt từ năm 1995 và chỉ vừa tuyên bố giải nghệ. Tôi thậm chí còn có hai năm thi đấu cùng anh ấy. Khác với những cầu thủ rắn rỏi trong đội, Pessotto là một người hơi nhạy cảm và thậm chí còn ủy mị nữa. Ngay sau khi treo giày, Pessotto đã lên làm người quản lý các vấn đề của đội một sau khi Alessio Secco, tiền nhiệm của Pessotto, được bổ nhiệm lên làm giám đốc điều hành.

Từ một cầu thủ chuyển sang làm quản lý, tất nhiên là đòi hỏi cả một sự điều chỉnh lớn. Rồi scandal Calciopoli nổ ra và thêm cả những vấn đề khác trong nội bộ gia đình. Pessotto chịu không nổi nhiều cú sốc đến cùng lúc.

Một ngày nọ, Pessotto đến phòng làm việc của mình ở tầng 4, như

những ngày bình thường khác. Chỉ có điều khác là lần này anh ấy trèo ra cửa sổ và gieo mình xuống. Anh ấy rơi vào khoảng xi măng giữa hai chiếc xe hơi, từ độ cao những 15m. Vậy mà thật kỳ lạ, anh ấy vẫn sống. Pessotto bị chấn thương nặng, gãy nhiều xương và xuất huyết nội, nhưng anh ấy vẫn vượt qua và mọi người rất mừng cho anh ấy.

Cú tự sát của Pessotto đặt ra một câu hỏi đầy ám ảnh: Tiếp theo sẽ là ai vì chịu không nổi thực tế khắc nghiệt này mà kết thúc đời mình?

Mọi thứ tiến đến rất gần với sự tuyệt vọng. Chủ tịch mới của CLB, Giovanni Cobolli Gigli, tổ chức cuộc họp và giải thích: "Chúng tôi sẽ không để bất kỳ ai ra đi nữa. Ban lãnh đạo sẽ cố giữ từng người".

Tất nhiên là tôi mang điều này nói lại với Mino. Chúng tôi thảo luận liên tục và cùng đi đến kết luận: Phải quậy. Juve đã chơi rắn với mình thì mình phải chơi lại. Vì thế, Mino nói với báo chí rằng:

"Chúng tôi đã chuẩn bị tất cả những thủ tục pháp lý cần thiết để có thể rời khỏi CLB. Tất nhiên là Zlatan chỉ mong được ra đi theo cách bình thường nhất".

Tất nhiên, đây không phải là một cuộc chiến đơn giản. Tôi lại nói chuyện với Alessio Secco lần nữa. Lúc này, Secco đang cố hết sức để tạo dựng uy tín và những mối quan hệ để có thể trở thành một Moggi mới.

Ngày xưa, chính gã kêu tôi hãy tìm đường chuồn khỏi Juve càng nhanh càng tốt. Bây giờ, gã nói với giọng ngược lại: "Cậu phải ở lại. Bọn tôi cần điều đó. Cậu phải chứng tỏ lòng trung thành với đội bóng".

"Trước kỳ nghỉ ông nói hoàn toàn khác nhé. Ông bảo tôi hãy nghiên cứu mọi lời đề nghị".

"Tình hình giờ khác rồi. Đội bóng khủng hoảng ghê quá. Bọn tôi sẽ đề nghị cậu ký hợp đồng mới".

"Kỳ cục cái khỉ gió gì. Không bao giờ có chuyện tôi ở lại đâu".

Từng ngày từng giờ trôi qua, áp lực lại càng tăng. Tôi bị stress thật sự.

Tôi cố làm tất cả những gì mình có thể làm được. Mino cũng vận dụng tất cả những hiểu biết về luật pháp để trợ giúp. Nhưng mọi

thứ vẫn diễn ra bất lợi cho tôi. Tôi còn một năm hợp đồng và Juve vẫn đang trả lương đầy đủ. Chúng tôi không có cơ sở pháp lý nào thực sự có sức nặng để "đình công" cả.

Chúng tôi quyết định là tôi sẽ vẫn tập luyện cùng đội bóng, nhưng thi đấu thì miễn. Theo Mino thì còn có một điều khoản trong hợp đồng cho phép tôi làm vậy. Đó là lý do tôi vẫn cùng Juve dự chuyến tập huấn, lần này là ở một vùng miền núi. Các cầu thủ của đội tuyển Italia - những người đã vô địch World Cup năm ấy - vẫn chưa trở lại.

HLV của đội bóng sau khi Capello ra đi là Didier Deschamps. Ông ấy từng là một cầu thủ lẫy lừng của đội tuyển Pháp. Ông ấy cùng đội nhà vô địch World Cup năm 1998 và bây giờ nhiệm vụ là mang Juve trở lại Serie A ngay lập tức. Áp lực dành cho Deschamps là rất lớn. Và việc đầu tiên ông ấy phải làm là thuyết phục tôi ở lại.

"Ibra". Deschamps gọi.

"Vâng?"

"Tôi muốn xây dựng đội bóng xung quanh cậu. Cậu sẽ là cầu thủ quan trọng nhất của tôi. Cậu là tương lai của đội bóng. Cậu sẽ giúp Juve trở lại..."

"Cảm ơn nhé, nhưng..."

"Không nhưng nhị gì cả. Cậu nhất định phải ở lại. Tôi sẽ không chấp nhận bất kỳ giải pháp nào khác".

"Không, không và không. Tôi sẽ rời khỏi Juve. Chấm hết".

Tôi ở cùng phòng với Nedvěd ở khu tập huấn. Chúng tôi là bạn bè vì có cùng Mino làm người đại diện. Nhưng chúng tôi đang rơi vào hai tình cảnh khác nhau.

Nedvěd, cũng như Del Piero, Buffon và Trézéguet đã quyết định sẽ cùng Juve xuống Serie B. Deschamps thậm chí đã nói chuyện với Nedvěd với hy vọng anh ấy sẽ góp tiếng nói để thuyết phục tôi ở lại. Ông ấy không bao giờ từ bỏ hy vọng.

"Nghe này", Deschamps lại nói. "Tôi đặt rất, rất nhiều kỳ vọng ở cậu, Ibra. Chính vì cậu mà tôi mới nhận công việc này. Họ đảm bảo với tôi là cậu sẽ ở lại".

“Thôi dẹp đi”. Tôi nói. “Ông nhận việc này là vì Juve, vì tôi cái gì”.

“Tôi hứa đấy. Cậu mà đi là tôi đi luôn”. Ông ấy nói như đinh đóng cột.

“Vậy hả? Vậy thì dọn đồ đi. Cần tôi kêu taxi cho không?” Tôi đáp lại. Deschamps cười cứ như là tôi đang đùa.

Tất nhiên là tôi không đùa. Nếu Juve đang chiến đấu cho quyền lợi của CLB thì tôi cũng chiến đấu cho quyền lợi của mình. Một năm ở Serie B sẽ khiến cho mọi thứ dừng lại, sự nghiệp của tôi rồi sẽ về đâu cơ chứ.

Một ngày kia, Alessio Secco và Jean-Claude Blanc cùng đến gặp tôi một lúc. Jean-Claude là dân Harvard hẳn hoi, đầy học thức, một người được gia đình Agnelli chọn để đưa Juve ra khỏi cơn giông bão này. Ông ấy chính xác trong từng chi tiết. Lần gặp gỡ này, Jean-Claude mang theo một bản hợp đồng mới.

Tôi tự nói với mình: “Đừng đọc, mặc kệ họ viết gì trong đó. Làm cho họ thấy chán ghét mình thì mình sẽ được bán đi nhanh hơn”. Tôi làm lơ và nói với họ:

“Tôi không muốn nhìn, cũng không muốn ký”.

“Cứ nhìn qua xem CLB muốn dành những gì cho cậu. Chúng tôi rất chân thành đấy!”

“Nhưng để làm gì chứ? Chuyện này sẽ chẳng đi đến đâu”.

“Làm sao biết được khi cậu không nhìn qua nó lấy một cái”.

“Tôi biết chứ. Ngay cả khi các người đề nghị 20 triệu euro, tôi cũng không mảy may ấn tượng đâu”.

“Cậu cư xử thế là hơi thiếu tôn trọng rồi đấy”.

“Ừ, ông muốn nhìn tôi sao cũng được”. Nói xong, tôi đứng dậy, rời đi và biết là mình đã vừa làm cho ông ấy tổn thương.

Tôi biết mình vừa mạo hiểm, nhưng tôi buộc phải làm vậy. Lúc này, vị trí của tôi trong thương lượng không được tốt. CLB đang tìm mọi cách để giữ tôi lại.

Tôi vừa trải qua một kỳ World Cup không thành công. Cả mùa bóng trước đó của tôi cũng không tốt. Tôi nặng nề, bị chấn thương hành hạ và ghi ít bàn. Nhưng tôi vẫn mong có vài CLB nhận ra giá

trị của tôi. Mới một năm trước tôi còn được bầu là cầu thủ nước ngoài hay nhất Italia cơ mà.

Inter Milan có vài lần ngỏ lời. Nhưng Juve ghét nhất trên đời là Inter, huống chi cú Calciopoli này hết 99% là do chính họ đứng ở phía sau.

Lúc này, các CĐV đã nghe được phong thanh tin này. Họ tập trung ở chỗ tập huấn của tôi và gọi tôi là một tên phản bội, một con lợn. Nghe những lời ấy từ chính những CĐV đã từng yêu thương mình, tất nhiên không dễ chịu chút nào. Nhưng bóng đá là tàn nhẫn như vậy đấy.

Chúng tôi chuẩn bị có trận đấu giao hữu với Spezia. Nhưng tôi từng nói là chỉ tập chứ không đá đấm gì, nên tôi ngồi lì trong phòng và chơi PlayStation, mặc kệ chiếc xe bus chở đội đã nổ máy và đang chờ bên ngoài. Deschamps bước vào phòng, tức giận thấy rõ.

“Sao cậu còn ngồi ở đây hả? Đi ra ngay!”

Tôi thậm chí còn không thèm quay lại, cứ tiếp tục chơi.

“Cậu nghe tôi không?”

“Vậy ông có nghe tôi không hả?” Tôi đáp. “Tôi sẽ tập, nhưng không thi đấu dù chỉ một trận giao hữu. Thiết nghĩ tôi nói việc ấy chục lần rồi”.

“Mặc xác cậu đang nghĩ gì. Nhưng cậu là một phần của đội bóng. Cậu phải bước ra ngay. Đứng dậy!”

Tôi im lặng, tiếp tục chơi.

“Cậu xấc láo vừa thôi chứ. Cứ ngồi chơi vậy sao?” Deschamps gầm lên. “Cậu sẽ bị phạt. Nghe không!”

“OK”.

“OK cái gì?”

“Là phạt đi, tôi chơi tiếp”.

Tôi vẫn ngồi đấy, miệt mài chơi PlayStation trong khi đồng đội lên đường đi dự trận giao hữu đầu tiên trong mùa.

Sự căng thẳng chính thức bùng nổ từ dạo ấy. Tôi bị phạt 30.000

euro. Cũng như mọi cuộc chiến khác, chiến thuật có ý nghĩa quyết định. Tôi sẽ phản công thế nào? Bước tiếp theo là gì? Tôi suy nghĩ và suy nghĩ.

Tôi có một vài vị khách bí mật. Ariedo Braida, một nhân vật từ Milan, đến gặp tôi ngay tại khu tập trung. Tôi lẻn ra và gặp ông ấy ở một khách sạn gần đấy.

Chúng tôi nói chuyện về Milan, tất nhiên. Thú thật là tôi không thích người này mấy. Bởi vì ông ta nói: "Kaká là một ngôi sao, anh thì không. Nhưng Milan có thể biến anh thành một ngôi sao".

Họ nói cứ như là tôi cần Milan hơn là Milan cần tôi vậy. Mà tôi thì không thích những nơi không cần mình. Nhưng bây giờ thì việc rời khỏi vũng bùn Juve được ưu tiên hơn cả, nếu không có bàn tay đẹp chìa ra thì có bàn tay vẫn còn hơn không.

Mùa hè Italia thật nóng. Khi ấy đã là tháng 8 và bà bầu Helena của tôi thì nặng nề hơn bao giờ hết. Paparazzi ở mọi nơi và tôi thì cố ủng hộ nàng hết mức có thể dù chính tôi cũng đang hoang mang như ở vùng đất không người.

Tôi không biết điều gì đang chờ đợi mình phía trước. Nhưng dần dần thì Juve cũng giãn tôi ra. Họ không còn coi tôi là thành viên trong đội nữa. Ai lại cần một gã bỏ lại đồng đội của mình mà ngồi chơi PlayStation cơ chứ.

Câu hỏi lúc này là Inter, hay Milan. Đây phải là một sự lựa chọn dễ dàng nghiêng về Milan. Thời điểm ấy, Inter chưa từng vô địch Serie A lần nào suốt 17 năm, họ thậm chí còn không được xem là một CLB hàng đầu nữa. Trong khi đó, Milan lại đang là một trong những CLB thành công nhất châu Âu.

Mino cũng khuyên tôi chọn Milan. Nhưng tôi thì lưỡng lự. Inter là đội bóng cũ của Ronaldo[32]. Họ cũng cho thấy quyết tâm muốn có tôi, khác hẳn cái thái độ "Anh chưa phải là ngôi sao" của Braida. Vì thế, tôi ngả về Inter.

[32] Thần tượng của Ibra.

"OK". Mino nói. "Inter thì Inter. Nhưng tao nhắc cho mày nhớ là thử thách ghê lắm nha! Ở đó mày không có Scudetto miễn phí đâu".

Đời tôi chả muốn thứ gì miễn phí cả. Tôi thích thử thách và trách nhiệm. Tôi tin là Inter sẽ chấm dứt cơn khát danh hiệu với mình.

Đó sẽ là thử thách mà tôi tự đặt ra. Nhưng vào thời điểm ấy, những đề nghị vẫn chưa thật sự rõ ràng.

Vì hệ lụy của Calciopoli, Milan buộc phải dự vòng loại Champions League thay vì vào thẳng vòng bảng. Họ buộc phải đấu với Red Star Belgrade, một trận đấu quan trọng với Milan lẫn bản thân tôi. Vì nếu Milan dự Champions League, họ mới có tiền để chiêu mộ cầu thủ. Adriano Galliani, Phó Chủ tịch Milan, nói với tôi: "Chúng tôi sẽ chờ kết quả trận này rồi trở lại bàn đàm phán với CLB của cậu".

Lúc ấy, Inter cũng theo dõi sát sao mọi chuyển động tại Juve và Milan. Họ cũng muốn có tôi, nhưng Chủ tịch Massimo Moratti đã giảm giá những 4 lần. Đây là thời điểm tuyệt vời để ép giá, chả ai ngốc bằng trả món tiền cao cho cầu thủ của CLB trong cơn bão Calciopoli cả.

Ở Milan. Tôi, Mino, Maxi và Vincent

Ngày 8/8/2006, tôi đang ngồi trong căn hộ Piazza Castello ở Turin. Milan đang thi đấu nhưng tôi không quan tâm. Điện thoại reo liên tục, chủ yếu là Mino gọi để thông báo tình hình. Một cuộc gọi như thế, lão mập thông báo Milan dẫn 1-0 rồi và Silvio Berlusconi muốn gặp tôi. Tôi chợt nghĩ ra một ý: "Sao không dùng Milan để dụ Inter phải đẩy nhanh tiến trình thương thảo nhỉ?" Trên đời này, Moratti máu nhất là phải hơn được Milan mà.

Mino khen ngợi ý tưởng ấy và bốc máy gọi cho Moratti:

"À. Tôi gọi để thông báo là Ibra chuẩn bị ăn tối với Berlusconi ở Milan nhé".

“Cái gì?”

“Thật mà. Họ đặt bàn ở nhà hàng Giannino rồi”.

“Thật khốn nạn. Ở yên đấy, tôi sẽ cử người tới ngay”.

Người được cử đến là Marco Branca, Giám đốc thể thao Inter. Gầy gò và hút thuốc như một cái ống khói. Khi Branca vào thì ông ấy có vẻ căng thẳng bởi Moratti đã giao nhiệm vụ phải gút lại vụ này cho thật nhanh, trước khi tôi kịp lên đường đến nhà hàng Giannino cho bữa ăn tối tưởng tượng mà Mino nghĩ ra. Branca lật bài ngửa, tôi sẽ ký hợp đồng bao nhiêu, lương tăng so với Juve thế nào, được thì gút luôn để ông còn về.

“Anh thấy thế nào?”, Branca hỏi.

Tôi nhìn Mino. Mino đáp:

“Ngon đấy, chơi đi!”

“OK, tôi đồng ý”.

Branca hút còn tợn hơn nữa. Rồi ông ấy bốc máy, giọng hồ hởi lẫn nhẹ nhõm thấy rõ:

“Zlatan gật đầu rồi nhen sếp”.

Phần còn lại là chuyện của Juve và Inter. Rõ ràng là Juve muốn thu về một số tiền lớn cho cầu thủ quan trọng nhất của họ. Trước khi mọi chuyện được gút lại, Moratti đã gọi.

“Chào cậu. Vui chứ?”

“Vâng, rất vui”.

“Vậy tốt. Chào mừng đến Inter”.

Con số cuối cùng là 27 triệu euro, cú chuyển nhượng lớn nhất mùa hè năm ấy. Số tiền phạt do chơi PlayStation tôi cũng không phải trả. Mino phù phép cho nó biến mất. Khi tôi đến Inter, Moratti đã nói bản hợp đồng với tôi quan trọng không kém gì khi Inter mua Ronaldo.

Với tôi, sau tất cả những khổ sở, căng thẳng suốt cả mùa hè, lời nói ấy chính là thiên đường!

Chương 16

"Kết thúc trận đấu, tôi đi một mạch đến bệnh viện, không thèm chào ai, tim muốn rớt ra ngoài. Tôi nhìn thấy Maxi, trong lồng kính, nhỏ bé như một chú chim, người thì đầy ống. Tôi bỏ ra ngoài, lòng căm ghét bệnh viện hơn nữa. Tôi không đủ dũng khí nhìn con mình đang ốm yếu như thế. Tôi không còn là gã giang hồ đến từ Rosengård mà trở thành một kẻ yếu đuối đáng thương."

Đội tuyển Thụy Điển vừa đá xong trận gặp Latvia và thắng 1-0. Kim Källström ghi bàn thắng duy nhất và ngay hôm sau là một ngày nghỉ.

Tôi còn nhớ hôm ấy là ngày 3/9, sinh nhật lần thứ 29 của Olof Mellberg. Anh ấy là thủ quân của Aston Villa. Lúc đầu gặp nhau trên tuyển Mellberg, gần như anh ấy chả nói gì với tôi cả. Nhưng khi anh ấy bắt đầu mở lời, chúng tôi lập tức trở thành bạn thân của nhau. Bây giờ anh ấy mời tôi ra ngoài ăn mừng sinh nhật. Tại sao phải từ chối chứ?

Chúng tôi đến một nơi ở Avenyn[33] để uống một chút. Thông thường, những quán bar mà có sự hiện diện của tôi thì bao giờ cũng ồn ào, nhưng lần này thì khác. Chỗ Mellberg mang chúng tôi đến cực kỳ yên tĩnh và gần như không có khách.

[33] Một con đường chính ở Gothenburg.

Chúng tôi ngồi đó và uống rất vui vẻ, ngỡ như không thể nào vui hơn được nữa. Trò chuyện rôm rả một lúc thì đã đến 11 giờ.

Theo quy định của đội tuyển, giờ này cả bọn phải "lên chuồng". Nhưng thôi nào, việc gì phải "xoắn" cơ chứ. Sinh nhật Olof cơ mà, cả đám đều đàng hoàng, nghiêm túc chứ có phải dân nhậu bét nhè không biết gì đâu. Nghĩ thế, cả đám uống tiếp đến 12 giờ kém 15 mới về khách sạn.

Chuyện chỉ có vậy thôi, bình thường "như cân đường hộp sữa". Tôi mà kể chuyện này cho đám bạn ở Rosengård, dám họ còn chẳng thèm nghe. Chỉ có một vấn đề nhỏ: Bọn gián điệp.

Từ khi nổi tiếng và trở thành niềm hy vọng số 1 của đội tuyển, tôi không thể sinh hoạt như bình thường được. Tôi không thể ra ngoài mua sữa mà tránh khỏi tai mắt của báo giới. Họ cài gián điệp ở mọi nơi mà tôi xuất hiện. Rồi những gián điệp này cứ chụp hình, hoặc gửi SMS như trong phim: Tôi thấy Ibra đang ở đây, ở kia, đang làm việc này việc nọ, bla bla bla.

Lần này, các gián điệp sử dụng chiêu mới. Họ gọi thẳng cho Ban huấn luyện và hỏi về giờ giới nghiêm. Người quản lý đội nói: "Giờ này, tất cả mọi cầu thủ đều phải ở trên giường ngủ rồi". Tay nhà báo chỉ chờ có thế: "Nhưng Zlatan, Chippen và Mellberg thì không à nha. Chúng tôi thấy họ vẫn còn ngoài đường".

Nếu như người quản lý ấy khôn khéo, mọi chuyện đã kết thúc êm đẹp hơn. Chỉ cần hẹn với tay nhà báo là sẽ gọi lại sau, cốt để có thời gian suy nghĩ. Rồi sau đó chỉ việc gọi lại và bịa ra một câu chuyện nào đó: Nhóm cầu thủ ấy thật ra được đặc cách, họ có lý do riêng để ra ngoài vào lúc ấy và không có chuyện gì nghiêm trọng xảy ra cả. Chúng tôi là một đội cơ mà, mọi người từ trên xuống dưới đều phải có trách nhiệm giữ cho cái đội ấy yên bình nhất có thể.

Nhưng quản lý của chúng tôi lại không được nhanh nhạy như thế. Ông ấy bảo làm gì có chuyện ở ngoài đường sau 11 giờ, chắc là cả bọn đã phá luật rồi, kiểu gì cũng phải phạt nặng.

Sau cuộc điện thoại ấy, mọi thứ trở nên tồi tệ. Sáng hôm sau, tôi bị triệu tập đến một cuộc họp với HLV trưởng Lars Lagerbäck. Ừ, họp thì họp, có gì đâu chứ. Hồi còn bé tôi cũng bị Ban giám hiệu kêu lên "uống trà" hoài mà. Tôi hỏi một nhân viên phụ trách an ninh:

"Anh có nghe được phong thanh gì không?"

"Coi bộ nặng nhe, hình như anh bị trục xuất khỏi đội".

Cái quái gì vậy? Về trễ một chút mà bị đuổi hả? Phi lý quá. Nhưng tôi là người chấp nhận luật chơi. Khi bạn phạm lỗi, bạn cũng phải chuẩn bị tinh thần đón nhận sự trừng phạt. Tôi dọn hết đồ vào va li rồi đi đến cuộc họp, không hề trách cứ người anh em Olof của mình. Sướng chung mà, có phải một mình anh ấy vui đâu.

Trong phòng họp đã có mặt đủ cả. Ai cũng âu lo, căng thẳng. Lagerbäck nói:

“Chúng tôi đã quyết định mời các cậu ra khỏi đợt triệu tập này. Mọi người có gì để nói không?”

“Tôi xin lỗi”. Chippen nói. “Bọn tôi đã làm một chuyện rồ dại”.

“Tôi cũng xin lỗi”. Mellberg nói. “Nhưng... ông sẽ nói chuyện này thế nào với truyền thông đây?” Mellberg vẫn giữ tác phong như một thủ quân và lo cho đội bóng. Cả cuộc thảo luận, tôi ngồi im như phỗng. Lagerbäck dần chú ý và hỏi:

“Còn cậu thì sao hả, Zlatan? Có gì muốn nói không?”

“Không, tôi miễn ý kiến”.

“Ý cậu là sao?”

“Thì ý tôi là vậy đó: Không ý kiến!”

Tôi chú ý và thấy họ hồi hộp. Nhưng tôi là vậy, càng xử lý ngạo mạn, cứng rắn, tôi lại càng thấy thoải mái. Đấy là phong cách của tôi từ những ngày đầu ở Ajax cho đến khi đã sang Juve.

Nhưng ở đội tuyển thì đây là lần đầu họ thấy tôi như vậy. Có thể họ đang nghĩ: “Zlatan đang tính gì trong đầu ấy nhỉ?” Trong khi kỳ thực tôi chả nghĩ gì cả. Họ càng căng thẳng thì tôi lại càng bình tĩnh. Nhưng có một điều khiến tôi phật ý, đấy là khi Lagerbäck nói:

“Chúng tôi đã biết nhất định là cậu sẽ không đá trận gặp Liechtenstein”.

Chả lẽ tôi lại quan tâm đến trận đấu khỉ gió ấy chắc. Vả lại, Lagerbäck là HLV trưởng, người có quyền hành cao nhất, việc gì phải dùng từ “chúng tôi” mà không phải là tôi. Ông ấy nên nói là “Chính tôi loại cậu đấy” thì khí khái nam nhi biết bao nhiêu.

Tôi vốn tôn trọng ông ấy, nhưng lần này ông ấy đã cư xử hèn nhát. Tôi ném cho ông ấy một cái nhìn cứng rắn, nhưng không nói gì thêm. Sau đó, tôi quay trở về phòng và gọi điện cho Keki. Trong những tình huống như thế này, ta luôn cần đến gia đình.

“Chú đến rước anh được không?”

“Anh đã làm gì rồi?”

“Về hơi trễ thôi”.

Tôi từ biệt rồi đi về. Trước khi rời khách sạn, tôi đến gặp người quản lý đội. Ông ấy và tôi vẫn có quan hệ tốt đẹp với nhau. Trên tuyển thì ông ấy biết tôi rõ nhất, từ xuất thân cho đến tính cách. Và ông ấy cũng biết tôi không dễ dàng quên điều gì.

"Zlatan này", ông ấy nói. "Tôi không lo cho Chippen và Mellberg. Họ chỉ là những người Thụy Điển bình thường, chấp nhận hình phạt rồi quay trở lại. Với cậu thì khác, Zlatan, tôi sợ là Lagerbäck vừa đào mộ chôn mình".

"Để rồi xem". Tôi mỉm cười và chào từ biệt.

Chúng tôi rời đội và về nhà. Tôi và người em trai Keki cho Chippen đi cùng xe. Chúng tôi dừng lại đổ xăng thì nhận được tin nhắn về số tiền phạt phải nộp. Tôi không nói ra ở đây, nhưng đó là một con số khủng khiếp.

Đấy phải là mức phạt cao nhất trong lịch sử mọi đội tuyển quốc gia cho tội về muộn. Nó khủng khiếp như là một chiếc UFO vừa đáp xuống Trái Đất vậy.

Thời gian ấy, tôi phải hành xử như một người bố tinh thần của Chippen và Melberg vậy. Tôi cứ phải trấn an họ: "Thư giãn nào các anh, cứ coi việc bị phạt này là tốt lành đi. Có mấy ai thích và nhớ đến bọn cầu thủ ngoan ngoãn, hiền lành đâu".

Nói thế, nhưng tôi vẫn cảm thấy bực mình với cách hành xử của Lagerbäck. Ông ấy làm cho người ngoài nhìn vào chúng tôi như những kẻ phá hoại đội bóng. Chuyện ấy thật sự bậy bạ.

Sau đó ít lâu, tôi có dính vào cuộc ẩu đả với một gã tại AC Milan, tên là Oguchi Onyewu. Tôi sẽ kể chuyện này sau. Nhưng Ban lãnh đạo Milan vẫn bảo vệ tôi trước mọi sự công kích và tò mò từ bên ngoài. Đánh nhau để hiểu nhau hơn, để giải tỏa những bức xúc của nhau. Lãnh đạo tốt là phải làm vậy, chứ không phải là "treo" cầu thủ của mình lên cho mọi người "ném đá".

"Thời gian trừng phạt qua rồi. Tôi đã quên chuyện cũ". Lagerbäck nói. "Cậu được phép trở lại đội tuyển".

"Tôi được phép rồi ư? Nhưng tôi không trở lại. Muốn phạt tiếp thì cứ phạt. Ông mang chúng tôi cho truyền thông bêu riếu, tôi không thích chuyện ấy".

Tôi tạm thời giã từ đội tuyển và cố không nghĩ về những gì liên quan đến nó. Điều duy nhất tôi cảm thấy hối tiếc từ cuộc chia tay

này là lý do của nó.

Lẽ ra phải là một chuyện gì đó ghê gớm chứ, đập phá quán bar, lao xe lên một đài phun nước nào đó, hay trở về khách sạn với mỗi cái quần lót trên người. Đằng này, tôi bị phạt chỉ vì ngồi uống rượu trong một cái quán vắng người và về muộn một giờ đồng hồ. Thật nhảm nhí hết sức.

Bạn không đòi hỏi sự tôn trọng từ mọi người mà phải tự tay giành lấy nó. Khi đến một CLB mới, tâm thế chung của mọi cầu thủ là phải nhún nhường, tỏ ra nhỏ bé. Mọi thứ mới mẻ quá mà, ở đó đã có đầy "ma cũ" và những kẻ có tiếng nói.

Cách dễ nhất là lùi lại, quan sát mọi thứ xung quanh. Nhưng cách ấy thì thường quá, mất chất quá và lại tốn thời gian nữa. Tôi đến Inter Milan để tạo ra sự khác biệt, để mang Scudetto về cho CLB lần đầu tiên sau 17 năm.

Để làm được điều đó, tôi không cho phép mình được bẽn lẽn hay sợ sệt. Nếu như báo chí đã viết về Zlatan như một gã hư hỏng, thì tôi không việc gì phải chứng minh điều ngược lại cả.

Chỉ có điều, những chuyện xảy ra tại Gothenburg đã để lại những ấn tượng không thật tốt với các đồng đội mới. Rất có thể họ đã nghĩ: Gã này chả biết tuân thủ luật lệ gì cả, liệu gã có phải là sản phẩm bơm vá quá mức của truyền thông không. Một gã "chuyên gia bóng đá" Thụy Điển còn có phát ngôn như sau:

"Inter Milan luôn có những cuộc chiêu mộ kỳ lạ, họ luôn mang về những cầu thủ theo chủ nghĩa cá nhân. Với Zlatan, họ còn mua thêm những vấn đề".

Nhưng như tôi đã nói, tôi thích quan điểm của Capello: Bạn phải tự giành giật lấy sự tôn trọng. Tôi bước vào những buổi tập đầu tiên của Inter Milan với một tư thế hoàn toàn khác so với khi chuyển qua Ajax hay Juve.

Tôi sẵn sàng la hét nếu mọi người không thể hiện những gì tốt nhất của mình. Tôi nhận thấy trách nhiệm phải đưa toàn đội tiến lên. Việc có Patrick Vieira ở cạnh cũng là một lợi thế. Chúng tôi là hai con quái vật mang trong mình khát vọng chiến thắng cao hơn bất kỳ ai.

Nhưng Inter có những vấn đề. Moratti, ông chủ của CLB, đã làm rất nhiều thứ cho Inter Milan. Ông ấy đã chi ra hơn 300 triệu euro để mang về những cầu thủ giỏi, những ngôi sao như Ronaldo,

Maicon, Crespo, Christian Vieri, Figo và Baggio.

Ông ấy mê mẩn bóng đá tấn công. Moratti còn có một điểm yếu nữa là ông ấy quá tốt bụng, quá dễ thương, sẵn sàng dốc hầu bao cho một trận thắng. Tôi là người phản ứng lại việc thưởng vô tội vạ như thế. Một trận thắng vô thưởng vô phạt có ý nghĩa gì nếu như Inter không thể đứng trên bục vinh quang vào cuối mùa. Vì thế, tôi đến nói chuyện với Moratti.

“Chào ngài!”

“Gì thế, Ibra?”

“Tôi thấy ông hơi dễ dãi quá”.

“Việc gì?”

“Tiền thưởng. Các cầu thủ sẽ có cảm giác tự hài lòng. Ông nghĩ lại coi: Chỉ một trận thắng, nó chả là gì cả. Chúng tôi nhận lương là để chiến thắng trong những trận đấu, người ta không được thưởng vì đã hoàn thành nghĩa vụ của mình. Nếu Inter giành Scudetto, tôi sẽ rất vui nếu ông rót tiền thưởng, bao nhiêu tùy thích, nhưng một chiến thắng thì không nên, tôi nghĩ nên dừng lại ngay”.

Moratti nhận thấy điều tôi nói là đúng và ông ấy đã ngưng việc thưởng nóng sau những trận thắng lại. Xin đừng hiểu lầm tôi, tôi không nghĩ là mình có thể vận hành đội bóng tốt hơn Moratti. Nhưng chỉ cần tôi thấy điều gì có thể ảnh hưởng tiêu cực đến động lực của đội bóng thì tôi sẽ chỉ ra ngay. Tiền thưởng chỉ là một vấn đề trong số rất nhiều chuyện đã kìm hãm Inter suốt một thời gian dài.

Một vấn đề nghiêm trọng, thậm chí là nghiêm trọng nhất ở Inter Milan, chính là nạn phe phái. Điều ấy khiến tôi cảm thấy khó chịu ngay từ ngày đầu tiên. Việc tôi xuất thân ở Rosengård là một phần, nơi đây có sự phân chia cực kỳ rõ ràng: Người Thổ, người Somalia, người Nam Tư, người Ả Rập...

Phần quan trọng hơn là bản chất của bóng đá: Một môn tập thể. Bạn chỉ có được một tập thể mạnh nếu như cầu thủ chịu gắn kết với nhau. Inter không có được điều đó. Những cầu thủ Brazil thì ngồi riêng một góc, những người Argentina ở một góc khác và phần còn lại vào một nhóm khác nữa. Đây sẽ là một trở ngại lớn.

Tôi đồng ý những “liên minh” là điều khó tránh khỏi ở các CLB.

Khi đến một môi trường mới, bạn có xu hướng kết thân với những người có cùng điểm chung với mình: cùng văn hóa, cùng ngôn ngữ. Huống chi bạn luôn có quyền được chọn bạn để chơi cơ mà. Nhưng "liên minh" sẽ kìm hãm sức mạnh tập thể. Nếu không thiết lập sự thống nhất giữa những nhóm cầu thủ khác biệt này, Scudetto là một giấc mơ không tưởng.

Bạn sẽ hỏi: Có vấn đề gì đâu nếu chúng ta ăn trưa với những người mà ta thích? Có liên quan đấy. Nếu bạn không giao tiếp được với nhau trong sinh hoạt hàng ngày, còn lâu bạn mới "nói chuyện" được với nhau trên sân cỏ.

Tôi đi quanh phòng thay đồ và hỏi: "Có chuyện gì thế này? Tại sao mấy bố cứ túm tụm lại với nhau như bọn trẻ con thế?"

Mọi người nhận ra điều tôi nói là đúng, nhưng sự thay đổi diễn ra rất chậm chạp, thói quen có sức mạnh ghê gớm. Tôi đành phải đến gặp Moratti một lần nữa.

"Inter đã không thể vô địch suốt nhiều năm trời rồi. Ông có thích nó tiếp tục như thế không? Ông có muốn chúng ta tiếp tục thất bại chỉ vì những cầu thủ trong đội không chịu nói với nhau tiếng nào không?"

"Tất nhiên là không".

"Vậy chúng ta phải phá vỡ những liên minh. Không hình thành được một đội bóng thống nhất, chúng ta khỏi vô địch".

"Ở Inter, chúng ta phải sinh hoạt như một đại gia đình. Tôi sẽ nói chuyện với họ".

Cuộc nói chuyện của Moratti với cầu thủ đã diễn ra tốt đẹp. Họ rất tôn trọng Moratti bởi ông ấy chính là CLB. Khi Moratti nói về chuyện xóa bỏ những băng nhóm, bè phái, các cầu thủ bất giác nhìn về phía tôi, cứ như là ông ấy đang nói bằng cái miệng của Ibra vậy. Tôi chả quan tâm, tôi chỉ nóng lòng xem kết quả của cuộc nói chuyện ấy mà thôi.

Và mọi thứ đã thay đổi, từng chút, từng chút một. Mọi người đã bắt đầu giao lưu và tìm hiểu nhau nhiều hơn. Và họ bất ngờ nhận ra những điểm chung, những nét thú vị của người đồng đội mà mình chưa có nhiều dịp trò chuyện. Nhưng tất nhiên, để vô địch Scudetto thì vẫn còn nhiều chuyện phức tạp khác.

Tôi nhớ trận đấu đầu tiên của mình tại Inter: Gặp Fiorentina tại

Florence. Đó là năm 2006, Fio muốn xé chúng tôi ra thành từng mảnh bởi họ cũng chịu ảnh hưởng nặng nề từ Calciopoli khi phải khởi đầu Serie A với -15 điểm. Sân vận động Artemio Franchi căm ghét Inter bởi Inter hoàn toàn "sạch sẽ", họ nghĩ chính Inter là người đứng sau tất cả mọi chuyện.

Tôi đá chính với Hernán Crespo trên hàng công. Tôi và trung phong người Argentina này đã tương tác tốt trên sân tập và trong những trận đấu giao hữu. Trong hiệp hai, tôi nhận được một đường chuyền dài và tung cú vô lê thành bàn. Cả một sự nhẹ nhõm. Trận đấu đầu tiên và bàn thắng đầu tiên. Vị thế của tôi trong đội càng được tăng đáng kể.

Tôi cũng cảm thấy mình thật đúng đắn khi quyết định giã từ đội tuyển. Tôi đã có thêm thời gian dành cho gia đình và Inter. Helena và tôi đang đếm từng ngày một cho việc sinh nở. Chúng tôi cũng đã quyết định sẽ chào đón đứa con đầu tiên của mình tại Thụy Điển, bệnh viện Lund. Chúng tôi tin tưởng chất lượng y tế ở quê hương hơn là Italia.

Tất nhiên trở ngại lớn nhất vẫn là truyền thông, và cánh paparazzi. Có quá nhiều e ngại đến mức chúng tôi phải nhờ đến công ty vệ sĩ. Chúng tôi cũng yêu cầu bệnh viện dành riêng một khu cho mình, chính họ cũng không muốn bị làm phiền quá nhiều nên đồng ý. Tất cả những ai muốn vào khu vực này đều phải được kiểm tra kỹ lưỡng. Cảnh sát thì tuần tiễu bên ngoài đề phòng có náo loạn, cả hai chúng tôi đều hồi hộp vô cùng.

Bệnh viện có cái mùi thật đặc trưng. Mọi người chạy đi chạy lại dọc hành lang và bạn có thể nghe rõ tiếng la hét của những sản phụ bên trong.

Tôi có nói với mọi người là mình ghét bệnh viện chưa nhỉ? Vâng, tôi thù ghét bệnh viện vô cùng. Tôi luôn cảm thấy vui vẻ, khỏe mạnh nếu mọi người quanh mình cũng thế. Còn xung quanh là những người bệnh thì tôi cũng phát bệnh theo. Đấy là một cảm giác thực sự khó tả. Mỗi lần bất đắc dĩ phải vào bệnh viện, tôi chỉ muốn thoát khỏi nó càng nhanh càng tốt.

Bác sĩ Ibrahimović

Nhưng bây giờ, tôi quyết tâm trở thành một phần của mọi thứ. Tôi chợt nhớ lại nghìn lá thư mà mình nhận được hàng ngày. Tôi rất hiếm khi mở những lá thư như thế, tôi không thể trả lời tất cả, vì thế đọc người này mà bỏ người kia thì thật không công bằng.

Tuy nhiên, thỉnh thoảng Helena không thể cưỡng lại được sự tò mò và đọc vài lá thư. Kết quả là chúng tôi được nghe những câu chuyện khủng khiếp nhất, chẳng hạn như một đứa trẻ xem tôi là thần tượng, nhưng sẽ chết trong một tháng nữa vì bệnh.

Khi ấy tôi và Helena đều tự hỏi: Chúng ta có thể làm được gì? Mua cho bé vé xem trận đấu? Ký áo tặng? Helena luôn rung động dữ dội trước những câu chuyện buồn. Bây giờ, nàng đang ở trong phòng sinh, chờ đứa con đầu lòng trong hoàn cảnh bị săn đuổi, thật không dễ dàng chút nào. Chỉ cần một chút gì bất ổn, cả thế giới sẽ biết.

Nhưng thôi nào, có gì sai quấy được chứ. Mọi thứ sau đó quả là rất tốt đẹp, chúng tôi hạnh phúc chào đón bé trai của mình. Tôi đặt tên nó là Maximilian. Tôi chả biết mình lấy cái tên này ở đâu ra nữa. Nhưng nó thật mạnh mẽ.

Ibrahimović là một cái tên mạnh mẽ. Maximilian Ibrahimović lại càng mạnh mẽ hơn nữa. Ở nhà, chúng tôi chỉ gọi nó là Maxi.

Helena phải ở lại bệnh viện nghỉ ngơi thêm vài ngày, còn tôi thì tìm cách trốn thoát khỏi đó. Tất nhiên là không dễ dàng một chút nào, phóng viên đã phong tỏa các lối ra vào bệnh viện. Rất lanh trí, một nhân viên bảo vệ khoác chiếc áo bác sĩ lên người tôi, tôi trở thành... bác sĩ Ibrahimović.

Sau đó tôi được đặt vào dưới chiếc xe chở đồ giặt ủi, hôi kinh khủng. Tôi phải cuộn mình như một quả bóng để được đẩy ra khỏi bệnh viện hướng về gara gửi xe. Sau đó, tôi nhảy khỏi đó, cởi áo ra, lên xe và bay về Italia, đánh lừa tất cả một cách ngoạn mục.

Helena thì không đơn giản như thế. Với nàng, đó là một khoảng thời gian tồi tệ. Ca sinh đã khó, nàng cũng chưa từng phải đối mặt với sự quan tâm khủng khiếp đến nhường ấy.

Với tôi thì nó bình thường vì tôi đã quen, còn Helena gần như bị stress. Nàng và Maxi phải trốn về nhà mẹ tôi ở Svågerstorp, y như người ta thoát khỏi sự truy đuổi của kẻ thù. Trên đường đi phải đổi xe đến mấy bận.

Chúng tôi hy vọng Helena sẽ có chút không khí tự do và trong lành ở nhà mẹ. Nhưng tôi quả là ngây thơ. Sự tự do ấy kết thúc chỉ sau một tiếng đồng hồ. Cánh nhà báo túa đến, Helena cảm thấy mình đang bị săn đuổi và cuối cùng đành phải bay đến Milan.

Khi ấy, tôi đang chuẩn bị đá với Chievo trên sân nhà. Trận ấy tôi chỉ ngồi dự bị vì không được ngủ nhiều. Robert Mancini, HLV của chúng tôi, nghĩ tôi không có được thể lực lẫn sự tập trung tốt nhất và tôi cũng nghĩ như vậy.

Suy nghĩ của tôi miên man về đứa con trai mới sinh. Tôi nhìn lơ đãng lên các khán đài, hướng về vị trí của Ultras, nhóm fan "gộc" của Inter Milan. Họ đang treo một bức băng rôn cỡ lớn, sống động như một cánh buồm no gió.

Băng rôn ấy viết: "Benvenuto Maximilian"[34]. Và tôi tự hỏi: "Ơ, Maximilian là ai vậy nhỉ? Chúng tôi có cầu thủ nào tên ấy đâu".

Rồi tôi nhận ra. Maximilian là... con trai tôi chứ ai nữa. Nhóm Ultra ấy đã chào đón Maximilian đến với thế giới này.

Tôi cảm động đến mức muốn khóc ngay tại chỗ. Nhóm CĐV toàn là dân giang hồ "thú dữ". Họ rất rắn rỏi, vậy mà bây giờ cả đám đang chúc mừng đứa con vừa ra đời của một cầu thủ. Đó là thứ khiến cho Italia là giải vô địch cảm xúc nhất.

Người Italia yêu bóng đá và yêu trẻ con vô cùng. Tôi lấy điện thoại ra chụp hình và gửi về cho Helena. Rất ít thứ có thể lay động nàng mạnh mẽ như thế. Bây giờ, khi tôi nhắc lại câu chuyện này, nàng vẫn còn rưng rưng cảm động. Từ San Siro, bức thông điệp tình yêu đã được gửi đi như thế.

Tôi có một con chó tên là Trustor. Từ ấy, gia đình của chúng tôi lại càng thêm ấm cúng. Tôi đã có Helena, nay có thêm Maxi và Trustor.

Vào thời gian này, tôi cũng chơi Xbox suốt cả ngày. Tôi nghiện nó thật sự, không cách gì bỏ được. Tôi thường đặt Maxi vào lòng và ngồi chơi. Chúng tôi vẫn phải sống trong khách sạn tại Milano trong thời gian tìm một căn hộ.

Khi gọi điện đặt đồ ăn, chúng tôi có cảm giác là họ cũng cảm thấy mệt mỏi với mình, y hệt cái cách mình mệt mỏi với họ. Thế là tôi đành phải chuyển qua một khách sạn khác. Khá hơn chút, nhưng vẫn mệt mỏi.

Ngày Maxi chào đời, cuộc sống của tôi cũng chính thức bước sang một trang mới. Tôi dành nhiều sự quan tâm hơn cho thiên thần bé nhỏ của mình.

Những tháng đầu tiên, Maxi nôn trớ rất nhiều và gần như không tăng cân, nếu như không muốn nói là còn sụt ký và gầy đi. Hai chúng tôi không biết làm gì và hy vọng đấy là những hiện tượng bình thường mà đứa trẻ nào cũng phải trải qua.

Một vài người bảo việc trẻ em sụt cân sau khi sinh không có gì đáng ngại, miễn là bé khỏe mạnh. Nhưng có thật sự vậy không? Mỗi lần thấy con mình nôn mửa, hiển nhiên là tôi và Helena không cảm thấy thoải mái rồi. Mà Maxi cứ bị như vậy hoài.

Tôi sảng quá, gọi cho gia đình đến bạn bè. Mọi người cứ trấn an là không sao đâu, nhưng làm sao mà không sao được. Tôi cố tìm mọi

cách để giải thích. Maxi là con trai tôi, làm sao có chuyện gì xảy ra được chứ.

Khi vừa lọt lòng, Maxi nặng đến 3 kg, vậy mà cả tháng sau chỉ còn có 2,8 kg. Tôi nói với Helena:

“Anh nghĩ chuyện này không ổn đâu em!”

“Em cũng nghĩ vậy”.

Cảm giác bất lực tràn ngập trong tôi. Trước khi có con, tôi là người không thể động đến. Chỉ cần đánh nhau, hoặc chạy thật nhanh là mọi thứ sẽ ổn. Nhưng bây giờ tôi chả thể làm gì, tôi không thể giúp con mình.

Maxi càng lúc càng yếu và chỉ còn da bọc xương. Tôi gọi bác sĩ đến tận nơi, bắt đầu cảm thấy hoảng loạn. Ông ấy nói Maxi phải đến bệnh viện khám ngay.

Đó là ngày có trận đấu, Helena một mình đưa Maxi đến khám và gọi điện báo: “Phải mổ gấp”. Tôi không còn nghĩ đến trận đấu được nữa.

Cả bệnh viện không ai biết tiếng Anh trong khi Helena không nói được một từ tiếng Ý. Bác sĩ đưa giấy bảo cô ấy ký vào. Chả cần biết giấy gì, cô ấy ký, hết tờ này đến tờ khác.

Vậy mà Roberto Mancini vẫn tung tôi vào sân dù ông ấy biết rõ lòng tôi như lửa đốt. Giữa trận đấu, Mancini bảo sẽ rút tôi ra trong 5 phút nữa. Tôi gật đầu, càng sớm càng tốt vì tôi đâu có tâm trạng mà chơi bóng. Nhưng rồi 10 phút, 15 phút, đến khi tôi đã ghi bàn, Mancini vẫn không rút.

Kết thúc trận đấu, tôi đi một mạch đến bệnh viện, không thèm chào ai, tim muốn rớt ra ngoài. Tôi nhìn thấy Maxi, trong lồng kính, nhỏ bé như một chú chim, người thì đầy ống. Tôi bỏ ra ngoài, lòng căm ghét bệnh viện hơn nữa. Tôi không đủ dũng khí nhìn con mình đang ốm yếu như thế. Tôi không còn là gã giang hồ đến từ Rosengård mà trở thành một kẻ yếu đuối đáng thương. Tôi nói với Helena: “Anh yêu hai mẹ con. Bọn em là tất cả của đời anh, nhưng anh không chịu nổi cảnh này. Anh hoảng mất. Gọi điện báo cho anh biết những chuyển biến dù là nhỏ nhất nhen”.

Thế là Helena phải ở lại bệnh viện một mình. Tôi thì ở ngoài, tâm trạng hoảng loạn. Cố vùi đầu vào Xbox. Rồi Maxi cũng ổn, sau này có một vết sẹo ở bụng, nhưng vẫn khỏe mạnh bình thường.

Kết thúc mùa bóng ấy, Inter đã giành Scudetto và tôi được đề cử giải Jerring cho VĐV thể thao tiêu biểu trong năm của Thụy Điển. Đây là một giải thưởng cực kỳ uy tín. Nó từng thuộc về Ingemar Stenmark của môn trượt tuyết, Stefan Holm của điền kinh, Annika Sörenstam của golf... Đội tuyển bóng đá Thụy Điển từng nhận Jerring một lần, nhưng trên phương diện tập thể. Còn tôi được đề cử giải cá nhân. Tôi và Helena cùng đến dự gala trao giải. Tôi mặc vest rất bảnh và tình cờ chạm mặt Martin Dahlin.

Martin Dahlin là một trong những cầu thủ vĩ đại nhất của Thụy Điển. Ông ta từng cùng đội tuyển giành vị trí thứ ba ở World Cup 1994 và nhận giải Jerring cùng đội tuyển trong năm đó. Ông từng chơi bóng tại Roma, Borussia Mönchengladbach và ghi được rất nhiều bàn. Nhưng thông thường, thế hệ cũ vẫn thích kèn cựa với bọn hậu bối trẻ hơn và lớp sau cũng luôn nghĩ mình giỏi hơn các đàn anh. Tôi vẫn nhớ đoạn hội thoại ấy với Dahlin:

“Ồ, cậu cũng ở đây à?”

“Ồ, thế ông cũng ở đây à?”

“Bọn tôi từng nhận giải năm 1994”.

“Trên tư cách tập thể. Tôi biết. Còn tôi là tư cách cá nhân đấy nhé”. Tôi đáp lại và mỉm cười.

Chưa bao giờ tôi hào hứng với một danh hiệu hay giải thưởng cá nhân nào như lần đó. Tôi đã giành mọi sự vinh danh ở trong nước. Nhưng danh hiệu này, nó là sự xác nhận cho việc tôi đã được chấp nhận, không chỉ bởi tài năng mà còn bởi con người. Họ chấp nhận những vụ lùm xùm mà tôi gây ra, họ chấp nhận xuất thân của tôi. Tôi sẽ tranh giải cùng với Susanna Kallur của môn vượt rào và Anja của môn trượt tuyết.

Thời gian đếm ngược, và người nhận được phiếu bình chọn nhiều nhất chính là tôi. Không hiểu sao tôi đã suýt khóc khi đứng dậy, quanh mình là những tiếng vỗ tay. Khi đi lên sân khấu, tôi đi ngang qua Martin Dahlin, không thể kềm mà phải buông ra một câu chọc ghẹo:

“Xin lỗi nha Martin. Tôi phải lên đó và nhận giải đây”.

Tôi nhận giải từ Hoàng tử Carl Philip và nói lời cảm ơn vào micro. Lúc ấy, tôi nghĩ về Maxi và tất cả những gì mà mình đã trải qua với con. Tôi được vinh danh nhờ giúp Inter giành Scudetto đầu tiên sau 17 năm. Sau này, tôi nhớ lại thời gian con mình chào đời và

hỏi Helena:

“Hình như cái mùa anh giành Scudetto với Inter cũng là lúc con mình ra đời phải không em?”

Nàng không trả lời, chỉ ứa nước mắt. Tôi mãi không bao giờ quên điều đó.

Chương 17

"Nhiều người tỏ ra hồi hộp khi nhìn tôi như vậy. Nhưng với bạn bè thì khác, tôi mời anh ấy ngồi xuống, nói chuyện đủ thứ để thư giãn. Với tôi, D là một người bạn mới, một người bạn khác lạ, khác hoàn toàn so với đám bạn du côn ở Rosengård khi tôi còn bé".

Có thể tôi đã lớn tuổi và trưởng thành hơn, nhưng cũng có thể không. Tôi đang nói về động lực. Tôi rất cần những cú hích. Tôi cần nó từ khi còn bé, nhưng thỉnh thoảng tôi mất nó hoàn toàn. Tôi có một người bạn chơi với nhau từ rất lâu. Anh ta làm chủ một tiệm pizza ở Malmö và nặng đến 120 kg.

Hôm ấy, tôi lái xe từ Båstad đến Malmö trên chiếc Porsche của mình. Rõ ràng là không có nhiều người thích lái xe cùng tôi. Không phải vì tôi lái tồi, tôi lái cứng nữa là đằng khác. Nhưng tôi luôn dư thừa năng lượng và lần này tôi đạp lên đến 300 km/h.

Nhưng thấy vẫn hơi chậm, nên tôi tiếp tục nhấn ga. 301, 302, 303, rồi con đường bỗng hẹp lại. Mặc kệ, tôi vẫn đạp. Khi đồng hồ chỉ 325 km/h thì bạn tôi chịu hết nổi.

"Zlatan, bố làm ơn chậm lại, con còn có gia đình!"

"Chứ bộ tôi không có sao hả, gã mập?"

Nói vậy nhưng tôi cũng giảm tốc độ. Chúng tôi nhìn nhau và mỉm cười. Sau tất cả mọi thứ, bạn buộc phải chăm sóc cho bản thân.

Tôi hiểu điều đó, nhưng vẫn cần những cú hích. Tôi chưa từng dùng chất gây nghiện, nhưng rõ ràng là tôi bị nghiện một thứ gì đó. Tôi cảm thấy lạc lối trong cuộc sống và phải đi tìm lại lý lẽ của cuộc đời. Trong thời gian tìm kiếm ấy, tôi chơi... Xbox.

Tháng 11 năm ấy, Xbox vừa ra một trò chơi mới: "Gears of War".

Tôi đã chơi như điên. Tôi nhốt mình trong phòng và không rời khỏi đó trừ những lúc thật cần thiết.

Tôi có thể chơi đến 4 giờ sáng và sẵn sàng chơi tiếp nếu ngày hôm sau không phải đi tập. "Gears of War" như một chất độc vậy. "Gears of War" và "Call of Duty". Tôi chơi không ngừng được.

Tôi thường chơi online với những người khác, đủ mọi thành phần: người Anh, người Ý, người Thụy Điển, 6-7 tiếng/ngày. Tôi có một biệt danh ở trên mạng vì tất nhiên không thể tự xưng mình là Zlatan rồi. Nấp sau biệt danh ấy, không ai có thể biết tôi là ai cả.

Nhưng tôi hứa với bạn luôn, tôi vẫn gây ấn tượng mạnh với người khác kể cả khi đã xưng một cái tên khác. Tôi đã chơi game suốt cả đời mình và tôi là một game thủ cừ khôi.

Tôi tập trung vô cùng, tôi đánh bại tất cả. Tất nhiên, thỉnh thoảng cũng gặp đối thủ xứng tầm. Như lần này, có một gã rất giỏi và online suốt. Biệt danh của gã là D. Cả hai chúng tôi đều có tai nghe xịn và nói chuyện với nhau trong lúc chơi.

Tôi cố hết sức để nói ít nhất có thể. Tôi muốn làm một kẻ vô danh, nhưng không dễ dàng chút nào. Nhất là khi một hôm, câu chuyện chuyển sang đề tài xe cộ.

D có một chiếc Porsche 911 Turbo và khoe khoang với giọng hết sức hào hứng. Lúc này tôi chịu hết nổi, tôi đã đưa một chiếc cho Mino sau bữa ăn trưa tại Amsterdam. Nói một hồi thì có người nghi: "Tay này nói chuyện sao mà giống Zlatan quá nhỉ!" Tôi chối đây đẩy ngay. Nhưng D luôn buộc tôi phải hé lộ thân phận của mình.

"Tôi có một chiếc Ferrari, hơi bị đặc biệt". Tôi nói.

"Mẫu nào?" D hỏi.

"Có nói thì anh cũng chả tin đâu mà".

"Thôi nào, cứ nói ra thử xem".

"Một chiếc Enzo".

D im lặng một hồi lâu rồi đáp:

"Không thể có chuyện đó, chiếc ấy không bán trên thị trường".

"Có, thật mà".

“Một chiếc Enzo ư?”

“Ừ, Enzo”.

“Vậy thì anh chỉ có thể là một người thôi”.

“Ai cơ?”

“Người mà chúng ta vẫn bàn mấy bữa nay: Zlatan Ibrahimović!”

“Có thể đấy, mà cũng không thể”.

Rồi chúng tôi tiếp tục chơi. Thêm vài cuộc nói chuyện sau đó, tôi biết anh ấy làm trong lĩnh vực chứng khoán.

Tôi và D càng lúc càng thân hơn. Thật dễ dàng khi nói chuyện với người có cùng sở thích với mình. D cũng không còn hỏi han thêm về nhân thân của tôi nữa.

Chúng tôi chuyển sang nói chuyện về những thứ khác. Tôi để ý thấy anh ấy ngoài xe hơi còn thích cả bóng đá nữa. So với tôi, anh ấy hiền hơn, nhạy cảm và suy nghĩ thấu đáo hơn.

Một ngày nọ, chúng tôi chuyển sang nói chuyện về đồng hồ, một thứ mà tôi cũng rất thích. Khi ấy, D đang mê một cái đồng hồ rất đặc biệt và tất nhiên là rất đắt.

Nói vậy chứ có tiền cũng chưa hẳn mua được vì có một danh sách rất dài đăng ký để được sở hữu chiếc đồng hồ ấy. Nhưng là cầu thủ tại Italia, bạn có nhiều ưu đãi vô cùng. Nếu muốn mua một món đồ, lúc nào cũng sẽ được ưu tiên, thậm chí còn được giảm giá nữa. Vì thế tôi nói với D, lúc này đã thân hơn nhiều:

“Tớ có thể lấy chiếc đồng hồ ấy cho cậu trong vòng một tuần, hoặc lâu hơn một chút”.

“Cậu giỡn chắc?”

“Không giỡn, lấy thật”.

“Sao cậu làm được?”

“Tớ quen một tay chơi đồng hồ thú dữ, tớ sẽ gọi hắn”.

Khi nói thế, tôi cũng đã chuẩn bị tinh thần. Nếu D đổi ý không mua nữa thì tôi sẽ đeo nó. Dù sao đấy cũng là một chiếc đồng hồ rất đẹp cơ mà.

Tôi đặt mua chiếc đồng hồ cho D và tin là anh ấy sẽ lấy nó. Đấy là người đã nói chuyện với tôi về Ferrari và những thứ rất xa xỉ, không lý gì anh ấy không thể mua một cái đồng hồ. Vả lại, thời gian quen biết trên mạng cho tôi thấy đây là một người rất đáng tin cậy. Tôi nói với D:

"Hey, tớ sẽ đến Stockholm chỗ cậu sớm thôi và sẽ ở tại khách sạn Scandic".

"OK, tớ sẽ qua đấy".

"Khoảng 4 giờ ở sảnh nhé, tớ sẽ đưa đồng hồ cho cậu".

"Thật không vậy?"

"Tớ là người nghiêm túc mà".

Sau đó, tôi đến lấy chiếc đồng hồ, trông nó ngoài đời còn đẹp hơn trong hình nữa. Tôi gởi tài khoản ngân hàng của mình cho D thông qua tài khoản Xbox, rồi bay đến Stockholm, khi ấy bọn tôi có một trận vòng loại Euro.

Tôi và Lagerbäck đã giải quyết xong mọi mâu thuẫn. Tôi vào nhận phòng, chào mọi người rồi lấy chiếc đồng hồ trong hộp xuống sảnh. Để cho yên tâm, tôi mang theo cả người đứng đầu về an ninh của đội là Janne Hammarbäck.

Tôi không biết ngoài đời trông D thế nào. Có thể đấy là một gã văn phòng chỉn chu với vest được ủi, cũng có thể là một gã điên khùng đi với cả chục tay chơi không chừng. Nhưng đó dù sao vẫn là bạn tôi. Rốt cuộc D đã xuất hiện: Một người gầy với da sẫm, ngồi trên ghế và khá nhút nhát. Tôi đến từ phía sau và nói:

"Ê bồ, đến lấy đồng hồ phải không?"

"Vâng, tôi..."

D đứng lên và tôi nhận ra ngay sự hồi hộp trong mắt anh ấy. Có thể trước đó, anh ấy đã lờ mờ đoán ra tôi là ai rồi, nhưng bây giờ thì mới thật sự xác nhận, theo cái kiểu: "Tôi biết ngay là anh mà".

Nhiều người tỏ ra hồi hộp khi nhìn tôi như vậy. Nhưng với bạn bè thì khác, tôi mời anh ấy ngồi xuống, nói chuyện đủ thứ để thư giãn. Với tôi, D là một người bạn mới, một người bạn khác lạ, khác hoàn toàn so với đám bạn du côn ở Rosengård khi tôi còn bé.

Người bạn mới của tôi thông minh và cẩn trọng, suy nghĩ thấu đáo, hành xử lịch thiệp và không dễ dàng mở lòng. Thế nhưng tôi nhận ra ngay mình và anh bạn này rồi sẽ thân đây. Tôi nói với D:

"Tớ để chiếc đồng hồ ở quầy tiếp tân khách sạn, chỉ cần cậu chuyển tiền vào tài khoản tớ là có thể đến nhận nó về".

Chỉ sau nửa giờ đồng hồ, D chuyển tiền, chúng tôi trao đổi số điện thoại và vẫn giữ liên lạc. Sau đó D đến Milan thăm tôi. Kiểu người Thụy Điển có học, luôn biết cách xã giao "Thật vui khi gặp lại cậu" đại loại thế. D sẽ khó mà hòa nhập được với đám bạn Rosengård của tôi, nhưng anh ấy lại hợp với Helena. Nàng gọi D là "người bạn online" của tôi.

Chúng tôi lên kế hoạch mua nhà ở Malmö. Và khi bàn đến nhà cửa, tôi nghĩ ngay đến căn nhà màu hồng to như cái lâu đài. Khi còn nhỏ, tôi đi ngang qua đó và tự hỏi những ai sống trong căn nhà ấy. Họ hẳn phải giàu ghê lắm. Nó ám ảnh tôi suốt cho đến khi tôi đã trưởng thành, nó gợi nhớ về nỗi đau của một kẻ nghèo khổ.

Vì thế, tôi quyết định phải mua căn nhà nổi nhất Malmö ấy cho bằng được. Căn nhà ở Svågertorp của mẹ không thể ở được nữa, chúng tôi còn định sinh thêm một đứa con, tôi muốn có hàng rào to để tách biệt hoàn toàn các con tôi với thế giới bên ngoài.

Vì thế, khi đặt vấn đề sẽ mua cái nhà to ấy, chúng tôi vấp phải một vấn đề lớn: Chủ nhà không muốn bán. Nhưng chúng tôi không từ bỏ, kể cả việc phải "đưa ra một lời đề nghị không thể từ chối". Tôi nhờ một số người bạn lân la dò hỏi.

Helena còn vô tình gặp lại một người bạn cũ, có quen biết với chủ căn nhà ấy. Nàng đã nhờ người bạn này thu xếp. Kể cả khi họ không chấp nhận bán thì cũng đâu thể bỏ qua cơ hội được ngồi cà phê với vợ chồng Zlatan chứ.

Họ đồng ý. Thế là tôi với Helena đến. Khi bước qua cánh cổng, tôi cảm thấy mình vừa to lớn lại vừa nhỏ bé cùng lúc. Trong phút chốc, tôi như đứa bé trộm xe đạp ngày xưa chỉ dám nhìn vào căn nhà với tất cả sự mơ ước. Cùng lúc ấy là một Ibra đã trưởng thành, giàu có và đang cố giành lấy những gì mình thích. Tôi nói với người chủ nhà:

"Hôm nay tôi đến đây để đòi lại nhà, vì ông bà đang sống trong căn nhà của tôi".

Người đàn ông cười như thể đấy là một câu nói đùa. Tôi nói tiếp:

“Ông nghĩ tôi đùa ư? Không, tôi nghiêm túc 100%. Tôi sẽ mua căn nhà này. Tôi sẽ làm cho ông bà cảm thấy hài lòng hết mức khi dọn đi”.

Người đàn ông vẫn rất quyết tâm, hoặc cố tỏ ra quyết tâm. Nhưng căn nhà ấy giống như một cầu thủ trên thị trường chuyển nhượng vậy. Muốn có gà xịn thì vừa tốn tiền, vừa tốn thời gian chứ sao. Tôi nói rõ với họ: Tôi là cầu thủ, không phải người thương thuyết, nên tôi sẽ cử đến một luật sư để thuyết phục họ.

Không phải Mino Raiola như bạn đang nghĩ đâu. Tôi cử một luật sư khác và nói với người ấy: “Hãy đảm bảo cho tôi làm chủ căn nhà ấy, nhưng với mức giá thấp nhất có thể nhé”.

Con số cuối cùng là 3 triệu euro. Mua căn nhà đã khó, quá trình tu sửa căn nhà lại càng điên loạn. Chúng tôi không được phép xây tường rào cao hơn. Bộ phận quản lý xây dựng của thành phố không cho. Nhưng chúng tôi đâu để những kẻ bên ngoài nhìn vào trong nhà mình liên tục được. Thế là tôi xây cho nhà mình thấp xuống.

Nhà trong khu này đều là tài sản thừa kế, từ cha truyền sang con. Đó là khu vực sang trọng quyền quý, nhưng tôi - một đứa trẻ Rosengård - đã vào và làm chủ căn nhà sang trọng nhất.

Helena chăm chút cho từng khoảng đất của ngôi nhà. Nàng quen với nhiều kiến trúc sư giỏi đã từng xây những bảo tàng lớn. Tôi không phải động tay vào một chút nào.

Chỉ đến khi căn nhà hoàn tất, tôi mới có một sự trang trí nhỏ. Ở lối vào, tôi để một tấm hình, chụp đôi chân trần đầy sẹo của mình. Bạn bè vào nhà ai cũng hỏi, sao nhà đẹp thế, sang thế mà lại để tấm hình xấu xí như vậy ngay trước cửa. Lúc ấy tôi nói:

“Đồ ngu. Đôi chân đầy sẹo ấy đã trả tiền mua căn nhà này”.

Chương 18

"Khi ấy, Materazzi 34 tuổi, một cựu binh, từng vô địch World Cup. Nhưng anh ấy đã sút một quả 11m tồi tệ và thủ môn đỡ được. Các CĐV hét lên giận dữ. Đấy thật sự là một thảm họa, dù Materazzi có đủ dũng khí để vượt qua việc ấy. Các Ultra lại càng giận dữ hơn khi biết Roma đã đánh bại Atalanta và tiếp tục gây áp lực lên chúng tôi khi thu hẹp khoảng cách xuống còn có 1 điểm".

Tôi vẫn nhớ buổi tập đầu tiên cùng Inter, và nhìn thấy anh ấy. Cảm giác có một người thân quen, cùng mình đi qua bao CLB thật dễ chịu. Hôm ấy, tôi đã hét lên:

"Này, cậu cứ theo tớ thế à?"

"Tất nhiên. Phải có ai đó đảm bảo cậu có bánh bột bắp trong tủ lạnh chứ".

"Nhưng lần này tôi không ngủ trên sàn nhà nữa đâu".

"Ăn ở đàng hoàng thì không".

Thật tuyệt khi lại được làm đồng đội với Maxwell ở Inter. Anh ấy đến Inter trước tôi ít lâu, nhưng anh ấy chưa thi đấu được nhiều do chấn thương đầu gối. Tôi không nhớ liệu có một cầu thủ nào thú vị hơn thế nữa hay không. Maxwell là một hậu vệ Brazil đúng kiểu, luôn thích lao lên phía trước để tấn công hơn là phòng ngự. Tôi luôn theo dõi anh ấy thi đấu với sự hứng thú.

Tài năng của Maxwell thì miễn bàn, anh ấy lại còn rất dễ thương. Một người hiền lành như thế mà lại tạo được tên tuổi trong thế giới bóng đá ngày nay quả là chuyện hiếm có.

Bạn cần phải rắn rỏi và mạnh mẽ. Tôi đã trở thành người như thế từ sau khi sang Juventus. Và bây giờ tôi lại càng cứng hơn nữa khi đã khoác áo Inter.

Câu chuyện phe phái của Inter đã hoàn toàn chấm dứt. Thời gian trôi qua, vị trí của tôi trong đội càng mạnh mẽ hơn. Tất nhiên là Moratti chú ý điều này. Ông ấy luôn tốt với tôi và luôn đảm bảo cho gia đình tôi cảm thấy thoải mái, vui vẻ. Chúng tôi giành vị trí đầu bảng rất sớm. Những ngày đen tối của thập niên 1990 đã qua. Những gì tôi hy vọng đều dần trở thành sự thật. Cả đội bóng đều cất mình lên từ ngày tôi tới. Mino hiểu mình phải làm gì trong trường hợp này.

Thời gian thương thảo hợp đồng mới đã đến và không ai giỏi những việc này hơn Mino. Lão mập đã giở mọi trò có thể với Moratti để có thể kiếm về cho tôi bản hợp đồng tốt nhất.

Mino làm điều ấy mà không cần phải thông qua ý kiến của tôi. Tận dụng những tin đồn về việc Real Madrid muốn có tôi, Mino đã gây áp lực hết sức mạnh mẽ lên Moratti, mạnh mẽ đến mức tôi nghĩ là không cần thiết.

Khi ký với Inter, tôi là một kẻ tuyệt vọng chỉ muốn nhảy khỏi Juventus và Moratti đã dùng đúng điều ấy để gây áp lực lên Mino. Giờ thì Mino phản công.

Trong ngành kinh doanh này, bạn luôn phải tận dụng triệt để điểm yếu của đối thủ, nó là một phần của cuộc chơi. Bạn phải "đặt dao lên cổ người khác" và buộc họ làm theo ý mình. Moratti đang bị Mino "đặt dao lên cổ". Vì tôi quá quan trọng, nên ông ấy không thể để mất tôi. Moratti nói với các trợ lý của mình:

"Hãy cho Ibra những gì mà cậu ấy muốn".

Tôi đã có một thỏa thuận tuyệt vời. Khi thông tin của bản hợp đồng được tuồn ra ngoài, báo chí còn khẳng định tôi chính là cầu thủ được hưởng lương cao nhất thế giới.

Khi đã lên đến vị trí tuyệt đỉnh này, tất nhiên áp lực lên bạn cũng thay đổi. Mọi người nhìn tôi khác đi. Mọi ánh đèn đều chiếu đến tôi. Các CĐV, đồng đội, nhà tài trợ đều thay đổi thái độ bởi ai mà không quan tâm đến vị trí số 1 cơ chứ.

Tôi cũng thích được làm số 1. Tôi thích áp lực, thứ áp lực khiến tôi cảm thấy kích thích. Sau nửa đầu mùa bóng, tôi đã ghi được 10 bàn và sự kích động tràn ngập những khán đài. Tiếng "Ibra, Ibra" vang lên ở mọi nơi.

Đến tháng 2, chúng tôi đang trên đường vô địch lần nữa với sức mạnh không gì cản nổi. Nhưng rồi tôi gặp vấn đề ở đầu gối. Tôi lờ

nó đi, theo kiểu: "Có gì đáng ngại đâu". Nhưng những cơn đau cứ trở lại. Khi ấy Inter đã dẫn đầu bảng xếp hạng ở vòng bảng Champions League và cũng ấp ủ nhiều hy vọng tại đấu trường này.

Đến vòng 16 đội, chúng tôi gặp Liverpool và trận lượt đi diễn ra tại Anfield. Vì cơn đau hành hạ, tôi đã chơi một trận tồi tệ và Inter thua 0-2. Các bác sĩ khuyên tôi hãy nghỉ trận tiếp theo. Đối thủ chỉ là Sampdoria nên tôi cũng tính nghỉ ngơi. Khi ấy Inter đang có một mạch trận tuyệt vời và thậm chí còn vừa phá kỷ lục về số trận thắng liên tiếp tại Serie A.

Nhưng mọi chuyện có vẻ bất ổn. Inter chơi tệ và chỉ hòa được Sampdoria 1-1 nhờ bàn gỡ trong những phút cuối của Hernán Crespo. Trận tiếp theo hòa 1-1 trước AS Roma, rồi sau nữa là thua Napoli. Mancini và các cầu thủ bắt đầu lo âu, chúng tôi không thể đánh mất lợi thế đã có. Ngày 18/3/2008, tôi được yêu cầu phải góp mặt trong trận với Reggina, khi ấy đang đứng thứ hai từ dưới lên. Bạn có thể tự hỏi là một đối thủ như thế có nhất thiết phải cần đến tôi không. Nhưng tôi vẫn phải tiêm thuốc giảm đau.

Chủ nhân của cái đầu gối kia không phải Ibra mà là Inter. Người ta sử dụng cầu thủ như vắt một quả cam, họ sẽ vắt cho đến khi hết nước thì bán nó cho một đội khác. Hơi tàn nhẫn, nhưng đó lại là sự thật. CLB chiêu mộ và trả lương để bạn thi đấu, mang về những danh hiệu chứ không phải để trông coi sức khỏe của bạn. Thậm chí bạn cũng không thể tin tưởng được các bác sĩ trong đội nữa. Họ không làm việc cho bệnh viện mà làm việc cho CLB. Họ sẽ tọng thuốc giảm đau nếu cảm thấy điều ấy tốt cho tập thể.

Vậy thì tôi phải tin ai bây giờ? Vào những bác sĩ sau trận đấu, hay vào HLV bao giờ cũng chỉ muốn thấy mình chạy như điên trên cỏ, những kẻ luôn tâm niệm "Mặc xác ngày mai đi, cứ thắng nốt trận hôm nay đi đã", những kẻ như Mancini?

Áp lực lên tôi quả là kinh khủng. Không chỉ CLB mà mọi CĐV cũng đều muốn thấy tôi vào sân.

Không còn cách nào khác, tôi bước vào trận đấu với Reggina và ghi bàn thứ 15 của mình trong mùa giải, mang đến một sự nhẹ nhõm cho Inter trong bối cảnh bị Roma và Milan dí theo rất sát.

Khốn khổ thay, CLB muốn thấy tôi tiếp tục vào sân trận tiếp theo, và tôi làm gì có sự lựa chọn nào khác. Lại thuốc giảm đau, lại Voltaren. "Chúng ta phải dùng Ibra, không thể thiếu cậu ta được".

Mancini và những cộng sự luôn nói thế với nhau. Tôi đâu phải bệnh nhân trong bệnh viện. Tôi là người luôn dẫn đầu đội bóng này từ khi vừa gia nhập đội, tôi đang lĩnh lương cao nhất thế giới, tôi phải là kẻ mình đồng da sắt.

Thuốc giảm đau tiếp tục theo tôi vào trận lượt về Champions League với Liverpool, một trận rất quan trọng cả với tôi lẫn với đội bóng. Đã thua 0-2 từ lượt đi, chúng tôi phải đá thật bốc nếu muốn vào vòng sau. Mọi chuyện trở nên tồi tệ. Tôi bỏ qua một vài cơ hội và đến phút thứ 50 thì Burdisso bị truất quyền thi đấu.

Tôi không còn cảm giác được đầu gối của mình nữa. Cứ mỗi bước chạy là mỗi bước tôi hủy hoại cơ thể mình. Tôi không bao giờ quên nổi cảm giác ấy: Rời sân trên đôi chân xa lạ và trong tiếng la hét của các CĐV.

Thật khủng khiếp. Bạn có hiểu nổi không? Tôi đã làm hết tất cả mọi thứ có thể, đã hy sinh cả bản thân để vào sân. Vậy mà bây giờ tôi nhận được những lời chê trách. Những CĐV Anh ghét tôi đã đành, họ luôn bảo tôi là "cầu thủ được thổi phồng nhất ở toàn châu Âu", đằng này cả các CĐV Inter cũng trách tôi. Từ cơn đau cơ thể đến cả cơn đau tinh thần.

Những sự cân bằng và lạc quan cứ như biến mất. Truyền thông bảo Inter đang gặp bất ổn. Rồi Mancini nữa. Ông ấy tuyên bố sẽ rời CLB vào cuối mùa, rồi sau đó tuyên bố sẽ ở lại. Niềm tin vào vị HLV này coi như chấm dứt. Như vậy là không chuyên nghiệp chút nào, đi là đi, ở là ở chứ.

Inter tiếp tục đánh rơi điểm số. Từ một khoảng cách rất lớn tại Serie A, chúng tôi đang dần bị đối thủ bắt kịp. Inter chỉ hòa được 1-1 trước Genoa, rồi thua Juventus trên sân nhà.

Tôi vẫn đứng trên sân với đôi chân như đi mượn của người khác vì tôi là một gã to xác ngu ngốc, chả bao giờ biết nói không với ai. Sau trận đấu gặp Juve, tôi không thể đi nổi nữa. Tôi nhớ mình đã lết vào phòng thay đồ thế nào, muốn xé toang nơi ấy ra sao. Tôi hét vào mặt Mancini một cách đầy hoang dại. Tôi nói là mình đã chịu hết nổi rồi và cần được đưa đi vật lý trị liệu.

Quá trình điều trị rốt cuộc cũng đã diễn ra, dù không dễ dàng chút nào. Bạn phải vào phòng tập thể lực và nhìn đồng đội tập luyện ở ngoài kia, không khác gì phải xem một bộ phim mà mình lẽ ra là diễn viên chính vậy. Cái cảm giác ấy cũng tồi tệ chẳng khác gì chấn thương.

Tôi trở về Thụy Điển, khi ấy là mùa xuân. Cảnh vật tuyệt vời, nhưng tôi vui không nổi. Tôi chỉ nghĩ đến duy nhất một việc là cố hồi phục thật nhanh để còn trở lại.

Bác sĩ của đội tuyển Thụy Điển chửi tôi tơi bời: "Sao anh lại có thể thi đấu với đống thuốc giảm đau ấy lâu như vậy. Chỉ còn có 2 tháng nữa là Euro rồi còn gì".

Tôi gọi điện cho Rickard Dahan, chuyên gia vật lý trị liệu mà tôi biết từ thời còn ở Malmö FF. Chúng tôi cùng nhau giải quyết chấn thương. Rồi có ai đó nói với tôi về một bác sĩ. Ông ta ở Umeå, phía bắc. Tôi bay đến đó để tiêm một vài mũi có tác dụng diệt tế bào ở dây chằng. Tình hình có tiến triển hơn, nhưng vẫn chưa thể thi đấu được.

Vừa điều trị, tôi vừa dõi theo những trận tiếp theo tại Serie A. Inter gặp Siena, dẫn trước 2-0 nhờ các pha ghi bàn của Pattrick Vieira và Mario Balotelli, nhưng chỉ kết thúc được với tỷ số 2-2. Khi tỷ số đang hòa, chúng tôi có cơ hội vượt lên để giành trọn 3 điểm. Materazzi bị phạm lỗi trong vòng cấm và tất cả trở nên căng thẳng. Chúng tôi cần một bàn và thông thường, Julio Cruz sẽ là người thực hiện những quả phạt đền như thế. Nhưng lần này, Materazzi, cái gã đồng bóng uy quyền ấy, quyết định tự mình sẽ thực hiện cú sút.

Khi ấy Materazzi 34 tuổi, một cựu binh, từng vô địch World Cup. Nhưng anh ấy đã sút một quả 11m tồi tệ và thủ môn đã đỡ được. Các CĐV hét lên giận dữ. Đấy thật sự là một thảm họa, dù Materazzi có đủ dũng khí để vượt qua việc ấy. Các Ultra lại càng giận dữ hơn khi biết Roma đã đánh bại Atalanta và tiếp tục gây áp lực lên chúng tôi khi thu hẹp khoảng cách xuống còn có 1 điểm.

Từ chỗ thênh thang trên con đường đến chức vô địch, chúng tôi đối diện với viễn cảnh đánh mất tất cả lợi thế về điểm số. Khi tôi gặp chấn thương, Inter vẫn đang có trong tay khoảng cách 9 điểm, bây giờ chỉ còn lại 1. Nhiều người bắt đầu tự hỏi, phải chăng số phận buộc chúng tôi phải thất bại?

Nếu chúng tôi không thể đánh bại Parma, cùng lúc với việc Roma hạ Catania, chuyện này gần như hiển nhiên vì Catania đang đứng ở tận chót bảng xếp hạng, chức vô địch sẽ bay từ tay chúng tôi sang tay Roma. Thời gian ấy tôi đã bay trở lại Milan, dù chưa hoàn toàn hồi phục. Và những lời lẽ cũ kỹ ấy lại vang lên: Ibra phải thi đấu, kiểu gì cũng phải có nó mới xong. Áp lực lên tôi thật khủng khiếp, tôi chưa bao giờ trải qua những ngày tháng căng thẳng đến

thế. Tôi đã ngồi ngoài để điều trị suốt 6 tuần và không khỏe một chút nào. Lần cuối cùng tôi ra sân đã là ngày 29/3, mà bây giờ đã là giữa tháng 5. Có trở lại, tôi cũng chả có được phong độ tốt.

Nhưng có ai quan tâm đến điều đó đâu, mà tôi cũng chả thể trách ai được. Tôi được xem là cầu thủ quan trọng nhất của Italia. Và ở Italia, bóng đá còn quan trọng hơn cả cuộc sống, đặc biệt là trong những tình huống như thế này. Đã lâu rồi giải vô địch Serie A không hấp dẫn đến tận những vòng cuối cùng như thế. Và Milan lại đang đấu với Rome, hai thành phố lớn, người Italia nói về chuyện đó hàng ngày, hàng giờ. Nếu bật tivi thời gian ấy, bạn sẽ thấy những bản tin thể thao nối tiếp nhau, và tên tôi thì được nhắc với tần suất dày đặc. Ibra thế này, Ibra thế kia. Liệu anh ta có ra sân không? Anh ta có kịp hồi phục không? Không ai biết cả. Nhưng mọi người cứ nói, fan cứ gào hét. Ibra ơi, giúp chúng tôi với, Ibra!

Thật khó để nghĩ về tình hình sức khỏe của mình lẫn EURO đang đến. Trận đấu với Parma cứ lởn vởn trong đầu tôi. Cứ bước chân ra ngoài, tôi lại thấy gương mặt mình chình ình trên báo, kèm theo những hàng tít như: "Hãy hồi phục vì đội bóng, vì thành phố".

Vài ngày trước khi đội bóng lên đường đi Parma, Mancini đến gặp tôi. Đó là một tay đỏm dáng, thích những bộ cánh hào nhoáng và những chiếc khăn tay rất điệu. Tôi không có gì mâu thuẫn với ông ấy cả. Nhưng từ sau khi Mancini đòi ra đi rồi đổi ý, vị thế của ông ở CLB đã thay đổi. Giờ thì Mancini làm mọi cách để ở lại, và trận đấu với Parma cũng chính là trận đấu quan trọng nhất trong sự nghiệp của ông ấy. Không thể có bất kỳ sự khinh suất hay mạo hiểm nào.

"Tôi biết chấn thương của cậu vẫn chưa hoàn toàn khỏi". Ông ấy nói.

"Chính xác rồi đấy!"

"Nhưng tôi không cần biết..."

"Tôi hiểu mà".

"Vậy thật tốt vì cậu sẽ phải vào sân trận gặp Parma, đá chính hay dự bị gì cũng được. Nhưng tôi muốn cậu sẵn sàng vào sân bất kỳ lúc nào. Chúng ta phải thắng".

Tôi cũng muốn thắng hơn bất kỳ ai. Inter không thể đánh rơi Scudetto theo cách ấy được. Tôi thà bị đau nhiều hơn sau đó chứ

không thể bỏ lỡ một trận đấu quan trọng thế này. Tôi biết mình khó mà chơi được 100%, Mancini cũng thừa biết điều đó, nhưng ông ấy vẫn cần đến tôi.

Mancini cũng cử Mihajlović đến động viên tôi. Khi còn chơi cho Juventus, tôi từng húc đầu vào anh ấy và nghe anh ấy ném đủ thứ từ ngữ bẩn thỉu về phía mình. Nhưng tất cả đều là quá khứ. Những gì diễn ra trên sân cỏ sẽ ở lại trên sân cỏ. Tôi có thói quen kết bạn với những người từng choảng nhau với mình trên sân, vì rõ ràng họ có cá tính giống tôi. Tôi thích những chiến binh, và Mihajlović là một người như thế. Giờ thì anh ấy vừa treo giày và trở thành phó cho Mancini. Mihajlović đã dạy tôi rất nhiều về sút phạt. Về vấn đề này thì Mihajlović là bậc thầy, anh đã ghi đến 30 bàn từ sút phạt tài Serie A. Anh ấy đến gặp tôi và đi thẳng vào vấn đề.

“Ibra này!”

“Tôi biết anh muốn động viên gì rồi”.

“OK. Cậu không cần phải tập, chả cần bàn chiến thuật gì sất. Cứ nghỉ nếu cậu thấy cần thiết. Nhưng cậu sẽ phải vào sân, đá với Parma và chúng ta sẽ giành Scudetto”.

“Tôi sẽ cố”.

“Không, cậu không phải cố. Cậu sẽ giúp chúng ta giành Scudetto, dù có bất kỳ chuyện gì xảy ra đi nữa”.

Rồi chúng tôi cùng nhau lên xe bus.

Chương 19

"Hiệp hai, tôi được yêu cầu khởi động. Và khi xuất hiện ở đường piste, tôi cảm nhận rõ mọi ánh mắt đều đang dồn về mình: Của Mancini, của Mihajlović, của các bác sĩ, của tất cả mọi người. Họ nhìn tôi và trao hy vọng vào đấy".

Mỗi CLB đều có những ký ức tang thương mà họ không bao giờ muốn nhớ đến. Với Inter Milan, đấy là những năm 1990 đen tối.

Thập niên 90, mặc dù có Ronaldo trong đội hình, họ vẫn không thể vô địch Scudetto lần nào. Họ đã nhiều lần tiến đến rất sát vinh quang, nhưng để tất cả vuột đi trong thoáng chốc. Mùa bóng 1997-98 là một ví dụ.

Tôi 16 hay 17 tuổi gì đấy và không biết chút gì về Ravelli và các đồng đội, tôi cũng không biết nhiều về đội tuyển Thụy Điển lúc bấy giờ. Nhưng tôi biết rõ Inter, biết rõ Ronaldo. Tôi học theo mọi động tác lừa bóng của anh ấy.

Ngày ấy, bọn cầu thủ trẻ chúng tôi luôn cố nhái theo Ronaldo, nhưng không một ai có thể đạt đến trình độ "lành nghề" như tôi. Tôi không bỏ qua một chi tiết nào, dù là nhỏ nhất trong các động tác của Ronaldo. Đó là cầu thủ đã ảnh hưởng nhiều đến phong cách thi đấu của tôi. Không có Ronaldo, tôi đã trở thành một cầu thủ hoàn toàn khác.

Tôi không phải là người dễ ấn tượng với kẻ khác. Tôi đã gặp đủ mọi thành phần trong cuộc sống. Tôi ngồi ăn cùng với Đức Vua Thụy Điển tại Barcelona. Tôi cũng tự hỏi liệu mình có đang cầm nĩa sai cách hay nói gì vớ vẩn không. Nhưng lần ấy tôi vẫn là chính mình, vẫn làm những gì mình thích.

Với Ronaldo thì hoàn toàn khác. Tôi bị anh ấy chinh phục hoàn toàn. Khi Inter của tôi đá với Milan của anh ấy, tôi đã nhìn anh ấy một cách si mê. Bây giờ đoạn băng ấy vẫn còn trên Youtube, tôi

nhai kẹo cao su và nhìn "người ngoài hành tinh" như người ta nhìn mối tình đầu. Tôi không dám tin là có ngày mình có thể đứng cùng sân với anh ấy.

Ronaldo là cầu thủ thực sự đẳng cấp. Từng pha di chuyển của anh ấy trong mùa bóng 1997-98 tại Inter đều không thể tin được. Họ vô địch Cúp UEFA và Ronaldo ghi 25 bàn, được bầu là cầu thủ hay nhất thế giới lần thứ hai liên tiếp. Họ cùng nhau thống trị Serie A, nhưng vẫn mất chức vô địch vào mùa xuân, giống như chúng tôi của mùa bóng hiện tại trước trận gặp Parma vậy.

Inter luôn gặp những vận rủi vào thời điểm quyết định. Như trận đấu với Juventus tại Stadio delle Alpi vào mùa xuân 1998. Họ chỉ cách nhau có một hay hai điểm gì đấy và trận đấu mang tính chất của một trận chung kết.

Bầu không khí cực kỳ căng thẳng và Ronaldo bị cản ngã trong vòng cấm địa. Cả sân vận động gầm lên giận dữ, nhưng trọng tài đã không chạm đến chiếc còi của mình. Ông ấy để cho trận đấu tiếp tục, Juve thắng 1-0 chung cuộc và sau đó vô địch. Người ta bàn nhau về việc Juve đã mua trọng tài và những câu chuyện đen tối khác phía sau hậu trường.

Mùa bóng trước đó nữa, họ cũng đang cầm Scudetto trên một tay, để rồi đánh mất nó trên tay còn lại trong trận đấu với Lazio. Còn mùa bóng sau đó, Ronaldo bị chấn thương nặng. Mọi thứ từ thiên đường đã vụt rơi xuống địa ngục. Họ từ vị trí thứ nhất rơi xuống thứ tám chung cuộc, thấp chưa từng thấy và tôi có cảm giác như họ vừa xuống hạng vậy.

Vì thế, dù không nói ra, mọi người đều mơ hồ nghĩ về một lời nguyền trước trận gặp Parma. Ai cũng có cảm giác về một điều gì đó rất tồi tệ. Mọi người lo sợ và hoảng loạn. Quả 11m hỏng ăn của Marco Materazzi, chúng tôi có biết bao cơ hội để đặt dấu chấm hết cho mùa bóng nhưng đều đã bỏ qua.

Ban lãnh đạo cấm tiệt các cầu thủ trả lời báo chí. Massimo Moratti cũng không còn nói gì nữa. Đêm trước trận đấu với Parma, ông ấy chỉ đến: "Chúc mọi người may mắn, đấy là điều chúng ta cần".

Mọi thứ sẽ không dễ dàng bởi Parma muốn đánh bại chúng tôi để giành quyền trụ hạng. Nghĩa là đối phương cũng vào trận nghiêm túc chả kém gì chúng tôi. Trước khi vào sân, chúng tôi còn nhận tin là các CĐV Inter bị cấm vào sân Parma vì lý do an ninh. Đấy là một việc công bằng bởi các CĐV Roma cũng không được phép vào

sân trận gặp Catania vì lý do tương tự. HLV Roberto Mancini đã gầm lên khi hay tin Gianluca Rocchi sẽ là trọng tài. “Gã ấy lúc nào cũng chống lại chúng ta”. Ông ấy nói.

Trời thì đang chuyển mưa và tôi ngồi trên ghế dự bị. Đã một thời gian dài tôi không thi đấu và Mancini quyết định khởi đầu với cặp Balotelli - Julio Cruz. “Nhưng hãy chuẩn bị sẵn sàng nhé”. Mancini nói. “Tôi có thể cần đến cậu bất kỳ lúc nào”. Tôi gật đầu.

Tất cả chúng tôi ngồi dưới một mái che nhỏ và những giọt mưa đầu tiên đã lộp độp trên chiếc mái ấy. Rồi nó tràn ngập vào sân bóng khi tiếng còi khai cuộc vang lên. Đám đông ồn ào suốt cả trận, tạo ra một áp lực khủng khiếp.

Chúng tôi chủ động hơn, Cruz lẫn Maicon đều có những cơ hội tuyệt vời nhưng đều bỏ qua. Mọi thứ trông có vẻ vô vọng. Những kẻ ngồi ngoài như chúng tôi miệng thì xuýt xoa chửi tục, mắt không rời khỏi bảng điện tử để nhìn thời gian chạy ngược.

Không chỉ là chuyện của Inter mà còn là của Roma nữa. Khi ấy tỷ số vẫn đang là 0-0 và Inter vẫn đang dẫn đầu Serie A. Mọi người khấp khởi hy vọng. Chúng tôi đâu thể dẫn đầu suốt một thời gian dài chỉ để danh hiệu vuột khỏi tay mình trong vòng đấu cuối. Như vậy thì tàn nhẫn lắm.

Rồi thông tin từ sân Catania dội đến, Roma đang dẫn 1-0. Những cầu thủ cựu binh từng gắn bó với đội trong những năm 1990 ôm đầu, theo cái kiểu: “Lạy Chúa! Điều tồi tệ ấy đang đến với chúng con một lần nữa ư?”

Tôi chưa từng thấy bầu không khí nào u ám hơn thế. Khi thông tin Roma đã mở tỷ số được truyền về, mặt các cầu thủ không còn chút huyết sắc.

Trên sân cỏ, chúng tôi đánh mất luôn thế trận. Tất cả đều sợ hãi. Thật là tồi tệ, tôi nghĩ.

Mưa vẫn đang như trút nước và các CĐV Parma thì vẫn đang hò hét đầy kích động. Kết quả ấy đang có lợi cho họ bởi nếu Catania thua, họ sẽ trụ hạng thành công mà không cần biết kết quả trận đấu đang diễn ra.

Còn Inter như một người vừa trúng đạn và đang chờ trút hơi thở sau cùng. Họ đang mang trên mình những chiếc thập giá số phận. Tôi không có cảm giác ấy bởi trong tôi là 3 Scudetto, tôi không bị lời nguyền nào ám lên mình cả.

Tôi còn quá trẻ khi Ronaldo và những đồng đội của anh ấy hứng chịu những ký ức nguyền rủa. Người tôi nóng dần lên theo trận đấu, tôi không chấp nhận việc một đội bóng đang có trong tay mọi lợi thế lại để chức vô địch thuộc về kẻ khác.

Hiệp hai, tôi được yêu cầu khởi động. Và khi xuất hiện ở đường piste, tôi cảm nhận rõ mọi ánh mắt đều đang dồn về mình: Của Mancini, của Mihajlović, của các bác sĩ, của tất cả mọi người. Họ nhìn tôi và trao hy vọng vào đấy.

Tôi đọc được trong mắt họ. Và tất nhiên là tôi cảm thấy vô cùng áp lực. "Hãy giúp chúng ta vượt qua chuyện này đi, Ibra", họ nói. Và tôi đáp lại: "Yên tâm, tôi sẽ làm được".

Tôi vào sân khi hiệp hai đã trôi qua 6 phút. Mặt cỏ ướt và trơn trượt vô cùng. Tôi chạy rất nặng nhọc vì chưa có được thể lực tốt nhất. Nhưng tôi cảm thấy kích thích vô cùng. Tôi tung ra cú sút đầu tiên, bóng chỉ đi chệch khung gỗ.

Một vài phút sau, tôi lại thử vận may và quả bóng lại đi trượt. Đến phút thứ 60, cơ hội lại đến. Dejan Stanković là người chuyền bóng, tôi loại một cầu thủ truy cản và dốc bóng về phía khung thành. Tôi sút, nhìn quả bóng bay về phía góc xa rồi tung lưới.

Tôi không ăn mừng theo kiểu bùng nổ gì cả, chỉ đứng đấy và chờ đợi. Tôi nhìn mọi người đang nhảy múa bên ngoài. Sự kinh hoàng đã đi qua, Dejan Stanković lao lên người tôi. Trên khán đài, Massimo Moratti gần như đang nhảy múa trên chỗ ngồi của mình.

Mặt mọi người giãn ra, máu huyết như trở lại trên gương mặt. Đấy không chỉ là một pha ghi bàn mà là một sự cứu rỗi. Tôi đang kéo tất cả ra khỏi một cuộc chết đuối tập thể. Nhưng sau khi tất cả lắng xuống thì mọi thứ vẫn chưa có gì an bài cả. Trận đấu vẫn còn nửa tiếng.

Nếu Parma gỡ hòa thì mọi việc sẽ tồi tệ trở lại. Bây giờ sự hồi hộp vẫn còn, nhưng nỗi sợ hãi như trước đó đã biến mất. Mọi người đã lấy lại hơi thở.

Phút thứ 78, Maicon có bóng bên cánh phải. Anh ấy lừa bóng qua một, hai rồi ba cầu thủ và tạt vào trong. Tôi đã lao đến cùng lúc với một hậu vệ, nhưng nhanh hơn và tung một cú vô lê nửa nẩy.

Vào thời điểm ấy, tôi đã ngồi ngoài 2 tháng và cánh phóng viên đã viết đủ thứ rác rưởi về tôi và đội bóng. Họ nói Inter đã đánh mất thói quen chiến thắng, không có hình ảnh của một nhà vô địch.

Bản thân tôi cũng không thể là Vua của giải đấu như Totti, hay Del Piero. Nhưng tôi đã cho họ thấy mình là ai. Sau khi ghi bàn thứ hai vào lưới Parma, tôi trượt trên mặt cỏ, chờ phút giây được trở lại vị trí vô địch quen thuộc.

Ít lâu sau pha ghi bàn ấy, tiếng còi dứt trận vang lên và Scudetto đã chính thức thuộc về chúng tôi. Inter đã xa Scudetto trong 17 năm. Họ đã trải qua một quá trình rất dài để chờ đợi và tuyệt vọng. Nhưng tôi đến và bây giờ chúng tôi đã vô địch hai lần liên tiếp.

Mọi người tràn ra các đường phố, trong phòng thay đồ, chúng tôi cũng nhảy nhót và hò hét. Nhưng mọi người cụt hứng đôi chút khi Mancini bước vào. Ông ấy không được cầu thủ yêu mến mấy, nhất là sau khi chơi trò đổi ý không rời Inter nữa.

Nhưng đây là giây phút vui vẻ, nên mọi người cũng tự dễ dãi một chút. Họ đến chỗ Mancini, từng người bắt tay ông ấy và nói: "Cảm ơn ông rất nhiều vì những gì đã làm cho chúng tôi". Rồi ông ấy đến chỗ tôi, chờ đợi một câu tương tự, nhưng tôi lại nói: "Không cần phải cảm ơn tôi đâu, chung đội cả mà".

Các cầu thủ cười rộ, theo cái kiểu "Thằng khốn Ibra này được quá nhỉ". Rồi trong cuộc họp báo, các phóng viên hỏi tôi:

"Anh dành chiến thắng này cho ai?"

"Cho các anh đấy". Tôi trả lời. "Cho giới truyền thông, cho bất kỳ ai đã nghi ngờ tôi và Inter".

Tôi luôn là như vậy, luôn nuôi dưỡng những hận thù. Từ Rosengård cho đến khi đã bước qua thế giới, thù hận thôi thúc tôi tiến bộ, tôi không bao giờ quên lời Moratti đã nói với báo chí:

"Cả nước Italia chống lại chúng tôi, nhưng chúng tôi có Zlatan Ibrahimović".

Tôi được chọn là cầu thủ hay nhất Serie A năm ấy, không lâu sau khi thông tin mình trở thành cầu thủ được trả lương cao nhất thế giới loan đi. Mọi người cứ nghĩ tôi được gia hạn hợp đồng sau trận đấu với Parma, nhưng thỏa thuận đã chốt xong từ bảy, tám tháng trước đó. Và tôi nghĩ: Moratti giờ chả có gì phải hối tiếc về việc ấy cả. Mọi lời nguyền chấm dứt, đám mây u ám đã tan đi. Và tôi thì đã trở lại.

Chỉ còn duy nhất một thứ buồn lòng: Đầu gối của tôi, nó đã sưng

tấy lên. Đấy là cái giá phải trả cho việc cố sức trong khi phải nghỉ ngơi. Nhiều người cảm thấy bất ngờ khi tôi không dự trận chung kết Coppa Italia mà không hề biết là tôi chưa bao giờ bình phục chấn thương cả. Chúng tôi đã có cơ hội giành một cú đúp vô địch quốc nội. Nhưng không có tôi, Roma đã báo thù thành công ở trận chung kết và giành Cúp.

EURO 2008 thì đã gần kề và tôi hoàn toàn không biết mình có kịp bình phục hay không. Tôi đã đẩy cơ thể mình tới giới hạn của sự chịu đựng và phải trả giá đắt cho việc ấy.

Chương 20

"Helena và cô gái lấy hành lý rồi chuyển sang chuyến bay riêng. Tôi đã đảm bảo trên chuyến bay ấy có đủ chocolate phủ dâu và những món ngon đại loại như thế. Tôi không bao giờ muốn chơi trội, nhưng vẫn phải có những ngoại lệ. Hai người phụ nữ này xứng đáng được tận hưởng những giây phút thoải mái sau khi mất cả ngày trời chờ đợi chuyến bay chết tiệt kia".

Tôi không còn ra ngoài nhiều như trước nữa. Sau khi làm bố lần thứ hai, tôi đã ở nhà nhiều hơn. Vâng, lần thứ hai, vẫn là một bé trai mà tôi đặt tên là Vincent. Trong tiếng Italia, từ ấy có nghĩa là người chiến thắng và tôi rất thích cái tên này.

Vincent ra đời vào một khoảng thời gian rối ren, nhưng dù sao là đứa thứ hai, truyền thông cũng cho vợ chồng tôi nhiều không gian để thở hơn.

Nhưng có hai đứa con không phải là chuyện đơn giản. Giờ thì tôi đã thấu hiểu cảm giác tất bật của mẹ mình ngày trước với một đám con léo nhéo và lại phải lo cho công việc dọn rửa. Chúng tôi là một gia đình vững vàng, tôi và Helena, sự vất vả cũng đỡ đi rất nhiều, nhưng tôi vẫn không nguôi những suy nghĩ về quá khứ của mình và của mẹ.

Có Vincent, chúng tôi đã có thêm kinh nghiệm từ việc nuôi dưỡng Maxi trước đó. Chúng tôi đã lường trước được những gì có thể xảy ra với con mình. Vì sao lại thở nặng nhọc thế, vì sao bụng lại trương lên thế kia, đại loại thế.

Chúng tôi cũng thuê một vú em mới. Người giữ trẻ cũ của chúng tôi đã gặp được một anh chàng tại Malmö và lập gia đình, khiến hai vợ chồng tôi một phen hoảng loạn. Chúng tôi rất cần người coi sóc hai đứa con và đấy phải là một người phụ nữ Thụy Điển.

Helena gọi đến trung tâm giới thiệu việc làm để tìm người phù

hợp, chứ đâu còn cách nào khác. Chả lẽ lại đăng một mẩu quảng cáo: Zlatan và Helena đang kiếm một vú em. Làm vậy, rất nhiều người sẽ muốn nhảy vào, những người mà bạn không thể biết là có thật sự yêu công việc này hay không.

Helena giả vờ như chúng tôi là một gia đình làm việc ngoại giao, hay viên chức nhà nước gì đó. Một gia đình ngoại giao đang tìm kiếm vú em, nàng viết thế trong mẩu quảng cáo tìm người và nhận được khoảng 300 lời hồi đáp. Helena đọc tất cả.

Nàng vẫn cẩn trọng như thường lệ và cảm thấy hứng thú với một nhân vật. Đấy là một người con gái đến từ Dalarna[35] và đấy cũng là ưu điểm lớn nhất: Một người đến từ vùng quê. Bản thân Helena cũng đi lên từ một vùng quê. Cô gái Dalarna kia là một giáo viên mầm non và rất khá ngôn ngữ.

[35] Miền Bắc Thụy Điển.

Tôi không cản trở việc lựa chọn của Helena mà để cho nàng tự quyết. Helena gọi cho cô gái kia, không vội nói cho cô ta biết mình là ai. Helena viết email: "Hãy đến đây và thử việc nội trong tuần này". Helena sẽ thuê xe đón cô gái đến Arlanda[36] rồi từ đó bay đến Milan. Nhưng trước khi lên đường, Helena mail một lần nữa để thông báo cụ thể hơn về chuyến đi và công việc.

[36] Sân bay tại Stockholm.

Đó là lúc cô gái bắt đầu đặt câu hỏi. Trên vé và giấy tờ, hai đứa con nhỏ của "vị đại sứ" tên là Maximillian và Vincent Ibrahimović, sao mà... quen thế nhỉ. Vẫn có thể có một Ibrahimović khác ngoài tay cầu thủ nổi tiếng chứ, nhưng cô gái vẫn ngờ ngợ và nhờ bố mình kiểm tra.

"Có vẻ như con sẽ là người giữ trẻ cho gia đình Zlatan rồi". Người bố ấy nói.

Nghe vậy cô gái đâm hoảng và xin thôi không làm nữa. Cô ta sợ. Nhưng đã quá muộn, vé đã đặt rồi và cô gái đành phải lên chuyến bay ấy, lòng bối rối tìm cách từ chối một khi đến nơi.

Tuy nhiên khi gặp Helena, mọi thứ đã thay đổi. Helena là một người phụ nữ đặc biệt, vừa sang trọng, lại vừa có vẻ bình dân. Bạn phải rất can đảm mới dám đương đầu với một người phụ nữ như thế. Nàng là một chuyên gia trong việc khiến cho người khác cảm thấy thoải mái. Hai người trao đổi rất nhiều chuyện trong suốt chuyến bay để hiểu nhau hơn.

Vấn đề xảy ra tại Arlanda. Họ bay Easy Jet bởi chỉ có hãng này mới có chuyến bay đến Milan hôm ấy mà thôi. Nhưng máy bay gặp sự cố, khiến chuyến bay bị hoãn lại một, hai, ba, sáu và cuối cùng là 18 tiếng đồng hồ. Đấy là một scandal. Mọi người cảm thấy gần như muốn phát điên. Đến tôi cũng sốt ruột đến mức chịu hết nổi. Tôi gọi cho một phi công mà mình biết, chuyên lái những chuyến chuyên cơ.

"Rước hai bà chị ấy giùm tôi cái". Tôi nói. Và người phi công nhận lời.

Helena và cô gái lấy hành lý rồi chuyển sang chuyến bay riêng. Tôi đã đảm bảo trên chuyến bay ấy có đủ chocolate phủ dâu và những món ngon đại loại như thế. Tôi không bao giờ muốn chơi trội, nhưng vẫn phải có những ngoại lệ. Hai người phụ nữ này xứng đáng được tận hưởng những giây phút thoải mái sau khi mất cả ngày trời chờ đợi chuyến bay chết tiệt kia.

Cuối cùng, tôi cũng gặp được người trông trẻ mà Helena đã chọn. Cô ấy rất hồi hộp, hiển nhiên. Nhưng rồi chúng tôi mau chóng tìm được tiếng nói chung, hòa nhập và cùng nhau sống dưới một mái nhà.

Cô gái đã giúp gia đình tôi rất nhiều và dần trở thành một thành viên trong gia đình. Chúng tôi không thể xoay xở lấy một ngày mà không có cô ấy. Bọn trẻ rất quấn quýt với người giữ trẻ mới. Cô gái và Helena cũng mau chóng thân thiết như chị em. Họ cùng nhau làm việc nhà, học hành và nói chuyện đủ thứ. 9 giờ sáng mỗi ngày, họ cùng đến phòng gym với nhau. Bạn thấy đó, chúng tôi cũng là một gia đình bình thường như mọi gia đình trên đời.

Một ngày nọ, chúng tôi đến St. Moritz[37] chơi. Tôi cảm thấy hơi bỡ ngỡ bởi từ trước đến giờ chưa bao giờ trượt tuyết cả. Hồi còn nhỏ, được bố mẹ mang đến Alps chơi là tôi đã cảm thấy sướng như đi trên mặt trăng rồi. St. Moritz chỉ dành cho người giàu có. Ở đây người ta phục vụ champagne trong bữa ăn sáng. Nhưng tôi không uống champagne, tôi yêu cầu họ đổi cho một ít ngũ cốc. Đi cùng với gia đình tôi chuyến ấy là Olof Mellberg, anh ấy theo để dạy tôi cách trượt tuyết. Nhưng mọi thứ không đơn giản chút nào. Trong lúc mọi người trượt xuống dốc thì tôi lăn xuống, nhìn ngớ ngẩn không thể tả.

[37] Một thành phố nghỉ dưỡng cao cấp ở Thụy Sĩ.

Một thành phố nghỉ dưỡng cao cấp ở Thụy Sĩ.

Để an toàn và tránh sự chú ý của những người trượt tuyết khác, tôi đội một chiếc mũ trùm kín đầu và đeo một cặp kính to vật. Sẽ không người nào có thể nhận ra tôi là ai.

Nhưng một ngày kia, trong lúc chờ cáp treo để lên khu vực trượt tuyết, tôi đứng kế một cậu bé người Italia, đi chung với bố mình. Cậu bé nhìn tôi và ngờ ngợ. Tôi tự nhủ: "Đừng lo, ai mà nhận ra mình trong bộ dạng này chứ". Nhưng cậu nhóc ấy vẫn không rời mắt khỏi tôi, có lẽ vì nhận ra cái mũi to vô đối quen thuộc, và la lên:

"Ibra".

Tôi chối đây đẩy. Ibra gì chứ. Ibra là gã khỉ gió nào vậy cháu.

Nhưng cậu bé còn lâu mới tin. Đứng kế bên, Helena bắt đầu cười rũ rượi, như không còn chuyện gì trên đời vui hơn thế được nữa.

Cậu bé cứ "Ibra, Ibra" suốt, đến mức tôi phải thừa nhận: "Vâng, anh hai, em là Ibra đây". Nghe thế, cậu nhóc im re, ấn tượng vô cùng và sung sướng vì không ngờ được giáp mặt tôi ngoài đời thật.

Việc gặp người hâm mộ giữa đường với tôi tất nhiên không có gì lạ. Nhưng lần này, sự việc quái đản ở chỗ tôi đang chuẩn bị trượt tuyết. Cậu bé quyết tâm theo dõi xem tôi trượt tuyết có ra thể thống gì không. Mọi người cũng thế. Một đám đông tụ lại như chuẩn bị xem một màn trình diễn.

Tôi bắt đầu vào vị trí và chuẩn bị. Đầu tiên là chỉnh lại găng tay, để cho chiếc găng ôm thật sát lấy những ngón tay mình. Rồi tôi chỉnh lại cái áo khoác, cái quần và đôi giày trượt. Đây là thứ tốn nhiều thời gian của người chơi trượt tuyết nhất.

Tôi càng chuẩn bị kỹ càng, sự hồi hộp lại càng tăng lên. Mọi người nghĩ: Tay này "sắm tuồng" coi bộ lâu, có vẻ là một tay trượt ngon lành đây. Ibra trên sân cỏ đá bóng thì ổn rồi đó, nhưng đôi chân ấy sẽ di chuyển thế nào trên mặt tuyết đây. Liệu anh ta có lao xuống dốc như Ingemar Stenmark[38] hay không?

[38] VĐV trượt tuyết người Thụy Điển.

Nhưng tôi vẫn chưa trượt. Tôi bắt đầu điều chỉnh... khăn quàng cổ. Tôi tháo nón ra và chỉnh lại tóc. Tôi làm cho đến khi đám đông thấy phát mệt, chán nản và bỏ đi. Chứ tôi đâu thể bổ nhào xuống, rồi lăn lộn mấy vòng như một gã nghiệp dư hạng bét được. Tôi cố bày trò để tránh né việc biểu diễn lâu đến nỗi khi quay lại chỗ hẹn, Olof Mellberg đã phải thốt lên ngạc nhiên: "Nãy giờ mày trốn đâu thế? Làm gì thế?"

Tôi mỉm cười tinh quái và đáp: "À, có một ít việc riêng ấy mà."

Mùa bóng tại Italia kết thúc với trận đấu đáng nhớ trước Parma mà tôi từng kể. Tôi cùng Inter giành chức vô địch Scudetto thứ hai và tôi lên đường đi dự Euro 2008 tại Thụy Sĩ và Áo, cùng với nỗi lo về đầu gối.

Truyền thông rất quan tâm đến chấn thương này và tôi cũng đã nói chuyện với Lagerbäck rất nhiều về nó. Không một ai, kể cả các bác sĩ và chính tôi, biết được liệu tôi có hoàn toàn khỏe mạnh khi giải đấu khởi tranh hay không? Ở Euro, chúng tôi rơi vào bảng đấu

có Nga, Tây Ban Nha và Hy Lạp. Vừa nhìn đã thấy xương xẩu rồi.

Tôi có một hợp đồng ràng buộc với Nike. Mino Raiola phản đối việc tôi ký thỏa thuận này nhưng tôi thì cảm thấy thích thú. Chúng tôi cùng nhau làm một thước phim quảng cáo, ý tưởng là tôi sẽ đá một mẩu chewing gum vào mồm và bố tôi bắt đầu lo không biết tôi có bị tắc ruột hay không. Tôi có mối quan hệ mật thiết với Nike. Chính họ đã giúp tôi xây sân bóng Zlatan tại đường Cronmans, Rosengård, nơi mà tôi vẫn chơi bóng khi còn nhỏ.

Sân bóng ấy rất to và rất có ý nghĩa với bọn trẻ nơi đây. Mặt cỏ rất đẹp và luôn được thắp sáng. Chơi bóng ở đây, bọn trẻ không còn phải lụi hụi thu dọn đồ đạc về nhà khi trời tối nữa. Khi khánh thành sân, tôi đã nói với mọi người: "Sân bóng này, nơi này là trái tim tôi, là lịch sử của tôi. Hãy cùng giúp cho mọi thứ phát triển hơn. Zlatan".

Tôi luôn cảm thấy hạnh phúc khi được góp sức cho nơi mình đã lớn lên. Tôi rất cảm động khi trong ngày khánh thành, bọn trẻ hô vang tên tôi: "Zlatan, Zlatan". Khi ấy, tôi nhớ lại những ngày thơ ấu, khi chơi bóng với đám bạn trong bóng tối, đến khi chẳng đứa nào thấy nổi quả bóng ở đâu nữa mới chịu về nhà.

Thân thiết với Nike là thế, nhưng tôi vẫn dính vào một vụ tranh cãi với họ. Khi ấy Nike yêu cầu tất cả mọi cầu thủ có hợp đồng đều phải đá các trận đấu tại Euro với một mẫu giày duy nhất. OK thôi, không thành vấn đề. Nhưng rồi tôi phát hiện có một gã ra sân với đôi giày màu khác. Tôi lập tức phản hồi với Nike. Sao lại có chuyện làm ăn kỳ lạ như thế? Chả phải đã quy định là chỉ một màu giày hay sao?

Nike hồi đáp là tay cầu thủ kia được phép đi giày khác màu. Tôi phản ứng dữ dội và Nike đành xuống nước khi tuyên bố thôi thì ai muốn mang màu gì cũng được. Nhưng tôi chả buồn đổi nữa mà vẫn ra sân với giày cũ. Có thể bạn thấy tôi hơi trẻ con, nhưng tôi quan niệm mọi thứ phải rõ ràng.

Trận đầu tiên tại Euro diễn ra trước Hy Lạp. Sotirios Kyrgiakos được cử theo kèm tôi. Đó là một hậu vệ cừ, để tóc dài và cột đuôi ngựa. Cứ mỗi khi tôi nhảy lên, hay chạy song song thì tóc anh ta lại đập cả vào mặt tôi, có khi còn chui vào miệng nữa.

Kyrgiakos đã chơi một trận rất tốt và khóa chặt tôi trong phần lớn thời gian. Nhưng anh ta giãn ra khoảng 2 hoặc 3 giây và tôi chỉ cần có vậy mà thôi. Nhận một quả ném biên, tôi mở tốc độ và bỏ

xa Kyrgiakos trước khi sút vào mép dưới xà ngang.

Đây là một khởi đầu hoàn hảo. Chúng tôi thắng 2-0 và đại gia đình của tôi đều hiện diện trên khán đài. Lần này họ đã biết tự chăm sóc cho mình, rút kinh nghiệm từ bài học World Cup 2006. Tôi hoàn toàn tập trung vào bóng đá, không còn làm hướng dẫn viên du lịch nữa. Nhưng đầu gối tôi vẫn sưng và trận tiếp theo chúng tôi phải đá với Tây Ban Nha, một trong những ứng viên vô địch và đã đánh bại Nga đến 4-0 trong trận ra quân.

Mọi người bàn tán về chấn thương và khả năng ra sân của tôi. Nhưng tôi thì không biết liệu mình có đá không? Nếu bác sĩ bảo hãy tiêm thuốc giảm đau mà đá, tôi sẽ không chút do dự mà sẵn lòng. Nhưng môi trường đội tuyển không hề giống với nhịp sinh hoạt tại CLB.

Đây lại là một kỳ Euro, những trận đấu san sát nhau. Bạn có thể hy sinh đá trận này, nhưng trận sau phải nghỉ ngay. Cứ nghĩ xem nếu tôi tống thuốc giảm đau mà đá với Tây Ban Nha, tôi sẽ phải nghỉ trận gặp Nga và cả vòng knock-out nếu giành được vé nữa.

Tôi đã nhiều lần dùng thuốc giảm đau tại Italia để vào sân cùng với chấn thương, nhưng các bác sĩ đội tuyển luôn kịch liệt phản đối điều đó. Những cơn đau nhói chính là dấu hiệu cơ thể báo để bạn biết đường mà dừng lại.

Thuốc giảm đau giúp bạn tạm thời quên đi cơn đau, nhưng nó sẽ khiến cho vết thương nặng hơn. Vì thế trong chừng mực nào đó, thuốc giảm đau là một hiểm họa, một canh bạc đầy mạo hiểm. Trận đấu ấy quan trọng cỡ nào, liệu có đáng để hy sinh cầu thủ vào sân để rồi có thể mất anh ta vài tuần hoặc vài tháng sau đó không?

Những câu hỏi kiểu ấy luôn được các bác sĩ tại Thụy Điển xử lý rất cẩn trọng. Họ là những người có truyền thống y đức thuộc vào hàng tốt nhất châu lục. Bác sĩ tại đây nhìn cầu thủ như một bệnh nhân hơn một cỗ máy. Nhưng cũng không dễ dàng chút nào bởi các cầu thủ luôn muốn đẩy mình đến điểm giới hạn. Có những trận đấu quá quan trọng, bạn chỉ có thể nói với chính mình: "Mặc xác ngày mai. Mặc xác những hệ lụy. Cứ chiến trận này đã".

Những món tiền thưởng, những khoản đầu tư, những ràng buộc hợp đồng khiến tôi không thể nghỉ ngơi. Bác sĩ của Inter và đội tuyển thường xuyên tranh cãi nảy lửa với nhau vì xung đột lợi ích. Nhưng quyết định cuối cùng cũng được đưa ra: Tôi sẽ đá trận gặp

Tây Ban Nha.

Tôi và Henke[39] sẽ cùng xuất phát trên hàng công. Nhưng Tây Ban Nha quả thực quá mạnh và họ mau chóng có bàn mở tỷ số. Tôi và các đồng đội cố hết sức để mang trận đấu trở lại vạch xuất phát. Nhận một đường chuyền dài của Fredrik Stoor, tôi có cơ hội đối mặt với Iker Casillas trong vòng cấm. Đây là một tình huống mà Marco van Basten đã nhiều lần đề cập và hướng dẫn tôi, là tình huống mà tôi được Capello cùng Galbiati tập luyện rất nhuyễn. Vậy mà tôi lại sút ra ngoài.

[39] Henrik Larsson.

Không được thất vọng, tôi tự nói với mình. Gã hậu vệ trẻ từ Real Madrid, Sergio Ramos, theo tôi rất sát, nhưng tôi cũng cố mặc kệ. Không được đầu hàng. Thấy một khe hở nhỏ giữa Ramos và một hậu vệ khác, tôi sút ngay vào đó, 1-1. Nhưng chân tôi lại âm ỉ đau ngay sau pha cố gắng ấy, thuốc giảm đau hết tác dụng sớm vậy sao. Tôi biết mình khó lòng trụ lâu hơn nếu không tống thêm thuốc vào chân, thế là tôi đến nói với Lars Lagerbäck:

“Tôi đau chịu hết nổi”.

“Ôi thôi, toi rồi”.

“Tôi nghĩ chúng ta phải cùng nhau ra quyết định”.

“OK”.

“Giờ thì ông suy nghĩ xem điều gì quan trọng hơn: Hiệp hai trận này, hay trận gặp Nga?”

“Nga. Chúng ta có cơ hội chiến thắng trước Nga cao hơn trận hôm nay”.

Thế là Lagerbäck rút tôi ra nghỉ và tung Markus Rosenberg vào sân trong hiệp hai. Mọi thứ diễn ra đầy hứa hẹn. Tây Ban Nha tạo ra nhiều cơ hội, nhưng chúng tôi phòng ngự kiên cường và quyết giữ 1 điểm quý giá. Sự vắng mặt của tôi trên sân khiến thế trận bất lợi trông thấy, các đồng đội đã phải chạy nhiều hơn, chiến đấu cật lực hơn để bảo vệ khung thành.

Nhưng rồi một bất ngờ diễn ra trong những phút cuối. Rosenberg bị mất bóng ngay trên sân nhà, trong một tình huống phạm lỗi rõ ràng. Lagerbäck nhảy lên, la hét phẫn nộ. Khốn nạn tay trọng tài!

Các cầu thủ trên băng ghế dự bị cũng muốn phát điên lên với tình huống ấy. Họ la hét tức giận vì cho là trọng tài liên tục thổi ép mình. Nhưng trận đấu vẫn diễn ra. Joan Capdevila, người cướp quả bóng ấy, chuyền dài lên trên. Fredrik Stoor cố ngăn lại nhưng bất thành, anh ấy đã mệt nhoài. David Villa vượt qua anh ấy, vượt qua nốt Petter Hansson, rồi ghi bàn ấn định tỷ số 2-1. Tay trọng tài thổi còi dứt trận gần như ngay sau tình huống ấy. Một trận thua tàn nhẫn.

Tinh thần suy sụp, trận tiếp theo chúng tôi bị Nga tàn phá hoàn toàn. Tôi vào sân với cái chân đau và chứng kiến Nga vượt trội ở mọi phương diện. Thật thất vọng, Euro đã diễn ra tuyệt vời rồi kết thúc độc ác như thế này đây. Chúng tôi buồn bã trở về, cố nuốt trôi nỗi thất vọng cùng cực.

Vài ngày sau, tôi nhận được tin quan trọng: Roberto Mancini đã bị sa thải. Người thay thế ông ta là José Mourinho. Tôi chưa từng gặp vị này trong đời. Nhưng ngay trong những lần tiếp xúc đầu tiên, tôi nhận ra đấy là người mà tôi sẵn sàng chết vì ông ấy.

Chương 21

"Chỉ có một điều duy nhất ở Mourinho khiến tôi cảm thấy phiền lòng: Ông ấy không bao giờ bộc lộ sự vui mừng trên gương mặt. Không cười, không phấn khích. Đội nhà ghi bàn mà ông ấy vẫn có thể thản nhiên như không. Tôi đã thực hiện biết bao nhiêu pha bóng đẹp, Mourinho vẫn cứ hờ hững như nhìn vào màn mưa".

Tôi chưa biết nhiều về ông ấy. Nhưng rõ ràng khi đến Inter Milan thì Mourinho đã khét tiếng với cái biệt danh "Người đặc biệt" rồi.

Người ta luôn nghĩ về Mourinho như một kẻ kiêu ngạo, luôn biến những cuộc họp báo của mình thành những show diễn. Ở đó, ông ta nói tất tần tật những gì mình nghĩ.

Đó là những gì tôi nghe báo chí và mọi người kể lại. Còn bản thân tôi cảm nhận Mourinho theo một cách khác. Tôi nghĩ ông ấy sẽ theo trường phái của Capello, tức là biến đội bóng thành môi trường quân đội và bản thân mình là một nhà chỉ huy. Nếu vậy thì cũng tốt thôi, tôi thích phong cách của Capello mà.

Nhưng khi gặp gỡ Mourinho, tôi mới biết mình hoàn toàn sai lầm, sai lầm trên mọi phương diện. Mourinho là một người Bồ Đào Nha và ông ấy thích làm trung tâm của mọi thứ. Ông ấy thao túng các cầu thủ của mình theo cách mà không một HLV nào có được.

Mourinho đã học hỏi rất nhiều từ Bobby Robson, một HLV giàu kinh nghiệm và từng làm HLV trưởng đội tuyển Anh. Khi Robson cầm quân cho Sporting Lisbon, ông ấy cần một phiên dịch và Mourinho được chọn. Mourinho tất nhiên rất giỏi về sinh ngữ, nhưng Robson mau chóng nhận ra, người trợ lý của mình còn có nhiều hiểu biết sâu rộng ở các lĩnh vực khác.

Mourinho là một người nhạy bén và vì thế dễ dàng thảo luận công việc. Một ngày nọ, Robson yêu cầu vị trợ lý ngôn ngữ viết cho mình tài liệu trinh sát.

Tôi không biết Robson đã chờ đợi gì ở tập tài liệu ấy, một người phiên dịch thì có thể viết được những gì về đối thủ chứ? Nhưng chính Robson cũng không thể ngờ được, bản tài liệu mà Mourinho nộp cho ông có chất lượng hàng đầu.

Robson ngạc nhiên thích thú. Mourinho chưa từng chơi bóng ở trình độ cao nhất, nhưng những chất liệu mà ông ấy cung cấp trong tài liệu trinh sát thì còn quý giá hơn những người đã chơi bóng hàng chục năm.

"Chết tiệt thật, mình đã đánh giá người trợ lý này quá thấp", có lẽ Robson đã nghĩ thế vào thời điểm ấy. Từ đó, Robson đã tận tình hướng dẫn cho Mourinho và cũng tạo điều kiện để ông ấy tiếp xúc nhiều hơn với công việc huấn luyện, chứ không chỉ đơn thuần là trợ lý về ngôn ngữ nữa.

Khi Robson rời Sporting sang Barcelona, ông ấy cũng mang Mourinho theo. Trong khoảng thời gian này, Mourinho để tâm học hỏi mọi thứ có thể từ Robson, không chỉ về vấn đề kỹ - chiến thuật mà còn là tâm lý nữa. Mourinho vẫn thường nói: "Khi đội nhà chiến thắng, HLV chỉ chiếm một phần công lao. Còn khi thất bại, họ là những túi phân không hơn không kém".

Cuối cùng thì Mourinho đã tạo dựng được sự nghiệp riêng và gây tiếng vang tại Porto. Khi được bổ nhiệm vào năm 2002, Mourinho hãy còn vô danh và vẫn bị mọi người gọi là "Người phiên dịch", nhưng sau đó Porto trở thành một đội bóng cực kỳ đáng xem.

Porto là một đội giàu truyền thống tại Bồ Đào Nha. Nhưng khi Mourinho đến, đội bóng chỉ vừa kết thúc mùa bóng trước ở giữa bảng xếp hạng. Chả ai nghĩ họ có thể vô địch ngay cả trong nước, chứ đừng nói gì đến Cúp châu Âu. Vậy mà Mourinho làm cho tất cả phải bất ngờ.

Ông lần lượt vượt qua những đối thủ bởi khả năng phân tích hết sức tài tình. Vô địch Cúp UEFA, rồi vô địch Champions League, Porto đã đường hoàng đối đầu với những đội mạnh nhất châu Âu như Man United, hay Real Madrid.

Sau những chiến tích ấy, Mourinho đã trở thành HLV được săn đón nhất thế giới. Đó là vào năm 2004, tỷ phú Roman Abramovich đã trải thảm mời Mourinho sang Chelsea. Đừng nghĩ là nước Anh chào đón Mourinho ngay từ đầu. Còn lâu, ông chỉ là một người Bồ Đào Nha và bị báo chí Anh coi là người ngoài, một người ngoại quốc.

Khi bị báo chí Anh căn vặn, Mourinho đã nói: "Tôi không phải một gã vô danh. Tôi đã vô địch Champions League cùng Porto. Tôi là người đặc biệt".

Và từ ấy, biệt danh "Người đặc biệt" đi liền với ông ấy. Đầu tiên, truyền thông Anh đã dùng biệt danh ấy với một sự chế nhạo nhiều hơn là kính trọng. Nhưng Mourinho không màng đến điều đó. Ông ấy luôn nói những lời tự tin đến mức kiêu ngạo. Đấy là bởi vì Mourinho hiểu rõ giá trị của mình.

Khi Arsène Wenger liên tục công kích Chelsea, Mourinho bảo HLV của Arsenal giống như một kẻ ngồi ở nhà mình nhưng suốt ngày lấy ống nhòm chĩa sang nhà hàng xóm. Mourinho luôn tạo ra một bầu không khí đầy khiêu khích.

Mourinho rất giỏi võ mồm, nhưng đó không phải là thứ duy nhất mà ông giỏi. Trước khi Mourinho đến, Chelsea đã không thể vô địch quốc gia trong suốt 50 năm. Từ khi ông ấy xuất hiện, Chelsea hai năm liền đứng ở vị trí cao nhất.

Bây giờ khi dùng đến biệt danh "Người đặc biệt", báo chí Anh đã lồng vào đó một sự tôn trọng, thậm chí là quý mến. Và giờ đây Mourinho sẽ là HLV của chúng tôi. Tôi thật sự hồi hộp khi José Mourinho chủ động bắt liên lạc ngay khi tôi đang dự Euro cùng đội tuyển Thụy Điển.

Mourinho gọi điện, ông ấy bảo chỉ muốn nói chuyện, hỏi thăm này nọ chứ không có gì quan trọng. Nhưng ông ấy dùng tiếng Ý và tôi không hiểu được gì nhiều.

Mourinho chưa từng cầm quân tại Italia lần nào trong khi tôi đã nhẵn mặt tại các sân cỏ Italia. Vậy mà tiếng Ý của ông ấy vẫn hơn tôi rất, rất xa. Chẳng ai biết Mourinho đã học tiếng Ý bao giờ. Có người nói là ông ấy chỉ tốn 3 tuần đã có thể giao tiếp trôi chảy. Thông minh kinh khủng.

Vì biết tôi không hiểu tiếng Ý, Mourinho chuyển sang nói tiếng Anh. Và tôi mau chóng nhận ra: Ông ấy quan tâm đến mình. Mourinho đặt nhiều câu hỏi. Sau trận đấu với Tây Ban Nha, Mourinho bắt đầu nhắn tin. Điện thoại của tôi lúc nào cũng có nhiều SMS, nhưng tôi không bao giờ nghĩ có ngày mình sẽ nhận được tin nhắn từ Mourinho.

"Chơi tốt lắm". Ông ấy nhắn như thế và cho một số lời khuyên. Tôi đã... nhảy lên khi đọc tin này. Tin nhắn từ một vị HLV trưởng, khi tôi đang chơi cho đội tuyển, tức là không liên quan gì đến công

việc của ông ấy. Thật không thể tin được. Và Mourinho nhắn tin như vậy rất thường xuyên. Wow, thì ra là ông ấy đang dõi theo mình. Hóa ra Mourinho không hề cứng rắn như mình vẫn nghĩ.

Tất nhiên tôi hiểu rõ dụng ý khi Mourinho nhắn tin. Ông ấy muốn kích thích tôi, tạo mối quan hệ gần gũi, gây dựng lòng trung thành. Nhưng sao cũng được, tôi thích vị HLV này.

Chúng tôi nhanh chóng hiểu nhau. Mourinho là người làm việc rất cật lực, có thể nói là gấp đôi tất cả mọi người. Xem bóng đá cả ngày lẫn đêm, trong đầu của Mourinho bao giờ cũng là những phân tích thật chi li.

Tôi chưa từng gặp một HLV nào có kiến thức khủng khiếp về đối thủ như ông ấy. Không phải đơn giản là đội này sẽ đá thế này, dùng chiến thuật kia, phải coi chừng cầu thủ A, kèm chặt cầu thủ B. Mourinho biết mọi thứ, mọi chi tiết dù là nhỏ nhất. Ông ấy có thể nói cho bạn biết cỡ giày của thủ môn số ba bên đội đối phương.

Mourinho có bề ngoài thanh lịch, nhưng ông ấy không cao và có bờ vai nhỏ. Khi bước đến sân tập, trông Mourinho càng nhỏ bé khi đứng cùng các cầu thủ. Nhưng cái uy toát ra thì khó ai bì kịp. Chỉ cần Mourinho đứng đó, thấp hơn mọi người một cái đầu, mọi người sẽ tự động đứng im vào hàng mà nghe ông nói.

Mourinho không bao giờ phải cao giọng, ông cứ nói đều đều là tự cầu thủ phải dụng công lắng nghe. Không phải cầu thủ sợ Mourinho, ông ấy là một phong cách hoàn toàn khác với Capello. Mọi người không sợ mà nể, quý như một người thân. Mà Mourinho thân thật, ông ấy biết rõ cuộc sống cá nhân của cầu thủ, vợ và con của họ.

Mourinho chuẩn bị cho cầu thủ mọi thứ có thể trước trận đấu, từ chiến thuật cho đến tâm lý. Ông ấy cho mọi người xem lại băng ghi hình và nói: “Xem này, quá tệ. Tôi không nhận ra mọi người trong đoạn băng này nữa. Đây là anh em của các cậu đá phải không? Chứ các cậu thì phải hay hơn thế nhiều”.

Nói thế thôi là tự chúng tôi sẽ cảm thấy xấu hổ, không cần phải lên gân. “Hãy ra sân nào”, Mourinho lại nói: “Bước ra đó như những con sư tử đói, như những chiến binh”.

Mourinho luôn cống hiến những gì tốt nhất cho đội bóng của mình. Mọi người thấy điều đó và tự họ cũng muốn dốc hết toàn bộ sức lực của mình. Mourinho là người duy nhất chê bai mà khiến

tôi không cảm thấy tức giận, khó chịu mà chỉ có một cảm giác xấu hổ. "Hôm nay cậu là một con số 0, Zlatan ạ", Mourinho nói thế và tôi cảm thấy mình còn tệ hơn cả số 0.

Tôi còn nhớ một trận đấu với Atalanta. Một ngày sau đó, tôi sẽ đến gala để nhận cú đúp giải thưởng "Cầu thủ nước ngoài hay nhất" và "Cầu thủ hay nhất" Serie A trong mùa.

Nhưng kết thúc hiệp một, chúng tôi đang bị dẫn 0-2 và Mourinho đã đến, nói:

"Nghe bảo ngày mai cậu đi nhận giải hả?"

"Vâng."

"Thế đã biết phát biểu gì chưa?"

"Chưa. Thế nói sao ạ?"

"Nói thế này: Tôi xấu hổ quá, chắc tôi độn thổ chứ không dám nhận danh hiệu này. Tôi nghĩ cậu nên mang giải thưởng ấy mà về tặng mẹ mình, mẹ cậu đá bóng chắc còn hay hơn cậu".

Nghe những lời này, tôi chỉ muốn chứng tỏ cho Mourinho thấy tôi xứng đáng với danh hiệu đó như thế nào, kể cả phải đổ máu. Mourinho là chuyên gia kích thích đội bóng, luôn giúp cho mọi người chơi tốt hơn khả năng thực sự của họ.

Chỉ có một điều duy nhất ở Mourinho khiến tôi cảm thấy phiền lòng: Ông ấy không bao giờ bộc lộ sự vui mừng trên gương mặt. Không cười, không phấn khích. Đội nhà ghi bàn mà ông ấy vẫn có thể thản nhiên như không. Tôi đã thực hiện biết bao nhiêu pha bóng đẹp, Mourinho vẫn cứ hờ hững như nhìn vào màn mưa.

Có một lần tôi thực hiện một cú giật gót khi bóng ở tầm cao, y hệt một động tác karate, đưa bóng vào góc cao. Sau đó, bàn này được chọn là pha ghi bàn đẹp nhất trong toàn bộ mùa bóng. Mọi người đều vỗ tay, kể cả CĐV đối phương, kể cả Moratti trên băng ghế danh dự. Nhưng Mourinho vẫn đứng im, bỏ tay vào túi và mặt lạnh băng.

Tôi mang chuyện này đến hỏi Rui Faria, HLV thể lực và cũng là cánh tay phải của Mourinho.

"Ông có thể giải thích cho tôi một việc được không?"

“Được chứ, hỏi đi”.

“Tôi nghĩ là cả đời Mourinho chưa từng thấy bàn nào đẹp hơn thế. Vậy sao ông ta vẫn đứng như tượng vậy?”

“Bình tĩnh nào, chàng trai. Ông ấy là vậy, đừng mong José phản ứng như chúng ta”.

“Rồi tôi sẽ đặt một nụ cười lên gương mặt ấy, tôi sẽ làm mọi thứ có thể, kể cả việc phải tạo ra phép màu. Hãy chờ xem nhé.”

Chương 22

"Mourinho và tôi là hai nhân vật bị đám đông la hét nhiều nhất. Trên sân, chúng tôi dần lấy lại thế trận. Tình hình lúc ấy cũng không đến mức quá tệ vì chỉ cần gỡ hòa, chúng tôi sẽ đi tiếp theo luật bàn thắng sân khách".

Tôi có chút ám ảnh với Champions League. Chúng tôi đã khởi đầu giải vô địch rất tốt, đầu gối của tôi khá hơn và tôi tiếp tục sưu tầm những bàn thắng đẹp.

Mọi người đều sớm có cảm giác là mình có thể vô địch Scudetto lần nữa. Nhưng hãy hiểu đúng ý tôi, Scudetto không còn là một nỗi ám ảnh, hay một mối bận tâm quá lớn. Chúng tôi đã 4 lần giành chiếc khiên vô địch, bản thân tôi cũng từng được bầu là cầu thủ hay nhất Serie A. Champions League mới là giải đấu cần được ưu tiên. Tôi chưa bao giờ tiến xa tại đấu trường này và mùa bóng ấy, chúng tôi đối đầu với Man United ở vòng 16 đội.

Man United là một trong những đội bóng mạnh nhất châu Âu lúc ấy, họ vừa vô địch Champions League một năm trước và sở hữu những cầu thủ ấn tượng như Cristiano Ronaldo, Wayne Rooney, Paul Scholes, Ryan Giggs, Nemanja Vidić. Nhưng không có ai trong số họ là không thể thay thế. Ngược lại hoàn toàn, United là một tập thể vững vàng và không ai được phép lớn hơn đội bóng.

Không một HLV nào quán triệt tư tưởng ấy rõ ràng hơn Alex Ferguson, à phải, là Sir Alex Ferguson chứ. Mọi người đều biết Sir Alex. Ở Anh, ông ấy là một vị thần và không bao giờ khoan nhượng cầu thủ của mình. Ông ấy điều khiển họ.

Thuở ban đầu, Ferguson sinh ra trong một gia đình lao động tại Scotland. Ông ấy đá bóng, rất thành công trên vai trò cầu thủ trước khi chuyển sang cầm quân.

Năm 1986, Ferguson đến United, CLB đã qua thời kỳ đỉnh cao. Các

cầu thủ khi ấy không còn khát vọng cống hiến, họ thích thú với việc đến bar để bù khú hơn. Nhưng Ferguson đã mở một cuộc chiến để chống lại thói quen ấy. Ông ấy thiết lập lại kỷ cương, mở đầu cho một giai đoạn rực rỡ với 21 chức vô địch và được phong tước vào năm 1999, năm mà United giành được cú ăn 3. Ferguson có cả một lịch sử đối đầu với José Mourinho khi "người đặc biệt" còn ở Anh.

Vì thế, khi Inter chạm trán với United, đấy còn là cuộc đối đầu giữa Mourinho và Sir Alex, giữa Cristiano Ronaldo và Zlatan. Truyền thông dội tin về trận đấu rất nhiều. Chúng tôi còn là hai cái tên chủ lực của hãng Nike và vừa cùng nhau xuất hiện trong một thước phim quảng cáo. Nhưng tôi không biết nhiều về Cristiano, trong thời gian quay phim, chúng tôi cũng không có dịp gặp mặt bởi những cảnh quay diễn ra ở các bối cảnh khác nhau.

Bản thân tôi không chú ý nhiều đến việc truyền thông viết gì, nhưng tôi cảm thấy thật sự kích động trước trận đấu. Chúng tôi có cơ hội tốt để tiến xa tại Champions League và Mourinho cũng chuẩn bị cho mọi người rất tốt.

Nhưng trận lượt đi tại San Siro là một nỗi thất vọng. Chúng tôi chỉ hòa 0-0 và bản thân tôi không thể hòa nhập được với trận đấu. Tất nhiên như thường lệ, báo chí lại dành cho tôi và Inter những lời cay nghiệt. Nhưng thôi, đấy là vấn đề của họ chứ không phải của tôi. Họ có mực, có giấy, muốn viết gì viết, in gì thì in.

Tôi chỉ nuôi hy vọng cho trận lượt về ở Old Trafford. Sự háo hức lớn lên theo từng ngày, tôi vẫn còn nhớ cảm giác vào sân trong tiếng hoan hô xen lẫn hò reo.

Không khí như sôi lên, Mourinho mặc một bộ vest đen và khoác thêm chiếc áo đen bên ngoài. Ông ấy trông rất nghiêm trọng và luôn đứng chứ không ngồi, dõi theo trận đấu một cách đầy chi tiết, như một chỉ huy trên chiến địa. Đám đông gào lên: "Ngồi xuống đi Mourinho". Ông ấy bỏ mặc, chỉ luôn miệng la hét và thể hiện động tác "Hãy xông lên và hỗ trợ cho Ibra".

Tôi đơn độc và bị kèm quá chặt. Tất cả đồng đội đều dựa vào tôi. Điều ấy đã xảy ra suốt cả mùa bóng bởi Mourinho chơi đội hình 4-5-1 với tôi là cầu thủ đá cao nhất.

Tôi chịu sức ép phải ghi bàn, tất nhiên là tôi rất thích việc ấy. Tôi luôn muốn nhận trọng trách.

Nhưng United đã chơi hay hơn, tôi như bị ai đó còng lại và bắt đầu

chửi thề. Nhưng điều tệ nhất là chỉ sau có 3 phút, Ryan Giggs đá phạt góc và Vidić đã đánh đầu mở tỷ số. Nó như một gáo nước lạnh vậy, tê tái.

Old Trafford tiếp tục gào lên: "Ông chả còn đặc biệt gì nữa rồi, José Mourinho".

Mourinho và tôi là hai nhân vật bị đám đông la hét nhiều nhất. Trên sân, chúng tôi dần lấy lại thế trận. Tình hình lúc ấy cũng không đến mức quá tệ vì chỉ cần gỡ hòa, chúng tôi sẽ đi tiếp theo luật bàn thắng sân khách.

Tôi cũng ngày càng thích nghi được với hệ thống phòng ngự của United và bắt đầu nhận bóng nhiều hơn. Sau 30 phút, tôi có cơ hội từ một đường chuyền dài, nhưng cú dứt điểm chỉ đưa bóng bật xà ngang và ra ngoài. Quá tốt, đây sẽ là khởi đầu cho những cơ hội thuận lợi hơn, tôi tự nói với bản thân mình như vậy. Ít lâu sau, đến lượt Adriano có một cú sút bật cột dọc.

Nhưng ngay khi sự tự tin lên cao nhất thì chúng tôi lại bị dội một gáo nước lạnh khác. Wayne Rooney lừa bóng ngoài khu cấm rồi chuyền vào cho Cristiano nâng cao cách biệt lên thành 2-0. Ôi thôi, bi kịch!

Cuối trận đấu, đám đông ở Old Trafford lại một lần gào lên: "Bye Bye Mourinho, thế là hết rồi". Khi ấy tôi chỉ muốn đập vỡ một thứ gì đó. Trong phòng thay đồ, Mourinho cố an ủi mọi người, theo cái kiểu: Quên nó đi, chúng ta về lấy Scudetto thôi.

Thất bại tại Champions League tạo cho tôi cảm giác muốn "hạ gục" một ai đó. Đó cũng là lúc tôi nghĩ về chuyện đổi CLB thêm lần nữa.

Tôi là một kẻ hiếu động, luôn thích sự xê dịch. Tôi đã thay đổi trường học, nhà ở, CLB ngay khi còn là một đứa trẻ. Nó như một thứ độc dược vậy.

Tôi ngồi đó, nhìn xuống chân mình và bắt đầu suy nghĩ: Có lẽ mình không bao giờ có thể vô địch Champions League cùng với Inter. Không phải vì Inter không đủ mạnh mà vì một cảm giác mơ hồ nào đó. Ngay sau trận thua United, tôi cũng nói thẳng suy nghĩ của mình với các phóng viên.

Họ hỏi tôi: "Anh nghĩ mình có thể vô địch Champions League vào mùa bóng tới hay không?"

Thật dễ dàng để trả lời là: "Có, tất nhiên", nhưng đấy không phải là suy nghĩ thật của tôi. Nên tôi chỉ trả lời: "Tôi cũng không biết. Cứ chờ xem đã". Câu trả lời ấy mau chóng tạo ra một sự hoài nghi trong lòng các CĐV.

Đây cũng là lúc sự căng thẳng bắt đầu mở ra. Tôi nói với Mino: "Tôi muốn chuyển CLB lần nữa, tốt nhất là Tây Ban Nha".

Nghe là hiểu ngay, Tây Ban Nha đồng nghĩa với Real Madrid, hoặc Barcelona. Tôi đã chơi bóng cho hai CLB tốt nhất nước Ý, giờ là lúc thử sức với một CLB khổng lồ của Tây Ban Nha. Tôi hào hứng trước triển vọng ấy.

Real Madrid có một lịch sử vĩ đại với những cầu thủ như Ronaldo, Zidane, Figo, Roberto Carlos, Raúl, nhưng tôi nghiêng về Barcelona hơn vì khi ấy họ đang chơi thứ bóng đá quyến rũ với những Lionel Messi, Xavi và Iniesta.

Nhưng làm sao để sang đó bây giờ? Ở một cầu thủ tên tuổi như tôi, việc chuyển CLB đồng nghĩa với một bản hợp đồng "bom tấn", mọi thứ tất nhiên không hề dễ dàng.

Tôi đâu thể đến gặp Moratti và nói vào mặt ông ấy là mình muốn sang Barça được. Tôi mà làm thế là đào mồ chôn tên tuổi của mình tại Inter, CĐV sẽ căm thù tôi. Nói thế cũng là hạ thấp mình trước CLB mới, chả khác gì bảo tôi sẽ chơi cho Barça mà không lấy tiền vậy.

Trong bóng đá, bạn không bao giờ được phép bày tỏ lòng mình ra như thế. Cứ phải bình tĩnh, để cho CLB mới trọng mình và CLB cũ cũng thấy hài lòng trong mức có thể khi bán mình. Phải đợi Barça tiếp cận mình trước, nhưng vấn đề không chỉ đơn giản như thế.

Với vị thế của một cầu thủ hàng đầu Italia, tất nhiên tôi phải rất đắt. Tôi là dạng cầu thủ "không phải để bán". Trên thế giới lúc ấy có rất ít những cầu thủ dạng này.

Tôi ở Inter là một, Kaká ở Milan là hai, Messi ở Barça là ba và Cristiano ở United là bốn. Không ai có thể mua lại hợp đồng của 4 người chúng tôi. Ngay cả Mourinho cũng nhấn mạnh là "Ibra sẽ ở lại". Ông ấy nói: "Không có CLB nào có thể trả nổi số tiền chuyển nhượng cho Ibra, bởi làm gì có ai chồng đủ 100 triệu euro cơ chứ".

Tôi đắt đến như vậy sao? Giống như bức tranh Mona Lisa trong bảo tàng ư? Tôi không biết nữa. Tình huống ấy không có gì rõ ràng. Mọi người muốn nghe tôi nói gì đó về việc này, những câu

nói đại loại như: "Tôi sẽ ở lại CLB, tôi còn hợp đồng, mọi thứ đang rất tốt", những câu mà các ngôi sao khác vẫn thường nói. Nhưng tôi không thể làm vậy được, tôi không thể nói dối, nhất là với những CĐV đã từng yêu mến mình. Tôi không chắc vì tương lai, vì thế tôi không bình luận gì.

Sự im lặng của tôi khiến mọi người cảm thấy lo lắng. Tôi như một dạng tài sản của CLB vậy. "Liệu Ibra đã hết động lực tại Inter rồi sao?" là câu hỏi được đặt ra nhiều nhất.

Tôi cũng không giấu giếm gì nữa: "Tôi muốn thử một thứ gì đó mới mẻ, tôi đã ở Italia được 5 năm rồi. Tôi thích thứ bóng đá kỹ thuật, ở Tây Ban Nha người ta chơi như thế".

Đấy không phải là chiến thuật hay gì cả, tôi chỉ chân thật nói ra suy nghĩ của mình, dù tôi biết từng lời từng chữ của tôi rồi sẽ bị phân tích qua những lăng kính khác. Đến thời điểm ấy, vẫn chưa có bất kỳ đề nghị tuyển mộ nào và tôi tiếp tục cống hiến những gì tốt nhất của mình cho Inter, tôi còn một mục tiêu chưa thể đạt được: Khiến cho Mourinho phải phản ứng, phải nhảy cẫng lên, phải bộc lộ niềm vui bên đường piste.

Tôi tiếp tục đi tìm những siêu phẩm. Trận gặp Reggina tôi có một pha dốc bóng ấn tượng từ gần giữa sân vào vòng cấm. Tôi loại ba hậu vệ và đám đông chuẩn bị chờ đón một cú nã pháo. Nhưng tôi thấy thủ môn đối thủ ra hơi xa và trong đầu tôi nảy ra một ý tưởng. Và thế là tôi thực hiện một quả lốp bóng. Lực sút hoàn hảo, quả bóng đi sát mép xà ngang và các CĐV vui mừng như phát điên.

Chỉ trừ có một mình Mourinho. Ông ấy vẫn đứng đó như thường lệ, lần này là trong bộ vest xám, miệng nhai kẹo cao su, hờ hững như không có chuyện gì xảy ra. Chết tiệt, sắt đá vừa thôi chứ!

Pha ghi bàn vào lưới Reggina không chỉ là một siêu phẩm để đời mà còn giúp tôi tiến gần đến danh hiệu mà mình chưa từng đạt được trong 5 năm ở Italia: Vua phá lưới.

Pha ghi bàn ấy giúp tôi vươn lên cùng dẫn đầu danh sách dội bom với Marco di Vaio của Bologna. Trở thành Vua phá lưới tại Serie A là một sự vinh danh tuyệt vời. Mỗi giải vô địch đều phải có một Vua phá lưới, nhưng danh hiệu ấy ở Italia khó đạt cực kỳ bởi bạn phải đối đầu với những hậu vệ hay nhất thế giới.

Đó chính là thử thách mà tôi cần có để phần còn lại của mùa bóng trở nên có ý nghĩa hơn. Tôi ngày càng năng động trước khung

thành đối phương. Ở Italia, họ yêu người ghi bàn vô cùng và cũng ở Italia, họ ghét cầu thủ ghi bàn chuẩn bị rời đội vô cùng. Tôi biết điều đó, nhưng tôi vẫn nói: "Tôi hoàn toàn tập trung cho phần còn lại của mùa bóng. Tôi muốn giành Scudetto, còn chuyện tương lai xin hãy chờ đến cuối mùa".

Thời gian ấy, fan Inter vào sân cùng những câu hỏi: "Chuyện gì xảy ra với Ibra vậy?" Mùa bóng vẫn còn rất dài và tôi luôn bị mọi người nhìn với những hoài nghi, những cảm xúc trái ngược.

Báo chí bắt đầu đồn đoán. Tôi, hoặc Cristiano Ronaldo của Man United, Real Madrid sẽ mua ai? Họ sẽ phá kỷ lục thế giới của chính mình sâu bao nhiêu để có được một trong hai chúng tôi? Thậm chí còn có tin đồn về một sự trao đổi cầu thủ, Gonzalo Higuain sẽ sang Inter và tôi sẽ ra đi theo chiều ngược lại, như thế thì Real sẽ đỡ đi đáng kể một số tiền chuyển nhượng.

Nhưng như tôi đã nói, tất cả đều chỉ là những tin đồn. Tuy vậy, nó cũng ảnh hưởng nhất định đến các CĐV. Tuyệt đại đa số những thông tin về chuyển nhượng trên báo đều là bịa đặt, nhưng CĐV lại có xu hướng tin vào những lời bịa đặt ấy.

Họ thích được nghe những câu chuyện chuyển nhượng thú vị, họ thích sự tăng cường, xáo trộn trong lực lượng, nhưng họ cực ghét cầu thủ giỏi của mình bị đội khác chèo kéo. Nghịch lý là ở chỗ đó.

Những từ ngữ như "tên phản bội" đã bắt đầu xuất hiện. Tôi chỉ có một lựa chọn: Giả điếc. Trận đấu với Fiorentina, tôi có một cú sút phạt hàng rào đưa bóng đi với vận tốc 109 km/h. Bàn thắng ấy gần như đã đặt Scudetto vào tay Inter lần nữa.

Mọi thứ đều có hai mặt của nó. Tôi càng chơi hay, càng lập những siêu phẩm thì các CĐV càng căm ghét, phẫn nộ trước thông tin tôi muốn rời CLB. Bầu không khí tại San Siro luôn ẩn chứa sự giận dữ, nó tiếp tục trở nên tồi tệ cho đến trận đấu với Lazio vào tháng 5/2009.

Nếu những Ultra đã từng trưng lên băng rôn "Welcome Maximillian" thì họ cũng thừa biết cách để đưa bạn vào địa ngục. Khi bước vào San Siro, tôi như bước vào một vạc dầu vậy.

Tôi cố thi đấu, nhưng chỉ sau một pha xử lý hỏng, một cú sút bất thành, CĐV lại ồ lên chế nhạo. Những tiếng hoan hô biến mất, chỉ còn lại những lời chửi rủa.

Lạ thật, sao họ có thể làm thế khi tôi đang thi đấu cho đội bóng

của họ ở dưới này. Inter đang dẫn đầu bảng và tiến về Scudetto, có nhất thiết phải cư xử như vậy không cơ chứ. Tôi đưa ngón tay lên miệng ra hiệu hãy im lặng, họ xem đấy là hành động khiêu khích và còn hò hét dữ hơn.

Kết thúc hiệp một trận đấu là 0-0 và mặc dù chúng tôi đã tạo được sức ép đáng kể, đã chơi tốt, nhưng tiếng la ó tiếp tục vang lên không ngớt. Tôi biết mình sẽ làm cho họ phải im lặng. Khi giận dữ là khi tôi chơi hay nhất. Thỉnh thoảng tôi vẫn cư xử ngu ngốc và ăn thẻ đỏ, nhưng đa số trường hợp tôi bùng nổ theo hướng tích cực.

Nhận bóng cách khung thành 15m, tôi xoay người lại và lao về phía trước, tung một cú sút, quả bóng đi vào khe giữa hai trung vệ và hạ gục hoàn toàn thủ môn. Cả góc sút và lực sút đều hoàn hảo.

Nhưng các CĐV không bàn về pha ghi bàn ấy mà bàn về cách ăn mừng của tôi suốt nhiều ngày sau đó. Tôi không cười, tôi chạy lùi về sau và đưa ngón tay lên miệng và, truyền đi thông điệp: Hãy câm miệng! Đây là lời hồi đáp của Ibra dành cho các CĐV quá khích. Tôi cười vào tiếng la ó của họ. Sau hành động ấy, giữa tôi và các fan Inter đã hình thành một mâu thuẫn không thể giải quyết.

Bên ngoài sân, Mourinho tất nhiên vẫn đứng yên như một pho tượng. Nhưng tôi biết ông ấy cũng đồng tình với tôi. Loại CĐV nào mà đi la ó chính đội bóng của mình, chính cầu thủ trụ cột của mình cơ chứ!

Tôi tiếp tục chơi tốt và kiến tạo bàn nâng tỷ số lên 2-0. Tôi thống trị hoàn toàn hàng thủ đối phương và hài lòng khi nghe tiếng còi mãn cuộc. Nhưng mọi việc chưa dừng lại ở đó. Khi tôi rời khỏi sân thì có người nói là sếp sòng của đám Ultra đang chờ tôi trong phòng thay đồ. Tôi chả hiểu nổi tại sao một tay cộm cán lại được phép ngang nhiên ngồi trong phòng chờ như thế.

Nhưng tôi vẫn bước vào. Trước khi đến phòng thay đồ, hành lang đã có sẵn bảy, tám tay anh chị. Đấy không phải là những kẻ nói chuyện lịch sự theo cái kiểu: “Xin lỗi, nói chuyện tí được không?” Họ là dân đường phố, luôn sẵn sàng đánh nhau chí chết.

Tôi bắt đầu hồi hộp, tim đập đến 150 nhịp/phút. Nhưng tôi tự nói với mình: Không được phép khiếp nhược. Tôi tiến đến, hùng dũng và chính bọn chúng lại cảm thấy “rét”.

Tôi mở lời trước:

“Mấy người có chuyện gì sao? La hét cái gì om sòm trên khán đài vậy?”

“Ờ, một số đứa nó cáu”.

“Nói bọn nó xuống hết sân đi, đứng đó xếp hàng, tao ra nói chuyện phải quấy, từng đứa, từng đứa”.

Nghe thế, cả bọn đều bỏ đi. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Đối với bọn cứng, cách duy nhất là phải cứng hơn nó. Nếu không, chúng sẽ chà đạp bạn.

Tôi không còn bị ám ảnh bởi danh hiệu dội bom quá nhiều nữa, nhưng cơ hội lại mở ra trước vòng đấu cuối cùng. Khi ấy, cả tôi và Marco di Vaio đều đang có 23 bàn, ngay phía sau là Diego Milito của Genoa với 22 bàn.

Vòng đấu cuối cùng diễn ra vào ngày 31/5. Lúc này, cuộc đua đã ngã ngũ, chúng tôi đã giành Scudetto từ lâu, nên truyền thông chỉ còn dành thời lượng để bình luận về danh hiệu Vua phá lưới mà thôi. Ai sẽ là người thắng nó trong cuộc tranh đua quyết liệt này?

Hôm ấy là một ngày oi ả, bản thân ba cầu thủ chúng tôi cũng có chút căng thẳng. Từng người có thể không nghĩ về “Capocannoniere” khi mùa bóng bắt đầu, nhưng một khi đã có cơ hội rõ ràng để đạt được nó, không ai muốn bỏ qua cơ hội tuyệt vời này cả.

Với riêng cá nhân tôi, trận đấu tranh “Capocannoniere” có thể sẽ là show diễn cuối cùng, là lời tạm biệt trước khi rời Inter. Ra đi cùng với Scudetto và danh hiệu dội bom, đây rõ ràng là một kết cục đẹp. Tôi đã tự nói với bản thân: Mình dứt khoát không được phép đá tồi trận này.

Tất nhiên là để giành “Capocannoniere” thì tôi không tự mình quyết định được, còn phải phụ thuộc vào thành tích của Di Vaio và Milito nữa. Ở hai đội bóng này, rõ ràng các cầu thủ cũng sẽ làm hết sức để có thể giúp cho chân sút số 1 của mình được vinh danh.

Ba trận đấu diễn ra cùng lúc. Bologna của Di Vaio gặp Catania, Genoa của Milito gặp Leece. Không có gì phải nghi ngờ, 90% là cả hai đều sẽ ghi bàn cùng lúc. Vì thế, bản thân tôi cũng buộc phải ghi bàn.

Đây là một việc khó khăn. Mọi chân sút đều hiểu điều này, nếu bạn tự đặt ra cho mình mục tiêu phải ghi bàn, thậm chí là vài bàn

trong một trận đấu, nó sẽ trở thành một gánh nặng. Cách tốt nhất là đừng đặt ra mục tiêu gì cả, cứ vào sân thi đấu theo bản năng.

Ngay lập tức, tôi nhận ra trận đấu sẽ khó khăn. Chỉ sau vài phút đầu, tỷ số giữa chúng tôi và Atalanta đã là 1-1. Phút thứ 12, Esteban Cambiasso tung một cú sút xa bên ngoài vòng cấm, tôi lao theo quả bóng, phá bẫy việt vị và đối mặt với thủ môn, nhưng quả bóng đã đổi hướng một cách đột ngột và tôi đã va chạm rất mạnh với tay thủ môn ấy.

Chỉ sau đó ít lâu, tôi có một cơ hội thuận lợi hơn và đã ghi bàn nâng tỷ số lên 2-1. Nếu trận đấu kết thúc ngay lúc ấy, hiển nhiên tôi sẽ là Vua phá lưới.

CĐV đang gào tên tôi dữ dội và tôi thì bắt đầu hy vọng, mọi thứ có vẻ đang rất tốt. Nhưng tôi nhận được tin từ những trận đấu khác. Bên ngoài đường biên, mọi người la lên: "Di Vaio đã ghi bàn".

Anh chàng Diego Milito cũng không chịu kém. Đây là một chân sút người Argentina và có tỷ lệ ghi bàn đáng nể. Chỉ một tuần trước thôi Inter đã ký được hợp đồng với Milito. Vì thế, nếu tôi không thể rời Inter vào cuối mùa thì anh ấy sẽ là đối tác của tôi trên hàng công từ mùa bóng tới. Nhưng bây giờ, anh ấy đang có một trận đấu rất hay với Leece và đã có cú đúp chỉ trong 10 phút.

Số bàn của Milito giờ đã là 24, tức là ngang với tôi. Và khi đã ghi 2 bàn dễ dàng như thế, có cảm giác là bàn thứ 3 sẽ đến vào bất cứ lúc nào.

Cả tôi, Milito và Di Vaio đều ghi bàn và cùng chia sẻ vị trí dẫn đầu, quả là kịch tính. Hiển nhiên là không một chân sút nào muốn chia đôi hay chia ba danh hiệu của mình cả. Phải độc chiếm nó. Tôi tự đặt mục tiêu phải ghi thêm một bàn.

Sự hồi hộp hiện rõ lên các cầu thủ trên ghế dự bị và các CĐV. Nhưng thời gian trôi qua và không có gì xảy ra cả. Trận đấu với Atalanta có vẻ sẽ kết thúc với một trận hòa. Tỷ số khi ấy là 3-3 và chỉ còn có 10 phút nữa.

Mourinho tung Hernán Crespo vào sân, ông ấy cần một luồng gió mới. Crespo vẫy tay kêu gọi các đồng đội tràn lên và kết liễu đối thủ. Tôi cũng hò hét ầm sân, dù nhiều đồng đội đã thấm mệt.

Crespo vừa vào sân nên khỏe nhất, anh ấy dốc bóng bên cánh phải và tôi chạy vào vòng cấm. Bóng được rót vào trong, sau một vài pha va chạm để "lấy chỗ" thì tôi rơi vào thế quay lưng lại với

khung thành. Quả bóng bật ra, ngay sau lưng tôi.

Chết tiệt, phải làm gì đây nhỉ. A, đánh gót. Tôi đã từng đánh gót ghi bàn không ít trong sự nghiệp, cú đánh gót vào lưới Italia tại Euro, hay cú karate vào lưới Bologna. Nhưng tình huống này thì khác. Quả bóng ở một vị trí khó, tôi cũng ở một vị trí khó và xung quanh vẫn còn cầu thủ truy cản. Quả bóng không thể vào.

Vậy mà nó lại vào. Tôi cởi phăng chiếc áo và mặc xác chiếc thẻ vàng. Ôi Chúa ơi, điều này thật lớn lao, tôi lao đến cột cờ góc và đồng đội đều chạy đến để chia vui với tôi. Crespo và tất cả mọi người. Họ nhấn tôi xuống đất, tôi sung sướng đến phát điên, mọi người thì bảo: "Làm Vua phá lưới rồi nhé".

Đấy là lịch sử. Khi tôi đến Italia 5 năm trước, người ta nói, Zlatan không phải là một chân sút hiệu quả, nhưng bây giờ tôi đã là Vua phá lưới.

Capocannoniere, không ai có thể nghi ngờ tôi được nữa. Tôi đứng dậy, đi về giữa sân và nhận ra một điều thật sự... khủng khiếp.

Mourinho đang nhảy nhót. Ông ấy gần như phát điên. Ông ấy la hét và ăn mừng như một đứa trẻ. Tôi mỉm cười: Cuối cùng thì tôi đã buộc ông phải ăn mừng, tốn nhiều công sức phết đấy.

Ibra đã trở thành Capocannoniere với một cú đánh gót như thế đó.

Chương 23

"Điều kiện của Inter là: Giá chuyển nhượng của tôi dứt khoát phải cao hơn con số mà Real Madrid đã chi để có Kaká từ AC Milan, dù là 1 xu cũng được. Điều đó đồng nghĩa với việc tôi sẽ trở thành bản hợp đồng cao giá thứ hai trong lịch sử bóng đá thế giới. Không chút nghĩ ngợi, Joan Laporta gật đầu ngay".

Tháng 6, Kaká sang Real Madrid với giá chuyển nhượng 65 triệu euro. Ít lâu sau đó, Real Madrid tiếp tục mua thêm Cristiano Ronaldo với giá gần 100 triệu. Điều ấy nói lên được giá trị của cầu thủ trên thị trường chuyển nhượng lúc ấy.

Trước thị trường chuyển nhượng sôi sục, tôi đến gặp Moratti để bàn về tương lai của mình. Moratti là một người dễ nói chuyện, ông ấy luôn hiểu chuyện.

"Hãy nghe tôi!" Tôi nói. "Chúng ta đã trải qua những năm tháng rất đáng nhớ và tôi cũng muốn tiếp tục ở lại. Tôi không quan tâm Man United, hay Arsenal trả bao nhiêu tiền. Nhưng nếu Barça đề nghị tuyển mộ..."

"Cứ nói đi, tôi nghe đây". Moratti nói.

"Nếu Barça đến thì hãy nói chuyện với họ. Chuyện ông sẽ bán tôi với giá bao nhiêu tôi thật sự không quan tâm bởi nó không thuộc thẩm quyền của tôi. Nhưng chỉ cần hứa với tôi là sẽ mở cửa và nói chuyện với họ". Tôi nói.

Moratti nhìn tôi qua cặp mắt kính dày và mái tóc bạc lòa xòa trước trán. Ông ấy hiểu tôi thật sự muốn thử thách tại Camp Nou. Vì thế ông ấy nói: "Được rồi. Tôi hứa".

Chúng tôi đến Los Angeles để tập huấn không lâu sau đó. Tôi tiếp tục được phân ở cùng phòng với Maxwell và điều ấy nghe có vẻ hứa hẹn.

Maxwell là người đồng đội cũ của tôi từ thời ở Ajax và chúng tôi rất thân với nhau. Nhưng cả bọn kiệt sức sau chuyến bay dài và các phóng viên gần như điên loạn với sự hiện diện của các đội bóng từ châu Âu. Họ đứng ngập lối ra vào của khách sạn. Thông tin quan trọng nhất của ngày hôm ấy: Barça không có đủ tiền để chiêu mộ tôi và họ sẽ chuyển sang mua David Villa.

Báo chí vẫn luôn bàn về những thông tin như thế. Những mùa hè không có World Cup hay Euro, họ luôn tự tưởng tượng ra các thông tin chuyển nhượng và đăng lên báo. Nhưng vì thông tin này liên quan mật thiết đến tôi nên cũng có những ảnh hưởng nhất định.

Thời gian ấy, tâm trạng của tôi lên xuống như thủy triều, lúc tràn trề hy vọng, lúc gần như tuyệt vọng. Mọi thứ càng tệ hơn khi tôi phải ở gần Maxwell. Chưa bao giờ tôi ghét ở gần người bạn này đến thế.

Tôi đã từng nói nhiều lần, Maxwell là người dễ thương nhất trên đời. Duy chỉ có thời gian ấy là anh ta làm tôi nổi điên. Chúng tôi cùng được kết nối với Barça, nhưng Maxwell đi trước một bước.

Thậm chí viễn cảnh còn tồi tệ hơn: Maxwell đến đó và cánh cửa sẽ đóng lại trước mặt tôi. Tôi âu lo đến mất ngủ, vậy mà Maxwell cứ lèm bèm bên tai về Barça, rồi liên tục gọi điện thoại: "Xong chưa? Êm chưa?" làm tôi sốt hết cả ruột.

Cứ Barça thế này, Barça thế nọ, hết ngày tới đêm. Tôi thì tuyệt nhiên không nhận được tin tức gì về cuộc chuyển nhượng của chính mình cả. Tôi gần như phát điên, tôi trút hết lên người Mino, khốn nạn gã Mino mập phệ. Lo cho Maxwell mà không lo cho bố hả. Tôi gọi điện:

"Ê mập, sao ông làm cho Maxwell mà không làm cho tôi vậy?"

"Mẹ kiếp, Ibra!" Mino chỉ đáp gọn lỏn. Ít lâu sau vụ Maxwell chính thức hoàn tất. Anh ấy là người của Barça.

Không như vụ của tôi bị truyền thông theo dõi từng li từng tí, vụ của Maxwell diễn ra trong bí mật và tiến triển cực nhanh. Khi Maxwell bước vào khách sạn và thông báo việc chuyển sang Barça, mọi người còn không tin. Những tiếng "thật không", hay "vậy à" vang lên quanh phòng.

Inter không phải là Ajax. Những cầu thủ ở đây đỉnh hơn, nhưng Barça vừa vô địch Champions League xong. Khi ấy họ là CLB đỉnh

của đỉnh. Rõ ràng mọi người phải ganh tỵ chút.

Rồi Maxwell về phòng thu dọn đồ đạc theo cái kiểu hăng hái hết sức. Tôi nói với theo: "Mang theo đôi giày của tôi với. Tôi cũng đi theo anh nữa".

Maxwell và mọi người cười rộ như thể đấy là một trò đùa. Ibra quá đắt và cực khó có chuyện chuyển nhượng, họ nghĩ vậy. Vì thế, họ đáp lại câu nói đùa của tôi:

"Thôi lại đây ngồi xuống nào, đi đâu mà đi không biết".

Tôi chửi Mino để xả stress, chứ tôi biết gã mập đang cố làm tất cả cho tôi. Nhưng đây là chuyện nhất chín nhì bù. Một là một phát lên tiên, hai là tận cùng thất vọng.

Trong một trận giao hữu với Chelsea, tôi va chạm mạnh với John Terry. Tay đau vô cùng. Nhưng tôi mặc kệ gã. Bàn tay thôi mà, đá bóng bằng chân chứ dùng tay bao giờ!

Trong đầu tôi khi ấy chỉ có Barça và Barça mà thôi. Barça như một con virus vậy, nó cứ sinh sôi nảy nở trong người tôi. Nhưng những gì tôi nhận được chỉ là những hung tin mà thôi.

Chủ tịch của Barcelona khi ấy là Joan Laporta, một người rất giỏi. Dưới sự lãnh đạo của Laporta, Barça đã trở lại vị thế thống trị của mình, từ trong nước ra đến châu Âu. Tôi nghe tin Laporta đáp chuyến chuyên cơ đến Milano để ăn tối với Moratti và Marco Branca, Giám đốc thể thao của Inter.

Tất nhiên là tôi rất hy vọng vào cuộc gặp ấy. Nhưng rốt cuộc lại chẳng có gì xảy ra cả. Laporta chỉ vừa gõ cửa Moratti thì đã được nghe một câu như tát nước vào mặt:

"Nếu như ông đến đây vì Zlatan thì ông về được rồi đó! Anh ta không phải để bán".

Tôi đã vô cùng tức giận khi hay tin Moratti không tiếp Laporta. Chuyện gì thế, họ đã hứa rồi cơ mà. Vì thế tôi bốc máy gọi ngay cho Branca: "Moratti đang làm gì thế?"

Branca không muốn tự mình chịu trách nhiệm. Ông ấy bảo cuộc gặp gỡ ấy không phải để bàn về tôi. Nói dối. Laporta bay từ Barcelona sang Milan trên chuyên cơ không phải vì tôi thì vì cái gì? Đi shopping hay uống trà chắc? Tôi cảm thấy mình như bị phản bội vậy.

Nhưng ngẫm lại, tôi hiểu mọi việc. Moratti có thể đang "chơi chiêu" không chừng. Bởi nói không bán thì cũng có thể hiểu là "bán với giá rất cao". Nhưng tôi hoàn toàn không có chút manh mối nào về những việc ấy.

Cánh phóng viên cũng phát điên với vụ này như tôi. Hai hợp đồng với Kaká và Ronaldo gút quá nhanh, tôi là bản hợp đồng bom tấn duy nhất còn lại trong suốt cả mùa hè. Họ cứ gặp tôi là hỏi: "Chuyện gì đang xảy ra vậy? Anh đã là cầu thủ Barça chưa? Anh ở lại Inter chứ?"

Tôi không thể trả lời họ. Tôi như rơi vào vùng đất không người. Ngay cả Mino, dù làm việc như điên, cũng bắt đầu cảm thấy bi quan.

Trời L.A nóng và khó chịu vô cùng. Những diễn biến tiếp theo cho thấy tôi rất có thể sẽ phải ở lại Inter thêm một mùa. Mùa bóng tiếp theo, tôi sẽ được trao chiếc áo số 10, chiếc áo mà thần tượng Ronaldo của tôi đã mặc. Các chiến dịch quảng bá cho mùa bóng mới của Inter đều có hình ảnh của tôi trên đó. Bầu không khí ngày càng trở nên ngột ngạt.

Rồi tôi nghe tin Joan Laporta và Txiki Begiristain, Giám đốc thể thao của Barça, lại đáp thêm một chuyến bay rời khỏi Barcelona. Chuyến bay này thật ra không liên quan gì đến tôi. Họ đến Ucraina để đàm phán hợp đồng với Dmytro Chygrynskiy, nhân vật chủ chốt đã giúp Shakhtar Donetsk bất ngờ giành chức vô địch Cúp UEFA năm ấy.

Nhưng Mino là một con cáo thật sự trên thị trường chuyển nhượng, gã mập thuộc lòng mọi mánh khóe và biết rõ mình phải làm gì trong trường hợp này. Và thế là Mino gọi điện cho Txiki:

"Ông đang trên đường về lại Barcelona hả? Thôi ghé qua Milan nhen".

"Chi vậy?"

"Vì tôi biết Moratti đang ở nhà đấy. Nếu ông đến đó, gõ cửa lớn đủ để ông ấy nghe thì Barça có thể gút được hợp đồng với Ibrahimović".

"OK, chờ 5 phút tôi gọi lại nhé. Tôi phải thảo luận với Laporta đã".

Đó là những phút dài, thật dài, giống như người ta đang úp bài chặt vào ngực mình trên bàn xì tố. Moratti chả hứa hẹn gì cả, ông

ấy cũng chưa hề biết là phái đoàn Barça sẽ đến. Nhưng Mino cứ bịa ra như vậy. Txiki gọi lại:

"OK. Bọn tôi sẽ quay lại, không về Barcelona nữa mà sẽ đáp xuống Milan".

Vừa gác máy, Mino gọi điện cho tôi ngay lập tức. Những cuộc gọi và SMS liên tục được tiến hành. Chiếc phone của Mino hoạt động hết công suất. Moratti được thông báo: "Phái đoàn Barça đang trên đường đến nhà ông đấy".

Ông ấy bất ngờ chứ, nhưng đúng kiểu một quý ông, Moratti tuyên bố sẽ tiếp. Tôi nhắn tin cho Marco Branca: "Tôi biết đoàn Barça đang đến nhà Moratti. Ông phải hứa với tôi là tiếp họ đàng hoàng, ông biết tôi muốn chuyển sang CLB ấy đến thế nào mà phải không? Đừng làm hỏng chuyện của tôi, tôi sẽ không làm hỏng mọi chuyện ở đây".

Tôi chờ phản hồi nhưng không thấy. Có thể Branca có lý do để không hồi đáp tin nhắn ấy. Như tôi đã nói, mọi thứ căng như dây đàn và ai cũng đang giữ rất chặt lá bài vào ngực mình.

Sau 20 phút dài như 20 ngày, Mino rốt cuộc đã gọi điện. Tim tôi như đánh bài heavy metal, Moratti làm gì với họ rồi? Tiếp họ, nói chuyện ra sao hay đơn giản là đuổi họ về. Miệng khô lưỡi đắng, tôi trả lời điện thoại:

"Nghe đây".

"Xong".

"Xong gì?"

"Xong việc. Mày sẽ đến Barcelona. Thu dọn hành trang đi".

"Mấy chuyện này tuyệt đối không giỡn nha mập".

"Tao không giỡn với mày. Xếp đồ đi nhóc".

"Thế quái nào mà nhanh vậy được?"

"Tao không có thời gian nói chuyện. Khi khác nhé".

Mino kết thúc câu chuyện ở đó rồi cúp máy. Tôi hoang mang quá đỗi, mọi thứ như ong ong trong đầu mình. Tôi phải làm gì bây giờ?

Không biết phải cư xử ra sao trước thông tin quá sức đột ngột này,

tôi bước xuống sảnh để tìm chút không khí. Tôi phải nói chuyện với ai đó. Patrick Vieira kia rồi. Đây là một người mà mình có thể nói chuyện và tin cậy được.

“Tôi sẽ sang Barça”. Tôi nói.

Vieira nhìn tôi nghi hoặc.

“Không thể được”.

“Thật, tôi chắc”.

“Bao nhiêu?”

Ừ nhỉ, bao nhiêu. Tôi không biết gì về con số cả. Cả tôi và Vieira chỉ biết đấy là một con số khủng khiếp thôi. Tôi lại gọi cho Mino, trong lòng thầm nghĩ nếu gã mập dám nói dối tôi về việc này thì hôm sau báo sẽ đăng tin Ibra giết người đại diện của mình.

Để thuyết phục Moratti đồng ý bán tôi, phía Barcelona phải chấp nhận điều kiện duy nhất từ ông ấy. Duy nhất nên tất nhiên là rất khó.

Điều kiện của Inter là: Giá chuyển nhượng của tôi dứt khoát phải cao hơn con số mà Real Madrid đã chi để có Kaká từ AC Milan, dù là 1 xu cũng được. Điều đó đồng nghĩa với việc tôi sẽ trở thành bản hợp đồng cao giá thứ hai trong lịch sử bóng đá thế giới. Không chút nghĩ ngợi, Joan Laporta gật đầu ngay.

Tôi và Moratti gặp nhau và nói những lời chia tay nồng ấm nhất. Ông ấy đã giữ lời hứa với tôi như một quý ông đúng nghĩa, đồng thời gác luôn đội bóng kình địch Milan, dù chỉ là “1 xu danh dự”.

Sau một thời gian dài hạch toán, bản hợp đồng chuyển nhượng tôi sang Barça có thể được diễn dịch như sau. Inter sẽ nhận 46 triệu euro tiền mặt và nhận thêm Samuel Eto’o theo chiều ngược lại. Mà Eto’o đâu phải là vô danh tiểu tốt. Mới mùa bóng trước đó thôi anh ấy đã ghi 30 bàn cho Barça. Đây là một trong những chân sút vĩ đại nhất trong lịch sử CLB này và được định giá 20 triệu euro.

Tổng trị giá hợp đồng sẽ là 66 triệu euro, tức cao hơn 1 triệu euro so với con số mà Milan đã bán Kaká. Đây thật sự là một “quả bom tấn”. Đã quen với nhiều cuộc chuyển nhượng, nhưng rõ ràng là tôi chưa từng trải nghiệm cảm giác nào giống như lúc ấy.

Mùa hè năm ấy, có những lúc nhiệt độ lên đến 440C. Không khí

như được đun lên vậy. Mọi người đều chú ý đến tôi, dõi theo từng chuyển động nhỏ nhất để chờ ngày tôi chính thức khoác lên mình chiếc áo Barcelona.

Mọi thứ tất nhiên phải theo quy trình và trong thời gian ấy, tôi vẫn là một cầu thủ Inter. Chúng tôi chuẩn bị có trận đấu tập với một đội bóng Mexico. Đấy là lần đầu tiên tôi được Inter trao chiếc áo số 10. Lần đầu và cũng là lần cuối.

Những năm tháng cùng Inter thật sự đã là quá khứ, một quá khứ đẹp mà tôi không có gì phải ân hận. Khi tôi đến đây, Inter chưa từng giành được chức vô địch Italia trong suốt 17 năm. Khi tôi rời khỏi, đội bóng đã có 3 Scudetto liên tiếp và riêng tôi thì trở thành Vua phá lưới.

Tôi chú ý nhìn về phía Mourinho nhiều hơn trong những ngày này. Ông ấy cảm thấy bực bội và buồn bã. Mourinho không hề muốn mất tôi, nhưng ông quá hiểu quy luật của bóng đá.

Trận đấu tập ấy Mourinho cho tôi ngồi dự bị để sẵn sàng cho cuộc sống không có Ibra. Còn tôi ư? Tôi đang tràn ngập trong hạnh phúc. Barça với tôi là một giấc mơ đã trở thành hiện thực.

Nhưng chia tay Mourinho, một HLV mà tôi yêu mến và ngưỡng mộ dường ấy không hề là một chuyện dễ dàng. Một năm sau đó, khi Mourinho rời Inter để sang Real Madrid, ông ấy đã quay lại ôm Materazzi và cả hai người đã òa khóc.

Materazzi là hậu vệ rắn rỏi nhất thế giới, không phải lúc nào bạn cũng thấy anh ta khóc tu tu như một đứa trẻ. Vậy mà trước Mourinho, Materazzi đã trở thành đứa trẻ. Tôi hiểu cảm giác của anh ấy.

Mourinho quả nhiên rất đặc biệt, ông ấy biết cách đánh thức những cảm xúc thầm kín nhất trong bạn. Tôi vẫn không thể quên cuộc nói chuyện với ông ấy dưới sảnh khách sạn vào thời gian ấy.

“Ibra, cậu không thể đi được”.

“Xin lỗi, tôi buộc phải chộp lấy cơ hội này, nó không đến nhiều lần trong đời”.

“Nhưng nếu cậu đi, tôi cũng sẽ đi, sớm muộn thôi”.

Tôi đã sững sờ khi nghe như vậy, một người như Mourinho lại ra đi vì một cầu thủ ư?

“Cảm ơn ông rất nhiều. Chỉ có một năm, nhưng ông dạy tôi quá nhiều thứ”.

“Bản thân tôi cũng phải cảm ơn cậu. Nhưng mà Ibra này”.

“Sao cơ?”

“Cậu sang Barça để giành Champions League phải không?”

“Vâng, một phần là như thế”.

“Vậy thì cậu phải biết một điều. Chính chúng tôi mới là đội vô địch mùa bóng tới. Đừng quên điều tôi nói nhé. Inter sẽ vô địch”.

“Vâng, tạm biệt”.

Tôi bay đến Copenhagen, rồi bắt chuyến nối tiếp đến Limhamnsvägen, nơi tôi gặp lại Helena và bọn trẻ. Tôi quá hồi hộp để tự mình nói cho họ nghe mọi việc. Nhưng căn nhà của chúng tôi đã bị bao vây, đúng nghĩa của từ này.

Nhà báo và các CĐV đã cắm trại cả bên ngoài, họ bấm chuông liên tục, tiếng người la hét ở khắp nơi. Các phóng viên cố lấy cho được một bức ảnh trong khi các CĐV thì vẫy cờ Barça.

Gia đình tôi thật sự bị stress. Mẹ tôi, bố tôi, Sanela, Keki, không một ai dám bước ra ngoài bởi các phóng viên cũng săn đuổi họ với hy vọng kiếm được một mẩu chuyện nào đó về Ibra.

Còn tôi? Tôi cũng chỉ dám chạy vòng vòng trong khuôn viên nhà mình, không bước ra ngoài trừ khi thật cần thiết. Tay của tôi tiếp tục âm ỉ đau, nhưng thôi kệ đi, có được bản hợp đồng sang Barça, rụng một bàn tay cũng có hề gì.

Những thông tin chi tiết về bản hợp đồng của tôi tiếp tục được bàn tán trên báo. Eto’o cũng làm mọi cách để được nhiều tiền lót tay hơn. Helena và tôi thì thảo luận về cuộc sống mới ở Tây Ban Nha, thuê trước hay là mua luôn một căn nhà.

Rồi cuộc chuyển nhượng đình đám rốt cuộc cũng bước vào những khâu cuối cùng. Tôi nhận được thông báo sang Catalonia khám sức khỏe và chào các CĐV. Khi ấy, tôi đã quá quen với việc đi chuyên cơ, nhưng Barça buộc tôi phải bay chuyến bay thường như mọi người. Điều ấy khiến cho sân bay trở nên hỗn loạn.

Barça hiểu rõ những vấn đề ấy, nhưng họ có nguyên tắc của họ.

Barça và Real luôn trong tình trạng chiến tranh, giữa họ có rất nhiều yếu tố chính trị. Catalonia chống lại quyền lực trung tâm, đại loại thế, nên Barça luôn cố tỏ ra khác biệt với Real hết mức có thể.

"Ở Barcelona, chúng tôi giữ chân mình trên mặt đất. Chúng tôi không như Real. Chúng tôi chỉ bay những chuyến dân dụng bình thường". Họ nói với tôi như thế.

Tôi đã bay đến Barcelona trên chiếc bay của hãng Spanair và đến nơi vào 5 giờ chiều. Rời khỏi máy bay, tôi thật sự choáng ngợp trước cảnh tượng trước mắt mình. Hàng trăm CĐV và nhà báo đã đứng chờ sẵn. Đấy là một cơn sốt mà họ gọi là Ibramania.

Tôi không chỉ là bản hợp đồng cao giá nhất trong lịch sử Barça mà còn là cái tên thu hút được nhiều sự chú ý nhất. Theo lịch, tôi sẽ chào các CĐV tại thánh đường của CLB, Nou Camp, như một truyền thống. Khi Ronaldinho đến đây hồi năm 2003, có 30.000 CĐV đã đến xem. Con số tương tự được lặp lại khi họ chào đón Thierry Henry. Còn bây giờ, ít nhất là gấp đôi. Nhiêu đó đủ thấy sự kỳ vọng và chờ đợi của các CĐV là như thế nào.

Nhưng trước hết phải là cuộc họp báo. Hàng trăm phóng viên từ các nơi đổ về chật kín phòng. Sự hồi hộp ngày càng tăng lên bởi ở Milan, Eto'o vẫn chưa gút xong hợp đồng của mình với Inter, anh ta một mực đòi nhiều tiền hơn.

Mà phải khi nào Eto'o ký vào hợp đồng thì trên thực tế bản hợp đồng giữa tôi và Barça mới thật sự có giá trị. Vì thế các phóng viên cứ ngồi, còn chúng tôi thì cứ chờ, chứ chưa dám bước vào.

"Thôi đủ rồi, đứng đây mọc rễ cả đám sao". Mino sốt ruột nói.

"Phải chờ xác nhận". Đại diện của Inter nói.

"Thôi dẹp đi, xác nhận sau". Rồi Mino bước vào, khiến mọi người cũng phải đi theo.

Tôi chưa từng thấy nhiều phóng viên đến thế trong đời, và tôi phải trả lời nhiều câu hỏi. Nhưng cảm giác dữ dội và choáng ngợp nhất vẫn là khi bước vào Nou Camp. Tôi bước vào đó với chiếc áo Barça trên người, trên lưng là số 9, số áo mà thần tượng Ronaldo đã từng mặc trước đây. Nhìn gần 70.000 khán giả trên khán đài, tôi đã phải cố hết sức để lấy lại hơi thở của mình.

Họ đang gào tên tôi. Một nhân vật phụ trách báo chí đi kế bên

“nhắc tuồng”. Nói “Visca Barça” đi, tâng bóng đi, vẫy tay chào đi, hôn lên logo nào. Cái này thì tôi cần phải nói rõ, tôi không ưng cái màn hôn hít, không hiểu sao các CĐV lại rất thích thấy một tân binh hôn logo CLB mình.

Làm sao một cầu thủ có thể hôn logo của Barça khi anh ta chỉ vừa mới rời khỏi Inter? Hóa ra gã Ibra đầu đất đâu có để ý hay quan tâm gì đến những CĐV của nó. Vậy mà các fan Barça vẫn thích thấy tôi làm việc ấy, và nhân vật kia cứ lải nhải: “Hôn đi, hôn đi.”

Gặp Messi ở Barcelona

Trước sự choáng ngợp của Nou Camp và để làm vừa lòng đội bóng mới, tôi đã hôn vào logo, tuân lệnh như một đứa trẻ. Phải đến khi trở lại phòng thay đồ, tôi mới trấn tĩnh trở lại.

Tôi nhìn xung quanh và thấy tên của những đồng đội mới trên tủ quần áo: Messi, Xavi, Iniesta, Henry và anh bạn thân Maxwell. Tên Ibrahimović cũng đã được đính trên tủ. Điện thoại tôi báo có tin nhắn, là từ Patrick Vieira.

“Tận hưởng nhé!” Anh ấy nhắn như thế. Khi một người như Vieira nhắn một tin như vậy, bạn phải biết cuộc chuyển nhượng ấy thật sự rất đặc biệt.

Sau đó, tôi có nói với phóng viên: “Tôi là người hạnh phúc nhất

thế giới. Đây là điều tuyệt vời nhất từng xảy ra trong đời tôi, sau sự chào đời của hai đứa con tôi".

Đây là những câu mà hàng hà sa số các cầu thủ đều sẽ nói khi ra mắt CLB mới. Nhưng khi nói thế, tôi thật tâm nghĩ vậy chứ không phải nói như con vẹt. Barça thật sự là một ước mơ của tôi.

Đêm đầu tiên ở Barcelona, tôi không ngủ được. Người tôi cứ bồn chồn, vui sướng. Cái tay tiếp tục hành hạ và hôm sau tôi đã nói điều ấy với bác sĩ của Barça trong buổi khám tổng quát thường trực. Tôi được đưa đi chụp X-quang. Kết quả là nứt xương.

Lạy Chúa, nứt xương ư? Làm sao có chuyện ấy được? Một trong những điều quan trọng nhất khi đến một CLB mới là phải làm quen với mọi thứ, quen với sân tập, đồng đội, lối chơi.

Tôi đến xin ý kiến của Pep Guardiola. Ông ấy xin lỗi vì không thể hiện diện trong buổi ra mắt, đồng thời khuyên tôi đừng nên mạo hiểm mà hãy mổ đi. Ông ấy sẽ chào đón ngay sau khi tôi bình phục.

Thế là tôi mổ, đính hai con ốc vít vào tay để cố định phần xương bị nứt. Tôi đã mất đến 3 tuần mới có thể hồi phục và tập cùng Barça.

Bạn đã bao giờ bị nứt xương chưa? Đau gần chết. Vậy mà tôi xách cái bàn tay bị nứt xương của mình đi tới đi lui suốt cả tháng trời vì đầu tôi chỉ nghĩ đến Barcelona mà thôi. Giấc mơ đẹp đẽ ấy, thật đáng tiếc, rồi sẽ mau chóng trở thành cơn ác mộng.

Chương 24

"Trong phòng thay đồ sau trận gặp Villarreal, cơn giận của tôi bùng nổ và tôi đã quát vào mặt Guardiola. Tôi đã chửi hắn là tên "không có bi" và so sánh hắn với Mourinho. Từ ấy, mối quan hệ giữa chúng tôi đã đi đến giới hạn không thể hàn gắn được nữa. Cũng từ giây phút ấy, tôi trở lại làm con người cũ của mình. Tôi và Vieira đã trở nên thân thiết hơn sau một cuộc đánh nhau, nhưng với Pep, bạn đừng mơ đến việc ấy."

Tháng 11 năm 2009, chúng tôi chuẩn bị bước vào trận "Siêu kinh điển" với Real Madrid trên sân Nou Camp.

Tôi đã xa sân cỏ được 15 ngày vì chấn thương ở đùi, nhưng bác sĩ khẳng định tôi kịp bình phục cho trận đấu lớn. Pep Guardiola quyết định sẽ cho tôi khởi đầu từ ghế dự bị, một việc chẳng vui tí nào.

Không có nhiều điều có thể sánh được với sự kỳ vĩ của trận El Clásico. Áp lực lên trận đấu kinh khủng. Nó không còn là bóng đá nữa mà đã trở thành chiến tranh. Những tờ báo ra thêm kỳ và luôn dành phải 60 trang để đưa tin, bình luận. Trong tuần lễ diễn ra El Clásico, người ta không bàn luận về những chủ đề khác nữa, tất cả chỉ là trận đấu. Hai đội bóng lớn, hai kẻ thù lớn đối đầu với nhau.

Tính đến thời điểm ấy, tôi đã khởi đầu mùa bóng rất tốt, bất chấp vết nứt xương bàn tay cũng như việc phải thích nghi với một đất nước mới. Tôi đã ghi được 5 bàn trong 5 trận đấu và được ngợi khen ở mọi nơi.

Tôi cảm thấy rất tốt, La Liga quả là một giải đấu đáng để thử sức. Real và Barça đã đầu tư gần 250 triệu euro cho Kaká, Cristiano Ronaldo và tôi. Serie A và Premier League đã mất đi những ngôi sao sáng nhất. Trận El Clásico vì thế trở thành điểm hội tụ của những cầu thủ kiệt xuất nhất hành tinh. Mọi thứ thật phi thường.

Trong quá trình chuẩn bị đầu mùa bóng, ngay khi phải chạy với ốc vít trên tay, tôi đã có được sự hòa nhập với các đồng đội. Rào cản duy nhất chính là ngôn ngữ, tôi chỉ có thể giao tiếp nhiều với những cầu thủ nói tiếng Anh, Thierry Henry và Maxwell.

Nhưng về mặt chuyên môn thì mọi thứ tuyệt vời. Messi, Xavi và Iniesta đều rất giản dị, dễ thương, không chút gì ra vẻ ngôi sao, dù trên sân cỏ, họ luôn thi đấu với đẳng cấp rất cao. Trong phòng thay đồ cũng không hề có bất kỳ show diễn thời trang nào như ở Italia. Messi và các cầu thủ Barça luôn ăn mặc lịch sự, giản dị.

Tất nhiên là còn Guardiola nữa.

Ông ấy có vẻ OK. Pep luôn đến gặp tôi sau mỗi buổi tập và thảo luận về công việc. Ông ấy muốn tôi mau chóng hòa nhập với đội bóng, thấu hiểu triết lý bóng đá của đội bóng.

Barça là một CLB đặc thù, tôi nhanh chóng nhận ra điều ấy. Nó giống như một ngôi trường, kiểu như ở Ajax. Nhưng đây là Barça cơ mà, tôi chờ đợi chút gì đó ngạo nghễ. Nhưng mọi người đều im lặng, dễ thương như khi người ta đến trường. Đây không hề là những siêu sao. Tôi cứ tự hỏi những cầu thủ này sẽ ra sao khi đến thi đấu tại Italia, chắc người ta sẽ xem họ như Chúa trời mất.

Họ luôn xếp hàng trước Pep Guardiola. Ông ấy là một người Catalonia, cựu tiền vệ của họ, từng giành La Liga 5 hay 6 lần gì đó. Đến năm 1997 thì Pep nhận chiếc băng thủ quân. Khi tôi đến đây, Pep đã cầm quân cho Barça được hai năm và giành những thành công rực rỡ. Ông ấy xứng đáng với tất cả sự tôn trọng.

Tôi không cảm thấy khó khăn để thích nghi vì bản thân tôi đã quá quen với những sự thay đổi. Tôi đã chuyển CLB nhiều lần trong sự nghiệp và không bao giờ buộc CLB mới phải thay đổi theo mình, tôi quan sát mọi thứ và thích nghi theo nó. Ai mạnh, ai yếu? Mọi người đang nói chuyện gì và có những nhóm nào trong đội?

Tôi cố thích nghi, nhưng tôi cũng biết rõ bản chất của mình. Tôi đã chứng tỏ mình có thể trở thành trụ cột ở bất kỳ nơi đâu, mang khát vọng chiến thắng vào đội bóng và đùa cợt vui vẻ với các đồng đội.

Đấy là con người tôi, vừa nghiêm túc trong công việc nhưng lại dễ gần. Ở Barça, tôi đã trở thành một con người khác, đáng chán hơn. Tôi không còn dám la hét trên sân cỏ như từng làm trước đây nữa. Báo chí ở đây luôn viết về tôi như một gã xấu xa, khiến tôi muốn chứng tỏ điều ngược lại và điều đó kéo tôi ra xa bản chất con

người mình.

Thay vì là chính mình, tôi lại cố gò mình trở thành người dễ thương nhất. Đấy là một quyết định ngu xuẩn, bạn không thể để cho truyền thông nhấn chìm mình và dẫn dắt mình theo họ. Vậy là không chuyên nghiệp.

"Chúng tôi giữ chân trên mặt đất. Ở đây chúng tôi tập luyện và thi đấu như những người bình thường".

Câu nói của Guardiola nghe rất bình thường, nhưng nó khiến tôi cứ suy nghĩ hoài. Vì sao ông ấy lại nói với mình như vậy? Guardiola nghĩ tôi khác biệt? Guardiola nghĩ tôi là người vượt ra ngoài khuôn phép và cần phải chỉnh đốn ngay từ đầu?

Đến lúc ấy tôi vẫn chưa hề làm việc gì rồ dại, không húc đầu vào đồng đội, không ăn cắp xe đạp, không bất kỳ thứ gì. Tôi đã hành xử bản năng trong suốt đời mình, trừ khoảng thời gian đầu tiên ấy ở Barcelona. Khi ấy, Zlatan hoang dã hoàn toàn không còn nữa. Tôi đã trở thành chiếc bóng của chính mình.

Điều này chưa từng xảy ra trước đây và với tôi nó là chuyện lớn. Tôi cố tập luyện, thi đấu thật tốt và hy vọng mình sớm trở lại với con người ngày xưa. Nhưng Guardiola tuyệt đối ghét con người ấy. Ông ấy tin vào khả năng của tôi, nhưng không thích tính cách ngạo nghễ của tôi. Đấy là vì sao ông ấy nói: "Ở đây chúng tôi giữ chân mình trên mặt đất".

"Hãy giữ chân mình trên mặt đất". Chỉ một câu nói của Guardiola đã khiến tôi bị ám ảnh.

Phải chăng ông ấy ám chỉ tôi không giữ chân mình trên mặt đất. Tôi cứ phải nói với chính mình: Hãy tập trung vào tập luyện và thi đấu. Hãy quên những việc ấy đi. Nhưng câu hỏi ấy cứ canh cánh bên lòng: Có nên ai cũng như ai trong một đội bóng không?

Barcelona đích thị là như vậy, mặc dù trên thực tế Guardiola đang vận hành đội bóng của mình rất tốt. CLB giành được nhiều danh hiệu và tôi phải thán phục điều đó. Nhưng khi nghĩ lại, tôi nhận ra thành công của Barça cũng phải trả một cái giá nhất định. Đó là: Những cá tính lớn đều không được dung nạp. Không hề tình cờ một chút nào khi Guardiola luôn gặp vấn đề với những ngôi sao có cá tính như Ronaldinho, Deco, Samuel Eto'o, Thierry Henry và bây giờ là tôi.

Chúng tôi không phải là những "cậu bé bình thường". Tố chất ngôi

sao của chúng tôi đe dọa vị thế của Guardiola trong đội và ông ấy tìm cách đuổi tất cả đi. Tôi ghét việc ấy. Nếu bạn sinh ra đã không phải là một "cậu bé bình thường" thì đừng cố biến mình thành một người như vậy.

Sẽ không có bất kỳ kết quả tốt đẹp nào nếu sống trái với bản chất của mình. Nếu như tôi cũng gò mình thành một cậu bé ngoan, cư xử mẫu mực thuở còn ở Malmö thì bây giờ làm gì có Ibra. Nghe những gì cần nghe, bỏ ngoài tai những lời dạy vô bổ, đấy là nền tảng cho thành công của tôi.

Tất nhiên không phải ai cũng có thể thành công nếu duy trì bản năng. Nhưng nó hoàn toàn phù hợp với tôi. Guardiola thì không hiểu một chút nào về việc ấy cả. Ông ấy nghĩ có thể thay đổi con người tôi.

Ở Barça của ông ấy, mọi cầu thủ đều phải như Xavi, Iniesta và Messi. Với họ, tôi không giữ bất kỳ thái độ hằn học nào. Hoàn toàn ngược lại là khác. Được thi đấu cùng với những cầu thủ này thật dễ dàng và tuyệt vời. Tôi luôn thích chơi cùng những cầu thủ giỏi vì họ kích thích tôi thi đấu tốt hơn. Tôi luôn nhìn những tài năng lớn chơi bóng và tự hỏi: "Liệu mình có thể học được gì không? Liệu mình có thể phấn đấu để chơi hay hơn không?"

Nhưng xuất phát điểm của tôi khác xa Messi, Iniesta hay Xavi. Xavi gia nhập lò đào tạo trẻ của Barça khi mới 11 tuổi, Iniesta 12 và Messi 13. Họ được nuôi dưỡng trong bầu không khí của CLB. Họ không biết bất kỳ thế giới nào khác ngoài thế giới Barça của họ. Điều ấy cũng tốt. Nhưng đấy là việc của họ, chứ không phải của tôi.

Tôi là người ngoài. Tôi đến Barça với cá tính của riêng mình, nhưng Barça lại không có chỗ cho thứ cá tính ấy, càng không có chỗ trong thế giới bé nhỏ của Guardiola. Nhưng như tôi đã nói, mọi thứ chỉ tồi tệ kể từ tháng 11. Còn trước trận El Clásico, trong đầu tôi chỉ có một câu hỏi đơn giản:

"Liệu mình có thể được thi đấu sau thời gian dưỡng thương?"

Áp lực lên chúng tôi thật khủng khiếp trước trận Siêu kinh điển tại Nou Camp. Khi ấy, HLV của Real là Manuel Pellegrini. Đã có tin đồn là ông ấy sẽ bị sa thải nếu Real không thắng. Mọi người bàn luận sôi nổi về tôi, Kaká, Cristiano, Pellegrini và Guardiola. Họ vạch ra những cuộc đối đầu tay đôi.

Thành phố Barcelona như sôi lên bởi những sự kỳ vọng. Tôi đã

đến sân vận động trên chiếc Audi mà CLB đã cấp và bước vào phòng thay đồ. Guardiola sẽ bố trí Thierry Henry đá chính trên hàng công, Messi hỗ trợ từ cánh phải và Iniesta bên trái. Ngoài trời đã sẩm tối, sân vận động đã lên đèn và ánh đèn flash lóe lên từ mọi nơi.

Bạn cảm nhận được ngay lập tức, Real là đội quyết tâm hơn. Họ tạo ra nhiều cơ hội hơn và vào phút thứ 20, Kaká có một pha dốc bóng rất hay, rồi chuyền cho Cristiano. Cậu ấy có một cơ hội tuyệt vời nhưng đã bỏ qua. Víctor Valdés, thủ môn của chúng tôi, đã dùng chân cản phá pha dứt điểm ấy.

Chỉ một phút sau, đến lượt Higuaín có cơ hội ghi bàn. Real nhập cuộc hưng phấn, rõ ràng hơn trong khi chúng tôi đang gặp vấn đề với những đường chuyền.

Sự hồi hộp, nóng vội bắt đầu lan ra trong đội và các CĐV bắt đầu la ó. Trong khung thành bên kia, Iker Casillas luôn cố đưa bóng nhập cuộc trở lại thật chậm rãi. Họ làm chủ hoàn toàn trận đấu và chúng tôi may lắm mới kết thúc 45 phút đầu tiên với tỷ số 0-0.

Đầu hiệp hai, Guardiola yêu cầu tôi khởi động. Đấy là một cảm giác tuyệt vời. Khi tôi bước ra đường pitse, các khán đài gầm lên tên tôi. Tôi vỗ tay ngược lại để cảm ơn họ. Phút thứ 51, điều tôi chờ đợi đã đến. Tôi vào sân thay cho Henry. Những bước chạy đầu tiên của tôi còn nặng nề, nhưng đầy đam mê và khát vọng. Tôi đã lỡ một trận đấu quan trọng tại vòng bảng Champions League khi Barça đối đầu với đội bóng cũ của mình là Inter. Nhưng giờ tôi đã trở lại.

Chỉ ít phút sau khi vào sân, tôi nhận được đường chuyền từ Daniel Alves bên cánh phải. Pha bóng ấy diễn ra rất nhanh và pha xử lý của Alves còn nhanh hơn. Có chút lộn xộn trong cách bố trí kèm người của Real, nhưng tôi không bận tâm.

Tôi lao vào khu cấm và tung một cú vô lê chân trái. Bang, boom và vào! Bàn thắng ấy như đánh thức cả một ngọn núi lửa. Chúng tôi thắng 1-0 và tôi được chọn là cầu thủ hay nhất trận. Những lời khen tràn ngập trên báo và truyền hình. Không còn ai hoài nghi giá trị chuyển nhượng gần 70 triệu euro của tôi nữa.

Kỳ nghỉ Giáng sinh đã đến. Chúng tôi đến Are[40] và tôi leo lên một chiếc xe trượt. Như tôi đã từng nói với bạn ở đầu cuốn tự truyện này, đấy là một khoảng thời gian tuyệt vời, đồng thời đánh dấu một sự thay đổi lớn.

[40] Một khu resort trượt tuyết ở miền Bắc Thụy Điển.

Khi năm mới mở ra, những vấn đề của tôi vào mùa thu trở nên ngày càng tồi tệ hơn. Tôi không còn thấy chút gì của Ibra ngày xưa nữa. Tôi đã trở thành một con người hoàn toàn khác, đáng chán và đáng thương. Mỗi lần Mino có cuộc họp với Ban lãnh đạo Barça, tôi đều hỏi:

"Barça nghĩ gì về tôi thế?"

"Họ nghĩ mày là tiền đạo hay nhất thế giới".

"Không. Ý tôi còn con người và tính cách kia, họ nghĩ gì?"

Mino nhìn tôi như thể tôi là người ngoài hành tinh vậy. Trước đây có bao giờ tôi quan tâm đến việc ấy đâu. Tôi không mảy may để ý người khác nghĩ gì về mình. Nhiệm vụ của một cầu thủ là chơi tốt, thế là đủ, người ta nói gì thì mặc họ. Nhưng bây giờ, đột nhiên việc ấy lại trở nên quan trọng với tôi và nó cho thấy đang có chuyện bất ổn bên trong con người tôi.

Sự tự tin của tôi biến mất và tôi cảm thấy mình phụ thuộc vào sự đánh giá của người khác. Tôi không còn ăn mừng sau khi ghi bàn nữa. Tôi không dám bùng nổ, không dám tức giận, tôi ém mọi cảm xúc vào trong. Nhưng như vậy có vẻ vẫn chưa đủ làm cho báo chí Catalonia hài lòng.

Thỉnh thoảng tôi lại đọc những bình luận, nhận xét về tính cách khác biệt của mình. Nếu là trước đây, tôi chỉ cười khẩy. Ngay cả báo chí trong nước đưa hình tôi ra trang nhất, viết đủ thứ những điều bậy bạ tôi cũng chả buồn quan tâm. Vậy mà bây giờ tôi lại để ý những chuyện nhỏ nhặt như vậy.

Dần dà tôi có cảm giác mình như một đứa con ghẻ, một đứa bé, dù đã cố nhưng không thể hòa hợp với những người trong gia đình. Ôi, chán chường làm sao!

Lần đầu tiên tôi cố hòa nhập với tập thể trong đời là lần đầu tiên tôi bị bỏ mặc, làm ngơ, làm sao mà chịu nổi. Rồi chuyện với Messi diễn ra để khiến cho mọi thứ thêm tồi tệ.

Messi là một ngôi sao lớn. Trong một chiều hướng nào đó thì Barça chính là đội bóng của Messi. Đây là một gã nhút nhát, ít nói nhưng tài năng thì ít ai sánh kịp. Tôi cũng rất hâm mộ gã. Nhưng bây giờ tôi đã đến và thống trị trên sân cỏ, tạo ra một sự cạnh tranh lớn. Điều ấy cũng giống như việc tôi đến gõ cửa căn nhà của

gã, rồi leo tót lên giường của gã mà ngủ vậy.

Messi đến gặp Guardiola và tuyên bố mình không muốn chơi ở cánh nữa. Gã muốn vào trung lộ, vị trí mà tôi đang giữ. Thế là Messi được rời vào trong và tôi như bị người ta xiềng lại, không còn nhận được nhiều bóng nữa.

Từ sau sự thay đổi ấy, tôi không còn ghi bàn nữa. Người có tên trên bảng tỷ số luôn là Messi. Thấy sự việc không ổn, tôi quyết định đến nói chuyện với Guardiola. Đến cả Ban lãnh đạo cũng muốn tôi làm việc này: "Đến gặp Pep đi, hãy giải quyết mọi việc đi!"

Nhưng giải quyết là giải quyết thế nào? Cuộc gặp gỡ để giải quyết vấn đề hóa ra lại là khởi đầu cho một cuộc "chiến tranh lạnh". Guardiola không còn nói chuyện với tôi sau cuộc gặp gỡ ấy nữa. Thậm chí nhìn cũng không thèm nhìn.

Guardiola đến sân tập, chào buổi sáng tất cả mọi người, chỉ trừ tôi. Điều ấy chả dễ chịu một chút nào. Tôi cũng muốn bỏ mặc cách cư xử ấy, tại sao phải chú ý đến một người lẩn tránh mình. Nhưng thời điểm ở Barça, tôi là một người yếu đuối. Thành ra tôi để cho những câu hỏi và sự ủ dột làm ảnh hưởng đến mình.

Mọi người cũng dần nhận ra vấn đề. Họ hỏi nhau: Chuyện gì xảy ra thế nhỉ? Giữa Ibra và Pep có việc gì? Rồi họ khuyên tôi: Đến gặp Guardiola mà nói chuyện rõ ràng thêm một lần, chứ không thể để tình trạng này kéo dài. Nhưng nói chuyện gì bây giờ?

Tôi đâu phải là một chàng trai đi theo năn nỉ ân huệ của một cô gái, người không thèm đếm xỉa đến sự hiện diện của mình trên đời. Tôi cố vượt qua việc ấy và thi đấu tốt trong chiếc cũi mà Guardiola đã đóng cho mình.

Rồi tôi cũng thích nghi được và dần tìm lại cảm giác ghi bàn. Mọi thứ tốt dần lên khi tôi ghi 5-6 bàn liên tiếp. Nhưng Guardiola tiếp tục trung thành với vai diễn tảng băng.

Vấn đề chưa bao giờ là năng lực của tôi. Đấy là chuyện tính cách. Tôi giam mình trong những câu hỏi: Mình đã làm gì sai? Mình trông dị hợm lắm sao? Nhưng càng hỏi thì lại càng mù mịt.

Rồi chính đội bóng cũng bị ảnh hưởng bởi mối quan hệ lạnh lùng giữa Guardiola và tôi. Ban lãnh đạo âu lo vì HLV trưởng của họ đang "chiến tranh lạnh" với vụ đầu tư lớn nhất trong lịch sử CLB trong khi những trận đấu quan trọng nhất lại đang chờ đợi tại

Champions League.

Chúng tôi sẽ đến làm khách trên sân Arsenal và câu hỏi về tôi và Guardiola cũng được các phóng viên tại châu Âu quan tâm. Guardiola có lẽ chỉ muốn để tôi ở lại Barcelona cho rồi, nhưng ông ta không dám làm vậy. Trong danh sách đá chính trên sân Arsenal, tôi có tên, bên cạnh Messi trên hàng công.

Nhưng Guardiola tuyệt nhiên không hề đưa ra một chỉ dẫn nào. Tôi phải tự bơi trên sân Emirates. Làm gì có chuyện một HLV không đưa ra chỉ thị chiến thuật cho một trung phong trước trận đấu quan trọng như thế. Nhưng Guardiola là như vậy đó.

Sân Emirates mang đúng phong cách của bóng đá Anh, cuồng nhiệt và sôi động. Trận đấu diễn ra với một nhịp độ rất cao và nhờ đó mà tôi gột rửa hình ảnh Guardiola ra khỏi tâm trí.

Những trận gần đây tôi đều chơi tốt và tôi thi đấu với hy vọng sẽ có một màn trình diễn ra trò. Tôi có một vài cơ hội đầu tiên nhưng đều bỏ qua, một quả trúng người thủ môn Arsenal, một quả khác ra ngoài. Nhưng với kiểu đá này thì ghi bàn chỉ là chuyện sớm muộn. Nhưng kết thúc hiệp một, tỷ số vẫn là 0-0.

Guardiola sẽ cho mình ngồi dự bị mất thôi, tôi lo sợ. Nhưng không, hắn vẫn để tôi tiếp tục. Hiệp hai vừa khởi đầu, tôi nhận được một đường chuyền dài từ Gerard Piqué. Bên cạnh tôi là một hậu vệ và phía trước, thủ môn Arsenal đang lao ra. Tôi bấm bóng và tỷ số là 1-0.

Chỉ 10 phút sau đó, tôi lại nhận được một đường chuyền đẹp, lần này là từ Xavi và tôi đã băng mình đi như một mũi tên. Lần này tôi không bấm bóng nữa mà tung ra một cú nã pháo. 2-0. Trận đấu sẽ chấm dứt từ giờ phút này. Nhưng bạn biết Guardiola làm gì không? Vỗ tay ư? Khỏi! Hắn thay tôi ra! Một sự thay đổi người mới thông minh làm sao, chiến thuật làm sao! Sau khi tôi rời sân, Arsenal gỡ lại 2-2. Khốn nạn!

Suốt trận đấu với Arsenal, tôi không cảm thấy gì, nhưng sau đó tôi đau bắp chân và vết thương ngày một nặng. Đúng là xúi quẩy, tôi chỉ vừa mới tìm lại được cảm hứng thi đấu ở vị trí mới. Chấn thương buộc tôi sẽ phải nghỉ trận lượt về với Arsenal và cả trận El Clásico thứ hai trong mùa. Nhưng tôi không nhận được bất kỳ một sự động viên hay an ủi nào từ Guardiola.

Sự lạnh nhạt thậm chí ngày càng kinh khủng hơn. Khi tôi bước vào một căn phòng, hắn lập tức rời khỏi đó. Hắn thậm chí không

muốn đứng gần tôi, như sợ bị lây ghẻ.

Không một ai biết điều gì đang xảy ra. Cầu thủ không, Ban huấn luyện không, không một ai cả. Tôi có làm gì đâu chứ, tôi đâu có tranh giành hào quang với hắn, tôi đâu có nói hắn không phải là một HLV giỏi. Tôi nghĩ Guardiola phải có vấn đề gì đó trong cái đầu của mình, hắn mới không thể chấp nhận những cầu thủ như tôi. Có thể là một nỗi lo sợ về quyền uy bị đánh mất. Nhưng không thích những cá tính mạnh mà chơi trò chiến tranh lạnh thì... hèn quá.

Phải đến tận trước trận bán kết Champions League với Inter, Guardiola mới mở miệng nói chuyện lại với tôi, mặc dù cách hắn nói cũng quái đản vô cùng. Mourinho đã đúng. Barcelona mùa ấy không thể vô địch Champions League. Chính Inter của Mourinho mới là đội lên đỉnh cao. Nhưng Guardiola đã cư xử như thể Barça bị loại là do lỗi của tôi hoàn toàn vậy.

Trong những giờ phút khó khăn tại Barça, tôi thấy mình thật may vì có một người đồng đội như Thierry Henry. Anh ấy hiểu tôi và chúng tôi thường xuyên nói chuyện vui vẻ với nhau. Điều ấy giúp tôi xua tan áp lực. Tôi cũng tìm cách quên sự chán nản công việc thông qua việc dành nhiều thời gian hơn cho Maxi, Vincent và Helena. Bọn trẻ và gia đình là tất cả của cuộc đời tôi.

Trong phòng thay đồ sau trận gặp Villarreal, cơn giận của tôi bùng nổ và tôi đã quát vào mặt Guardiola. Tôi đã chửi hắn là tên "không có bi" và so sánh hắn với Mourinho. Từ ấy, mối quan hệ giữa chúng tôi đã đi đến giới hạn không thể hàn gắn được nữa. Cũng từ giây phút ấy, tôi trở lại làm con người cũ của mình. Tôi và Vieira đã trở nên thân thiết hơn sau một cuộc đánh nhau, nhưng với Pep, bạn đừng mơ đến việc ấy.

Guardiola không chịu nổi sự xung đột. Một đội bóng luôn cần những cá tính, luôn mở rộng cho sự đa dạng về mặt tính cách, nhưng Guardiola không chấp nhận điều đó. Hắn không đủ dũng khí để đối mặt với tôi trong cuộc xung đột ở phòng thay đồ và ngấm ngầm muốn báo thù.

Tôi biết điều đó nhưng mặc kệ. Guardiola cư xử với bản hợp đồng lớn nhất CLB không thua gì một cầu thủ tầm thường. Ông ấy cứ giam tôi trên ghế dự bị cho đến hết mùa. Trước trận đấu cuối cùng, Guardiola kêu tôi đến văn phòng.

"À, ừm". Hắn bắt đầu mở miệng, mắt vẫn không dám nhìn thẳng

vào tôi. “Tôi không biết liệu mình có muốn cậu tiếp tục thi đấu mùa sau không nữa”.

“OK”.

“Tùy cậu và Mino quyết định nhé. Cậu là Ibrahimović, đâu thể trận đá trận nghỉ, đâu thể ngồi dự bị quá 2 trận liên tiếp nhỉ?”

Hắn muốn tôi trả lời, hắn muốn tôi tự nói ra là muốn rời Barcelona. Nhưng tôi không ngu. Nếu tôi buộc hắn phải bán tôi đi thì có nghĩa chính hắn mới là người thua cuộc. Vì thế tôi giữ im lặng, mặt không thay đổi thái độ. Phải đến một lúc sau, Guardiola mới lại mở miệng:

“Tôi không biết mình muốn gì từ cậu nữa. Cậu không có gì muốn nói sao?”

“Không. Còn gì nữa không?”

“Còn, nhưng mà...”

“Khỏi nhưng, cảm ơn”. Tôi nói và rời khỏi văn phòng.

Vậy là xong, giấc mơ Barcelona đã bị giết chết bởi một tên hèn nhát không dám nhìn vào mặt người khác khi nói chuyện. Tôi bốc máy gọi cho Mino...

Chương 25

"Tôi nói tất cả những điều đó cho Rosell hiểu. Tôi đã ghi 22 bàn và có 15 pha kiến tạo trong mùa bóng đầu tiên của mình tại Barcelona. Vậy mà giá chuyển nhượng của tôi giảm 70% chỉ sau một năm. Lỗi đó là của ai? Rosell cần phải hiểu và ông ấy đã hiểu. Tôi vẫn còn nhớ cuộc gặp ấy. Mino, tôi, Galliani, luật sư của tôi và Josep Maria Bartomeu trong văn phòng ở Nou Camp. Trước khi ký hợp đồng với Milan, chúng tôi có gặp nhau lần cuối."

Thỉnh thoảng tôi lại tỏ ra quá cứng rắn với người khác. Tôi không biết từ đâu mà mình có cái tính này, nhưng tôi nhận ra mình có nó từ rất sớm. Bố tôi thường gầm lên như một con gấu khi ông ấy say xỉn, mọi người trong gia đình đều sợ hãi và không dám đến gần. Nhưng tôi tiến đến trước mặt ông, mặt đối mặt, như những người đàn ông và tôi thét lên: "Bố không được uống nữa".

Điều ấy làm ông nổi giận và đáp trả: "Khốn nạn, đây là nhà tao, tao làm bất cứ thứ gì tao thích. Tao quẳng mày ra đường bây giờ".

Mọi thứ có thể trở nên căng thẳng. Hai bố con tôi chưa bao giờ đánh nhau. Bố tôi có tức giận cách mấy cũng không phải là một tên vũ phu có thể đánh đập người thân của mình. Nhưng thật sự là tôi sẵn sàng nện nhau với chính bố mình, nếu buộc phải làm việc ấy.

Tôi sẵn sàng cho tất cả, và thỉnh thoảng tôi hiểu điều ấy là vô nghĩa. Nó chỉ dẫn đến những xung đột và tức giận mà thôi. Nhưng tôi không bỏ được cái tính ấy.

Nhường nhịn không có trong từ điển của tôi, tôi đã lớn lên qua những cuộc đánh nhau. Tôi không bỏ chạy dù cho kẻ đứng trước mặt đe dọa tôi có cao lớn bao nhiêu, có đáng sợ đến thế nào. Cơ thể tôi luôn sẵn sàng cho những cuộc đấu tay đôi.

Đấy là con đường mà tôi đã chọn. Ai mà chơi tôi, tôi sẽ buộc hắn

phải trả giá. Đấy là cách mà tôi sống sót và lớn lên, tôi dạy bản thân mình phải giữ cho được sự cứng rắn ấy. Tôi không quen nói những câu như: "Mày dễ thương đấy, hiền đấy, nhưng..." Thay vào đó tôi nói: "Lo mà giữ cái thân mày đi..."

Tôi đã thay đổi rất nhiều khi đến Barcelona. Vào thời điểm đó, tôi có Helena và bọn trẻ để giúp mình bình tĩnh, theo kiểu "Hãy tỏ ra tử tế và chuyền hộp bơ đi". Nhưng cái chất "giang hồ" làm sao gột rửa hoàn toàn được.

Những ngày tháng phải làm việc với Pep Guardiola, tôi đã siết chặt tay mình, cố không tung ra một cú đấm. Nhưng giờ thì tôi đã quyết định sẽ đứng dậy cho những điều mà tôi tin tưởng. Đấy là mùa hè năm 2010, World Cup tại Nam Phi và ở Barça, Joan Laporta vừa từ chức.

Một vị Chủ tịch mới sẽ được chọn thông qua bầu cử, và những sự kiện như thế tạo ra sự hoang mang nhất định. Mọi người cảm thấy không yên tâm bởi không biết vị tân Chủ tịch sẽ quyết định thế nào về hướng đi của CLB, về vị trí của mình trong đội.

Rốt cuộc, một người tên là Sandro Rosell được chọn. Rosell là Phó Chủ tịch Barça cho đến tận năm 2005 và từng là bạn bè của Laporta. Nhưng sau đó, có nhiều chuyện xảy ra, họ chuyển bạn thành thù.

Mọi người tự hỏi liệu Rosell có thay đổi lớn gì không? Những cựu binh có bị bán đi không? Ai cũng âu lo. Giám đốc thể thao Txiki Begiristain thậm chí còn từ chức trước khi Rosell kịp sa thải ông ấy. Và tôi cũng tự hỏi: "Cuộc đổi dời ở ghế Chủ tịch sẽ ảnh hưởng gì đến tương lai của mình đây, những mâu thuẫn giữa mình và Guardiola rồi sẽ ra sao?"

Chính Laporta là người đã mang tôi về với giá chuyển nhượng kỷ lục của CLB. Việc Rosell muốn bán tôi để chứng minh Laporta đã mua người bậy bạ thế nào cũng là chuyện dễ hiểu.

Nhiều tờ báo cũng đã biết rằng quyết định đầu tiên của Rosell trên ghế Chủ tịch là bán tôi đi. Các phóng viên thì không tài nào hiểu được những khúc mắc trong hậu trường giữa tôi và Guardiola, một điều mà chính tôi cũng không hiểu. Họ chỉ lờ mờ biết được là có điều gì đó bất ổn bởi vì bạn không cần phải là một chuyên gia bóng đá để nhận ra điều đó.

Tôi cảm thấy không vui và trên sân cỏ, mọi người không còn nhìn thấy một Ibra quen thuộc nữa. Guardiola đã hủy hoại tôi, và tôi

nhớ là Mino có một cuộc gọi cho vị tân Chủ tịch. Rosell bảo Guardiola đã có đề cập đến tôi trong một cuộc họp.

"Gã HLV ấy muốn gì?" Mino nói. "Gã đang cố cô lập và tống khứ Zlatan đi đúng không?"

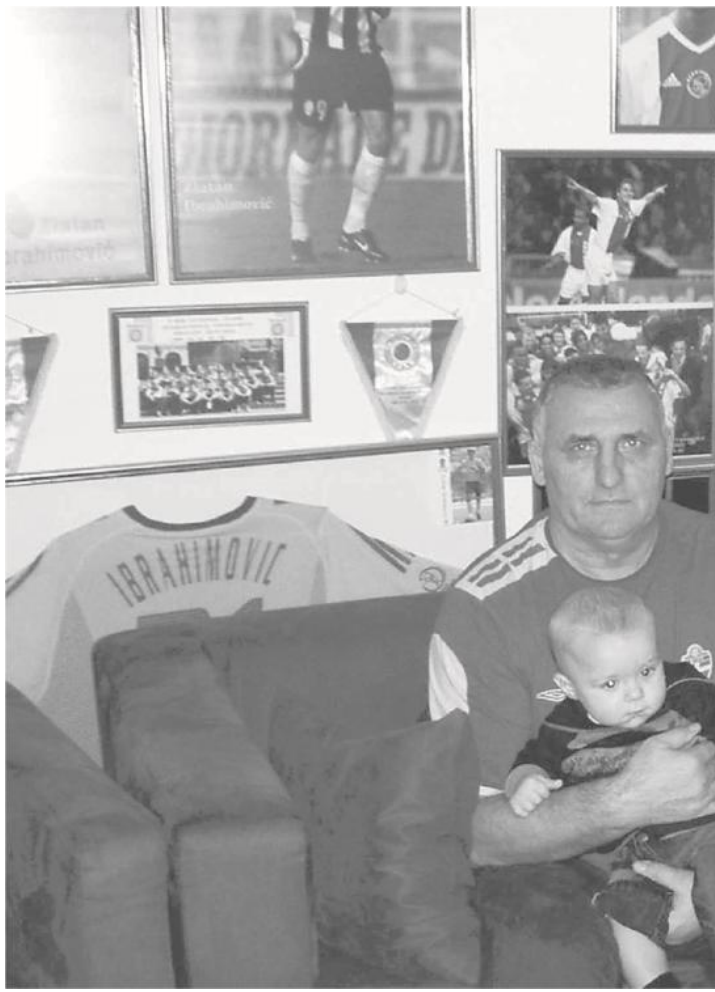

Bố và tôi, Vincent và Maxi ở nhà của bố

"Không, không hề". Rosell nói. "Guardiola tin Zlatan mà".

"Vậy tại sao gã nói về chuyện Zatan phải ngồi dự bị?"

Rosell không thể trả lời. Ông ấy cũng chỉ mới vừa nhậm chức.

Tình thế trở nên rối rắm. Chúng tôi vừa giành chức vô địch La Liga và kỳ nghỉ hè đã đến. Suốt một thời gian dài trong sự nghiệp,

đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy mình cần phải nghỉ hè, phải tách ra khỏi sự ngột ngạt của công việc.

Tôi và Helena đã đi du lịch: L.A, Vegas, mọi nơi, ngay khi World Cup đang diễn ra. Tôi gần như không coi một trận nào, vì quá thất vọng. Thụy Điển đã không thể góp mặt ở đó. Hơn nữa, tôi cũng muốn tâm trí mình hoàn toàn tách khỏi bóng đá.

Tôi cố quên những chuyện ở Barça. Nhưng việc ấy cũng không kéo dài được lâu. Kỳ nghỉ hè ngắn dần và ngày phải trở lại Barcelona đã cận kề.

Khi tôi quay lại nơi ấy, những câu hỏi cũng sẽ quay trở lại. Chuyện gì sẽ xảy ra? Tôi sẽ phải làm gì? Tôi không muốn từ bỏ giấc mơ của mình một cách dễ dàng. Mới một năm trước đây, tôi đã chờ đợi và mong muốn được chuyển sang Barça biết bao. Tôi sẽ cố chứng tỏ mình xứng đáng. Nhưng hỡi ôi, Guardiola thậm chí còn không cho tôi lấy một cơ hội. Ngay sau khi tôi trở lại, Guardiola gọi tôi vào phòng làm việc của hắn.

Hôm ấy là ngày 19/7, tôi nghĩ vậy. Hầu hết các cầu thủ đều chưa trở lại sau World Cup. Mọi thứ hãy còn bình lặng và Pep Guardiola chỉ nói những chuyện vặt với mọi người.

Nhưng ông ta vẫn tỏ ra hồi hộp và không thoải mái. Rồi ông ta đến bắt chuyện với tôi, cố tỏ ra lịch sự hết mức.

“Kỳ nghỉ hè thế nào nhỉ?”

“Tốt, tốt lắm”.

“Vậy anh cảm thấy thế nào trước khi bước vào mùa bóng mới?”

“Tất nhiên là hoàn toàn tốt. Tôi sẽ cống hiến hết sức mình”.

“Anh...”

“Vâng”.

“Ý tôi là anh phải chuẩn bị tinh thần để ngồi dự bị thôi”.

Giai đoạn tập huấn thậm chí còn chưa bắt đầu. Guardiola chưa thấy tôi thi đấu, dù chỉ một phút. Vì thế câu chuyện xã giao trên có thể được diễn dịch như một cuộc công kích cá nhân.

“Ổn thôi”. Tôi trả lời. “Tôi nghĩ mình hiểu rồi”.

“Và anh cũng biết là chúng ta chuẩn bị chiêu mộ thêm David Villa từ Valencia”.

David Villa là một cái tên rất “hot” vào thời điểm ấy, không còn gì nghi ngờ nữa cả. Anh ấy là một trong những ngôi sao của đội tuyển Tây Ban Nha, đã cùng họ vô địch Euro và World Cup, nhưng vị trí thi đấu của Villa vẫn là ở cánh. Trong khi tôi chơi ở trung lộ cơ mà. Sự xuất hiện của anh ấy khó mà ảnh hưởng đến tôi được.

“Thế anh không có gì để nói về việc ấy sao?” Guardiola tiếp tục.

Không, tất nhiên là không rồi, tôi nghĩ. Nhưng rồi tôi chợt lóe lên ý nghĩ: Sao mình không thử Guardiola nhỉ? Sao không thử kiểm tra xem việc tôi phải ngồi dự bị như hắn nói là lý do chuyên môn, hay chỉ vì hắn không còn muốn thấy tôi hiện diện trong đội nữa.

“Tôi nghĩ gì về việc ấy ư?” Tôi vờ hỏi lại.

“Đúng thế”.

“Tôi nghĩ là mình cần phải cố gắng nhiều hơn. Tôi sẽ cố tập luyện hết sức để giành lấy một vị trí trong đội. Tôi sẽ thuyết phục HLV là mình đủ giỏi để có thể đứng chung hàng ngũ với đồng đội”. Khi nói câu ấy, tôi cũng chẳng tin điều đó trở thành sự thật.

Tôi chưa từng làm việc với một HLV nào như vậy trong đời. Nguyên tắc, triết lý của tôi là để cho màn trình diễn thay lời muốn nói. Chứ đi vòng vòng nói chuyện về bản thân thì có ích gì.

Một cầu thủ được trả tiền để thể hiện những gì tốt nhất của mình trên sân cỏ. Giờ thì tôi muốn nghe Pep trả lời thế nào. Nếu như ông ta nói: “Được thôi, vậy thì chúng ta hãy cùng chờ xem liệu anh có thể giành một suất đá chính hay không” thì mọi việc sẽ trở nên hết sức bình thường.

Nhưng rồi ông ta nhìn tôi. “Tôi biết là vậy. Nhưng nếu thế thì làm sao đội bóng tiến bộ đây?”

“Thì vẫn tiến bộ được chứ sao! Tôi sẽ làm việc thật chăm chỉ. Nếu ông nghĩ tôi đủ giỏi thì ông cho tôi vào sân. Tôi sẽ đá ở bất kỳ vị trí nào được yêu cầu. Trước Messi cũng được, mà sau lưng cũng chả sao. Ông là người quyết mà”.

“Tôi biết rồi. Nhưng đội bóng sẽ tiến bộ theo cách nào đây?”

Ngớ ngẩn hết sức. Nếu có cạnh tranh giữa các cầu thủ thì đội bóng

mới ngày càng tiến bộ chứ sao! Rõ ràng Pep muốn chọc cho tôi điên lên và gầm thét: "Tôi không chấp nhận điều này, tôi sẽ rời CLB này!" Và khi ấy, Pep chỉ cần nói: "Đấy nhé, Zlatan muốn rời khỏi đội chứ không phải là tôi muốn bán nó".

Tôi có thể là một gã thô lỗ, nhưng tôi cũng biết cách kiềm chế bản thân mình. Vì thế, tôi cảm ơn vì cuộc nói chuyện và rời khỏi đó.

Tôi tức giận chứ, giận như phát điên lên. Nhưng cuộc gặp gỡ ấy ít ra cũng cho tôi chút gợi ý. Tôi hiểu mức độ nghiêm trọng của tình huống này: Pep sẽ không đời nào để cho tôi trở lại đội hình, cho dù tôi có học được phép bay lên trên trời đi nữa.

Câu hỏi đặt ra bây giờ là: Làm sao tôi có thể nuốt trôi được thực tế này, làm sao có thể đến sân tập hàng ngày mà nhìn mặt một gã HLV không bao giờ màng đến lý lẽ. Có lẽ tôi phải đổi chiến thuật thôi.

Chúng tôi đến Hàn Quốc và Trung Quốc cho đợt tập huấn. Và ở đó, tôi được thi đấu một vài trận. Điều ấy không có ý nghĩa gì cả. Tất cả những cầu thủ quan trọng nhất đều chưa trở về từ World Cup. Tôi vẫn là "con cừu đen" và Pep tiếp tục chơi trò trốn tìm với tôi mọi lúc. Nếu như muốn nói với tôi điều gì, ông ấy sẽ nhờ một cầu thủ khác chuyển lời.

Như thường lệ, truyền thông lại sôi lên với những câu hỏi: Chuyện gì đang xảy ra thế? Liệu anh ta có bị bán đi không? Zlatan sẽ ở lại chứ? Họ dồn những câu hỏi ấy cho Guardiola.

Bạn nghĩ ông ta sẽ trả lời như thế nào? Dễ thương và sạch sẽ kiểu như: Tôi không thích Zlatan, tôi muốn anh ta biến khỏi Barcelona cho rồi ư? Không hề. Ông ấy nói mà không sợ rụng hết răng trong mồm: "Zlatan tự quyết định lấy tương lai của mình".

Tôi hiểu rằng cuộc chiến sớm muộn gì cũng sẽ phải nổ ra. Thị trường chuyển nhượng đã chính thức mở cửa và nó là một chiến trường thật sự. Nhưng tôi thích chiến trường ấy bởi cạnh tôi là một chiến tướng giỏi nhất: Mino Raiola. Lão mập và tôi liên tục nói chuyện và đi đến quyết định: Phải chơi cứng với Guardiola. Ông ta xứng đáng bị như vậy.

Ở Hàn Quốc, tôi có cuộc gặp gỡ với Josep Maria Bartomeu, vị tân Phó Chủ tịch của đội. Chúng tôi ngồi trong khách sạn và nói chuyện. Ông ấy tỏ ra rất rõ ràng:

"Zlatan, nếu có bất kỳ đề nghị tuyển mộ nào, hãy xem xét nó nhé".

“Tôi sẽ không đi đâu cả. Tôi là cầu thủ Barcelona, tôi sẽ ở lại Barça”.

Josep Maria Bartomeu trông ngạc nhiên lắm.

“Nhưng làm sao chúng ta có thể giải quyết việc này?” Ông ấy hỏi.

“Tôi có một sáng kiến này”.

“Thật ư?”

“Ông gọi điện cho Real Madrid đi”.

“Tại sao chúng tôi phải gọi?”

“Bởi vì nếu phải rời Barcelona, tôi chỉ muốn đến Real Madrid mà thôi. Ông có thể làm cho điều ấy xảy ra mà, đúng không?”

Mặt Josep Maria Bartomeu bắt đầu xuất hiện vẻ kinh ngạc.

“Anh đùa đấy à?”

Tôi làm vẻ mặt nghiêm túc hết cỡ:

“Không hề. Chúng ta đang có một vấn đề thật sự nghiêm trọng ở đây. Vị HLV trưởng của chúng ta không đủ đàn ông để mở miệng ra và nói rằng ông ấy không muốn có tôi trong đội. Tôi muốn ở lại đấy. Nhưng tôi không lì lợm đến mức bất chấp tất cả mà ngồi dự bị. Còn vẫn muốn tôi ra đi ư, hãy đến và nói thẳng với tôi nè, nói một cách thật rõ ràng và thẳng thắn. Và khi ấy, CLB duy nhất mà tôi muốn chuyển nhượng chính là Real, như ông đã biết rồi đấy”.

Tôi rời khỏi phòng, mọi chuyện giờ đã rõ ràng. Cuộc chiến đã chính thức được mở ra với cái tên Real. Tất nhiên, đấy chỉ là một nước cờ, một nước đi vừa mang tính thăm dò, vừa mang tính khiêu khích. Trên thực tế, thông qua Mino, tôi biết Manchester City và AC Milan mới là những mục tiêu khả dĩ.

Tôi bắt đầu quan tâm đến những lời đề nghị ấy. Tôi biết những gì đang xảy ra ở Man City, biết về những món tiền đã được rót vào CLB này sau sự xuất hiện của tập đoàn từ UAE.

City có thể trở thành một CLB hàng đầu trong vài năm nữa.

Nhưng tôi chuẩn bị bước sang tuổi 29. Tôi không còn thời gian để lên những kế hoạch dài hạn, và tiền chưa bao giờ là mối bận tâm lớn nhất. Tôi muốn một đội bóng đang mạnh để giành Champions League. Và không có CLB nào ở châu Âu có lịch sử như Milan.

“Chúng ta sẽ đến Milan”. Tôi nói với Mino.

Từ sau cái ngày Guardiola gọi tôi đến và nói tôi sẽ ngồi dự bị, giữa chúng tôi coi như đã hết đường đối thoại. Việc ấy, cùng với cuộc nói chuyện giữa tôi và Josep Maria Bartomeu đã đặt một sức ép đáng kể lên Ban lãnh đạo. Vì Pep không còn muốn tôi nên họ nhiều khả năng sẽ phải bán tôi đi với giá rẻ, chấp nhận một khoản lỗ khổng lồ chỉ sau một năm.

Chúng tôi có một cuộc họp với Sandro Rosell. Vị Chủ tịch mới không hề biết những vấn đề giữa tôi và Guardiola. Ông ấy chỉ hiểu là tình huống không thể cứu vãn được nữa và Barça đành phải bán tôi đi với bất kỳ giá nào, còn không thì phải sa thải HLV.

Nhưng làm sao Rosell làm thế được, sau tất cả những thành công mà Guardiola đã mang lại trong hai năm trước đó. Nghĩa là Rosell rơi vào thế không còn sự lựa chọn nào khác. Giờ thì Rosell có thích tôi hay ghét tôi cũng không còn ý nghĩa gì nữa. Rosell buộc phải “tiêu diệt” tôi để làm hài lòng Guardiola.

“Tôi thật sự xin lỗi về việc này”. Rosell nói. “Nhưng thực tế là như vậy đấy. Anh có muốn sang bất kỳ CLB nào không?”

“Có chứ”. Tôi và Mino nói y hệt những gì đã từng nói với Bartomeu. “Tôi đang thích một CLB”.

“Tốt, rất tốt. Đội nào thế?”

“Real Madrid”.

“Không thể được. Anh có thể sang mọi CLB trên đời, trừ Real”.

Tôi vẫn kiên quyết giữ lập trường của mình, cố đẩy CLB vào tình huống khó khăn để họ nhận ra gã Guardiola ấy đã mang lại những phiền phức nào.

“Real Madrid là CLB duy nhất mà tôi muốn chuyển nhượng. Tôi thích Mourinho. Ông sẽ gọi điện cho họ và giải quyết việc này đúng không?”

Tất nhiên là không rồi, trên đời không còn chuyện gì khó tin hơn là Barça gọi điện cho Real hỏi ý họ xem có muốn mua ngôi sao của mình hay không? Sandro Rosell bắt đầu hoảng loạn. CLB đã mua tôi với giá 70 triệu euro. Rosell vừa đắc cử Chủ tịch đã được Guardiola “tặng quà”.

Làm sao có thể thu hồi vốn đây. Bán cho Real thì có thể được giá đấy, nhưng CĐV sẽ bắn chết Rosell trước khi ông có thể ký vào bất kỳ chứng từ nào.

Tôi cố nhồi thêm thuốc súng: "Mọi chuyện dễ thôi mà. Mourinho có nói là ông ấy muốn có tôi tại Real đấy". Tôi bịa ra chuyện ấy.

"Không! Không đời nào!"

"Thế thì chán nhỉ. Real là CLB duy nhất tôi nghĩ đến vào lúc này".

Chúng tôi rời khỏi phòng của Rosell với nụ cười trên môi.

Real, Real và Real. Chỉ một cái tên ấy là đủ khiến Rosell mất ăn mất ngủ. Nhưng miệng tôi cứ nói Real với Rosell, còn sau lưng thì chúng tôi âm thầm liên hệ với Milan.

Chúng tôi thậm chí đã nhận lời giúp Milan hạ giá cuộc chuyển nhượng đến mức tối thiểu. Rosell càng muốn bán và càng sợ hãi cái tên Real bao nhiêu, điều ấy lại càng tốt cho Milan bấy nhiêu.

Trò chơi tâm lý cứ thế mà tiếp tục được nâng lên những cấp độ cao hơn, nhưng thời gian cũng không còn thư thả. Đồng hồ đang dần đếm ngược đến ngày 31/8, tức là ngày cuối cùng của thị trường chuyển nhượng.

Ngày 26/8, Barça có trận giao hữu với chính Milan tại Nou Camp. Chưa có gì được quyết định và tất cả chỉ là chuyện đồn đoán của truyền thông. Nhưng Phó Chủ tịch của Milan, Adriano Galliani, đã tuyên bố với các cộng sự là sẽ không rời Catalonia chừng nào chưa có chữ ký của Ibrahimović.

Từ các khán đài Nou Camp, các CĐV đã trưng lên biểu ngữ: "Ở lại đi Ibra!". Tôi cũng là một trong những tiêu điểm của trận đấu ấy, bên cạnh Ronaldinho.

Ngày trước Ronaldinho là Thánh ở Barcelona, từng 2 lần liên tiếp được bầu là cầu thủ hay nhất thế giới. Giờ thì anh ấy đã là cầu thủ của Milan. Trước trận đấu, hình ảnh của anh ấy được chiếu qua màn hình lớn. Anh ấy sẽ chạy một vòng danh dự quanh sân vận động.

Chúng tôi ngồi trong phòng thay đồ và chờ đến lúc bước vào sân. Khi ấy, trong tôi có cảm giác bâng khuâng. Liệu đây có phải là trận đấu cuối cùng của mình cùng Barça không? Mọi chuyện rồi sẽ trôi về đâu đây?

Trên đường ra sân, Ronaldinho nhìn thấy tôi và anh ấy mỉm cười, một nụ cười tỏa sáng.

“Ibra”, anh ấy hét lên và mỉm cười.

“Tôi đây”, tôi trả lời.

“Thu dọn hành trang chưa? Tôi đến đây để mang cậu sang Milano đấy!” Anh ấy nói và mọi người cười rộ. Ronaldinho vẫn hay thích đùa, nhưng trong câu đùa lần này có đến 7 phần sự thật.

Đầu hiệp hai, các cầu thủ Milan cũng đến nói chuyện với tôi như thể tôi đã là cầu thủ của Milan đến nơi rồi. Những cựu binh của Milan - Pirlo, Gattuso, Nesta và Ambrosini hô lên:

“Nào, cậu phải đến Milan nhé, Ibra! Chúng tôi cần cậu!”

Khi ấy, Milan đang trải qua một giai đoạn không dễ dàng. Inter thống trị giải vô địch Italia và mọi người ở Milan đang khao khát trở lại thời kỳ hoàng kim. Tôi biết có nhiều trụ cột của Milan, đặc biệt là Gattuso, đã gây áp lực lên Ban lãnh đạo để ký hợp đồng với tôi:

“Vì Chúa, hãy ký ngay với Ibra. Chúng ta cần một kẻ chiến thắng trong đội”.

Tất nhiên không phải nói mua là mua. Milan không còn nhiều tiền như trước nữa trong khi Rosell cố bán tôi với mức giá cao nhất có thể. Ông ấy muốn 50, hoặc tệ nhất là 40 triệu euro cho tôi, một con số mà Milan không kham nổi. Mino thì vẫn làm cứng: “Ibra chỉ muốn Real. Chúng tôi không muốn Milan”.

Thời gian vẫn cứ đếm ngược và Rosell đành phải xuống nước hết cỡ. Mọi thứ bắt đầu tỏ ra hứa hẹn.

Galliani đến thăm tôi và Helena. Đây là một nhân vật lão luyện trên thương trường và chính trị, là bạn cũ và đối tác làm ăn của Berlusconi. Ông ấy là chuyên gia về đàm phán. Tôi đã từng nói chuyện với ông ấy một lần. Đó là khi tôi bị kẹt ở Juventus, Galliani ra điều kiện một là thế này, hai là không có gì hết. Khi ấy, Juventus đang trong cơn khủng hoảng, ông ấy là “kèo trên”.

Bây giờ tình huống hoàn toàn ngược lại. Áp lực thuộc về Galliani. Ông ấy không thể trở lại Milan mà không có tôi, nhất là sau những gì ông ấy đã hứa, sau những áp lực từ cầu thủ và các CĐV. Nhưng Galliani có sự giúp đỡ của tôi và Mino.

Chúng tôi đã làm hết sức để giảm giá xuống. Chúng tôi bắt tay nhau và công cuộc thương lượng để giảm giá với Barça tiếp tục diễn ra. Cứ mỗi giờ trôi qua, Rosell càng trở nên hồi hộp và giá chuyển nhượng tôi cứ giảm dần, giảm dần. Con số cuối cùng là 20 triệu euro!

20 triệu euro! Bạn có tưởng tượng được không. Chỉ vì một con người, giá chuyển nhượng của tôi đã giảm 50 triệu euro. Thật là điên rồ.

Tôi nói tất cả những điều đó cho Rosell hiểu. Tôi đã ghi 22 bàn và có 15 pha kiến tạo trong mùa bóng đầu tiên của mình tại Barcelona. Vậy mà giá chuyển nhượng của tôi giảm 70% chỉ sau một năm. Lỗi đó là của ai? Rosell cần phải hiểu và ông ấy đã hiểu. Tôi vẫn còn nhớ cuộc gặp ấy. Mino, tôi, Galliani, luật sư của tôi và Josep Maria Bartomeu trong văn phòng ở Nou Camp. Trước khi ký hợp đồng với Milan, chúng tôi có gặp nhau lần cuối.

“Tôi muốn anh biết điều này, Ibra à...” Rosell nói.

“Vâng?”

“Đây là thương vụ tồi tệ nhất mà tôi từng thực hiện trong đời”. Rosell nói. “Tôi đang mang anh cho không Milan, Ibra ạ”.

“Ông cũng thấy rõ một sự lãnh đạo tồi tệ có thể hao tốn thế nào”.

“Tôi biết, tôi biết”.

Tôi đặt bút ký vào bản hợp đồng với Milan. Mọi người đang nhìn tôi. Đã đến lúc phải nói gì đấy.

“Tôi có một thông điệp cho Guardiola”. Tôi nói. Mọi người cảm thấy hồi hộp. Lại còn việc gì nữa đây? Sao không ký đại mà còn nói gì.

“Có cần thiết phải nói không?”

“Có. Tôi muốn ông chuyển lời hộ tôi...”

Mọi người trong phòng đều có suy nghĩ của riêng mình. Ibra nó tính quậy gì nữa đây? Nhưng hãy tin tôi, tôi cần phải làm điều ấy. Trong đầu tôi lúc này nảy ra ý tưởng, trong giây phút tôi chuẩn bị thoát ra khỏi mọi thứ.

Khi đặt bút ký vào bản hợp đồng, tôi sẽ trở lại là chính mình. Tôi

vừa trở lại sau một giấc mơ tồi tệ. Tôi đến Barça để sống giấc mơ từ thời bé của mình. Để rồi ở đó có một gã xa lánh tôi, cư xử như tôi không có mặt ở đó trong khi lẽ ra tôi phải là một ngôi sao.

Tôi đã làm việc với Mourinho và Capello, hai HLV khó tính nhất thế giới mà không xảy ra vấn đề gì. Vậy mà Guardiola xuất hiện và một trời u tối kéo đến. Tôi vẫn không quên cuộc nói chuyện với Mino trong những ngày u tối ấy:

“Guardiola đã phá hỏng mọi thứ”.

“Zlatan này”.

“Sao?”

“Giấc mơ có thể trở thành sự thật, nó sẽ khiến mày hạnh phúc”.

“Đúng rồi”.

“Nhưng giấc mơ cũng có thể giết chết mày”.

Tại Barça, giấc mơ của tôi đã trở thành sự thật và nó đồng thời quay lại ám ảnh tôi. Giờ thì tôi phải truyền bức thông điệp đến hắn. Tôi không muốn nhắc đến tên của hắn, tôi phải nghĩ ra một biệt danh.

“Hãy hỏi nhà triết gia giùm tôi xem rốt cuộc vấn đề là gì vậy nhé?” Tôi nói với tất cả niềm tự hào lẫn tức giận, sau đó đặt bút ký vào hợp đồng và ra đi.

Chương 26

"Vào những buổi sáng, vệ sĩ chờ tôi ở dưới sảnh để cùng tôi lái xe đến Milanello. Tôi sẽ ăn sáng trước buổi tập và ăn trưa vào giờ nghỉ. Sau đó là những hoạt động PR cho các nhãn hàng có hợp đồng với Milan, chụp hình và nói vài câu. Ở Italia, các cầu thủ phải sống xa gia đình nhiều hơn nơi khác. Chúng tôi buộc phải ở trong khách sạn những đêm trước các trận sân khách và không được phép rời khỏi Milanello trước những trận sân nhà".

Sự chú ý dành cho tôi vượt ra ngoài tưởng tượng. Tôi nhớ những gì mà Maxi nói với mình sau khi hoàn tất cuộc chuyển nhượng sang AC Milan.

Câu đầu tiên của Maxi nghe rất buồn cười. Cu cậu hỏi: "Sao ai cũng nhìn bố hết vậy?" Tôi cố giải thích theo cách dễ hiểu nhất: "Vì bố đá bóng, mọi người xem tivi và nghĩ là bố đá... tạm tạm".

Rồi sau đó là một câu hỏi khác, lần này là do người vú em nói lại với tôi. Maxi không hiểu vì sao tất cả mọi người đều nhìn nó, như vậy thì cũng chưa sao, đằng này thằng nhóc còn tâm sự: "Con không thích người ta nhìn con một chút nào".

Đấy là một lời bộc bạch làm tôi cảm thấy âu lo. Có phải Maxi bắt đầu cảm thấy nó khác biệt? Tôi không thích điều đó một chút nào. Một đứa trẻ phải được tự do lớn lên trong sự vô tư và vui vẻ, đừng nên tách biệt nó ra khỏi những điều bình thường.

Nghe con nói, những ký ức ngày còn bé của tôi trở lại. Người ta nói với nhau là Zlatan không thuộc về nơi này, chỗ của nó là trên đường phố, bên cạnh bọn du côn.

Sợ con mình cảm thấy khác biệt, tôi đã cố dành nhiều thời gian nhất có thể cho Maxi và Vincent. Chúng là những đứa trẻ hiếu động, phá phách như điên, chơi với chúng tất nhiên là rất vui. Nhưng mọi thứ không hề đơn giản. Sự hâm mộ và chào đón của

công chúng dành cho tôi thật sự khủng khiếp.

Kể cả Helena cũng chưa sẵn sàng để chuyển môi trường sống thêm một lần nữa. Từ Milan sang Barcelona, chỉ ở được một năm rồi quay trở lại Italia. Nàng muốn ở lại Tây Ban Nha vô cùng, nhưng nàng cũng hiểu rõ hơn ai hết: Chỉ khi nào cảm thấy thoải mái thì tôi mới chơi thứ bóng đá tốt nhất của mình. Còn nếu cảm xúc bị cầm tù, tôi chỉ là một bông hoa khô héo.

Khi bạn chuyển đến một CLB khác, tất nhiên toàn bộ gia đình sẽ bị ảnh hưởng. Điều bạn có thể làm được là chu toàn hết mức có thể cho họ. Vì thế, tôi đến nói với Galliani: "Tôi chỉ đến Milano khi toàn bộ gia đình tôi, Helena, bọn trẻ, con chó và Mino đều phải đi theo". Galliani gật đầu lia lịa: "OK, OK thôi".

Chuyến chuyên cơ đưa toàn bộ phái đoàn chúng tôi trực chỉ Milan. Khi đáp xuống Linate, tôi có cảm tưởng mình như là Obama vậy. Đã có tám chiếc Audi xếp hàng trên đường băng và một tấm thảm đỏ đã trải sẵn. Tôi bước ra ngoài với Vincent trong vòng tay mình.

Tôi được phỏng vấn vài phút, với những câu hỏi và các phóng viên đã được lựa chọn sẵn từ Milan Channel và Sky. Bên kia hàng rào, hàng trăm CĐV đang gào thét. Bạn có thể nghe thấy sự phấn khích, cảm nhận được nó từ trong không khí.

Milan đã chờ quá lâu để lại được chào đón một ngôi sao lớn. Năm năm về trước, khi Berlusconi đặt chỗ tại nhà hàng sang trong Giannino, họ cứ ngỡ đã có được chữ ký của tôi. Thậm chí người quản trị của trang web chính thức còn thông báo là Milan đã đạt xong thỏa thuận với Zlatan.

Bây giờ thì điều ấy đã là sự thật 100%. Nếu bạn vào trang web chính thức của Milan ngày ấy, bạn sẽ thấy trang web đột ngột tối đen, rồi một ánh sáng lóe lên từ trung tâm. Boom, boom, và cái tên Ibrahimović hiện ra như một tia sét cùng hàng chữ: "Cuối cùng cũng của chúng ta".

Thật tuyệt vời khi chứng kiến Milan tỏ rõ sự hài lòng khi có được tôi. Tôi bước vào chiếc Audi và khi chiếc xe chạy ngang thành phố, tôi chứng kiến một cảnh tượng gần như là sự cuồng nộ. Xe hơi, xe máy chạy theo chúng tôi trên từng mét đường.

Người tôi như sôi lên. Sau những gì tôi đã trải qua trong những tháng cuối tại Barcelona, tôi có cảm tưởng mình như một kẻ bị cầm tù đột nhiên nhìn thấy cánh cửa xà lim mở toang ra, trước mắt là ánh sáng chan hòa, là bầu trời rực rỡ.

Sự chào đón ấy cũng nói lên sự kỳ vọng dành cho tôi là lớn đến thế nào. Họ mong tôi sẽ mang Scudetto trở lại San Siro. Và đấy cũng chính là mục tiêu của tôi khi đến đây.

Con đường dẫn vào khách sạn Boscolo, nơi gia đình chúng tôi sẽ ở tạm trước khi tìm ra chỗ mới, đã được cảnh sát rào tạm. Bên ngoài, người ta vẫn la hét và vẫy cờ. Bên trong, toàn bộ nhân viên khách sạn đều đã xếp hàng, như chào đón một nguyên thủ quốc gia. Ở Italia, người ta xem cầu thủ bóng đá như những vị thần vậy.

Mọi thứ đều đã được Milan chuẩn bị quá tốt. Đây là một CLB có sức mạnh và truyền thống. Ngay lúc ấy, tôi chỉ muốn vào sân và thi đấu cho họ.

Ngay hôm ấy, Milan đá với Lecce trong trận đấu mở màn mùa bóng và tôi nói với Galliani là mình muốn vào sân ngay lập tức. Tất nhiên điều ấy là không thể. Thủ tục chuyển nhượng của tôi vẫn chưa hoàn tất. Tuy nhiên, tôi vẫn đến sân để cổ vũ cho đội bóng mới và theo kế hoạch, tôi xuống sân để chào khán giả. Và tôi sẽ mãi mãi không bao giờ quên cảm giác ấy.

Tôi không vào phòng thay đồ vì sợ làm ảnh hưởng đến sự chuẩn bị của mọi người. Suốt trận đấu, tôi ngồi ở khu vực dành cho các quan chức, bên cạnh Galliani, Berlusconi và một số nhân vật quan trọng khác trong Ban lãnh đạo. Berlusconi nói với tôi:

“Anh làm tôi nhớ đến một người mà chúng tôi từng có”.

“Ai thế?”

“Một người có thể tự mình làm thay đổi trận đấu lẫn cả một giải đấu”.

Marco van Basten chứ ai, tôi hỏi “ai thế” chỉ để tỏ ra lịch sự mà thôi. Van Basten là huyền thoại của Milan. Nhưng chả phải Fabio Capello đã bảo là tôi còn giỏi hơn cả anh ấy đó sao!

Mọi người liên tục gào tên tôi. Tôi bước xuống sân, nơi người ta đã trải một tấm thảm đỏ và dựng lên một sân khấu nhỏ.

San Siro hôm ấy không còn lấy một chỗ trống, dù mới là tháng 8 và vẫn đang trong thời gian nghỉ hè. Tôi hiểu họ đến đây không chỉ để coi Milan đá với Lecce mà còn để xem Ibra ra chào nữa.

Tôi bước chân lên thảm đỏ, nghe khán đài San Siro như rung lên và cảm giác mình như một cậu bé. Tôi đưa tay chào tất cả và bước

lên sân khấu.

“Giờ là lúc chúng ta giành lại mọi danh hiệu”. Tôi nói bằng tiếng Italia và chứng kiến một sự bùng nổ trên khán đài. Người ta đưa cho tôi một chiếc áo đấu, trên ấy có tên Ibrahimović nhưng chưa có số. Tôi cũng chưa quyết định mình sẽ mặc áo số mấy. Không có nhiều sự lựa chọn vào thời điểm ấy và có thể tôi phải lấy số 11.

Số áo ấy vốn của Klaas-Jan Huntelaar, nhưng Milan đã rao bán tiền đạo người Hà Lan. Trong thời gian ấy, tất nhiên tôi phải chờ. Nhưng dù mặc áo số mấy đi nữa, nhiệm vụ của tôi là giúp Milan giành Scudetto đầu tiên sau 7 năm. Một giai đoạn hoàng kim sẽ mở ra, tôi đã hứa điều đó.

Cả tôi và Helena lúc này đều có vệ sĩ đi kèm. Mọi người nhìn vào và nghĩ: Bọn này cứ như ông hoàng, bà chúa ấy nhỉ. Nhưng thật ra không phải vậy. Ở Italia, cầu thủ bóng đá được hâm mộ quá mức và đôi khi xảy ra những chuyện ngoài dự liệu. Việc lửa cháy ngay bên ngoài cửa phòng khi tôi còn đá cho Juventus chỉ là một ví dụ nhỏ.

Khi còn thi đấu cho Inter Milan, có lần chị Sanela của tôi qua thăm. Helena và chị lái xe về nhà trên chiếc Mercedes mới mua. Khi đi ngang qua sân San Siro thì bị kẹt xe. Helena phải lái thật chậm, mọi người có đủ thời gian để nhìn vào trong xe và nhận ra cô ấy. Sau đó, có một gã lái chiếc vespa quá nhanh và quá sát nên đâm sầm vào kính xe.

Lúc ấy, Helena làm sao biết được tai nạn ấy là cố tình hay vô ý, theo phản xạ, nàng kéo cửa kính xe xuống, chồm ra ngoài và xem tình trạng của kính xe. Không ngờ từ phía sau, lại có thêm một gã khác lao đến. Lúc này, Helena đã biết đấy là cái bẫy, nàng lật đật chui vào trong xe và bấm cửa kính lên.

Nhưng vì chiếc xe còn quá mới, nàng lái chưa quen và trong lúc bối rối lại không nhớ nút bấm cửa kính xe ở đâu, gã kia đã kịp đấm thẳng vào mặt Helena và cố kéo nàng ra khỏi xe.

Lúc này, chiếc Mercedes đã mất kiểm soát hoàn toàn, nó va vào một chiếc xe hơi phía trước và tạo ra hỗn loạn. Helena vừa bị kẹt bởi lực kéo của gã vũ phu, vừa bị dây an toàn kìm lại, khi ấy là vấn đề giữa sự sống và cái chết thật sự.

Thật may là có Sanela bên cạnh. Chị ấy đã tung một cú đạp vào thẳng mặt tên hành hung. Cần nói thêm là Sanela đang mang giày cao gót phải đến hơn một tấc. Gã ấy đau đớn, choáng váng chạy

mất. Nhưng Helena cũng đã mềm người và hồn vía lên mây sau pha hành hung.

Mọi chuyện đã có thể kết thúc tồi tệ hơn rất nhiều. Đấy là thực tế, chúng tôi cần sự bảo vệ và buộc phải nhờ đến vệ sĩ.

Người vệ sĩ đi cùng tôi đến trung tâm y tế Milanello của Milan để khám sức khỏe. Chào đón tôi toàn là những huyền thoại của đội bóng: Zambrotta, Nesta, Ambrosini, Gattuso, Pirlo, Abbiati, Seedorf, Inzaghi và chàng trai trẻ Pato. HLV của đội là Allegri, vừa đến từ Cagliari, chưa có nhiều kinh nghiệm cầm quân nhưng hứa hẹn sẽ là một HLV giỏi.

Khi đến một CLB mới, bạn luôn giữ sự rụt rè nhất định, không được nói câu này, không được làm điều kia. Nhưng ở Milan thì khác. Mọi người hiểu rõ tài năng của tôi và biết tôi có thể mang đến những gì.

Họ nói, với sự hiện diện của tôi, Milan đã tăng lên 20% sức mạnh và hãy cùng kéo đội bóng ra khỏi bóng tối. Milan không còn là đội bóng mạnh nhất Italia đã đành, họ thậm chí còn không phải đội bóng mạnh nhất thành phố.

Khi ấy, Inter đang thống trị tất cả. Họ đứng trên mọi người từ khi tôi đến đội hồi năm 2006 cho đến tận thời điểm ấy. Nhưng bây giờ, tôi đã ở Milan và sẽ cố làm thay đổi cán cân lực lượng của Serie A thêm một lần nữa.

Tôi đến sân tập với quyết tâm cao nhất. Không như Barcelona, tôi đã trở lại là chính mình ở Milan. Tôi la hét và thúc giục các đồng đội phải cố hết sức trong từng buổi tập.

Có một tân binh khác trong đội. Tên cậu ấy là Robson de Souza mà chúng ta vẫn biết đến qua biệt danh Robinho. Khi gặp tôi ở Barcelona, Galliani đã hỏi: "Cậu nghĩ gì về Robinho? Chúng ta có thể thi đấu với cậu ta không?" Và tôi đã trả lời: "Đấy là một cầu thủ tuyệt vời, cứ chiêu mộ anh ấy đã, phần còn lại sẽ ổn thỏa hết."

Milan đã chi 18 triệu euro cho Robinho, một con số được xem là rẻ và thể hiện được tài thương thuyết đặc biệt của Galliani. Ông ấy đã mua tôi và Robinho với giá của những món hàng sale. Ít lâu trước đó, Man City đã phải trả con số gấp đôi để mua Robinho từ Real Madrid.

Tuy nhiên, hợp đồng với Robinho được xem là một canh bạc. Cậu ấy từng là thần đồng, nhưng sự nghiệp lại không cất cánh như

người ta mong đợi. Người ta đã không thể nhìn thấy một Pelé mới, một Ronaldo mới như đã mong đợi. Những người như thế, có khi cả thế kỷ mới sinh ra một lần.

Trên hàng công Milan là tôi, Pato và Ronaldinho. Đấy là một hàng công thượng thặng. Robinho chỉ có thể ngồi dự bị. Nhưng thời gian đầu, tôi đã thật sự bị khớp. Tôi muốn quá nhiều và bị những mục tiêu mà mình đặt ra trở thành vật cản cho chính mình.

Trận đấu với Cesena, hết hiệp một, chúng tôi đã bị dẫn trước 2 bàn. Thật điên rồ. Tôi cảm thấy tức giận và điên tiết trên sân. Tôi cố chiến đấu như một con thú hoang và cuối cùng chúng tôi cũng có được một quả phạt đền.

Nếu sút thành công thì có thể sẽ lội ngược dòng được. Nhưng tôi bước lên và sút bóng trúng vào cột dọc. Milan thua trận. Sau đó, tôi phải kiểm tra doping theo sự lựa chọn ngẫu nhiên. Vừa bước vào phòng thử doping, tôi đã đá gãy một cái bàn. Người nhân viên thử doping cảm thấy kinh hãi:

“Bình tĩnh, bình tĩnh nào!”

“Câm cái miệng lại. Đừng có bảo tôi phải làm gì và không làm gì, không thì anh sẽ nhận kết cục y như cái bàn đấy”.

Tất nhiên là tôi hành xử bậy bạ. Người ấy đâu có lỗi gì. Nhưng tôi đã đến Milan với thái độ trịch thượng như vậy, mắt tôi nhìn mọi thứ thành màu đen khi chúng tôi thua trận. Vì thế hãy cứ để tôi ở một mình và... đập phá những gì tôi thích khi đội nhà thua trận.

Người tôi như sôi lên vì cơn giận. Tôi xứng đáng bị nhận điểm kém như báo chí đã chấm điểm sau đó. Tôi siết chặt nắm tay và cố hướng về trận đấu tiếp theo. Nhưng trận đấu tiếp theo rồi tiếp theo nữa, Milan đều chơi không tốt.

Tôi ghi bàn thắng đầu tiên của mình khi đá trên sân của Lazio. Cứ ngỡ trận ấy đã có 3 điểm thì Milan bị gỡ vào đúng phút cuối cùng. Hên là khi ấy không có cuộc kiểm tra doping nào. Nếu không, họ lại phải sắm một cái bàn mới.

Tôi đi thẳng vào phòng thay đồ. Có một chiếc bảng to mà trên ấy HLV hay ghi những chỉ dẫn về chiến thuật. Không có bàn thì cái bảng phải chịu thay vậy. Sau một cú đá của tôi, tấm bảng ấy bay vút lên như hỏa tiễn và rơi ngay vào một người đồng đội.

“Đùng đùa với lửa, nguy hiểm lắm đấy”. Tôi gầm lên và tất cả mọi

người đều im lặng. Tôi nghĩ họ hiểu chính xác điều tôi định nói: Milan cần phải thắng trận, cần phải gìn giữ những lợi thế nhỏ nhất và không được để thua những bàn vào phút chót nữa. Milan không phải là một đội bóng trung bình để có thể mất điểm theo cách ấy.

Sau 4 trận đấu đầu tiên, chúng tôi chỉ có vỏn vẹn 5 điểm và Inter lại lần nữa chiếm ngôi đầu bảng, như nhiều mùa bóng đã qua.

Tôi cảm nhận áp lực trên vai mình rõ ràng hơn. Thời gian ấy, gia đình tôi vẫn ở tại khách sạn Boscolo. Sau thời gian tránh né truyền thông, rốt cuộc Helena cũng trả lời buổi phỏng vấn đầu tiên từ khi sang đây. Bài ấy đăng trên tạp chí Elle và nó mau chóng trở thành một hiện tượng truyền thông. Mỗi lời mỗi chữ về chúng tôi đều có thể tạo ra những hàng tít trên báo, kể cả những câu vô nghĩa như: "Từ khi gặp Helena, tôi không còn được ăn thịt viên nữa".

Tôi không thích có quá nhiều người bao quanh mình nên thời gian đầu tôi chỉ ru rú trong khách sạn. Sau vài tháng thì chúng tôi chuyển ra một căn hộ ở trung tâm thành phố mà CLB đã thu xếp. Căn hộ ấy dễ thương, nhưng nó chưa có nội thất.

Vào những buổi sáng, người vệ sĩ chờ tôi ở dưới sảnh để cùng tôi lái xe đến Milanello. Tôi sẽ ăn sáng trước buổi tập và ăn trưa vào giờ nghỉ. Sau đó là những hoạt động PR cho các nhãn hàng có hợp đồng với Milan, chụp hình và nói vài câu. Ở Italia, các cầu thủ phải sống xa gia đình nhiều hơn nơi khác. Chúng tôi buộc phải ở trong khách sạn những đêm trước các trận sân khách và không được phép rời khỏi Milanello trước những trận sân nhà.

Điều ấy dần ảnh hưởng đến tôi. Tôi luôn cảm thấy nhớ mái ấm của mình. Vincent đang lớn lên và tôi muốn dành nhiều thời gian cho nó. Maxi và Vincent đã phải di chuyển liên tục vì bố nó cứ đổi CLB liên tục. Chúng có thể nói tiếng Thụy Điển, Italia và tiếng Anh cũng nhờ vào việc thay đổi này.

Cuộc sống đã bước vào một giai đoạn mới. Và tôi thường hay nghĩ đến cái ngày mà mình sẽ giải nghệ. Rồi giai đoạn khó khăn ban đầu cũng qua, mọi thứ dần tốt hơn trên sân cỏ.

Tôi chơi hay hơn và tự mình quyết định 7-8 trận đấu. Sự hâm mộ rầm rộ trở lại, những tiếng "Ibra, Ibra" vang lên mọi nơi. Hình ảnh tôi và các đồng đội đầy trên báo. Trong những bức ảnh ấy, tôi luôn đứng ở trung tâm, như một người cõng Milan trên vai. Tôi trở nên

“hot” hơn bao giờ hết.

Nhưng tôi hiểu điều này rõ hơn bất kỳ ai: Trong bóng đá, bạn có thể là một vị thánh vào một ngày đẹp trời, nhưng chỉ ngay hôm sau, bạn có thể trở thành một đống “chất thải”. Điều quan trọng là hãy cố mà kéo dài mạch trận thành công.

Và trận đấu quan trọng nhất đang đến: Trận derby với Inter Milan tại San Siro. Các Ultra Inter tất nhiên sẽ rất hận tôi. Áp lực ngày càng gia tăng. Vậy mà tôi còn dính vào một vụ lùm xùm với Oguchi Onyewu, gã hậu vệ người Mỹ trong đội. Tôi nói với một người bạn trong đội:

“Sắp có chuyện rồi nhen. Tôi cảm nhận được điều đó”.

Chương 27

"Tôi không còn lừa bóng nhiều như trước nữa. Chàng trai dốc bóng qua ba, bốn cầu thủ truy cản như thời còn ở Ajax đã không còn tồn tại. Tôi hiểu mình phải trở thành một tiền đạo kiểu khác, phải chơi thông minh hơn nếu muốn trụ lại với bóng đá đỉnh cao. Nhưng dù đã có những điều chỉnh, cơ thể tôi vẫn bị đẩy đến giới hạn".

Người ta bảo gã là người dễ gần nhất thế giới. Oguchi Onyewu có vẻ ngoài như một VĐV quyền anh hạng nặng, cao đến 2m và nặng khoảng 100kg.

Mặc dù không có được vị trí chính thức tại Milan, gã vẫn được bầu là cầu thủ nước ngoài hay nhất của giải vô địch Ý và là cầu thủ Mỹ hay nhất trong năm. Nhưng Oguchi không thể giữn mặt với tôi được, mặc dù gã muốn gây sự lắm.

"Tao không phải như mấy thằng hậu vệ khác đâu", gã nói. "Ừ, vậy tốt. Tao cũng đâu giống mấy thằng tiền đạo khác".

"Tao không ngán mấy trò khè lửa, dọa nạt của mày. Cái miệng của mày cứ nói liên hồi, nhưng tao không ngán đâu".

"Mày nói cái gì vậy?"

"Tao theo dõi mày lâu rồi, ba cái trò hù dọa vặt vãnh của mày tao biết hết", gã tiếp tục nói và điều đó khiến tôi khó chịu.

Tôi khó chịu không phải vì đã quá mệt mỏi với đủ thể loại hậu vệ cứ muốn khiêu khích mình. Tôi cũng không phải loại thích nói nhiều. Tôi thích những cuộc báo thù, thích cho những tay hậu vệ rắn mặt ấy phải khổ sở, phải trả giá cho việc dám lôi mẹ tôi và quá khứ của tôi ra mà chửi rủa.

Ban đầu tôi cũng xem Oguchi là một hậu vệ như thế, nhưng rồi

hắn hẹn tôi gặp mặt vào cuối trận. Cái gì thế nhỉ? Chỉ là đá tập thôi mà, có cần lôi ra bãi giữ xe nói chuyện phải quấy không? Chuối hết sức.

Tôi nhớ Giorgio Chiellini, một trung vệ của Juventus. Chúng tôi từng là đồng đội của nhau tại Juventus, nhưng sau đó trở thành đối thủ khi tôi chuyển sang Inter Milan. Gặp nhau trên sân, anh ta cứ đi theo tôi tò tò và nói: "Đâu, mày làm gì làm thử tao coi, tao không dễ chơi như trên sân tập đâu nha". Cứ thế, cứ thế.

Hậu vệ ở Italia lúc nào cũng có đủ trò để khích bác và làm bạn mất bình tĩnh. Rồi Chiellini còn xoạc bóng từ phía sau với tôi. Những pha xoạc bóng như thế hèn hạ và dơ bẩn lắm, tôi nói thật. Bạn xoạc bóng thì đường hoàng chính chính mà xoạc, sao lại đạp lén sau lưng mà không cho đối phương có cơ hội tránh né?

Tôi ngã xuống, đau đớn vô cùng. Nhưng tôi không nói một lời nào, tôi cũng không làm gì trong tình huống đấy. Tôi chờ thời cơ là... xoạc lại. Cứ Chiellini có bóng là tôi lao đến như một quả bom. Nhưng anh ta là một hậu vệ, thời gian cầm bóng đâu có nhiều.

Vì thế, sau khi tiếng còi dứt trận vang lên, tôi đến túm lấy đầu của Chiellini, lắc mạnh như một chú chó. Này thì xoạc, này thì đâm sau lưng, này thì khiêu khích. Gương mặt của Chiellini lúc ấy tím tái trông tội nghiệp dễ sợ.

"Mày muốn đánh nhau hả? Sao giờ nhát vậy, chơi tay đôi đi, cần trọng tài không?" Tôi gầm lên. Sau đó tôi buông Chiellini ra và đi về phòng thay đồ.

Vâng, tôi là như vậy đó. Với những lời khiêu khích của Oguchi Onyewu, tôi đã quyết chí sẽ đáp lại bằng hành động chứ không phải lời nói. Nhưng gã tiếp tục tra tấn tôi bởi những lời lẽ vớ vẩn của mình.

Trong một tình huống, tôi hô lên: "Không có phạm lỗi, không có đá phạt, tiếp tục trận đấu đi", tức thì, gã giơ ngón tay thối lên như muốn ám chỉ tôi là một gã thối tha. Tôi nghĩ: "Vậy là đủ rồi", và nói với gã: "Mày cẩn thận nhé".

Gã vẫn luôn mồm chửi rủa và trước mặt tôi, mọi thứ sa sầm lại. Pha bóng tiếp theo là một tình huống ăn năm, thua năm, tôi đã lao đến và vào bóng bằng tất cả sức lực, gầm giày đưa về phía trước. Nhưng Oguchi thấy tình huống ấy và nhảy lên rất nhanh, thoát khỏi một cú đạp cật lực của tôi. Cả hai chúng tôi lúc này đều nằm ở trên mặt sân. Tức thật, tôi nghĩ, thôi thì đành chờ pha bóng

tiếp theo vậy.

Nhưng gã không cho tôi cơ hội chờ đến pha bóng tiếp theo mà tọng một cú đấm vào vai tôi. Đấy là một ý tưởng tồi đó Oguchi Onyewu à!

Tôi bước đến và húc đầu, cả hai mau chóng tạo ra một cuộc ẩu đả. Đấy tất nhiên không phải là màn đánh nhau giữa hai đứa trẻ con.

Chúng tôi là hai gã khổng lồ của đội bóng, lao vào nhau với quyết tâm cho đối phương nếm mùi đau khổ. Những quả đấm được đưa ra với tất cả sức mạnh của hai tên nặng tròm trèm 100kg. Đấm chưa đủ, còn có cùi chỏ, lên gối, mọi thứ. Cả đội bóng lao đến và cố ngăn chúng tôi lại. Tất nhiên không hề dễ dàng để ngăn cản hai con trâu đang húc nhau.

Chúng tôi tức giận và điên loạn. Trên sân cỏ, bao giờ bạn cũng phải máu lửa, thậm chí là sẵn sàng choảng nhau khi có biến. Nhưng đây không chỉ là đơn thuần đánh nhau mà là so tài võ nghệ thật sự, là chuyện sống chết. Chúng tôi không tương nhau những cú đấm bình thường mà là những cú phật thủ nặng nhất, những gì tinh túy nhất của bao nhiêu kinh nghiệm đánh nhau trước đó gộp lại. Mục tiêu là cho đối phương đo ván.

Nhưng nếu chỉ vậy thì đâu có ly kỳ. Đang cơn hăng tiết, Oguchi đột nhiên lùi ra sau, miệng lẩm bẩm cầu nguyện, tay làm dấu thánh và mắt chảy ra mấy giọt nước.

Tôi ngạc nhiên vô cùng, nhưng thôi cứ đánh trước đã rồi thắc mắc sau. Tôi lao đến gã hậu vệ người Mỹ; lúc ấy là Allegri xông đến. "Bình tĩnh nào, Ibra", ông ấy nói. Tôi gạt luôn HLV sang một bên và đuổi theo Oguchi. Chỉ có Đạt Lai Lạt Ma mới có thể bình tĩnh vào lúc này mà thôi.

Tôi chuẩn bị lao đến cho Oguchi đo ván thì đồng đội đã cứu gã. Họ dồn hết sức lực để ghìm tôi lại, ngăn không cho tôi "dạy" gã hậu vệ Mỹ "một bài học".

Bây giờ nghĩ lại, tôi thấy đấy là một việc tốt bởi nếu không có sự can ngăn cật lực kia, chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra với Oguchi, nếu tôi trổ hết những miếng võ đã lâu không dùng. Allegri kêu hai đứa đến nói chuyện. Chúng tôi bắt tay nhau và xin lỗi.

Oguchi bắt tay, nhưng mặt hắn lạnh tanh như một con cá chết. Ừ, nếu mặt mày lạnh thì tao cũng lạnh. Tao từng biết một gã còn lạnh hơn cả mày kia.

Tôi rời sân tập rồi lái xe về nhà. Trên đường về, sếp Galliani gọi. Tôi không đổ trách nhiệm cho ai cả, tôi không bảo vì Oguchi cứ léo nhéo bên tai nên tôi mới đánh. Đàn ông thích đánh là đánh, không phải trình bày.

"Nghe này", tôi nói với Galliani. "Chắc hẳn ông đã biết hôm nay có choảng nhau lớn trên sân tập. Đấy là lỗi của tôi và tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm. Tôi muốn xin lỗi ông và ông cứ đưa ra bất kỳ hình phạt nào, tôi xin hoàn toàn chấp nhận".

"Ibra này", ông ấy nói. "Đây là Milan. Ở đây chúng tôi không làm việc kiểu đó. Xin lỗi là được rồi. Giờ bỏ qua mọi việc đi".

Nhưng thật ra mọi chuyện đâu dừng lại ở đó. Có một vài CĐV theo dõi buổi tập của đội và chứng kiến từ đầu đến cuối. Họ đã thuật lại cho báo chí.

Các phóng viên tất nhiên không rõ nội tình, nhưng trận đánh ấy mau chóng trở nên nổi tiếng. Họ viết là phải đến mười người ôm một mình Ibra để Ibra không xử đẹp Oguchi. Họ còn nói bầu không khí trong đội không tốt và Ibra là một tên côn đồ, như những gì mà họ vẫn nói về tôi ở những nơi khác. Nhưng tôi không quan tâm, muốn viết gì thì viết chứ.

Thời gian ấy tôi bị chấn thương một đoạn xương sườn. Nhưng tôi không đặt nặng chấn thương ấy, bác sĩ chỉ quấn băng quanh người để cố định phần xương ấy là ổn.

Nhưng vết đau ấy hiển nhiên không phải là một điều tốt, nhất là khi chúng tôi đang chuẩn bị cho trận derby với Inter. Danh sách chấn thương vốn đã có Pato và Inzaghi. Báo chí nói về việc ấy và cả cuộc so tài đáng chờ đợi giữa tôi và Materazzi.

Đấy sẽ là một cuộc đối đầu đầy thù địch, Materazzi là một hậu vệ rắn rỏi, không ngại chơi bẩn lẫn nói bẩn. Bạn có biết những gì anh ta đã nói với Zinédine Zidane trong trận chung kết World Cup 2006? Chúng tôi từng là đồng đội tại Inter, nhưng bây giờ Materazzi đã không còn dành cho tôi một chút thiện chí nào. Anh ta còn móc mỉa tôi vì hành động hôn lên logo của Barcelona tại Camp Nou năm nào.

Tất cả đều sẽ dẫn đến một điều chắc chắn: Materazzi sẽ làm mọi thứ có thể để ngăn cản tôi và đấy sẽ là cuộc đối đầu nảy lửa. Nhưng tôi không ngại việc ấy, ngăn chặn tôi là nhiệm vụ của mọi đội bóng và nhiệm vụ của tôi là thoát ra mọi sự truy cản ấy.

Không có CĐV nơi nào cuồng nhiệt hơn ở Italia. Và ở Italia, không CĐV nào gộc hơn đám Ultra của Inter. Họ không bao giờ biết đến khái niệm tha thứ cho những kẻ đã từ bỏ màu áo xanh đen. Và hãy tin tôi, tôi chính là kẻ thù số 1 của họ.

Họ nhớ hết những gì tôi đã đóng góp cho đội bóng, họ vẫn không quên mùa bóng mà tôi giúp Inter vô địch và giành danh hiệu Vua phá lưới. Nhưng chắc chắn vẫn sẽ có những tiếng la ó và chửi rủa. Nhưng thôi, đấy cũng là một phần của trận đấu mà bạn phải chấp nhận.

Tôi không phải là cầu thủ Inter đầu tiên ký với AC Milan, tất nhiên. Ronaldo đến Milan năm 2007 và các CĐV Inter đã biến trận derby trên sân San Siro thành một địa ngục thật sự cho anh ấy.

Những trận đấu giữa Inter và Milan, tức trận Derby della Madonnina, bao giờ cũng ngập tràn cảm xúc. Nó luôn được gắn liền với những yếu tố xã hội và chính trị. Đấy là một trong những trận đấu lớn của bóng đá thế giới. Nó giống như trận Real - Barça ở Tây Ban Nha vậy, bạn sẽ nhận ra khát vọng trong ánh mắt của từng cầu thủ.

Khi ấy chúng tôi đang dẫn đầu bảng xếp hạng và một chiến thắng sẽ có ý nghĩa rất lớn đến cuộc đua vô địch. Milan đã không thắng trận derby trong nhiều năm rồi.

Mùa bóng trước đó, Inter Milan còn giành cú ăn ba nữa. Họ đang thống trị, nhưng nếu Milan thắng được thì tất nhiên là cán cân quyền lực có thể sẽ thay đổi. Tôi cảm thấy hồi hộp và đầy phấn khích. Cảm giác giống như một người lính sắp sửa bước vào một cuộc chiến.

Chúng tôi khởi đầu trận đấu rất tốt và các khán đài, San Siro không có lấy một giây im lặng. Seedorf mở màn với một cú đánh đầu vọt xà ngang, trận đấu cứ tiến thoái và lần lượt có lợi cho cả hai bên.

Phút thứ 5, tôi nhận được bóng ở cánh phải, tôi đi bóng và trước mặt là Materazzi. Ánh mắt của gã hậu vệ rắn mặt như biết nói: "Thôi, đến đây là dừng được rồi". Nhưng Materazzi lại quá vội vàng và anh ấy đã phạm lỗi. Tôi nghĩ: "Phạt đền rồi, dứt khoát phải phạt đền thôi".

Các cầu thủ Inter ôm đầu như thể tiếc nuối một điều gì đó. Tôi không nghe được gì cả vì sân San Siro lúc ấy ồn như ong vỡ tổ. Trọng tài chạy đến chấm 11m và tôi như ngừng thở. Phạt đền

thật, và chính tôi phải là người thực hiện cú sút ấy.

Đứng trước chấm phạt đền trong trận derby Milan, đồng đội ở phía sau lưng và tôi như nghe rõ được tiếng lòng của họ: "Đừng đá hỏng, Ibra! Vì Chúa, đừng sút trượt nhé!"

Trước mặt tôi là khung thành và thủ môn, sau lưng anh ta là đám Ultra của Inter. Họ đang phát điên vì trọng tài cho chúng tôi hưởng phạt đền và làm mọi cách để tạo áp lực lên tôi: Chửi bới, gầm rú. Một kẻ còn rọi ánh đèn laser màu xanh vào mặt tôi. Zambrotta hết sức bất bình, anh ta đến và nói với trọng tài:

"Chuyện quái gì thế kia? Họ đang cố làm cho Ibra xao nhãng, ông có thấy không?"

Có thấy thì sao? Vị trọng tài đâu thể leo lên tận khán đài và kiểm tra xem ai là tác giả của cái đèn chết tiệt ấy. Tôi mặc kệ những gì diễn ra quanh mình, nhiệm vụ của tôi là phải sút quả bóng vào lưới, họ có mang cả dàn đèn cao áp để phục vụ sân khấu đến đây mà chiếu cũng được.

Tôi đã quyết định sẽ sút quả bóng vào bên góc phải của thủ môn, chỉ cần với lực đủ là đối phương sẽ không có cơ hội cản phá. Quả sút ấy phải ngon nghẻ vì trước đó tôi đã kịp sút hỏng quả phạt đền đầu tiên trong màu áo Milan rồi, điều ấy không thể lặp lại. Tôi trấn tĩnh thêm vài giây rồi chạy đà, sút. Đúng như dự liệu, quả bóng đã bay rất ngọt vào góc. Tôi giơ hai tay lên và nhìn thẳng về phía khán đài có đám Ultra như muốn nói: "Dẹp mấy trò mèo của tụi mày đi nhé. Tao mạnh mẽ hơn bọn mày tưởng". Trái ngược với sự im lặng, sững sờ ở góc khán đài ấy, khu vực của các CĐV Milan như bùng nổ. Trên dàn loa sân đang vang vọng tiếng của bình luận viên: "Inter - Milan, 1-0, Ibrahimović". Từ giây phút ấy, tôi đã thật sự hòa nhập trở lại với Italia, vùng trời mà mình đã từng bay cao trước đây trong màu áo Juventus và Inter Milan.

Nhưng khi ấy, trận đấu cũng chỉ vừa mới bắt đầu. Ghi bàn mở tỷ số là một chuyện, giữ lợi thế ấy lại là một chuyện khác. Mười lăm phút sau giờ nghỉ, Abate phải rời sân vì thẻ đỏ. Chiến đấu với Inter khi chỉ còn có 10 người tất nhiên là một thử thách cực kỳ cam go. Và chúng tôi đã phải chiến đấu như những con thú hoang.

Materazzi vẫn theo tôi như hình với bóng. Trong một tình huống sau đó, tôi lao đến tranh bóng và va toàn bộ cơ thể vào người anh ta. Materazzi ngã xuống, tất nhiên là tôi không hề cố ý. Nhưng Materazzi thì đau đớn và lăn lộn trên sân, bác sĩ vào sân trong khi

các cầu thủ Inter lao đến gây áp lực buộc trọng tài phải móc thẻ. Đám Ultra Inter càng điên tiết hơn, nhất là khi Materazzi phải rời sân trên cáng cứu thương.

Hai mươi phút cuối của trận đấu, áp lực ngày càng tăng lên. Vì phải đá thiếu người, chúng tôi ai cũng mệt nhoài, cơ thể tôi rã rời đến mức tôi chỉ muốn nằm lăn ra sân mà thở. Cuối cùng thì tỷ số 1-0 cũng được giữ vững cho đến khi hết giờ.

Một ngày sau đó, tôi nhận Quả bóng vàng tại Thụy Điển, giải thưởng dành cho cầu thủ Thụy Điển xuất sắc nhất trong năm. Đấy đã là năm thứ năm liên tiếp tôi được nhận danh hiệu này. Ban tổ chức báo cho tôi một ngày trước đó, nhưng sau khi kết thúc một trận đấu hại người lẫn hại não như derby, tôi chỉ muốn leo lên giường thật sớm và không nghĩ ngợi gì nữa. Nhưng nào có được. Các đồng đội rủ tôi ra ngoài chơi một chút và chúng tôi cùng đến một quán bar tên Cavalli.

Helena cũng đến dự. Chúng tôi ngồi lặng lẽ một góc với Gattuso, Pirlo, Ambrosini, mặc cho mọi người nhảy nhót như điên ngoài kia. Cảm giác nhẹ nhõm khi đã vượt qua một trở ngại thật sự lớn, chúng tôi ngồi ở bar ấy đến tận 4 giờ sáng mới về nhà.

Tháng 12, Milan mua thêm Antonio Cassano. Cassano là một cậu bé hư ở Italia, có một quá khứ tăm tối và cách hành xử ngạo mạn cũng giống như tôi. Cậu ấy thích được nghe báo chí ca tụng như một ngôi sao hàng đầu. Cassano đã dính vào rất nhiều những cuộc rắc rối với đồng đội và các HLV, trong đó có cả với Capello thời gian hai người ở Roma. Capello thậm chí còn đặt cho cậu ấy một biệt danh: Cassanata, tức Cassano ngỗ ngược. Nhưng nói về chuyên môn thuần túy thì Cassano là một tiền đạo tuyệt vời. Tôi rất thích cậu ấy và chúng tôi đã thật sự làm cho Milan mạnh hơn.

Nhưng vẫn có một vấn đề, vấn đề từ chính bản thân tôi. Tôi cảm thấy nặng nề, mệt mỏi vì áp lực. Tôi đã chơi bóng đá đỉnh cao được chục năm và chưa từng cảm thấy áp lực nặng nề như thế bao giờ. Điều ấy nghe có vẻ lạ lùng sau tất cả những gì tôi đã trải qua.

Tôi đã đến Barcelona, đã từng cùng Inter trải qua nhiều thời khắc khó khăn, nhưng ở đây, áp lực lại nặng nề hơn tất cả. Lần đầu tiên tôi là thủ lĩnh của một đội bóng. Họ có nhiều cựu binh trong đội hình, nhưng Ibra là người được trao nhiều trọng trách nhất. Điều ấy khiến tôi bước vào mỗi trận đấu như thể đấy là một trận chung kết.

Tôi muốn có vài trận nghỉ ngơi để lấy lại tinh thần, những trận đấu với những đối thủ yếu thì có thể xoay tua để các cầu thủ ít được vào sân có điều kiện thi đấu. Nhưng Allegri là một HLV mới, ông ấy muốn thắng những trận đấu bằng mọi giá, và ông ấy không cho phép tôi được ngồi ngoài. Tôi cũng không thể trách. Ở vào hoàn cảnh của Allegri, tôi cũng chẳng làm khác đi được.

Trong những ngày cày ải cho Milan, tôi nhận ra một sự thật đau lòng: Mình không còn trẻ trung nữa.

Tôi không còn như thời vừa sang Italia, tôi đã biết chăm sóc cơ thể của mình tốt hơn. Tôi nói không với thức ăn nhanh, cơ thể tôi không bao giờ có dấu hiệu thừa cân. Tôi ăn uống và tập luyện rất nghiêm túc. Cơ thể tôi toàn là những múi cơ và không chút mỡ thừa. Nhưng đấy vẫn là múi cơ của một người 30 tuổi.

Tôi không còn lừa bóng nhiều như trước nữa. Chàng trai dốc bóng qua ba, bốn cầu thủ truy cản như thời còn ở Ajax đã không còn tồn tại. Tôi hiểu mình phải trở thành một tiền đạo kiểu khác, phải chơi thông minh hơn nếu muốn trụ lại với bóng đá đỉnh cao. Nhưng dù đã có những điều chỉnh, cơ thể tôi vẫn bị đẩy đến giới hạn.

Tháng 2, tôi cảm thấy mệt mỏi cùng cực. Tin này ban đầu được giữ kín trong CLB, nhưng rồi bằng một cách nào đó nó đã lọt ra và giới truyền thông biết được, thế là bùng nổ một cuộc bàn luận. Liệu Ibra có thể trụ nổi đến hết mùa không, liệu Milan có thể vô địch với tình trạng sức khỏe như thế này của Ibra không?

Đấy là những câu hỏi có lý. Bởi thành tích trên sân của Milan đang xuống dần theo sức chịu đựng của cơ thể tôi. Chúng tôi ghi bàn ít đi và để lọt lưới một số bàn rất dễ dàng. Suốt cả tháng, tôi không ghi nổi một bàn nào.

Sự bùng nổ của cơ thể trong các trận đấu đã hoàn toàn từ bỏ tôi. Chúng tôi gặp Tottenham trong khuôn khổ Champions League và phong độ phập phù của tôi tất nhiên không tốt cho đội bóng một chút nào. Tại Serie A, chúng tôi cũng đánh mất sự mạch lạc trong khi Inter lại đang chơi tốt trở lại.

Liệu Inter có vượt qua chúng tôi trên bảng xếp hạng không? Liệu chúng tôi có đánh mất lợi thế mà mình đã tạo dựng? Những câu hỏi ấy tràn ngập trên mặt báo.

Họ viết về mọi thứ, tất nhiên là không thể thiếu án treo giò của tôi. Đấy là trận đấu với Bari, một đội đang đứng chót bảng. Vậy mà

chúng tôi lại bị đối phương dẫn trước 1-0. Nhận một đường bóng rót vào khu cấm địa, quá bức bối vì bị hậu vệ theo kèm quá chặt, tôi đã vung tay đánh vào bụng của hậu vệ ấy. Anh ta ngã xuống đau đớn trên mặt cỏ. Tôi phải thừa nhận đấy là một hành động ngu xuẩn.

Nhưng đấy là một sự phản kháng cho những áp lực mà tôi đã phải chịu đựng. Lẽ ra tôi có thể đưa ra một lời giải thích tốt hơn, nhưng tôi quyết định sẽ không nói gì thêm. Bóng đá là một cuộc chiến mà thỉnh thoảng bạn lại vượt ra khỏi ranh giới cho phép. Trong sự nghiệp, tôi cũng đã không ít lần vượt qua cái ranh giới ấy.

Tôi không còn là gã điên ngày nào tại Malmö, có thể hét vào mặt HLV, đồng đội lẫn trọng tài, nhưng cái khí chất của một gã ngang tàng vẫn chưa hề rời bỏ tôi. Chiếc thẻ đỏ tại Bari là kết quả mà tôi phải nhận, một sự trừng phạt xứng đáng.

Thẻ đỏ có thể khiến cho bất kỳ ai nổi điên. Nhưng tôi đã rời sân lặng lẽ và không nói một lời. Cassano ghi một bàn cho chúng tôi không lâu sau đó. Nhưng tôi bị treo giò hai trận, không chỉ ngồi ngoài trận gặp Palermo mà còn phải nghỉ luôn trận derby lượt về với Inter.

Ban lãnh đạo Milan cố phản ứng và xin giảm án, nhưng đấy là một nỗ lực bất thành. Bình thường tôi đã phải tức giận đến điên lên. Nhưng giờ mọi thứ đã khác. Gia đình đã giúp đỡ nhiều và tôi không còn tự giày vò bản thân mình. Bọn trẻ có sức mạnh tuyệt vời, ngay cả với những gã đàn ông giang hồ nhất.

Sau hai trận treo giò, tôi trở lại trận gặp Fiorentina và cảm giác mình sẽ có một trận cầu thành công. Milan dẫn trước và chỉ còn một vài phút nữa là hết giờ. Bóng lăn hết biên và trọng tài xác định chính tôi là người chạm bóng cuối cùng. Tôi không đồng ý với quyết định ấy và hét "Vaffanculo" vào mặt trọng tài biên.

Chửi thề tất nhiên không tốt, đặc biệt là sau những gì đã diễn ra tại Bari. Nhưng thôi nào, bạn đã từng đứng trên sân chưa. Mọi người chửi thề luôn mồm, kể cả những người mà bạn xem là thân thiện nhất.

Chả có trọng tài nào đuổi bạn ra khỏi sân chỉ vì những tiếng chửi thề vì nếu làm thế họ sẽ đuổi hết cả sân. Nhưng vấn đề ở đây: Tôi là Ibra và Milan là Milan. Có nhiều yếu tố chính trị ẩn chứa đằng sau các trận đấu tại Serie A và người ta đã nhìn thấy một cơ hội trừng phạt chúng tôi. Tôi bị treo giò 3 trận và có vẻ như tiếng chửi

thề "Vaffanculo[41]" ấy sẽ cướp mất Scudetto của chúng tôi.

[41] Đi chết đi.

"Vaffanculo", ngay cả khi xét trong khuôn khổ những tiếng chửi thề, đấy cũng là một từ quá nhẹ nhàng. Nói về chửi thề, sân cỏ ở các nước khác phải gọi Italia là sư phụ. Nhưng ở đây, từ "Vaffanculo" đã là lịch sự nhất rồi, người ta còn phải nghe những tiếng khủng khiếp hơn thế rất nhiều.

Tại Serie A lúc này, Napoli đã lấy vị trí thứ hai trên tay của Inter. Napoli từng có khoảng thời gian rực rỡ ở thập niên 1980 khi Diego Maradona còn thi đấu cho họ. Nhưng sau đó thì CLB khủng hoảng và chỉ trở lại thời gian gần đây. Chúng tôi đang hơn Napoli 3 điểm và giải đấu còn lại 6 vòng đấu, hết phân nửa trong đó tôi phải ngồi ngoài vì án treo giò.

Đấy là thời gian tôi nghỉ ngơi và nhìn lại cuộc đời mình. Tôi dành thời gian để viết cuốn sách này. Tôi nhớ lại những chuyện mà mình đã làm và nhận ra mình là một gã đàn ông không hề được yêu quý. Nhưng tôi được cái là chịu trách nhiệm cho mọi thứ, không đổ lỗi cho ai.

Tôi cũng biết có nhiều người trong cuộc sống, cả trai lẫn gái, có tính cách như tôi và họ không được nhiều người ưa thích. Tôi nghĩ về những HLV cố thay đổi mình vì họ không biết cách cư xử và sử dụng những người có cá tính khác biệt. Tôi cho đấy là điều ngớ ngẩn của các HLV, chứ không phải vì tính cách của mình.

Có cả nghìn cách để quyết định cuộc đời mình, cách đặc biệt nhất, lạ lùng nhất thường là cách tốt nhất. Tôi ghét cách người ta dè bỉu và dìm chết những cá tính khác biệt. Nhưng tôi cũng không vì điều đó mà cố sống khác đi. Nếu không, tôi đã không ngồi đây và viết cuốn sách này, khuyên các bạn là hãy sống như tôi. Tôi không nói bạn hãy làm như Zlatan, tôi chỉ nói là hãy đi theo con đường riêng của mình, mặc xác những lời khuyên và những lời đe dọa.

Nhưng nói như thế không có nghĩa là sống... bừa bãi. Khi tôi để cá tính của mình ảnh hưởng đến giấc mơ đoạt Scudetto của Milan, tôi cảm thấy rất đau khổ vì Scudetto chính là điều mà tôi đã hứa khi vừa đến đây.

Chương 28

"Hàng trăm ký ức chợt ùa về. Tôi nhớ bố tôi với chiếc headphone úp vào tai, như muốn bỏ lại tất cả những thanh âm cuộc sống, chiếc tủ lạnh trống rỗng và những lon bia chỏng chơ, tôi cũng nhớ lần ông vượt hàng dặm đường để vác về nhà một chiếc giường, nhớ ánh mắt quan ngại khi nhìn tôi trên giường bệnh, nhớ mặt người mẹ mệt mỏi trở về sau khi làm mướn cho người ta, nhớ cái ôm siết chặt khi tôi rời Thụy Điển đến Nhật Bản để dự World Cup, nhớ đôi giày đầu tiên mà tôi mua, khi ấy nằm bên cạnh mớ cà chua và rau củ, nhớ những giấc mơ mà trong đó tôi trở thành cầu thủ hay nhất trên đời".

Adriano Galliani đang ngồi đó tại sân Olimpico ở Rome, mắt nhắm lại, miệng lẩm nhẩm cầu nguyện: "Chúng ta phải thắng, chúng ta phải thắng". Tôi hiểu ông ấy.

Hôm đó là ngày 7/5/2011, đồng hồ chỉ 22 giờ 30 và có cảm giác như kim giây đang trôi cực kỳ chậm chạp. Trên băng ghế huấn luyện, Allegri và các cầu thủ dự bị vô cùng hồi hộp. Dù tin vào Chúa hay là người vô thần, đó cũng là thời điểm thích hợp để cầu nguyện. Chúng tôi đang đấu với AS Roma và chỉ cần một điểm là vô địch, chức vô địch đầu tiên sau bảy năm.

Tôi vừa trở lại sân cỏ và kịp tham dự trận đấu rất quan trọng này. Án treo giò của tôi đã khiến cho cuộc đua đến Scudetto thêm phần phức tạp, nhưng bây giờ tôi đang có cơ hội đặt dấu ấn cuối cùng của mùa bóng dù mọi chuyện không hề đơn giản chút nào. Giữa Roma và Milan là cả một cuộc chiến, không chỉ vì đây là hai thành phố lớn. Trận đấu ấy quan trọng với Milan thế nào, nó cũng có ý nghĩa với Roma dường ấy.

Chúng tôi đang chiến đấu để giữ ngôi đầu bảng, còn Roma thì cố giành vị trí thứ tư. Đây là vị trí quyết định tấm vé dự Champions League. Nó không chỉ là danh dự mà còn là tiền, rất nhiều tiền từ bản quyền truyền hình. Nhưng có một chuyện không vui diễn ra

vào năm 1989, cũng trong một tình huống tương tự như thế, mà người Italia họ luôn nhớ những gì đã diễn ra, như treo một vật lên tường vậy.

Ngày ấy, Antonio De Falchi, một CĐV trẻ của Roma, đã đến Milan để xem trận đấu rất quan trọng này. Trước khi đi, mẹ cậu bé đã có linh cảm không tốt. "Đừng mặc áo vàng hay đỏ, đừng để cho người khác biết con là một fan Roma", bà mẹ đã căn dặn hết sức kỹ càng và cậu bé cũng nghe theo.

Antonio đến San Siro với một trang phục bình thường và có thể là CĐV của bất kỳ đội nào. Nhưng khi đám CĐV của Milan xuất hiện và nhờ bật lửa hộ, cậu ấy đã lộ ra ngữ âm thủ đô. Đám Ultra quây lấy cậu bé và đánh đến chết. Đấy là một thảm kịch và trước trận đấu, người ta còn làm cả một bức tifo[42] cho cậu ấy.

[42] Tranh cổ động trên khán đài.

Bức tifo Antonio trên nền vàng đỏ thật đẹp và nó cũng ảnh hưởng lớn đến bầu không khí của trận đấu.

Totti là một ngôi sao lớn tại Roma. Anh ấy chơi cho đội bóng từ khi 13 tuổi và được thành Rome tôn sùng như một vị thánh. Anh ấy từng vô địch World Cup, từng giành danh hiệu Vua phá lưới tại Serie A, giành Scudetto... Và dù không còn trẻ nữa, thời gian đó, Totti vẫn chơi với phong độ tuyệt vời. Trên San Siro, băng rôn có tên Totti xuất hiện rất nhiều ở khu vực các CĐV Roma. Nhưng cũng có nhiều băng rôn Ibra ở khu vực Milan nữa.

Trận đấu mở đầu vào lúc 21 giờ kém 15, như thường lệ. Tôi và Robinho sẽ đá chính trên hàng công. Cassano và Pato ngồi dự bị. Milan đã nhập cuộc tốt, nhưng đến phút thứ 14 thì Vučinić của Roma có cơ hội trước khung thành. Có cảm giác là cậu ấy sẽ ghi bàn, nhưng thủ môn Abbiati của chúng tôi đã có một pha cứu thua tuyệt vời, với một phản xạ khó tin.

Pha bóng ấy mang đến một cảm giác bất an. Lần gần nhất hai đội gặp nhau tại San Siro, Roma đã đánh bại chúng tôi. Vì thế chúng tôi đã thi đấu quyết tâm hơn. Tôi cố thu hút sự chú ý của các hậu vệ để Robinho có khoảng trống dứt điểm, nhưng anh ấy chỉ sút chạm cột. Boateng cũng có một cơ hội tuyệt vời khác, nhưng đã bỏ qua. Thời gian trôi qua chậm chạp, 0-0 là một tỷ số nguy hiểm bởi nếu để lọt lưới trong những phút cuối, bạn sẽ không còn thời gian để gỡ nữa.

Đồng hồ điểm phút thứ 90, nhưng gã trọng tài bàn chết tiệt thông

báo trận đấu có những 5 phút bù giờ. Chúng tôi tiếp tục trụ nốt những phút cuối. Trên khán đài không chỉ có mình Galliani cầu nguyện. Bảy năm không Scudetto là một khoảng thời gian quá dài cho một CLB như Milan. Và bây giờ thì chúng tôi đã đến rất gần.

Bạn có nhớ là tôi đã từng hứa sẽ giúp CLB vô địch trong ngày ra mắt tại San Siro không? Tất nhiên mọi cầu thủ đều hứa hẹn đủ điều trong ngày đầu tiên ra mắt, nhưng chỉ có một số ít - Muhammad Ali chẳng hạn là làm được điều mình đã hứa. Tôi muốn là một trong số ít ấy. Tôi muốn mình là một kẻ nói được, làm được.

Trên sân, các CĐV bắt đầu đếm ngược. 10, 9, 8, 7... và hết giờ!

Trọng tài rốt cuộc cũng thổi tiếng còi dứt trận và chúng tôi là những người chiến thắng. Mọi người tràn xuống sân và khói bắt đầu lan ra đầy trên các khán đài, tạo ra một cảnh tượng thật đẹp và hỗn loạn.

Cảm giác thật tuyệt vời và Allegri được ném lên không trung. Gattuso thì chạy vòng quanh với một chai champagne cỡ lớn và rưới nó lên tất cả mọi người. Cassano đang trả lời phỏng vấn cho một đài truyền hình và mọi người quanh tôi gần như phát điên. Ai cũng nói: "Cảm ơn Ibra, cậu đã giữ lời hứa".

Khi đi ngang qua Cassano, tôi đã giơ chân lên và đá một cú vào đầu cậu ấy, chỉ để đùa cợt. Cassano giật mình. Phóng viên khi ấy đang phỏng vấn đã nhân tiện hỏi luôn:

"Ibra làm gì thế?"

"Nó bị điên mà".

"Ừ, cũng giống".

"Nhưng nó giúp chúng tôi giành Scudetto, nó muốn đá ai thì đá, làm gì thì làm". Cassano nói và phá ra cười ngay trên sóng trực tiếp.

Nói thế, chứ cú đá ấy cũng khiến Cassano bị đau. Sau đó, anh ấy phải chườm đá lên đầu. Rồi tiệc tùng nổ ra. Tôi đã không ngủ quên trong bồn tắm trong đêm Milan giành Sucdetto như đã từng ngủ không biết gì thời còn ở Juventus, nhưng cảm giác vui mừng đến hoang dại thì vẫn vậy.

Bây giờ khi nghĩ lại, tôi vẫn còn rất nhiều cảm xúc. Đấy là năm thứ

sáu của tôi trên đất Italia và năm nào tôi cũng giành được Scudetto, liệu có ai trong lịch sử đã từng làm được điều này chưa?

Năm ấy Milan không chỉ giành Scudetto, chúng tôi còn vô địch cả Siêu Cúp Italia nữa. Trận đấu ấy diễn ra tại Trung Quốc, nơi các CĐV đã bày tỏ sự hâm mộ khủng khiếp với tôi. Tôi đã ghi bàn và được bầu là cầu thủ hay nhất trận đấu. Đó là danh hiệu thứ 18 của tôi trong sự nghiệp. Vâng, thứ 18, tôi hạnh phúc vô cùng.

Nhưng có điều gì đó chợt đến trong thời khắc hạnh phúc ấy. Đó là khi tôi nhận ra bóng đá không còn là TẤT CẢ của cuộc đời tôi nữa.

Tôi đã có gia đình và đã nói không với đội tuyển quốc gia. Tôi thích Lars Lagerbäck. Nhưng tôi vẫn chưa quên được những gì xảy ra tại Gothenburg. Tôi không phải là người dễ quên và mau quên. Tôi muốn dành nhiều thời gian hơn cho Helena và bọn trẻ. Nhưng chuyện ở Gothenburg là chuyện nhỏ, những gì diễn ra ở Barcelona mới là nguyên nhân chính dẫn đến thay đổi trong cách tôi nhìn cuộc sống.

Mùa hè năm ấy, nhiều đồng đội cũ của tôi tại Barcelona vô địch World Cup. Và tôi chợt nhớ về những mùa hè không ngơi nghỉ khi vừa dứt giải vô địch thì lại lên đường dự Euro hay World Cup cùng đội tuyển. Sự nghiệp đã lấy đi của tôi quá nhiều thời gian, khiến tôi bỏ lỡ nhiều thứ. Tôi gần như không thể ở nhà cùng bọn trẻ. Thời gian ấy, Laberbäck cũng rời đội tuyển Thụy Điển. Erik Hamrén lên thay và ông ấy đã gọi điện cho tôi:

“Chào Ibra, tôi là tân HLV”.

“Tôi phải nói luôn với ông: Tôi chưa có kế hoạch trở lại đội tuyển”.

“Gì cơ?”

“Tôi không biết trên Liên đoàn người ta nói gì, có lẽ là vài lời hứa hão huyền, nhưng tôi không trở lại đâu”.

“Trời ơi, Zlatan. Anh làm tôi chưng hửng quá. Quả tình tôi chả biết nói gì nữa”.

Nhưng Hamrén là một kẻ lì lợm, tôi thích những người như vậy. Ông ấy cứ tiếp tục nài nỉ, lì lợm. Và tôi đã mời ông ấy đến nhà chơi, căn nhà ở Malmö. Vừa tiếp xúc là tôi đã thấy thích nhân vật này, chúng tôi mau chóng “bắt sóng” được với nhau.

Erik không phải là một HLV Thụy Điển bình thường. Ông ấy dám

vượt ra khỏi ranh giới và những kẻ như thế luôn là những người giỏi nhất. Tôi không tin vào những luật lệ, bạn biết mà, thỉnh thoảng phải xé rào mới vui chứ.

Cuối cùng, tôi đã đồng ý trở lại. Tôi sẽ là thủ quân và người lãnh đạo mới của đội tuyển. Tôi thích cảm giác ấy. Tôi thậm chí sẽ là người đứng ra nói chuyện với truyền thông mỗi khi đội nhà thất bại. Ngày đội tuyển tập trung với sự trở lại của Ibra, có những hơn 6.000 người đến xem buổi tập của đội bóng, và tôi tự lẩm bẩm với mình: "Chào mừng đến với thế giới của Ibra".

Trở lại Malmö bao giờ cũng mang đến một cảm giác đặc biệt. Malmö từng là mái ấm của tôi, đây là nơi những ký ức luôn tìm được đường về. Thời gian ấy còn diễn ra trận đấu giữa Malmö và AC Milan, tức đội bóng cũ và đội bóng hiện tại của tôi.

Mọi người xếp hàng, bất chấp trời mưa, với hy vọng có được tấm vé. Trong cuốn sách này, cũng như trong nhiều năm đã qua, tôi luôn nói những điều rác rưởi về Malmö. Tôi không thể quên những gì Hasse Borg và Bengt Madsen đã làm với mình, nhưng tôi yêu CLB này và mãi không thể quên những bước chập chững đầu tiên cùng nó.

Bây giờ, Malmö lại lần nữa chào đón bước chân tôi. Mọi người nhảy nhót và la hét khi thấy tôi, có người đã chờ nhiều tiếng đồng hồ chỉ để thấy tôi. Tôi đã bước chân đến nhiều nơi, nhiều sân vận động có các CĐV gào thét tên mình, nhưng cảm giác chưa bao giờ đặc biệt như lần trở lại Malmö này.

Tôi chợt nhớ lại một bộ phim tài liệu làm về mình mang tên Blådårar, trong đó tôi mới 18 tuổi và nói về ước mơ của mình khi đang ngồi trên một chuyến xe điện ngầm: Một chiếc xe Diablo màu tím.

Lạy Chúa, xe tím, có sến không cơ chứ, nhưng đấy là tất cả ước mơ mà một cậu nhóc 18 tuổi nghĩ ra. Khi ấy, chiếc xe tím là cả thế giới với chúng. Nhiều người đã xem và thích bộ phim tài liệu, nên khi đón tôi trở về, một số đã gào lên: "Zlatan, hãy về nhà đi, chúng tôi sẽ tặng anh chiếc xe mơ ước".

Tôi mỉm cười, tim rộn lên một niềm vui thân cận. Tôi đã trải qua một đoạn đường dài như câu chuyện thần tiên: Một hành trình từ ngôi làng bước ra thế giới. Không lâu trước đó, có ai đó đã gửi cho tôi tấm hình: Hình của cây cầu Annelund.

Cây cầu ấy nằm ở biên giới Rosengård, trên đó người ta đã viết

một dòng chữ: "Bạn có thể kéo một cậu bé ra khỏi Rosengård, nhưng không thể lấy Rosengård ra khỏi cậu bé". Dưới dòng chữ là tên của người đã nói câu ấy: Zlatan.

Vì thế, lần trở về này, tôi quyết phải trở lại chiếc cầu ngày xưa để xem hàng chữ ấy. Cảm giác khi nhìn thấy nó thật tuyệt vời và cây cầu đã trở thành một nơi chốn đặc biệt hơn nữa trong lòng tôi. Cũng ở dưới cây cầu ấy, bố tôi đã bị cướp và bị đánh đến lủng phổi. Dưới cây cầu ấy, trong bóng tối, có một cậu bé chạy về nhà mẹ trong nỗi sợ hãi, cố tìm ánh sáng từ những cột đèn cuối đường hầm.

Tuổi thơ của tôi đó. Đường phố là nơi tôi lớn lên và bây giờ tôi đã quay lại những nơi mình sinh ra trên tư cách là một ngôi sao, một người hùng. Nhưng đấy vẫn là Zlatan, vẫn là cậu bé sợ hãi trong đường hầm ngày nào, vẫn nghĩ mọi chuyện sẽ ổn nếu nó chạy thật nhanh.

Hàng trăm ký ức chợt ùa về. Tôi nhớ bố tôi với chiếc headphone ụp vào tai, như muốn bỏ lại tất cả những thanh âm cuộc sống, chiếc tủ lạnh trống rỗng và những lon bia chỏng chơ, tôi cũng nhớ lần ông ấy vượt hàng dặm đường để vác về nhà một chiếc giường, nhớ ánh mắt quan ngại khi nhìn tôi trên giường bệnh, nhớ mặt người mẹ mệt mỏi trở về sau khi làm mướn cho người ta, nhớ cái ôm siết chặt khi tôi rời Thụy Điển đến Nhật Bản để dự World Cup, nhớ đôi giày đầu tiên mà tôi mua, khi ấy nằm bên cạnh mớ cà chua và rau củ, nhớ những giấc mơ mà trong đó tôi trở thành cầu thủ hay nhất trên đời.

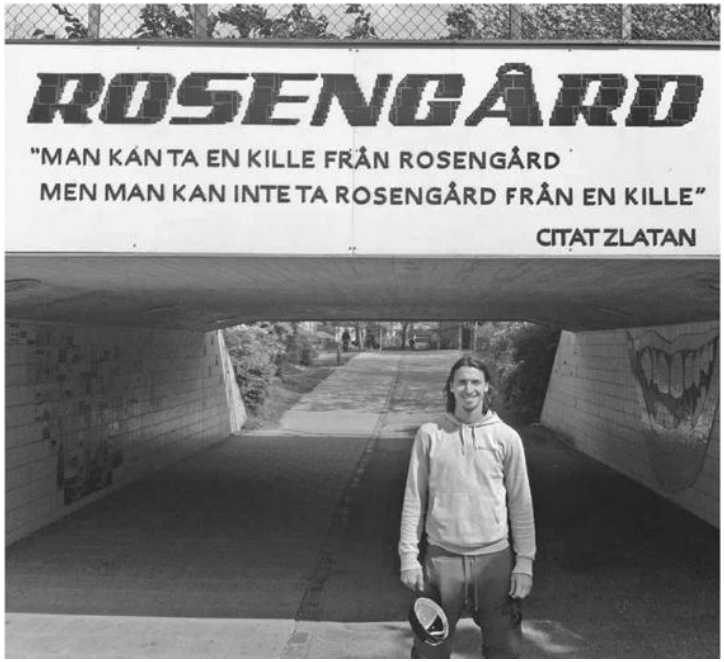

Tôi chợt nghĩ: “Giấc mơ là đây, là hiện thực này”. Và đây là Rosengård, nơi tôi đã khởi đầu cho tất cả. Đường hầm phía trước, từ xa tôi nghe tiếng một chiếc xe lửa chuẩn bị vượt qua, ai đó đang chỉ vào tôi. Một người phụ nữ. Cô ấy muốn chụp chung một tấm hình. Rồi mọi người dần kéo đến đông hơn, vây quanh lấy tôi.

Đấy là câu chuyện thần tiên của tôi, và tôi là Zlatan Ibrahimović!

Sự nghiệp

1999

Lên đội một Malmö FF.

Đá trận đầu tiên tại giải hạng Nhất Thụy Điển, Allsvenskan, ghi 1 bàn.

Malmö FF bị rớt xuống giải hạng Nhì, Superettan.

2000 - 2001

Ghi 12 bàn cho Malmö FF tại Superettan.

Ra mắt đội tuyển quốc gia Thụy Điển.

Chuyển nhượng sang Ajax.

Trở lại Allsvenskan để đá cho Malmö FF thêm nửa mùa, ghi 3 bàn.

2001 - 2002

Đá mùa tiên tại Ajax, ghi 6 bàn ở giải vô địch Hà Lan.

Ghi 2 bàn ở Cúp UEFA.

Ghi 1 bàn ở Cúp quốc gia Hà Lan.

Vô địch Hà Lan cùng Ajax.

Vô địch Cúp quốc gia cùng Ajax.

Vào vòng 2 World Cup.

2002 - 2003

Vô địch Siêu Cúp Hà Lan với Ajax.

Ghi 13 bàn cho Ajax ở giải vô địch Hà Lan.

Ghi 5 bàn ở Champions League.

Ghi 3 bàn ở Cúp quốc gia Hà Lan.

2003 - 2004

Ghi 13 bàn cho Ajax ở giải vô địch Hà Lan.

Ghi 1 bàn ở vòng loại Champions League.

Ghi 1 bàn ở Champions League.

Vô địch Hà Lan cùng Ajax.

Cùng Thụy Điển vào tứ kết Euro 2004 .

2004 - 2005

Ghi 3 bàn cho Ajax ở giải vô địch Hà Lan.

Ghi bàn đẹp nhất năm theo bầu chọn của độc giả Eurosport.

Chuyển nhượng sang Juventus.

Ghi 16 bàn cho Juventus ở giải vô địch Italia.

Giành Scudetto với Juventus.

Cầu thủ hay nhất năm của Juventus.

Cầu thủ nước ngoài hay nhất Italia.

Tiền đạo hay nhất Thụy Điển.

Giành Quả bóng vàng Thụy Điển.

2005 - 2006

Ghi 7 bàn cho Juventus ở giải vô địch Italia.

Ghi 3 bàn ở Champions League.

Giành Scudetto với Juventus.

Vào vòng 2 World Cup với Thụy Điển.

2007

Chuyển sang Inter Milan.

Giành Siêu Cúp Italia với Inter.

Ghi 15 bàn cho Inter ở giải vô địch Italia.

Giành Scudetto với Inter.

Tiền đạo hay nhất Thụy Điển.

Giành Quả bóng vàng Thụy Điển.

2007 - 2008

Ghi 17 bàn cho Inter Milan ở giải vô địch Italia.

Ghi 5 bàn ở Champions League.

Giành Scudetto với Inter.

Được bầu vào đội hình tiêu biểu của UEFA.

Cầu thủ nước ngoài hay nhất Italia.

Cầu thủ hay nhất giải vô địch Italia.

Nam VĐV thể thao trong năm của Thụy Điển.

Giành danh hiệu Jerring ở Thụy Điển.

Tiền đạo hay nhất Thụy Điển.

Giành Quả bóng vàng Thụy Điển.

2008 - 2009

Giành Siêu Cúp Italia với Inter.

Ghi 25 bàn cho Inter ở giải vô địch Italia.

Ghi một bàn ở Champions League.

Ghi 3 bàn ở Cúp quốc gia Italia.

Giành Scudetto với Inter.

Giành danh hiệu dội bom ở Serie A.

Ghi bàn đẹp nhất mùa bóng ở Serie A.

Cầu thủ nước ngoài hay nhất Italia.

Cầu thủ hay nhất giải vô địch Italia.

Tiền đạo hay nhất Thụy Điển.

Giành Quả bóng vàng Thụy Điển.

2009 - 2010

Chuyển nhượng sang Barcelona.

Giành Siêu Cúp Tây Ban Nha với Barcelona.

Giành Siêu Cúp châu Âu.

Vô địch World Cup các CLB.

Ghi 16 bàn cho Barcelona tại giải vô địch Tây Ban Nha.

Ghi 4 bàn ở Champions League.

Ghi 1 bàn ở Cúp Nhà vua Tây Ban Nha.

Vô địch Tây Ban Nha với Barcelona.

Được bầu vào đội hình tiêu biểu của UEFA.

Nam VĐV thể thao trong năm của Thụy Điển.

Tiền đạo hay nhất Thụy Điển.

Giành Quả bóng vàng Thụy Điển.

2010 - 2011

Ghi 1 bàn và giành Siêu Cúp Tây Ban Nha với Barcelona.

Chuyển nhượng sang AC Milan.

Ghi 14 bàn cho Milan ở giải vô địch Italia

Ghi 4 bàn ở Champions League.

Ghi 3 bàn ở Cúp quốc gia Italia

Giành Scudetto với Milan.

Ghi 1 bàn giành Siêu Cúp Italia

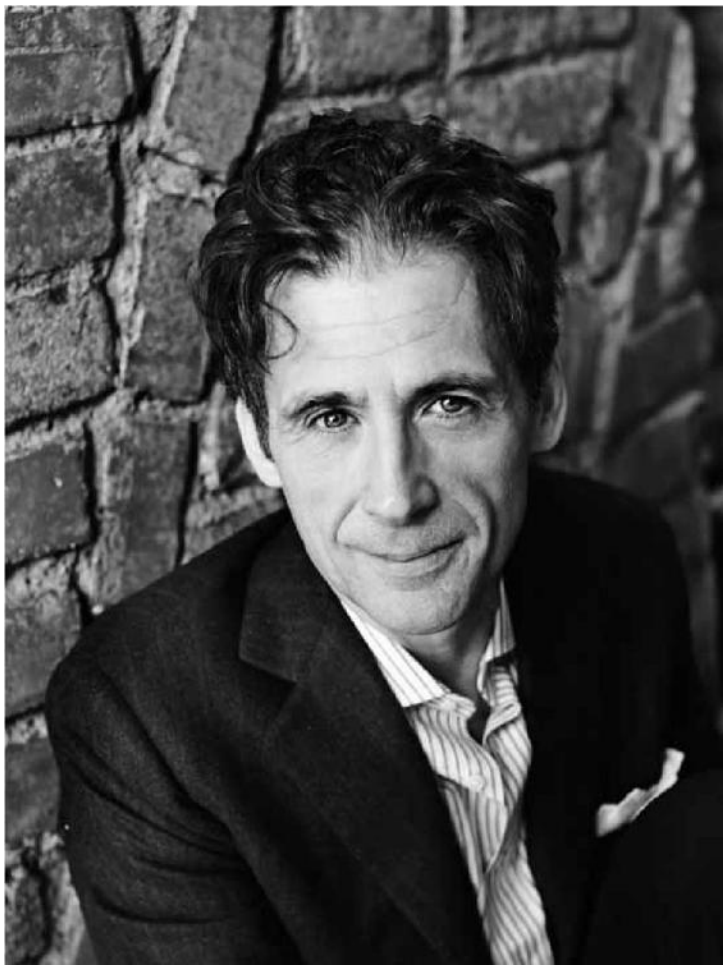

DAVID LAGERCRANTZ viết tác phẩm đầu tiên năm 1997. Cuốn Ultimate High: My Everest Odyssey về nhà leo núi Thụy Điển Göran Kropp. Cuốn sách mau chóng trở thành bestseller trên toàn thế giới. Từ đấy, David Lagercrantz quyết định theo đuổi nghiệp viết về những thiên tài, những nhân vật đặc biệt dám ngược chiều dư luận và sống theo ý mình.

David Lagercrantz đã đạt được thành công lớn, trên cả lĩnh vực thương mại lẫn văn chương với cuốn tiểu thuyết dựa trên cuộc đời của nhà toán học Alan Turing. Ông còn viết nhiều tác phẩm khác ở cả hai dòng tiểu thuyết lẫn phi tiểu thuyết và tiếp tục đạt

nhiều thành công.